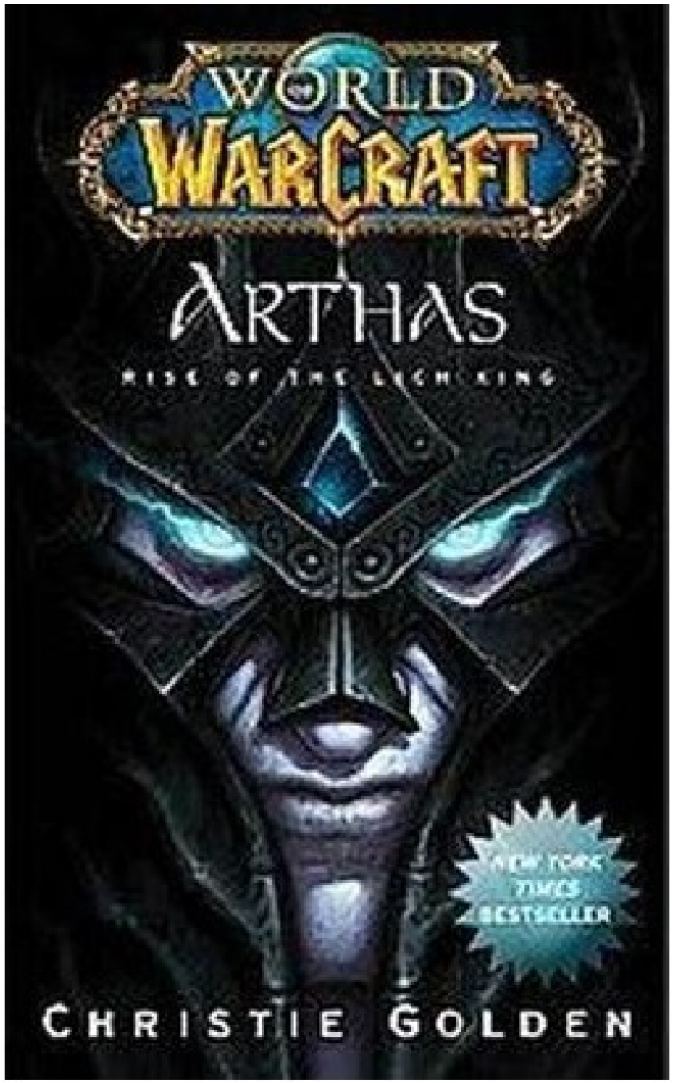
WORLD
WARCRAFT
ARTHAS
RISE OF THE LICH KING
NEW YORK TIMES BESTSELLER
CHRISTIE GOLDEN

Lord of the Clans

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]Lord of the Clans là cuốn tiểu thuyết được viết bởi Christie Golden viết về câu chuyện của Thống Chiến Thrall trong công cuộc đi tới vinh quang sau sự sụp đổ của Đại Tộc. Nó được phỏng theo trò chơi đã bị hủy bỏ Warcraft Adventures: Lord of the Clans của hãng Blizzard.

Miêu tả tại bìa sau:

Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, thế giới Azeroth chứa đầy những sinh vật lạ lùng với rất nhiều chủng loài phong phú. Những tiên thần bí và người lùn cứng cáp sánh bước cùng với những nhóm con người trong một mối quan hệ yên bình hòa hợp – cho tới khi một đạo quân ma quỷ mang tên Quân Đoàn Hủy Diệt xuất hiện tàn phá sự bình yên vốn có của toàn thế giới. Orc, rồng, yêu tinh và troll đua nhau dành dật các vương quốc hỗn loạn và bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới

WARCRAFT

Nô lệ, Đấu sĩ. Pháp sư, Thống Chiến. Chàng Orc bí ẩn mang tên Thrall mang trên mình cả bốn danh hiệu đó. Được nuôi nấng từ nhỏ bởi những chủ nhân con người độc ác, những kẻ muốn biến anh thành một con tốt đen hoàn hảo, Thrall có được cả sự tàn bạo trong huyết quản lẫn sự khôn ngoan nhờ sự dạy dỗ để cuối cùng theo đuổi một sứ mạng anh chỉ mới bắt đầu hiểu rõ – nhằm giải phóng cho người dân của anh và tìm lại những giá trị truyền thống từ xa xưa. Giờ là lúc để kể về câu chuyện của anh – một chiến công đầy danh dự, căm thù xen lẫn hi vọng.

LORD OF THE CLANS

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò

chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Miêu tả tại đầu sách:

“Ta sẽ không ở đây lâu nữa đâu,” Thrall nói.

“Mùa xuân tới, ta sẽ gặp lại Grom Hellscream, và giúp bộ tộc cao quý của ông ấy tấn công các khu trại và giải phóng người dân của chúng ta.”

“Grom Hellscream à,” người lạ mặt cười khinh bỉ, vẫy tay một cách thô bạo. “Một kẻ mơ mộng đã bị lũ quỷ dẫn lối. Ta đã thấy những gì con người có thể làm được, và tốt nhất là tránh xa chúng ra.”

“Ta đã được nuôi dạy bởi loài người, và tin ta đi, chúng không phải là không thể mắc lỗi!” Thrall thét lớn. “Ta sẽ không nghĩ như ông đâu, đồ hèn nhát!”

“Thrall-” cuối cùng Drek’Thar lên tiếng.

“Không, thưa Thầy Drek’Thar, con sẽ không im lặng đâu. Kẻ lạ mặt này đến tìm kiếm sự trợ giúp của chúng ta, cùng ăn bên đống lửa với chúng ta, và dám xỉ nhục lòng dũng cảm của bộ tộc chúng ta và chính chủng tộc của gã. Con sẽ không chấp nhận điều đó. Con không phải tộc trưởng, và con cũng không yêu cầu điều đó. Nhưng con sẽ yêu cầu quyền được đánh lại kẻ lạ mặt này, và khiến gã phải nuốt lại từng lời gã đã nói ra sau khi con xẻ chúng ra.”

Gã orc lạ mặt cười phá lên. Ông ta to lớn ngang ngửa với Thrall, và giờ, trước sự ngạc nhiên của anh, Thrall thấy kẻ lạ mặt kiêu ngạo này mặc kín người trong một bộ áo giáp tấm màu đen, được viền bằng đồng. Hét lên tiếng kêu dữ tợn, kẻ lạ mặt mở cái túi của gã và lấy ra một chiến búa chiến lớn nhất Thrall từng thấy. Gã giơ nó lên cao một cách dễ dàng, rồi vung nó về phía Thrall.

“Xem xem ngươi có thể hạ ta được không, đồ nhãi nhép!”

Lời đề tặng:

Cuốn sách này dành cho “bộ ba thần thánh”:

Lucienne Diver

Jessica McGivney

và

Chris Metzen
vì sự hỗ trợ nhiệt tình và lòng tin vững chắc vào công việc của tôi.
Về tác quyền:
This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons living or dead is entirely coincidental.
An Original Publication of POCKET BOOKS
POCKET BOOKS, a division of Simon & Schuster, Inc.
1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
© 2001 by Blizzard Entertainment. All rights reserved. Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks or registered trademarks of Blizzard Entertainment in the U.S. and/or other countries. All other rademarks are the property of their respective owners.
All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
ISBN: 0-7434-2316-X
POCKET and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.
Visit us on the World Wide Web: http://www.SimonSays.com
Về tác giả:
Tác giả đã dành được nhiều giải thưởng Ghristie Golden đã viết mười tám tiểu thuyết và mười sáu truyện ngắn trong các lĩnh vực khoa học giả tưởng, kỳ ảo, và kinh dị. Bà nằm trong đội ngũ TSR Ravenloft vào năm 1991 với cuốn tiểu thuyết đầu tiên của bà, cuốn sách đạt được thành công lớn Vampire of the Mists, kể về ma cà rồng tiên Jander Sunstar. Golden tiếp nối thành công của Vampire of the Mists với Dance of the Dead và The Enemy Within.
Golden đã viết sáu tiểu thuyết Star Trek: Voyager, bao gồm bộ ba Dark Matters nổi tiếng, và đang trong quá trình thực hiện ba dự án Star Trek khác. "Trek" cuối cùng của bà là một phụ lục đặc biệt trong cuốn Voyager cuối cùng Endgame, trong đó bà đã đưa các nhân vật tới

một con đường mới. Golden sẽ tiếp tục viết thêm các tiểu thuyết Voyagar dù cho bộ phim đã không còn được chiếu nữa, và bà thích thú trong việc tiếp tục được tự do sáng tạo những gì bà đã có được.
Dù được biết tới nhiều bởi các tác phẩm phối hợp, Golden cũng là tác giả của hai tiểu thuyết kỳ ảo của hãng Ace Books, King's Man & Thief và Instrument of Fate, nằm trong danh sách Nebula Preliminary Ballot 1996. Dưới bút danh Jadrien Bell bà đã viết một truyện trinh thám kỳ ảo lịch sử tên là A.D. 999, nó đã đoạt giải Colorado Author's League Top Hand Award dành cho Tiểu Thuyết Văn Học Đại Chúng Hay Nhất năm 1999.
Golden sống tại Denver, Colorade, cùng với người chồng họa sĩ chuyên vẽ chân dung, hai con mèo, và một chú chó chăn cừu Đức trắng. Độc giả có thể ghé thăm trang web của bà tại

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Samwise Didier
Phát hành: Pocket Star
Ngày phát hành: 01/11/2001
Người dịch: Asumo
Trạng thái dịch: đã hoàn thành

Danh sách chương đã dịch:

Cycle of Hatred

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]*Cycle of Hatred (Vòng Xoay Thù Hận) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Keith R.A. DeCandido diễn ra tại thế giới Warcraft, một năm sau khởi đầu World of Warcraft.*

Phần nền:

“Kết thúc Warcraft 3 và bản mở rộng, con người và orc đã là đồng minh trên lục địa Kalimdor. Nhưng trong World of Warcraft, hai bên đã lại là kẻ thù. Nhiệm vụ của tôi trong tiểu thuyết Cycle of Hatred là giúp giải thích sự thay đổi đó. Nó diễn ra vào khoảng bốn năm giữa hai trò chơi, và liên quan đến con người ở Kalimdor dưới sự lãnh đạo của Tiểu Thư Jaina Proudmoore và loài orc ở cùng lục địa dưới sự lãnh đạo của Thrall. Trong tất cả các nhân vật trong vũ trụ Warcraft, tôi nhận thấy Jaina và Thrall là hai trong ba nhân vật hấp dẫn nhất. Jaina là một nữ pháp sư hùng mạnh, người bị đặt vào tình huống phải lãnh đạo một nhóm con người nhỏ ở một xứ sở thù địch trước cuộc chiến tranh tàn bạo với một bầy đàn quỷ dữ. Thrall là một orc được nuôi dạy bởi con người để làm nô lệ, người dẫn đầu quân orc nổi lên chống lại sự nô dịch của con người, và truyền cảm hứng cho loài orc trở về con đường cổ xưa trước khi họ bị nguyền rủa bởi quỷ dữ. Cả hai người thủ lĩnh đều đang cố tạo nên một tương lai mới, vượt qua những thù hận xưa kia. Không may là lòng thù hận không dễ mất đi như vậy. Nếu bạn thắc mắc ai là nhân vật thứ ba, bạn sẽ phải đọc cuốn sách này để tìm ra — nhân vật này cũng có trong sách, nhưng là ai thì là một ngạc nhiên lớn đấy.” <Keith R.A. DeCandido>

Về tác giả

Keith R.A. DeCandido là tác giả của hơn hai tá tiểu thuyết, cùng rất

nhiều tiểu thuyết ngắn, truyện ngắn, sách điện tử, truyện tranh, và truyện thực tế, với đủ chủ đề. Ngoài Warcraft, ông đã viết về thế giới Star Trek, StarCraft, Spider-Man, X-Men, Buffy the Vampire Slayer, Serenity, Farscape, Andromeda, Resident Evil, Xena, và nhiều thế giới khác. Ông cũng là tác giả của dòng truyện kỳ ảo Dragon Precint, và là chủ bút của nhiều hợp tuyển, gần đây nhất là hợp tuyển Imaginings và các hợp tuyển Star Trek là Tales of the Dominion War và Tales from the Captain's Table. Tác phẩm của ông đã từng nằm trong nhiều bản danh sách bán chạy nhất, và đã nhận được nhiều lời phê bình đánh giá cao từ Entertainment Weekly, Publishers Weekly, TV Zone, Starburst, Dreamwatch, Library Journal, Cinescape, v.v. Ông sống tại thành phố New York cùng với bạn gái mình và hai con mèo dở hơi. Đọc thêm về Keith tại website chính thức của ông tại DeCandido.net, theo dõi kênh của ông tại LiveJournal dưới bí danh là "kradical," hoặc liên hệ qua thư điện tử tại keith@decandido.net.

Lời cảm ơn:

Lời cảm ơn đầu tiên nhất định phải dành cho bậc thầy của hãng trò chơi Blizzard là Chris Metzen, người có canh với mọi thứ thuộc về Warcraft nói không ngoa. Những cuộc trao đổi bằng điện thoại và thư điện tử đã cực kỳ thành canh và đầy nguồn năng lượng sáng tạo một cách đáng ngạc nhiên.

Lời cảm ơn thứ hai dành cho Marco Palmieri, chủ bút của tôi tại hãng sách Pocket Books, và sếp là Scott Shannon, hai người vẫn luôn cho rằng đây sẽ là một ý tưởng hay ho; và tới Lucienne Diver, trợ lý tài giỏi của tôi.

Lời cảm ơn thứ ba gửi tới những tiểu thuyết gia của Warcraft, Richard Knaak, Jeff Grubb, và Christie Golden. Đặc biệt, cuốn Người Bảo Hộ Cuối Cùng của Jeff và cuốn Chúa Tể Các Bộ Lạc của Christie đã rất có ích trong việc khắc họa thành canh hai nhân vật Aegwynn và Thrall.

Cũng xin gửi lời cảm ơn tới: Malibu Gang, Elitist Bastards, Novelscribes, Inkwell, và tất cả những người trong danh sách gửi thư đã giữ vững tinh thần cho tôi bằng cách khiến tôi phát điên lên; CITH và CGAG; những người ở Palombo đã chấp nhận tôi; Kyoshi Paul và những người tốt

khác ở trường dạy võ; và hiển nhiên là sự kiên nhẫn của những người sống cùng tôi, cả người và mèo, vì tất cả những sự trợ giúp không ngừng nghỉ.

Ghi chú của sử gia:

Cuốn tiểu thuyết này diễn ra vào thời gian một năm trước World of Warcraft. Chuyện xảy ra ba năm sau cuộc xâm lược của Quân Đoàn Rực Lửa và thất bại của chúng trước hợp quân của orc, con người, và dạ tiên (Warcraft 3: Reign of Chaos và Warcraft 3X: The Frozen Throne).

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons, living or dead, is entirely coincidental.

Copyright © 2006 by Blizzard Entertainment

All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

ISBN: 1-4165-3114-9

POCKET STAR BOOKS and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.

Visit us on the World Wide Web: http://www.SimonSays.com

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Glenn Rane

Phát hành: Pocket Star

Ngày phát hành: 31 tháng 1 năm 2006

Dịch: Asumo

Tình trạng dịch: đã hoàn tất

Danh sách chương:

Road to Damnation

“Cái sự nhũng nhiễu này càng ngày càng khó chịu. Ta đang nghiên cứu những thứ quan trọng, thứ ma thuật tinh tế cần hàng tuần để chuẩn bị và thực hiện nghi lễ.” Kel’Thuzad đã buộc phải chờ nhiều giờ đồng hồ, gã nổi giận với lời xúc phạm, trước khi gã được phép thể hiện chút lịch sự tối thiểu khi đối chất với những kẻ buộc tội. Những người phát ngôn của nhóm, Drenden và Modera, từ lâu đã là hai trong số hai kẻ chỉ trích gã nhiều nhất. Dù vậy, họ đáng ra đã không nên khởi xướng việc điều tra mà không có sự hỗ trợ của Antonidas, người này vẫn chưa chịu ra mặt. Ông già đó đang làm gì vậy?

Drenden khịt mũi. “Đó là lần đầu ta nghe thấy loại ma thuật của ngài được gọi là ‘tinh tế.’”

“Một quan điểm ngu dốt của một kẻ ngu dốt,” Kel’Thuzad lạnh lùng nói.

Rồi có một giọng nói nói với gã, giọng một người bạn. Giờ đây nó trở nên quen thuộc đến độ gã cảm thấy như đó là suy nghĩ của chính mình. *Chúng sợ và đố kỵ với ngươi. Sau tất cả, nhờ khóa học mới này, ngươi sẽ tiếp tục nhận được kiến thức và sức mạnh.*

Bỗng có một luồng sáng chói lòi, và một đại pháp sư tóc xám vẻ mặt cau có xuất hiện trong phòng. Trong cánh tay ông kẹp một rương gỗ. “Ta sẽ không tin nếu chưa tận mắt thấy. Ngài đã lăng mạ sự kiên nhẫn của bọn ta đủ rồi đấy Kel’Thuzad.”

“Cuối cùng Antonidas đáng kính đã xuất hiện. Ta đã bắt đầu nghĩ ngài bị ốm rồi đấy.”

“Tuổi tác làm ngài sợ hãi phải không?” Antonidas quát. “Ngài đã nhận ra chỉ còn mỗi một con đường thôi.”

Cứ để hắn nghĩ vậy, nếu điều đó làm hắn dễ chịu.
Antonidas bằng cách nào đó vẫn giữ được bình tĩnh và nói, "Về sức khỏe của ta, ngài không phải bận tâm đến vậy đâu. Ta rất hay bận đây đó."
"Tìm kiếm trong phòng ta bằng chức cho cấm thuật chứ gì? Ngài hẳn phải biết rõ hơn rồi."
"Quả nhiên, phòng của ngài chẳng có chút bằng chứng nào. Mặt khác, kho hàng của ngài ở xứ bắc thì…" Antonidas nhìn gã bằng ánh mắt ghê tởm.
Đồ tự đắc hay chĩa mũi vào chuyện của người khác. "Ngài không có quyền–"
Antonidas gõ trượng xuống sàn, khiến gã im bặt, rồi quay về phía các pháp sư khác. "Ông ta đã biến tòa nhà thành một nhà thí nghiệm để thử một loạt những thử nghiệm nhơ bẩn. Tự xem đi nhé các đồng sự. Để ý thành quả công việc của ông ta." Ông mở cái rương ra và nghiêng nó để tất cả cùng thấy.
Trong đó là xác vài con chuột đang phân hủy. Hai con vẫn còn đang cào vào hông cái rương một cách vô vọng nhằm thoát ra. Vài pháp sư nhảy dựng lên, còn có tiếng thét hoảng hốt. Kể cả vị thượng tiên tóc vàng đang ngồi ở cuối phòng cũng có vẻ giật mình, dù cho Hoàng Tử Kael'thas có được sự từng trải đủ khiến cho điều đó không thể xảy ra nổi.
Quay về phía lũ chuột trong rương, Kel'Thuzad thấy chúng co rúm lại và ngừng di chuyển. Dường như lại là một thử nghiệm thất bại. Chẳng thành vấn đề. Một ngày nào đó gã rồi sẽ tạo được nên một mẫu thử xác sống ổn định. Công việc vất vả của gã rồi sẽ được chứng minh. Chỉ là vấn đề thời gian.
Có một kẽ hở lỏng lẻo trong phép thuật khiến ngươi im lặng. Để ta cho ngươi thấy cách tháo chúng ra được chứ?
Thời gian, và cả tên đồng minh vô danh này, kẻ có giọng nói bí ẩn thỉnh thoảng có lúc giúp gã đạt tới gần hơn với mục tiêu. *Cho ta xem đi,* gã nghĩ.
Một người phụ nữ trẻ xuất hiện trong một luồng sáng khác. Khi cô

tới bên Antonidas, ánh nhìn của chàng thượng tiên nhìn theo cô với một cảm xúc lo lắng ủ ê. Nhưng Jaina Proudmoore chẳng hề để ý; cô hoàn toàn tập trung vào trách nhiệm của mình. Vị hoàng tử đẹp trai chẳng có chút cơ hội nào.

Đôi mắt xanh đẹp đẽ của cô nhìn Kel'Thuzad với vẻ hiếu kỳ. Cô lấy cái hộp từ Antonidas, ông giải thích, "Đệ tử của ta sẽ đảm bảo cái rương và những thứ bên trong sẽ được hỏa thiêu."

Cô gái nghiêng đầu và biến thân khỏi phòng. Bên kia phòng, chàng thượng tiên thở dài nhìn vào nơi cô vừa biến mất. Ở trong một hoàn cảnh khác, Kel'Thuzad hẳn đã thấy cảnh tượng im lặng này khá là hay ho. Tuy nhiên Antonidas lại tiếp tục đả kích. Sôi sục nhưng vẫn im lặng, Kel'Thuzad lại cố gắng thả lỏng.

"Chúng ta đã để cho chuyện này diễn ra quá lâu rồi. Gõ cửa nhà ông ta để tìm hiểu những mục tiêu đáng ngờ hơn. Cố chỉ đường cho ông ta. Giờ chúng ta đã tìm ra rằng ông ta đang thử nghiệm ma thuật hắc ám. Cái tên Kirin Tor đã nhanh chóng trở thành câu chửi thề của dân địa phương rồi."

"Ngài nói dối!" Kel'Thuzad tức giận, và vài pháp sư bao quanh lấy gã, chờ gã giải thích. "Nông dân nhớ về Đệ Nhị Thế Chiến cũng như chúng ta. Nói xem ngài thích những gì của lũ orc nào; lũ thầy pháp của chúng mang sức mạnh rất to lớn. Thứ sức mạnh chống lại cả cái hàng phòng thủ nhỏ xíu đáng quý của chúng ta. Chúng ta có một bổn phận: chúng ta phải tự học cách vận dụng và đối phó với thứ ma thuật ấy."

"Để tạo ra một đội quân chuột chết, khi mà sự tồn tại trái tự nhiên của chúng được tính bằng giờ à?" Antonidas hỏi cộc lốc. "Đúng đấy, chàng trai của ta, ta cũng đã tìm được con đường của ngài rồi. Ngài đã giữ những bản ghi chép khá chi tiết về cái việc làm ghê tởm này. Ngài không thể cứ sử dụng mấy sinh vật đáng khinh kia để chống lại lũ orc được. Dĩ nhiên là vẫn cho rằng lũ orc có thể sẽ thoát được khỏi trạng thái thờ ơ hiện giờ, trốn thoát được khỏi những trại giam, và bằng cách nào đó lại có thể trở thành một mối đe dọa."

"Trẻ hơn ngài không có nghĩa là ngài có thể coi ta là trai trẻ được

đâu," Kel'Thuzad trả miếng. "Về phần lũ chuột, chúng là thước đo để ta đánh giá tiến độ công việc. Đó chỉ là một kỹ thuật thí nghiệm bình thường thôi."
Một tiếng thở dài. "Ta e rằng ngài đã dành hầu hết thời gian ở phương bắc mấy ngày qua. Sự vắng mặt càng lúc càng nhiều của ngài ngay từ đầu đã khiến ta chú ý. Nhưng dù vậy ngài hẳn cũng đã phải nghe được tin thứ thuế mới của nhà vua đã tăng cao đến mức bất ổn. Việc theo đuổi sức mạnh ích kỷ của riêng ngài có thể kích động nông dân nổi dậy. Lordaeron rồi sẽ bị nhận chìm trong nội chiến."
Gã chưa biết đến về thứ thuế đó. Antonidas hẳn đang phóng đại. Bên cạnh đó, một pháp sư thực thụ nên tập trung vào những vấn đề có giá trị lớn hơn. "Ta sẽ kín đáo hơn," gã vừa nói vừa lựa răng trong miệng.
"Không có sự thận trọng nào có thể giấu nổi một bí mật lớn thế này được đâu," Drenden nói.
Modera nói thêm, "Ngài phải biết rằng chúng ta luôn luôn đi theo con đường tốt đẹp để bảo vệ nhân dân mà không tự trở thành một mối nguy hiểm. Chúng ta đâu dám hi sinh nhân tính của mình – không phải ở ngoại hình, và rõ ràng cũng không phải lòng tin. Tốt nhất là phương thức của ngài nên bị xem là dị giáo."
Quá đủ rồi. "Chúng ta đã bị gọi là dị giáo hàng thế kỷ rồi. Giáo hội chưa bao giờ tin vào phương thức của chúng ta. Bất kể điều đó, chúng ta vẫn cứ ở đây đấy thôi."
Cô gật đầu. "Bởi vì chúng ta tránh xa ma thuật hắc ám, thứ có thể dẫn tới sa đọa và hủy diệt."
"Bởi vì chúng ta rất cần thiết!"
"Đủ rồi." Antonidas nói vẻ mệt mỏi. Ông nói thêm với Modera và Drenden, "nếu chỉ bằng lời nói mà thuyết phục được ông ta thì đã làm được từ trước rồi."
"Ta đã nghe được lời của ngài rồi," Kel'Thuzad nói vẻ bực tức. "Thần linh khoan hồng, ta đã nghe đến phát ốm lên rồi! Là ngài không nghe lời ta thì có, và dẹp mấy nỗi sợ cổ hủ–"

“Ngài đang hiểu nhầm mục đích của chúng ta ở đây hôm nay,” Antonidas xen ngang. “Đây không phải cuộc tranh luận. Vào lúc này, tài sản của ngài đang được rà soát cẩn thận. Tất cả mọi thứ đồ có nhiễm ma thuật hắc ám đều sẽ bị tịch thu, và một khi đã được bọn ta nhận dạng đủ, sẽ bị tiêu hủy.”

Gã đồng minh vô danh của gã đã cảnh báo gã về điều này, nhưng Kel’Thuzad đã không tin. Lạ thật. Gã lại cảm thấy gần như là khuây khỏa khi việc này đã tiến xa tới tận đây. Sự cần thiết của việc giữ bí mật đã giới hạn phạm vi công việc của gã, cản trở tiến bộ của gã.

“Cầu ánh sáng chứng giám,” Antonidas nặng nề nói, “Vua Terenas đã đồng ý với phán xét của bọn ta. Nếu ngài không từ bỏ sự điên khùng này, ngài sẽ bị lột bỏ địa vị và ra khỏi hàng ngũ, và ngài sẽ bị đày khỏi Dalaran – thực ra là cả Lordaeron.”

Đầu óc gã vắt ra, Kel’Thuzad cúi chào và rời khỏi phòng. Không còn nghi ngờ gì nữa Kirin Tor đang giữ im lặng việc gã bị giáng chứng, e sợ hậu quả là hành động của hắn sẽ bị công chúng biết đến. Một lần nữa sự hèn nhát của chúng lại tốt cho gã. Tài sản của gã sẽ chẳng phải thứ tầm thường như trong kho bạc của nhà vua.

* * * * *

Một đàn sói bám theo Kel’Thuzad cả dặm đường, chỉ ngay bên ngoài tầm ảnh hưởng của phép thuật, trước khi chúng rơi lại phía sau. Thận trọng ngoái lại phía sau, gã thấy chúng gầm gừ và cúp tai trước khi phóng đi. May mắn là những cơn gió lạnh giá cũng đã ngưng thổi. Từ phía xa gã có thể thấy được cái đỉnh, một đỉnh núi hoang vu, nó khiến cho gã cảm thấy sự hân hoan chiến thắng. Đó chính là đỉnh Băng Miện. Chẳng có mấy người thám hiểm dám tới dòng sông băng, và còn ít hơn nữa còn sống sót mà kể lại chuyện. Nhưng gã là Kel’Thuzad, gã hoàn toàn có thể tự mình leo lên đó và nhìn xuống cả thế giới này.

Không may là gần như chẳng có mấy tấm bản đồ nào tồn tại trên đời vẽ về lục địa băng giá Bắc Xẻ, và gã thấy chúng quá ư sơ sài, như những nhu yếu phẩm gã dám mang theo trong chuyến hành trình này. Không nắm rõ được con đường phía trước mà đích đến

cuối cùng, gã không thể biến thân được. Không dám liều mạng, gã loạng choạng tiến bước. Gã không còn nhớ được gã đã đi được bao lâu rồi. Mặc dù mặc một lớp áo choàng bằng lông dày, gã vẫn run lên không kiểm soát được. Chẫn gã nặng như chì: nặng nề và tê cóng. Cơ thể bắt đầu yếu dần. Nếu gã không nhanh chóng tìm được chỗ trú, gã sẽ chết tại đây.
Cuối cùng có một tia sáng thu hút ánh mắt của gã: một tháp đá khắc những ký tự ma thuật, với một tòa thành bên trên. Cuối cùng đã tới! Gã nhanh chóng đi qua cái tháp và băng qua cây cầu có vẻ như được làm chỉ bằng năng lượng. Cánh cổng tòa thành đã mở sẵn khi gã tới, nhưng hắn lại dừng lại.
Lối vào được canh gác bởi hai sinh vật kỳ lạ giống như những con nhện khổng lồ từ phần hông trở xuống. Sáu cái chân mảnh khảnh đỡ lấy cơ thể sinh vật đó; hai chi còn lại trông giống như hai cánh tay gắn với thân trên khá giống hình người. Dù vậy đáng mê hoặc hơn cả chính lũ sinh vật là tình trạng của chúng. Cơ thể chúng có đầy những vết thương hở, những vết thương nghiêm trọng đã được băng bó khá sơ sài. Tay của một tên vệ binh bị gập đi một góc bất thường. Nước vàng rỉ ra từ bộ hàm đầy răng của con còn lại, nhưng tên vệ binh chẳng hề có ý định gạt nó đi.
Mặc dù có chung mùi hôi của một xác sống, lũ vệ binh chẳng hề mang chút bối rối nào như lũ chuột của Kel'Thuzad. Những sinh vật giống nhện đó hẳn vẫn giữ lại được hầu hết sức mạnh và kỹ năng ban đầu của chúng. Mặt khác, đó chỉ là những tên vệ binh tầm thường. Kẻ tạo nên chúng rõ ràng là một kẻ gọi hồn tài giỏi.
Gã ngạc nhiên khi chúng tránh sang bên để cho gã qua. Không hề nghi ngờ vào vận may của mình, gã vui vẻ bước vào tòa thành, trong đó đặc biệt ấm áp. Trong hành lang phía trước là một bức tượng te tua của một sinh vật nửa nhện kia. Tòa nhà này chỉ mới được xây dựng, nhưng bức tượng đã khá là cũ kỹ. Nghĩ lại thì gã cũng từng thấy những bức tượng tương tự trong phế tích cổ nơi hắn băng qua trên đường bắc tiến. Cái lạnh đã làm sự lanh lợi của gã giảm đi.

Gã phỏng đoán, kẻ gọi hồn đã chinh phục được một vương quốc đầy những sinh vật giống nhện kia, và biến đổi thành công chúng thành xác sống, đồng thời lấy kho tàng của chúng làm chiến lợi phẩm. Trong lòng gã tràn ngập hân hoan. Gã rồi sẽ học được những thứ vĩ đại tại đây.

Ở cuối phòng, một sinh vật khổng lồ bước tới: một hình thù kết hợp giữa bọ cánh cứng và nhện. Nó thận trọng tiến tới gần gã, và Kel'Thuzad nhận thấy cơ thể to lớn của nó mang đầy những vết thương còn lớn hơn được băng bó lại. Giống lũ vệ binh, đó là xác sống, nhưng chỉ riêng kích thước của nó khiến gã cảm thấy đáng sợ hơn là ấn tượng. Gã e rằng gã chẳng thể có đủ kỹ năng để đánh bại một con quái vật như vậy, chứ chưa nói là dựng nó sống dậy từ cõi chết.

Sinh vật đó chào gã bằng giọng nói trầm sâu vang dội khắp cơ thể nặng nề của nó. Mặc dù nó nói bằng Ngôn Ngữ Chung chuẩn xác và dễ hiểu, âm thanh đó vẫn khiến gã ớn lạnh. Những tiếng vo vo lách cách được thêm vào từng từ. "Chủ nhân đang đợi ngài thưa đại pháp sư. Ta là Anub'arak."

Nó có đủ trí thông minh lẫn động cơ để nói – rất đáng ngạc nhiên!

"Ừ. Ta muốn làm đệ tử của ngài ấy."

Sinh vật khổng lồ đó cứ nhìn gã. Có thể nó đang cân nhắc xem nó có lên biến gã thành món tráng miệng ngon lành không.

Gã hắng giọng lo lắng. "Ta có thể gặp ngài ấy được không?"

"Vào lúc thích hợp," Anub'arak nói lớn. "Bấy lâu nay, ngài đã dâng hiến cả mạng sống để theo đuổi kiến thức. Một mục tiêu đáng khâm phục. Dù vậy, kinh nghiệm làm pháp sư của ngài không đủ giúp cho ngài phục vụ được cho chủ nhân."

Tại sao nó lại nói như thế? Liệu tên thủ lĩnh này định coi Kel'Thuzad là địch thủ à? Đó là sự hiểu lầm cần phải bị xua tan ngay khi có thể. "Là cựu thành viên của Kirin Tor, ta có thể kiểm soát nhiều ma thuật hơn những gì ngài có thể tưởng tượng được. Ta không chỉ chuẩn bị cho những nhiệm vụ chủ nhân sẽ giao cho ta."

"Rồi chúng ta sẽ biết."

Anub'arak dẫn gã qua nhiều hang động đưa họ đi sâu vào lòng đất. Cuối cùng Kel'Thuzad và kẻ dẫn đường tiến vào một ngôi đền khổng lồ mang tên như Anub'arak nói là Naxxramas. Từ lối kiến trúc của nó, tòa nhà này lại là một sản phẩm của những sinh vật nửa nhện kia. Thực vậy, những căn phòng đầu tiên Anub'arak cho gã thấy chứa đầy lũ xác sống đó, càng lúc trông chúng càng bớt đi sự lạ lùng. Những con nhện thật cũng đứng đây đó trong đám xác sống, bận bịu chăng tơ đẻ trứng.

Kel'Thuzad giấu đi sự chán ghét của mình. Gã không thể để tên thủ lĩnh khổng lồ này được thỏa mãn. Ra dấu về phía những thứ nhện xác sống kia, gã nói, "Ngài khá giống với chúng. Các người có phải cùng chủng tộc không vậy?"

"Cùng chủng tộc nerubian. Rồi chủ nhân đến. Khi ngài lan tỏa uy lực, bọn ta đã gây chiến với ngài, tin tưởng một cách ngu ngốc rằng bọn ta có cơ hội. Nhiều kẻ trong bọn ta đã bị giết và bị dựng dậy thành xác sống. Lúc còn sống ta là một vị vua. Giờ đây ta là một chúa mộ."

"Trở lại và bất tử, ngài đồng ý phục vụ ngài ấy," Kel'Thuzad nói lớn. Rất xuất sắc.

"'Đồng ý' thì đã mang tính lựa chọn rồi."

Điều đó có nghĩa là kẻ gọi hồn có thể bắt buộc kẻ khác phục tùng khi là xác sống. Kel'Thuzad có thể là sinh vật sống đầu tiên tới đây theo ý chí của chính mình. Hơi bất an, gã chuyển chủ đề. "Nơi này đầy người của ngài. Ta cho là ngài cai trị ở đây phải không?"

"Sau khi ta chết, ta dẫn đồng bào mình chinh phục ngôi đền này cho chủ nhân mới của bọn ta. Ta cũng trông nom quá trình chỉnh sửa nó để phục vụ cho ngài ấy. Tuy nhiên, Naxxramas không nằm dưới quyền của ta. Người dân của ta cũng chỉ ở mỗi nơi đây. Đây chỉ là một trong bốn chái nhà thôi."

"Nếu như vậy, dẫn đường tiếp đi, chúa mộ. Cho ta xem số còn lại."

* * * * *

Chái nhà thứ hai là tất cả những thứ Kel'Thuzad có thể mong muốn. Những cổ vật ma thuật, những trang bị thí nghiệm, và những nhu

yếu phẩm khác vượt xa những phòng thí nghiệm cũ của gã. Những căn phòng khổng lồ thực sự có thể chứa được cả một đội quân phụ tá. Những con thú xác sống rõ ràng là đã bị khâu lại với nhau. Kể cả một vài xác sống hình người hợp thành từ những phần cơ thể của đủ loại người. Những phần con người đó chẳng hề mang vết thương nào cả: không giống lũ nerubian, những người đó không hề phải chiến đấu để chống lại số mệnh. Tên gọi hồn hẳn đã phải lấy những cái xác đó từ một nghĩa địa địa phương. Khôn ngoan nhất là tránh sự chú ý. Kirin Tor rồi sẽ phản ứng ngay sau đó.
Không may là chái nhà thứ ba không được thú vị cho lắm. Anub'arak cho gã thấy một kho vũ khí và một nơi để tập trận. Sau đó gã chúa mộ dẫn gã qua những căn phòng chứa hàng trăm – không, là hàng ngàn – những thùng tròn được dán niêm phong và những thùng hàng. Tại sao Naxxramas cần nhiều tiếp tế đến vậy? Chà, cái đống hàng này đã được chất rất cẩn thận trong khi nó đang bị bao vây.
Cuối cùng gã và Anub'arak tới chái nhà cuối cùng. Những cây nấm khổng lồ mọc lên trong một khu vườn tỏa ra những làn khói độc hại khiến cho Kel'Thuzad thấy muốn bệnh. Mặt đất bên dưới những cây nấm có vẻ không được tươi tốt, có lẽ là bị bệnh. Tới gần để xem xét, gã bước lên một thứ lầy lội: một sinh vật to cỡ nắm đấm khá giống một con giòi.
Gã rùng mình và vội vàng tiến tới. Chái nhà thứ ba có một số vạc nhỏ chứa đầy một thứ chất lỏng màu xanh sủi bọt. Khá tò mò dù cái mùi của nó khá kinh khủng, Kel'Thuzad tiến một bước, nhưng một cái càng khổng lồ bất ngờ chắn đường gã.
"Chủ nhân muốn ngài vẫn còn sống sót. Thời điểm của ngài vẫn chưa tới."
Gã nghẹn cả thở. "Nó có thể giết chết ta sao?"
"Có nhiều kẻ không phục vụ chủ nhân lúc còn sống. Chất lỏng kia giải quyết được vấn đề đó." Khi Kel'Thuzad ngây ra nhìn, gã chúa mộ nói, "Tới đây. Ta sẽ chỉ cho ngài thấy."
Anub'arak đưa gã tới một xà lim chứa hai tù nhân. Những người

nông dân dựa vào bộ đồ đơn giản của họ. Người đàn ông đang đỡ lấy người phụ nữ; cô ta tái nhợt đi và ướt đẫm mồ hôi. Cả hai bọn họ đều còn sống, dù người phụ nữ rõ ràng là đang ốm. Kel'Thuzad lo lắng nhìn gã chúa mộ.

Đôi mắt đờ đẫn tuyệt vọng của cô ta nhìn thấy Kel'Thuzad và bừng lên. "Xin ngài rủ lòng thương! Tôi ốm quá rồi. Tôi đã nhìn thấy những gì sẽ xảy đến. Chỉ một lần thôi, tôi cầu xin ngài. Hãy để tôi ra đi trong thanh thản."

Cô ta sợ trở thành nô lệ của tên gọi hồn. Theo Anub'arak, cô chẳng có sự lựa chọn nào cả. Kel'Thuzad quay đi vì buồn nôn. Dù sao thì cô ta cũng chẳng thể sống được bao lâu nữa.

Cô ta vùng ra khỏi cánh tay của người đàn ông và bám vào thanh xà lim. "Xin hãy rủ lòng thương! Nếu ngài không thể giúp tôi, ít nhất hãy cứu lấy chồng tôi!" Và rồi cô khóc lóc trong vô vọng.

"Thôi nào vợ yêu," người đàn ông thì thầm sau lưng cô. "Anh sẽ không rời bỏ em đâu."

"Khiến ả im đi!" Kel'Thuzad rít lên một cách nhẫn tâm với Anub'arak.

"Ả nói làm ngài đau buồn sao?" Với chuyển động rất nhanh, Anub'arak chọc một cái vuốt qua thanh xà lim và đâm vào tim người phụ nữ. Rồi gã chúa mộ lẳng cái xác xuống sàn.

Chồng cô ta gào lên đau đớn. Nhẹ lòng bớt đi dù cảm thấy đôi chút có lỗi, Kel'Thuzad bắt đầu quay đi, nhưng đứng sững lại khi cái xác bắt đầu cử động và cong người lên trên mặt sàn đá. Người đàn ông há hốc miệng choáng váng và trở nên im lặng.

Làn da của người phụ nữ đã chết đã đổi máu: chuyển thành màu xám xanh tái nhợt. Dần dần cơn co giật dịu đi, và cô ta bò đứng dậy trên đôi chân loạng choạng. Cô ta ngả đầu sang một bên, rồi run lên khi nhìn thấy người chồng. "Lính đâu, đem thằng này ra khỏi đây." Cô ta kêu kèn kẹt.

Lũ lính canh không hề di chuyển. Với một tiếng rên rỉ, cô ta lấy tay cào lên mái tóc nâu rối bù, và Kel'Thuzad nhìn thẳng được vào mặt cô ta. Những mạch máu thẫm đi dưới da, và mắt thì hoang dại mất

trí.
Chồng cô nghi ngại hỏi, “Tình yêu của anh? Em ổn chứ?”
Một tiếng cười cay đắng thốt lên và chuyển thành gầm gừ khi anh ta ngập ngừng tiến tới. “Đừng tới gần đây.”
Người đàn ông không thèm để ý đến lời phản đối của cô ta và vẫn tiến tới, nhưng cô ta xô anh đi đủ mạnh đến nỗi hất tung người anh ta. Anh ta đập vào thanh xà lim và trượt xuống bất tỉnh.
“Lui lại.” Giọng cô ta thốt lên từ trong họng. “Xử ngươi, xử ngươi.” Cô ta vòng tay quanh mình, lui lại đến khi đập vào cạnh xà lim đối diện. “Xử ngươi, xử ngươi luôn,” cô ta rên rỉ, và có thứ gì đó không ổn khi cô ta nói thế.
Không hiểu lắm, Kel’Thuzad nhìn cô ta từ từ ngập ngừng đưa bàn lên lên cái lỗ trên ngực. Cô ta huýt gió, nhăng mặt, rồi đưa tay lên miệng. Liếm. Rồi mút. Rồi bằng một cử động chớp nhoáng, cô ta bất ngờ nhảy về phía người chồng, răng nhe ra–
Người đàn ông hét lên, máu bắn lên sàn. Kel’Thuzad chùn lại. Nhắm mắt chẳng thể giúp gì được; gã vẫn có thể nghe được những âm thanh không thành lời. Tiếng xé toạc, nghiền nát. Tiếng nhai rau ráu. Một tiếng kêu đau khổ yếu ớt mà gã rất sợ đồng nghĩa với việc người phụ nữ xác sống cũng có nhận thức được đôi chút về hành động của mình, nhưng không thể ngăn cản được.
Ghê tởm và sợ hãi, gã biến thân ra khỏi Naxxramas, lảo đảo đi thêm một đoạn ngắn, rồi nôn mửa. Tìm thấy một tảng tuyết sạch, gã xúc lấy một tay đầy và xoa lên mặt và miệng. Cảm giác như gã sẽ không bao giờ sạch sẽ lại nổi nữa. Gã đang dính líu vào cái gì vậy?
Từng chút một, những suy nghĩ rời rạc của gã dần trở nên mạch lạc. Tên gọi hồn chẳng phải là một nhà nghiên cứu đơn thuần, chỉ thích thú trong việc tìm tòi về lĩnh vực ma thuật bị phê phán. Và cũng chẳng phải hắn đang dự định củng cố quê nhà chống lại xâm lăng. Hắn đang sản xuất hàng loạt một thứ chất lỏng có thể biến người ta thành thây ma. Naxxramas cũng có một trữ lượng lớn hàng hóa, vũ khí, giáp trụ, bãi tập…
Chúng không chỉ ở phạm vi phòng thủ. Chúng đang chuẩn bị cho

chiến tranh.
Một cơn gió bất ngờ thổi vào người gã với một tiếng rít kỳ dị, và một đám hồn ma lạnh lẽo xuất hiện trước mắt gã. Gã đã từng đọc về chúng nhiều năm trước ở Thành Tím. Những sự miêu tả mơ hồ về hình thù trong mờ vẩn đục của chúng không hề nói đến dã tâm sắc lạnh ẩn trong đôi mắt sực sáng của chúng.
Một hồn ma trôi lại gần và hỏi, “Suy nghĩ lại à? Như ngài thấy đấy, tiểu xảo của ngài chẳng có mấy tác dụng đâu. Ngài không thể thoát khỏi chủ nhân được đâu. Bất luận thế nào, những thứ ngài mong hoàn thành là gì chứ? Ngài sẽ đi đâu? Quan trọng hơn, ai sẽ tin ngài chứ?”
Chiến đấu hay là chạy: đó có thể là những lựa chọn anh hùng. Anh hùng, nhưng vô nghĩa. Cái chết của gã chẳng có tác dụng gì cả. Bằng cách đồng ý làm đệ tử của tên gọi hồn, Kel’Thuzad sẽ mua được thêm thời gian giúp gã củng cố kỹ năng của chính mình. Nếu luyện tập đủ, gã sẽ vượt qua kẻ gọi hồn đó hoặc sẽ đâm sau lưng hắn được.
Gã gật đầu với hồn ma đó. “Được thôi. Đưa ta về với ngài ấy.”
Lũ hồn ma biến thân gã trở về thành và hộ tống gã đi xuống một chuỗi những sảnh và phòng mà Kel’Thuzad biết rằng gã sẽ chẳng thể nhớ được hết. Cuối cùng, sâu tít dưới lòng đất, gã và lũ hồn ma bước vào một hang động lớn với cái lạnh và ẩm ngấm vào tận xương tủy gã. Ngay trung tâm cái hang là một tháp chóp bằng đá cao ngút trời. Phủ toàn những tuyết, một cầu thang xoay vòng bên hông tháp.
Gã và lũ hồn ma bắt đầu đi lên. Trái tim gã đập những nhịp kích động lẫn sợ hãi. Khi gã nhận ra bước chân gã đang chậm dần, gã lại tăng tốc. Tuy nhiên quyết tâm của gã chẳng được bao lâu. Cảm giác như thể trọng lực đang kéo gã xuống. Hiển nhiên là hành trình dài băng qua Bắc Xẻ đã vắt kiệt sức gã hơn những gì gã nghĩ.
Xa tít trên đầu, trên đỉnh tháp, gã lờ mờ nhận ra bóng dáng một tảng pha lê lớn. Không hề dính tuyết, nó tỏa ánh sáng yếu ớt có màu hơi xanh. Chẳng hề có bóng dáng kẻ gọi hồn nào cả.

Một hồn ma sử dụng một luồng gió lạnh để đẩy gã đi. Bước chân gã đã lại chậm lại. Gã cáu kỉnh khép chặt áo choàng và buộc mình tiếp tục leo tới, dù cho gã đang thở dốc.
Thời gian cứ trôi, và một đám tuyết rơi khiến hắn tỉnh táo trở lại. Gã dừng lại giữa cầu thang để tựa vào cây trượng. Bầu không khí ngột ngạt và hôi hám; gã đang thở dốc. “Chờ ta một chút,” gã cố nói.
Một hồn ma sau lưng gã nói, “Chúng ta không thể nghỉ ngơi được. Tại sao ngươi lại nghỉ?”
Kel’Thuzad dứt khoát leo tiếp và gồng mình lên vì kiệt sức. Gã cố vươn đầu lên và nhìn thấy tảng pha lê lập lòe càng ngày càng tới gần. Từ phía xa, trông nó giống như một ngai vàng lởm chởm với những hình thù đen tối lờ mờ bên trong. Rõ ràng có một áp khí đầy đe dọa về thứ đó.
Lũ hồn mà quẹt vào người gã và khiến gã giật mình thét lên. Âm thanh vang vọng khắp hang động. Gã chụp lấy cái áo lông với đôi bàn tay run rẩy lạnh lẽo. Hơi thở khò khè trong cổ họng, và gã bỗng cảm thấy cực kỳ mong muốn được quay đầu tháo chạy. “Chủ nhân ở đâu?” gã hỏi, giọng gã the thé và run lên.
Không có câu trả lời, chỉ một tràng những lời kêu gọi nhẫn tâm xối vào người gã. Gã loạng choạng đứng dậy. Với mỗi bước tiến, cái ngai vàng sừng sững trên đầu gã càng trở nên nặng nề, ép đầu gã xuống, uốn gập lưng gã. Cố gắng lắm gã mới bước tiếp được. Không lâu sau, gã ngã khuỵu xuống, tay chống xuống.
Kẻ gọi hồn nói với Kel’Thuzad bằng một giọng nói không còn có vẻ xa xăm nữa. *Hay xem đây là bài học đầu tiên của ngươi. Ta chẳng hề yêu quý ngươi hay dân tộc ngươi. Trái lại, ta định xóa sổ nhân loại khỏi hành tinh này, và đừng hiểu nhầm: ta có đủ sức mạnh để làm việc đó đấy.*
Một cách tàn nhẫn, lũ hồn ma không định để gã dừng lại. Quá bẽ bàng, gã bỏ lại cây trượng và bắt đầu bò. Ác tâm của kẻ gọi hồn dáng xuống đầu gã và ép hắn lún sâu vào tuyết. Kel’Thuzad run lên và rên rỉ, và chúa ơi, gã đã sai rồi – sai lầm ngu ngốc quá lớn. Đây

không chỉ là sự mệt mỏi. Đây hoàn toàn là nỗi sợ hãi.
Ngươi sẽ không bao giờ có thể đâm được sau lưng ta, vì ta không hề ngủ, và như những gì ngươi từng đoán, ta có thể đọc tâm trí ngươi dễ dàng như ngươi đọc một cuốn sách. Và ngươi cũng chẳng thể có hi vọng đánh bại được ta. Trí óc nhỏ bé của ngươi không thể chịu nổi nguồn năng lượng ta đang thao túng.
Kel'Thuzad từ nãy giờ đã xé toạc tấm áo choàng, và đôi chân gã giờ vô dụng trước những bậc thang đá vòng cung được đẽo vào lớp băng. Bàn tay và đầu gối gã để lại những dấu máu sau lưng khi gã vật lộn leo lên vòng cung cuối cùng. Cái ngai tỏa ra khí lạnh thấu xương, và sương mù phủ đặc xung quanh. Một ngai vàng không làm từ pha lê, mà làm từ băng.
Sự bất tử có thể là một ân huệ lớn. Nó cũng có thể sẽ rất đau đớn mà ngươi vẫn chưa bắt đầu được chứng kiến đâu. Cứ thử thách thức ta đi, rồi ta sẽ dạy cho ngươi biết ta đã học được những gì từ sự đau đớn. Ngươi sẽ phải cầu xin được chết đấy.
Gã tiến đến cách cái ngai vài bộ và không thể tiến gần thêm chút nào nữa, gã bị ghìm xuống trong vô vọng bên dưới luồng khí phi thường chứa đầy sức mạnh là lòng căm thù siêu nhiên. Một luồng sức mạnh vô hình ép xuống đầu gã và khiến hai bên mặt gã cứng đơ. "Làm ơn," gã chợt thấy mình đang khóc thổn thức. "Làm ơn đi!" Gã lại nói thêm.
Cuối cùng áp lực đó biến mất. Lũ hồn ma đã bay đi mất, nhưng gã biết tốt nhất không nên đứng dậy. Dù sao thì gã cũng nghi ngờ rằng mình cũng chẳng thể đứng dậy nổi. Tuy nhiên mắt gã vẫn miễn cưỡng ngước lên tìm kẻ đang đày đọa mình.
Một bộ giáp tấm đang ngồi trong ngai, trong chứ không phải trên. Kel'Thuzad hẳn đã nghĩ bộ giáp đó có màu đen tuyền, nhưng gã nháy mắt và nhận ra không hề có ánh sáng phản chiếu trên bề mặt nó. Thực sự gã càng nhìn lâu, càng có vẻ như nó đang hấp thụ tất cả ánh sáng, hi vọng, và sự tỉnh táo.
Chiếc mũ trụ nhọn được trang trí hoa mĩ hẳn chính là một cái mũ miện. Đó được nạm một viên ngọc màu lục duy nhất và, giống phần

còn lại của bộ giáp, nó có vẻ trống không. Trong một tay, hình thù đó nắm chặt một cây kiếm khổng lồ với lưỡi kiếm được khảm những cổ tự. Đây là sức mạnh. Đây là nỗi tuyệt vọng.

Làm tướng quân của ta, ngươi sẽ nhận được lượng tri thức và ma thuật vượt xa những giấc mơ tham vọng nhất của mình. Nhưng đổi lại, dù sống hay chết, ngươi sẽ phụng sự ta cho tới hết phần thời gian còn lại. Nếu ngươi phản bội ta, ta sẽ biến ngươi thành một trong những tay sai không có trí óc của ta, và rồi ngươi vẫn sẽ phải phụng sự ta.

Phụng sự thực thể ma quái này – tên Thi Vương này, đúng như những gì ban đầu Kel'Thuzad nghĩ về hắn – chắc chắn sẽ đem cho Kel'Thuzad nguồn sức mạnh vĩ đại… và nguyền rủa gã mãi mãi. Nhưng tin tức đã đến quá muộn. Bên cạnh đó, lời nguyền rủa cũng không mang nhiều ý nghĩa nếu cái chết thực sự không xảy ra.

"Tôi là của ngài. Tôi xin thề," gã nói khàn khàn.

Để trả lời, Thi Vương cho gã xem một hình ảnh về Naxxramas. Những hình thù khoác áo choàng đen nhỏ bé đứng trên một vòng tròn rộng bên ngoài sông băng. Cánh tay của họ, dễ thấy là đang nhuốm màu ma thuật hắc ám, giơ lên tạo ra một phép thuật mà Kel'Thuzad không hiểu được. Mặt đất rung rinh dưới chân họ, nhưng họ vẫn tiếp tục làm phép.

Ngươi sẽ đi tiếp và làm chứng cho sức mạnh của ta. Ngươi sẽ là sứ giả của ta tới chỗ những kẻ còn sống, và tập hợp một nhóm những người có chung suy nghĩ để thực tiếp hiện kế hoạch của ta. Nhờ vào ảo giác, sự thuyết phục, sự bệnh hoạn, và áp chế, ngươi sẽ gia tăng ảnh hưởng của ta ở Azeroth.

Trước sự ngạc nhiên của Kel'Thuzad, lớp băng chuyển mình và nứt ra, đỉnh của một ngôi đền chọc xuyên qua nền băng. Một tòa nhà được kéo lên từ dưới lớp đất. Khi những hình thù khoác áo choàng nỗ lực gấp đôi, hình kim tự tháp khổng lồ tiếp tục nổi lên. Những tảng đất và băng bay tứ phía với sức mạnh kinh hoàng. Rồi toàn bộ công trình đó thoát lên khỏi mặt đất. Từ từ nhưng chắc chắn, Naxxramas bay lên không trung.

Và đây sẽ là con tàu của ngươi.

Tác giả: Evelyn Fredericksen
Dịch: Asumo

The Last Guardian

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]The Last Guardian (Tạm dịch: Người Bảo Hộ cuối cùng) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Jeff Grubb diễn ra tại Vũ trụ Warcraft vào thời điểm khởi đầu Đệ Nhất Chiến Tranh.
Phiên bản sách audio được đọc bởi Dick Hill đã được phát hành và tháng tư 2009
Miêu tả tại bìa sau:
Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, từ rất lâu trước khi mọi thứ được ghi chép, có một thế giới tên là Azeroth. Những chủng loài ma thuật sải bước dọc các đồng quê cùng với những nhóm con người, mọi thứ diễn ra trong hòa bình – cho tới khi Quân Đoàn Rực Lửa đầy những con quỷ và nỗi sợ hãi và gã Chúa Tể Sargeras độc ác, gã thần hắc ám với nguồn ma thuật hỗn độn, xuất hiện. Giờ đây Rồng, Người lùn, Tiên, Yêu tinh, Con người, và Orc, tất cả đua nhau dành giật các vương quốc bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới
WARCRAFT
Những Người Bảo Hộ Tirisfal là đội ngũ những chiến binh có sức mạnh thần thánh, mỗi người đều mang trên mình trọng trách chiến đấu chống lại Quân Đoàn Rực Lửa. Medivh vốn được định mệnh từ khi sinh ra là sẽ trở thành người vĩ đại và mạnh mẽ nhất trong hàng ngũ ấy. Nhưng ngay từ đầu bóng tối đã bao trùm lấy ông, phá hủy linh hồn và biến sức mạnh đáng nhẽ phải được phục vụ cho cái tốt ấy trở nên xấu xa. Cuộc đấu tranh của Medivh chống lại tà tâm trong người chính ông giờ đây ảnh hưởng tới chính kết cục của toàn xứ Azeroth… và đã thay đổi thế

giới này mãi mãi.

THE LAST GUARDIAN

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Miêu tả tại cuối sách:

Có chút uể oải chậm chạp với luồng ma thuật trong căn phòng này. Một cảm giác thật dễ nhận ra, như một bầu không khí cũ kĩ trong một căn phòng đã để không trong suốt nhiều năm. Khadgar cố kết hợp những nguồn năng lượng lại với nhau, nhưng chúng cứ cố kháng cự lại mong muốn bất đắc dĩ của anh ta.

Khuôn mặt Khadgar dần trở nên nghiêm nghị khi anh lại cố kết hợp nguồn sức mạnh trong căn phòng. Đó là một thần chú đơn giản. Chẳng có việc gì dễ dàng hơn việc thực hiện thần chú ở một căn phòng như thế này. Chợt anh chàng pháp sư trẻ bị sa lầy trong cảm giác về ma thuật đầy ghê tởm. Nó phủ xuống người anh như một tấm mền dày, phá hủy phép thuật đó và khiến anh ngã khuỵu xuống. Tức giận với chính mình, anh gào lên.

Medivh chợt đến bên anh, giúp anh chàng pháp sư trẻ đứng lên. "Đây, đây rồi," ông nói. "Ta không ngờ rằng anh lại có thể làm tốt đến thế. Giỏi lắm."

"Đó là gì vậy?" Khadgar cố nói sau khi bắt chợt lại có thể thở được. "Chẳng giống thứ gì tôi từng cảm thấy trước đây."

"Đó là một tin tốt cho anh đấy," Medivh nói. "Ở đây ma thuật đã bị vặn xoắn lại, kết quả của sự kiện đã xảy ra trước đây."

"Ý ngài là giống như bị ám?" Khadgar nói. "Kể cả ở Karazhan, tôi chưa từng…"

"Không, không giống thế," Medivh nói. "Một thứ gì đó tồi tệ hơn. Hai pháp sư đã chết ở đây đã triệu hồi lũ quỷ. Đó là sự ô uế mà anh cảm thấy. Một con quỷ đã ở đây."

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any

resemblance to actual events or locales or persons living or dead is entirely coincidental.
AnOriginal Publication of POCKET BOOKS
POCKET BOOKS, a division of Simon & Schuster, Inc. 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
Copyright © 2002 by Blizzard Entertainment. All rights reserved.
Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks or registered trademarks of Blizzard Entertainment in the U.S. and/or other countries.
All other trademarks are the property of their respective owners.
All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
ISBN: 0-7434-2314-3

Về tác giả:

Jeff Grubb là tác giả cuốn Starcraft: Liberty's Crusade. Ông cũng là tác giả hoặc đồng tác giả của các cuốn sách trong các bộ Forgotten Realms, Dragonlance, và Magic: The Gathering Lines. Việc của là xây dựng nên các thế giới, sở thích là diễn giải chúng cho người khác. Ông sống ở Seattle với vợ và thường có cả đồng tác giả Kate Novak, cùng hai con mèo.

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Samwise Didier
Phát hành: Pocket Star
Ngày phát hành: 01 tháng 12 năm 2001
Người dịch: Asumo
Tình trạng dịch: đã hoàn thành

Danh sách chương:

Rise of the Horde

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]*Rise of the Horde (Sự trỗi dậy của Đại Tộc) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Christie Golden tập trung vào những sự kiện về Đại Tộc và nền văn hóa của nó trong vũ trụ Warcraft.*

Chính Metzen đã nhận xét vào cuốn sách, nhắc đến cuộc chạy trốn của loài draenei khỏi Argus và sự tha hóa của loài orc.

"Cuốn sách này có ảnh hưởng CỰC LỚN, và rồi bạn sẽ phải đào sâu vào nó. Durotan, Ner'zhul, Gul'dan, Doomhammer, Hellscream, Kil'jaeden, Velen; câu chuyện này chính là thứ mà bạn đang chờ đợi. Tôi rất khoái chí khi mới chỉ nghĩ về nó."

Cuốn sách được viết dưới ngôi kể thứ ba, ngoại trừ mỗi chương đều có một ghi chú viết bởi Thrall ở ngôi kể thứ nhất. Hầu hết câu chuyện viết cho góc nhìn của Durotan và Velen.

Cuốn sách cuối cùng cũng trả lời những câu hỏi liên quan đến Ner'zhul, sự tàn sát người draenei, màu sắc thật sự của da loài orc, và quỷ dữ. Đặc biệt nó thông cảm hơn đến Ner'zhul so với nguồn thông tin trước, rằng ông ta cơ bản là một thủ lĩnh tốt bụng nhưng bị lừa đảo là có phần bất lực.

Dù cho gã orc trên bìa sách gần như chắc chắn là Grom Hellscream, ông ta chỉ xuất hiện thi thoảng trong tiểu thuyết.

Một số lượng các nhân tố cốt truyện được giới thiệu trong Rise of the Horde, chẳng hạn như Oshu'gun, viên pha lê Ata'mal, và Ngai Vàng của Kil'jaeden, là sáng tạo riêng của Golden, nhưng phía quản lý thông tin của Blizzard đã thích chúng đến mức những nhân tố đó được đưa vào trong The Burning Crusade.

Miêu tả tại bìa sau:

Dù cho vị Thống Chiến trẻ Thrall đã kết thúc lời nguyền của quỷ đã ám ảnh dân tộc mình suốt nhiều thế hệ, loài orc vẫn phải vật lộn với tội ác trong quá khứ đẫm máu của mình. Là một Đại Tộc đầy xung nộ, họ đã dấy lên những trận chiến tàn khốc chống lại kẻ thù không đội trời chung – Liên Minh. Nhưng cơn thịnh nộ và khát máu đã khiến loài orc tàn phá mọi thứ trên đường đi cũng đã gần như tiêu diệt chính họ.

WORLD OF WARCRAFT

Từ xa xưa, trên thế giới hoang dã xứ Draenor, những bộ tộc orc cao quý sống một cách hòa bình với người láng giềng bí ẩn của mình, loài draenei. Nhưng lũ tay chân hung ác của Quân Đoàn Rực Lửa đã có những kế hoạch cho cả hai chủng tộc kia. Gã quỷ – chúa tể Kil'jaeden tạo ra một chuỗi những sự kiện nhằm không chỉ tiêu diệt loài draenei mà còn biến những bộ tộc orc trở thành một thứ vũ khí bất khả ngăn chặn đầy thù hận và hủy diệt.

SỰ TRỖI DẬY CỦA ĐẠI TỘC

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Glenn Rane

Phát hành: Pocket Star

Ngày phát hành: 26 tháng 12 năm 2006

Nhóm dịch: Blizzard Novel VN

Tình trạng dịch: đã hoàn tất

Danh sách chương:

Chương 22 <chưa đăng>

Road to Damnation

“Cái sự nhũng nhiễu này càng ngày càng khó chịu. Ta đang nghiên cứu những thứ quan trọng, thứ ma thuật tinh tế cần hàng tuần để chuẩn bị và thực hiện nghi lễ.” Kel’Thuzad đã buộc phải chờ nhiều giờ đồng hồ, gã nổi giận với lời xúc phạm, trước khi gã được phép thể hiện chút lịch sự tối thiểu khi đối chất với những kẻ buộc tội. Những người phát ngôn của nhóm, Drenden và Modera, từ lâu đã là hai trong số hai kẻ chỉ trích gã nhiều nhất. Dù vậy, họ đáng ra đã không nên khởi xướng việc điều tra mà không có sự hỗ trợ của Antonidas, người này vẫn chưa chịu ra mặt. Ông già đó đang làm gì vậy?

Drenden khịt mũi. “Đó là lần đầu ta nghe thấy loại ma thuật của ngài được gọi là ‘tinh tế.’”

“Một quan điểm ngu dốt của một kẻ ngu dốt,” Kel’Thuzad lạnh lùng nói.

Rồi có một giọng nói nói với gã, giọng một người bạn. Giờ đây nó trở nên quen thuộc đến độ gã cảm thấy như đó là suy nghĩ của chính mình. *Chúng sợ và đố kỵ với ngươi. Sau tất cả, nhờ khóa học mới này, ngươi sẽ tiếp tục nhận được kiến thức và sức mạnh.*

Bỗng có một luồng sáng chói lòi, và một đại pháp sư tóc xám vẻ mặt cau có xuất hiện trong phòng. Trong cánh tay ông kẹp một rương gỗ. “Ta sẽ không tin nếu chưa tận mắt thấy. Ngài đã lăng mạ sự kiên nhẫn của bọn ta đủ rồi đấy Kel’Thuzad.”

“Cuối cùng Antonidas đáng kính đã xuất hiện. Ta đã bắt đầu nghĩ ngài bị ốm rồi đấy.”

“Tuổi tác làm ngài sợ hãi phải không?” Antonidas quát. “Ngài đã nhận ra chỉ còn mỗi một con đường thôi.”

Cứ để hắn nghĩ vậy, nếu điều đó làm hắn dễ chịu.
Antonidas bằng cách nào đó vẫn giữ được bình tĩnh và nói, "Về sức khỏe của ta, ngài không phải bận tâm đến vậy đâu. Ta rất hay bận đây đó."
"Tìm kiếm trong phòng ta bằng chức cho cấm thuật chứ gì? Ngài hẳn phải biết rõ hơn rồi."
"Quả nhiên, phòng của ngài chẳng có chút bằng chứng nào. Mặt khác, kho hàng của ngài ở xứ bắc thì…" Antonidas nhìn gã bằng ánh mắt ghê tởm.
Đồ tự đắc hay chĩa mũi vào chuyện của người khác. "Ngài không có quyền–"
Antonidas gõ trượng xuống sàn, khiến gã im bặt, rồi quay về phía các pháp sư khác. "Ông ta đã biến tòa nhà thành một nhà thí nghiệm để thử một loạt những thử nghiệm nhơ bẩn. Tự xem đi nhé các đồng sự. Để ý thành quả công việc của ông ta." Ông mở cái rương ra và nghiêng nó để tất cả cùng thấy.
Trong đó là xác vài con chuột đang phân hủy. Hai con vẫn còn đang cào vào hông cái rương một cách vô vọng nhằm thoát ra. Vài pháp sư nhảy dựng lên, còn có tiếng thét hoảng hốt. Kể cả vị thượng tiên tóc vàng đang ngồi ở cuối phòng cũng có vẻ giật mình, dù cho Hoàng Tử Kael'thas có được sự từng trải đủ khiến cho điều đó không thể xảy ra nổi.
Quay về phía lũ chuột trong rương, Kel'Thuzad thấy chúng co rúm lại và ngừng di chuyển. Dường như lại là một thử nghiệm thất bại. Chẳng thành vấn đề. Một ngày nào đó gã rồi sẽ tạo được nên một mẫu thử xác sống ổn định. Công việc vất vả của gã rồi sẽ được chứng minh. Chỉ là vấn đề thời gian.
Có một kẽ hở lỏng lẻo trong phép thuật khiến ngươi im lặng. Để ta cho ngươi thấy cách tháo chúng ra được chứ?
Thời gian, và cả tên đồng minh vô danh này, kẻ có giọng nói bí ẩn thỉnh thoảng có lúc giúp gã đạt tới gần hơn với mục tiêu. *Cho ta xem đi,* gã nghĩ.
Một người phụ nữ trẻ xuất hiện trong một luồng sáng khác. Khi cô

tới bên Antonidas, ánh nhìn của chàng thượng tiên nhìn theo cô với một cảm xúc lo lắng ủ ê. Nhưng Jaina Proudmoore chẳng hề để ý; cô hoàn toàn tập trung vào trách nhiệm của mình. Vị hoàng tử đẹp trai chẳng có chút cơ hội nào.

Đôi mắt xanh đẹp đẽ của cô nhìn Kel'Thuzad với vẻ hiếu kỳ. Cô lấy cái hộp từ Antonidas, ông giải thích, "Đệ tử của ta sẽ đảm bảo cái rương và những thứ bên trong sẽ được hỏa thiêu."

Cô gái nghiêng đầu và biến thân khỏi phòng. Bên kia phòng, chàng thượng tiên thở dài nhìn vào nơi cô vừa biến mất. Ở trong một hoàn cảnh khác, Kel'Thuzad hẳn đã thấy cảnh tượng im lặng này khá là hay ho. Tuy nhiên Antonidas lại tiếp tục đả kích. Sôi sục nhưng vẫn im lặng, Kel'Thuzad lại cố gắng thả lỏng.

"Chúng ta đã để cho chuyện này diễn ra quá lâu rồi. Gõ cửa nhà ông ta để tìm hiểu những mục tiêu đáng ngờ hơn. Cố chỉ đường cho ông ta. Giờ chúng ta đã tìm ra rằng ông ta đang thử nghiệm ma thuật hắc ám. Cái tên Kirin Tor đã nhanh chóng trở thành câu chửi thề của dân địa phương rồi."

"Ngài nói dối!" Kel'Thuzad tức giận, và vài pháp sư bao quanh lấy gã, chờ gã giải thích. "Nông dân nhớ về Đệ Nhị Thế Chiến cũng như chúng ta. Nói xem ngài thích những gì của lũ orc nào; lũ thầy pháp của chúng mang sức mạnh rất to lớn. Thứ sức mạnh chống lại cả cái hàng phòng thủ nhỏ xíu đáng quý của chúng ta. Chúng ta có một bổn phận: chúng ta phải tự học cách vận dụng và đối phó với thứ ma thuật ấy."

"Để tạo ra một đội quân chuột chết, khi mà sự tồn tại trái tự nhiên của chúng được tính bằng giờ à?" Antonidas hỏi cộc lốc. "Đúng đấy, chàng trai của ta, ta cũng đã tìm được con đường của ngài rồi. Ngài đã giữ những bản ghi chép khá chi tiết về cái việc làm ghê tởm này. Ngài không thể cứ sử dụng mấy sinh vật đáng khinh kia để chống lại lũ orc được. Dĩ nhiên là vẫn cho rằng lũ orc có thể sẽ thoát được khỏi trạng thái thờ ơ hiện giờ, trốn thoát được khỏi những trại giam, và bằng cách nào đó lại có thể trở thành một mối đe dọa."

"Trẻ hơn ngài không có nghĩa là ngài có thể coi ta là trai trẻ được

đâu," Kel'Thuzad trả miếng. "Về phần lũ chuột, chúng là thước đo để ta đánh giá tiến độ công việc. Đó chỉ là một kỹ thuật thí nghiệm bình thường thôi."
Một tiếng thở dài. "Ta e rằng ngài đã dành hầu hết thời gian ở phương bắc mấy ngày qua. Sự vắng mặt càng lúc càng nhiều của ngài ngay từ đầu đã khiến ta chú ý. Nhưng dù vậy ngài hẳn cũng đã phải nghe được tin thứ thuế mới của nhà vua đã tăng cao đến mức bất ổn. Việc theo đuổi sức mạnh ích kỷ của riêng ngài có thể kích động nông dân nổi dậy. Lordaeron rồi sẽ bị nhận chìm trong nội chiến."
Gã chưa biết đến về thứ thuế đó. Antonidas hẳn đang phóng đại. Bên cạnh đó, một pháp sư thực thụ nên tập trung vào những vấn đề có giá trị lớn hơn. "Ta sẽ kín đáo hơn," gã vừa nói vừa lựa răng trong miệng.
"Không có sự thận trọng nào có thể giấu nổi một bí mật lớn thế này được đâu," Drenden nói.
Modera nói thêm, "Ngài phải biết rằng chúng ta luôn luôn đi theo con đường tốt đẹp để bảo vệ nhân dân mà không tự trở thành một mối nguy hiểm. Chúng ta đâu dám hi sinh nhân tính của mình – không phải ở ngoại hình, và rõ ràng cũng không phải lòng tin. Tốt nhất là phương thức của ngài nên bị xem là dị giáo."
Quá đủ rồi. "Chúng ta đã bị gọi là dị giáo hàng thế kỷ rồi. Giáo hội chưa bao giờ tin vào phương thức của chúng ta. Bất kể điều đó, chúng ta vẫn cứ ở đây đấy thôi."
Cô gật đầu. "Bởi vì chúng ta tránh xa ma thuật hắc ám, thứ có thể dẫn tới sa đọa và hủy diệt."
"Bởi vì chúng ta rất cần thiết!"
"Đủ rồi." Antonidas nói vẻ mệt mỏi. Ông nói thêm với Modera và Drenden, "nếu chỉ bằng lời nói mà thuyết phục được ông ta thì đã làm được từ trước rồi."
"Ta đã nghe được lời của ngài rồi," Kel'Thuzad nói vẻ bực tức. "Thần linh khoan hồng, ta đã nghe đến phát ốm lên rồi! Là ngài không nghe lời ta thì có, và dẹp mấy nỗi sợ cổ hủ–"

“Ngài đang hiểu nhầm mục đích của chúng ta ở đây hôm nay,” Antonidas xen ngang. “Đây không phải cuộc tranh luận. Vào lúc này, tài sản của ngài đang được rà soát cẩn thận. Tất cả mọi thứ đồ có nhiễm ma thuật hắc ám đều sẽ bị tịch thu, và một khi đã được bọn ta nhận dạng đủ, sẽ bị tiêu hủy.”

Gã đồng minh vô danh của gã đã cảnh báo gã về điều này, nhưng Kel’Thuzad đã không tin. Lạ thật. Gã lại cảm thấy gần như là khuây khỏa khi việc này đã tiến xa tới tận đây. Sự cần thiết của việc giữ bí mật đã giới hạn phạm vi công việc của gã, cản trở tiến bộ của gã.

“Cầu ánh sáng chứng giám,” Antonidas nặng nề nói, “Vua Terenas đã đồng ý với phán xét của bọn ta. Nếu ngài không từ bỏ sự điên khùng này, ngài sẽ bị lột bỏ địa vị và ra khỏi hàng ngũ, và ngài sẽ bị đày khỏi Dalaran – thực ra là cả Lordaeron.”

Đầu óc gã vắt ra, Kel’Thuzad cúi chào và rời khỏi phòng. Không còn nghi ngờ gì nữa Kirin Tor đang giữ im lặng việc gã bị giáng chứng, e sợ hậu quả là hành động của hắn sẽ bị công chúng biết đến. Một lần nữa sự hèn nhát của chúng lại tốt cho gã. Tài sản của gã sẽ chẳng phải thứ tầm thường như trong kho bạc của nhà vua.

* * * * *

Một đàn sói bám theo Kel’Thuzad cả dặm đường, chỉ ngay bên ngoài tầm ảnh hưởng của phép thuật, trước khi chúng rơi lại phía sau. Thận trọng ngoái lại phía sau, gã thấy chúng gầm gừ và cúp tai trước khi phóng đi. May mắn là những cơn gió lạnh giá cũng đã ngưng thổi. Từ phía xa gã có thể thấy được cái đỉnh, một đỉnh núi hoang vu, nó khiến cho gã cảm thấy sự hân hoan chiến thắng. Đó chính là đỉnh Băng Miện. Chẳng có mấy người thám hiểm dám tới dòng sông băng, và còn ít hơn nữa còn sống sót mà kể lại chuyện. Nhưng gã là Kel’Thuzad, gã hoàn toàn có thể tự mình leo lên đó và nhìn xuống cả thế giới này.

Không may là gần như chẳng có mấy tấm bản đồ nào tồn tại trên đời vẽ về lục địa băng giá Bắc Xẻ, và gã thấy chúng quá ư sơ sài, như những nhu yếu phẩm gã dám mang theo trong chuyến hành trình này. Không nắm rõ được con đường phía trước mà đích đến

cuối cùng, gã không thể biến thân được. Không dám liều mạng, gã loạng choạng tiến bước. Gã không còn nhớ được gã đã đi được bao lâu rồi. Mặc dù mặc một lớp áo choàng bằng lông dày, gã vẫn run lên không kiểm soát được. Chẫn gã nặng như chì: nặng nề và tê cóng. Cơ thể bắt đầu yếu dần. Nếu gã không nhanh chóng tìm được chỗ trú, gã sẽ chết tại đây.
Cuối cùng có một tia sáng thu hút ánh mắt của gã: một tháp đá khắc những ký tự ma thuật, với một tòa thành bên trên. Cuối cùng đã tới! Gã nhanh chóng đi qua cái tháp và băng qua cây cầu có vẻ như được làm chỉ bằng năng lượng. Cánh cổng tòa thành đã mở sẵn khi gã tới, nhưng hắn lại dừng lại.
Lối vào được canh gác bởi hai sinh vật kỳ lạ giống như những con nhện khổng lồ từ phần hông trở xuống. Sáu cái chân mảnh khảnh đỡ lấy cơ thể sinh vật đó; hai chi còn lại trông giống như hai cánh tay gắn với thân trên khá giống hình người. Dù vậy đáng mê hoặc hơn cả chính lũ sinh vật là tình trạng của chúng. Cơ thể chúng có đầy những vết thương hở, những vết thương nghiêm trọng đã được băng bó khá sơ sài. Tay của một tên vệ binh bị gập đi một góc bất thường. Nước vàng rỉ ra từ bộ hàm đầy răng của con còn lại, nhưng tên vệ binh chẳng hề có ý định gạt nó đi.
Mặc dù có chung mùi hôi của một xác sống, lũ vệ binh chẳng hề mang chút bối rối nào như lũ chuột của Kel'Thuzad. Những sinh vật giống nhện đó hẳn vẫn giữ lại được hầu hết sức mạnh và kỹ năng ban đầu của chúng. Mặt khác, đó chỉ là những tên vệ binh tầm thường. Kẻ tạo nên chúng rõ ràng là một kẻ gọi hồn tài giỏi.
Gã ngạc nhiên khi chúng tránh sang bên để cho gã qua. Không hề nghi ngờ vào vận may của mình, gã vui vẻ bước vào tòa thành, trong đó đặc biệt ấm áp. Trong hành lang phía trước là một bức tượng te tua của một sinh vật nửa nhện kia. Tòa nhà này chỉ mới được xây dựng, nhưng bức tượng đã khá là cũ kỹ. Nghĩ lại thì gã cũng từng thấy những bức tượng tương tự trong phế tích cổ nơi hắn băng qua trên đường bắc tiến. Cái lạnh đã làm sự lanh lợi của gã giảm đi.

Gã phỏng đoán, kẻ gọi hồn đã chinh phục được một vương quốc đầy những sinh vật giống nhện kia, và biến đổi thành công chúng thành xác sống, đồng thời lấy kho tàng của chúng làm chiến lợi phẩm. Trong lòng gã tràn ngập hân hoan. Gã rồi sẽ học được những thứ vĩ đại tại đây.

Ở cuối phòng, một sinh vật khổng lồ bước tới: một hình thù kết hợp giữa bọ cánh cứng và nhện. Nó thận trọng tiến tới gần gã, và Kel'Thuzad nhận thấy cơ thể to lớn của nó mang đầy những vết thương còn lớn hơn được băng bó lại. Giống lũ vệ binh, đó là xác sống, nhưng chỉ riêng kích thước của nó khiến gã cảm thấy đáng sợ hơn là ấn tượng. Gã e rằng gã chẳng thể có đủ kỹ năng để đánh bại một con quái vật như vậy, chứ chưa nói là dựng nó sống dậy từ cõi chết.

Sinh vật đó chào gã bằng giọng nói trầm sâu vang dội khắp cơ thể nặng nề của nó. Mặc dù nó nói bằng Ngôn Ngữ Chung chuẩn xác và dễ hiểu, âm thanh đó vẫn khiến gã ớn lạnh. Những tiếng vo vo lách cách được thêm vào từng từ. "Chủ nhân đang đợi ngài thưa đại pháp sư. Ta là Anub'arak."

Nó có đủ trí thông minh lẫn động cơ để nói – rất đáng ngạc nhiên!

"Ừ. Ta muốn làm đệ tử của ngài ấy."

Sinh vật khổng lồ đó cứ nhìn gã. Có thể nó đang cân nhắc xem nó có lên biến gã thành món tráng miệng ngon lành không.

Gã hắng giọng lo lắng. "Ta có thể gặp ngài ấy được không?"

"Vào lúc thích hợp," Anub'arak nói lớn. "Bấy lâu nay, ngài đã dâng hiến cả mạng sống để theo đuổi kiến thức. Một mục tiêu đáng khâm phục. Dù vậy, kinh nghiệm làm pháp sư của ngài không đủ giúp cho ngài phục vụ được cho chủ nhân."

Tại sao nó lại nói như thế? Liệu tên thủ lĩnh này định coi Kel'Thuzad là địch thủ à? Đó là sự hiểu lầm cần phải bị xua tan ngay khi có thể. "Là cựu thành viên của Kirin Tor, ta có thể kiểm soát nhiều ma thuật hơn những gì ngài có thể tưởng tượng được. Ta không chỉ chuẩn bị cho những nhiệm vụ chủ nhân sẽ giao cho ta."

"Rồi chúng ta sẽ biết."

Anub'arak dẫn gã qua nhiều hang động đưa họ đi sâu vào lòng đất. Cuối cùng Kel'Thuzad và kẻ dẫn đường tiến vào một ngôi đền khổng lồ mang tên như Anub'arak nói là Naxxramas. Từ lối kiến trúc của nó, tòa nhà này lại là một sản phẩm của những sinh vật nửa nhện kia. Thực vậy, những căn phòng đầu tiên Anub'arak cho gã thấy chứa đầy lũ xác sống đó, càng lúc trông chúng càng bớt đi sự lạ lùng. Những con nhện thật cũng đứng đây đó trong đám xác sống, bận bịu chăng tơ đẻ trứng.

Kel'Thuzad giấu đi sự chán ghét của mình. Gã không thể để tên thủ lĩnh khổng lồ này được thỏa mãn. Ra dấu về phía những thứ nhện xác sống kia, gã nói, "Ngài khá giống với chúng. Các người có phải cùng chủng tộc không vậy?"

"Cùng chủng tộc nerubian. Rồi chủ nhân đến. Khi ngài lan tỏa uy lực, bọn ta đã gây chiến với ngài, tin tưởng một cách ngu ngốc rằng bọn ta có cơ hội. Nhiều kẻ trong bọn ta đã bị giết và bị dựng dậy thành xác sống. Lúc còn sống ta là một vị vua. Giờ đây ta là một chúa mộ."

"Trở lại và bất tử, ngài đồng ý phục vụ ngài ấy," Kel'Thuzad nói lớn. Rất xuất sắc.

"'Đồng ý' thì đã mang tính lựa chọn rồi."

Điều đó có nghĩa là kẻ gọi hồn có thể bắt buộc kẻ khác phục tùng khi là xác sống. Kel'Thuzad có thể là sinh vật sống đầu tiên tới đây theo ý chí của chính mình. Hơi bất an, gã chuyển chủ đề. "Nơi này đầy người của ngài. Ta cho là ngài cai trị ở đây phải không?"

"Sau khi ta chết, ta dẫn đồng bào mình chinh phục ngôi đền này cho chủ nhân mới của bọn ta. Ta cũng trông nom quá trình chỉnh sửa nó để phục vụ cho ngài ấy. Tuy nhiên, Naxxramas không nằm dưới quyền của ta. Người dân của ta cũng chỉ ở mỗi nơi đây. Đây chỉ là một trong bốn chái nhà thôi."

"Nếu như vậy, dẫn đường tiếp đi, chúa mộ. Cho ta xem số còn lại."

* * * * *

Chái nhà thứ hai là tất cả những thứ Kel'Thuzad có thể mong muốn. Những cổ vật ma thuật, những trang bị thí nghiệm, và những nhu

yếu phẩm khác vượt xa những phòng thí nghiệm cũ của gã. Những căn phòng khổng lồ thực sự có thể chứa được cả một đội quân phụ tá. Những con thú xác sống rõ ràng là đã bị khâu lại với nhau. Kể cả một vài xác sống hình người hợp thành từ những phần cơ thể của đủ loại người. Những phần con người đó chẳng hề mang vết thương nào cả: không giống lũ nerubian, những người đó không hề phải chiến đấu để chống lại số mệnh. Tên gọi hồn hẳn đã phải lấy những cái xác đó từ một nghĩa địa địa phương. Khôn ngoan nhất là tránh sự chú ý. Kirin Tor rồi sẽ phản ứng ngay sau đó.
Không may là chái nhà thứ ba không được thú vị cho lắm. Anub'arak cho gã thấy một kho vũ khí và một nơi để tập trận. Sau đó gã chúa mộ dẫn gã qua những căn phòng chứa hàng trăm – không, là hàng ngàn – những thùng tròn được dán niêm phong và những thùng hàng. Tại sao Naxxramas cần nhiều tiếp tế đến vậy? Chà, cái đống hàng này đã được chất rất cẩn thận trong khi nó đang bị bao vây.
Cuối cùng gã và Anub'arak tới chái nhà cuối cùng. Những cây nấm khổng lồ mọc lên trong một khu vườn tỏa ra những làn khói độc hại khiến cho Kel'Thuzad thấy muốn bệnh. Mặt đất bên dưới những cây nấm có vẻ không được tươi tốt, có lẽ là bị bệnh. Tới gần để xem xét, gã bước lên một thứ lầy lội: một sinh vật to cỡ nắm đấm khá giống một con giòi.
Gã rùng mình và vội vàng tiến tới. Chái nhà thứ ba có một số vạc nhỏ chứa đầy một thứ chất lỏng màu xanh sủi bọt. Khá tò mò dù cái mùi của nó khá kinh khủng, Kel'Thuzad tiến một bước, nhưng một cái càng khổng lồ bất ngờ chắn đường gã.
"Chủ nhân muốn ngài vẫn còn sống sót. Thời điểm của ngài vẫn chưa tới."
Gã nghẹn cả thở. "Nó có thể giết chết ta sao?"
"Có nhiều kẻ không phục vụ chủ nhân lúc còn sống. Chất lỏng kia giải quyết được vấn đề đó." Khi Kel'Thuzad ngây ra nhìn, gã chúa mộ nói, "Tới đây. Ta sẽ chỉ cho ngài thấy."
Anub'arak đưa gã tới một xà lim chứa hai tù nhân. Những người

nông dân dựa vào bộ đồ đơn giản của họ. Người đàn ông đang đỡ lấy người phụ nữ; cô ta tái nhợt đi và ướt đẫm mồ hôi. Cả hai bọn họ đều còn sống, dù người phụ nữ rõ ràng là đang ốm. Kel'Thuzad lo lắng nhìn gã chúa mộ.

Đôi mắt đờ đẫn tuyệt vọng của cô ta nhìn thấy Kel'Thuzad và bừng lên. "Xin ngài rủ lòng thương! Tôi ốm quá rồi. Tôi đã nhìn thấy những gì sẽ xảy đến. Chỉ một lần thôi, tôi cầu xin ngài. Hãy để tôi ra đi trong thanh thản."

Cô ta sợ trở thành nô lệ của tên gọi hồn. Theo Anub'arak, cô chẳng có sự lựa chọn nào cả. Kel'Thuzad quay đi vì buồn nôn. Dù sao thì cô ta cũng chẳng thể sống được bao lâu nữa.

Cô ta vùng ra khỏi cánh tay của người đàn ông và bám vào thanh xà lim. "Xin hãy rủ lòng thương! Nếu ngài không thể giúp tôi, ít nhất hãy cứu lấy chồng tôi!" Và rồi cô khóc lóc trong vô vọng.

"Thôi nào vợ yêu," người đàn ông thì thầm sau lưng cô. "Anh sẽ không rời bỏ em đâu."

"Khiến ả im đi!" Kel'Thuzad rít lên một cách nhẫn tâm với Anub'arak.

"Ả nói làm ngài đau buồn sao?" Với chuyển động rất nhanh, Anub'arak chọc một cái vuốt qua thanh xà lim và đâm vào tim người phụ nữ. Rồi gã chúa mộ lẳng cái xác xuống sàn.

Chồng cô ta gào lên đau đớn. Nhẹ lòng bớt đi dù cảm thấy đôi chút có lỗi, Kel'Thuzad bắt đầu quay đi, nhưng đứng sững lại khi cái xác bắt đầu cử động và cong người lên trên mặt sàn đá. Người đàn ông há hốc miệng choáng váng và trở nên im lặng.

Làn da của người phụ nữ đã chết đã đổi máu: chuyển thành màu xám xanh tái nhợt. Dần dần cơn co giật dịu đi, và cô ta bò đứng dậy trên đôi chân loạng choạng. Cô ta ngả đầu sang một bên, rồi run lên khi nhìn thấy người chồng. "Lính đâu, đem thằng này ra khỏi đây." Cô ta kêu kèn kẹt.

Lũ lính canh không hề di chuyển. Với một tiếng rên rỉ, cô ta lấy tay cào lên mái tóc nâu rối bù, và Kel'Thuzad nhìn thẳng được vào mặt cô ta. Những mạch máu thẫm đi dưới da, và mắt thì hoang dại mất

trí.
Chồng cô nghi ngại hỏi, “Tình yêu của anh? Em ổn chứ?”
Một tiếng cười cay đắng thốt lên và chuyển thành gầm gừ khi anh ta ngập ngừng tiến tới. “Đừng tới gần đây.”
Người đàn ông không thèm để ý đến lời phản đối của cô ta và vẫn tiến tới, nhưng cô ta xô anh đi đủ mạnh đến nỗi hất tung người anh ta. Anh ta đập vào thanh xà lim và trượt xuống bất tỉnh.
“Lui lại.” Giọng cô ta thốt lên từ trong họng. “Xử ngươi, xử ngươi.” Cô ta vòng tay quanh mình, lui lại đến khi đập vào cạnh xà lim đối diện. “Xử ngươi, xử ngươi luôn,” cô ta rên rỉ, và có thứ gì đó không ổn khi cô ta nói thế.
Không hiểu lắm, Kel’Thuzad nhìn cô ta từ từ ngập ngừng đưa bàn lên lên cái lỗ trên ngực. Cô ta huýt gió, nhăng mặt, rồi đưa tay lên miệng. Liếm. Rồi mút. Rồi bằng một cử động chớp nhoáng, cô ta bất ngờ nhảy về phía người chồng, răng nhe ra–
Người đàn ông hét lên, máu bắn lên sàn. Kel’Thuzad chùn lại. Nhắm mắt chẳng thể giúp gì được; gã vẫn có thể nghe được những âm thanh không thành lời. Tiếng xé toạc, nghiền nát. Tiếng nhai rau ráu. Một tiếng kêu đau khổ yếu ớt mà gã rất sợ đồng nghĩa với việc người phụ nữ xác sống cũng có nhận thức được đôi chút về hành động của mình, nhưng không thể ngăn cản được.
Ghê tởm và sợ hãi, gã biến thân ra khỏi Naxxramas, lảo đảo đi thêm một đoạn ngắn, rồi nôn mửa. Tìm thấy một tảng tuyết sạch, gã xúc lấy một tay đầy và xoa lên mặt và miệng. Cảm giác như gã sẽ không bao giờ sạch sẽ lại nổi nữa. Gã đang dính líu vào cái gì vậy?
Từng chút một, những suy nghĩ rời rạc của gã dần trở nên mạch lạc. Tên gọi hồn chẳng phải là một nhà nghiên cứu đơn thuần, chỉ thích thú trong việc tìm tòi về lĩnh vực ma thuật bị phê phán. Và cũng chẳng phải hắn đang dự định củng cố quê nhà chống lại xâm lăng. Hắn đang sản xuất hàng loạt một thứ chất lỏng có thể biến người ta thành thây ma. Naxxramas cũng có một trữ lượng lớn hàng hóa, vũ khí, giáp trụ, bãi tập…
Chúng không chỉ ở phạm vi phòng thủ. Chúng đang chuẩn bị cho

chiến tranh.
Một cơn gió bất ngờ thổi vào người gã với một tiếng rít kỳ dị, và một đám hồn ma lạnh lẽo xuất hiện trước mắt gã. Gã đã từng đọc về chúng nhiều năm trước ở Thành Tím. Những sự miêu tả mơ hồ về hình thù trong mờ vẩn đục của chúng không hề nói đến dã tâm sắc lạnh ẩn trong đôi mắt sực sáng của chúng.
Một hồn ma trôi lại gần và hỏi, “Suy nghĩ lại à? Như ngài thấy đấy, tiểu xảo của ngài chẳng có mấy tác dụng đâu. Ngài không thể thoát khỏi chủ nhân được đâu. Bất luận thế nào, những thứ ngài mong hoàn thành là gì chứ? Ngài sẽ đi đâu? Quan trọng hơn, ai sẽ tin ngài chứ?”
Chiến đấu hay là chạy: đó có thể là những lựa chọn anh hùng. Anh hùng, nhưng vô nghĩa. Cái chết của gã chẳng có tác dụng gì cả. Bằng cách đồng ý làm đệ tử của tên gọi hồn, Kel’Thuzad sẽ mua được thêm thời gian giúp gã củng cố kỹ năng của chính mình. Nếu luyện tập đủ, gã sẽ vượt qua kẻ gọi hồn đó hoặc sẽ đâm sau lưng hắn được.
Gã gật đầu với hồn ma đó. “Được thôi. Đưa ta về với ngài ấy.”
Lũ hồn ma biến thân gã trở về thành và hộ tống gã đi xuống một chuỗi những sảnh và phòng mà Kel’Thuzad biết rằng gã sẽ chẳng thể nhớ được hết. Cuối cùng, sâu tít dưới lòng đất, gã và lũ hồn ma bước vào một hang động lớn với cái lạnh và ẩm ngấm vào tận xương tủy gã. Ngay trung tâm cái hang là một tháp chóp bằng đá cao ngút trời. Phủ toàn những tuyết, một cầu thang xoay vòng bên hông tháp.
Gã và lũ hồn ma bắt đầu đi lên. Trái tim gã đập những nhịp kích động lẫn sợ hãi. Khi gã nhận ra bước chân gã đang chậm dần, gã lại tăng tốc. Tuy nhiên quyết tâm của gã chẳng được bao lâu. Cảm giác như thể trọng lực đang kéo gã xuống. Hiển nhiên là hành trình dài băng qua Bắc Xẻ đã vắt kiệt sức gã hơn những gì gã nghĩ.
Xa tít trên đầu, trên đỉnh tháp, gã lờ mờ nhận ra bóng dáng một tảng pha lê lớn. Không hề dính tuyết, nó tỏa ánh sáng yếu ớt có màu hơi xanh. Chẳng hề có bóng dáng kẻ gọi hồn nào cả.

Một hồn ma sử dụng một luồng gió lạnh để đẩy gã đi. Bước chân gã đã lại chậm lại. Gã cáu kỉnh khép chặt áo choàng và buộc mình tiếp tục leo tới, dù cho gã đang thở dốc.
Thời gian cứ trôi, và một đám tuyết rơi khiến hắn tỉnh táo trở lại. Gã dừng lại giữa cầu thang để tựa vào cây trượng. Bầu không khí ngột ngạt và hôi hám; gã đang thở dốc. “Chờ ta một chút,” gã cố nói.
Một hồn ma sau lưng gã nói, “Chúng ta không thể nghỉ ngơi được. Tại sao ngươi lại nghỉ?”
Kel’Thuzad dứt khoát leo tiếp và gồng mình lên vì kiệt sức. Gã cố vươn đầu lên và nhìn thấy tảng pha lê lập lòe càng ngày càng tới gần. Từ phía xa, trông nó giống như một ngai vàng lởm chởm với những hình thù đen tối lờ mờ bên trong. Rõ ràng có một áp khí đầy đe dọa về thứ đó.
Lũ hồn mà quẹt vào người gã và khiến gã giật mình thét lên. Âm thanh vang vọng khắp hang động. Gã chụp lấy cái áo lông với đôi bàn tay run rẩy lạnh lẽo. Hơi thở khò khè trong cổ họng, và gã bỗng cảm thấy cực kỳ mong muốn được quay đầu tháo chạy. “Chủ nhân ở đâu?” gã hỏi, giọng gã the thé và run lên.
Không có câu trả lời, chỉ một tràng những lời kêu gọi nhẫn tâm xối vào người gã. Gã loạng choạng đứng dậy. Với mỗi bước tiến, cái ngai vàng sừng sững trên đầu gã càng trở nên nặng nề, ép đầu gã xuống, uốn gập lưng gã. Cố gắng lắm gã mới bước tiếp được. Không lâu sau, gã ngã khuỵu xuống, tay chống xuống.
Kẻ gọi hồn nói với Kel’Thuzad bằng một giọng nói không còn có vẻ xa xăm nữa. *Hay xem đây là bài học đầu tiên của ngươi. Ta chẳng hề yêu quý ngươi hay dân tộc ngươi. Trái lại, ta định xóa sổ nhân loại khỏi hành tinh này, và đừng hiểu nhầm: ta có đủ sức mạnh để làm việc đó đấy.*
Một cách tàn nhẫn, lũ hồn ma không định để gã dừng lại. Quá bẽ bàng, gã bỏ lại cây trượng và bắt đầu bò. Ác tâm của kẻ gọi hồn dáng xuống đầu gã và ép hắn lún sâu vào tuyết. Kel’Thuzad run lên và rên rỉ, và chúa ơi, gã đã sai rồi – sai lầm ngu ngốc quá lớn. Đây

không chỉ là sự mệt mỏi. Đây hoàn toàn là nỗi sợ hãi.
Ngươi sẽ không bao giờ có thể đâm được sau lưng ta, vì ta không hề ngủ, và như những gì ngươi từng đoán, ta có thể đọc tâm trí ngươi dễ dàng như ngươi đọc một cuốn sách. Và ngươi cũng chẳng thể có hi vọng đánh bại được ta. Trí óc nhỏ bé của ngươi không thể chịu nổi nguồn năng lượng ta đang thao túng.
Kel'Thuzad từ nãy giờ đã xé toạc tấm áo choàng, và đôi chân gã giờ vô dụng trước những bậc thang đá vòng cung được đẽo vào lớp băng. Bàn tay và đầu gối gã để lại những dấu máu sau lưng khi gã vật lộn leo lên vòng cung cuối cùng. Cái ngai tỏa ra khí lạnh thấu xương, và sương mù phủ đặc xung quanh. Một ngai vàng không làm từ pha lê, mà làm từ băng.
Sự bất tử có thể là một ân huệ lớn. Nó cũng có thể sẽ rất đau đớn mà ngươi vẫn chưa bắt đầu được chứng kiến đâu. Cứ thử thách thức ta đi, rồi ta sẽ dạy cho ngươi biết ta đã học được những gì từ sự đau đớn. Ngươi sẽ phải cầu xin được chết đấy.
Gã tiến đến cách cái ngai vài bộ và không thể tiến gần thêm chút nào nữa, gã bị ghìm xuống trong vô vọng bên dưới luồng khí phi thường chứa đầy sức mạnh là lòng căm thù siêu nhiên. Một luồng sức mạnh vô hình ép xuống đầu gã và khiến hai bên mặt gã cứng đơ. "Làm ơn," gã chợt thấy mình đang khóc thổn thức. "Làm ơn đi!" Gã lại nói thêm.
Cuối cùng áp lực đó biến mất. Lũ hồn ma đã bay đi mất, nhưng gã biết tốt nhất không nên đứng dậy. Dù sao thì gã cũng nghi ngờ rằng mình cũng chẳng thể đứng dậy nổi. Tuy nhiên mắt gã vẫn miễn cưỡng ngước lên tìm kẻ đang đày đọa mình.
Một bộ giáp tấm đang ngồi trong ngai, trong chứ không phải trên. Kel'Thuzad hẳn đã nghĩ bộ giáp đó có màu đen tuyền, nhưng gã nháy mắt và nhận ra không hề có ánh sáng phản chiếu trên bề mặt nó. Thực sự gã càng nhìn lâu, càng có vẻ như nó đang hấp thụ tất cả ánh sáng, hi vọng, và sự tỉnh táo.
Chiếc mũ trụ nhọn được trang trí hoa mĩ hẳn chính là một cái mũ miện. Đó được nạm một viên ngọc màu lục duy nhất và, giống phần

còn lại của bộ giáp, nó có vẻ trống không. Trong một tay, hình thù đó nắm chặt một cây kiếm khổng lồ với lưỡi kiếm được khảm những cổ tự. Đây là sức mạnh. Đây là nỗi tuyệt vọng.

Làm tướng quân của ta, ngươi sẽ nhận được lượng tri thức và ma thuật vượt xa những giấc mơ tham vọng nhất của mình. Nhưng đổi lại, dù sống hay chết, ngươi sẽ phụng sự ta cho tới hết phần thời gian còn lại. Nếu ngươi phản bội ta, ta sẽ biến ngươi thành một trong những tay sai không có trí óc của ta, và rồi ngươi vẫn sẽ phải phụng sự ta.

Phụng sự thực thể ma quái này – tên Thi Vương này, đúng như những gì ban đầu Kel'Thuzad nghĩ về hắn – chắc chắn sẽ đem cho Kel'Thuzad nguồn sức mạnh vĩ đại… và nguyền rủa gã mãi mãi. Nhưng tin tức đã đến quá muộn. Bên cạnh đó, lời nguyền rủa cũng không mang nhiều ý nghĩa nếu cái chết thực sự không xảy ra.

"Tôi là của ngài. Tôi xin thề," gã nói khàn khàn.

Để trả lời, Thi Vương cho gã xem một hình ảnh về Naxxramas. Những hình thù khoác áo choàng đen nhỏ bé đứng trên một vòng tròn rộng bên ngoài sông băng. Cánh tay của họ, dễ thấy là đang nhuốm màu ma thuật hắc ám, giơ lên tạo ra một phép thuật mà Kel'Thuzad không hiểu được. Mặt đất rung rinh dưới chân họ, nhưng họ vẫn tiếp tục làm phép.

Ngươi sẽ đi tiếp và làm chứng cho sức mạnh của ta. Ngươi sẽ là sứ giả của ta tới chỗ những kẻ còn sống, và tập hợp một nhóm những người có chung suy nghĩ để thực tiếp hiện kế hoạch của ta. Nhờ vào ảo giác, sự thuyết phục, sự bệnh hoạn, và áp chế, ngươi sẽ gia tăng ảnh hưởng của ta ở Azeroth.

Trước sự ngạc nhiên của Kel'Thuzad, lớp băng chuyển mình và nứt ra, đỉnh của một ngôi đền chọc xuyên qua nền băng. Một tòa nhà được kéo lên từ dưới lớp đất. Khi những hình thù khoác áo choàng nỗ lực gấp đôi, hình kim tự tháp khổng lồ tiếp tục nổi lên. Những tảng đất và băng bay tứ phía với sức mạnh kinh hoàng. Rồi toàn bộ công trình đó thoát lên khỏi mặt đất. Từ từ nhưng chắc chắn, Naxxramas bay lên không trung.

Và đây sẽ là con tàu của ngươi.

Tác giả: Evelyn Fredericksen
Dịch: Asumo

War of the Ancients Toàn Tập

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]

War of the Ancients Trilogy là bộ ba cuốn sách được viết bởi tác giả Richard A. Knaak. Nó kể chi tiết về các sự kiện trong War of the Ancients.

Quyển 1: The Well of Eternity

Quyển 2: The Demon Soul

Quyển 3: The Sundering

Rise of the Horde

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]*Rise of the Horde (Sự trỗi dậy của Đại Tộc) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Christie Golden tập trung vào những sự kiện về Đại Tộc và nền văn hóa của nó trong vũ trụ Warcraft.*

Chính Metzen đã nhận xét vào cuốn sách, nhắc đến cuộc chạy trốn của loài draenei khỏi Argus và sự tha hóa của loài orc.

"Cuốn sách này có ảnh hưởng CỰC LỚN, và rồi bạn sẽ phải đào sâu vào nó. Durotan, Ner'zhul, Gul'dan, Doomhammer, Hellscream, Kil'jaeden, Velen; câu chuyện này chính là thứ mà bạn đang chờ đợi. Tôi rất khoái chí khi mới chỉ nghĩ về nó."

Cuốn sách được viết dưới ngôi kể thứ ba, ngoại trừ mỗi chương đều có một ghi chú viết bởi Thrall ở ngôi kể thứ nhất. Hầu hết câu chuyện viết cho góc nhìn của Durotan và Velen.

Cuốn sách cuối cùng cũng trả lời những câu hỏi liên quan đến Ner'zhul, sự tàn sát người draenei, màu sắc thật sự của da loài orc, và quỷ dữ. Đặc biệt nó thông cảm hơn đến Ner'zhul so với nguồn thông tin trước, rằng ông ta cơ bản là một thủ lĩnh tốt bụng nhưng bị lừa đảo là có phần bất lực.

Dù cho gã orc trên bìa sách gần như chắc chắn là Grom Hellscream, ông ta chỉ xuất hiện thi thoảng trong tiểu thuyết.

Một số lượng các nhân tố cốt truyện được giới thiệu trong Rise of the Horde, chẳng hạn như Oshu'gun, viên pha lê Ata'mal, và Ngai Vàng của Kil'jaeden, là sáng tạo riêng của Golden, nhưng phía quản lý thông tin của Blizzard đã thích chúng đến mức những nhân tố đó được đưa vào trong The Burning Crusade.

Miêu tả tại bìa sau:

Dù cho vị Thống Chiến trẻ Thrall đã kết thúc lời nguyền của quỷ đã ám ảnh dân tộc mình suốt nhiều thế hệ, loài orc vẫn phải vật lộn với tội ác trong quá khứ đẫm máu của mình. Là một Đại Tộc đầy xung nộ, họ đã dấy lên những trận chiến tàn khốc chống lại kẻ thù không đội trời chung – Liên Minh. Nhưng cơn thịnh nộ và khát máu đã khiến loài orc tàn phá mọi thứ trên đường đi cũng đã gần như tiêu diệt chính họ.

WORLD OF WARCRAFT

Từ xa xưa, trên thế giới hoang dã xứ Draenor, những bộ tộc orc cao quý sống một cách hòa bình với người láng giềng bí ẩn của mình, loài draenei. Nhưng lũ tay chân hung ác của Quân Đoàn Rực Lửa đã có những kế hoạch cho cả hai chủng tộc kia. Gã quỷ – chúa tể Kil'jaeden tạo ra một chuỗi những sự kiện nhằm không chỉ tiêu diệt loài draenei mà còn biến những bộ tộc orc trở thành một thứ vũ khí bất khả ngăn chặn đầy thù hận và hủy diệt.

SỰ TRỖI DẬY CỦA ĐẠI TỘC

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Glenn Rane

Phát hành: Pocket Star

Ngày phát hành: 26 tháng 12 năm 2006

Nhóm dịch: Blizzard Novel VN

Tình trạng dịch: đã hoàn tất

Danh sách chương:

Chương 22 <chưa đăng>

The Last Guardian

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]The Last Guardian (Tạm dịch: Người Bảo Hộ cuối cùng) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Jeff Grubb diễn ra tại Vũ trụ Warcraft vào thời điểm khởi đầu Đệ Nhất Chiến Tranh.
Phiên bản sách audio được đọc bởi Dick Hill đã được phát hành và tháng tư 2009
Miêu tả tại bìa sau:
Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, từ rất lâu trước khi mọi thứ được ghi chép, có một thế giới tên là Azeroth. Những chủng loài ma thuật sải bước dọc các đồng quê cùng với những nhóm con người, mọi thứ diễn ra trong hòa bình – cho tới khi Quân Đoàn Rực Lửa đầy những con quỷ và nỗi sợ hãi và gã Chúa Tể Sargeras độc ác, gã thần hắc ám với nguồn ma thuật hỗn độn, xuất hiện. Giờ đây Rồng, Người lùn, Tiên, Yêu tinh, Con người, và Orc, tất cả đua nhau dành giật các vương quốc bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới
WARCRAFT
Những Người Bảo Hộ Tirisfal là đội ngũ những chiến binh có sức mạnh thần thánh, mỗi người đều mang trên mình trọng trách chiến đấu chống lại Quân Đoàn Rực Lửa. Medivh vốn được định mệnh từ khi sinh ra là sẽ trở thành người vĩ đại và mạnh mẽ nhất trong hàng ngũ ấy. Nhưng ngay từ đầu bóng tối đã bao trùm lấy ông, phá hủy linh hồn và biến sức mạnh đáng nhẽ phải được phục vụ cho cái tốt ấy trở nên xấu xa. Cuộc đấu tranh của Medivh chống lại tà tâm trong người chính ông giờ đây ảnh hưởng tới chính kết cục của toàn xứ Azeroth… và đã thay đổi thế

giới này mãi mãi.

THE LAST GUARDIAN

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Miêu tả tại cuối sách:

Có chút uể oải chậm chạp với luồng ma thuật trong căn phòng này. Một cảm giác thật dễ nhận ra, như một bầu không khí cũ kĩ trong một căn phòng đã để không trong suốt nhiều năm. Khadgar cố kết hợp những nguồn năng lượng lại với nhau, nhưng chúng cứ cố kháng cự lại mong muốn bất đắc dĩ của anh ta.

Khuôn mặt Khadgar dần trở nên nghiêm nghị khi anh lại cố kết hợp nguồn sức mạnh trong căn phòng. Đó là một thần chú đơn giản. Chẳng có việc gì dễ dàng hơn việc thực hiện thần chú ở một căn phòng như thế này. Chợt anh chàng pháp sư trẻ bị sa lầy trong cảm giác về ma thuật đầy ghê tởm. Nó phủ xuống người anh như một tấm mền dày, phá hủy phép thuật đó và khiến anh ngã khuỵu xuống. Tức giận với chính mình, anh gào lên.

Medivh chợt đến bên anh, giúp anh chàng pháp sư trẻ đứng lên. "Đây, đây rồi," ông nói. "Ta không ngờ rằng anh lại có thể làm tốt đến thế. Giỏi lắm."

"Đó là gì vậy?" Khadgar cố nói sau khi bắt chợt lại có thể thở được. "Chẳng giống thứ gì tôi từng cảm thấy trước đây."

"Đó là một tin tốt cho anh đấy," Medivh nói. "Ở đây ma thuật đã bị vặn xoắn lại, kết quả của sự kiện đã xảy ra trước đây."

"Ý ngài là giống như bị ám?" Khadgar nói. "Kể cả ở Karazhan, tôi chưa từng…"

"Không, không giống thế," Medivh nói. "Một thứ gì đó tồi tệ hơn. Hai pháp sư đã chết ở đây đã triệu hồi lũ quỷ. Đó là sự ô uế mà anh cảm thấy. Một con quỷ đã ở đây."

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any

resemblance to actual events or locales or persons living or dead is entirely coincidental.
AnOriginal Publication of POCKET BOOKS
POCKET BOOKS, a division of Simon & Schuster, Inc. 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
Copyright © 2002 by Blizzard Entertainment. All rights reserved.
Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks or registered trademarks of Blizzard Entertainment in the U.S. and/or other countries.
All other trademarks are the property of their respective owners.
All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
ISBN: 0-7434-2314-3

Về tác giả:

Jeff Grubb là tác giả cuốn Starcraft: Liberty's Crusade. Ông cũng là tác giả hoặc đồng tác giả của các cuốn sách trong các bộ Forgotten Realms, Dragonlance, và Magic: The Gathering Lines. Việc của là xây dựng nên các thế giới, sở thích là diễn giải chúng cho người khác. Ông sống ở Seattle với vợ và thường có cả đồng tác giả Kate Novak, cùng hai con mèo.

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Samwise Didier
Phát hành: Pocket Star
Ngày phát hành: 01 tháng 12 năm 2001
Người dịch: Asumo
Tình trạng dịch: đã hoàn thành

Danh sách chương:

Tides of Darkness

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]*Tides of Darkness (Thủy triều bóng tối) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Aaron Rosenberg tập trung vào những sự kiện trong Warcraft II: Tides of Darkness*

Miêu tả tại cuối sách:

Sau khi giết chết tên Thống Chiến tha hóa Blackhand, Orgrim Doomhammer nhanh chóng đoạt lấy quyền thống trị Đại Tộc Orc. Giờ ông ta quyết định chinh phạt phần còn lại của Azeroth để dân tộc mình sẽ lại một nữa có được một ngôi nhà cho chính mình trong Thế Giới Warcraft

Anduin Lothar, người cựu Chiến Sĩ thành Gió Bão, đã rời bỏ quê hương đổ nát của mình sau lưng và dẫn dân tộc mình băng Biển Lớn tới bờ biển Lordaeron. Tại đây, cùng với sự trợ giúp của Vua Terenas cao quý, ông lập nên một Liên Minh hùng mạnh cùng với các quốc gia con người. Nhưng kể cả như thế cũng chưa chắc đã đủ để ngăn chặn sự công kích dữ dội của Đại Tộc.

Tiên, người lùn, và troll tham gia vào cuộc chiến khi hai phe ganh đua vị trí thống trị. Liệu Liên Minh dũng cảm sẽ chiến thắng, hay cơn thủy triều bóng tối của Đại Tộc sẽ tiêu diệt hết mọi tàn dư của sự tự do trên khắp Azeroth?

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places, and incidents either are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons, living or dead, is entirely coincidental.

© 2007 Blizzard Entertainment, Inc. All rights reserved. Warcraft, World

of Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks and/or registered trademarks of Blizzard Entertainment, Inc., in the U.S. and/or other countries. All other trademarks referenced herein are the properties of their respective owners.
All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books Subsidiary Rights Department, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
POCKET STAR BOOKS and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.
ISBN-13: 978-1-4165-6008-1
ISBN-10: 1-4165-6008-4
Visit us on the World Wide Web: http://www.SimonSays.com
Thông tin thêm:
Vẽ bìa: Glenn Rane
Phát hành: Pocket Star
Ngày phát hành: 28 tháng 8 năm 2007
Người dịch: S1lverlighT
Tình trạng dịch: đã hoàn tất
Danh sách chương:

Tides of Darkness

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]*Tides of Darkness (Thủy triều bóng tối) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Aaron Rosenberg tập trung vào những sự kiện trong Warcraft II: Tides of Darkness*

Miêu tả tại cuối sách:

Sau khi giết chết tên Thống Chiến tha hóa Blackhand, Orgrim Doomhammer nhanh chóng đoạt lấy quyền thống trị Đại Tộc Orc. Giờ ông ta quyết định chinh phạt phần còn lại của Azeroth để dân tộc mình sẽ lại một nữa có được một ngôi nhà cho chính mình trong Thế Giới Warcraft

Anduin Lothar, người cựu Chiến Sĩ thành Gió Bão, đã rời bỏ quê hương đổ nát của mình sau lưng và dẫn dân tộc mình băng Biển Lớn tới bờ biển Lordaeron. Tại đây, cùng với sự trợ giúp của Vua Terenas cao quý, ông lập nên một Liên Minh hùng mạnh cùng với các quốc gia con người. Nhưng kể cả như thế cũng chưa chắc đã đủ để ngăn chặn sự công kích dữ dội của Đại Tộc.

Tiên, người lùn, và troll tham gia vào cuộc chiến khi hai phe ganh đua vị trí thống trị. Liệu Liên Minh dũng cảm sẽ chiến thắng, hay cơn thủy triều bóng tối của Đại Tộc sẽ tiêu diệt hết mọi tàn dư của sự tự do trên khắp Azeroth?

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places, and incidents either are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons, living or dead, is entirely coincidental.

© 2007 Blizzard Entertainment, Inc. All rights reserved. Warcraft, World

of Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks and/or registered trademarks of Blizzard Entertainment, Inc., in the U.S. and/or other countries. All other trademarks referenced herein are the properties of their respective owners.
All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books Subsidiary Rights Department, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
POCKET STAR BOOKS and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.
ISBN-13: 978-1-4165-6008-1
ISBN-10: 1-4165-6008-4
Visit us on the World Wide Web: http://www.SimonSays.com
Thông tin thêm:
Vẽ bìa: Glenn Rane
Phát hành: Pocket Star
Ngày phát hành: 28 tháng 8 năm 2007
Người dịch: S1lverlighT
Tình trạng dịch: đã hoàn tất
Danh sách chương:

Rise of the Horde

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]*Rise of the Horde (Sự trỗi dậy của Đại Tộc) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Christie Golden tập trung vào những sự kiện về Đại Tộc và nền văn hóa của nó trong vũ trụ Warcraft.*

Chính Metzen đã nhận xét vào cuốn sách, nhắc đến cuộc chạy trốn của loài draenei khỏi Argus và sự tha hóa của loài orc.

"Cuốn sách này có ảnh hưởng CỰC LỚN, và rồi bạn sẽ phải đào sâu vào nó. Durotan, Ner'zhul, Gul'dan, Doomhammer, Hellscream, Kil'jaeden, Velen; câu chuyện này chính là thứ mà bạn đang chờ đợi. Tôi rất khoái chí khi mới chỉ nghĩ về nó."

Cuốn sách được viết dưới ngôi kể thứ ba, ngoại trừ mỗi chương đều có một ghi chú viết bởi Thrall ở ngôi kể thứ nhất. Hầu hết câu chuyện viết cho góc nhìn của Durotan và Velen.

Cuốn sách cuối cùng cũng trả lời những câu hỏi liên quan đến Ner'zhul, sự tàn sát người draenei, màu sắc thật sự của da loài orc, và quỷ dữ. Đặc biệt nó thông cảm hơn đến Ner'zhul so với nguồn thông tin trước, rằng ông ta cơ bản là một thủ lĩnh tốt bụng nhưng bị lừa đảo là có phần bất lực.

Dù cho gã orc trên bìa sách gần như chắc chắn là Grom Hellscream, ông ta chỉ xuất hiện thi thoảng trong tiểu thuyết.

Một số lượng các nhân tố cốt truyện được giới thiệu trong Rise of the Horde, chẳng hạn như Oshu'gun, viên pha lê Ata'mal, và Ngai Vàng của Kil'jaeden, là sáng tạo riêng của Golden, nhưng phía quản lý thông tin của Blizzard đã thích chúng đến mức những nhân tố đó được đưa vào trong The Burning Crusade.

Miêu tả tại bìa sau:

Dù cho vị Thống Chiến trẻ Thrall đã kết thúc lời nguyền của quỷ đã ám ảnh dân tộc mình suốt nhiều thế hệ, loài orc vẫn phải vật lộn với tội ác trong quá khứ đẫm máu của mình. Là một Đại Tộc đầy xung nộ, họ đã dấy lên những trận chiến tàn khốc chống lại kẻ thù không đội trời chung – Liên Minh. Nhưng cơn thịnh nộ và khát máu đã khiến loài orc tàn phá mọi thứ trên đường đi cũng đã gần như tiêu diệt chính họ.

WORLD OF WARCRAFT

Từ xa xưa, trên thế giới hoang dã xứ Draenor, những bộ tộc orc cao quý sống một cách hòa bình với người láng giềng bí ẩn của mình, loài draenei. Nhưng lũ tay chân hung ác của Quân Đoàn Rực Lửa đã có những kế hoạch cho cả hai chủng tộc kia. Gã quỷ – chúa tể Kil'jaeden tạo ra một chuỗi những sự kiện nhằm không chỉ tiêu diệt loài draenei mà còn biến những bộ tộc orc trở thành một thứ vũ khí bất khả ngăn chặn đầy thù hận và hủy diệt.

SỰ TRỖI DẬY CỦA ĐẠI TỘC

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Glenn Rane

Phát hành: Pocket Star

Ngày phát hành: 26 tháng 12 năm 2006

Nhóm dịch: Blizzard Novel VN

Tình trạng dịch: đã hoàn tất

Danh sách chương:

Chương 22 <chưa đăng>

Tides of Darkness

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]*Tides of Darkness (Thủy triều bóng tối) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Aaron Rosenberg tập trung vào những sự kiện trong Warcraft II: Tides of Darkness*

Miêu tả tại cuối sách:

Sau khi giết chết tên Thống Chiến tha hóa Blackhand, Orgrim Doomhammer nhanh chóng đoạt lấy quyền thống trị Đại Tộc Orc. Giờ ông ta quyết định chinh phạt phần còn lại của Azeroth để dân tộc mình sẽ lại một nữa có được một ngôi nhà cho chính mình trong Thế Giới Warcraft

Anduin Lothar, người cựu Chiến Sĩ thành Gió Bão, đã rời bỏ quê hương đổ nát của mình sau lưng và dẫn dân tộc mình băng Biển Lớn tới bờ biển Lordaeron. Tại đây, cùng với sự trợ giúp của Vua Terenas cao quý, ông lập nên một Liên Minh hùng mạnh cùng với các quốc gia con người. Nhưng kể cả như thế cũng chưa chắc đã đủ để ngăn chặn sự công kích dữ dội của Đại Tộc.

Tiên, người lùn, và troll tham gia vào cuộc chiến khi hai phe ganh đua vị trí thống trị. Liệu Liên Minh dũng cảm sẽ chiến thắng, hay cơn thủy triều bóng tối của Đại Tộc sẽ tiêu diệt hết mọi tàn dư của sự tự do trên khắp Azeroth?

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places, and incidents either are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons, living or dead, is entirely coincidental.

© 2007 Blizzard Entertainment, Inc. All rights reserved. Warcraft, World

of Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks and/or registered trademarks of Blizzard Entertainment, Inc., in the U.S. and/or other countries. All other trademarks referenced herein are the properties of their respective owners.
All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books Subsidiary Rights Department, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
POCKET STAR BOOKS and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.
ISBN-13: 978-1-4165-6008-1
ISBN-10: 1-4165-6008-4
Visit us on the World Wide Web: http://www.SimonSays.com
Thông tin thêm:
Vẽ bìa: Glenn Rane
Phát hành: Pocket Star
Ngày phát hành: 28 tháng 8 năm 2007
Người dịch: S1lverlighT
Tình trạng dịch: đã hoàn tất
Danh sách chương:

Tides of Darkness

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]*Tides of Darkness (Thủy triều bóng tối) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Aaron Rosenberg tập trung vào những sự kiện trong Warcraft II: Tides of Darkness*

Miêu tả tại cuối sách:

Sau khi giết chết tên Thống Chiến tha hóa Blackhand, Orgrim Doomhammer nhanh chóng đoạt lấy quyền thống trị Đại Tộc Orc. Giờ ông ta quyết định chinh phạt phần còn lại của Azeroth để dân tộc mình sẽ lại một nữa có được một ngôi nhà cho chính mình trong Thế Giới Warcraft

Anduin Lothar, người cựu Chiến Sĩ thành Gió Bão, đã rời bỏ quê hương đổ nát của mình sau lưng và dẫn dân tộc mình băng Biển Lớn tới bờ biển Lordaeron. Tại đây, cùng với sự trợ giúp của Vua Terenas cao quý, ông lập nên một Liên Minh hùng mạnh cùng với các quốc gia con người. Nhưng kể cả như thế cũng chưa chắc đã đủ để ngăn chặn sự công kích dữ dội của Đại Tộc.

Tiên, người lùn, và troll tham gia vào cuộc chiến khi hai phe ganh đua vị trí thống trị. Liệu Liên Minh dũng cảm sẽ chiến thắng, hay cơn thủy triều bóng tối của Đại Tộc sẽ tiêu diệt hết mọi tàn dư của sự tự do trên khắp Azeroth?

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places, and incidents either are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons, living or dead, is entirely coincidental.

© 2007 Blizzard Entertainment, Inc. All rights reserved. Warcraft, World

of Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks and/or registered trademarks of Blizzard Entertainment, Inc., in the U.S. and/or other countries. All other trademarks referenced herein are the properties of their respective owners.
All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books Subsidiary Rights Department, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
POCKET STAR BOOKS and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.
ISBN-13: 978-1-4165-6008-1
ISBN-10: 1-4165-6008-4
Visit us on the World Wide Web: http://www.SimonSays.com
Thông tin thêm:
Vẽ bìa: Glenn Rane
Phát hành: Pocket Star
Ngày phát hành: 28 tháng 8 năm 2007
Người dịch: S1lverlighT
Tình trạng dịch: đã hoàn tất
Danh sách chương:

Of Blood and Honor

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]Of Blood and Honor (tiếng Việt: Bằng máu và danh dự) là cuốn truyện ngắn viết bởi Chris Metzen diễn ra tại vũ trụ Warcraft.

Miêu tả tại bìa sau:

Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, thế giới Azeroth chứa đầy những sinh vật lạ lùng với rất nhiều chủng loài phong phú. Những tiên thần bí và người lùn cứng cáp sánh bước cùng với những nhóm con người trong một mối quan hệ yên bình hòa hợp – cho tới khi một đạo quân ma quỷ mang tên Quân Đoàn Rực Lửa xuất hiện tàn phá sự bình yên vốn có của toàn thế giới. Orc, rồng, yêu tinh và troll đua nhau dành dật các vương quốc hỗn loạn và bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới ***WARCRAFT***

Hiệp sĩ Tirion Fordring vẫn luôn tin rằng Orc chỉ toàn là lũ hèn hạ và thối nát, nhưng rồi sau một chuỗi những sự kiện diễn ra, một hành động đầy tôn kính và lòng trắc ẩn đã thách thức quan điểm của ông về Orc và khiến ông phải suy xét tới cùng rằng ai là con người — còn ai mới thực sự là quái vật.

Giải nghĩa tiêu đề:

Tiêu đề của cuốn sách, "Bằng máu và danh dự", liên hệ trực tiếp đến cảm giác to lớn về danh dự mà nhân vật chính, Tirion Fordring, đã trải nghiệm. Nó xuất phát từ câu nói cổ xưa của con người: "Esarus thar no'Darador", nghĩa là "Chúng tôi nguyện cống hiến bằng máu và danh dự". Những từ đó thường được thấy trên bìa những pho sách tôn giáo ở thế giới Azeroth.

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons living or dead is entirely coincidental.
POCKET BOOKS, a division of Simon & Schuster, Inc.
1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
Copyright © 2000 by Blizzard Entertainment
All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
ISBN: 0-7434-1897-2
First Pocket Books Ebooks Edition December 2000
POCKET and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.
Cover illustration by Bill Petras and Chris Metzen
Visit us on the World Wide Web: http:/ /www.SimonSays.com

Lời đề tặng:

Gửi tặng những người thân yêu, Pete và Kathy Metzen, vì tất cả tình yêu, sự hỗ trợ, và sự cổ vũ của họ suốt những năm qua.

Gửi tới Nhóm Hamro – Sam Moore, Michael Carrillo, Mike Pirozzi, và Daniel Moore, vì luôn luôn nhắc nhở tôi về ý nghĩa của từ "sử thi".

Gửi tới Walter Simonson, người giống như một vị thần sấm định rõ mọi giá trị của tôi là một nghệ sĩ và là người kể chuyện.

Và cuối cùng, nhưng không hề nhỏ bé – gửi tới tất cả những người anh chị em đầy tài năng của tôi ở Blizzard mà tôi đã có được đặc ân là xây dựng nên những thế giới vĩ đại nhất trong những trò chơi máy tính. Điều này dành cho các bạn, tất cả các bạn.

Về tác giả:

Chris Metzen là Giám đốc Sáng tạo cho hãng Blizzard Entertainment và cũng làm việc với vai trò là nhà văn và nhà thiết kế cho công ti suốt bảy năm qua. Chris đã dẫn dắt sự phát triển và cốt truyện của các thế giới trò chơi của Blizzard, bao gồm Warcraft, Diablo, và StarCraft. Chris là đồng tác giả của truyện ngắn "Revelations" của StarCraft với nhà văn

Sam Moore trong số mùa xuân 1999 của tạp chí Amazing Stories. Warcraft: Of Blood and Honor là tác phẩm đầu tiên của riêng Chris trong thế giới giả tưởng nảy.

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Chris Metzen

Phát hành: Pocket Star

Ngày phát hành: Tháng 1 năm 2001

Người dịch: S1lverlighT

Tình trạng dịch: đã hoàn tất

Danh sách chương:

The Last Guardian

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]The Last Guardian (Tạm dịch: Người Bảo Hộ cuối cùng) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Jeff Grubb diễn ra tại Vũ trụ Warcraft vào thời điểm khởi đầu Đệ Nhất Chiến Tranh.
Phiên bản sách audio được đọc bởi Dick Hill đã được phát hành và tháng tư 2009
Miêu tả tại bìa sau:
Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, từ rất lâu trước khi mọi thứ được ghi chép, có một thế giới tên là Azeroth. Những chủng loài ma thuật sải bước dọc các đồng quê cùng với những nhóm con người, mọi thứ diễn ra trong hòa bình – cho tới khi Quân Đoàn Rực Lửa đầy những con quỷ và nỗi sợ hãi và gã Chúa Tể Sargeras độc ác, gã thần hắc ám với nguồn ma thuật hỗn độn, xuất hiện. Giờ đây Rồng, Người lùn, Tiên, Yêu tinh, Con người, và Orc, tất cả đua nhau dành giật các vương quốc bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới
WARCRAFT
Những Người Bảo Hộ Tirisfal là đội ngũ những chiến binh có sức mạnh thần thánh, mỗi người đều mang trên mình trọng trách chiến đấu chống lại Quân Đoàn Rực Lửa. Medivh vốn được định mệnh từ khi sinh ra là sẽ trở thành người vĩ đại và mạnh mẽ nhất trong hàng ngũ ấy. Nhưng ngay từ đầu bóng tối đã bao trùm lấy ông, phá hủy linh hồn và biến sức mạnh đáng nhẽ phải được phục vụ cho cái tốt ấy trở nên xấu xa. Cuộc đấu tranh của Medivh chống lại tà tâm trong người chính ông giờ đây ảnh hưởng tới chính kết cục của toàn xứ Azeroth… và đã thay đổi thế

giới này mãi mãi.

THE LAST GUARDIAN

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Miêu tả tại cuối sách:

Có chút uể oải chậm chạp với luồng ma thuật trong căn phòng này. Một cảm giác thật dễ nhận ra, như một bầu không khí cũ kĩ trong một căn phòng đã để không trong suốt nhiều năm. Khadgar cố kết hợp những nguồn năng lượng lại với nhau, nhưng chúng cứ cố kháng cự lại mong muốn bất đắc dĩ của anh ta.

Khuôn mặt Khadgar dần trở nên nghiêm nghị khi anh lại cố kết hợp nguồn sức mạnh trong căn phòng. Đó là một thần chú đơn giản. Chẳng có việc gì dễ dàng hơn việc thực hiện thần chú ở một căn phòng như thế này. Chợt anh chàng pháp sư trẻ bị sa lầy trong cảm giác về ma thuật đầy ghê tởm. Nó phủ xuống người anh như một tấm mền dày, phá hủy phép thuật đó và khiến anh ngã khuỵu xuống. Tức giận với chính mình, anh gào lên.

Medivh chợt đến bên anh, giúp anh chàng pháp sư trẻ đứng lên. "Đây, đây rồi," ông nói. "Ta không ngờ rằng anh lại có thể làm tốt đến thế. Giỏi lắm."

"Đó là gì vậy?" Khadgar cố nói sau khi bắt chợt lại có thể thở được. "Chẳng giống thứ gì tôi từng cảm thấy trước đây."

"Đó là một tin tốt cho anh đấy," Medivh nói. "Ở đây ma thuật đã bị vặn xoắn lại, kết quả của sự kiện đã xảy ra trước đây."

"Ý ngài là giống như bị ám?" Khadgar nói. "Kể cả ở Karazhan, tôi chưa từng…"

"Không, không giống thế," Medivh nói. "Một thứ gì đó tồi tệ hơn. Hai pháp sư đã chết ở đây đã triệu hồi lũ quỷ. Đó là sự ô uế mà anh cảm thấy. Một con quỷ đã ở đây."

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any

resemblance to actual events or locales or persons living or dead is entirely coincidental.
AnOriginal Publication of POCKET BOOKS
POCKET BOOKS, a division of Simon & Schuster, Inc. 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
Copyright © 2002 by Blizzard Entertainment. All rights reserved.
Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks or registered trademarks of Blizzard Entertainment in the U.S. and/or other countries.
All other trademarks are the property of their respective owners.
All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
ISBN: 0-7434-2314-3

Về tác giả:

Jeff Grubb là tác giả cuốn Starcraft: Liberty's Crusade. Ông cũng là tác giả hoặc đồng tác giả của các cuốn sách trong các bộ Forgotten Realms, Dragonlance, và Magic: The Gathering Lines. Việc của là xây dựng nên các thế giới, sở thích là diễn giải chúng cho người khác. Ông sống ở Seattle với vợ và thường có cả đồng tác giả Kate Novak, cùng hai con mèo.

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Samwise Didier
Phát hành: Pocket Star
Ngày phát hành: 01 tháng 12 năm 2001
Người dịch: Asumo
Tình trạng dịch: đã hoàn thành

Danh sách chương:

Tides of Darkness

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]*Tides of Darkness (Thủy triều bóng tối) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Aaron Rosenberg tập trung vào những sự kiện trong Warcraft II: Tides of Darkness*

Miêu tả tại cuối sách:

Sau khi giết chết tên Thống Chiến tha hóa Blackhand, Orgrim Doomhammer nhanh chóng đoạt lấy quyền thống trị Đại Tộc Orc. Giờ ông ta quyết định chinh phạt phần còn lại của Azeroth để dân tộc mình sẽ lại một nữa có được một ngôi nhà cho chính mình trong Thế Giới Warcraft

Anduin Lothar, người cựu Chiến Sĩ thành Gió Bão, đã rời bỏ quê hương đổ nát của mình sau lưng và dẫn dân tộc mình băng Biển Lớn tới bờ biển Lordaeron. Tại đây, cùng với sự trợ giúp của Vua Terenas cao quý, ông lập nên một Liên Minh hùng mạnh cùng với các quốc gia con người. Nhưng kể cả như thế cũng chưa chắc đã đủ để ngăn chặn sự công kích dữ dội của Đại Tộc.

Tiên, người lùn, và troll tham gia vào cuộc chiến khi hai phe ganh đua vị trí thống trị. Liệu Liên Minh dũng cảm sẽ chiến thắng, hay cơn thủy triều bóng tối của Đại Tộc sẽ tiêu diệt hết mọi tàn dư của sự tự do trên khắp Azeroth?

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places, and incidents either are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons, living or dead, is entirely coincidental.

© 2007 Blizzard Entertainment, Inc. All rights reserved. Warcraft, World

of Warcraft and Blizzard Entertainment are trademarks and/or registered trademarks of Blizzard Entertainment, Inc., in the U.S. and/or other countries. All other trademarks referenced herein are the properties of their respective owners.
All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books Subsidiary Rights Department, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
POCKET STAR BOOKS and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.
ISBN-13: 978-1-4165-6008-1
ISBN-10: 1-4165-6008-4
Visit us on the World Wide Web: http://www.SimonSays.com
Thông tin thêm:
Vẽ bìa: Glenn Rane
Phát hành: Pocket Star
Ngày phát hành: 28 tháng 8 năm 2007
Người dịch: S1lverlighT
Tình trạng dịch: đã hoàn tất
Danh sách chương:

Cycle of Hatred

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]*Cycle of Hatred (Vòng Xoay Thù Hận) là cuốn tiểu thuyết viết bởi Keith R.A. DeCandido diễn ra tại thế giới Warcraft, một năm sau khởi đầu World of Warcraft.*

Phần nền:

“Kết thúc Warcraft 3 và bản mở rộng, con người và orc đã là đồng minh trên lục địa Kalimdor. Nhưng trong World of Warcraft, hai bên đã lại là kẻ thù. Nhiệm vụ của tôi trong tiểu thuyết Cycle of Hatred là giúp giải thích sự thay đổi đó. Nó diễn ra vào khoảng bốn năm giữa hai trò chơi, và liên quan đến con người ở Kalimdor dưới sự lãnh đạo của Tiểu Thư Jaina Proudmoore và loài orc ở cùng lục địa dưới sự lãnh đạo của Thrall. Trong tất cả các nhân vật trong vũ trụ Warcraft, tôi nhận thấy Jaina và Thrall là hai trong ba nhân vật hấp dẫn nhất. Jaina là một nữ pháp sư hùng mạnh, người bị đặt vào tình huống phải lãnh đạo một nhóm con người nhỏ ở một xứ sở thù địch trước cuộc chiến tranh tàn bạo với một bầy đàn quỷ dữ. Thrall là một orc được nuôi dạy bởi con người để làm nô lệ, người dẫn đầu quân orc nổi lên chống lại sự nô dịch của con người, và truyền cảm hứng cho loài orc trở về con đường cổ xưa trước khi họ bị nguyền rủa bởi quỷ dữ. Cả hai người thủ lĩnh đều đang cố tạo nên một tương lai mới, vượt qua những thù hận xưa kia. Không may là lòng thù hận không dễ mất đi như vậy. Nếu bạn thắc mắc ai là nhân vật thứ ba, bạn sẽ phải đọc cuốn sách này để tìm ra — nhân vật này cũng có trong sách, nhưng là ai thì là một ngạc nhiên lớn đấy.” <Keith R.A. DeCandido>

Về tác giả

Keith R.A. DeCandido là tác giả của hơn hai tá tiểu thuyết, cùng rất

nhiều tiểu thuyết ngắn, truyện ngắn, sách điện tử, truyện tranh, và truyện thực tế, với đủ chủ đề. Ngoài Warcraft, ông đã viết về thế giới Star Trek, StarCraft, Spider-Man, X-Men, Buffy the Vampire Slayer, Serenity, Farscape, Andromeda, Resident Evil, Xena, và nhiều thế giới khác. Ông cũng là tác giả của dòng truyện kỳ ảo Dragon Precint, và là chủ bút của nhiều hợp tuyển, gần đây nhất là hợp tuyển Imaginings và các hợp tuyển Star Trek là Tales of the Dominion War và Tales from the Captain's Table. Tác phẩm của ông đã từng nằm trong nhiều bản danh sách bán chạy nhất, và đã nhận được nhiều lời phê bình đánh giá cao từ Entertainment Weekly, Publishers Weekly, TV Zone, Starburst, Dreamwatch, Library Journal, Cinescape, v.v. Ông sống tại thành phố New York cùng với bạn gái mình và hai con mèo dở hơi. Đọc thêm về Keith tại website chính thức của ông tại DeCandido.net, theo dõi kênh của ông tại LiveJournal dưới bí danh là "kradical," hoặc liên hệ qua thư điện tử tại keith@decandido.net.

Lời cảm ơn:

Lời cảm ơn đầu tiên nhất định phải dành cho bậc thầy của hãng trò chơi Blizzard là Chris Metzen, người có canh với mọi thứ thuộc về Warcraft nói không ngoa. Những cuộc trao đổi bằng điện thoại và thư điện tử đã cực kỳ thành canh và đầy nguồn năng lượng sáng tạo một cách đáng ngạc nhiên.

Lời cảm ơn thứ hai dành cho Marco Palmieri, chủ bút của tôi tại hãng sách Pocket Books, và sếp là Scott Shannon, hai người vẫn luôn cho rằng đây sẽ là một ý tưởng hay ho; và tới Lucienne Diver, trợ lý tài giỏi của tôi.

Lời cảm ơn thứ ba gửi tới những tiểu thuyết gia của Warcraft, Richard Knaak, Jeff Grubb, và Christie Golden. Đặc biệt, cuốn Người Bảo Hộ Cuối Cùng của Jeff và cuốn Chúa Tể Các Bộ Lạc của Christie đã rất có ích trong việc khắc họa thành canh hai nhân vật Aegwynn và Thrall.

Cũng xin gửi lời cảm ơn tới: Malibu Gang, Elitist Bastards, Novelscribes, Inkwell, và tất cả những người trong danh sách gửi thư đã giữ vững tinh thần cho tôi bằng cách khiến tôi phát điên lên; CITH và CGAG; những người ở Palombo đã chấp nhận tôi; Kyoshi Paul và những người tốt

khác ở trường dạy võ; và hiển nhiên là sự kiên nhẫn của những người sống cùng tôi, cả người và mèo, vì tất cả những sự trợ giúp không ngừng nghỉ.

Ghi chú của sử gia:

Cuốn tiểu thuyết này diễn ra vào thời gian một năm trước World of Warcraft. Chuyện xảy ra ba năm sau cuộc xâm lược của Quân Đoàn Rực Lửa và thất bại của chúng trước hợp quân của orc, con người, và dạ tiên (Warcraft 3: Reign of Chaos và Warcraft 3X: The Frozen Throne).

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons, living or dead, is entirely coincidental.

Copyright © 2006 by Blizzard Entertainment

All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

ISBN: 1-4165-3114-9

POCKET STAR BOOKS and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.

Visit us on the World Wide Web: http://www.SimonSays.com

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Glenn Rane

Phát hành: Pocket Star

Ngày phát hành: 31 tháng 1 năm 2006

Dịch: Asumo

Tình trạng dịch: đã hoàn tất

Danh sách chương:

Road to Damnation

“Cái sự nhũng nhiễu này càng ngày càng khó chịu. Ta đang nghiên cứu những thứ quan trọng, thứ ma thuật tinh tế cần hàng tuần để chuẩn bị và thực hiện nghi lễ.” Kel’Thuzad đã buộc phải chờ nhiều giờ đồng hồ, gã nổi giận với lời xúc phạm, trước khi gã được phép thể hiện chút lịch sự tối thiểu khi đối chất với những kẻ buộc tội. Những người phát ngôn của nhóm, Drenden và Modera, từ lâu đã là hai trong số hai kẻ chỉ trích gã nhiều nhất. Dù vậy, họ đáng ra đã không nên khởi xướng việc điều tra mà không có sự hỗ trợ của Antonidas, người này vẫn chưa chịu ra mặt. Ông già đó đang làm gì vậy?

Drenden khịt mũi. “Đó là lần đầu ta nghe thấy loại ma thuật của ngài được gọi là ‘tinh tế.’”

“Một quan điểm ngu dốt của một kẻ ngu dốt,” Kel’Thuzad lạnh lùng nói.

Rồi có một giọng nói nói với gã, giọng một người bạn. Giờ đây nó trở nên quen thuộc đến độ gã cảm thấy như đó là suy nghĩ của chính mình. *Chúng sợ và đố kỵ với ngươi. Sau tất cả, nhờ khóa học mới này, ngươi sẽ tiếp tục nhận được kiến thức và sức mạnh.*

Bỗng có một luồng sáng chói lòi, và một đại pháp sư tóc xám vẻ mặt cau có xuất hiện trong phòng. Trong cánh tay ông kẹp một rương gỗ. “Ta sẽ không tin nếu chưa tận mắt thấy. Ngài đã lăng mạ sự kiên nhẫn của bọn ta đủ rồi đấy Kel’Thuzad.”

“Cuối cùng Antonidas đáng kính đã xuất hiện. Ta đã bắt đầu nghĩ ngài bị ốm rồi đấy.”

“Tuổi tác làm ngài sợ hãi phải không?” Antonidas quát. “Ngài đã nhận ra chỉ còn mỗi một con đường thôi.”

Cứ để hắn nghĩ vậy, nếu điều đó làm hắn dễ chịu.
Antonidas bằng cách nào đó vẫn giữ được bình tĩnh và nói, "Về sức khỏe của ta, ngài không phải bận tâm đến vậy đâu. Ta rất hay bận đây đó."
"Tìm kiếm trong phòng ta bằng chức cho cấm thuật chứ gì? Ngài hẳn phải biết rõ hơn rồi."
"Quả nhiên, phòng của ngài chẳng có chút bằng chứng nào. Mặt khác, kho hàng của ngài ở xứ bắc thì…" Antonidas nhìn gã bằng ánh mắt ghê tởm.
Đồ tự đắc hay chĩa mũi vào chuyện của người khác. "Ngài không có quyền–"
Antonidas gõ trượng xuống sàn, khiến gã im bặt, rồi quay về phía các pháp sư khác. "Ông ta đã biến tòa nhà thành một nhà thí nghiệm để thử một loạt những thử nghiệm nhơ bẩn. Tự xem đi nhé các đồng sự. Để ý thành quả công việc của ông ta." Ông mở cái rương ra và nghiêng nó để tất cả cùng thấy.
Trong đó là xác vài con chuột đang phân hủy. Hai con vẫn còn đang cào vào hông cái rương một cách vô vọng nhằm thoát ra. Vài pháp sư nhảy dựng lên, còn có tiếng thét hoảng hốt. Kể cả vị thượng tiên tóc vàng đang ngồi ở cuối phòng cũng có vẻ giật mình, dù cho Hoàng Tử Kael'thas có được sự từng trải đủ khiến cho điều đó không thể xảy ra nổi.
Quay về phía lũ chuột trong rương, Kel'Thuzad thấy chúng co rúm lại và ngừng di chuyển. Dường như lại là một thử nghiệm thất bại. Chẳng thành vấn đề. Một ngày nào đó gã rồi sẽ tạo được nên một mẫu thử xác sống ổn định. Công việc vất vả của gã rồi sẽ được chứng minh. Chỉ là vấn đề thời gian.
Có một kẽ hở lỏng lẻo trong phép thuật khiến ngươi im lặng. Để ta cho ngươi thấy cách tháo chúng ra được chứ?
Thời gian, và cả tên đồng minh vô danh này, kẻ có giọng nói bí ẩn thỉnh thoảng có lúc giúp gã đạt tới gần hơn với mục tiêu. *Cho ta xem đi,* gã nghĩ.
Một người phụ nữ trẻ xuất hiện trong một luồng sáng khác. Khi cô

tới bên Antonidas, ánh nhìn của chàng thượng tiên nhìn theo cô với một cảm xúc lo lắng ủ ê. Nhưng Jaina Proudmoore chẳng hề để ý; cô hoàn toàn tập trung vào trách nhiệm của mình. Vị hoàng tử đẹp trai chẳng có chút cơ hội nào.

Đôi mắt xanh đẹp đẽ của cô nhìn Kel'Thuzad với vẻ hiếu kỳ. Cô lấy cái hộp từ Antonidas, ông giải thích, "Đệ tử của ta sẽ đảm bảo cái rương và những thứ bên trong sẽ được hỏa thiêu."

Cô gái nghiêng đầu và biến thân khỏi phòng. Bên kia phòng, chàng thượng tiên thở dài nhìn vào nơi cô vừa biến mất. Ở trong một hoàn cảnh khác, Kel'Thuzad hẳn đã thấy cảnh tượng im lặng này khá là hay ho. Tuy nhiên Antonidas lại tiếp tục đả kích. Sôi sục nhưng vẫn im lặng, Kel'Thuzad lại cố gắng thả lỏng.

"Chúng ta đã để cho chuyện này diễn ra quá lâu rồi. Gõ cửa nhà ông ta để tìm hiểu những mục tiêu đáng ngờ hơn. Cố chỉ đường cho ông ta. Giờ chúng ta đã tìm ra rằng ông ta đang thử nghiệm ma thuật hắc ám. Cái tên Kirin Tor đã nhanh chóng trở thành câu chửi thề của dân địa phương rồi."

"Ngài nói dối!" Kel'Thuzad tức giận, và vài pháp sư bao quanh lấy gã, chờ gã giải thích. "Nông dân nhớ về Đệ Nhị Thế Chiến cũng như chúng ta. Nói xem ngài thích những gì của lũ orc nào; lũ thầy pháp của chúng mang sức mạnh rất to lớn. Thứ sức mạnh chống lại cả cái hàng phòng thủ nhỏ xíu đáng quý của chúng ta. Chúng ta có một bổn phận: chúng ta phải tự học cách vận dụng và đối phó với thứ ma thuật ấy."

"Để tạo ra một đội quân chuột chết, khi mà sự tồn tại trái tự nhiên của chúng được tính bằng giờ à?" Antonidas hỏi cộc lốc. "Đúng đấy, chàng trai của ta, ta cũng đã tìm được con đường của ngài rồi. Ngài đã giữ những bản ghi chép khá chi tiết về cái việc làm ghê tởm này. Ngài không thể cứ sử dụng mấy sinh vật đáng khinh kia để chống lại lũ orc được. Dĩ nhiên là vẫn cho rằng lũ orc có thể sẽ thoát được khỏi trạng thái thờ ơ hiện giờ, trốn thoát được khỏi những trại giam, và bằng cách nào đó lại có thể trở thành một mối đe dọa."

"Trẻ hơn ngài không có nghĩa là ngài có thể coi ta là trai trẻ được

đâu," Kel'Thuzad trả miếng. "Về phần lũ chuột, chúng là thước đo để ta đánh giá tiến độ công việc. Đó chỉ là một kỹ thuật thí nghiệm bình thường thôi."
Một tiếng thở dài. "Ta e rằng ngài đã dành hầu hết thời gian ở phương bắc mấy ngày qua. Sự vắng mặt càng lúc càng nhiều của ngài ngay từ đầu đã khiến ta chú ý. Nhưng dù vậy ngài hẳn cũng đã phải nghe được tin thứ thuế mới của nhà vua đã tăng cao đến mức bất ổn. Việc theo đuổi sức mạnh ích kỷ của riêng ngài có thể kích động nông dân nổi dậy. Lordaeron rồi sẽ bị nhận chìm trong nội chiến."
Gã chưa biết đến về thứ thuế đó. Antonidas hẳn đang phóng đại. Bên cạnh đó, một pháp sư thực thụ nên tập trung vào những vấn đề có giá trị lớn hơn. "Ta sẽ kín đáo hơn," gã vừa nói vừa lựa răng trong miệng.
"Không có sự thận trọng nào có thể giấu nổi một bí mật lớn thế này được đâu," Drenden nói.
Modera nói thêm, "Ngài phải biết rằng chúng ta luôn luôn đi theo con đường tốt đẹp để bảo vệ nhân dân mà không tự trở thành một mối nguy hiểm. Chúng ta đâu dám hi sinh nhân tính của mình – không phải ở ngoại hình, và rõ ràng cũng không phải lòng tin. Tốt nhất là phương thức của ngài nên bị xem là dị giáo."
Quá đủ rồi. "Chúng ta đã bị gọi là dị giáo hàng thế kỷ rồi. Giáo hội chưa bao giờ tin vào phương thức của chúng ta. Bất kể điều đó, chúng ta vẫn cứ ở đây đấy thôi."
Cô gật đầu. "Bởi vì chúng ta tránh xa ma thuật hắc ám, thứ có thể dẫn tới sa đọa và hủy diệt."
"Bởi vì chúng ta rất cần thiết!"
"Đủ rồi." Antonidas nói vẻ mệt mỏi. Ông nói thêm với Modera và Drenden, "nếu chỉ bằng lời nói mà thuyết phục được ông ta thì đã làm được từ trước rồi."
"Ta đã nghe được lời của ngài rồi," Kel'Thuzad nói vẻ bực tức. "Thần linh khoan hồng, ta đã nghe đến phát ốm lên rồi! Là ngài không nghe lời ta thì có, và dẹp mấy nỗi sợ cổ hủ–"

“Ngài đang hiểu nhầm mục đích của chúng ta ở đây hôm nay,” Antonidas xen ngang. “Đây không phải cuộc tranh luận. Vào lúc này, tài sản của ngài đang được rà soát cẩn thận. Tất cả mọi thứ đồ có nhiễm ma thuật hắc ám đều sẽ bị tịch thu, và một khi đã được bọn ta nhận dạng đủ, sẽ bị tiêu hủy.”

Gã đồng minh vô danh của gã đã cảnh báo gã về điều này, nhưng Kel’Thuzad đã không tin. Lạ thật. Gã lại cảm thấy gần như là khuây khỏa khi việc này đã tiến xa tới tận đây. Sự cần thiết của việc giữ bí mật đã giới hạn phạm vi công việc của gã, cản trở tiến bộ của gã.

“Cầu ánh sáng chứng giám,” Antonidas nặng nề nói, “Vua Terenas đã đồng ý với phán xét của bọn ta. Nếu ngài không từ bỏ sự điên khùng này, ngài sẽ bị lột bỏ địa vị và ra khỏi hàng ngũ, và ngài sẽ bị đày khỏi Dalaran – thực ra là cả Lordaeron.”

Đầu óc gã vắt ra, Kel’Thuzad cúi chào và rời khỏi phòng. Không còn nghi ngờ gì nữa Kirin Tor đang giữ im lặng việc gã bị giáng chứng, e sợ hậu quả là hành động của hắn sẽ bị công chúng biết đến. Một lần nữa sự hèn nhát của chúng lại tốt cho gã. Tài sản của gã sẽ chẳng phải thứ tầm thường như trong kho bạc của nhà vua.

* * * * *

Một đàn sói bám theo Kel’Thuzad cả dặm đường, chỉ ngay bên ngoài tầm ảnh hưởng của phép thuật, trước khi chúng rơi lại phía sau. Thận trọng ngoái lại phía sau, gã thấy chúng gầm gừ và cúp tai trước khi phóng đi. May mắn là những cơn gió lạnh giá cũng đã ngưng thổi. Từ phía xa gã có thể thấy được cái đỉnh, một đỉnh núi hoang vu, nó khiến cho gã cảm thấy sự hân hoan chiến thắng. Đó chính là đỉnh Băng Miện. Chẳng có mấy người thám hiểm dám tới dòng sông băng, và còn ít hơn nữa còn sống sót mà kể lại chuyện. Nhưng gã là Kel’Thuzad, gã hoàn toàn có thể tự mình leo lên đó và nhìn xuống cả thế giới này.

Không may là gần như chẳng có mấy tấm bản đồ nào tồn tại trên đời vẽ về lục địa băng giá Bắc Xẻ, và gã thấy chúng quá ư sơ sài, như những nhu yếu phẩm gã dám mang theo trong chuyến hành trình này. Không nắm rõ được con đường phía trước mà đích đến

cuối cùng, gã không thể biến thân được. Không dám liều mạng, gã loạng choạng tiến bước. Gã không còn nhớ được gã đã đi được bao lâu rồi. Mặc dù mặc một lớp áo choàng bằng lông dày, gã vẫn run lên không kiểm soát được. Chẫn gã nặng như chì: nặng nề và tê cóng. Cơ thể bắt đầu yếu dần. Nếu gã không nhanh chóng tìm được chỗ trú, gã sẽ chết tại đây.
Cuối cùng có một tia sáng thu hút ánh mắt của gã: một tháp đá khắc những ký tự ma thuật, với một tòa thành bên trên. Cuối cùng đã tới! Gã nhanh chóng đi qua cái tháp và băng qua cây cầu có vẻ như được làm chỉ bằng năng lượng. Cánh cổng tòa thành đã mở sẵn khi gã tới, nhưng hắn lại dừng lại.
Lối vào được canh gác bởi hai sinh vật kỳ lạ giống như những con nhện khổng lồ từ phần hông trở xuống. Sáu cái chân mảnh khảnh đỡ lấy cơ thể sinh vật đó; hai chi còn lại trông giống như hai cánh tay gắn với thân trên khá giống hình người. Dù vậy đáng mê hoặc hơn cả chính lũ sinh vật là tình trạng của chúng. Cơ thể chúng có đầy những vết thương hở, những vết thương nghiêm trọng đã được băng bó khá sơ sài. Tay của một tên vệ binh bị gập đi một góc bất thường. Nước vàng rỉ ra từ bộ hàm đầy răng của con còn lại, nhưng tên vệ binh chẳng hề có ý định gạt nó đi.
Mặc dù có chung mùi hôi của một xác sống, lũ vệ binh chẳng hề mang chút bối rối nào như lũ chuột của Kel'Thuzad. Những sinh vật giống nhện đó hẳn vẫn giữ lại được hầu hết sức mạnh và kỹ năng ban đầu của chúng. Mặt khác, đó chỉ là những tên vệ binh tầm thường. Kẻ tạo nên chúng rõ ràng là một kẻ gọi hồn tài giỏi.
Gã ngạc nhiên khi chúng tránh sang bên để cho gã qua. Không hề nghi ngờ vào vận may của mình, gã vui vẻ bước vào tòa thành, trong đó đặc biệt ấm áp. Trong hành lang phía trước là một bức tượng te tua của một sinh vật nửa nhện kia. Tòa nhà này chỉ mới được xây dựng, nhưng bức tượng đã khá là cũ kỹ. Nghĩ lại thì gã cũng từng thấy những bức tượng tương tự trong phế tích cổ nơi hắn băng qua trên đường bắc tiến. Cái lạnh đã làm sự lanh lợi của gã giảm đi.

Gã phỏng đoán, kẻ gọi hồn đã chinh phục được một vương quốc đầy những sinh vật giống nhện kia, và biến đổi thành công chúng thành xác sống, đồng thời lấy kho tàng của chúng làm chiến lợi phẩm. Trong lòng gã tràn ngập hân hoan. Gã rồi sẽ học được những thứ vĩ đại tại đây.

Ở cuối phòng, một sinh vật khổng lồ bước tới: một hình thù kết hợp giữa bọ cánh cứng và nhện. Nó thận trọng tiến tới gần gã, và Kel'Thuzad nhận thấy cơ thể to lớn của nó mang đầy những vết thương còn lớn hơn được băng bó lại. Giống lũ vệ binh, đó là xác sống, nhưng chỉ riêng kích thước của nó khiến gã cảm thấy đáng sợ hơn là ấn tượng. Gã e rằng gã chẳng thể có đủ kỹ năng để đánh bại một con quái vật như vậy, chứ chưa nói là dựng nó sống dậy từ cõi chết.

Sinh vật đó chào gã bằng giọng nói trầm sâu vang dội khắp cơ thể nặng nề của nó. Mặc dù nó nói bằng Ngôn Ngữ Chung chuẩn xác và dễ hiểu, âm thanh đó vẫn khiến gã ớn lạnh. Những tiếng vo vo lách cách được thêm vào từng từ. "Chủ nhân đang đợi ngài thưa đại pháp sư. Ta là Anub'arak."

Nó có đủ trí thông minh lẫn động cơ để nói – rất đáng ngạc nhiên!

"Ừ. Ta muốn làm đệ tử của ngài ấy."

Sinh vật khổng lồ đó cứ nhìn gã. Có thể nó đang cân nhắc xem nó có lên biến gã thành món tráng miệng ngon lành không.

Gã hắng giọng lo lắng. "Ta có thể gặp ngài ấy được không?"

"Vào lúc thích hợp," Anub'arak nói lớn. "Bấy lâu nay, ngài đã dâng hiến cả mạng sống để theo đuổi kiến thức. Một mục tiêu đáng khâm phục. Dù vậy, kinh nghiệm làm pháp sư của ngài không đủ giúp cho ngài phục vụ được cho chủ nhân."

Tại sao nó lại nói như thế? Liệu tên thủ lĩnh này định coi Kel'Thuzad là địch thủ à? Đó là sự hiểu lầm cần phải bị xua tan ngay khi có thể. "Là cựu thành viên của Kirin Tor, ta có thể kiểm soát nhiều ma thuật hơn những gì ngài có thể tưởng tượng được. Ta không chỉ chuẩn bị cho những nhiệm vụ chủ nhân sẽ giao cho ta."

"Rồi chúng ta sẽ biết."

Anub'arak dẫn gã qua nhiều hang động đưa họ đi sâu vào lòng đất. Cuối cùng Kel'Thuzad và kẻ dẫn đường tiến vào một ngôi đền khổng lồ mang tên như Anub'arak nói là Naxxramas. Từ lối kiến trúc của nó, tòa nhà này lại là một sản phẩm của những sinh vật nửa nhện kia. Thực vậy, những căn phòng đầu tiên Anub'arak cho gã thấy chứa đầy lũ xác sống đó, càng lúc trông chúng càng bớt đi sự lạ lùng. Những con nhện thật cũng đứng đây đó trong đám xác sống, bận bịu chăng tơ đẻ trứng.

Kel'Thuzad giấu đi sự chán ghét của mình. Gã không thể để tên thủ lĩnh khổng lồ này được thỏa mãn. Ra dấu về phía những thứ nhện xác sống kia, gã nói, "Ngài khá giống với chúng. Các người có phải cùng chủng tộc không vậy?"

"Cùng chủng tộc nerubian. Rồi chủ nhân đến. Khi ngài lan tỏa uy lực, bọn ta đã gây chiến với ngài, tin tưởng một cách ngu ngốc rằng bọn ta có cơ hội. Nhiều kẻ trong bọn ta đã bị giết và bị dựng dậy thành xác sống. Lúc còn sống ta là một vị vua. Giờ đây ta là một chúa mộ."

"Trở lại và bất tử, ngài đồng ý phục vụ ngài ấy," Kel'Thuzad nói lớn. Rất xuất sắc.

"'Đồng ý' thì đã mang tính lựa chọn rồi."

Điều đó có nghĩa là kẻ gọi hồn có thể bắt buộc kẻ khác phục tùng khi là xác sống. Kel'Thuzad có thể là sinh vật sống đầu tiên tới đây theo ý chí của chính mình. Hơi bất an, gã chuyển chủ đề. "Nơi này đầy người của ngài. Ta cho là ngài cai trị ở đây phải không?"

"Sau khi ta chết, ta dẫn đồng bào mình chinh phục ngôi đền này cho chủ nhân mới của bọn ta. Ta cũng trông nom quá trình chỉnh sửa nó để phục vụ cho ngài ấy. Tuy nhiên, Naxxramas không nằm dưới quyền của ta. Người dân của ta cũng chỉ ở mỗi nơi đây. Đây chỉ là một trong bốn chái nhà thôi."

"Nếu như vậy, dẫn đường tiếp đi, chúa mộ. Cho ta xem số còn lại."

* * * * *

Chái nhà thứ hai là tất cả những thứ Kel'Thuzad có thể mong muốn. Những cổ vật ma thuật, những trang bị thí nghiệm, và những nhu

yếu phẩm khác vượt xa những phòng thí nghiệm cũ của gã. Những căn phòng khổng lồ thực sự có thể chứa được cả một đội quân phụ tá. Những con thú xác sống rõ ràng là đã bị khâu lại với nhau. Kể cả một vài xác sống hình người hợp thành từ những phần cơ thể của đủ loại người. Những phần con người đó chẳng hề mang vết thương nào cả: không giống lũ nerubian, những người đó không hề phải chiến đấu để chống lại số mệnh. Tên gọi hồn hẳn đã phải lấy những cái xác đó từ một nghĩa địa địa phương. Khôn ngoan nhất là tránh sự chú ý. Kirin Tor rồi sẽ phản ứng ngay sau đó.
Không may là chái nhà thứ ba không được thú vị cho lắm. Anub'arak cho gã thấy một kho vũ khí và một nơi để tập trận. Sau đó gã chúa mộ dẫn gã qua những căn phòng chứa hàng trăm – không, là hàng ngàn – những thùng tròn được dán niêm phong và những thùng hàng. Tại sao Naxxramas cần nhiều tiếp tế đến vậy? Chà, cái đống hàng này đã được chất rất cẩn thận trong khi nó đang bị bao vây.
Cuối cùng gã và Anub'arak tới chái nhà cuối cùng. Những cây nấm khổng lồ mọc lên trong một khu vườn tỏa ra những làn khói độc hại khiến cho Kel'Thuzad thấy muốn bệnh. Mặt đất bên dưới những cây nấm có vẻ không được tươi tốt, có lẽ là bị bệnh. Tới gần để xem xét, gã bước lên một thứ lầy lội: một sinh vật to cỡ nắm đấm khá giống một con giòi.
Gã rùng mình và vội vàng tiến tới. Chái nhà thứ ba có một số vạc nhỏ chứa đầy một thứ chất lỏng màu xanh sủi bọt. Khá tò mò dù cái mùi của nó khá kinh khủng, Kel'Thuzad tiến một bước, nhưng một cái càng khổng lồ bất ngờ chắn đường gã.
"Chủ nhân muốn ngài vẫn còn sống sót. Thời điểm của ngài vẫn chưa tới."
Gã nghẹn cả thở. "Nó có thể giết chết ta sao?"
"Có nhiều kẻ không phục vụ chủ nhân lúc còn sống. Chất lỏng kia giải quyết được vấn đề đó." Khi Kel'Thuzad ngây ra nhìn, gã chúa mộ nói, "Tới đây. Ta sẽ chỉ cho ngài thấy."
Anub'arak đưa gã tới một xà lim chứa hai tù nhân. Những người

nông dân dựa vào bộ đồ đơn giản của họ. Người đàn ông đang đỡ lấy người phụ nữ; cô ta tái nhợt đi và ướt đẫm mồ hôi. Cả hai bọn họ đều còn sống, dù người phụ nữ rõ ràng là đang ốm. Kel'Thuzad lo lắng nhìn gã chúa mộ.

Đôi mắt đờ đẫn tuyệt vọng của cô ta nhìn thấy Kel'Thuzad và bừng lên. "Xin ngài rủ lòng thương! Tôi ốm quá rồi. Tôi đã nhìn thấy những gì sẽ xảy đến. Chỉ một lần thôi, tôi cầu xin ngài. Hãy để tôi ra đi trong thanh thản."

Cô ta sợ trở thành nô lệ của tên gọi hồn. Theo Anub'arak, cô chẳng có sự lựa chọn nào cả. Kel'Thuzad quay đi vì buồn nôn. Dù sao thì cô ta cũng chẳng thể sống được bao lâu nữa.

Cô ta vùng ra khỏi cánh tay của người đàn ông và bám vào thanh xà lim. "Xin hãy rủ lòng thương! Nếu ngài không thể giúp tôi, ít nhất hãy cứu lấy chồng tôi!" Và rồi cô khóc lóc trong vô vọng.

"Thôi nào vợ yêu," người đàn ông thì thầm sau lưng cô. "Anh sẽ không rời bỏ em đâu."

"Khiến ả im đi!" Kel'Thuzad rít lên một cách nhẫn tâm với Anub'arak.

"Ả nói làm ngài đau buồn sao?" Với chuyển động rất nhanh, Anub'arak chọc một cái vuốt qua thanh xà lim và đâm vào tim người phụ nữ. Rồi gã chúa mộ lẳng cái xác xuống sàn.

Chồng cô ta gào lên đau đớn. Nhẹ lòng bớt đi dù cảm thấy đôi chút có lỗi, Kel'Thuzad bắt đầu quay đi, nhưng đứng sững lại khi cái xác bắt đầu cử động và cong người lên trên mặt sàn đá. Người đàn ông há hốc miệng choáng váng và trở nên im lặng.

Làn da của người phụ nữ đã chết đã đổi máu: chuyển thành màu xám xanh tái nhợt. Dần dần cơn co giật dịu đi, và cô ta bò đứng dậy trên đôi chân loạng choạng. Cô ta ngả đầu sang một bên, rồi run lên khi nhìn thấy người chồng. "Lính đâu, đem thằng này ra khỏi đây." Cô ta kêu kèn kẹt.

Lũ lính canh không hề di chuyển. Với một tiếng rên rỉ, cô ta lấy tay cào lên mái tóc nâu rối bù, và Kel'Thuzad nhìn thẳng được vào mặt cô ta. Những mạch máu thẫm đi dưới da, và mắt thì hoang dại mất

trí.
Chồng cô nghi ngại hỏi, “Tình yêu của anh? Em ổn chứ?”
Một tiếng cười cay đắng thốt lên và chuyển thành gầm gừ khi anh ta ngập ngừng tiến tới. “Đừng tới gần đây.”
Người đàn ông không thèm để ý đến lời phản đối của cô ta và vẫn tiến tới, nhưng cô ta xô anh đi đủ mạnh đến nỗi hất tung người anh ta. Anh ta đập vào thanh xà lim và trượt xuống bất tỉnh.
“Lui lại.” Giọng cô ta thốt lên từ trong họng. “Xử ngươi, xử ngươi.” Cô ta vòng tay quanh mình, lui lại đến khi đập vào cạnh xà lim đối diện. “Xử ngươi, xử ngươi luôn,” cô ta rên rỉ, và có thứ gì đó không ổn khi cô ta nói thế.
Không hiểu lắm, Kel’Thuzad nhìn cô ta từ từ ngập ngừng đưa bàn lên lên cái lỗ trên ngực. Cô ta huýt gió, nhăng mặt, rồi đưa tay lên miệng. Liếm. Rồi mút. Rồi bằng một cử động chớp nhoáng, cô ta bất ngờ nhảy về phía người chồng, răng nhe ra–
Người đàn ông hét lên, máu bắn lên sàn. Kel’Thuzad chùn lại. Nhắm mắt chẳng thể giúp gì được; gã vẫn có thể nghe được những âm thanh không thành lời. Tiếng xé toạc, nghiền nát. Tiếng nhai rau ráu. Một tiếng kêu đau khổ yếu ớt mà gã rất sợ đồng nghĩa với việc người phụ nữ xác sống cũng có nhận thức được đôi chút về hành động của mình, nhưng không thể ngăn cản được.
Ghê tởm và sợ hãi, gã biến thân ra khỏi Naxxramas, lảo đảo đi thêm một đoạn ngắn, rồi nôn mửa. Tìm thấy một tảng tuyết sạch, gã xúc lấy một tay đầy và xoa lên mặt và miệng. Cảm giác như gã sẽ không bao giờ sạch sẽ lại nổi nữa. Gã đang dính líu vào cái gì vậy?
Từng chút một, những suy nghĩ rời rạc của gã dần trở nên mạch lạc. Tên gọi hồn chẳng phải là một nhà nghiên cứu đơn thuần, chỉ thích thú trong việc tìm tòi về lĩnh vực ma thuật bị phê phán. Và cũng chẳng phải hắn đang dự định củng cố quê nhà chống lại xâm lăng. Hắn đang sản xuất hàng loạt một thứ chất lỏng có thể biến người ta thành thây ma. Naxxramas cũng có một trữ lượng lớn hàng hóa, vũ khí, giáp trụ, bãi tập…
Chúng không chỉ ở phạm vi phòng thủ. Chúng đang chuẩn bị cho

chiến tranh.
Một cơn gió bất ngờ thổi vào người gã với một tiếng rít kỳ dị, và một đám hồn ma lạnh lẽo xuất hiện trước mắt gã. Gã đã từng đọc về chúng nhiều năm trước ở Thành Tím. Những sự miêu tả mơ hồ về hình thù trong mờ vẩn đục của chúng không hề nói đến dã tâm sắc lạnh ẩn trong đôi mắt sực sáng của chúng.
Một hồn ma trôi lại gần và hỏi, “Suy nghĩ lại à? Như ngài thấy đấy, tiểu xảo của ngài chẳng có mấy tác dụng đâu. Ngài không thể thoát khỏi chủ nhân được đâu. Bất luận thế nào, những thứ ngài mong hoàn thành là gì chứ? Ngài sẽ đi đâu? Quan trọng hơn, ai sẽ tin ngài chứ?”
Chiến đấu hay là chạy: đó có thể là những lựa chọn anh hùng. Anh hùng, nhưng vô nghĩa. Cái chết của gã chẳng có tác dụng gì cả. Bằng cách đồng ý làm đệ tử của tên gọi hồn, Kel’Thuzad sẽ mua được thêm thời gian giúp gã củng cố kỹ năng của chính mình. Nếu luyện tập đủ, gã sẽ vượt qua kẻ gọi hồn đó hoặc sẽ đâm sau lưng hắn được.
Gã gật đầu với hồn ma đó. “Được thôi. Đưa ta về với ngài ấy.”
Lũ hồn ma biến thân gã trở về thành và hộ tống gã đi xuống một chuỗi những sảnh và phòng mà Kel’Thuzad biết rằng gã sẽ chẳng thể nhớ được hết. Cuối cùng, sâu tít dưới lòng đất, gã và lũ hồn ma bước vào một hang động lớn với cái lạnh và ẩm ngấm vào tận xương tủy gã. Ngay trung tâm cái hang là một tháp chóp bằng đá cao ngút trời. Phủ toàn những tuyết, một cầu thang xoay vòng bên hông tháp.
Gã và lũ hồn ma bắt đầu đi lên. Trái tim gã đập những nhịp kích động lẫn sợ hãi. Khi gã nhận ra bước chân gã đang chậm dần, gã lại tăng tốc. Tuy nhiên quyết tâm của gã chẳng được bao lâu. Cảm giác như thể trọng lực đang kéo gã xuống. Hiển nhiên là hành trình dài băng qua Bắc Xẻ đã vắt kiệt sức gã hơn những gì gã nghĩ.
Xa tít trên đầu, trên đỉnh tháp, gã lờ mờ nhận ra bóng dáng một tảng pha lê lớn. Không hề dính tuyết, nó tỏa ánh sáng yếu ớt có màu hơi xanh. Chẳng hề có bóng dáng kẻ gọi hồn nào cả.

Một hồn ma sử dụng một luồng gió lạnh để đẩy gã đi. Bước chân gã đã lại chậm lại. Gã cáu kỉnh khép chặt áo choàng và buộc mình tiếp tục leo tới, dù cho gã đang thở dốc.
Thời gian cứ trôi, và một đám tuyết rơi khiến hắn tỉnh táo trở lại. Gã dừng lại giữa cầu thang để tựa vào cây trượng. Bầu không khí ngột ngạt và hôi hám; gã đang thở dốc. “Chờ ta một chút,” gã cố nói.
Một hồn ma sau lưng gã nói, “Chúng ta không thể nghỉ ngơi được. Tại sao ngươi lại nghỉ?”
Kel’Thuzad dứt khoát leo tiếp và gồng mình lên vì kiệt sức. Gã cố vươn đầu lên và nhìn thấy tảng pha lê lập lòe càng ngày càng tới gần. Từ phía xa, trông nó giống như một ngai vàng lởm chởm với những hình thù đen tối lờ mờ bên trong. Rõ ràng có một áp khí đầy đe dọa về thứ đó.
Lũ hồn mà quẹt vào người gã và khiến gã giật mình thét lên. Âm thanh vang vọng khắp hang động. Gã chụp lấy cái áo lông với đôi bàn tay run rẩy lạnh lẽo. Hơi thở khò khè trong cổ họng, và gã bỗng cảm thấy cực kỳ mong muốn được quay đầu tháo chạy. “Chủ nhân ở đâu?” gã hỏi, giọng gã the thé và run lên.
Không có câu trả lời, chỉ một tràng những lời kêu gọi nhẫn tâm xối vào người gã. Gã loạng choạng đứng dậy. Với mỗi bước tiến, cái ngai vàng sừng sững trên đầu gã càng trở nên nặng nề, ép đầu gã xuống, uốn gập lưng gã. Cố gắng lắm gã mới bước tiếp được. Không lâu sau, gã ngã khuỵu xuống, tay chống xuống.
Kẻ gọi hồn nói với Kel’Thuzad bằng một giọng nói không còn có vẻ xa xăm nữa. *Hay xem đây là bài học đầu tiên của ngươi. Ta chẳng hề yêu quý ngươi hay dân tộc ngươi. Trái lại, ta định xóa sổ nhân loại khỏi hành tinh này, và đừng hiểu nhầm: ta có đủ sức mạnh để làm việc đó đấy.*
Một cách tàn nhẫn, lũ hồn ma không định để gã dừng lại. Quá bẽ bàng, gã bỏ lại cây trượng và bắt đầu bò. Ác tâm của kẻ gọi hồn dáng xuống đầu gã và ép hắn lún sâu vào tuyết. Kel’Thuzad run lên và rên rỉ, và chúa ơi, gã đã sai rồi – sai lầm ngu ngốc quá lớn. Đây

không chỉ là sự mệt mỏi. Đây hoàn toàn là nỗi sợ hãi.
Ngươi sẽ không bao giờ có thể đâm được sau lưng ta, vì ta không hề ngủ, và như những gì ngươi từng đoán, ta có thể đọc tâm trí ngươi dễ dàng như ngươi đọc một cuốn sách. Và ngươi cũng chẳng thể có hi vọng đánh bại được ta. Trí óc nhỏ bé của ngươi không thể chịu nổi nguồn năng lượng ta đang thao túng.
Kel'Thuzad từ nãy giờ đã xé toạc tấm áo choàng, và đôi chân gã giờ vô dụng trước những bậc thang đá vòng cung được đẽo vào lớp băng. Bàn tay và đầu gối gã để lại những dấu máu sau lưng khi gã vật lộn leo lên vòng cung cuối cùng. Cái ngai tỏa ra khí lạnh thấu xương, và sương mù phủ đặc xung quanh. Một ngai vàng không làm từ pha lê, mà làm từ băng.
Sự bất tử có thể là một ân huệ lớn. Nó cũng có thể sẽ rất đau đớn mà ngươi vẫn chưa bắt đầu được chứng kiến đâu. Cứ thử thách thức ta đi, rồi ta sẽ dạy cho ngươi biết ta đã học được những gì từ sự đau đớn. Ngươi sẽ phải cầu xin được chết đấy.
Gã tiến đến cách cái ngai vài bộ và không thể tiến gần thêm chút nào nữa, gã bị ghìm xuống trong vô vọng bên dưới luồng khí phi thường chứa đầy sức mạnh là lòng căm thù siêu nhiên. Một luồng sức mạnh vô hình ép xuống đầu gã và khiến hai bên mặt gã cứng đơ. "Làm ơn," gã chợt thấy mình đang khóc thổn thức. "Làm ơn đi!" Gã lại nói thêm.
Cuối cùng áp lực đó biến mất. Lũ hồn ma đã bay đi mất, nhưng gã biết tốt nhất không nên đứng dậy. Dù sao thì gã cũng nghi ngờ rằng mình cũng chẳng thể đứng dậy nổi. Tuy nhiên mắt gã vẫn miễn cưỡng ngước lên tìm kẻ đang đày đọa mình.
Một bộ giáp tấm đang ngồi trong ngai, trong chứ không phải trên. Kel'Thuzad hẳn đã nghĩ bộ giáp đó có màu đen tuyền, nhưng gã nháy mắt và nhận ra không hề có ánh sáng phản chiếu trên bề mặt nó. Thực sự gã càng nhìn lâu, càng có vẻ như nó đang hấp thụ tất cả ánh sáng, hi vọng, và sự tỉnh táo.
Chiếc mũ trụ nhọn được trang trí hoa mĩ hẳn chính là một cái mũ miện. Đó được nạm một viên ngọc màu lục duy nhất và, giống phần

còn lại của bộ giáp, nó có vẻ trống không. Trong một tay, hình thù đó nắm chặt một cây kiếm khổng lồ với lưỡi kiếm được khảm những cổ tự. Đây là sức mạnh. Đây là nỗi tuyệt vọng.

Làm tướng quân của ta, ngươi sẽ nhận được lượng tri thức và ma thuật vượt xa những giấc mơ tham vọng nhất của mình. Nhưng đổi lại, dù sống hay chết, ngươi sẽ phụng sự ta cho tới hết phần thời gian còn lại. Nếu ngươi phản bội ta, ta sẽ biến ngươi thành một trong những tay sai không có trí óc của ta, và rồi ngươi vẫn sẽ phải phụng sự ta.

Phụng sự thực thể ma quái này – tên Thi Vương này, đúng như những gì ban đầu Kel'Thuzad nghĩ về hắn – chắc chắn sẽ đem cho Kel'Thuzad nguồn sức mạnh vĩ đại… và nguyền rủa gã mãi mãi. Nhưng tin tức đã đến quá muộn. Bên cạnh đó, lời nguyền rủa cũng không mang nhiều ý nghĩa nếu cái chết thực sự không xảy ra.

"Tôi là của ngài. Tôi xin thề," gã nói khàn khàn.

Để trả lời, Thi Vương cho gã xem một hình ảnh về Naxxramas. Những hình thù khoác áo choàng đen nhỏ bé đứng trên một vòng tròn rộng bên ngoài sông băng. Cánh tay của họ, dễ thấy là đang nhuốm màu ma thuật hắc ám, giơ lên tạo ra một phép thuật mà Kel'Thuzad không hiểu được. Mặt đất rung rinh dưới chân họ, nhưng họ vẫn tiếp tục làm phép.

Ngươi sẽ đi tiếp và làm chứng cho sức mạnh của ta. Ngươi sẽ là sứ giả của ta tới chỗ những kẻ còn sống, và tập hợp một nhóm những người có chung suy nghĩ để thực tiếp hiện kế hoạch của ta. Nhờ vào ảo giác, sự thuyết phục, sự bệnh hoạn, và áp chế, ngươi sẽ gia tăng ảnh hưởng của ta ở Azeroth.

Trước sự ngạc nhiên của Kel'Thuzad, lớp băng chuyển mình và nứt ra, đỉnh của một ngôi đền chọc xuyên qua nền băng. Một tòa nhà được kéo lên từ dưới lớp đất. Khi những hình thù khoác áo choàng nỗ lực gấp đôi, hình kim tự tháp khổng lồ tiếp tục nổi lên. Những tảng đất và băng bay tứ phía với sức mạnh kinh hoàng. Rồi toàn bộ công trình đó thoát lên khỏi mặt đất. Từ từ nhưng chắc chắn, Naxxramas bay lên không trung.

Và đây sẽ là con tàu của ngươi.

Tác giả: Evelyn Fredericksen
Dịch: Asumo

Day of the Dragon

**Chương có nội dung hình ảnh*

[image]Day of the Dragon (tiếng Việt: Ngày của rồng) là cuốn tiểu thuyết của tác giả Richard A. Knaak được diễn ra trong vũ trụ Warcraft sau Đệ Nhị Chiến Tranh. Câu chuyện kể về công cuộc giải thoát cho Nữ Hoàng Rồng Alexstrasza khỏi bộ tộc Hàm Rồng bởi chàng pháp sư Rhonin xứ Dalaran và các bạn của mình.

Miêu tả tại bìa sau:

Trong làn sương mờ ảo từ thời quá khứ xa xưa, thế giới Azeroth chứa đầy những sinh vật lạ lùng với rất nhiều chủng loài phong phú. Những tiên thần bí và người lùn cứng cáp sánh bước cùng với những nhóm con người trong một mối quan hệ yên bình hòa hợp – cho tới khi một đạo quân ma quỷ mang tên Quân Đoàn Rực Lửa xuất hiện tàn phá sự bình yên vốn có của toàn thế giới. Orc, rồng, yêu tinh và troll đua nhau dành dật các vương quốc hỗn loạn và bị chia cắt – khởi đầu cho một âm mưu hiểm ác cực kỳ to lớn sẽ quyết định số phận của toàn thế giới

WARCRAFT

Hàng ngũ cao cấp nhất của lực lượng pháp sư trên toàn thế giới đã phát hiện ra một bí mật chấn động, chàng pháp sư vô kỷ luật Rhonin được giao nhiệm vụ hành trình vào vùng đất nguy hiểm Khaz Modan vốn bị lũ Orc kiểm soát lâu nay. Những gì Rhonin tìm được ở đấy là cả một âm mưu đen tối khủng khiếp và đầy tham vọng ngoài sức tưởng tượng – mối nguy hiểm khiến anh phải mạo hiểm liên kết với những sinh vật phong hỏa cổ xưa nhằm bảo vệ cho thế giới Azeroth khỏi một lần nữa bị sụp đổ.

NGÀY CỦA RỒNG

Câu chuyện về ma thuật, chiến tranh và anh hùng ca được dựa trên trò

chơi điện tử ăn khách, vốn dành được nhiều giải thưởng của hãng Blizzard Entertainment.

Miêu tả tại cuối sách:

Nhằm mục đích giải phóng Nữ Hoàng Rồng…

Một nhiệm vụ bất khả thi vớ vẩn và cầm chắc cái chết. Tộc Hàm Rồng có thể sẽ chẳng bao giờ rời bỏ vùng đất Khaz Modan trừ khi Alexstrasza được giải thoát, và khi mà orc còn tiếp tục công việc của Đại Tộc thì chúng vẫn còn kích động cho tinh thần của bọn vẫn còn ở trong vùng kiểm soát.

Một tiếng sấm gầm lên làm đứt đoạn suy tưởng của Rhonin. Anh nhìn lên trời nhưng chỉ thấy vài đám mây trắng.

Một tiếng ầm ầm thứ hai đáng sợ hơn cả lúc trước vang lên giật cả mình mẩy.

Rhonin cố lật người lại để nhìn lên trời thì thấy một cảnh tượng khủng khiếp.

Một con rồng có màu sắc của một ngọn lửa dữ dội phủ kín bầu trời bên trên. Con quái vật đỏ nuốt gọn phần còn lại của cái xác, cặp mắt đã bắt đầu để ý đến mấy hình thù bé nhỏ yếu đuối bên dưới.

Và ngồi trên vai của con thú, một hình thù kỳ quái, da xanh nhợt, có răng nanh lớn và trang bị rìu chiến to gần bằng cả thân mình của chàng pháp sư đang gào lên ra lệnh một cách cục cằn và chỉ thẳng vào Rhonin.

Con rồng nhào xuống phía anh, miệng há vuốt giương.

Về tác quyền:

This book is a work of fiction. Names, characters, places and incidents are products of the author's imagination or are used fictitiously. Any resemblance to actual events or locales or persons living or dead is entirely coincidental.

An Original Publication of POCKET BOOKS

POCKET BOOKS, a division of Simon & Schuster, Inc. 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020

Visit us on the World Wide Web: http://www.SimonSays.com

Copyright © 2001 by Blizzard Entertainment

All rights reserved, including the right to reproduce this book or portions thereof in any form whatsoever. For information address Pocket Books, 1230 Avenue of the Americas, New York, NY 10020
ISBN: 0-7434-2315-1
POCKET and colophon are registered trademarks of Simon & Schuster, Inc.

Về tác giả:

RICHARD A. KNAAK là tác giả của hơn hai mươi tiểu thuyết kỳ ảo và hơn một tá truyện ngắn, bao gồm cuốn sách bán chạy nhất do New York Times bình chọn THE LEGEND OF HUMA của dòng game Dragonlance. Bên cạnh công việc với Dragonlance, ông cũng được biết tới bởi bộ sách Dragonrealm, bộ sách này đã được phát hành dưới dạng bìa mềm. Những tác phẩm khác của ông gồm có vài tác phẩm kỳ ảo độc lập, bao gồm FROSTWING và KING OF THE GREY, cũng đã được phát hành. Bên cạnh DAY OF THE DRAGON cho dòng game Warcraft, ông đang viết hai tiểu thuyết dựa trên Diablo, cuốn đầu tiên là LEGACY OF BLOOD. Ông cũng đang làm việc trên bộ ba tác phẩm chính của Dragonlance.

Độc giả muốn tìm hiểu thêm về những dự án của ông có thể xem trên trang web của ông tại .

Thông tin thêm:

Vẽ bìa: Samwise Didier
Phát hành: Pocket Star (Simon & Schuster)
Ngày phát hành: Tháng 2 năm 2001
Người dịch: Asumo
Tình trạng dịch: đã hoàn tất

Danh sách chương:

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mở đầu: Giấc mơ

Luồng gió rít lên như một đứa bé đang bị đau.
Bầy ngà vét co cụm lại với nhau để giữ hơi ấm, lớp da dày đầy lông của chúng giúp chúng chống chọi lại cơn bão dữ dội. Chúng tập hợp thành một vòng tròn, những con non run lẩy bẩy kêu khe khẽ ở vòng trong cùng. Những cái đầu với cặp sứng khổng lồ rúc xuống mặt đất đầy tuyết, mắt nhắm lại trong cơn bão tuyết. Hơi thở phả ra khiến mõm chúng đóng băng lại khi chúng đứng lại cố gắng chống chịu.
…Trong những cái hang, lũ sói và cả gấu chờ cơn bão tan đi, loài thì ở cùng với bầy đàn, loài kia lại cô độc và nhẫn nhịn. Dù có đói đến thế nào, chẳng thứ gì có thể thúc giục chúng đi ra ngoài kia cho tới khi luồng gió rét buốt kia ngừng rít và cơn bão tuyết nặng hạt đã tan đi.

Cơn gió tràn vào từ biển quật vào ngôi làng Kamagua, xé toạc những bộ da căng trên những khung nhà làm từ xương những sinh vật biển khổng lồ. Khi cơn bão qua đi, những người tuskarr sống trong những ngôi nhà đó hằng bao nhiêu năm không đếm nổi biết rằng họ cần phải sửa chữa hoặc thay thế những cái lưới và bẫy. Nhà của họ dù cho rất chắc chắn, vẫn luôn bị hư hại khi cơn bão tới. Họ đều đang tập hợp trong khu nhà cỡ lớn được đào sâu vào lòng đất, buộc chặt mái giúp chống chịu lại cơn bão và thắp sáng những cây đèn dầu mù khói.
Già làng Atuik chờ đợi trong im lặng khắc kỷ. Ông ta đã thấy nhiều cơn bão như thế nào suốt bảy năm qua rồi. Ông đã sống rất lâu, độ dài và độ vàng của đôi ngà cùng những nếp nhăn trên làn da nâu

của ông là minh chứng cho điều đó. Nhưng những cơn bão đó không hẳn chỉ là bão, rất không tự nhiên. Ông nhìn những người trẻ tuổi, họ đang run rẩy nhưng không phải vì cái lạnh, người tuskarr không sợ lạnh, mà vì họ đang sợ hãi.

“Ông ấy ngủ rồi,” một trong số họ lẩm bẩm, mắt sáng trưng, râu ria lởm chởm.

“Yên lặng nào,” Atuik quát, thô lỗ hơn so với ý định. Đứa bé đó giật mình và im bặt, và rồi một lần nữa âm thanh duy nhất phát ra là tiếng khóc thổn thức của gió và tuyết.

Tiếng rống trầm sâu đó bay lên như một làn khó, không lời nhưng đầy ý nghĩa; một bài hát được xướng lên bởi một tá giọng ca. Tiếng trống cùng lúc lắc và tiếng xương đập vào xương tạo thành phần nhạc nền dữ dội cho tiếng gọi không lời đó. Điều tồi tệ nhất trong cơn thịnh nộ của làn gió đã bị làm chệch hướng khỏi ngôi làng của người taunka bởi một vòng tròn cột trụ và da thú, và những căn lều với mái tròn cong trên một không gian rộng lớn thật vững chãi bất chấp sự gian khổ tại vùng đất này.

Dù với âm thanh trầm sâu của nghi thức cổ xưa đó, tiếng gào thét của gió vẫn còn có thể nghe thấy được. Vũ công kia, một pháp tăng tên là Kamiku, nhảy lỡ một nhịp và vó của ông bị vấp một cách vụng về. Ông lấy lại nhịp điệu và tiếp tục nhảy. Tập trung. Chỉ cần tập trung thôi. Đó là cách để kiểm soát các nguyên tố và ép chúng khuất phục; đó là cách giúp dân tộc ông sống sót tại vùng đất khắc nghiệt và tàn nhẫn này.

Mồ hôi thấm ướt và làm sẫm màu lông của ông khi ông nhảy. Đôi mắt nâu lớn của ông nhắm lại tập trung, vó lại nhảy những điệu nhảy mạnh mé. Ông hất đầu lên, cặp sừng ngắn chĩa lên trời, đuôi quất đi quất lại. Những vũ công khác cũng nhảy cạnh ông. Thân nhiệt của họ và nhiệt độ của ngọn lửa vẫn rực cháy bất kể những bông tuyết rơi và luồng gió tràn xuống từ lỗ khói trên mái nhà, giúp cho cả căn lều ấm áp thoải mái.

Họ đều biết những gì đang xảy ra ngoài kia. Họ không thể kiểm soát nổi những cơn gió và mưa tuyết đó như bình thường nữa. Không,

đây là việc làm của hắn. Nhưng họ vẫn sẽ nhảy múa, ăn uống, và cười đùa bất chấp sự khắc nghiệt đó. Họ là loài taunka; họ có thể chịu đựng được.

Thế giới màu trắng xanh đang nổi cơn thịnh nộ ngoài kia, nhưng trong Đại Sảnh bầu không khí thật ấm áp và tĩnh mịch. Một lò sưởi đủ cao cho một người đứng vào trong được chất đẩy những thanh củi lớn, tiếng lửa cháy lách tách là âm thanh duy nhất phát ra. Bên trên mặt lò được trang trí cầu kỳ, khắc hình những sinh vật kỳ quái, treo cặp sừng khổng lồ của một con ngà vét. Chân đèn khắc hình đầu rồng giữ những bó đuốc cháy ngọn lửa sáng rực. Những thanh dầm đỡ phòng tiệc lớn đủ chứa hàng chục người, màu vàng ấm áp của lửa xua tan bóng tối tại những góc nhà. Nền đá lạnh phủ những tấm da dày ấm áp của loài gấu trắng, ngà vét, và nhiều sinh vật khác.

Một cái bàn dài nặng được chạm khắc chiếm phần lớn diện tích căn phòng. Ba tá người có thể ngồi bên nó một cách dễ dàng. Chỉ có ba bóng người đang ngồi bên chiếc bàn đó: một người đàn ông, một orc, và một cậu bé.

Dĩ nhiên chẳng có ai trong số đó là thật. Người đàn ông ngồi trên chiếc ghế được chạm khắc hình dã tượng không giống một ngai vàng lắm ở vị trí sang trọng nhất của bàn có phần hơi cao thượng so với hai người kia, hiểu rất rõ điều này. Hắn đang mơ; và hắn đã mơ được khá lâu lâu rồi. Căn phòng, chiến tích về loài ngà vét, ngọn lửa, cái bàn – gã orc và cậu bé – tất cả chỉ là một phần trong giấc mơ của hắn.

Gã orc ở bên trái hắn đã già rồi, nhưng vẫn còn rất mạnh mẽ. Ngọn lửa màu cam – và ánh sáng của ngọn đuốc lập lòe hình ảnh đáng sợ gã có trên khuôn mặt có quai hàm to lớn – đó là hình vẽ của một hộp sọ. Gã đã từng là một pháp tăng, có khả năng kiểm soát và điều khiển những sức mạnh to lớn, và kể cả giờ đây, dù chỉ là ảo ảnh trong trí tưởng tượng của người đàn ông đó, gã cũng thật đáng sợ.

Cậu bé thì không như vậy. Chắc cậu từng là một cậu bé đẹp trai, với cặp mắt lớn màu xanh lục của nước biển, đường nét thanh tú,

và mái tóc vàng. Nhưng giờ đây không còn như vậy.
Cậu bé đó đang ốm.
Cậu thật gầy, hốc hác tới độ xương như muốn lòi cả ra ngoài da. Đôi mắt từng rất rạng rỡ của cậu trở nên lờ đờ, một lớp màng mỏng phủ lên bên trên chúng. Những mụn mủ lốm đốm trên da cậu, chúng bị vỡ và rỉ ra thứ nước màu xanh. Việc thở có vẻ cũng rất khó khăn với cậu và ngực của cậu bé cứ run lên sau mỗi lần hớp hơi. Người đàn ông nghĩ rằng hắn còn có thể thấy được nhịp đập của một trái tim mà đáng ra đã phải ngừng đập từ rất lâu về trước, nhưng vẫn bền bỉ tiếp tục.
"Nó vẫn còn ở đây," gã orc nói và chỉ một ngón về hướng cậu bé.
"Không còn được lâu nữa đâu," người đàn ông nói.
Như để xác nhận những lời này, cậu bé bắt đầu ho. Máu và nước nhầy bắn tung tóe lên mặt bàn trước mặt cậu, và cậu đưa cánh tay gầy gò mặc bộ trang phục quý phái đã rách nát lên trước cái miệng tái nhợt. Cậu hớp hơi để cố nói bằng một giọng ngập ngừng, hiển nhiên là việc đó khiến cậu phải cố gắng rất nhiều.
"Ông chưa – thắng được anh ta đâu. Và ta sẽ – chứng minh điều đó với ông."
"Người thật ngu ngốc và cứng đầu," gã orc gầm gừ. "Ta đã thắng trận chiến đó từ lâu rồi."
Hai bàn tay của người đàn ông nắm chặt lấy hai tay vịn của chiếc ghế khi hắn nghe cả hai nói. Đó là một giấc mơ thường xuyên lặp lại trong mấy năm gần đây; giờ hắn nhận thấy nó thật mệt mỏi chứ không còn thú vị nữa. "Ta đã quá mệt mỏi vì cuộc tranh luận này rồi. Hãy kết thúc chuyện này một lần cuối đi."
Gã orc liếc mắt nhìn cậu bé, khuôn mặt vẽ hình hộp sọ của gã đang nhe răng ra đầy ghê tởm. Cậu bé lại ho, nhưng không hề nao núng trước cái nhìn của gã orc. Từ từ và chững chạc, cậu vươn thẳng mình dậy, đôi mắt mờ đục chuyển từ gã orc sang người đàn ông.
"Được thôi," gã orc, nói, "chuyện này chẳng để làm gì cả. Rồi sẽ sớm đến lúc thức dậy thôi. Thức dậy, và lại tiến bước vào thế giới này." Gã quay sang người đàn ông, cặp mắt của gã lóe sáng. "Lại

bước theo con đường ngươi đã chọn.”
Dường như hộp sọ đó đang tách rời khỏi khuôn mặt gã và lơ lửng bên trên như một thực thể khác, và căn phòng thay đổi theo di chuyển của nó. Những chiếc đế đèn chạm khắc ngay trước đó chỉ là hình con rồng làm bằng gỗ giờ cử động và sống dậy, ngọn đuốc trong miệng chúng rực sáng tạo ra những cái bóng nhảy múa kỳ lạ khi chúng lúc lắc cái đầu. Luồng gió gào thét phía ngoài và cánh cửa dẫn vào phòng bật mở. Tuyết cuốn vào xung quanh hai hình thù nọ. Người đàn ông vươn rộng hai tay để cho luồng gió lạnh giá đó cuốn quanh mình như một tấm áo choàng. Gã orc cười lớn, hộp sọ lư lửng trên mặt gã phát ra tràng cười riêng của chính nó.
“Hãy để ta cho ngươi thấy rằng định mệnh của ngươi là ở cùng ta, và ngươi chỉ có thể biết đến sức mạnh thực sự bằng cách tiêu diệt nó.”
Cậu bé gầy gò yếu ớt bị thổi bay khỏi ghế bởi luồng gió lạnh lẽo dữ dội. Giờ cậu đang cố gượng dậy, người run rẩy và thở hổn hển khi cậu cố leo trở lại lên ghế. Cậu ném cho người đàn ông một cái nhìn – cái nhìn của hi vọng, sợ hãi, và quyết tâm kỳ lạ.
“Tất cả chưa mất hết đâu,” cậu thì thầm, và bằng cách nào đó, bất kể tiếng cười của gã orc và hộp sọ kia, bất kể tiếng thét của làn gió, người đàn ông vẫn nghe thấy.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Già làng: elder
Ngà vét: shoveltusk
Nguyên tố: elemental
Pháp tăng: shaman

Arthas: Rise of the Lich King – Chương một

PHẦN MỘT: CẬU BÉ VÀNG

CHƯƠNG MỘT

"Giữ đầu nó ấy; đúng rồi chàng trai!"

Con ngựa cái đảo tròn mắt, bộ lông thường ngày có màu trắng của nó giờ đã sẫm đi vì mồ hôi. Hoàng Tử Arthas Menethil, con trai duy nhất của Vua Terenas Menethil II, người một ngày nào đó sẽ trị vì vương quốc Lordaeron, đang giữ chắc lấy cương và thì thầm nhẹ nhàng.

Con ngựa giật mạnh đầu và suýt hất bay người cậu bé chín tuổi kia.

"Ối, Bờm Trắng," Arthas nói. "Bình tĩnh nào cô gái, mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Không có gì phải lo lắng cả."

Jorum Balnir lẩm bẩm đầy thích thú. "không biết cậu có bình tĩnh nổi không nếu như có gì đó to cỡ con ngựa con này đang chui ra khỏi người cậu đấy chàng trai à."

Con trai ông là Jarim đang cúi người bên cạnh cha mình và hoàng tử, cậu và Arthas cười sằng sặc kể cả khi dòng nước bọt nóng hổi từ miệng Bờm Trắng rớt xuống chân mình.

"Rặn một cái nữa đi nào cô bé," Balnir nói, ông di chuyển từ từ dọc cơ thể con ngựa tới chỗ con ngựa con lúc này đang được bọc trong một lớp màng sáng màu, nó đã đi được một nửa chặng đường tới thế giới này.

Vốn ban đầu Arthas không hề định tới đây. Nhưng khi cậu không phải học bài, cậu thường trốn đến trang trại Balnir để chiêm ngưỡng bầy ngựa nhà Balnir vốn dùng làm ngựa giống và để chơi với bạn mình là Jarim. Cả hai cậu bé đều biết rõ rằng con trai của một chuyên phối giống cho ngựa, cho dù là những con thú thường

được mua làm vật cưỡi cho gia đình hoàng gia, không phải là một người bạn "phù hợp" cho một hoàng tử. Nhưng cả hai không để tâm gì đến chuyện đó, và trước giờ không có người lớn nào ngăn cản mối quan hệ này cả. Và vậy là cậu cứ tới đây, xây dựng pháo đài, chơi ném tuyết, và chơi trò Vệ Binh Và Kẻ Cướp với Jarim, và rồi Jorum gọi hai cậu bé tới chứng kiến phép màu của sự sinh nở này. Arthas đã nghĩ "phép màu của sự sinh nở" thực sự rất ghê tởm. Cậu vốn không ngờ rằng sẽ có nhiều… chất nhờn đến vậy. Bờm Trắng cứ khẽ rít và thở hổn hển, chân nó duỗi thẳng đơ, và rồi với một âm thanh của thứ chất nhầy nhớp nháp con của nó đã bước vào thế giới này.

Cái đầu nặng nề của nó dúi vào đùi Arthas, và nó chợp mắt một lúc. Hai bên sườn nó phập phồng khi nó thở. Cậu bé mỉm cười, cậu vuốt ve cái cổ ẩm ướt, bộ bờm dày rối bù, và nhìn về phía Jarim và cha cậu đang chăm sóc cho con ngựa con. Vào khoảng thời gian này trong năm trong chuồng ngựa rất là lạnh, hơi nước đang bốc lên từ cơ thể nóng và ướt nhẹm của nó. Bằng khăn và cỏ khô, hai cha con lau sạch lớp màng bọc quanh cơ thể con ngựa con, và Arthas nhe răng cười.

Ẩm ướt, sẫm màu, bốn chân dài ngoẵng và bằng đôi mắt to, con ngựa con nhìn ra xung quanh, nó nháy mắt trước ánh sáng lờ mờ từ chiếc đèn lồng. Cặp mắt nâu lớn đó nhìn thẳng vào mắt Arthas. *Mày thật đẹp*, Arthas nghĩ, cậu như ngừng thở, và nhận ra rằng "phép màu của sự sinh nở" này thực sự rất kỳ diệu.

Bờm Trắng bắt đầu gượng đứng dậy. Arthas cũng nhảy dựng lên và lùi lại phía bức tường gỗ của chuồng ngựa để con thú lớn có thể quay vòng mà không va vào cậu. Mẹ và đứa con mới sinh hít ngửi lẫn nhau, rồi Bờm Trắng khịt mũi và bắt đầu liếm láp con trai nó.

"Ê này chàng trai, cậu có hơi bẩn một chút đấy," Jorum nói.

Arthas nhìn xuống người mình và trái tim cậu chùng xuống. Người cậu đang dính đầy rơm và nước dãi ngựa. Arthas nhún vai. "Có lẽ ta nên nhảy vào một đụn tuyết nào đó dọc đường trở về cung nhỉ," cậu cười toe toét. Sau khi trấn tĩnh lại một chút, cậu nói, "Đừng lo.

Ta đã chín tuổi rồi. Ta không còn là một cậu bé nữa. Ta có thể đi tới bất cứ đâu tôi-"
Có tiếng gà kêu quang quác và giọng nói lớn của một người đàn ông, và mặt Arthas chùng xuống. Cậu chỉnh lại quần áo ngay ngắn, cố gạt bỏ chỗ cỏ khô dính trên người đi nhưng không thành công, rồi cậu bước ra khỏi chuồng ngựa.
"Ngài Uther," cậu cố nói theo giọng điệu kiểu như là ta là hoàng tử và tốt nhất ông nên ghi nhớ giọng điệu đó. "Những người này rất tử tế với ta. Ta xin ngài đừng quấy rối lũ gà của họ nữa."
Và luống hoa mõm chó của họ nữa, cậu nghĩ khi nhìn những đụn đất phủ đầy tuyết nơi những bông hoa đẹp đẽ vốn là niềm vui và sự tự hào của Vara Balnir sẽ nhú lên chỉ trong vài tháng nữa. Cậu nghe thấy tiếng Jorum và Jarim đi theo mình ra khỏi chuồng ngựa mà không cần quay lại nhìn, thay vì đó cậu nhìn vị kỵ sĩ đang ngồi trên lưng ngựa, toàn thân mặc kín-
"Giáp ư!" Arthas há hốc miệng. "Có chuyện gì xảy ra vậy?"
"Thần sẽ giải thích trên đường đi," Uther nói dứt khoát. "Thần sẽ cử người quay lại tìm ngựa cho người thưa Hoàng Tử Arthas. Kiên Định vẫn có thể chạy nhanh kể cả khi phải chở hai người." Ông cúi xuống, bàn tay to lớn của ông nắm lấy cánh tay của Arthas, và kéo cậu bé lên ngồi phía trước mình như không vậy. Vara cũng đã ra khỏi nhà khi nghe thấy tiếng ngựa phi nước đại. Bà đang lau tay bằng một cái khăn, và trên mũi bà có dính vết bột mì. Đôi mắt màu xanh dương của bà nở lớn, và bà nhìn chồng mình đầy lo lắng. Uther lịch sự gật đầu với bà.
"Chúng tôi sẽ giải thích chuyện này sau," Uther nói. "Thưa bà." Ông lịch sự đưa bàn tay đeo găng sắt ra trước trán chào rồi thúc con ngựa Kiên Định của ông – nó cũng được trang bị kín giáp như ngài kỵ sĩ – và rồi con thú phi thẳng tới trước.
Cánh tay của Uther như một thanh nẹp bằng sắt bó quanh người Arthas. Nỗi sợ hãi dấy lên trong lòng cậu bé nhưng cậu cố nén nó xuống kể cả khi cậu tựa vào tay Uther. "Ta biết cách cưỡi ngựa mà," cậu nói, tính nóng nảy của cậu che dấu đi nỗi sợ hãi bên trong.

“Kể cho ta nghe xem có chuyện gì xảy ra đi.”
“Một kỵ sĩ từ Bờ Nam đã đến. Anh ta mang theo tin xấu. Vài ngày trước, hàng trăm con tàu nhỏ chứa đầy dân tị nạn tới từ Bạo Phong đã đổ bộ vào bờ biển của chúng ta,” Uther nói. Ông không hề bỏ tay mình ra. Arthas từ bỏ cố gắng đó, cậu ngửa cổ lên chú ý lắng nghe, đôi mắt có màu xanh lục của biển cả nở lớn và chăm chú nhìn vào khuôn mặt kiên định của Uther. “Bạo Phong đã thất thủ.”
“Sao cơ? Bạo Phong ư? Bằng cách nào? Do ai? Cái gì-”
“Chúng ta sẽ sớm biết thôi. Những người sống sót, bao gồm cả Hoàng Tử Varian, được dẫn đầu bởi cựu Dũng Sĩ của Bạo Phong là Lãnh Chúa Anduin Lothar. Ông ấy cùng Hoàng Tử Varian và những người khác sẽ tới Thành Đô trong vài ngày nữa. Lothar đã cảnh báo chúng ta rằng ông ấy mang theo tin tức đáng báo động – hiển nhiên là vậy với một thứ đã phá hủy cả Bạo Phong. Thần được cử tới tìm người và đem người về. Người không nên chơi với những người dân thường như vậy vào lúc này.”
Arthas sửng sốt quay đi và nhìn về phía trước, tay cậu nắm chặt bờm Kiên Định. Bạo Phong! Cậu chưa từng đến đấy, nhưng cậu đã từng nghe kể những câu chuyện về nó. Đó là một vùng đất hùng mạnh, với những bức tường thành bằng đá vĩ đại và những tòa nhà đẹp đẽ. Nó đã được xây dựng bằng sự kiên quyết chống lại những luồng gió dữ đội đã tạo nên cái tên cho nó. Không thể ngờ nổi nó lại có thể thất thủ – ai hay cái gì đủ mạnh mẽ để có thể đánh bại một thành phố như vậy chứ?
“Có bao nhiêu người đi cùng họ?” cậu hỏi với giọng lớn hơn hẳn so với dự tính để người kia có thể nghe được với tiếng vó ngựa rầm rập khi họ quay về thành phố.
“Không rõ. Nhưng chắc chắn không phải là ít. Người đưa tin báo rằng đó là tất cả những người còn sống sót.”
Sống sót sau cái gì chứ?
“Và Hoàng Tử Varian?” Dĩ nhiên từ bé đến giờ cậu đã nghe nhiều về Varian, và cậu cũng biết tên của những vị vua, hoàng hậu, hoàng tử, công chúa các nước láng giềng. Đột nhiên mắt cậu mở lớn. Uther đã

nhắc tới Varian – nhưng không nhắc tới cha của vị hoàng tử là Vua Llane-
“Sẽ sớm trở thành Vua Varian. Vua Llane đã ngã xuống cùng với Bạo Phong rồi.”
Tin tức tồi tệ này khiến Arthas choáng váng hơn cả việc hàng ngàn người đột nhiên mất nhà cửa. Gia đình của Arthas rất gắn bó với nhau – cậu, chị cậu là Calia, mẹ cậu là Hoàng Hậu Lianne, và dĩ nhiên là cả Vua Terenas. Cậu cũng từng thấy cách một số nhà lãnh đạo cư xử với gia đình mình, và biết rằng gia đình mình khăng khít hơn tất thảy. Nghĩ đến chuyện mất đi thành phố của mình, cuộc sống vốn có, và cha mình-
“Tội nghiệp Varian,” cậu nói mà mắt ngân ngấn giọt nước mắt thông cảm.
Uther vụng về vỗ vai cậu. “Đúng vậy,” ông nói. “Đó quả là một ngày đen tối cho cậu ấy.”
Arthas chợt rùng mình, không phải do cái lạnh trong một ngày mùa đông sáng sủa như thế này. Buổi chiều đẹp đẽ, với bầu trời xanh và khung cảnh phủ đầy tuyết quanh co, chợt trở nên đen tối với cậu.

Vài ngày sau, Arthas đang đứng trên tường thành của lâu đài, cậu tới đánh bạn với Falric là một vệ binh và đưa cho anh ta một ca trà nóng bốc khói. Những cuộc viếng thăm như vậy, như những khi Arthas tới thăm gia đình Balnir, thăm những đầy tớ hầu gái phục vụ bếp lâu đài, thăm thợ rèn, và thực ra là thăm tất cả những người đầy tớ phục vụ cho hoàng gia, đều rất đỗi quen thuộc. Terenas lúc nào cũng thở dài, nhưng Arthas biết rằng chẳng ai bị trừng phạt vì tội nói chuyện với cậu cả, và thực sự đôi lúc cậu có tự hỏi liệu có phải là cha mình đã bí mật chấp thuận hay không.
Falric mỉm cười biết ơn và cúi mình đầy kính trọng, rồi anh tháo găng tay ra để cái ca có thể làm ấm những ngón tay lạnh cóng của mình. Tuyết sắp rơi, và bầu trời toàn một màu xám xịt, nhưng thời tiết vẫn còn sáng sủa. Arthas tựa vào tường và tựa cằm vào hai tay đang gấp. Cậu nhìn ra dãy đồi trắng xóa xứ Tirisfal, dọc con đường xuyên qua Rừng Thông Bạc tới Bờ Nam. Con đường mà Anduin

Lothar, pháp sư Khadgar, và Hoàng Tử Varian sẽ tới.
“Có thấy dấu hiệu gì của họ không?”
“Không thưa Hoàng Tử,” Falric trả lời và nhấp món đồ uống nóng. “Có thể là hôm nay, ngày mai, hoặc ngày kia. Nếu người muốn nhìn thấy, thưa ngài, người có thể phải đợi ít lâu đấy.”
Arthas cười toe toét với anh ta, mắt nheo lại đầy vui vẻ. “Vẫn vui hơn là học bài,” cậu nói.
“Chà, thưa ngài, người phải biết rõ điều đó hơn tôi mà,” Falric lịch thiệp nói, rõ ràng đang cố cưỡng lại một điệu cười toe toét để đáp lại.
Trong khi người lính canh đang nhấp nháp món trà, Arthas thở dài và lại nhìn xuống con đường như cậu vẫn nhìn hàng tá lần trước. Điều này ban đầu có vẻ rất thú vị, nhưn giờ đây cậu đang dần trở nên buồn chán. Cậu muốn trở lại thăm con ngựa con của Bờm Trắng, và bắt đầu thắc mắc việc lẻn đi trong vài tiếng mà không bị phát hiện sẽ khó khăn đến thế nào. Falric nói đúng. Lothar và Varian có thể phải mất đến vài ngày nữa mới đến nếu-
Arthas nháy mắt. Cậu từ từ nhấc cằm lên khỏi bàn tay và nheo mắt lại.
“Họ tới rồi!” cậu hét lên vào chỉ tay.
Falric ngay lập tức tới bên cậu, bỏ quên cả cái ca. Anh gật đầu. “Người có con mắt sắc bén đấy thưa Hoàng Tử Arthas! Marwyn!” anh gọi. Một binh sĩ khác chuyển sang tư thế đứng nghiêm. “Đi báo tin cho nhà vua rằng Lothar và Varian sắp tới rồi. Họ sẽ tới đây trong vòng một giờ nữa.”
“Vâng thưa đại úy,” anh chàng nói và chào.
“Để ta làm! Ta sẽ đi!” Arthas vừa nói vừa đi. Marwyn ngập ngừng và ngoái lại nhìn cấp trên của mình, nhưng Arthas quyết vượt anh ta. Cậu lao xuống cầu thang, trượt trên băng và nhảy bước băng qua nốt quãng đường còn lại, rồi chạy ngang qua sân, trượt chân dừng lại ngay khi tới ngai phòng và trấn tĩnh mình lại. Hôm nay là ngày Terenas gặp mặt đại biểu của dân chúng để lắng nghe thỉnh cầu của họ và làm những gì có thể để giúp họ.

Arthas hất mũ trùm của tấm áo choàng màu đỏ được thêu dệt đẹp đẽ ra sau. Cậu hít một hơi, thở ra làn khói trắng, và gật đầu khi cậu tiến về phía hai vệ binh, họ nghiêm nghị chào và quay sang đẩy mở cánh cửa cho cậu.

Ngai phòng rõ ràng là ấm áp hơn hẳn khu sân bên ngoài, dù cho đó là một căn phòng lớn làm bởi đá cẩm thạch với trần làm bằng vòm cao. Kể cả là một ngày u ám như thế này, khung cửa sổ bát giác trên đỉnh mái vòm cũng rọi sáng bởi ánh sáng tự nhiên. Những ngọn đuốc đặt trên đế ven tường cháy đều đều, tăng thêm hơi ấm và sắc cam cho căn phòng. Một hình tròn phức tạp bao quanh biểu tượng Lordaeron nằm trên sàn, giờ đang bị che kín bởi một nhóm người đang kính cẩn chờ đến lượt mình hầu.

Ngồi trên ngai vàng khảm ngọc đặt trên bệ cao là Vua Terenas II. Mái tóc ông mới chỉ điểm chút tóc bạc ở thái dương, khuôn mặt chỉ mới có đôi vết nhăn, với nhiều nét vui tươi hơn hẳn với vẻ cau mày hiện trên khuôn mặt lẫn tâm hồn ông. Ông quàng một tấm áo choàng đẹp đẽ có màu lam và tím được thêu những đường vàng lấp lánh trong ánh đuốc và làm nổi bật vương miện của mình. Terenas hơi nghiêng người về phía trước, chăm chú nghe người đàn ông đang đứng trước mặt ông nói – một tiểu quý tộc mà lúc đó Arthas không thể nhớ ra tên là gì. Đôi mắt ông, với màu xanh lục lam, tập trung nghe người đàn ông nói.

Trong chốc lát, dù biết rõ ai là người cậu sắp phải thông báo, Arthas vẫn chỉ đứng đó ngắm nhìn cha mình. Cậu cũng giống như Varian, là con trai của một đức vua, là một hoàng tử. Nhưng giờ Varian không còn cha nữa, và Arthas cảm thấy hơi nghẹn họng trước suy nghĩ phải nhìn thấy ngai vàng đó trống trơn, hay phải nghe những bài ca cổ xưa tại lễ đăng quang của mình.

Khẩn cầu Ánh Sáng, xin hãy để cho ngày đó tới càng muộn càng tốt.

Có lẽ cũng cảm thấy cái nhìn của con trai mình, Terenas nhìn ra phía cửa. Mắt ông nheo lại cười trong chốc lát, rồi ông lại hướng sự chú ý tới người đang thỉnh kiến.

Arthas đằng hắng và bước tới trước. “Xin thứ lỗi vì đã xen ngang.

Thưa Phụ Vương, họ đã tới rồi. Con đã nhìn thấy họ! Họ sẽ tới đây trong vòng một giờ nữa."
Terenas trở nên nghiêm nghị. Ông biết "họ" là ai. Ông gật đầu. "Cảm ơn con trai."
Đám đông nọ quay sang nhìn nhau; hầu hết bọn họ cũng đều biết về "họ" là ai và họ bắt đầu di chuyển như thể cuộc gặp mặt đã kết thúc. Terenas giơ một tay lên. "Không. Thời tiết vẫn ổn và con đường vẫn thoáng đãng. Họ sẽ sớm tới đây, nhưng chưa tới ngay đâu. Cho tới lúc đó, chúng ta vẫn tiếp tục." Ông cười buồn. "Ta có cảm giác rằng một khi họ tới, những cuộc diện kiến như thế này có thể sẽ phải hoãn lại. Hãy cứ làm xong việc này trước khi tới chuyện đó."
Arthas nhìn cha mình với đầy vẻ tự hào. Đó là lý do tại sao người dân lại yêu quý Terenas đến vậy – và lý do tại sao nhà vua luôn lờ đi những "chuyến phiêu lưu" của con trai mình tới gặp những người dân thường. Terenas rất quan tâm tới những người dân mà ông cai trị, và đang truyền tình cảm đó cho con trai mình.
"Con có cần ra đón họ không thưa Phụ Vương?"
Terenas nhìn con trai một chốc, rồi lắc đầu. "Không. Ta nghĩ tốt nhất con không nên tham dự cuộc họp này."
Arthas cảm thấy sửng sốt. Không tham dự ư? Cậu đã chín tuổi rồi! Có thứ gì đó thực sự rất tồi tệ đã xảy ra tới một đồng minh quan trọng, và một cậu bé không lớn tuổi hơn cậu bao nhiêu đã bị mất cha vì điều đó. Cậu bỗng cảm thấy cơn giận lóe lên. Tại sao cha cậu cứ khăng khăng che chở cho cậu như vậy chứ? Tại sao cậu không được phép tham dự một cuộc họp quan trọng như vậy?
Cậu cố nén lại lời phản đối mà nếu như được ở riêng với Terenas thì cậu đã thốt ra rồi. Không nên tranh cãi với cha mình tại đây, ngay trước mặt nhiều người như vậy. Kể cả khi cậu hoàn toàn đúng về chuyện này. Cậu hít một hơi, cúi chào, rồi lui ra.
Một tiếng sau, Arthas Menethil đã ẩn náu an toàn trên một trong những ban công nhìn xuống ngai phòng. Cậu tự nhe răng cười với chính mình; cậu vẫn còn đủ nhỏ con để nấp dưới ghế nếu có ai đó

thò mũi vào kiểm tra. Cậu hơi bồn chồn một chút; thêm một hai năm nữa thì cậu sẽ không thể làm được điều này nữa.
Nhưng trong một hai năm nữa, chắc hẳn Phụ Vương sẽ hiểu rằng mình đã xứng đáng được có mặt tại một sự kiện như vậy, và mình sẽ không phải trốn nữa.
Ý nghĩ đó làm cậu thấy vui. Cậu cuộn áo choàng lại và dùng nó làm gối trong khi chờ đợi. Căm phòng được giữ ấm nhờ những lò sưởi, đuốc, và thân nhiệt của nhiều người tập trung trong một không gian nhỏ. Hơi ấm và tiếng nói lầm rầm dễ chịu trong những cuộc tranh luận thông thường ru ngủ cậu, và cậu đã suýt ngủ quên.
"Tâu Bệ Hạ."
Giọng nói mạnh mẽ vang dội kéo Arthas tỉnh dậy.
"Thần là Anduin Lothar, một kỵ sĩ xứ Bạo Phong."
Họ đây rồi! Lãnh Chúa Anduin Lothar, cựu Dũng Sĩ xứ Bạo Phong… Arthas nhoài ra dưới ghế và cẩn thận nhổm dậy, cố nấp sau bức màn xanh lam che quanh lô ban công, và hé mắt nhìn ra.
Lothar quả đúng là một chiến binh, Arthas nghĩ khi nhìn người đàn ông đó. Dáng người cao ráo mạnh mẽ, ông mặc bộ áo giáp nặng nề với vẻ thoải mái chứng tỏ ông đã quá quen với trọng lượng của nó. Mặc dù môi trên và cằm ông vẫn có một bộ ria dày và một chỏm râu ngắn, đầu ông lại gần như hói trọc; chút tóc ít ỏi còn lại được buộc lại thành một đuôi ngựa nhỏ. Bên cạnh ông là một ông già mặc một bộ áo choàng tím.
Ánh mắt của Arthas hướng tới cậu bé chỉ có thể là Hoàng Tử Varian Wrynn. Cao gầy nhưng lại có bờ vai rộng hứa hẹn một ngày nào đó cơ thể mảnh dẻ này sẽ phổng phao to lớn, trông cậu tái nhợt và kiệt quệ. Arthas co rúm lại khi nhìn cậu bé kia dù chỉ hơn cậu vài tuổi nhưng lại trông cô độc và sợ hãi. Khi được nhắc đến, Varian bình tĩnh lại và trả lời một cách lịch sự. Terenas rất biết cách làm cho người ta cảm thấy thoải mái. Ông nhanh chóng giải tán đám đông chỉ để lại vài cận thần cùng các lính gác và đứng lên khỏi ngai vàng để chào đón những vị khách.
"Xin mời ngồi," ông nói, quyết định không ngồi trên ngai vàng vinh

quang của mình, thay vì đó ông ngồi trên bậc trên cùng của bệ. Ông kéo Varian xuống ngồi cạnh mình bằng một cử chỉ hiền hậu. Arthas mỉm cười.
Vẫn còn ẩn nấp, hoàng tử trẻ xứ Lordaeron ngắm nhìn và lắng nghe cẩn thận, và âm thanh vọng tới phía cậu nghe rất kỳ cục. Nhưng khi cậu nhìn người chiến binh vĩ đại xứ Bạo Phong – và hơn thế nữa, khi cậu nhận thấy đường nét xanh xao của vị vua tương lai của một vùng đất đẹp đẽ như vậy – bằng một cảm giác đáng sợ Arthas nhận ra tất cả những chuyện này không phải là điều tưởng tượng; tất cả những chuyện đó thực tế đến chết chóc, và thật đáng sợ.
Người đàn ông đó nói về loài sinh vật gọi là "orc" mà bằng cách nào đó đã tràn vào được Azeroth. To lớn, nước da màu lục, răng to như ngà và khát máu, chúng tạo thành một "đại tộc" tràn tới như một cơn thủy triều gần như không thể ngăn chặn nổi – "Đủ để phủ kín mặt đất từ bờ biển này tới bờ biển kia," Lothar nói một cách kinh hoàng. Chính những con quái vật đó đã tấn công Bạo Phong và khiến cho cư dân trở thành những dân tị nạn – hoặc những cái xác, Arthas đã nhận ra điều đó. Mọi thứ trở nên sôi nổi hơn khi có cận thần nào đó rõ ràng không tin Lothar. Lothar nổi giận, nhưng Terenas đã xoa dịu tình hình và kết thúc cuộc gặp mặt đó. "Ta sẽ triệu hồi các vị vua láng giềng," ông nói. "Những sự kiện này khiến tất cả chúng ta đều phải lo lắng. Thưa Bệ Hạ, ngài có thể ở lại nhà ta và ta sẽ bảo vệ ngài cho tới khi nào ngài không cần nữa."
Arthas mỉm cười. Varian sẽ ở lại đây, trong cung điện này, cùng với cậu. Sẽ thật vui khi có được một cậu bé quý tộc khác chơi cùng. Cậu cũng có Calia, người hơn cậu hai tuổi, nhưng mà đó là một cô gái, và dù cậu rất quý Jarim, cậu cũng biết rằng cơ hội cho họ chơi cùng nhau là rất giới hạn. Nhưng Varian lại là một hoàng tử cũng như Arthas, và họ có thể chơi đùa với nhau, cưỡi ngựa cùng nhau, và cùng đi phiêu lưu-
"Ngài đang bảo chúng ta phải chuẩn bị cho chiến tranh ư." Giọng của cha cậu cắt ngang dòng suy nghĩ của cậu, và Arthas bỗng lại thấy ảm đạm.

“Vâng,” Lothar trả lời. “Một cuộc chiến cho sự tồn vong của chủng tộc chúng ta.”
Arthas nuốt nước bọt, rồi rời khỏi lô ban công một cách im lặng như lúc cậu tới.
Đúng như Arthas dự đoán, một lát sau Hoàng Tử Varian bước vào phòng khách. Chính Terenas hộ tống cậu bé đi, vừa đi vừa nhẹ nhàng đặt một bàn tay trên vai cậu. Nếu ông có ngạc nhiên khi thấy con mình đang chờ tại phòng khách thì ông cũng đã không thể hiện ra.
“Arthas. Đây là Hoàng Tử Varian Wrynn, nhà vua tương lai xứ Bạo Phong.”
Arthas cúi chào hoàng tử kia. “Chào Hoàng Tử,” cậu trang trọng nói, “Ta chào mừng ngài đến với Lordaeron. Ta chỉ mong được ở trong một hoàn cảnh vui vẻ hơn.”
Varian cúi chào lại một cách trang nhã. “Như ta đã nói với Vua Terenas, ta rất cảm kích vì tình hữu nghị và sự trợ giúp của các ngài trong thời khắc khó khăn này.”
Giọng cậu mệt mỏi và có vẻ gượng ép. Arthas cởi giúp cậu tấm áo choàng, áo chẽn, quần túm, tất cả làm từ vải lụa được thêu dệt một cách cầu kỳ đẹp đẽ. Nó bẩn tới nỗi trông như Varian đã mặc chúng cả nửa đời mình rồi. Mặt cậu rõ ràng đã được lau sạch, nhưng vẫn còn vết bẩn trên thái dương và đất dính trong móng tay.
“Ta sẽ cử vài người hầu tới phục vụ ít thức ăn, khăn sạch, nước nóng, và một bồn nước nóng để ngài có thể thư giãn, thưa Hoàng Tử Varian.” Terenas tiếp tục gọi cậu bé bằng danh hiệu; có thể dần dần việc này sẽ giảm bớt, nhưng Arthas hiểu tại sao giờ đây nhà vua lại nhấn mạnh điều đó đến vậy. Varian cần phải biết rằng mình vẫn được tôn trọng, vẫn là vua chúa trong khi cậu gần như đã mất tất cả mọi thứ trừ mạng sống của mình. Varian ngậm môi lại và gật đầu.
“Cảm ơn ngài,” cậu nói.
“Arthas, con chăm sóc cho ngài ấy nhé.” Terenas siết nhẹ vai Varian một cách ấm áp, rồi ông đi ra và đóng cửa lại.

Hai cậu bé cứ nhìn nhau. Tâm trí Arthas hoàn toàn trống rỗng. Sự im lặng cứ kéo dài mãi một cách không thoải mái. Cuối cùng Arthas nói, “Tớ rất tiếc về cha của cậu.”

Varian co rúm lại và quay đi, cậu bước về phía khung cửa sổ cỡ lớn nhìn ra Hồ Lordamere. Cơn mưa tuyết vẫn đe dọa sẽ rơi suốt cả sáng cuối cùng đã đến, nó nhẹ nhàng buông tấm mền êm ái xuống bao phủ khắp vùng đất. Thật là tệ – trong một ngày sáng đẹp, người ta có thể nhìn tới tận Thành Fenris. “Cảm ơn cậu.”

“Tớ chắc rằng ông ấy đã chiến đấu và hi sinh rất dũng mãnh.”

“Ông ấy bị ám sát.” Giọng Varian lờ đờ vô cảm. Arthas quay sang nhìn cậu đầy sửng sốt. Gương mặt cậu khi nhìn ngang từ phía Arthas và được chiếu sáng bởi ánh sáng lạnh lẽo của một ngày mùa đông trông thật bình tĩnh đến bất thường. Chỉ đôi mắt cậu, đôi mắt màu nâu đỏ ngàu chứa đầy nỗi đau là còn có vẻ nhanh nhẹn. “Một người bạn đáng tin cậy đã nói chuyện riêng với ông ấy. Rồi ả ta giết ông ấy. Đâm ngay vào tim.”

Arthas cứ nhìn chòng chọc. Cái chết trong một trận chiến vẻ vang đã là rất khó để chịu đựng được rồi, nhưng mà-

Cậu hấp tấp đặt một tay lên cánh tay của vị hoàng tử kia. “Tớ đã tận mắt thấy một con ngựa con được sinh ra vào hôm qua,” cậu nói. Nghe có vẻ ngớ ngẩn, nhưng đây là điều đầu tiên nảy ra trong trí óc cậu và rồi cậu nói một cách nghiêm túc. “Khi thời tiết dịu đi, tớ sẽ đưa cậu tới gặp nó. Nó là thứ đáng ngạc nhiên nhất trên đời này.”

Varian quay sang nhìn cậu một lúc lâu. Trên mặt cậu trải qua nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau – tội lỗi, không tin tưởng, biết ơn, khát khao, hiểu biết. Đột nhiên cặp mắt nâu đó tràn đầy nước mắt và Varian quay đi chỗ khác. Cậu gập hai tay và co mình lại, hai vai run lên trong tiếng khóc cậu đang cố gắng chặn lại. Nhưng nước mắt vẫn tuôn ra, tiếng khóc bi ai đau khổ cho một người cha, một vương quốc, một cách sống mà hẳn là cậu không được tỏ ra đau buồn được cho tới tận giây phút này.

“Tớ ghét mùa đông,” Varian thổn thức, và chỉ bằng ba từ đơn giản đó sự đau đớn của cậu đã được truyền tải đầy đủ tới Arthas. Không

thể đứng nhìn nỗi đau đớn đến như vậy, nhưng lại bất lực chẳng thể làm được gì, cậu thả tay xuống và quay đi, nhìn ra ngoài cửa sổ. Ngoài kia, tuyết vẫn tiếp tục rơi.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bạo Phong: Stormwind
Bờ Nam: Southshore
Bờm Trắng: Brightmane
Chiến binh: warrior
Dũng Sĩ: Champion
Đại tộc: horde
Đại úy: captain
Kiên Định: Steadfast
Lãnh Chúa: Lord
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Rừng Thông Bạc: Silverpine Forest
Thành Đô: Capital City
Thành Fenris: Fenris Keep
Vệ Binh và Kẻ Cướp: Guards and Bandits

Arthas: Rise of the Lich King – Chương hai

Arthas đang nản chí.
Cậu cứ nghĩ khi tin tức về lũ orc kia tới thì rồi cậu sẽ bắt đầu một khóa huấn luyện thật nghiêm túc, có thể là cùng với cả người bạn thân nhất của cậu là Varian. Thực tế chuyện ngược lại đã xảy ra. Cuộc chiến với Đại Tộc dẫn đến một việc là bất cứ ai có thể cầm kiếm đều đã tham gia vào đội quân vũ trang, ngay cả với thầy thợ rèn. Varian cảm thấy tiếc cho vị hoàng tử trẻ tuổi hơn mình và đã làm mọi thứ có thể, cuối cùng cậu thở dài và thông cảm với Arthas.
“Arthas à, tớ không định tỏ ra hẹp hòi đâu, nhưng…”
“Nhưng tớ thật tệ.”
Varian nhăn mặt. Hai cậu bé đang ở trong kho vũ khí chất đầy mũ trụ, áo giáp, và kiếm tập luyện bằng gỗ. Varian bước tới giá và treo thanh kiếm gỗ lên, rồi bỏ mụ trụ ra và nói. “Tớ chỉ rất ngạc nhiên, vì cậu rất khỏe mạnh và nhanh nhẹn.”
Arthas hờn dỗi; cậu hiểu Varian đủ rõ để biết rằng vị hoàng tử lớn tuổi hơn đang cố xoa dịu điều tệ hại đó. Cậu buồn bã đi theo, treo kiếm của mình lên và tháo bộ đồ bảo hộ ra.
“Ở Bạo Phong, bọn tớ bắt đầu tập luyện từ khi còn rất nhỏ. Lúc tớ bằng tuổi cậu tớ đã có một bộ áo giáp được thiết kế cho riêng tớ rồi.”
“Đừng có xát muối nữa,” Arthas càu nhàu.
“Xin lỗi.” Varian nhe răng cười với cậu, và Arthas miễn cưỡng cười đáp lại. Mặc dù cuộc gặp đầu tiên của họ chỉ toàn nỗi đau buồn và sự lúng túng, Arthas đã nhận ra trong Varian có một tâm hồn mạnh mẽ và một vẻ ngoài lạc quan. “Tớ chỉ thắc mắc tại sao cha cậu lại không làm thế với cậu.”

Arthas biết điều đó. “Ông ấy đang cố bảo vệ tớ.”
Varian trấn tĩnh lại khi cậu treo tấm giáp ngực bằng da lên. “Cha tớ cũng cố bảo vệ tớ. Không có tác dụng. Thực tế của cuộc sống luôn có cách làm hại người ta.” Cậu nhìn Arthas. “Tớ được huấn luyện để chiến đấu. Tớ không được huấn luyện để dạy người ta chiến đấu. Có thể tớ sẽ làm cậu bị thương.”
Arthas đỏ bừng mặt. Hiển nhiên là Arthas không thể làm cậu ta bị thương được rồi. Varian có vẻ đã nhận ra rằng mình chỉ đang xát thêm muối vào lòng cậu bé nhỏ hơn, cậu đặt tay lên vai Arthas. “Biết nói gì với cậu đây. Khi cuộc chiến này kết thúc, và rồi có một huấn luyện viên đúng nghĩa nào đó được ngơi tay, tớ sẽ cùng cậu tới gặp Vua Terenas. Tớ chắc rằng cậu sẽ bắt kịp tớ ngay thôi.”

Cuộc chiến cuối cùng đã kết thúc, và Liên Minh đã chiến thắng khải hoàn. Thủ lĩnh của Đại Tộc là Orgrim Doomhammer hùng mạnh đã bị áp giải về Thành Đô. Cả Arthas và Varian đã cực kỳ ấn tượng khi thấy tên orc to khỏe đó bị diễu quanh Lordaeron. Turalyon, vĩ hiệp sĩ phó tướng trẻ là người đã đánh bại Doomhammer sau khi tên orc này hạ sát Anduin Lothar cao quý, anh đã thể hiện lòng khoan dung khi tha chết cho tên thú vật này; Terenas, một người đặc biệt tử tế, đã tiếp tục đường lối đó bằng cách cấm tấn công sinh vật đó. Những lời chế nhạo, những tiếng la ó khi nhận thấy tên orc từng khủng bố họ lâu nay giờ đây đã trở nên bất lực, là mục tiêu cho người ta khinh miệt và chế nhạo, đã cổ vũ cho nhuệ khí của toàn quân. Nhưng Orgrim Doomhammer vẫn sẽ không bị làm hại chừng nào còn được ông bảo vệ.
Đó là lần duy nhất Arthas nhìn thấy khuôn mặt của Varian trở nên xấu xí bởi sự thù hận, và cậu cho rằng cậu không thể trách cậu bé kia được. Nếu lũ orc giết Terenas và Uther, cậu cho rằng cậu cũng sẽ muốn phỉ nhổ vào mặt cái thứ xanh lè xấu xa đó. “Hắn đáng bị xử tử,” Varian gầm gừ, mắt cậu giận dữ khi họ đứng nhìn từ trên tường thành khi Doomhammer bị giải về cung điện. “Và tớ ước gì tớ là người làm việc đó.”
“Hắn sẽ bị giải tới Hạ Thành,” Arthas nói. Hầm mộ, ngục tối, cống

nước của hoàng gia cổ xưa, và đường hầm quanh co bên dưới cung điện bằng cách nào đó đã được gọi bằng cái tên đó, như thể nơi đó chỉ là một đích đến khác vậy. Tối tăm, ẩm ướt, bẩn thỉu, Hạ Thành chỉ được sử dụng cho những tù nhân hoặc người chết, nhưng những kẻ nghèo nhất trong những kẻ nghèo khổ tại nơi đây bằng cách nào đó vẫn tìm được lối vào. Với một người vô gia cư, ở đó vẫn tốt hơn việc bị chết cóng với cái thời tiết này, và nếu ai đó cần thứ gì… không hoàn toàn hợp pháp, kể cả Arthas cũng hiểu rằng đó là nơi người ta có thể có được nó. Và giờ đây các vệ binh sẽ xuống nơi đó để cố gắng dọn sạch nó dù là vô vọng.

“Chẳng ai có thể thoát khỏi Hạ Thành được,” Arthas cam đoan với bạn mình. “Hắn sẽ chết trong ngục tù.”

“Quá tốt cho hắn,” Varian nói. “Đáng ra Turalyon nên giết hắn ngay khi có thể.”

Những lời của Varian đã nói trước nhiều điều. Tên thủ lĩnh orc to lớn tỏ ra thấp hèn trước sự khinh bỉ và căm ghét đổ lên đầu hắn. Có vẻ như hắn đã tuyệt vọng. Chủ quan trước sự mất tinh thần của hắn, hoặc bởi nguyên nhân gì đó mà Arthas lượm lặt được bằng cách nghe trộm, vệ binh đã lơ là trong việc canh gác hắn. Không ai biết chính xác làm thế nào Orgrim Doomhammer trốn thoát được, bởi vì chẳng còn ai còn sống để báo cáo lại cả – tất cả vệ binh hắn gặp được đã bị bẻ gãy cổ. Nhưng vẫn có dấu vết được tạo ra bởi những xác chết của vệ binh, người nghèo, và tội phạm – Doomhammer không hề phân biệt họ ra – dẫn từ xà lim mở tung băng qua Hạ Thành theo con đường trốn thoát duy nhất – đường ống cống bốc mùi hôi thối. Doomhammer sau đó đã nhanh chóng bị bắt lại, và lần này hắn được giam trong một khu trại giam. Khi hắn lại trốn thoát một lần nữa, toàn bộ Liên Minh nín thở chờ đợi một cuộc tấn công mới. Nhưng không có. Hoặc Doomhammer cuối cùng cũng đã chết, hoặc là họ đã đập tan tinh thần chiến đấu của hắn rồi. Hai năm đến và đi, giờ có vẻ như Cánh Cổng Bóng Tối mà nhờ đó lần đầu tiên Đại Tộc tới Azeroth – chính cánh cổng mà Liên Minh đã đập tan vào cuối Đệ Nhị Chiến Tranh – sắp được mở trở lại. Hoặc là

thực sự đã được mở rồi, Arthas không biết chính xác lắm, bởi vì có vẻ như chẳng có ai thèm bận tâm kể cho cậu biết. Dù cho một ngày nào đó cậu sẽ trở thành vua.
Đó là một ngày đẹp đẽ, trong xanh ấm áp và đầy nắng. Một phần trong cậu muốn được ra ngoài kia cùng con ngựa mới của mình, cậu đã đặt tên nó là Bất Bại – chính là con ngựa con mà cậu đã chứng kiến lúc nó sinh ra vào mùa đông đau khổ hai năm trước. Có thể cậu sẽ làm điều ấy sau. Nhưng bây giờ, cậu đang đi tới kho vũ khí, nơi cậu và Varian đã đấu với nhau và Varian đã khiến cậu xấu hổ. Chắc hẳn sự coi thường lần đó là không có chủ đích, nhưng nó vẫn thật là nhức nhối.
Hai năm rồi.
Arthas bước tới giá để kiếm gỗ tập luyện và lấy một chiếc ra. Vào tuổi mười một, cậu đã được vú nuôi bảo là cậu đã "nhổ giò" – ít nhất bà ấy đã gọi như thế vào lần gặp cậu gần đây nhất, khi bà vừa ôm cậu vừa khóc lóc và tuyên bố cậu "giờ đã là một người đàn ông thực sự" và không còn cần vú nuôi nữa. Thanh kiếm bé xíu cậu tập luyện hồi chín tuổi chỉ là thanh kiếm của con nít. Thực sự cậu đã trở thành một anh chàng đích thực, cao năm bộ tám và hẳn sẽ còn cao hơn nữa theo như di truyền. Cậu cầm kiếm lên vung vẩy, và đột nhiên cười toe toét.
Cậu tiến tới trước một bộ giáp cũ, cầm chặt thanh kiếm. "Hây!" cậu kêu lên, ước gì đó là một con quái vật da xanh ghê tởm đã từng gây rất nhiều khó khăn cho cha cậu. Cậu ưỡn người, rồi chĩa mũi kiếm vào vị trí cổ họng của bộ giáp.
"Ngươi nghĩ sẽ qua được đây sao hả tên orc hèn hạ kia? Ngươi đang ở đất của Liên Minh! Ta sẽ khoan dung cho ngươi một lần này thôi. Cút đi và đừng bao giờ trở lại!"
À nhưng mà loài orc đâu có hiểu về việc đầu hàng hay danh dự đâu. Chúng chỉ là lũ súc vật thôi mà. Vậy nên nó sẽ không chịu quỳ gối kính trọng cậu đâu.
"Sao cơ? Ngươi không đi đi sao? Ta đã cho ngươi cơ hội, nhưng giờ thì phải chiến đâu thôi!"

Và cậu vung kiếm tới, như lúc cậu nhìn Varian làm. Nhưng không đánh trực tiếp vào bộ giáp, thứ đó đã rất cổ rồi và rất có giá trị, cậu đánh vào ngay bên cạnh. Đánh, đỡ, cúi xuống tránh đòn, dùng kiếm chém ngang người, rồi xoay người và-

Cậu há hốc miệng khi thanh kiếm bỗng bay tuốt tới cuối phòng. Với một tiếng động lớn, nó rơi xuống nền đá cẩm thạch rồi trượt một đoạn trên sàn trước khi từ từ xoay tròn và dừng lại.

Khốn thật! Cậu nhìn thẳng ra cửa – và ngay thẳng mặt Muradin Bronzebeard.

Muradin là đại sứ người lùn được cử tới Lordaeron, là em trai của Vua Magni Bronzebeard và rất được sủng ái tại cung điện vì sự vui tính của mình, thường tham dự vào mọi thứ từ ăn uống rượu chè tới chuyện chính sự. Ông cũng có tiếng là một chiến binh tài giỏi, khôn ngoan, và dữ dội trong chiến đấu.

Và ông vừa trông thấy nhà vua tương lai xứ Lordaeron giả đò chiến đấu với lũ orc và rồi lại ném thanh kiếm của mình bay khắp phòng. Arthas cảm thấy người mình đang đổ mồ hôi nhễ nhại, và cậu cũng biết má mình đang đỏ ửng. Cậu cố bình tĩnh lại.

"Ừm… Đại sứ à… Ta chỉ đang…"

Ông lùn ho và nhìn đi chỗ khác. "Ta đang tầm cha cậu, cậu nhóc à. Cậu có thể chĩ chỗ cho ta hông? Cái chỗ gủy goái nì có nhìu ngã rẽ quớ."

Arthas im lặng chỉ tới một cầu thang bên trái cậu. Cậu đứng nhìn ông lùn rời đi. Cả hai không nói thêm lời gì nữa.

Từ bé đến giờ Arthas chưa từng cảm thấy xấu hổ đến vậy. Trên mắt cậu ngân ngấn giọt nước mắt hổ thẹn, và cậu chớp mắt liên tục để gạt nó đi. Không thèm đặt lại thanh kiếm gỗ về lại vị trí cũ nữa, cậu rời khỏi phòng.

Mười phút sau, cậu đã được tự do phi ngựa ra khỏi chuồng và hướng về phía đông tới dãy đồi ở khu Trảng Tirisfal. Cậu đem theo hai con ngựa cùng mình: một con ngựa thiến lông lốm đốm xám đã già tên là Thực Tâm mà cậu đang cưỡi, một tay cậu nắm cương con ngựa con Bất Bại mới hai tuổi.

Cậu đã cảm thấy mối liên kết giữa hai họ ngay từ khoảnh khắc đầu tiên họ nhìn nhau, khoảnh khắc ra đời của con ngựa con. Arthas đã biết ngay đó sẽ là chiến mã của mình, người bạn của mình, một con ngựa vĩ đại với một trái tim vĩ đại cũng chính là một phần của cậu cũng như bộ giáp hay vũ khí của cậu – không, thậm chí còn hơn nữa. Ngựa giống tốt như thế này có thể sống tới hai mươi năm hoặc hơn nếu được chăm sóc cẩn thận; đây chính là con ngựa sẽ chở Arthas đi trong kiêu hãnh trong những nghi thức và là người bạn trung thành trong những chuyến đi hằng ngày. Nó không phải là ngựa chiến. Đó là một giống khác, chỉ sử dụng trong những mục đích nhất định vào những lúc nhất định. Khi tham chiến cậu sẽ có một con như thế. Nhưng Bất Bại sẽ, và thực sự đã trở thành một phần trong cuộc đời cậu.

Con ngựa giống với lông, bờm, và đuôi có màu xám lúc mới sinh, giờ đã chuyển sang màu trắng tuyết trùng màu với thứ đang phủ khắp mặt đất vào ngày hôm đó. Đó là một màu lông hiếm kể cả với những con ngựa nòi của nhà Balnir, mà kể cả màu lông "trắng" của những con đó cũng chủ yếu là xám sáng mà thôi. Arthas đã từng định nghĩ về những cái tên như "Tuyết Rơi" hoặc "Ánh Sao," nhưng cuối cùng cậu theo truyền thống của các kỵ sĩ Lordaeron và đặt cho con ngựa của mình một cái tên đầy phẩm giá. Ngựa của Uther tên là "Kiên Định," ngựa của Terenas thì tên là "Dũng Cảm."

Còn của cậu là "Bất Bại."

Arthas cực kỳ muốn cưỡi Bất Bại, nhưng người huấn luyện ngựa đã cảnh báo rằng với một con ngựa hai tuổi thì cần ít nhất một năm nữa mới cưỡi được. "Hai tuổi mới chỉ là đứa bé thôi," ông ấy nói. "Chúng vẫn sẽ lớn tiếp; xương của chúng vẫn đang thành hình. Hãy kiên nhẫn, thưa Hoàng Tử. Thêm một năm nữa không phải là dài để chờ đợi một con ngựa sẽ phụng sự người cả hai thập kỷ đâu."

Nhưng đó là một khoảng thời gian chờ đợi dài. Quá dài. Arthas liếc qua vài nhìn con ngựa, cậu dần trở nên mất kiên nhẫn với kiểu chạy nước kiệu nặng nề có vẻ như là tất cả khả năng Thực Tâm có thể sử dụng. Đối lập với con ngựa thiến già, con ngựa hai tuổi này lại đang

di chuyển nhẹ nhàng như bay không chút mệt mỏi. Đôi tai của nó chĩa về trước, mũi nó nở ra khi nó ngửi thấy mùi hương từ khu trảng. Mắt nó sáng rực và dường như nó đang muốn nói, *Thôi nào, Arthas… tôi sinh ra để làm việc này mà.*

Có lẽ là một lần cưỡi sẽ không ảnh hưởng gì cả. Chỉ là chạy nước kiệu đôi chút thôi mà, và rồi sẽ quay trở lại chuồng ngựa như không có chuyện gì xảy ra.

Cậu hãm Thực Tâm đi chậm lại rồi buộc dây cương vào một cành cây trễ xuống thấp. Bất Bại khịt mũi khi Arthas bước tới bên nó. Vị hoàng tử cười toe toét khi cái mõm cọ nhẹ vào tay cậu khi cậu cho con ngựa ăn một miếng táo. Bất Bại đã được đóng yên cương; đó là một quá trình từ từ chậm rãi nhằm giúp con ngựa quen với việc phải đeo cái gì đó trên lưng. Nhưng một yên ngựa trống không khác hẳn với việc có một người ngồi trên đó. Dù vậy cậu đã dành rất nhiều thời gian với con vật. Arthas thầm cầu nguyện rồi trước khi Bất Bại kịp tránh ra, cậu nhanh chóng nhảy lên lưng con ngựa.

Bất Bại chồm lên và hít điên cuồng. Arthas nắm lấy bộ bờm cứng và bám chặt thấy thân mình nó. Con ngựa nhảy chồm lên, nhưng Arthas vẫn cố bám trụ. Cậu thét lên khi Bất Bại cố kéo cậu ra bằng cách chạy ngay bên dưới một cành cây, nhưng cậu vẫn không chịu bỏ ra.

Và rồi Bất Bại phi nước đại.

Hoặc đúng hơn là nó đang bay. Hoặc ít nhất là vị hoàng tử trẻ cảm thấy vậy trong cơn chóng mặt, cậu cúi người xuống sát cổ con ngựa và cười toe toét. Cậu chưa từng cưỡi con thú nào nhanh đến thế này trước đây, và trái tim cậu đập rộn ràng đầy kích thích. Cậu thậm chí còn không thèm cố kiểm soát Bất Bại; chỉ riêng việc cố bám trụ đã là rất vất vả với cậu rồi. Thật là lộng lẫy, hoang dại, xinh đẹp, mọi thứ cậu hằng mơ ước. Tất cả sẽ-

Trước khi cậu kịp nhận ra chuyện gì vừa xảy ra, Arthas đã bay lên cao và rơi xuống mặt đất đầy cỏ. Mất một lúc lâu cậu không thể thở nổi do cú va chạm đó. Cậu từ từ đứng dậy. Cơ thể cậu đau đớn, nhưng có vẻ không có cái xương nào bị gãy.

Nhưng Bất Bại đã nhanh chóng biết mất ở tít xa. Arthas chửi rủa, đá một mô đất và nắm chặt tay lại. Đáng ra cậu nên biết chuyện này có thể xảy ra chứ.

Ngài Uther Người Mang Ánh Sáng đang chờ cậu khi cậu về. Arthas cau mặt khi cậu tuột khỏi lăng Thực Tâm và đưa cương ngựa cho một người coi ngựa.

“Bất Bại vừa tự trở về cách đây không lâu. Nó bị một vết cắt nơi chân, nhưng thần chắc rằng người sẽ mừng khi biết người huấn luyện ngựa bảo rằng nó sẽ ổn.”

Arthas định nói dối với Uther về chuyện họ bỗng hoảng sợ và Bất Bại đã bỏ chạy. Nhưng rõ ràng với vết cỏ dính trên quần áo khi cậu ngã, và rằng Uther sẽ không bao giờ tin rằng hoàng tử lại không thể yên vị trên lưng con Thực Tâm già cả hiền lành được, dù nói hay không.

“Người biết người chưa nên cưỡi nó mà,” Uther dứt khoát nói tiếp.

Arthas thở dài. “Ta biết.”

“Arthas, người không hiểu sao? Nếu người đặt quá nhiều áp lực vào nó với tuổi của nó, nó-”

“Ta hiểu rồi mà được chưa? Ta có thể khiến nó bị tàn tật. Chỉ một lần thôi mà.”

“Chỉ một lần thôi phải không?”

“Vâng thưa ngài,” Arthas ủ rũ nói.

“Người lại quên bài học rồi.”

Arthas im lặng và không nhìn Uther nữa. Cậu đang tức giận, xấu hổ, và đau, và chỉ muốn được tắm nước nóng cùng chút trà thạch nam để xoa dịu cơn đau. Đầu gối phải của cậu đã bắt đầu sưng rồi.

“Ít nhất người cũng về kịp buổi cầu nguyện chiều nay.” Uther nhìn cậu từ đầu đến chân. “Thần nghĩ người nên đi tắm rửa.” Thực sự Arthas đang ướt đẫm mồ hôi và biết mình đang bốc mùi của ngựa. *Mùi này thật dễ chịu,* cậu nghĩ một cách thành thật. “Nhanh lên. Chúng ta sẽ gặp nhau ở nhà thờ.”

Arthas không rõ buổi cầu nguyện hôm nay là về vấn đề gì. Cậu cảm thấy ngờ ngợ về điều đó; Ánh Sáng quan trọng với cả cha cậu và

Uther, và cậu biết rằng họ cực kỳ muốn cậu sẽ sùng đạo y như họ. Nhưng dù cậu thể phủ nhận được những gì hiển hiện ngay trước mắt mình – Ánh Sáng thực sự là có thực; cậu đã từng thấy các tư tế và hội hiệp sĩ mới thành lập đã thực sự tạo ra phép màu bằng cách chữa thương hoặc bảo vệ – cậu vẫn không thể cảm thấy muốn được ngồi xuống cầu nguyện hàng giờ đồng hồ liền như Uther, hoặc cầu xin ý kiến bằng giọng cung kính như cha mình được. Chỉ là… không thích mà thôi.

Một tiếng sau, sau khi tắm rửa và đã thay một bộ y phục đơn giản mà thanh nhã, Arthas vội đi tới nhà thờ của gia đình trong khu nhà ở cho hoàng gia.

Nó không phải là một căn phòng lớn, nhưng nó thật đẹp. Đó là là phiên bản thu nhỏ của một nhà thờ truyền thống có thể thấy ở mọi thành thị con người, và có lẽ là hơi xa hoa hơn so với bình thường. Cốc rượu lễ được viền bằng vàng và khảm ngọc, đặt trên một cái bàn cổ. Kể cả những hàng ghế dài cũng được bọc đệm ấm áp, trong khi dân thường phải dùng ghế gỗ phẳng.

Khi khẽ bước vào cậu nhận ra mình là người cuối cùng – và cậu co rúm lại khi nhận ra có vài nhân vật quan trọng tới thăm cha mình. Ngoài những người tham dự thông thường – gia đình cậu, Uther, và Muradin – Vua Trollbane cũng có mặt, dù cho ông ta có vẻ còn không vui vẻ bằng Arthas khi phải tới đây. Và… một người nữa. Một cô gái mảnh dẻ với mái tóc dài màu vàng đang quay lưng lại phía cậu. Arthas nhìn cô đầy hiếu kỳ, và rồi cậu đâm sầm vào một hàng ghế.

Rõ ràng cậu đã gây sự chú ý về phía mình. Hoàng Hậu Lianne nghe thấy tiếng động và quay lại mỉm cười âu yếm với con trai, ở tuổi ngũ tuần bà vẫn thật xinh đẹp. Bộ áo của bà được thêu dệt một cách hoàn hảo, mái tóc được quấn kín trong một chiếc mũ ni không để lộ ra bất cứ sợi tóc nào. Calia lúc này đã mười bốn tuổi và trông nhút nhát và ngây thơ y như Bất Bại lúc vừa mới sinh, cô quắc mắc nhìn cậu. Hẳn là tin về trò nghịch dại của cậu đã được lan ra – hoặc chỉ là cô đang tức giận vì cậu tới trễ. Terenas gật đầu với cậu, rồi

hướng mắt lên nhìn vị giám mục chủ trì. Arthas cảm thấy khúm núm trước sự không hài lòng ẩn trong cái nhìn đó. Trollbane chẳng thèm để ý gì đến cậu, và Muradin cũng chẳng thèm quay sang. Arthas đi tới hàng ghế cuối cùng sát tường. Vị giám mục bắt đầu nói và giơ tay mình lên, bàn tay tỏa ra thứ ánh sáng trắng nhẹ nhàng. Arthas ước gì cô gái chỉ cần nghiêng đầu một chút để cậu có thể thoáng nhìn được gương mặt cô. Cô ấy là ai? Rõ ràng là con gái của một quý tộc hoặc ai đó có cấp bậc cao, nếu không cô đã không được mời tham dự buổi cầu nguyện của gia đình này. Cậu nghĩ về việc cô có thể là ai, việc tìm hiểu danh tính của cô thú vị hơn hẳn những lời giáo huấn kia.

"…và Hoàng Tử Arthas Menethil," vị giám mục ngân nga. Arthas giật mình tỉnh trí, cậu thắc mắc không biết mình có bỏ lỡ điều gì quan trọng không. "Cầu cho Ánh Sáng ban phước cho cậu trong mọi suy nghĩ, lời nói, và việc làm, để cậu lớn lên và khi trưởng thành sẽ phụng sự nó dưới danh nghĩa là một hiệp sĩ." Arthas bỗng cảm thấy hơi ấm dễ chịu chạy dọc cơ thể khi lời ban phước được dành cho cậu. Sự bướng bỉnh và nỗi đau khổ biến mất, khiến cho cậu cảm thấy khỏe khoắn và thanh thản. Vị giám mục quay về phía hoàng hậu và công chúa. "Cầu cho Ánh Sáng tỏa rạng trên đầu Hoàng Hậu Lianne Menethil, rằng bà ấy-"

Arthas cười toe toét và chờ đợi vị giám mục ban phước xong cho từng người. Khi đó cậu sẽ biết tên cô gái kia. Arthas ngả người ra sau và tựa vào tường.

"Và chúng tôi nhún nhường thỉnh cầu Ánh Sáng ban phước cho Công Nương Jaina Proudmoore. Cầu cho cô ấy được ban phước bằng trí tuệ và việc chữa lành vết thương, rằng cô-"

A ha! Cô gái bí ẩn đó không còn nằm trong vòng bí ẩn nữa. Jaina Proudmoore, ít hơn cậu một tuổi, là con gái của Đô Đốc Daelin Proudmoore, người hùng chiến tranh hải quân và người cai trị Kul Tiras. Điều khiến cậu tò mò là tại sao cô lại ở đây và-

"-và rằng việc học tập của cô tại Dalaran được tốt đẹp. Chúng tôi cầu cho cô trở thành một biểu tượng của Ánh Sáng, và rằng trong

vai trò một pháp sư, cô ấy sẽ phụng sự chu đáo cho dân tộc mình.” Điều đó đã được giải đáp. Cô đang trên đường tới Dalaran, thành phố đẹp đẽ của các pháp sư nằm không xa Thành Đô. Với luật lệ xã giao cứng nhắc và lòng mến khách của hoàng gia và các quý tộc, cô sẽ ở đây vài ngày trước khi lên đường.

Chuyện này sẽ vui đây, cậu nghĩ.

Vào cuối buổi cầu nguyện. Arthas lúc này đã ở ngay cạnh cửa, bước ra ngoài đầu tiên. Muradin và Trollbane ra ngay sau đó, cả hai đều có vẻ thoải mái hơn khi cuối cùng buổi cầu nguyện đã kết thúc. Terenas, Uther, Lianne, Calia, và Jaina đi theo phía sau.

Cả chị gái của cậu và cô gái họ Proudmoore đều mảnh dẻ và có mái tóc vàng. Ngoài ra không còn gì giống nhau. Calia hơi còi hơn, khuôn mặt trông như một bức tranh cổ với nước da mịn màng và hơi tái. Còn Jaina lại có đôi mắt sáng và một nụ cười vui tươi, và cô bước đi giống với một người đã quen với việc đi bộ và cưỡi ngựa. Dễ thấy là cô đã dành rất nhiều thời gian ở bên ngoài trời, khuôn mặt cô rám nắng với chút tàn nhang trên mũi.

Điều này khiến Arthas cho rằng cô là một cô gái thường hay bị ném bóng tuyết vào mặt, hoặc đi bơi vào mùa hè. Không như chị gái cậu, cô là một người cậu có thể chơi cùng.

“Arthas – có chiện muốn nói zới cậu,” một giọng nói thô lỗ phát ra. Arthas quay sang nhìn vị đại sứ đang nhìn cậu.

“Dĩ nhiên rồi thưa ngài,” Arthas nói, trái tim cậu chùng xuống. Tất cả những gì cậu muốn làm là nói chuyện với người bạn mới của mình – cậu đã rất chắc chắn là họ sẽ hòa thuận với nhau – và Muradin hẳn đang muốn la rầy cậu vì hành động xấu hộ lúc ở kho vũ khí. Ít nhất ông lùn này cũng đủ tinh tế khi dẫn cậu đi thêm vài bước ra xa khỏi mọi người.

Ông quay sang nhìn vị hoàng tử, hai ngón tay cái núng nính móc vào thắt lưng, khuôn mặt cộc cằn nhăn lại suy nghĩ. “Chèng trai à,” ông nói, “Ta xẽ nói thẳng zô zấn đề lun. Cách chiến đấu của cậu rứt tệ.” Một lần nữa Arthas cảm thấy máu dồn hết lên mặt. “Ta biết,” cậu nói, “nhưng Phụ Vương-”

“Cha cậu bận rất nhìu ziệc. Chắc cậu hông dám nói với ông ý.”
Chà không biết ông ấy định nói gì đây? “À ta tự luyện tập không được tốt cho lắm. Ngài đã thấy lúc tôi tập rồi đấy.”
“Ta cóa thễ đấy. Ta cóa thễ dạy cậu nếu cậu thích.”
“Ngài-ngài dạy ta ư?” Ban đầu Arthas tỏ ra hoài nghi, rồi chuyển sang vui mừng. Trong tất cả mọi việc người lùn có tiếng tăm với năng lực chiến đấu của họ. Một phần trong Arthas thắc mắc liệu Muradin có định dạy cậu cả việc uống rượu không, đó là một thứ luôn đi liền với người lùn, nhưng cậu quyết định không hỏi về điều đó.
“Ầy, ta đã nói zậy phãi hông? Ta đã nói chiện zới cha cậu rùi, zà ông ấy hoàn toàn đồng ý. Chiện nì đã trì hoãn khá lâu rùi. Nhưng nói thẵng nè. Ta xẽ hông nhẹ tay đâu. Và ta xẽ dạy cậu rứt vứt vả đó. Và nếu có lúc nào ta mãi nghĩ ngơi, ‘Ê Muradin, chúng ta đang lãng phí thời gian đóa,’ ta xẽ ngưng. Đồng ý hông cậu nhóc?”
Arthas cố nén một tiếng cười rúc rích trước suy nghĩ có người còn thấp hơn cả cậu mà lại gọi cậu là “cậu nhóc.” “Vâng thưa ngài,” cậu nhiệt tình nói. Muradin gật đầu và đưa một bàn tay to bè chai sạn ra. Arthas bắt lấy nó. Cậu cười toe toét và nhìn cha cậu, ông đang mải nói chuyện với Uther. Họ cùng lúc quay sang nhìn cậu, hai cặp mắt nhíu lại suy xét, và trong thâm tâm Arthas thở dài. Cậu biết cái nhìn đó. Chưa kể tới chuyện chơi với Jaina – có khi cậu còn chẳng có thời gian để gặp cô trước khi cô rời đi ấy chứ.
Cậu quay sang nhìn khi Calia đặt tay lên vai cô gái trẻ tuổi hơn và dẫn Jaina ra khỏi phòng. Nhưng ngay trước khi cô biến mất sau cánh cửa, con gái của Đô Đốc Proudmoore quay đầu lại nhìn thẳng vào mắt Arthas rồi mỉm cười.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bạo Phong: Stormwind
Bất Bại: Invincible
Cánh Cổng Bóng Tối: Dark Portal

Công Nương: Lady
Dũng Cảm: Courageous
Đại Tộc: Horde
Đệ Nhị Chiến Tranh: Second War
Đô Đốc: Admiral
Hạ Thành: Undercity
Hiệp sĩ: paladin
Kiên Định: Steadfast
Liên Minh: Alliance
Người lùn: dwarf
Người Mang Ánh Sáng: Lightbringer
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Thành Đô: Capital City
Thực Tâm: Trueheart

Arthas: Rise of the Lich King – Chương ba

“Ta rất tự hào về con, Arthas à,” cha cậu nói. “Đứng lên nhận lấy trách nhiệm như thế này.”
Vào tuần lễ Jaina Proudmoore trở thành vị khách danh dự của gia đình Menethil, từ “trách nhiệm” đã trở thành khẩu lệnh quen thuộc. Không chỉ là việc huấn luyện với Muradin bắt đầu – và đúng là nghiêm ngặt khắt khe đúng như ông lùn đã cảnh báo trước, cơn đau cơ và do mấy vết bầm tím cứ tăng lên sau mỗi cú bạt tai khi Arthas không thực sự tập trung như ý Muradin muốn – mà đúng như Arthas lo sợ, Uther và Terenas cũng đã quyết định rằng đã đến lúc việc tập luyện của hoàng tử đã sang một trang mới. Arthas sẽ phải dậy trước bình minh, ăn sáng thật nhanh bằng bánh mì và bơ, rồi đi cùng Muradin. Chuyến đi kết thúc bằng một cuốc leo núi, và chàng trai mới mười hai tuổi luôn thở dốc và run lên. Arthas cứ thắc mắc có phải người lùn có ái lực đặc biệt gì với đất đá không mà mặt đất dường như tạo điều kiện thuận lợi hơn cho họ leo. Sau đó cậu về nhà, tắm rửa, học lịch sử, toán, và học viết chữ. Ăn trưa, và rồi dành cả buổi chiều trong nhà thờ với Uther để cầu nguyện, ngồi thiền, và thảo luận về bản chất của hiệp sĩ và kỷ luật hà khắc mà họ phải tuân theo. Đến bữa tối, rồi Arthas lăn ra giường ngủ ngon lành sau một ngày kiệt sức.
Cậu có thấy Jaina vài lần vào bữa tối, cô ấy và Calia có vẻ rất thân thiết với nhau. Cuối cùng Arthas quyết định như vậy là quá đủ rồi, nắm vững bài học lịch sử và chính trị đã in sâu vào đầu óc, cậu tiến về phía cha cậu và Uther để đề nghị được hộ tống vị khách của họ là Công Nương Jaina Proudmoore tới Dalaran.
Cậu không cần phải bảo cho họ biết rằng điều đó là bởi vì cậu

muốn thoát khỏi bổn phận của mình. Terenas rất vui khi nghĩ rằng con trai mình có trách nhiệm như vậy, Jaina khẽ mỉm cười vì điều đó, và đó chính là thứ Arthas muốn. Tất cả mọi người đều vui vẻ. Và rồi vào đầu mùa hạ, khi trăm hoa đua nở, rừng cây toàn thú rừng, mặt trời nhảy múa trên bầu trời màu xanh sáng sủa, Hoàng Tử Arthas Menethil hộ tống một cô gái trẻ với mái tóc vàng và nụ cười rạng rỡ tới thành phố kỳ khôi của các pháp sư.

Họ đã bắt đầu chuyến đi hơi muộn một chút – một điều mà Arthas bắt đầu biết về Jaina Proudmoore đó là cô không được đúng giờ cho lắm – nhưng Arthas cũng không lấy làm để tâm. Cậu không cần phải vội làm gì cả. Dĩ nhiên là họ cũng không phải đi một mình. Theo lễ nghi thì có thêm thị nữ của Jaina và một hai vệ binh sẽ hộ tống họ. Nhưng những người đầy tớ vẫn lùi lại phía sau và để hai quý tộc trẻ làm quen với nhau. Họ cưỡi nhựa cùng nhau một hồi, rồi dừng lại nghỉ chân ăn trưa. Khi họ đang ăn bánh mì cùng bơ và rượu vang loãng, một vệ binh của Arthas bước đến.

“Thưa ngài, nếu người cho phép, chúng tôi sẽ chuẩn bị nghỉ qua đêm ở Cối Hổ Phách. Ngày mai, chúng ta sẽ đi hết chặng còn lại tới Dalaran. Chúng ta sẽ tới đó khi đêm xuống.”

Arthas lắc đầu. “Không, cứ tiếp tục đi đi. Chúng ta sẽ hạ trại qua đêm ở khu Đồi Đinh. Điều đó sẽ giúp Công Nương Jaina tới được Dalaran vào giữa buổi sáng hôm sau.” Cậu quay sang cười với cô. Cô cười lại với cậu, dù vậy cậu vẫn cảm thấy chút thất vọng trong mắt cô.

“Ngài có chắc không ạ? Chúng tôi đang dự định sẽ nhận lòng hiếu khách của dân địa phương, và không để công nương phải ngủ ngoài trời.”

“Ổn mà Kayvan,” Jaina nói. “Ta đâu phải là một cô nương yếu đuối đâu.”

Nụ cười của Arthas nở lớn thành một điệu cười toe toét.

Cậu mong rằng cô sẽ vẫn cảm thấy như thế trong mấy tiếng nữa.

Khi những người hầu đang hạ trại, Arthas và Jaina đi khám phá. Họ leo lên một ngọn đồi có khung cảnh đẹp vô song. Hướng tây, họ có

thể thấy khu trang trại Cối Hổ Phách nhỏ bé và kể cả những ngọn tháp xa xa của pháo đài của Nam Tước Silverlaine. Hướng đông, họ có thể thấy gần như toàn bộ Dalaran, và gần đó là khu trại giam ở phía nam thành. Từ cuối Đệ Nhị Chiến Tranh, lũ orc đã bị bắt giam trong những khu trại đó. Terenas đã giải thích với Arthas rằng điều đó khoan dung hơn nhiều so với việc giết chúng bất cứ khi nào nhìn thấy. Và bên cạnh đó, lũ orc dường như đang phải chịu một nỗi phiền muộn kỳ lạ. Hầu hết mọi lúc khi con người tình cờ gặp chúng, hoặc săn đuổi chúng, chúng đều chỉ chống trả rất hời hợt và dễ dàng bị tống vào trại giam. Cũng có nhiều trại giam khác giống như thế này.

Họ ăn một bữa dân dã với thỏ xiên nướng và nghỉ ngơi đôi chút khi trời tối. Khi cậu cho rằng mọi người đã say ngủ, Arthas ném một cái áo chẽn lên quần mình và nhanh chóng giật đôi ủng. Sau khi nghĩ một chút, cậu lấy một con dao găm ra và giắt vào thắt lưng, rồi bò tới bên Jaina.

“Jaina,” cậu thì thầm, “dậy đi.”

Cô tỉnh dậy trong im lặng mà không sợ hãi gì cả, ánh trăng phản chiếu trong ánh mắt cô. Cậu ngồi xổm ra sau khi cô ngồi dây và đặt một ngón tay lên môi. Cô thì thầm. “Arthas à? Có chuyện gì không ổn sao?”

Cậu cười toe toét. “Cậu sẵn sàng đi phiêu lưu chưa?”

Cô nghiêng đầu. “Phiêu lưu kiểu gì?”

“Hãy tin tớ.”

Jaina nhìn cậu một chốc, rồi gật đầu. “Được thôi.”

Giống như tất cả bọn họ, cô ấy đi ngủ mà vẫn mặc nguyên quần áo, chỉ cởi bỏ ủng và áo choàng. Cô đứng dậy, dùng tay chải sơ qua mái tóc vàng, rồi gật đầu.

Jaina đi theo cậu tiến vào đỉnh đồi mà họ mới khám phá ngày hôm đó. Việc leo trèo trở nên khó khăn hơn vào buổi tối, nhưng ánh trăng khá là sáng và giúp chân họ không bị vấp ngã.

“Đó là đích đến của chúng ta,” cậu chỉ tay và nói.

Jaina nuốt ực một cái. “Khu trại giam ư?”

“Cậu đã bao giờ tới gần một cái như thế chưa?”
“Không, và tớ không muốn.”
Cậu cau mày vẻ thất vọng. “Thôi nào Jaina. Đó là cơ hội duy nhất cho chúng ta nhìn rõ lũ orc đấy. Cậu không tò mò sao?”
Nét mặt cô thật khó đoán dưới ánh trăng, hai con mắt tối sầm. “Tớ – chúng đã giết Derek. Anh trai tớ.”
“Một trong số chúng cũng đã giết cha của Varian. Chúng đã giết rất nhiều người, đó là lý do tại sao chúng ở trong những khu trại đó. Đó là nơi phù hợp nhất cho chúng. Rất nhiều người không thích chuyện cha tớ tăng thuế để chi trả cho các khu trại, nhưng – hãy tới và tự suy xét đi. Tớ đã mất cơ hội được nhìn rõ Doomhammer khi hắn ở Hạ Thành. Giờ tớ không muốn bỏ lỡ một cơ hội khác nữa.”
Cô chỉ im lặng, cuối cùng cậu đành thở dài. “Thôi được rồi, tớ sẽ đem cậu về.”
“Không,” cô nói và khiến cậu ngạc nhiên. “Đi thôi.”
Họ tiến bước trong im lặng. “Được rồi,” Arthas thì thầm. “Khi chúng ta tới gần đây lúc sáng, tớ đã chú ý đến mấy lính tuần tra. Có vẻ như họ không khác nhiều lắm vào ban đêm, ngoại trừ việc họ ít đi tuần hơn. Với việc lũ orc không còn chút tinh thần nào nữa, tớ đoán lính canh nghĩ rằng chúng sẽ không thèm chạy trốn.” Cậu mỉm cười giúp cô an tâm hơn. “Điều đó thật tốt cho chúng ta. Ngoài các lính canh, luôn có người gác trên hai tháp canh. Chúng ta phải cẩn thận với họ nhất, nhưng chắc là họ sẽ chú ý nhiều hơn tới những thứ bên trong hơn là ở ngoài, bốn bức tường đều dốc đứng hoàn toàn. Giờ chờ cho anh bạn kia đi tuần xong và rồi chúng ta sẽ dư thời gian tới bức tường ngay đầu kia và nhìn cho kỹ.”
Họ chờ đợi người lính canh buồn chán kia đi qua, rồi sau đó nói thì thào gì đó với người khác. “Trùm mũ lên,” Arthas nói. Cả hai đều có mái tóc vàng, quá dễ dàng để các lính canh nhận ra. Jaina trông có vẻ lo lắng hơn là thích thú, cô nghe theo lời cậu. May thay cả cô và Arthas đều mặc áo choàng tối màu. “Sẵn sàng chưa?” Cô gật đầu. “Tốt. Đi thôi!”
Họ nhanh chóng trượt xuống đoạn còn lại trong im lặng. Arthas giữ

cô lại một chút tới khi người lính trên tháp canh nhìn về hướng khác, rồi cậu ra hiệu cho cô. Họ chạy tới trước, cố giữ cho mũ trùm đầu vẫn ở đúng vị trí, và sau vài bước họ đã tới được bức tường trại giam.

Bức tường khu trại thật xù xì nhưng rất có tác dụng. Chúng được làm từ gỗ, bền hơn nhiều so với gỗ được cột với nhau, chúng được đẽo nhọn ở đầu và chôn sâu xuống đất. Có nhiều kẽ hở trên "bức tường" mà một cô hay cậu bé hiếu kỳ có thể nhìn qua được.

Ban đầu có vẻ rất khó để nhìn, nhưng có vài hình thù to lớn ở bên trong. Arthas lúc lắc đầu cố nhìn cho rõ hơn. Chúng đều là orc. Một số ở trên nền đất, co tròn trong lớp mền. Một số đi đi lại lại gần như vô định, giống như thú vật bị nhốt trong chuồng, nhưng lại thiếu đi khao khát được tự do của những con thú đó. Đầu kia trông có vẻ là một gia đình – một nam, một nữ, và một đứa trẻ. Ả orc nữ trông gầy và thấp hơn tên orc nam, và đang giữ thứ gì đó trước ngực, và Arthas nhận ra đó là một đứa bé sơ sinh.

"Ồ," Jaina thì thầm bên cạnh cậu. "Họ trông… buồn quá."

Arthas khịt mũi, rồi bỗng nhớ lại là cần phải giữ im lặng. Cậu nhanh chóng nhìn lên tháp canh, nhưng người lính gác không nghe thấy gì cả. "Buồn ư? Jaina à, lũ súc vật đó đã phá hủy Bạo Phong đấy. Chúng chỉ muốn khiến con người diệt chủng thôi. Ôi hỡi Ánh Sáng, chúng đã giết anh cậu đấy. Đừng thương hại bọn chúng."

"Dù vậy – tớ chưa từng nghĩ họ lại có con cái," Jaina nói tiếp. "Cậu có thấy kẻ ôm đứa con không?"

"Dĩ nhiên là chúng phải có con cái rồi, kể cả lũ chuột hôi hám còn có con cái nữa là," Arthas nói. Cậu tức tối, nhưng rồi nhận ra cậu nên biết một cô gái mười một tuổi hoàn toàn có thể có phản ứng như thế chứ.

"Trông họ chẳng nguy hiểm gì cả. Cậu có chắc là họ nên ở đây không?" Cô quay sang nhìn cậu, một khuôn mặt trái xoan màu trắng dưới ánh trăng đang cố hỏi quan điểm của cậu. "Giữ họ ở đây rất tốn tiền bạc. Có lẽ họ nên được thả ra."

"Jaina à," cậu nói, cố giữ cho giọng mềm mỏng, "chúng là lũ giết

người. Kể cả giờ đây chúng có tỏ ra thẫn thờ như vậy, ai mà biết được chuyện gì sẽ xảy ra nếu chúng được thả chứ?"
Cô khẽ thở dài trong bóng tối và không trả lời gì cả. Arthas lắc đầu. Cậu đã thấy quá đủ rồi – lính canh sẽ sớm trở lại đây thôi. "Quay về nhé?"
Cô gật đầu và cùng cậu quay đầu chạy nhanh về phía quả đồi cùng. Arthas liếc qua vai thấy người lính canh bắt đầu quay lại. Cậu lao về phía Jaina, nắm lấy eo cô, và ấn cô ngã xuống đất. "Đừng di chuyển," cậu nói, "lính canh đang nhìn về phía chúng ta đấy!"
Mặc dù với cú ngã khá mạnh Jaina cũng đủ thông minh để nằm im. Cẩn thận giữ cho mặt mình ẩn trong bóng tối, Arthas quay đầu lại nhìn người lính gác. Cậu không thể thấy được mặt người ở khoảng cách xa thế này, nhưng điệu bộ của anh ta rõ ràng đang tỏ ra mệt mỏi và buồn chán. Sau một hồi lâu, khoảng thời gian Arthas nghe thấy được cả tiếng tim mình đập rõ mồn một, người lính bắt đầu nhìn về hướng khác.
"Xin lỗi vì điều này," Arthas xin lỗi và giúp Jaina đứng dậy. "Cậu ổn chứ?"
"Ừ," Jaina nói. Cô cười toe toét với cậu.
Một lát sau họ đã trở về chỗ ngủ của riêng họ. Arthas nhìn lên bầu trời đầy sao, hoàn toàn thỏa mãn.
Thật là một ngày tốt lành.

Cuối buổi sáng hôm sau, họ đã tới Dalaran. Arthas chưa từng đến đây bao giờ, dù vậy dĩ nhiên cậu đã từng nghe rất nhiều về nó. Các pháp sư là những người rất bí ẩn và khó hiểu – dù rất mạnh mẽ, nhưng họ vẫn thường hay ít liên hệ với người ngoài trừ những lúc cần thiết. Arthas nhớ lại khi Khadgar cùng với Anduin Lothar và Hoàng Tử – giờ đã là Vua Varian Wrynn đến nói chuyện với Terenas, để cảnh báo họ về mối nguy của loài orc. Sự có mặt của ông ta đã khiến lời phát biểu của Anduin trở nên đáng tin hơn, thật may là như thế. Các pháp sư Kirin Tor thường không dính líu gì đến chuyện chính trị thông thường.
Và họ cũng không có những hành động kiểm soát tình hình chính trị

thông thường như việc mời các hoàng tộc tới thăm họ. Chỉ nhờ việc Jaina tới đây học tập nên Arthas và tùy tùng mới được vào đấy.
Dalaran thật là tuyệt đẹp, thậm chí còn lộng lẫy hơn cả Thành Đô. Trông nó sạch sẽ sáng sủa không thể tin nổi với một thành phố dựa quá nhiều vào ma thuật như vậy. Có vài tòa tháp thanh nhã chĩa thẳng lên trời, chân tháp là đá trắng và phần đỉnh màu tím được bọc vàng. Nhiều tháp có những viên đá sáng rực bay lơ lửng xung quanh chúng. Số khác lại có những khung cửa sổ làm bằng kính sẫm màu loang loáng ánh sáng mặt trời. Những khu vườn nở đầy những loài hoa dại kỳ lạ tỏa mùi thơm nồng nặc khiến Arthas hoa cả mắt. Hoặc có thể là do tác động của ma thuật trong không khí đã gây ra cảm giác đó.
Cậu cảm thấy mình thật bẩn thỉu và tầm thường khi họ bước vào thành phố, và còn ước gì họ đã không ngủ ngoài trời tối hôm qua. Nếu họ ở lại Cối Hổ Phách, ít nhất họ cũng đã có thể được tắm. Nhưng nếu vậy thì cậu và Jaina đã không có cơ hội được theo dõi khu trại giam.
Cậu nhìn bạn mình. Đôi mắt xanh biếc của cô nở lớn đầy kinh sợ xen lẫn kích động, đôi môi cô mở he hé. Cô quay sang Arthas, đôi môi ấy nhoẻn cười.
“Tớ có may mắn khi được học tập tại đây không nhỉ?”
“Chắc rồi,” cậu nói và cười lại với cô. Cô trầm trồ thích thú như thể một người được cho nước uống sau cả tuần lang thang trên sa mạc, nhưng cậu lại cảm thấy… không muốn. Rõ ràng cậu không thích thú gì chuyện kiểm soát ma thuật như cô.
“Tớ được bảo là những người ngoại lai thường không được chào đón,” cô nói. “Tớ nghĩ điều đó thật đáng tiếc. Sẽ thật tốt nếu được gặp lại cậu.”
Cô đỏ ửng mặt, và trong khoảnh khắc, Arthas quên hết tất cả mọi sự đe dọa gây ra bởi thành phố, và vui vẻ đồng ý rằng cậu cũng sẽ rất vui nếu được gặp lại Công Nương Jaina Proudmoore.
Cực kỳ vui là đằng khác.

“Lại một lần nữa, đồ ẽo lã lùn tịt còi cọc nầy! Đừng để ta giật tóc

cậu, đồ – Ốiii!”
Ông lùn đang nói dở lời chế nhạo thì nguyên quả đầu đang đội mũ trụ bị ăn ngay một cái khiên, và ông vấp chân lùi lại một hai bước. Arthas vung qua vung lại thanh kiếm, cậu cười toe toét bên dưới lớp mũ giáp cứng cáp. Rồi đột nhiên cậu bị hất tung lên không trung và ngã ngửa ra nền đất. Trước mắt chỉ thấy hình ảnh một khuôn mặt to lù lù với bộ râu dài, và cậu chỉ kịp thời nhấc kiếm lên đỡ đòn. Cậu gầm gừ gập chân lên trước ngực và đạp mạnh vào bụng Muradin. Lần này chính ông lùn bị đá ngã ngửa ra. Arthas bật người đứng dậy một cách uyển chuyển, rồi cậu lao về phía ông thầy giáo lúc này vẫn còn đang nằm trên mặt đất và đập túi bụi vào người ông tới khi Muradin phải thốt lên những lời thành thực mà nói thì Arthas chưa từng nghĩ mình sẽ được nghe:
“Ta chịu thua!”
Phải khó khăn lắm Arthas mới dừng đón tấn công lại được, và cậu gượng dậy đột ngột tới nỗi cậu mất thăng bằng và ngã lăn ra. Muradin vẫn nằm yên tại chỗ, ngực ông phập phồng.
Nỗi sợ hãi bóp nghẹt trái tim Arthas. “Muradin à? Muradin!”
Một tiếng cười khùng khục khoái trá thốt lên từ sau bộ râu rậm màu vàng. “Làm tốt lắm chèng trai, thực xự là góa tốt!” Ông gượng ngồi dậy và Arthas đi lại đưa tay ra kéo ông lùn đứng lên. Muradin vẩy vẩy tay vẻ rất vui. “Zậy là cậu cóa để ý khi ta dạy cậu tiệt chiêu của ta nhĩ.”
Yên tâm và vui vẻ trước lời khen đó, Arthas toe toét cười. Những thứ Muradin dạy cậu sẽ được tập đi tập lại, được rèn dũa, và tăng cường bởi những bài huấn luyện làm hiệp sĩ của cậu. Nhưng còn những thứ khác – chà, cậu không nghĩ Uther Người Mang Ánh Sáng sẽ biết tới trò đạp chân vào bụng, hay những trò kiểu như việc sử dụng chai rượu vỡ chẳng hạn. Đây là chiến đấu và kia cũng là chiến đấu, và Muradin Bronzebeard có vẻ nhất quyết rằng Arthas Menethil sẽ hiểu tất cả mọi khía cạnh của nó.
Giờ Arthas đã mười bốn tuổi, và tập luyện cùng Muradin mỗi tuần vài lần, trừ những lúc ông lùn bận đi làm việc ngoại giao. Ban đầu

mọi chuyện đã diễn ra như cả hai dự tính – khá là tệ hại. Arthas có cả tá vết bầm tím, chảy máu, và bước đi thì tập tễnh. Cậu cứng đầu từ chối mọi yêu cầu chữa bệnh, cứ khăng khăng rằng cơn đau đó là một phần của tiến trình. Muradin chấp thuận, và ông ta thể hiện điều đó bằng cách càng trở nên nghiêm khắc hơn. Arthas chưa bao giờ than phiền, kể cả khi cậu muốn, kể cả khi Muradin la rầy cậu hay vẫn còn liên tiếp tấn công sau khi Arthas đã quá kiệt sức đến độ còn không nhấc nổi khiên lên nữa.
Và với việc khăng khăng từ chối chuyện than vãn hay bỏ cuộc, cậu đã đạt được thành quả gấp đôi: cậu học hành rất giỏi giang, và cậu có được sự tôn trọng của Muradin Bronzebeard.
“À vâng thưa ngài, ta đã có chú ý.” Arthas cười khúc khích.
“Giỏi lắm, giỏi lắm.” Muradin giơ tay lên vỗ vào vai cậu. “Giờ ngừng đã. Bữa ni cậu đã đánh đấm đũ zồi; cậu xứng đáng được nghĩ đôi chút.”
Mắt cậu sáng rực khi ông nói như vậy và Arthas gật đầu đồng ý ngay tắp tự. Ngày hôm nay Muradin mới là người ăn đòn. Và ông ấy trông vui vẻ không kém gì Arthas với chuyện đó. Trái tim vị hoàng tử đột nhiên chan chứa đầy cảm xúc dành cho ông lùn. Dù là một người huấn luyện nghiêm khắc, Muradin lại là người khiến cho Arthas yêu mến quá đỗi.
Cậu khẽ huýt sáo khi rải bước về phía phòng mình, nhưng rồi đột nhiên có tiếng kêu lớn khiến cậu đứng sững lại.
“Không, Phụ Vương ơi! Con không chấp nhận!”
“Calia, ta thấy mệt mỏi với cuộc nói chuyện này rồi đấy. Con không được quyền nói về chuyện này.”
“Papa à, làm ơn đi mà, không được!”
Arthas tiến lại gần phòng Calia. Cánh cửa để hé mở và cậu chú ý lắng nghe, có phần hơi lo lắng. Terenas đang nói chuyện với Calia. Có việc gì trên đời này ông đang yêu cầu cô mà khiến cô phải cầu xin ông và dùng cả từ ngữ âu yếm mà cô và Arthas từ lâu đã không còn dùng nữa khi cả hai lớn lên chứ?
Calia khóc thổn thức. Arthas không thể chịu được hơn nữa. Cậu mở

cửa ra. “Con xin lỗi, con vừa mới nghe lén, nhưng mà – có chuyện gì vậy?”
Gần đây Terenas cư xử có vẻ lạ lùng, và giờ ông đang điên tiết với người chị gái mười sáu tuổi của cậu. “Con không liên quan gì tới chuyện này đâu Arthas,” Terenas quát lớn. “Ta vừa bảo Calia làm một việc ta muốn nó làm. Nó sẽ nghe lời ta.”
Calia nằm lăn ra giường khóc thổn thức. Arthas hết nhìn cha mình tới chị mình một cách hoàn toàn ngạc nhiên. Terenas lẩm bẩm nói gì đó rồi lao ra ngoài. Arthas nhìn Calia rồi đi theo cha mình.
“Phụ Vương à, làm ơn nói cho con biết có chuyện gì vậy ạ?”
“Đừng có chất vấn ta. Bổn phận của Calia là nghe theo lời cha nó.”
Terenas bước qua một cánh cửa tới phòng tiếp đón. Arthas nhận ra sự có mặt của Lãnh Chúa Daval Prestor, một quý tộc trẻ mà Terenas đánh giá rất cao, và hai phù thủy Dalaran mà cậu không biết đang tới thăm.
“Chạy về với chị con đi Arthas, và cố làm nó bình tĩnh lại. Ta sẽ tới chỗ hai con ngay khi có thể, ta hứa.”
Arthas nhìn ba vị khách rồi gật đầu và quay về phòng Calia. Chị gái cậu vẫn chưa hề thay đổi tư thế, mặc dù bằng cách nào đó cô đã thôi thổn thức. Hoàn toàn thất bại, Arthas chỉ ngồi trên giường bên cạnh cô, cảm thấy rất lúng túng.
Calia ngồi dậy trên giường, mặt cô ướt đẫm. “Chị xin lỗi khi để em p-phải thấy điều này, Arthas à, nhưng c-có lẽ đó là điều cần làm.”
“Phụ Vương muốn chị làm gì vậy?”
“Ông ấy muốn chị cưới một người mà chị không muốn.”
Arthas chớp mắt. “Calie à, chị chỉ mới mười sáu tuổi thôi mà, chị còn chưa đủ tuổi để cưới xin.”
Cô với tay lấy cái khăn mùi xoa và chấm nhẹ đôi mắt đang sưng lên. “Chị cũng nói thế. Nhưng Phụ Vương bảo không thành vấn đề; họ sẽ chính thức hóa việc hứa hôn và vào sinh nhật chị sẽ phải cưới Lãnh Chúa Prestor.”
Đôi mắt màu xanh lục nước biển của Arthas nở lớn khi đã hiểu mọi chuyện. Vậy đó là lý do tại sao Prestor ở đấy…

“Chà,” cậu nói một cách lúng túng, “ông ta có quan hệ với mọi người rất tốt, và – em cho rằng ông ấy cũng rất điển trai. Ai cũng nói thế. Ít nhất ông ta cũng không phải ông già nào đó.”
“Em không hiểu đâu, Arthas à. Chị không quan tâm ông ta quan hệ tốt hay đẹp trai hay tử tế đến thế nào. Chỉ là chị không hề được quyền quyết định. Chị – chị giống như con ngựa của em vậy. Chị là một thứ đồ vật, không phải người nữa. Để rồi chị sẽ bị đem cho đi khi Phụ Vương thấy cần – để đánh dấu cho một thỏa thuận chính trị.”
“Chị – chị không yêu Prestor ư?”
“Yêu ông ta ư?” Đôi mắt xanh lam đỏ ngầu của cô nheo lại tức giận. “Chị chỉ mới biết ông ta! Ông ta chưa từng giành được chút… ôi, để làm gì nhỉ? Chị biết chuyện này rất thường gặp trong các gia đình hoàng gia và quý tộc. Rằng chúng ta chỉ là những con cờ. Nhưng chị không bao giờ ngờ nổi Phụ Vương-”
Cả Arthas cũng vậy. Thành thực mà nói cậu chưa từng nghĩ nhiều đến chuyện cưới xin của cậu hay chị cậu. Cậu thấy thích việc tập luyện với Muradin và cưỡi Bất Bại hơn. Nhưng Calia nói đúng. Chuyện môn đăng hộ đối hết sức thường gặp trong các gia đình quý tộc nhằm giữ vị thế chính trị của họ.
Cậu chỉ chưa từng nghĩ rằng cha mình sẽ bán con gái mình đi như – như một con ngựa giống.
“Calie, em thật sự rất tiếc,” cậu nói, và thực sự có ý đó. “Còn ai nữa không nhỉ? Có lẽ chị vẫn có thể thuyết phục Phụ Vương rằng có một đám nào khác chứ – một đám mà chị cũng thấy vui vẻ.”
Calia lắc đầu cay đắng. “Không có tác dụng đâu. Em cũng nghe thấy ông ấy nói rồi đấy. Ông ấy còn chẳng thèm hỏi chị, không hề đề nghị về Lãnh Chúa Prestor – ông ấy đã ra lệnh cho chị.” Cô nhìn cậu vẻ cầu xin. “Arthas à, khi em lên làm vua, hứa với chị – hứa với chị đừng làm thế với con cái của em nhé.”
Con cái ư? Arthas chưa từng nghĩ tới chuyện đó. Cậu thậm chí còn chưa có – à thực ra thì cũng có rồi, nhưng cậu chưa từng nghĩ cậu và cô ấy sẽ-

“Và khi em cưới – Papa không thể ra lệnh cho em như lúc ông ấy làm với chị được. Em hãy quan tâm tới cô gái đó và – và rằng cô ấy quan tâm tới em. Hoặc ít nhất là hỏi về chuyện cô ấy có muốn chia vai sẻ gánh, g-góp gạo thổi cơm chung cùng em hay không.”
Cô lại tiếp tục khóc, nhưng Arthas vẫn còn quá sửng sốt về chuyện mà cậu vừa mới nghĩ đến. Hiện giờ cậu mới chỉ có mười bốn tuổi, nhưng chỉ trong bốn năm nữa, cậu sẽ đến tuổi cưới xin. Cậu đột nhiên nhớ lại những mẩu chuyện cậu từng nghe đây đó về tương lai của dòng dõi Menethil. Vợ của cậu sẽ trở thành mẹ của vị vua mới. Cậu phải chọn lựa rất cẩn thận, nhưng cũng như Calia đã yêu cầu là phải thật tử tế. Cha mẹ cậu rõ ràng là rất quan tâm đến nhau. Điều đó được thể hiện bằng nụ cười và cử chỉ của họ, mặc dù họ đã cưới nhau từ rất lâu rồi. Arthas cũng muốn như thế. Cậu cũng muốn một người đồng hành, một người bạn, một-
Cậu cau mày. Nhưng nếu cậu không lựa chọn được thì sao? “Em xin lỗi, Calie à, nhưng có khi chị là người may mắn đấy. Chuyện được tự do lựa chọn có khi lại rất tệ, và có thể người ta sẽ không nhận được thứ mà mình muốn.”
“Chị thà đổi nó để được có được một – một nhịp đập đồng cảm của trái tim.”
“Em cho rằng chúng ta đều có bổn phận riêng của mình,” Arthas khẽ nói, vẻ ủ rũ. “Chị cưới người mà Phụ Vương muốn, và em thì phải cưới vì cả vương quốc này.” Cậu bỗng đứng dậy. “Em xin lỗi, Calie à.”
“Arthas à – em đi đâu đấy?”
Cậu không trả lời, và thật sự đang chạy băng qua cung điện để tới chuồng ngựa và, không hề chờ đợi người giữ ngựa, cậu nhanh chóng đóng yên cho Bất Bại. Arthas biết rằng đó chỉ là một giải pháp tạm thời, nhưng cậu mới chỉ mười bốn tuổi, và giải pháp tạm thời cũng chỉ là một giải pháp mà thôi.
Cậu cúi người trên lưng Bất Bại, bộ bờm trắng của nó quét lên mặt cậu khi con ngựa phi nước đại bằng tất cả cơ bắp và sự duyên dáng của mình. Arthas cười toe toét. Chưa bao giờ cậu thấy cưỡi ngựa lại

vui vẻ đến như thế này, hai bọn họ như nhập làm một thể đầy lộng lẫy. Cậu đã chờ đợi, sự kiên nhẫn của cậu đã bị thử thách dữ dội, phải chờ đợi rất lâu để có thể cưỡi lên lưng con vật mà cậu đã hằng mong ngóng để đến với thế giới này, nhưng thật sự rất xứng đáng. Họ là một đội hoàn hảo. Bất Bại chẳng muốn gì từ cậu, chẳng đòi hỏi gì từ cầu, có vẻ nó chỉ muốn được cho phép thoát khỏi ranh giới chuồng ngựa như Arthas muốn thoát khỏi ranh giới hoàng gia của mình. Họ làm cùng với nhau.

Họ đã chuẩn bị nhảy cú nhảy mà Arthas rất yêu thích. Phía đông Thành Đô và gần với trang trại nhà Balnir là một cụm đồi nhỏ. Bất Bại leo lên đó, mặt đất bị dẫm nát dưới vó của nó, kéo cậu lên phía trên tới phía vách núi nhanh gần như lúc họ đang chạy trên đường bằng. Cậu bẻ hướng và chạy theo con đường mòn chật hẹp, khiến đá bay tung tóe dưới vó ngựa, trái tim con ngựa và Arthas đập dồn dập đầy kích động. Rồi Arthas dẫn con ngựa giống đi về hướng trái dọc theo một bờ đê – lối tắt tới đất nhà Balnir. Bất Bại không hề ngập ngừng, chưa hề ngập ngừng cho dù đó là lần đầu tiên Arthas muốn nó nhảy. Nó lao về phía trước lấy đà, rồi trong một khoảng khắc huy hoàng, tim dường như ngừng đập, người và ngựa bay lên không trung. Rồi họ đáp an toàn xuống lớp cỏ mềm mại và chạy tiếp.

Bất Bại.

Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:

Bạo Phong: Stormwind
Bất Bại: Invincible
Cối Hổ Phách: Ambermill
Công Nương: Lady
Đệ Nhị Chiến Tranh: Second War
Đồi Đinh: Hillsbrad
Hạ Thành: Undercity
Hiệp sĩ: paladin

Lãnh Chúa: Lord
Nam Tước: Baron
Người lùn: dwarf
Người Mang Ánh Sáng: Lightbringer
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Thành Đô: Capital City

Arthas: Rise of the Lich King – Chương bốn

“Như người thấy đấy, thưa Hoàng Tử,” Trung Tướng Aedelas Blackmoore nói, “chỗ thuế đó đã được sử dụng rất tốt. Mọi sự phòng ngừa đã được triển khai cho điều này. Thực tế an ninh được thắt chặt tới mức chúng ta có thể tổ chức những cuộc giác đấu tại đây.”

“Như ta từng nghe nói,” Arthas nói khi anh rảo bước cùng với chỉ huy các khu trại giam trong một chuyến thăm viếng. Dù không phải là một trại giam nhưng lại là trung tâm điều khiển của tất cả các trại giam, Durnholde thật khổng lồ, thực sự cứ như đang có một bầu không khí lễ hội tại đây vậy. Đó là một ngày mùa thu sáng sủa nhưng mát mẻ, và làn gió khiến những cờ hiệu màu xanh lam và trắng trên pháo đài bay phần phật. Cơn gió thổi tung mái tóc của Blackmoore và giật mạnh áo choàng của Arthas khi họ đi dọc tường thành.

“Và ngươi rồi sẽ thấy,” Blackmoore cười toe toét và hứa với vị hoàng tử.

Chính Arthas đã đề ra ý về cuộc thanh tra bất ngờ này. Terenas đã khen ngợi sự chủ động và lòng trắc ẩn của Arthas. “Đó là điều nên làm mà Phụ Vương,” Arthas đã nói vậy, và anh cũng có ý đó, mặc dù lý do chủ yếu cho lời đề nghị này là để thỏa mãn tính hiếu kỳ của mình về con orc cưng mà vị trung tướng đang giữ. “Chúng ta phải đảm bảo rằng số tiền được đổ vào khu trại chứ không phải vào túi Blackmoore. Chúng ta có thể biết được nếu ông ta đang để tâm đến những cuộc giác đấu – và cũng là để chắc chắn ông ta không đi theo vết xe đổ của cha mình.”

Cha của Blackmoore, Tướng Aedelyn Blackmoore, là một kẻ phản

bội khét tiếng, ông ta từng đã bán bí mật quốc gia và đã bị kết tội vì điều đó. Tội ác của ông ta đã xảy ra từ rất lâu về trước, khi con trai ông ta mới chỉ là một đứa trẻ, vết nhơ đó đã bám lên người Aedelas theo cả sự nghiệp quân sự của ông ta. Chỉ nhờ những chiến công trong chiến đấu, và sự dữ dội trong khi chiến đấu với lũ orc, đã cho phép Blackmoore hiện giờ được thăng tiến trong hàng ngũ. Dù vậy, Arthas vẫn ngửi thấy mùi rượu trong hơi thở của người đàn ông này, cho dù giờ mới chỉ là sáng sớm. Anh cho rằng mẩu thông tin đó sẽ chẳng phải tin tức gì mới với Terenas, nhưng dù sao anh cũng sẽ báo với cha mình.

Arthas nhìn xuống, giả vờ thích thú với chuyện ngắm nhìn hàng tá lính canh đứng đó tỏ ra cảnh giác một cách hơi gượng ép. Anh thắc mắc không biết họ có còn cảnh giác đến vậy không khi vị vua tương lai này không ngắm nhìn họ.

“Ta đang chờ xem cuộc đấu ngày hôm nay,” anh nói. “Ta có được xem Thrall của ông thi đấu không? Ta từng nghe được đôi chút về hắn.”

Blackmoore cười toe toét, chòm râu dê được xén gọn gàng của ông ta đối lập hẳn với hàm răng trắng. “Hắn không có lịch thi đấu vào ngày hôm nay, nhưng vì ngài thưa Hoàng Tử, thần sẽ bắt cặp cho hắn đấu lại những đối thủ xứng đáng nhất.”

Hai tiếng sau, chuyến thanh tra đã hoàn thành, và Arthas ăn một bữa ngon lành với Blackmoore và một người đàn ông trẻ tên là Lãnh Chúa Karramyn Langston, người Blackmoore giới thiệu là “người được thần bảo trợ.” Arthas có cảm giác không ưa tên Langston này với bàn tay mềm mại và điệu bộ uể oải của hắn. Ít nhất Blackmoore cũng đã chiến đấu để dành được danh hiệu của mình; cậu nhóc này – Arthas nghĩ hắn chỉ đáng là một cậu nhóc, mặc dù Langston lớn hơn số tuổi hiện thời của Arthas là mười bảy – lại được phục vụ mọi thứ tận miệng.

Chà, mình cũng vậy mà, anh nghĩ, nhưng anh cũng biết về sự hi sinh mà một vị vua cần phải có. Langston trông có vẻ chưa bao giờ từ chối thứ gì trong cuộc đời hắn. Và kể cả bây giờ cũng thế, hắn tự

chọn miếng thịt ngon nhất, miếng bánh lớn nhất, và uống nhiều hơn một ly rượu vang để tống chỗ thức ăn ấy xuống. Ngược lại, Blackmoore lại ăn uống rất thanh đạm, dù cho ông ta có uống nhiều rượu hơn Langston.

Cái ghét Arthas dành cho hai gã này đã đẩy lên mức tối đa khi người hầu gái bước vào và Blackmoore đưa tay ra chạm vào cô như thể ông ta sở hữu cô ấy vậy. Cô gái này có mái tóc vàng và ăn mặc rất giản dị, khuôn mặt cô chẳng cần trang điểm gì cũng đã rất xinh đẹp, cô nhoẻn miệng cười như thể cô rất thích điều đó, nhưng Arthas thấy ẩn sau đôi mắt xanh lam của cô là một nỗi buồn.

"Đây là Taretha Foxton," Blackmoore nói, một tay vẫn vuốt ve tay cô gái khi cô thu dọn bát đĩa. "Con gái đầy tớ riêng của thần là Tammis, thần chắc người rồi sẽ sớm gặp ông ta."

Arthas nở một nụ cười hấp dẫn nhất dành cho cô gái. Cô khiến anh nhớ đến Jaina – tóc của cô sáng lên trong ánh nắng, làn da cô ngăm đen. Cô nhoẻn cười đáp trả lại anh, rồi e dè nhìn đi chỗ khác khi vẫn thu dọn bát đĩa, rồi khẽ nhún chân chào trước khi rời đi.

"Người sẽ sớm có được một người như thế này thôi, chàng trai ạ," Blackmoore nói và cười lớn. Arthas mất cả giây sau mới hiểu được ý nghĩa của lời nói đó và rồi anh chớp mắt giật mình. Hai gã đàn ông kia cười lớn hơn nữa, và Blackmoore nhấc ly lên chúc mừng.

"Với những cô gái tóc vàng," anh khẽ nói. Arthas ngoái lại nhìn Taretha, nghĩ về Jaina, rồi buộc mình nhấc ly lên.

Một tiếng sau Arthas đã quên hết tất cả về Taretha Foxton và sự căm phẫn mà cô phải chịu. Giọng anh khàn đi vì la hét, tay anh đau đớn vì vỗ tay quá nhiều, và anh đã có một khoảng thời gian cực kỳ vui vẻ.

Đầu tiên anh cảm thấy đôi chút không thoải mái. Những đấu sĩ đầu tiên trong đấu trường chỉ là lũ súc vật đọ sức với nhau, chiến đấu tới chết chỉ vì mục đích làm thỏa mãn người xem. "Bọn chúng bị đối xử như thế nào trước đây vậy?" Artha hỏi. Anh rất yêu quý động vật; nó khiến anh bối rối khi thấy chúng như vậy.

Langston mở miệng định nói, nhưng Blackmoore nhanh chóng vẩy

tay ra hiệu cho hắn im lặng. Hắn mỉm cười, ngả người ra trên ghế dài và nhâm nhi một chùm nho. “Chà dĩ nhiên là chúng thần muốn chúng luôn ở phong độ tốt nhất rồi,” ông ta nói. “Vậy nên chúng được được bắt và chăm sóc rất tốt. Như người thấy đấy, cuộc đấu diễn ra rất nhanh chóng. Nếu một con thú còn sống nhưng không thể tiếp tục chiến đấu nữa, chúng thần sẽ giết chết nó một cách nhân từ.”

Arthas hi vọng người đàn ông này không lừa dối anh. Một cảm giác bệnh hoạn trong lòng đang bảo anh rằng có thể tên Blackmoore này đang nói dối, nhưng anh phớt lờ điều đó đi. Cảm giác đó biến mất khi cuộc đấu chuyển thành người đấu với thú vật. Khi anh chăm chút theo dõi, Blackmoore nói, “Những người đó được trả rất hậu hĩnh. Thực sự họ đã trở thành những người có tiếng tăm.”

Nhưng chắc không phải tên orc. Và Arthas biết điều đó, nhưng vẫn chấp thuận. Đó là những gì anh đang trông đợi – cơ hội được trông thấy con orc cưng của Blackmoore, nó được tìm thấy lúc còn là đứa bé sơ sinh và được nuôi dạy để trở thành một chiến binh trong đấu trường này.

Anh đã không phải thất vọng. Dường như mọi thứ từ đầu đến giờ chỉ là màn khởi động cho đám đông mà thôi. Khi cánh cửa bật mở và một hình thù màu xanh to lớn bước ra ngoài, một người đều đứng dậy và rống lên. Arthas bỗng thấy mình cũng hòa cùng đám người đó.

Thrall thật khổng lồ, trông có vẻ còn to lớn hơn nữa bởi rõ ràng là hắn khỏe mạnh và nhanh nhẹn hơn hẳn đám orc Arthas thấy ở trong khu trại. Hắn mặc ít lớp giáp và không đội mũ trụ, và làn da xanh căng tràn trên những thớ cơ mạnh mẽ. Hắn cũng đứng thẳng hơn lũ orc ấy. Tiếng hoan hô vang lên inh tai, và Thrall bước đi vòng tròn quanh đấu trường, tay giơ nắm đấm và hướng cái mặt xấu xí lên hứng lấy cơn mưa cánh hoa hồng đang rơi xuống vốn thường được dùng trong dịp lễ hội.

“Thần đã dạy hắn làm thế đấy,” Blackmoore nói đầy vẻ tự hào. “Thật sự đúng là một điều kỳ cục. Đám đông cổ vũ hắn, nhưng lúc

nào họ cũng muốn hắn bị đánh bại."
"Hắn đã thua trận nào chưa?"
"Chưa bao giờ, thưa Hoàng Tử. Và sẽ không bao giờ. Nhưng người ta vẫn cứ hi vọng, và tiền thì vẫn cứ chảy."
Arthas nhìn ông ta. "Khi mà ngân khố hoàng gia còn được chia hoa hồng từ doanh thu của ông, Trung Tướng à, thì ông vẫn được phép tiếp tục trò chơi này." Anh lại quay về phía tên orc, theo dõi hắn đi hết một vòng quanh đấu trường. "Hắn… hoàn toàn có thể kiểm soát phải không?"
"Đương nhiên rồi," Blackmoore trả lời ngay. "Hắn được con người nuôi dạy và được dạy phải sợ và kính trọng chúng ta."
Ngay khi anh nghe thấy lời nhận xét đó, dù cho thực sự anh chẳng thể nghe nổi vì tiếng la hét rền vang khắp khán đài, Thrall quay về phía Arthas, Blackmoore, và Langston đang ngồi. Hắn đấm ngực rồi gập người chào.
"Người thấy chứ? Hoàn toàn là con thú của thần," Blackmoore xuýt xoa. Ông ta đứng dậy nhấc một lá cờ lên vẫy, và bên kia đấu trường một người đàn ông tóc đỏ dáng vẻ cứng cáp vẫy một lá cờ khác.
Thrall quay về phía cửa, tay nắm chặt cây rìu chiến khổng lồ dùng làm vũ khí của hắn trong trận này.
Các lính canh bắt đầu kéo cửa lên, và trước khi nó mở ra hoàn toàn, một con gấu to cỡ Bất Bại lao về phía trước. Lông nó dựng lên và nó lao thẳng về phía Thrall như thể vừa được bắn ra từ một khẩu đại bác, tiếng gầm gừ của nó có thể nghe rõ kể cả với tiếng la hét của đám đông.
Thrall vẫn đứng nguyên tại chỗ, hắn chỉ né sang một bên ngay khoảnh khắc cuối cùng và vung cây rìu lên như thế nó nhẹ như không. Nó xé toạc một bên hông con gấu, và con thú vật gầm lên trong đau đớn và điên cuồng, nó quay người lại khiến máu bắn tung tóe khắp nơi. Một lần nữa tên orc vẫn đứng nguyên tại chỗ cho tới khi hắn bỗng di chuyển với cái tốc độ đáng ngạc nhiên với cái kích thước kia. Hắn tóm chặt đầu con gấu, miệng gầm gừ những lời chế nhạo bằng chất giọng Ngôn Ngữ Chung hoàn hảo, và bổ cây rìu

xuống. Đầu con gấu gần như bị chặt đứt lìa khỏi cổ, nhưng nó vẫn còn chạy thêm một đoạn ngắn trước khi ngã lăn ra thành một đống thịt run lẩy bẩy.
Thrall ngửa đầu ra gầm lên trong chiến thắng. Đám đông gần như phát điên lên. Arthas cứ nhìn chằm chằm.
Tên orc chẳng hề bị một vết xước nào, và Arthas còn có thể nói rằng tên cục súc thậm chí còn chẳng hề phải thở dốc.
“Đó mới chỉ là mở màn thôi,” Blackmoore nói và mỉm cười trước phản ứng của Arthas. “Tiếp theo sẽ là ba con người tấn công hắn. Hắn không được giết họ, chỉ được đánh gục họ mà thôi. Sẽ là một trận đấu chiến lược hơn là chỉ dựa vào sức mạnh đơn thuần, nhưng thần phải thú nhận, việc nhìn hắn xử trảm con gấu chỉ bằng một đòn luôn khiến thần phải tự hào.”
Ba đấu sĩ con người, tất cả đều là những người đàn ông to lớn lực lưỡng, họ bước vào đấu trường và chào đối thủ và đám đông. Arthas nhìn Thrall ước lượng sức mạnh của họ và thắc mắc Blackmoore thông minh đến đâu để có thể khiến con orc cưng này chiến đấu giỏi đến vậy. Nếu Thrall có trốn thoát, hắn có thể dạy những kỹ năng đó cho những tên orc khác.
Điều đó là hoàn toàn có thể xảy ra, cho an ninh được tăng cường đến đâu. Dù sao thì nếu Orgrim Doomhammer có thể thoát khỏi Hạ Thành ngay giữa trung tâm cung điện, Thrall hoàn toàn có thể thoát khỏi Durnholde.

Chuyến thanh tra kéo dài năm ngày. Một buổi tối nọ, Taretha Foxton tới gặp vị hoàng tử tại phòng riêng của anh. Anh đã thật bối rối khi những người hầu của anh không trả lời khi anh gõ cửa và thậm chí còn giật cả mình khi thấy cô gái tóc vàng xinh đẹp đứng đó mà mang theo một khay đồ ăn. Mắt cô nhìn xuống đất, nhưng quần áo của cô để lộ ra nhiều điều mà anh không cần nói.
Cô nhún gối chào. “Ngài Blackmoore cử tôi mang những thứ này đến cho người ạ,” cô nói. Má cô đỏ phừng phừng. Arthas cảm thấy thật bối rối.
“Ta – bảo với chủ nhân của cô là cảm ơn ngài ấy, mặc dù ta không

đói. Và ta thắc mắc ông ấy đã làm gì với các đầy tớ của ta."
"Họ được mời tới bữa tiệc cùng những người hầu khác rồi ạ," Taretha giải thích. Cô vẫn không nhìn lên.
"Ta hiểu rồi. Chà, ngài trung tướng tử tế thật; ta chắc mấy người đó sẽ cảm kích lắm."
Cô không hề di chuyển.
"Có còn gì nữa không hả Taretha?"
Má cô lúc này càng trở nên đỏ hơn, và cô nhướn mắt lên nhìn anh. Chúng thật cam chịu và bình tĩnh. "Ngài Blackmoore cử tôi mang những thứ này đến cho người ạ," cô nói lại. "Thứ mà có thể người sẽ thích."
Sau đó anh ngay lập hiểu ra mọi chuyện. Hiểu, và xấu hổ, cáu kỉnh, và cả tức giận. Anh cố bình tĩnh lại – đó rõ ràng không phải là lỗi của cô gái, chỉ là cô đã bị lạm dụng mà thôi.
"Taretha à," anh nói, "ta sẽ lấy chỗ thức ăn, rất cảm ơn. Ta không cần gì nữa cả."
"Thưa Hoàng Tử, tôi sợ rằng ngài ấy cứ nhất định như vậy."
"Bảo với ông ta là ta bảo là ổn."
"Thưa ngài, người không hiểu rồi. Nếu tôi trở về, ông ấy-"
Anh nhìn xuống hai bàn tay đang bê cái khay, nó bị những lọn tóc dài che khuất. Arthas tiến tới trước và nhấc lọn tóc ra khỏi vị trí, và anh cau mày trước vết thâm tím trên cổ tay và cả cổ họng cô.
"Ta hiểu rồi," anh nói. "Vậy thì vào trong đi." Khi cô đã vào bên trong, anh đóng cửa lại và quay về phía cô.
"Cứ ở lâu đến khi nào cô cảm thấy thoải mái, rồi hãy về với ông ta. Trong khi ấy, chắc ta khó lòng ăn hết chỗ này được." Anh ra hiệu cho cô ngồi xuống và ngồi xuống một cái ghế đối diện với cô, anh nhấc một miếng bánh ngọt lên và cười toe toét.
Taretha chớp mắt với anh. Mất một chút cô mới hiểu được những gì anh vừa nói, và rồi sự khuây khỏa và lòng biết ơn dần nở ra trên mặt cô khi cô rót rượu vang. Sau một lát, cô bắt đầu trả lời câu hỏi của anh một cách rất đỗi lịch sự, và họ nói chuyện suốt vài tiếng sau đó trước khi họ đồng ý rằng đã đến lúc cô trở về. Khi cô nhấc

khay lên, cô quay sang nhìn anh.
“Thưa Hoàng Tử – tôi rất lấy làm vui khi biết rằng người đàn ông tiếp theo lên làm vua lại có một trái tim nhân từ đến vậy. Quý cô mà người chọn làm hoàng hậu ắt hẳn phải là một người phụ nữ rất may mắn.”
Anh mỉm cười và đóng cửa lại sau lưng cô, rồi anh tựa vào đó một lát.
Cô gái mà anh sẽ chọn làm hoàng hậu. Anh nhớ lại về cuộc nói chuyện với Calia; may cho chị anh, Terenas đã bắt đầu có chút hoài nghi về Prestor – chẳng thể chứng minh được điều gì, nhưng quá đủ để ông phải suy nghĩ lại.
Arthas cũng sắp đến tuổi rồi – hơn hai tuổi so với lúc Calia suýt bị cha của họ hứa hôn với Prestor. Anh cho rằng anh sắp phải nghĩ đến chuyện tìm một hoàng hậu.
Ngày mai anh sẽ rời đi, không sớm hơn hay muộn hơn.

Cái lạnh của mùa đông đã phủ khắp không gian. Những ngày huy hoàng cuối cùng của mùa thu đã đi qua, và những cái cây từng mang sắc vàng đỏ và cam, giờ đây chỉ còn là những cành cây khẳng khiu trên nền trời xám xịt. Chỉ trong vòng vài tháng nữa, Arthas sẽ đến tuổi mười chín và sẽ được kết nạp vào Hội Bàn Tay Bạc, và anh đã rất sẵn sàng. Việc huấn luyện cùng với Muradin đã kết thúc vài tháng trước, và giờ đây anh đã bắt đầu tập luyện với Uther. Thật là khác, nhưng vẫn rất quen thuộc. Những gì Muradin đã dạy là sự chăm chú và quyết tâm có được chiến thắng bằng mọi giá. Các hiệp sĩ lại nhìn nhận về những trận đấu theo một cách lễ nghi hơn nhiều, và tập trung nhiều hơn vào quan điểm của các đấu sĩ hơn là chính việc đấu kiếm đó. Arthas nhận thấy cả hai phương thức đều rất có căn cứ, mặc dù anh đã bắt đầu thắc mắc rằng liệu anh có bao giờ có được cơ hội sử dụng những gì đã học vào một trận chiến đích thực không.
Thường thì giờ anh đang phải tham gia buổi cầu nguyện, nhưng cha anh đang có một chuyến đi ngoại giao tới Stromgarde, và Uther đã đi theo hộ tống ông ấy. Điều đó có nghĩa là giờ Arthas được rảnh

buổi chiều trong vài ngày, và anh không định lãng phí điều đó, kể cả nếu thời tiết có đôi chút tệ hại. Anh ôm lấy Bất Bại một cách thân thiết khi họ phi trên khu trảng, bước chân của con thú chỉ hơi chậm lại đôi chút vì lớp tuyết dày vài tấc trên mặt đất. Anh có thể thấy được khói trong hơi thở của mình và của con ngựa trắng lớn khi Bất Bại ngửa đầu ra và khịt mũi.

Giờ tuyết đã lại bắt đầu rơi, không phải là những bông tuyết lớn mềm mịn rơi lững lờ xuống nữa mà là những viên tinh thể tuyết nhỏ và cứng. Arthas nhăn mặt và tiếp tục tiến tới. Anh tự nhủ rằng sẽ chỉ đi thêm một lát nữa thôi, rồi anh sẽ quay về. Có thể anh sẽ dừng lại ở trang trại nhà Balnir. Đã khá lâu rồi anh chưa tới đó; Jorum và Jarim sẽ rất thích thú khi nhìn thấy con ngựa con nhỏ bé nhút nhát ngày xưa đã trở thành một con ngựa đẹp đẽ đến nhường nào.

Cơn bốc đồng lâu nay bị đè nén giờ đang yêu cầu được đáp trả, và Arthas bẻ hướng Bất Bại bằng cách ép nhẹ chân trái. Con ngựa ngoan ngoãn quay người một cách hòa hợp theo ý muốn của chủ nhân. Cơn mưa tuyết dần nặng hạt hơn, những kim châm tí hon đâm vào da thịt hở của anh, và Arthas kéo mũ trùm lên đầu giúp che chắn bớt phần nào. Bất Bại lắc đầu, lớp da của nó giật giật giống như khi nó bị đám côn trùng quấy nhiễu vào mùa hè. Nó phi dọc con đường, vươn cái cổ ra phía trước, tận hưởng sự nỗ lực cùng với Arthas.

Giờ họ sắp tới đoạn cần nhảy, và ngay sau đó sẽ là một chuồng ngựa ấm áp dành cho con ngựa và một ca trà nóng cho người kỵ sĩ trước khi họ quay trở về cung. Mặt Arthas dần trở nên tê cóng vì cái lạnh, và bàn tay dù nằm trong đôi găng làm bằng da loại tốt cũng chẳng hề khá hơn. Anh nắm chặt bàn tay lạnh cóng quanh dây cương, buộc những ngón tay phải gập lại, và chuẩn bị tinh thần cho Bất Bại nhảy – không, anh tự nhắc nhở bản thân, là bay, họ bay như thể-

-nhưng họ lại không bay được. Vào phút cuối, Arthas bỗng cảm thấy vó sau của Bất Bại bị trượt trên nền băng, con ngựa sẩy chân

và hí vang, chân nó khua điên cuồng trên không cố tìm chỗ đặt an toàn. Cổ họng Arthas bỗng khàn đi, và anh nhận ra anh đang hét lên khi họ đang lao thẳng vào một tảng đá xù xì chứ không phải là nền cỏ bị lấp bởi tuyết với một tốc độ chết người. Anh kéo mạnh dây cương, như thể điều đó có thể có chút tác dụng, như thể mọi việc sẽ đều có tác dụng-

Và rồi đầu óc anh chỉ còn những tiếng kêu, anh nhấp nháy mắt tỉnh lại với tiếng kêu buốt xương của một con thú đang bị đau đớn đến tận cùng. Ban đầu anh không thể nào di chuyển được, dù cho cơ thể đang cố co thắt hết cỡ, anh cố di chuyển về phía tiếng kêu đáng sợ đó. Cuối cùng anh đã có thể ngồi dậy. Cơ thể anh bỗng nhói đau và anh hét lên cùng với tiếng thét kỳ quái kia, và anh nhận ra rằng có lẽ mình đã gãy một hai cái xương sườn.

Cơn mưa tuyết đã dần nặng hạt hơn và giờ đang rất dày. Anh khó lòng thấy được xa hơn ba bộ ngay trước mặt. Anh cố nén cơn đau và dỏng cổ lên cố tìm kiếm-

Bất Bại. Mắt anh bỗng nhìn thấy cử động và một vũng màu đỏ lớn đang làm tan chảy cả tuyết, và nó đang bốc hơi kể cả trong trời giá lạnh như thế này.

“Không,” Arthas thì thào và cố đứng dậy. Cả thế giới gần như tối sầm và anh suýt bất tỉnh trở lại, nhưng may thay anh vẫn trụ được. Anh từ từ lần đường tiến về phía con thú đang hoảng sợ, anh vật vã trong cơn đau đớn, cơn gió và mưa tuyết đang đe dọa thổi ngã người anh.

Bất Bại đang quẫy đạp trong đống tuyết đầy máu bằng hai chân sau mạnh mẽ chưa bị thương và hai chân trước đã gãy. Arthas cảm thấy bụng mình nặng như chì khi nhìn thấy hai chân gãy của nó, lúc trước từng rất thẳng, dài, sạch sẽ, và hùng mạnh, giờ đây đang vẹo đi một góc kỳ dị khi Bất Bại cố đứng dậy. Rồi hình ảnh đó được cơn mưa tuyết xóa nhòa đi một cách nhân từ và những dòng nước mắt nóng hổi chảy dọc hai má anh.

Anh lê chân tới bên con ngựa của mình và khóc thổn thức, anh khuỵu chân xuống bên con thú đang điên cuồng cố để – để làm gì

được chứ? Đó đâu phải một vết xước nhỏ để có thể băng bó nhanh chóng để Bất Bại được dẫn tới một chuồng ngựa nhỏ và được ngâm nước nóng đâu. Arthas với tay xuống đầu con thú, anh muốn chạm vào nó, để bằng cách nào đó giúp nó bình tĩnh lại, nhưng Bất Bại đang hoảng loạn trong cơn đau đớn. Và nó vẫn cứ rít lên như vậy.

Giúp với. Có các tư tế và Ngài Uther – có thể họ có thể chữa trị-

Nỗi đau lớn hơn cả cơn đau thể xác tràn ngập cơ thể anh chàng. Vị giám mục đã đi cùng cha anh tới Stromgarde, và cả Uther nữa. Có thể có tu sĩ nào khác ở một ngôi làng khác, nhưng Arthas lại không biết nó ở đâu cả, và với cơn bão-

Anh lùi lại khỏi con thú, cố che tai mình và nhắm mắt lại, anh thổn thức đến mức cả cơ thể mình run lên. Trong cơn bão này, anh sẽ không thể tìm ra nổi một y sư trước khi Bất Bại hoặc bị chết vì vết thương hoặc bị lạnh cóng tới chết. Arthas còn không chắc mình có thể tìm ra nổi trang trại của nhà Balnir, dù cho nó không còn xa nữa. Cả thế giới toàn một màu trắng, tất cả mọi thứ trừ con ngựa sắp chết, nó đã tin tưởng anh tới mức đã nhảy khỏi một bờ đê toàn băng, và rồi nằm giãy chết trên một vũng máu bốc khói như thế này.

Arthas biết mình phải làm gì, và anh không thể làm thế được.

Anh không biết mình đã ngồi đó bao lâu, khóc lóc và cố gạt đi hình ảnh âm thanh của con ngựa yêu quý đang trong đau đớn, tới khi cuối cùng cử động của Bất Bại dần chậm đi. Nó nằm trên tuyết, lồng ngực phập phồng, mắt đảo tròn đầy đau khổ.

Arthas không thể cảm thấy khuôn mặt hay tứ chi của mình nữa, nhưng bằng cách nào đó anh đã có thể tiến tới trước tới bên con thú. Nội việc thở thôi cũng khiến anh đau đớn, và anh chấp nhận cơn đau đó. Đây là lỗi của anh. Lỗi của anh. Anh đặt cái đầu lớn của nó lên đùi mình, và trong một khoảnh khắc thanh bình anh không còn ngồi trên tuyết cùng con thú bị thương nữa, mà là ngồi trong một chuồng ngựa khi một con ngựa cái đang sinh con. Vào lúc đó, mọi chuyện chỉ mới bắt đầu, và sẽ không dẫn tới một kết cục sửng sốt, thất vọng, và hoàn toàn có thể tránh được như thế này.

Nước mắt anh lã chã rơi trên cái má rộng của con ngựa. Bất Bại run len, đôi mắt nâu của nó nở lớn với cơn đau giờ đã dịu xuống. Arthas tháo găng tay ra và vuốt ve dọc cái mõm màu xám hồng, cảm thấy hơi thở nóng hổi của Bất Bại trên tay mình. Rồi từ từ, anh đặt đầu con ngựa ra khỏi đùi mình rồi đứng dậy, và đưa bàn tay lúc này đã được làm ấm thêm đôi chút với lấy thanh kiếm. Chân anh ngập trong vũng nước đỏ khi anh đứng ngay phía trên con thú bị thương.
"Ta xin lỗi," anh nói. "Ta rất xin lỗi."
Bất Bại nhìn anh đầy bình tĩnh và tin tưởng, như thể bằng cách nào đó nó hiểu được chuyện sắp xảy ra, và sự cần thiết của việc đó. Arthas không thể chịu đựng nổi, và trong khoảng khắc những giọt nước mắt lại làm nhòe mắt anh. Anh chớp mắt lia lịa cố gạt chúng đi.
Arthas nhấc kiếm lên và đâm thẳng xuống.
Ít nhất thì anh đã làm đúng việc này; đâm thẳng vào trái tim vĩ đại của Bất Bại bằng một đòn mạnh mẽ duy nhất với đôi tay đáng ra phải quá tê cóng để làm nổi. Anh cảm thấy thanh kiếm đâm xuyên qua lớp da thịt, cọ vào xương, và đâm thẳng vào nền đất bên dưới. Bất Bại uốn cong người một lần cuối, rồi rùng mình và nằm im.
Sau đó một khoảng thời gian Jorum và Jarim tìm thấy anh tại nơi đó, sau khi tuyết đã ngừng rơi và chất thành đống trên cái xác lạnh cóng của con vật từng một thời rất lộng lẫy với đầy sinh lực. Khi người đàn ông già cúi xuống đỡ anh dậy, Arthas hét lên trong đau đớn.
"Xin lỗi, chàng trai," Jorum nói, giọng ông tử tế một cách không thể chịu đựng nổi. "Vì đã làm anh bị đau, và vì tai nạn này."
"Ừ," Arthas nói một cách yếu đuối, "là tai nạn. Nó bị trượt chân…"
"Không lạ gì trong thời tiết như thế này. Cơn bão đó đến nhanh quá. Người thật may mắn vì vẫn còn sống. Đi nào – chúng tôi sẽ đưa người vào trong và cử ai đó đến cung điện."
Và rồi anh nắm chặt bàn tay cứng cáp của người nông dân, Arthas nói, "Chôn nó… ở đây nhé? Để ta có thể tới thăm được không?"
Balnir và con trai nhìn nhau, rồi gật đầu. "Vâng, dĩ nhiên rồi. Nó đã

là một con chiến mã đầy quý phái.”
Arthas ngước đầu lên nhìn xác con ngựa mà anh đã đặt tên là Bất Bại. Anh sẽ để tất cả bọn họ nghĩ rằng đó là một tai nạn, bởi vì anh không thể chịu đựng nổi việc bảo cho ai đó biết những gì anh đã làm.
Và rồi anh thề rằng nếu có ai đó cần đến sự bảo vệ – rằng nếu sự hi sinh là điều cần thiết để mang lại hạnh phúc cho người khác – anh sẽ làm thế.
Bất kể mọi giá, anh nghĩ.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bàn Tay Bạc: Silver Hand
Bất Bại: Invincible
Hạ Thành: Undercity
Hiệp sĩ: paladin
Lãnh Chúa: Lord
Ngôn Ngữ Chung: Common
Trung Tướng: Lieutenant General
Tư tế: priest
Tướng: General

Arthas: Rise of the Lich King – Chương năm

Đang là giữa mùa hè, mặt trời nhẫn tâm tỏa ánh nắng dữ dội xuống đầu Hoàng Tử Hoàng Gia Arthas Menethil khi anh đi dọc những đường phố xứ Bạo Phong. Anh đang ở trong tâm trạng tồi tệ, dù cho hôm nay là cái ngày mà đáng ra anh đã phải mong đợi suốt cả đời mình rồi. Mặt trời lóe sáng trên bộ giáp kín mít mà anh mặc, và Arthas nghĩ rằng mình sắp bị nướng chín trước khi kịp đến nhà thờ. Ngồi trên lưng con ngựa mới chỉ khiến anh nhớ rằng con ngựa này, dù cho có nòi giống mạnh mẽ và được huấn luyện tốt đến đâu cũng không phải là Bất Bại, một con ngựa chỉ đến với đời anh trong vài tháng rồi lại lạc mất trong cay đắng. Và anh nhận thấy tâm trí mình bỗng trở nên trống rỗng trước những gì anh phải làm khi nghi thức bắt đầu.

Đi bên cạnh anh là cha anh, ông có vẻ không hề nhận ra sự khó chịu của con trai mình. “Cuối cùng thì ngày hôm nay đã đến rồi, con trai của ta,” Terenas nói và mỉm cười với Arthas.

Dù với sức nóng và khối lượng của chiếc mũ trụ anh đang đội, Arthas cũng cảm thấy mừng vì nó; nó đã che kín khuôn mặt anh, và hiện giờ anh không chắc anh có thể giả vờ nở một nụ cười được không. “Đúng vậy, thưa Phụ Vương,” anh trả lời, cố giữ giọng bình tĩnh.

Đó là một trong những lễ hội lớn nhất mà Bạo Phong từng chứng kiến. Ngoài Terenas, nhiều vị vua khác, các quý tộc, và những nhân vật nổi tiếng cũng tham dự lễ hội này, họ cưỡi ngựa đi dọc đường phố rải đá cuội trong thành phố như một cuộc diễu hành để đi tới Nhà Thờ Ánh Sáng vĩ đại, nó đã bị phá hủy trong Đệ Nhất Chiến

Tranh nhưng giờ đã được khôi phục và thậm chí còn lộng lẫy hơn cả trước đây.
Người bạn thuở nhỏ của Arthas, Varian nhà vua xứ Bạo Phong, giờ đã cưới vợ và trở thành một người cha. Anh đã mở cửa cung điện chào đón tất cả các gia đình hoàng gia và tùy tùng tới viếng thăm. Việc ngồi cùng Varian tối hôm qua, uống rượu mật ong và nói chuyện là sự kiện đáng chú ý nhất từ đầu chuyến đi của Arthas tới giờ. Cậu bé đau khổ mười năm trước giờ đã trưởng thành thành một vị vua điển trai, tự tin, và điềm tĩnh. Vào đêm về sáng hôm đó, sau nửa đêm nhưng trước bình minh, họ đi tới kho vũ khí, thử tài đấu kiếm gỗ với nhau một lúc lâu, rồi cười lớn và kể lại về những ký ức, năng lực của họ chỉ giảm đi đôi chút vì cả hai đã ngà ngà say. Varian vốn được huấn luyện từ thuở nhỏ, vẫn luôn giỏi giang và giờ còn giỏi hơn nữa. Nhưng cả Arthas cũng vậy, và anh đã cống hiến hết sức mình.
Nhưng giờ tất cả chỉ còn lại những nghi thức, bộ giáp nóng chảy mỡ, và một cảm giác khó chịu rằng anh không xứng đáng với niềm danh dự sắp được ban tặng cho mình.
Cũng có lúc Arthas kể về cảm giác của mình cho Uther. Vị hiệp sĩ dữ tợn, người mà Arthas đã quá đủ tuổi để nhận xét rằng chính là hiện thân trung kiên của Ánh Sáng, đã khiến vị hoàng tử phải giật mình bằng câu trả lời của ông.
“Này chàng trai, không ai cảm thấy sẵn sàng cả đâu. Không ai cảm thấy mình xứng đáng cả. Và tại sao người có biết không? Bởi vì thực sự không ai xứng đáng cả. Nó rất thanh nhã, thuần khiết, và đơn giản. Chúng ta vốn đã không xứng đáng rồi, đơn giản bởi vì chúng ta là con người, và tất cả con người – ừ, cả tiên, người lùn, và tất cả các chủng tộc khác – đều không hoàn mỹ. Nhưng mà Ánh Sáng vẫn yêu quý chúng ta. Ngài yêu quý chúng ta vì những thứ chúng ta có thể đạt được trong những hoàn cảnh ngặt nghèo. Ngài yêu quý chúng ta vì những thứ chúng ta có thể làm để giúp người khác. Và ngài yêu quý chúng ta bởi vì chúng ta có thể giúp ngài chia sẻ thông điệp của ngài bằng cách hằng ngày đều phấn đấu chứng tỏ

mình là xứng đáng, dù cho chúng ta hiểu rằng chúng ta chẳng thể bao giờ có thể như thế.”
Ông vỗ một tay lên vai Arthas, nhoẻn một nụ cười đơn giản hiếm thấy với anh. “Vậy nên hãy vững chí, như thần đã làm, cảm thấy rằng người không thể nào xứng đáng hoặc có bao giờ xứng đáng nổi, và biết rằng người đang ở cùng địa vị với tất cả các hiệp sĩ khác đã được khai sáng.”
Lời nói này đã giúp Arthas cảm thấy thoải mái hơn đôi chút.
Anh chỉnh lại hai vai, lật giáp cho mặt lên, rồi mỉm cười và vẫy tay với đám ông đang hoan hô trong sung sướng vào cái ngày nóng bức này. Những cánh hoa hồng được rải lên người anh, và từ đâu đó có tiếng kèn vang lên. Họ đã tới nhà thờ. Arthas xuống ngựa và một người giữ ngựa dẫn con ngựa của anh đi. Một người hầu khác tiến tới giúp anh bỏ mũ trụ ra khỏi đầu. Mái tóc vàng của anh ướt đẫm mồ hôi, và anh đưa một bàn tay đang đeo găng lên vuốt nhẹ.
Trước đây Arthas chưa bao giờ tới Bạo Phong, và anh thực sự ấn tượng trước sự kết hợp giữa khung cảnh thanh bình lẫn sức mạnh mà nhà thờ đang tỏa ra. Anh từ từ đi lên cầu thang được chạm khắc bằng đá được trải thảm, cảm thấy dễ chịu vì sự mát mẻ bên trong tòa nhà bằng đá. Mùi thơm của khói nhang thật dịu êm và quen thuộc; mùi giống như thứ gia đình anh thắp trong nhà thờ nhỏ của họ.
Giờ đây chẳng còn đám đông nào xúm lấy quanh anh nữa, chỉ còn những nhân vật xuất chúng đứng im lặng đầy vẻ tôn kính và các cha đạo. Arthas nhận ra vài gương mặt trong số đó: Genn Greymane, Thoras Trollbane, Đô Đốc Daelin Proudmoore-
Arthas chớp mắt, rồi môi anh nhoẻn một nụ cười. Jaina! Rõ ràng cô ấy đã trưởng thành sau cái lần cuối anh gặp cô. Không hẳn đẹp đến điêu đứng, nhưng rất xinh xắn, sự hoạt bát và thông minh đã gây ấn tượng với anh lúc còn bé vẫn bao phủ rạng ngời khắp người cô. Cô nhận thấy ánh mắt của Arthas và khẽ mỉm cười đáp trả, hơi cúi đầu vẻ kính trọng.
Arthas hướng sự chú ý về phía bệ thờ và anh đang đi tới, nhưng lại

cảm thấy chút rung động trong tim. Anh mong rằng anh có cơ hội được nói chuyện với cô sau khi hoàn thành tất cả những nghi thức này.

Tổng Giám Mục Alonsus Faol chờ anh đi tới bên bệ thờ. Vị tổng giám mục gợi cho Arthas nhớ đến Cha Già Mùa Đông hơn bất cứ nhà lãnh đạo mà anh từng gặp từ trước đến nay. Thấp và mập, với bộ râu dài có màu trắng như tuyết và đôi mắt sáng, kể cả trong nghi thức trang trọng này Faol cũng toát lên sự ấm áp và tử tế. Faol chờ tới khi Arthas bước tới và kính cẩn quỳ gối trước mặt ông trước khi ông mở một cuốn sách lớn ra và bắt đầu nói.

“Trong Ánh Sáng, chúng ta tập hợp lại để ban sức mạnh cho người anh em của chúng ta. Nhờ ơn ngài, anh sẽ được tái sinh. Nhờ năng lực của ngài, anh sẽ chấn chỉnh lại sự hỗn độn. Nhờ sức mạnh của ngài, anh sẽ đánh bại bóng đêm. Và nhờ sự khôn ngoan của ngài, anh sẽ dẫn dắt đồng đội đến với sự vĩnh hằng của thiên đàng.”

Bên trái anh có vài người đàn ông – và Arthas nhận ra cũng có vài người phụ nữ – họ mặc bộ áo choàng màu trắng và đứng im bất động. Một số cầm lư hương với khói bay lên nghi ngút. Số khác cầm những cây nến lớn. Một người cầm một cái khăn thêu màu xanh lam. Arthas đã được giới thiệu với họ trước đây, nhưng giờ đây tên tuổi của họ đã bay hết ra khỏi đầu anh. Điều này thật lạ thường với anh – thành thật mà nói thì anh rất chú tâm đến những người làm việc cùng anh và phục vụ cho anh, và thường cố nhớ hết tất cả tên tuổi của họ.

Tổng Giám Mục Faol bảo các giáo sĩ ban phước cho Arthas. Người mang chiếc khăn xanh bước tới trước quấn khăn quanh cổ vị hoàng tử và xức dầu thánh lên trán anh.

“Nhờ ơn Ánh Sáng, cầu cho vết thương của đồng đội anh được hồi phục,” người giáo sĩ nói.

Faol quay về phía người đàn ông đứng bên phải Arthas. “Các Kỵ Sĩ Bàn Tay Bạc, nếu các vị thấy người này xứng đáng, xin hãy chúc phúc cho anh ta.”

Ngược lại với nhóm người đầu tiên, Arthas biết tất cả những người

này, họ đứng cảnh giác trong bộ giáp nặng nề sáng chói. Họ là các hiệp sĩ đầu tiên của Hội Bàn Tay Bạc, và đó là lần đầu tiên họ gặp mặt từ khi họ được kết nạp nhiều năm trước. Dĩ nhiên là có Uther; rồi Tirion Fordring, dù đã lớn tuổi những vẫn còn thanh nhã và mạnh mẽ, giờ là thống đốc Thung Đáy Lò; Saidan Dathrohan cao sáu bộ rưỡi, và Gavinrad râu rậm ngoan đạo. Trong số họ còn thiếu một người – Turalyon, cánh tay phải của Anduin Lothar trong Đệ Nhị Chiến Tranh, anh đã hi sinh cùng với đoàn người đã mạo hiểm đi qua Cánh Cổng Bóng Tối khi Arthas mới mười hai tuổi.

Gavinrad bước tới trước, ông cầm một cây búa khổng lồ có vẻ nặng nề, đầu búa bằng bạc khắc những ký tự cổ và phần cán cứng được bọc da màu xanh lam. Ông đặt cây búa ngay trước mặt Arthas, rồi lùi lại đứng cùng các đồng đội. Tiếp theo là người thầy dạy của Arthas trong hội, Uther Người Mang Ánh Sáng bước lên phía trước. Trong tay ông cầm một cặp giáp vai nghi thức. Uther là người đàn ông kiểm tự kiềm chế nhất mà Arthas từng biết, vậy mà đôi mắt ông lại ngân ngấn nước mắt khi ông đặt bộ giáp lên bờ vai rộng của Arthas. Ông xướng lên bằng giọng vừa mạnh mẽ vừa run run bởi cảm động.

“Bằng sức mạnh của Ánh Sáng, cầu cho kẻ thù của anh bị tiêu diệt.” Tay ông nấn ná thêm đôi chút trên vai Arthas, rồi ông cũng lui xuống.

Tổng Giám Mục Faol mỉm cười tử tế với vị hoàng tử. Arthas nhìn vào mắt ông, không còn cảm thấy lo lắng nữa. Giờ anh đã nhớ được lại mọi thứ.

“Hãy đứng dậy để được công nhận,” Faol chào anh. Arthas chào lại. “Ngươi, Arthas Menethil, có thề sẽ giữ gìn danh dự và luật lệ của Hội Bàn Tay Bạc không?”

Arthas chớp mắt, hơi cảm thấy ngạc nhiên vì tên mình thiếu đi danh hiệu. *Dĩ nhiên rồi*, anh nghĩ, *mình được kết nạp trở thành một người đàn ông cơ mà, chứ không phải là một hoàng tử*. “Tôi xin thề.”

“Ngươi có thề sẽ luôn bước đi trong ơn huệ của Ánh Sáng và mở mang sự thông thái của ngài đến với anh em của mình không?”

“Tôi xin thề.”
“Ngươi có thề sẽ đánh bại cái ác ở bất cứ nơi đâu, và bảo vệ những người vô tội bằng cả cuộc đời mình không?”
“Tôi xi- bằng máu và danh dự, tôi xin thề.” Hú vía, suýt nữa anh đã phá hỏng tất cả.
Faol khẽ nháy mắt với anh để giúp anh vững tâm, rồi quay về phía các giáo sĩ và hiệp sĩ. “Hỡi các anh chị em – những người đang ở đây để làm chứng – hãy giơ cao tay và để Ánh Sáng soi rọi người đàn ông này.”
Các giáo sĩ và hiệp sĩ đều giơ tay phải của mình lên, giờ đều đang sáng rực lên thứ ánh sáng màu vàng dễ chịu. Họ chỉ về phía Arthas, hướng thẳng vầng hào quang về phía anh. Mắt Arthas mở lớn đầy kinh ngạc, và anh chờ đợi ánh sáng lộng lẫy đó bao phủ lấy cơ thể mình.
Nhưng không có chuyện gì xảy ra cả.
Thời gian lúc đó như kéo dài mãi.
Mồ hôi bắt đầu nổi lên trên trán Arthas. Có chuyện gì vậy? Tại sao Ánh Sáng lại không bao bọc lấy người anh với những lời ban phước chúc tụng kia?”
Và rồi ánh sáng mặt trời đang chiếu xuyên qua khung cửa sổ trên trần bắt đầu di chuyển từ từ đến phía vị hoàng tử đang đứng một mình trong bộ giáp sáng ngời kia, và Arthas thở phào nhẹ nhõm. Đây hẳn là thứ Uther đã nói đến. Cảm giác không xứng đáng mà Uther đã quả quyết với anh rằng tất cả các hiệp sĩ đều cảm thấy. Anh nhớ lại những lời mà Uther đã nói: Không ai cảm thấy mình xứng đáng cả… nó rất thanh nhã, thuần khiết, và đơn giản… nhưng mà Ánh Sáng vẫn yêu quý chúng ta.
Giờ nó đang sọi sáng xuống đầu anh, trong cơ thể anh, chiếu qua người anh, và anh buộc phải nhắm mắt lại trước vầng hào quang chói lòa ấy. Ban đầu có vẻ như nó rất ấm áp, và rồi là nóng nực, và anh khẽ co rúm lại. Anh cảm thấy – được thanh tẩy. Được dốc hết, tẩy sạch, rồi được làm đầy lại, và anh cảm thấy Ánh Sáng tràn đầy bên trong cơ thể mình và rồi rút xuống đến một mức vừa phải. Anh

nháy mắt và với tay lấy cây búa, biểu tượng của hội. Khi tay anh nắm chặt cán búa, anh ngước lên nhìn Tổng Giám Mục Faol, ông đang nở một nụ cười nhân từ.
“Đứng lên, Arthas Menethil, hiệp sĩ bảo hộ xứ Lordaeron. Chào mừng đã đến với Hội Bàn Tay Bạc.”
Arthas không kiềm chế nổi nữa. Anh cười toe toét trong khi tay nắm chặt cây búa khổng lồ, lớn đến nỗi ban đầu anh tưởng rằng mình không thể nhấc nổi nó lên, rồi vung nó lên cao và la lớn. Anh nhận ra rằng Ánh Sáng đã khiến cho cây búa trở nên bớt nặng nề hơn trong tay anh. Trước tiếng kêu hân hoan của anh, cả nhà thờ đột nhiên vang lên tiếng hoan hô và vỗ tay nồng nhiệt. Arthas bỗng thấy mình bị bao quanh bởi những người anh chị em mới của mình, và rồi toàn bộ nghi thức bị gạt ngang bởi cha anh, Varian, và những người khác đang tràn lên khu bệ thờ. Tiếng cười lớn nhất là của Varian khi đập tay lên vai anh, để rồi bàn tay mình trở nên đau nhức khi đập phải lớp kim loại cứng trên tấm giáp vai. Và rồi bằng cách nào đó Arthas vẫn có thể quay lại nhìn vào đôi mắt màu xanh và khuôn mặt đang mỉm cười của Công Nương Jaina Proudmoore. Họ chỉ đứng cách nhau có vài tấc, và đang bị chen lấn xô đẩy bởi đám đông bằng cách nào đó đã xuất hiện quanh thành viên mới nhất của Hội Bàn Tay Bạc, và Arthas không định để cơ hội duy nhất là mất đi. Gần như ngay lúc đó anh vòng tay trái quanh vòng eo gọn gàng của cô và rồi anh kéo cô lại gần anh. Cô có vẻ hơi giật mình, nhưng không hề khó chịu, và anh ôm chặt lấy cô. Cô cũng ôm anh và cười lớn khi dúi mặt vào ngực anh, rồi sau đó khi họ tách ra, cô vẫn còn mỉm cười.
Trong khoảnh khắc, tiếng hò reo chúc tụng của đám đông trong một buổi chiều mùa hè nóng nực chợt biến mất, và tất cả những gì Arthas thấy là cô gái với làn da rám nắng đang mỉm cười này. Anh có thể hôn cô không? Anh có nên hôn cô không? Rõ ràng anh đang rất muốn. Nhưng trong khi anh đang phân vân thì cô đã tự giải thoát cho chính mình và lùi lại, và rồi cô gái tóc vàng đó được thế chỗ bởi một cô gái khác cũng có mái tóc vàng. Calia cười lớn và ôm

chặt em trai mình.
“Cả nhà rất tự hào về em, Arthas à,” cô la lên. Anh cười toe toét và ôm chặt lấy cô, anh thật vui khi được nghe lời khen của chị gái mình, và cảm thấy tiếc nuối khi anh đã không tiến tới hôn con gái của vị đô đốc. “Em sẽ trở thành một hiệp sĩ tuyệt vời, chị tin vào điều đó.”
“Giỏi lắm con trai,” Terenas nói. “Ngày hôm nay ta đã rất hãnh diện.”
Arthas nheo mắt. Hôm nay ư? Điều đó có nghĩa là gì? Vào những ngày khác thì cha anh không hãnh diện về anh sao? Anh đột nhiên thấy tức giận, và không biết rõ là tại sao hay với ai. Ánh Sáng mãi mới chấp thuận anh; Jaina lùi xa khỏi anh ngay lúc anh đang định hôn cô; Terenas và lời bình phẩm của ông ấy.
Anh cố nở nụ cười và bắt đầu lách qua đám đông. Anh đã cảm thấy quá đủ với đám đông này rồi, rất ít trong số đó thực sự biết anh, và chẳng có ai thực sự hiểu anh cả.
Arthas đã mười chín tuổi. Vào cùng tuổi đó, Varian đã làm vua được cả một năm rồi. Anh đã đến cái tuổi được làm tất cả những gì mình muốn, và giờ anh đã có được sự ban phước của Hội Bàn Tay Bạc để dẫn lối cho anh. Anh không muốn chỉ cứ nấn ná trong cung điện Lordaeron, hoặc làm cái việc buồn tẻ là đi thăm các quốc gia khác. Anh muốn làm chuyện gì đó… vui vẻ. Một thứ gì đó mà với sức mạnh, địa vị, và khả năng của anh cho phép.
Và anh biết chính xác thứ anh muốn đó là gì.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bàn Tay Bạc: Silver Hand
Bạo Phong: Stormwind
Bất Bại: Invincible
Cánh Cổng Bóng Tối: Dark Portal
Cha Già Mùa Đông: Greatfather Winter
Con người: human

Công Nương: Lady
Đệ Nhất Chiến Tranh: First War
Đệ Nhị Chiến tranh: Second War
Đô Đốc: Admiral
Hiệp sĩ: paladin
Người lùn: dwarf
Người Mang Ánh Sáng: Lightbringer
Nhà Thờ Ánh Sáng: Cathedral of Light
Thung Đáy Lò: Hearthglen
Tiên: elf
Tổng Giám Mục: Archbishop

Arthas: Rise of the Lich King – Chuyển tiếp phần hai

PHẦN HAI: QUÝ CÔ RẠNG

CHUYỂN TIẾP

Đây chính xác là kiểu ngày mà Jaina Proudmoore không thích – buồn rầu, dữ dội, và lạnh cóng. Những làn gió biển vẫn luôn khiến Theramore trở nên lạnh lẽo, kể cả trong những tháng mùa hè nóng nực, giờ đây cái lạnh của làn gió và cơn mưa đang khiến cả thành phố lạnh thấu xương. Đại dương buồn rầu dậy sóng, bầu trời xám xịt và đầy hăm dọa. Chẳng hề có chút dấu hiệu nào sáng sủa hơn. Ngoài kia, những bãi tập luyện lầy lội toàn bùn, các lữ khách trú ẩn vào trong các quán trọ, và Bác Sĩ VanHowzen cần phải kiểm tra vết thương của bệnh nhân để tìm dấu hiệu bệnh tật gây ra bởi cái lạnh ẩm ướt đột ngột này. Vệ binh của Jaina đang đứng dưới mưa mà không phàn nàn gì cả. Trông họ thật đáng thương. Jaina lệnh cho một người hầu của cô lấy ấm trà vừa được pha cho cô và đại pháp quan của cô đi cho những vệ binh can đảm đang thực hiện bổn phận của mình. Cô có thể chờ họ pha ấm trà thứ hai.

Sấm gầm lên và có chớp lóe sáng. Dù đang ngồi trong tòa tháp ấm cúng bao quanh bởi toàn những pho sách và giấy tờ mà cô yêu thích, Jaina vẫn run lên và phải kéo chặt áo choàng lại, rồi cô quay về phía người mà hiển nhiên cũng chẳng hề cảm thấy thoải mái hơn cô.

Magna Aegwynn, cựu Người Bảo Hộ Tirisfal, mẹ của Ngài Pháp Sư Medivh vĩ đại, người từng là người phụ nữ mạnh mẽ nhất thế giới này, bà đang ngồi trên một chiếc ghế đặt gần ngọn lửa và nhấp một cốc trà. Bàn tay xương xẩu của bà nắm chặt lấy cái cốc nhằm lấy

chút hơi ấm. Mái tóc của bà bạc trắng như tuyết vừa mới rơi và buông thõng hai bên vai. Bà nhìn lên khi Jaina bước đến ngồi trên chiếc ghế đối diện với bà. Đôi mắt xanh lục của bà với màu xanh lục bảo sâu thẳm với đầy vẻ hiểu biết không bỏ sót thứ gì cả.
"Cô lại nghĩ đến hắn ta rồi."
Jaina quắc mắt nhìn vào ngọn lửa, cố tự làm xao nhãng bằng điệu múa của ngọn lửa. "Tôi không biết Người Bảo Hộ có thể đọc được suy nghĩ người khác đấy."
"Suy nghĩ á? Xì. Ta có thể dễ dàng đọc được trên nét mặt của cô đấy, cô nhóc ạ. Cái điệu nhíu mày luôn như vậy khi cô mải nghĩ về hắn. Bên cạnh đó, cô luôn có tâm trạng như thế khi chuyển trời."
Jaina rùng mình. "Chẳng lẽ tôi dễ đoán thế sao?"
Những nếp nhăn trên mặt Aegwynn giãn ra và bà vỗ nhẹ tay Jaina. "Chà, ta đã dành cả ngàn năm để quan sát mọi thứ rồi mà. Ta biết cách đọc vị hơn một chút so với hầu hết mọi người."
Jaina thở dài. "Đúng vậy. Khi trở trời, tôi có nghĩ về anh ta. Về những chuyện đã xảy ra. Về thời tiết mà tôi không thể làm gì nổi."
Aegwynn thở dài. "Suốt một ngàn năm mà ta không nghĩ là ta đã từng yêu bao giờ chưa. Phải lo lắng cho quá nhiều điều. Nhưng điều này có thể giải khuây cho cô đấy – ta cũng đang nghĩ về hắn."
Jaina chớp mắt ngạc nhiên và khó hiểu trước lời nói đó. "Người cũng nghĩ về Arthas sao?"
Vị cựu Bảo Hộ nhìn cô đầy sắc sảo. "Là Thi Vương. Hắn không phải là Arthas, không còn nữa."
"Không cần phải nhắc tôi về điều đó," Jaina nói có phần hơi lanh lảnh. "Tại sao người-"
"Cô cảm thấy không?"
Jaina từ từ gật đầu. Cô nhận thấy rằng áp lực luôn tăng cao khi trời ẩm ướt và khó chịu như thế này. Nhưng Aegwynn cho rằng không chỉ như vậy, và Jaina Proudmoore, ba mươi tuổi, người lãnh đạo Đảo Theramore, biết rằng người phụ nữ già này nói đúng. *Người phụ nữ già*. Một nụ cười hiện thoáng quá trên môi cô khi cô nghĩ về cụm từ đó. Tuổi trẻ của cô cũng đã trôi qua rồi, một thời tuổi trẻ

mà Arthas Menethil đã đóng góp một vai trò quan trọng đặc biệt.
“Kể cho ta nghe về hắn đi,” Aegwynn nói và ngửa người ra trên ghế. Vào lúc đó, một người hầu bước vào cùng một ấm trà mới cùng với bánh quy vừa mới lấy từ lò ra. Jaina nhận lấy cái cốc một cách biết ơn.
“Tôi đã kể cho người nghe tất cả những gì tôi biết rồi mà.”
“Không,” Aegwynn đáp. “Trước cô kể cho ta sự thật về những gì đã xảy ra. Ta muốn cô kể cho ta về hắn cơ. Về Arthas Menethil. Bởi vì dù có bất kỳ chuyện gì đang xảy ra tại Bắc Liệt – và đúng là ta nghĩ có chuyện gì đó đang xảy ra – nó cũng liên quan đến Arthas, không phải Thi Vương. Không phải chút nào. Bên cạnh đó,” người phụ nữ già cười toe toét, những nếp nhăn chằng chịt trên mặt bà bị lu mờ bởi tia sáng tinh quái trong đôi mắt màu xanh lục bảo của bà. “dù sao hôm nay cũng là một ngay lạnh lẽo và nhiều mưa mà. Và chính xác là kiểu ngày dành cho những câu chuyện kể đấy.”
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bắc Liệt: Northrend
Ngài Pháp Sư: Magus
Người Bảo Hộ: Guardian
Thi Vương: Lich King

Arthas: Rise of the Lich King – Chương sáu

Jaina Proudmoore khẽ ngân nga khi cô rảo bước dọc khu vườn xứ Dalaran. Cô đã ở đây suốt tám năm trời rồi, và vẫn chưa bao giờ mất đi cảm giác kinh ngạc trước thành phố này. Mọi thứ đều bắt nguồn từ ma thuật, và với cô đó gần như là một mùi hương, một hương thơm như mọi thứ đều đang nở rộ, và cô vừa hít ngửi và mỉm cười.

Dĩ nhiên là một số "mùi hương" đó thực sự là mùi hoa đang nở; những khu vườn nơi đây nhuốm đầy ma thuật như mọi nơi khác. Cô chưa bao giờ nhìn thấy những đóa hoa nào khỏe khoắn hơn, nhiều màu sắc hơn, hoặc ăn những loại hoa quả và rau củ ngon lành hơn nơi đây. Và cả kiến thức nữa chứ! Jaina cảm thấy tám năm qua cô đã học được nhiều thứ hơn cả đời mình – và hầu hết mới được học chỉ trong hai năm gần đây nhất, khi Đại Pháp Sư Antonidas chính thức nhận cô làm đệ tử. Không có nhiều thứ khiến cô thỏa mãn hơn việc cuộn tròn dưới ánh nắng với một cốc rượu ngọt và một chồng sách. Dĩ nhiên là một số bản giấy da hiếm cần được bảo quản xa ánh sáng mặt trời và việc bị bắn rượu, vậy nên thứ tuyệt vời sau đó là ngồi trong một trong những căn phòng, tay đeo găng nhằm không làm hư hại những tờ giấy mỏng manh, và cẩn thận nghiên cứu thứ gì đó còn lâu đời hơn cả những gì cô có thể lĩnh hội được.

Nhưng hiện giờ, cô chỉ muốn được rảo bước trong khu vườn, cảm nhận mặt đất đầy sức sống ngay dưới chân, hít ngửi mùi hương lạ thường, và khi cơn đói sôi lên trong bụng, cô chỉ cần với tay hái một trái táo chín vàng đã được sưởi ấm dưới ánh nắng mà gặm trong sung sướng.

“Ở Quel’Thalas,” một giọng nói êm dịu và có giáo dục cất lên, “có những cái cây cao vút hơn hẳn ở đây với vỏ trắng và lá vàng, tất cả đều cất lên tiếng hát trong cơn gió buổi xế chiều. Ta nghĩ nàng sẽ muốn được thấy chúng vào một ngày nào đó.”
Jaina quay sang mỉm cười và nhún gối chào Hoàng Tử Kael’thas Sunstrider, con trai Anasterian vua của các tiên quel’dorei. “Thưa Hoàng Tử,” cô nói. “Tôi không ngờ ngài đã về rồi. Tôi rất lấy làm vui mừng. Và đúng là tôi thực sự có muốn như vậy.”
Jaina là con gái của một hoàng thân, một quý tộc, và một nhà lãnh đạo. Cha cô là Đô Đốc Daelin Proudmoore, người cai trị thành bang Kul Tiras, và từ lúc nhỏ Jaina đã quen với việc qua lại với các quý tộc. Nhưng Hoàng Tử Kael’thas vẫn làm cô bồn chồn. Cô không biết rõ là tại sao. Anh ta thật điển trai, rõ ràng là vậy, với sự duyên dáng và vẻ đẹp mà tất cả các tiên đều có. Cao ráo, mái tóc như những sợi vàng dài đến nửa lưng, với cô trông anh ta giống như một biểu tượng của huyền thoại chứ không thực sự là một người có thực. Dù cho anh ta đang mặc bộ áo choàng màu tím và vàng giản dị của một pháp sư Dalaran chứ không phải bộ áo choàng xa hoa anh ta thường mặc những dịp lễ nghi, có vẻ như anh ta không bao giờ mất sự cứng nhắc của mình. Có lẽ chính là đó – cô có một cảm giác… rất lễ nghi và cổ xưa về anh ta. Anh ta cũng lớn hơn cô rất nhiều tuổi, dù cho trông anh ta chỉ ngang tuổi cô. Anh ta có trí thông minh cực sắc bén, đặc biệt tài năng, và là một pháp sư mạnh mẽ, và một số học trò rỉ tai nhau rằng anh ta là một trong Bộ Sáu, một hội bí mật gồm các pháp sư có hàng ngũ cao nhất tại Dalaran. Vậy nên cô cho rằng cô cũng không đến nỗi ngô nghê khi cho rằng anh ta rất đáng e sợ.
Anh ta với tay lên hái một trái táo và cắn một miếng. “Có đôi chút chân thật về thức ăn bản địa tại các vùng đất của con người mà ta đã đến thưởng thức.” Anh mỉm cười đầy bí ẩn. “Có lúc thức ăn của tiên, cho dù trông rất ngon mắt và thực sự rất ngon lành, vẫn khiến người ta thèm một thứ gì đó chân thực hơn.”
Jaina mỉm cười. Hoàng tử Kael’thas vẫn luôn cố gắng khiến cô cảm thấy dễ chịu. Cô chỉ ước gì điều đó có tác dụng. “Chẳng có mấy thứ

tuyệt vời hơn một quả táo và kể cả là một nhát chém đến từ Dalaran mà," cô đồng ý. Cả hai trở nên im lặng và lúng túng trong khung cảnh hoàng hôn ấm áp. "Chà, ngài mới trở lại ư?"
"Ừ, việc của ta tại Trăng Bạc đã xong rồi. Vậy nên ta vẫn chưa cần phải về đó trong một khoảng thời gian ngắn nữa." Anh nhìn cô trong lúc anh ta gặm một miếng táo nữa, đường nét điển trai của anh ta vẫn giữ nguyên vẻ điềm tĩnh. Dù vậy, Jaina biết rằng anh ta đang chờ đợi phản ứng của cô.
"Chúng tôi đều rất vui trước sự trở lại của ngài, thưa Hoàng Tử."
Anh ta lắc một ngón tay. "Ồ, ta đã nói với nàng rồi mà, ta thích được nàng gọi ta đơn giản là Kael thôi."
"Tôi xin lỗi, thưa ngài Kael."
Anh ta nhìn cô và bỗng có chút đau buồn phảng qua trên những đường nét hoàn hảo của anh ta, nó biến mất nhanh đến nỗi Jaina cứ thắc mắc không biết có phải là do cô đang tưởng tượng không.
"Việc học tập của nàng tiến triển thế nào rồi?"
"Rất tốt," cô nói và cảm thấy nhẹ nhõm khi cuộc nói chuyện đã chuyển sang chủ đề học thuật thông thường. "Xem này!" Cô chỉ vào một con sóc đang đậu trên một cành cao và gặm nhấm một quả táo rồi thì thầm một câu thần chú. Và rồi nó biến thành một con cừu, nét mặt nó thể hiện rõ sự ngạc nhiên rất tức cười khi cành cây bị gãy nát dưới sức nặng của nó và nó bắt đầu rơi xuống. Ngay lập tức Jaina vươn một tay ra khiến con cừu-sóc đó dừng lại ngay giữa khoảng không. Cô nhẹ nhàng hạ nó xuống mặt đất một cách an toàn. Nó kêu be be và giật giật đôi tai, và sau một chốc lại quay trở về hình dáng của một con sóc đầy vẻ bối rối. Nó ngồi xổm và rít lên giận dữ với cô, rồi vẫy cái đuôi xù lông và nhảy lại lên cây.
Kael'thas cười khoái trá. "Làm tốt lắm! Ta mong là không còn lỡ tay đốt cháy sách nữa chứ?"
Mặt Jaina đỏ ửng khi nhớ về chuyện đó. Khi cô mới tới đây, kỹ năng sử dụng lửa của cô cần phải mài dũa rất kỹ càng. Cô đã vô tình đốt cháy trụi một pho sách trong khi làm việc cùng Kael'thas – lại chính là quyển sách mà anh đang cầm trên tay vào lúc đó. Anh ta

đáp trả bằng cách khăng khăng rằng trong vòng vài tháng tới, cô sẽ phải tập luyện tất cả phép thuật lửa ngay gần hồ nước bao quanh khu trại giam. “Ơ… không, lâu rồi cũng không xảy ra nữa.”
“Ta rất mừng khi biết được như thế. Jaina…” Anh ta tiến tới trước, ném quả táo đã ăn được một nửa đi, và mỉm cười dịu dàng. “Ta không hề nói chơi khi ta mời nàng tới thăm Quel’Thalas. Dalaran là một thành phố kỳ diệu, và có vài pháp sư giỏi giang nhất xứ Azeroth đang sống ở đây. Ta biết nàng học được rất nhiều thứ. Nhưng ta nghĩ nàng sẽ thích được viếng thăm một vùng đất mà ma thuật đóng góp một phần rất lớn trong văn hóa của nó. Không chỉ là một phần thành phố, hay là giới hạn bởi một số ít các pháp sư cao cấp được dạy dỗ cẩn thận. Ma thuật là quyền lợi của mọi công dân của nó. Chúng ta đều được Nguồn Nước Mặt Trời ban sức mạnh. Hẳn là nàng cũng phải có chút hiếu kỳ về nó chứ?”
Cô mỉm cười với anh ta. “Thực sự là có. Và tôi rất muốn được tới đó vào một ngày kia. Nhưng tôi nghĩ hiện tại thì việc học tập của tôi có thể tiến bộ tốt nhất ở đây.” Nụ cười của cô biến thành một điệu cười toe toét. “Nơi người ta biết phải làm gì khi tôi lỡ tay đốt cháy sách vở.”
Anh ta cười khùng khục với lời của cô, nhưng rồi lại thở dài buồn rầu. “Có lẽ nàng nói đúng. Và giờ nếu nàng cho phép ta-” Anh ta gượng cười với cô. “Đại Pháp Sư Antonidas yêu cầu ta thuật lại những việc ta làm ở Trăng Bạc. Dù sao thì vị hoàng tử và pháp sư đây cực kỳ mong muốn lại được nàng trình diễn về sự tiến bộ trong luyện tập của nàng… và có được thêm nhiều thời gian cùng nàng.”
Kael’thas đặt một tay lên tim mình và cúi chào. Không biết phải đáp trả ra sao, Jaina đành nhún gối chào, và nhìn anh ta sải bước qua khu vườn như một mặt trời con, đầu ngẩng cao, mỗi phân trên cơ thể đều tỏa ra vẻ duyên dáng và sự tự tin. Kể cả bụi đất cũng không thể bám nổi lên ủng và mép áo choàng.
Jaina gặm miếng táo cuối cùng, rồi cô cũng ném nó đi. Con sóc mà cô vừa biến hình lúc nãy chạy lon ton xuống gốc gây để nắm lấy giải thưởng dễ nắm tới hơn hẳn mấy quả táo vẫn còn treo lủng lẳng

trên cây.
Một đôi bàn tay chợt che kín mắt cô.
Cô giật mình, nhưng chỉ hơi ngạc nhiên một chút – chẳng có ai mang trên mình mầm mống hiểm họa có thể vượt qua được những kết giới hùng mạnh bao phủ quanh thành phố ma thuật này cả.
"Đoán xem ai nào?" một giọng nam giới thì thầm với cô, nhưng vẫn giữ chất giọng nô đùa. Với đôi mắt đã bị bịt kín, cô cố suy đoán và cố không nở nụ cười.
"Ừm… tay anh có nhiều vết chai, vậy nên anh không phải là phù thủy," cô nói. "Anh có mùi của ngựa và da…" Bàn tay nhỏ bé của cô vuốt nhẹ lên những ngón tay to khỏe, chợt chạm vào một chiếc nhẫn lớn. Cô cảm nhận được hình thù của viên đá, thiết kế của nó – biểu tượng của Lordaeron.
"Arthas!" cô kêu lên, sự ngạc nhiên xen lẫn vui sướng tràn đầy giọng nói của cô khi cô quay lại nhìn anh. Anh bỏ tay khỏi mắt cô, rồi cười toe toét. Trông anh không có được vẻ ngoài hoàn hảo như Kael'thas; mái tóc của anh cũng có màu vàng giống như vị hoàng tử tiên, nhưng chỉ đơn thuần là vàng chứ không phải màu vàng kim. Anh cao và có vóc người đầy cơ bắp, nhưng cô nhận thấy anh trông cứng cáp chứ không phải vẻ duyên dáng uyển chuyển. Mà mặc dù anh có địa vị ngang với Kael'thas – dù bản thân cô thắc mắc không biết Kael có chấp nhận điều đó không; loài tiên có vẻ luôn nghĩ mình là ưu việt hơn tất cả con người, cho dù là ở địa vị nào – bên anh có một cảm giác dễ chịu khiến cho Jaina ngay lập tức đáp lại.
Cô bỗng nhớ lại về các lễ nghi và khẽ nhún gối chào. "Thưa Hoàng Tử, thật là một sự ngạc nhiên không lường trước được. Tôi có thể hỏi người đang làm gì ở đây không?" Một suy nghĩ bất chợt nảy ra trong đầu cô. "Mọi chuyện ở Thành Đô vẫn ổn phải không?"
"Gọi là Arthas đi mà. Ở Dalaran thì pháp sư là người nắm quyền lực, và người ta phải tôn kính họ chứ." Đôi mắt màu xanh lục biển cả của anh lấp lánh đầy hài hước. "Và chúng ta là tòng phạm sau khi lỉnh đến xem khu trại giam ấy phải không?"
Cô thư giãn và mỉm cười. "Tôi cho là vậy."

“Để trả lời câu hỏi của cô, mọi thứ đều ổn cả. Thực sự là có quá ít công việc thực sự nên cha tôi đồng ý cho tôi tới đây vài tháng để học hỏi.”
“Học hỏi ư? Nhưng – anh là thành viên của Hội Bàn Tay Bạc cơ mà. Anh không định trở thành một pháp sư phải không?”
Anh cười lớn và kéo tay cô đi tới một phòng học. Cô dễ dàng bị anh kéo đi.
“Không đâu. Tôi e rằng việc cần phải sử dụng trí thức nhiều đến vậy thì tôi không làm nổi. Nhưng tôi chợt nảy ra rằng nơi tốt nhất tại Azeroth để học về lịch sử, về bản chất của ma thuật, về mọi thứ mà một vị vua cần phải biết nằm ngay tại đây, tại Dalaran này. May thay Phụ Vương và vị đại pháp sư của cô đều đồng ý.”
Khi anh nói, anh đặt tay lên bàn tay của Jaina lúc này đang đặt trên cánh tay của anh. Đó là một cử chỉ thân thiện và lịch sự, nhưng Jaina lại cảm thấy đôi chút xốn xang. Cô ngước lên nhìn anh. “Tôi rất là ấn tượng đấy. Cậu bé đi trốn cùng với tôi giữa đêm khuya để thám thính loài orc lại yêu thích lịch sử và tri thức đến vậy.”
Arthas cười khùng khục và cúi đầu đầy bí ẩn. “Nghĩ vậy thật sao? Tôi đâu có thích gì đâu. À ý tôi là cũng có, nhưng đó không phải là lý do thực sự của tôi.”
“Thôi được rồi, anh làm tôi rối lắm rồi. Vậy sao anh tới Dalaran?”
Họ đã vào phòng và cô dừng lại, quay sang nhìn anh và bỏ tay anh ra.
Anh không trả lời ngay mà vẫn nhìn cô chằm chằm và mỉm cười đầy khó hiểu. Rồi anh nắm lấy bàn tay của cô và hôn – một cử chỉ lịch sự mà cô từng gặp ở nhiều quý tộc. Đôi môi anh nấn ná lại hơi lâu hơn một chút, và anh không thả tay cô ra ngay.
Mắt cô nở lớn. Chẳng lẽ anh ngụ ý là… liệu có phải anh sắp xếp để đến Dalaran trong vài tháng – Antonidas vốn cực kỳ có tiếng xấu là đề phòng những người bên ngoài – chỉ để… gặp cô sao? Trước khi cô kịp đáp trả, anh nháy mắt với cô và cúi chào.
“Tôi sẽ gặp cô vào bữa tối hôm nay, thưa tiểu thư.”

Bữa tối hôm đó thực sự rất trang trọng. Việc Hoàng Tử Kael’thas

quay trở về và sự xuất hiện của Arthas trong cùng một ngày đã khiến những những người phục vụ Kirin Tor rất bận rộn. Đó là một phòng ăn lớn dùng trong những lúc đặc biệt, và là nơi bữa tối hôm ấy được tổ chức.

Có một chiếc bàn đủ lớn để phục vụ cho hơn hai mươi người ngồi trải dài từ đầu này tới đầu kia căn phòng. Trên đầu, ba bộ đèn chùm tỏa sáng lấp lánh những ánh nến sáng rực rỡ cùng với những cây nến cháy trên bàn. Các chân đèn treo dọc các bức tường được đặt nhiều ngọn đuốc, giữ cho nhiệt độ dễ chịu và cung cấp thêm ánh sáng, nhiều quả cầu bay lơ lửng quanh các góc phòng, sẵn sàng được gọi đến lúc cần thêm chút ánh sáng. Người hầu ít khi xuất hiện trừ những lúc bày và dọn món; những chai rượu tự động rót chỉ bằng một cái búng tay. Sáo, đàn hạc, và đàn luýt giúp tạo ra âm thanh nhẹ nhàng, những nốt nhạc êm ái tạo ra bởi ma thuật chứ không phải bàn tay hay hơi thở con người.

Đại Pháp Sư Antonidas chủ trì bữa tiệc trong một dịp hiếm mà ông xuất hiện. Ông ta là một người đàn ông cao lớn, trông còn cao hơn nữa nhờ dáng người mảnh khảnh. Bộ râu dài của ông đã có thêm nhiều sắc xám so với màu nâu, và đầu thì hoàn toàn hói, nhưng đôi mắt vẫn sắc sảo và lanh lợi. Đại Pháp Sư Krasus cũng có mặt, một người nhanh nhẹn và chính trực, mái tóc của ông ánh lên màu bạc với những sợi đỏ và đen trong ánh nến và đuốc. Nhiều người khác cũng tham dự, tất cả đều có cấp bậc cao. Thực sự Jaina là người có cấp bậc thấp nhất có mặt tại đó, và cô là đệ tử của vị đại pháp sư.

Jaina tới từ một gia đình quân sự, mà một trong những thứ cha cô dạy cho cô là việc nắm bắt được sức mạnh và điểm yếu của mình. “Việc đánh giá thấp hay đánh giá cao bản thân mình đều là một sai lầm,” Daelin từng nói với cô như vậy. “Việc giả bộ khiêm tốn cũng đều tệ hại như việc giả bộ kiêu căng. Luôn biết chính xác khả năng của con vào bất cứ lúc nào, và hành động cho phù hợp. Tất cả những con đường khác đều rất dại dột – và có thể dẫn đến cái chết trong chiến đấu.”

Cô biết mình rất khéo léo trong việc sử dụng ma thuật. Cô thông

minh và biết tập trung, và đã học được rất nhiều thứ từ lúc đến đây. Chắc chắn Antonidas đã không nhận đệ tử dễ dàng như việc bố thí. Không hề giả bộ kiêu căng như những gì cha cô đã sáng suốt mà cảnh báo cô, cô hiểu rõ rằng mình có đủ khả năng để trở thành một pháp sư hùng mạnh. Cô muốn thành công bằng chính sức của mình chứ không phải vì được yêu mến bởi một hoàng tử tiên. Cô cố giữ khuôn mặt không tỏ ra khó chịu khi xúc một muỗng đầy súp thịt rùa.

Cuộc hội thoại này chủ yếu nói về loài orc, không ngạc nhiên cho lắm vì những khu trại giam nằm khá gần Dalaran, mặc dù thành phố pháp sư luôn cho rằng nó không cần phải quan tâm tới những vấn đề tầm thường như vậy.

Kael vươn một bàn tay dài và thanh nhã lấy một lát bánh mì và bắt đầu quệt bơ lên. “Dù có thờ ơ hay không,” anh ta nói, “chúng cũng rất nguy hiểm.”

“Vua Terenas phụ vương ta đồng ý với nhận xét của ngài, thưa Hoàng Tử Kael’thas,” Arthas nói và mỉm cười một cách hấp dẫn với vị tiên. “Đó là lý do tại sao các khu trại còn tồn tại. Không may là tốn rất nhiều tiền để duy trì chúng, nhưng chắc rằng một ít vàng là một cái giá nhỏ để bảo vệ sự an toàn của cư dân Azeroth.”

“Chúng là lũ súc vật tàn bạo,” Kael’thas nói, giọng của anh ta thông thường vốn cao vút giờ đang hạ thấp xuống đầy ghê tởm. “Chúng và lũ rồng của chúng đã tàn phá tan hoang Quel’Thalas. Chỉ nhờ nguồn năng lượng của Nguồn Nước Mặt Trời mới ngăn cản chúng khỏi gây thêm nhiều tai họa hơn nữa. Con người các ngươi có thể giải quyết vấn đề bảo vệ dân tộc các ngươi mà không gây tốn kém chỉ bằng cách đơn giản là xử tử đám sinh vật ấy đi.”

Jaina nhớ về khoảnh khắc mà cô nhìn thấy loài orc. Cô trông họ rất yếu ớt, suy nhược, và chán nản. Họ còn có cả con cái nữa.

“Ngài đã từng tới các khu trại chưa thưa Hoàng Tử Kael’thas?” cô buột miệng nói. “Ngài đã thực sự thấy được họ đã trở nên như thế nào chưa?”

Má Kael’thas đỏ lên đôi chút, nhưng rồi anh ta vẫn giữ được nét

mặt vui vẻ. “Chưa, thưa Công Nương Jaina, ta chưa thấy. Ta cũng không thấy cần phải làm thế. Ta vẫn thấy chúng đã làm gì mỗi khi ta nhìn thấy những gốc cây cháy trụi trong khu rừng lộng lẫy của quê hương ta, và rất buồn rầu trước sự mất mát đó. Và chắc hẳn là nàng cũng chưa nhìn thấy chúng. Ta không thể tưởng tượng nổi một công nương thanh cao đến vậy lại muốn đi dạo chơi đến các khu trại đấy.”

Jaina cẩn thận không nhìn Arthas khi cô trả lời, “Cảm ơn Hoàng Tử đã dành một lời khen đáng yêu cho tôi, tôi không nghĩ rằng sự thanh cao đó lại ngăn cản một người nhìn ra công lý. Thực sự là tôi nghĩ một cá nhân thanh cao càng không thể cứ đứng nhìn khi những sinh vật có tri giác đó bị hạ sát như những con thú.” Cô mỉm cười vui vẻ với anh ta và tiếp tục ăn món súp của mình. Kael’thas nhìn cô dò xét, có vẻ rất bối rối trước phản ứng của cô.

“Luật lệ là của Lordaeron, và Vua Terenas được làm những gì ngài ấy thấy phù hợp tại lãnh thổ của mình,” Antonidas chen ngang. “Dalaran và tất cả các vương quốc Liên Minh khác cũng phải chi trả chi phí cho việc đó,” một pháp sư khác Jaina không biết lên tiếng. “Chắc hẳn chúng ta cũng phải có tiếng nói trong chuyện này, vì chúng ta cũng phải chi trả cho điều đó chứ?”

Antonidas vẫy một bàn tay gầy gò. “Vấn đề không phải là ai chi trả cho các khu trại, hay kể cả chuyện các khu trại có cần thiết hay không. Cái sự thờ ơ kỳ lạ này của loài orc khiến ta thấy tò mò. Ta đã tìm kiếm những thông tin ít ỏi chúng ta có về lịch sử loài orc, và ta không tin việc giam cầm khiến chúng lẩn thẩn đến vậy. Và ta cũng không tin đó là một căn bệnh – ít nhất chúng ta cũng không phải lo lắng về chuyện lây nhiễm.”

Vì Antonidas chưa bao giờ thích nói chuyện phiếm, tất cả mọi người đều thôi cãi vặt và quay sang nghe ông nói. Jaina đã rất ngạc nhiên. Đây là lần đầu tiên cô nghe các pháp sư nói chuyện về loài orc. Cô tin rằng đây là chủ tâm của Antonidas trong việc tiết lộ thông tin này. Với sự có mặt của cả Arthas và Kael’thas, tin tức sẽ nhanh chóng truyền tới cả Lordaeron và Quel’Thalas. Không phải

tình cờ mà Antonidas lại làm thế.
“Nếu đó không phải là một căn bệnh, hoặc là kết quả của việc giam cầm,” Arthas vui vẻ nói, “vậy ngài nghĩ đó là gì thưa Đại Pháp Sư?”
Antonidas nhìn vị hoàng tử trẻ. “Theo như ta biết thì loài orc không phải lúc nào cũng khát máu như vậy. Khadgar đã kể cho ta nghe về những gì anh ta biết được từ Garona, là-”
“Garona là ả máu lai đã hạ sát Vua Llane,” Arthas nói, mọi vẻ hóm hỉnh biến mất. “Bằng tất cả sự tôn trọng, ta không cho rằng chúng ta có thể tin một sinh vật như vậy.”
Antonidas nhấc một bàn tay lên để xoa dịu khi vài người khác bắt đầu rì rầm đồng ý. “Thông tin này có được trước khi ả phản bội,” ông nói. “Và cũng đã được xác nhận thông qua những nguồn tin khác.” Ông khẽ mỉm cười, thận trọng không để lộ ra “những nguồn tin khác” đó là gì. “Chúng đã tự để mình bị quỷ ám. Da chúng biết thành màu xanh, mắt biến thành màu đỏ. Ta tin rằng bóng tối này đã phủ khắp người chúng vào thời gian xảy ra cuộc xâm lược đầu tiên. Giờ chúng đã mất đi nguồn sinh lực đó. Ta nghĩ những gì chúng ta thấy không phải là bệnh tật mà là sự mất mát. Nguồn năng lượng ma quỷ là một thứ rất có uy lực. Nếu bỏ qua nó sẽ dẫn đến hậu quả rất tàn khốc.”
Kael’thas vẩy vẩy bàn tay một cách thô bạo. “Cho dù giả thiết đó là đúng, tại sao chúng ta phải quan tâm tới chúng chứ? Chúng đã rất ngu ngốc khi tin vào quỷ dữ. Chúng đã rất khinh suất khi đã mê mải nguồn năng lượng xấu xa đó. Riêng ta không nghĩ rằng đó là việc khôn ngoan khi ‘giúp’ chúng tìm ra phương thức cứu chữa, kể cả khi việc đó có thể đưa chúng về trạng thái bình tĩnh. Ngay giờ đây, chúng đang bất lực. Ta và tất cả những người có đầu óc biết suy nghĩ đều muốn thấy chúng như vậy, sau tất cả những gì chúng đã làm với chúng ta.”
“À, nhưng nếu chúng có thể quay về được trạng thái bình tĩnh, chúng ta sẽ không phải nhốt chúng trong những khu trại nữa, và số tiền đó có thể được sử dụng trong những việc khác,” Antonidas nhẹ nhàng nói trước khi cả dãy bàn nhảy vào tranh luận. “Ta chắc rằng

Vua Terenas sẽ không thu chỗ phí kia chỉ để bỏ vào túi mình đâu. Phụ vương người có khỏe không thưa Hoàng Tử Arthas? Và gia đình người nữa? Ta rất tiếc khi không thể tham dự nghi lễ kết nạp của người, nhưng ta có nghe đó là một sự kiện rất hay ho."
"Bạo Phong là đã rất tử tế với ta," Arthas nói, anh mỉm cười ấm áp và bắt đầu ăn đến đĩa cá hồi nướng với rau áp chảo thứ hai. "Thật tốt khi được gặp lại Vua Varian."
"Vị hoàng hậu xinh đẹp của ngài ấy vừa mới sinh cho ngài ấy một người kế vị, ta hiểu."
"Đúng vậy. Và nếu cách Anduin bé nhỏ nắm lấy ngón tay ta nói trước được cách cậu bé cầm kiếm vào một ngày nào đó, cậu sẽ trở thành một chiến binh giỏi giang."
"Dù tất cả chúng ta đều mong cho ngày người đăng quang còn lâu nữa mới đến, ta dám nói rằng một đám cưới hoàng gia sẽ rất được hoan nghênh," Antonidas nói tiếp. "Có quý cô trẻ tuổi nào lọt vào mắt xanh của người chưa, hay là người vẫn là trai chưa vợ quý phái nhất xứ Lordaeron vậy?"
Kael'thas hướng sự chú ý xuống đĩa thức ăn của mình, nhưng Jaina biết rằng anh ta đang theo dõi rất sát câu chuyện đó. Cô cẩn thận giữ cho khuôn mặt mình được bình tĩnh.
Arthas không nhìn về hướng cô khi anh cười lớn và với tay lấy rượu vang. "Ồ liệu có nên tiết lộ không nhỉ? Và chuyện này thì có gì vui vẻ chứ? Còn dư nhiều thời gian cho những chuyện như thế mà."
Jaina bỗng cảm thấy một cảm giác hỗn độn. Cô có hơi thất vọng, nhưng cũng có chút gì đó yên tâm. Có lẽ tốt nhất cô và Arthas chỉ nên là bạn bè. Dù sao thì cô đến đây để học cách trở thành pháp sư tài giỏi nhất có thể chứ không phải là một người chuyên đi ve vãn. Việc học ma thuật cần có kỷ luật và hợp lý, không phải cảm xúc. Cô có bổn phận của mình, và cần phải chú ý hết khả năng vào việc đó. Cô cần phải học.

"Tôi cần phải học," vài ngày sau bữa tối đó Jaina đã phản đối khi Arthas đem hai con ngựa đến với cô.
"Thôi nào Jaina." Arthas cười toe toét. "Kể cả học sinh siêng năng

nhất cũng cần phải nghỉ giải lao đôi chút mà. Hôm nay là một ngay đẹp trời và cô nên ra ngoài tận hưởng chứ."
"Tôi đang tận hưởng rồi mà," cô nói. Và đó đúng là sự thật; cô đang ở trong vườn cùng với mớ sách của mình chứ không phải đang tu luyện trong một phòng đọc sách.
"Tập thể dục một chút sẽ giúp cô suy nghĩ tốt hơn đấy." Anh chìa một tay ra với cô khi cô đang ngồi dưới một cái cây. Rồi cô cũng mỉm cười.
"Arthas, một ngày nào đó anh sẽ trở thành một vị vua lỗi lạc," cô trêu chọc, nắm lấy tay anh và để anh kéo cô dậy. "Có vẻ chẳng ai từ chối nổi anh một điều gì nhỉ."
Anh cười và giữ ngựa cho cô khi cô trèo lên. Hôm nay cô mặc quần dài bằng vải lanh được túm lại ở dưới gối, và có thể ngồi dạng chân chứ không phải ngồi vắt cả hai chân sang một bên như mặc váy. Một chốc sau anh dễ dàng nhảy bật lên lưng con ngựa của mình. Jaina nhìn con ngựa anh đang cưỡi – một con ngựa cái lông hồng chứ không phải con ngựa giống lông trắng mà định mệnh đã cướp khỏi tay anh. "Tôi không nghĩ tôi đã nói lời chia buồn về Bất Bại," cô khẽ nói. Sự vui vẻ biến mất khỏi khuôn mặt cô như thể bóng tối phủ kín mặt trời. Rồi nụ cười quay trở lại sau khi đã hơi tĩnh tâm lại.
"Không sao đâu, nhưng xin cảm ơn. Giờ – tôi có đồ đi dã ngoại và cả một ngày trước mắt. Đi thôi nào!"
Đó là ngày Jaina sẽ nhớ mãi suốt cuộc đời mình, một ngày cuối hè hoàn hảo với ánh nắng nhuộm màu vàng như màu mật ong. Arthas chạy khá nhanh, nhưng Jaina cũng là một kỵ sĩ có kinh nghiệm và dễ dàng bắt kịp. Anh đưa cô đi khá xa khỏi thành phố và đi dọc đồng cỏ xanh rộng lớn. Lũ ngựa có vẻ cũng rất thoải mái như các kỵ sĩ, tai chúng vểnh về phía trước và mũi nở ra khi hít thở mùi hương thơm ngào ngạt.
Chuyến dã ngoại rất đơn giản nhưng vẫn rất ngon lành – bánh mì, bơ, hoa quả, một ít rượu vang trắng. Arthas nằm xuống, gấp hai tay sau đầu, và ngủ lơ mơ một lát khi Jaina tháo giày ra đặt chân xuống

nền cỏ mềm khi cô tựa lưng vào một gốc cây và đọc sách. Cuốn sách đó thật hay – Luận Án về Bản Chất của Thuật Độn Thổ – nhưng hơi ấm uể oải của buổi ngày, bài thể lực khỏe khoắn, và tiếng ngân nga của bầy ve sầu khiến cô cũng bị ru ngủ.

Một lát sau Jaina thức dậy và cảm thấy hơi lạnh một chút; mặt trời đã bắt đầu lặn. Cô ngồi dậy và dụi mắt, rồi nhận ra Arthas đã biến mất. Cả con ngựa của anh nữa. Con ngựa thiến của cô, với cương được buộc vào cành cây, đứng thong dong vẻ mãn nguyện.

Cô cau mày đứng dậy. "Arthas?" Không có tiếng trả lời. Chắc anh chỉ đang đi khám phá đôi chút và sẽ trở lại ngay thôi. Cô tập trung lắng nghe tiếng vó ngựa, nhưng không nghe thấy gì cả.

Vẫn còn một số orc còn chưa bị bắt lang thang quanh đây. Hoặc chỉ là lời đồn. Cả lũ mèo núi và gấu – ít xa lạ hơn nhưng không hề ít nguy hiểm hơn. Jaina nghĩ đến những câu thần chú. Cô không chắc mình có thể tự bảo vệ mình nếu như cô bị tấn công.

Chà – chắc là thế.

Vụ tấn công xảy ra rất bất ngờ và thầm lặng.

Một cú đánh đập trúng gáy cô và cái lạnh và ướt là thứ duy nhất cô cảm thấy. Cô há hốc miệng và quay người lại. Kẻ tấn công cô nhanh chóng nhảy đi trốn chỗ khác với tốc độ của một con hươu, chỉ dừng lại đủ lâu để ném đòn tiếp theo về phía cô. Lần này là trúng miệng cô và khiến cô tắc thở – vì cười. Cô bới tay vào lớp tuyết, lấy lên được một ít khi một vài viên bay thẳng vào người cô.

"Arthas! Anh chơi xấu!"

Để đáp lại có bốn quả bóng tuyết lăn về hướng cô, và cô lao tới nhặt chúng lên. Rõ ràng là anh đã trèo lên một ngọn núi đủ cao nơi có mùa đông tới sớm hơn, và quay trở về với những quả bóng tuyết làm chiến lợi phẩm. Anh ta đâu rồi? Đây rồi – thoáng thoáng thấy cái áo đỏ-

Trận chiến vẫn tiếp tục trong một lát, tới khi cả hai đã hết sạch đạn. "Ngừng bắn!" Arthas hét lên, và Jaina cười rất dữ đến mức khó khăn lắm mới kêu lên đồng ý được, anh nhảy ra khỏi chỗ trú ẩn trong đống đá và chạy tới bên cô. Anh ôm cô và cùng cười lớn, và

cô rất hài lòng khi thấy anh cũng bị dính vết tuyết trên tóc.
“Tôi đã biết điều này vào cái năm đó rồi mà,” anh nói.
“Biết c- cái gì cơ?” Jaina đã bị dính quá nhiều bóng tuyết mặc dù hiện thời đang là cuối mùa hè, và cô đang lạnh cóng. Arthas cảm thấy cô đang run lên và càng ôm chặt cô hơn. Jaina biết mình nên đẩy anh ra; một cái ôm thân thiện tự phát là một chuyện, nhưng vẫn cứ ôm mãi lại là một chuyện khác. Nhưng cô vẫn đứng nguyên đó, tựa đầu mình vào ngực anh, ai ép vào tim anh, nghe thấy nó đang đập dồn dập. Cô nhắm mắt lại khi đưa một tay lên gỡ ít tuyết dính trên đó khi anh nói.
“Ngày đầu tiên tôi gặp cô, tôi đã nghĩ đây sẽ là cô gái mà tôi có thể chơi cùng. Một người sẽ không đắn đo gì chuyện đi bơi vào một ngày hè nóng nực, hoặc” – anh lùi lại một chút, gạt chỗ tuyết đang tan chảy trên mặt cô và mỉm cười – “hoặc chuyện bị ăn bóng tuyết vào mặt. Tôi không làm cô đau chứ?”
Cô mỉm cười lại, chợt cảm thấy ấm áp. “Không. Không đâu.” Mắt họ chạm nhau và Jaina cảm thấy má mình đang nóng lên. Cô định lùi lại, nhưng tay anh vẫn giữ chặt lấy cô như một cái cùm sắt. Anh tiếp tục chạm vào mặt cô, những ngón tay cứng cáp chai sạn vuốt dọc hai má.
“Jaina,” anh khẽ nói, và cô bỗng rùng mình, không phải do lạnh, lần này thì không. Điều này thật không phải. Cô nên lùi lại. Thay vì đó cô ngửa mặt lên và nhắm mắt lại.
Nụ hôn thật nhẹ nhàng, mềm mại và ngọt ngào, nụ hôn đầu tiên của Jaina. Như thể có ý chí riêng, hai tay cô vòng qua cổ anh và cô ôm chặt anh khi hai người tiếp tục hôn nhau. Cô cảm thấy như mình đang chết đuối, và anh là chiếc phao duy nhất trên thế giới này.
Đây là những gì cô muốn – là người mà cô muốn. Chàng trai này làm bạn với cô mà không màng đến danh hiệu, người nhận thấy và hiểu được sự thông thái của cô nhưng cũng biết cách dỗ dành một cô gái ham chơi ưa thích mạo hiểm mà lại không chịu đi ra ngoài – một người thường không dễ dàng kiếm được.

Nhưng anh đã nhìn thấy được cô thực sự là ai, chứ không phải chỉ là những gì cô thể hiện cho thế giới này biết.
“Arthas,” cô thì thầm khi vẫn ôm chặt lấy anh. “Arthas…”
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bạo Phong: Stormwind
Bất Bại: Invincible
Chiến binh: warrior
Con người: human
Công Nương: Lady
Đại Pháp Sư: Archmge
Đô Đốc: Admiral
Hội Bàn Tay Bạc: Order of the Silver Hand
Liên Minh: Alliance
Nguồn Nước Mặt Trời: Sunwell
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Quỷ: demon
Rồng: dragon
Thành Đô: Capital City
Tiên: elf
Trăng Bạc: Silvermoon

Arthas: Rise of the Lich King – Chương bảy

Đó là những tháng ngày vui vẻ tại Dalaran. Trước sự ngạc nhiên của mình, Arthas nhận thấy rằng anh thực sự đã học được những thứ sẽ rất hữu ích cho một vị vua. Cũng có rất nhiều cơ hội để thưởng thức chút mùa hè còn lại và sự mát mẻ của mùa thu, và anh yêu thích việc được cưỡi ngựa, mặc dù anh vẫn luôn cảm thấy nhói trong lồng ngực mỗi khi anh cưỡi trên một con ngựa không phải Bất Bại.

Và cả Jaina nữa.

Ban đầu thực sự anh không định hôn cô. Nhưng rồi khi hai người tay trong tay, trong đôi mắt cô ánh lên những niềm vui thì anh đã không thể kiềm chế nổi. Và cô cũng đã đáp trả. Thời gian của cô nghiêm ngặt và khắt khe hơn của anh, và họ không gặp được nhau nhiều như những gì họ muốn. Và thường những lúc đó là ở chốn đông người. Cả hai đều đồng ý rằng tốt nhất không để tin đồn này lộ ra ngoài.

Điều đó tăng thêm phần nào gia vị cho mối quan hệ này. Họ tranh thủ từng khoảnh khắc họ có được – một nụ hôn trong hốc tường, một cái nhìn thoáng qua trong một bữa tiệc. Chuyến dã ngoại đầu tiên của họ ban đầu là hoàn toàn vô tội; nhưng giờ họ phải tránh không làm như thế thường xuyên.

Anh nhớ kỹ thời gian biểu của cô để có thể "vô tình đâm sầm" vào cô. Cô thường xuyên lang thang vào chuồng ngựa hoặc khu sân trong vốn là nơi Arthas và người của anh thường dùng làm nơi luyện tập để giữ cho khả năng chiến đấu luôn ở phong độ cao. Arthas quý trọng từng khoảnh khắc rụi ro mạo hiểm đó.

Giờ anh đang chờ đợi trong một hành lang ít được sử dụng, đứng

ngay trước một giá sách, giả bộ xem xét các tựa sách. Jaina sẽ bước ra sau bài học về phép thuật lửa; trong tất cả các thói quen mà cô từng ngại ngùng kể với anh, cô vẫn thường tập luyện gần khu nhà giam và quanh các hồ nước. Cô phải đi qua nơi đây để về phòng mình. Đôi tai anh tập trung để nghe âm thanh của cô. Đây rồi – tiếng bước chân nhẹ nhàng thanh thoát của cô. Anh quay sang lấy một cuốn sách xuống, rồi giả bộ đọc, chờ cô tới gần.

Như thường lệ, Jaina mặc bộ áo chùng học viên truyền thống. Tóc cô dường như đang tỏa nắng và khuôn mặt cô có vẻ đang nhíu lại rất tập trung, tập trung một suy nghĩ nào đó chứ không phải đang khó chịu. Cô thậm chí còn không nhận ra anh. Anh nhanh chóng cất cuốn sách đi và lao vào hành lang trước khi cô đi quá xa, rồi nắm lấy tay cô và kéo cô vào bóng tối.

Như bao lần, cô chưa từng cảm thấy giật mình bởi anh, cô ôm lấy mớ sách bằng một tay trong khi tay còn lại vòng qua cổ anh khi họ hôn nhau.

“Xin chào quý công nương của ta,” anh thì thầm và hôn vào cổ cô.

“Xin chào chàng hoàng tử của em,” cô khẽ nói trong hạnh phúc.

“Jaina,” một giọng nói cất lên, “sao nàng lại-”

Họ giật nảy mình và nhìn người vừa mới xuất hiện. Jaina khẽ há miệng và mặt chuyển thành màu đỏ. “Kael…”

Khuôn mặt chàng tiên rất là điềm đạm, nhưng trong mắt anh ta bùng lên sự giận dữ, hàm răng thì nghiến chặt. “Nàng đánh rơi một cuốn sách khi đi ra,” anh nói và giơ cuốn sách lên. “Ta đi theo nàng để trả.”

Jaina nhìn Arthas và cắn môi. Anh cũng giật mình như cô, nhưng anh đã cố nở được một nụ cười. Anh vẫn giữ một tay ôm eo Jaina khi anh quay về phía Kael’thas.

“Ngài thật tử tế, Kael ạ,” anh nói. “Xin cảm ơn.”

Trong thoáng chốc, anh đã nghĩ Kael’thas sắp sửa tấn công anh. Cơn giận dữ gần như bùng nổ trong lòng vị pháp sư kia. Anh ta rất hùng mạnh, và Arthas biết mình sẽ không có chút cơ hội nào cả. Dù vậy, anh vẫn nhìn thẳng vào mắt vị hoàng tử tiên, không hề tỏ vẻ nhún

nhường. Kael'thas siết chặt nắm đấm nhưng vẫn đứng yên tại chỗ. "Có xấu hổ về nàng ấy không hả Arthas?" Kael'thas rít lên. "Có phải nàng ấy chỉ đáng cho ngài lãng phí thời gian và sự chú ý khi vẫn chưa ai biết gì không?"
Arthas nheo mắt lại. "Ta đã nghĩ sẽ phải tránh lời đồn đại của nhân gian," anh điềm tĩnh nói. "Ngài biết mọi việc sẽ như thế nào mà phải không Kael? Có người nói một vài điều mà trong đó có vấn đề mà ngài biết, ngài sẽ tin đó là sự thật. Ta sẽ bảo vệ thanh danh của nàng ấy bằng-"
"Bảo vệ ư?" Kael'thas gào lên. "Nếu ngài quan tâm tới nàng ấy, ngài nên công khai tán tỉnh nàng trong hạnh diện. Một người đàn ông thì phải như thế." Anh nhìn Jaina, và rồi cơn thịnh nộ biến mất và thay bằng một cảm giác đau đớn thoáng qua. Và rồi biểu cảm đó cũng biến mất. Jaina nhìn xuống. "Ta sẽ để cho hai người thoải mái… hẹn hò. Và đừng sợ, ta sẽ không nói gì đâu."
Với một tiếng huýt sáo giận dữ, anh ta ném cuốn sách về phía Jaina một cách khinh bỉ. Cuốn sách đáp xuống chân Jaina như thể nó chỉ là đồ vô giá trị, và cô giật mình trước tiếng động đó. Rồi anh ta quay gót bước đi, chỉ còn thoáng thấy tấm áo choàng màu tím viền vàng. Jaina thở dài và tựa đầu vào ngực Arthas.
Arthas nhẹ nhàng xoa đầu cô. "Ổn rồi, anh ta đã đi rồi."
"Em xin lỗi. Em chắc em nên nói trước với chàng."
Lồng ngực anh nhói lại. "Nói trước cho ta cái gì cơ? Jaina à – có phải nàng và anh ta-"
"Không!" cô ngay lập tức trả lời và nhìn anh. "Không phải. Nhưng – em nghĩ anh ta muốn thế. Em chỉ – anh ta là một người tốt, và là một pháp sư mạnh mẽ. Và là một hoàng tử nữa. Nhưng anh ta không…" Cô không biết nói gì nữa.
"Anh ta không làm sao?" Những lời nói của anh có vẻ hơi sắc lạnh hơn so với dự kiến. Kael có rất nhiều thứ mà Arthas không có. Lớn tuổi hơn, khôn ngoan hơn, nhiều kinh nghiệm hơn, mạnh mẽ hơn, và gần như hoàn hảo về mặt hình thể. Anh cảm thấy sự đố kị đang bùng nổ ra trong lòng mình. Nếu Kael lại xuất hiện vào lúc đó,

Arthas không chắc mình có kiềm chế được không.
Jaina khẽ mỉm cười, lông mày không ngừng nhíu lại. “Anh ta không phải là chàng.”
Sự đố kị trong lòng anh tan chảy như băng tan trong nắng ấm mùa xuân, và anh kéo cô lại đặt một nụ hôn nồng cháy.
Ai thèm quan tâm chuyện một hoàng tử tiên tẻ nhạt nghĩ gì chứ?

Một năm sắp trôi qua hết mà không gặp phải rắc rối. Khi mùa hè nhường đường cho một mùa thu nắng giòn tan và rồi là mùa đông, người ta càng nói chuyện nhiều hơn về chi phí duy trì các khu trại orc, nhưng cả Terenas và Arthas đều đã đoán trước được. Arthas tiếp tục tập luyện với Uther. Người đàn ông già này vẫn luôn kiên quyết rằng dù việc huấn luyện tay chân là rất quan trọng, việc cầu nguyện và ngồi thiền cũng quan trọng không kém. “Đúng là chúng ta phải giữ vững khả năng đánh bại kẻ thù,” ông nói. “Nhưng chúng ta cũng phải giữ được khả năng chữa trị cho đồng đội và cho chính chúng ta.”
Arthas nghĩ về Bất Bại. Suy nghĩ của anh luôn lởn vởn quanh con ngựa đó vào mùa đông, và nhận xét của Uther chỉ luôn khiến anh nhớ về sai lầm đó trong đời mình. Nếu anh bắt đầu tập luyện sớm hơn, con ngựa trắng đó sẽ vẫn còn sống. Anh chưa từng kể cho ai biết chính xác những chuyện đã xảy ra vào cái hôm bão tuyết ấy. Tất cả đều tin rằng đó là một tai nạn. Và Arthas cũng luôn tự nói với bản thân là nó đúng là một tai nạn. Anh thực sự không hề có ý định làm Bất Bại bị thương. Anh yêu con ngựa đó; anh cũng đã khiến chính mình bị thương. Và nếu anh bắt đầu việc tập luyện làm một hiệp sĩ sớm hơn, như Varian đã tập luyện kiếm thuật, anh đã có thể cứu Bất Bại. Anh thề rằng sẽ không để chuyện đó xảy ra thêm một lần nào nữa. Anh sẽ làm mọi thứ cần thiết để không bao giờ xảy ra sơ suất nữa, không bao giờ phạm sai lầm nữa.
Mùa đông trôi qua, và như bao mùa đông khác, mùa xuân lại tới với Trảng Tirisfal. Và cả Jaina Proudmoore nữa, cô đã tới gặp Arthas trong vẻ ngoài xinh đẹp, tươi mới, như những đóa hoa mới nở trên những thân cây mới thức giấc. Cô tới hỗ trợ anh trong lễ hội Vườn

Cao Quý, lễ hội mùa xuân lớn nhất ở Lordaeron và Bạo Phong. Arthas nhận ra việc ngủ muộn vào đêm trước lễ hội, uống rượu vang và dán kẹo và nhiều thứ khác lên những quả trứng không phải là việc tẻ nhạt cho lắm nếu có Jaina ở bên, lông mày cô nhíu lại đầy tập trung khi cô cẩn thận trang trí cho mớ trứng với điệu bộ mà anh nhận ra rằng chỉ có duy nhất cô là có mà thôi.

Dù vẫn chưa công khai, Arthas và Jaina đều biết cha mẹ của nhau và đã nói chuyện với họ, và họ đã ngầm đồng ý rằng việc hai người tìm hiểu sau sẽ được cho phép. Vậy nên Arthas, vốn đã được người dân yêu quý, càng được cử đi đại diện cho Lordaeron nhiều lần hơn ở những sự kiện quần chúng thay cho Uther hay Terenas. Thời gian trôi qua, Uther dần lui về làm thủ lĩnh tinh thần của Ánh Sáng, và Terenas có vẻ càng ít muốn di chuyển hơn.

“Thật thú vị khi vẫn còn trẻ, để có thể đi du hành nhiều ngày trên lưng ngựa và ngủ dưới những vì sao,” ông bảo với Arthas. “Nhưng khi ta bằng tuổi con, việc cưỡi ngựa gần như chỉ là để tiêu khiển, và những vì sao gần như chỉ có thể được thấy thông qua những khung cửa sổ.”

Arthas cười toe toét, biến niềm vui này thành một trách nhiệm mới. Đô Đốc Proudmoore và Đại Pháp Sư Antonidas hình như cũng tới vì cùng một việc. Khi những người đưa thư từ Dalaran được gửi tới Thành Đô, càng lúc Công Nương Jaina Proudmoore càng thường xuyên hộ tống họ hơn.

“Tới tham gia Hội Lửa Trung Hạ nhé,” anh đột nhiên nói. Cô nhìn anh, một tay còn cẩn thận cầm quả trứng, tay kia gạt một lọn tóc vàng khỏi mặt.

“Em không thể. Mùa hè là thời gian rất căng thẳng cho các học trò ở Dalaran. Antonidas đã bảo em hãy ở đó cả mùa hè.” Giọng cô có đôi chút hối tiếc.

“Vậy thì ta sẽ tới thăm em vào lễ Trung Hạ, và em có thể tới vào Lễ Kết Thánh,” Arthas nói. Cô lắc đầu và cười.

“Chàng thật cố chấp, Arthas Menethil à. Em sẽ cố.”

“Không, em sẽ tới.” Anh vươn ngang qua bàn lúc này đã được rải

đầy những quả trứng rỗng được sơn đủ màu sắc và những viên kẹo nhỏ, và đặt tay lên tay cô.
Cô mỉm cười, vẫn cảm thấy chút ngượng ngùng sau ngần ấy thời gian, và mà cô ửng đỏ.
Cô sẽ tới.

Có vài lễ hội nhỏ hơn trước Lễ Kết Thánh. Một lễ buồn, một lễ kỷ niệm, và lễ hội đó có cả buồn lẫn vui. Người ta tin rằng đó là lúc hàng rào chắn giữa thế giới người sống và người chết trở nên mỏng đi, và người sống có thể cảm thấy những người đã khuất. Theo truyền thống lễ này diễn ra vào cuối mùa thu hoạch, trước khi cái lạnh của mùa đông kéo đến, và một hình nộm rơm sẽ được dựng lên ngay bên ngoài cung điện. Lúc mặt trời lặn vào đêm diễn ra lễ hội, nó sẽ được đốt cháy. Đó là một cảnh tượng tuyệt đẹp – một người rơm bằng lửa khổng lồ cháy sáng rực trên nền trời đêm. Bất cứ ai muốn đều có thể tới gần hình nộm bốc cháy, ném một cành cây vào ngọn lửa, việc này sẽ "thiêu trụi" mọi thứ người đó không muốn mang theo vào quãng thời gian nghỉ ngơi yên lặng của mùa đông.
Đó là một nghi lễ của nông dân vốn đã diễn ra từ thời xa xưa. Arthas cho rằng giờ chẳng còn mấy ai thực sự tin vào việc ném một cành cây vào lửa có thể giải quyết được vấn đề của họ; thậm chí số người tin vào việc liên hệ với người chết còn ít hơn. Chắc chắn là anh không tin rồi. Nhưng đó là một lễ hội lớn, và nó sẽ mang Jaina tới Lordaeron, và vì những lý do đó, anh vẫn mong chờ nó tới.
Anh có chút ngạc nhiên nhỏ dành cho cô.
Ngay vào lúc mặt trời lặn. Đám đông đã bắt đầu tập trung vào cuối buổi chiều. Một số người còn mang theo cả đồ dã ngoại và tổ chức một bữa tiệc nho nhỏ để tận hưởng những ngày tháng cuối thu ít ỏi còn lại trong những khu đồi ở Tirisfal. Có binh sĩ đứng gác xung quanh, cảnh giác những rủi ro thường xảy ra khi một lượng lớn người tập trung tại một nơi, nhưng Arthas không cho rằng sẽ xảy ra bất cứ khó khăn nào cả. Khi anh bận trong bộ áo chẽn, quần túm, áo choàng màu vàng của mùa thu, và bước ra khỏi cung điện, tiếng

hoan hô nổ ra. Anh dừng lại vẫy tay với những người đang dõi theo anh, tiếp nhận lời hoan nghênh của họ, rồi quay lại và đưa tay cho Jaina.

Cô có vẻ hơi ngạc nhiên một chút, nhưng vẫn mỉm cười, và tiếng hoan hô giờ đây đang tán dương cả tên cô và tên anh vang lên trong bầu trời đang tối dần. Arthas và Jaina bước dọc con đường tới bên con bù nhìn khổng lồ và đứng ngay trước nó. Arthas giơ một tay lên ra hiệu im lặng.

"Thưa các thần dân của ta, ta tới tham dự cùng mọi người trong buổi lễ long trọng vào đêm nay – đêm mà chúng ta tưởng nhớ về những người đã khuất, và gạt bỏ đi mọi thứ ngăn cản chúng ta. Chúng ta đốt cháy hình nộm này vốn là biểu tượng của một năm đã qua, như những nông dân đốt cháy nương rẫy đã thu hoạch. Tro tàn sẽ nuôi dưỡng lòng đất, và nghi lễ này sẽ nuôi dưỡng linh hồn chúng ta. Thật tuyệt khi được thấy rất nhiều người ở đây vào đêm nay. Ta rất lấy làm hân hạnh khi được ngỏ ý ban danh dự được đốt cháy bù nhìn này cho Công Nương Jaina Proudmoore."

Mắt Jaina nở lớn. Arthas quay về phía cô, cười toe toét vẻ gian xảo. "Cô ấy là con gái của người hùng chiến tranh Đô Đốc Daelin Proudmoore, và hứa hẹn sẽ là một pháp sư mạnh mẽ theo đúng cách của mình. Vì pháp sư là những bậc thầy về lửa, ta nghĩ sẽ rất hợp lý nếu để cô ấy đốt cháy con bù nhìn rơm của chúng ta vào đêm nay. Mọi người có đồng ý không?"

Đám đông hét lên đầy vui vẻ, Arthas đã biết rõ họ sẽ vui mà. Arthas cúi chào Jaina, rồi nhoài người về phía cô thì thầm, "Biểu diễn cho họ xem đi – họ sẽ thích lắm đấy."

Jaina khẽ gật đầu, rồi quay về phía đám đông và vẫy tay. Họ càng hoan hô lớn hơn nữa. Cô gạt một lọn tóc ra sau tai, hơi lộ ra rằng mình có chút lo lắng, rồi điềm tĩnh lại. Cô nhắm mắt lại và giơ tay lên, lẩm bẩm một câu thần chú.

Jaina đang mặc trang phục có màu đỏ, vàng, và cam của lửa. Khi những quả cầu lửa nhỏ bắt đầu hình thành trong tay cô với độ sáng ngày càng tăng dần, cô dường như bốc cháy ngay trước mắt Arthas.

Cô giữ ngọn lửa trong tay mình một cách dễ dàng và thoải mái, và anh biết cái ngày mà cô khó kiểm soát được phép thuật của mình đã qua lâu rồi. Không phải cô "sẽ trở thành" một pháp sư hùng mạnh nữa; cô thực sự đã là một pháp sư hùng mạnh rồi, cho dù trên danh hiệu thì vẫn chưa.

Và rồi cô duỗi cả hai tay mình. Những quả cầu lửa phóng tới trước như những viên đạn bắn ra từ nòng, lao thẳng tới hình nộm rơm khổng lồ. Nó bốc cháy ngay lập tức, và những người đứng nhìn há hốc mồm, và rồi nhiệt liệt vỗ tay tán thưởng. Arthas cười toe toét. Con bù nhìn rơm chưa bao giờ bốc cháy nhanh như vậy khi những khúc củi thông thường đốt dưới chân.

Jaina mở mắt trước âm thanh đó và vẫy tay chào, mỉm cười vui vẻ. Arthas cúi sát người cô và thì thầm, "Thật là ngoạn mục đó Jaina à."

"Chàng bảo em biểu diễn cho họ xem mà," cô liếc mắt nhìn anh và cười toe toét.

"Đúng là ta có nói. Nhưng biểu diễn như thế kia thì quá tuyệt vời. Ta e là năm nào họ cũng sẽ yêu cầu em đốt cháy con bù nhìn rơm mất."

Cô nhìn anh. "Thế thì có vấn đề gì không?"

Ánh sáng ngọn lửa nhảy múa trước mắt cô, rọi sáng từng đường nét sắc sảo, khiến chiếc vòng vàng trên đầu cô lóe sáng. Arthas nín thở khi nhìn cô. Cô vẫn luôn hấp dẫn với anh, và anh thích cô ngay từ khoảnh khắc đầu tiên họ gặp mặt. Cô là một người bạn, một người tâm tình, một tình yêu thú vị. Nhưng giờ đây anh chỉ có thể nhìn cô, đúng nghĩa là trong một luồng sáng mới.

Mất một lúc anh mới lên tiếng. "Không," anh khẽ nói. "Không, không hề có vấn đề gì cả."

Họ cùng với đám đông nhảy múa trong ánh lửa suốt đêm, khiến những người lính canh không thể ngừng hoảng hốt khi họ hòa nhập vào đám đông mà bắt tay và chào hỏi. Và rồi họ cắt đuôi những người lính canh đầy trách nhiệm kia trong đám đông và trốn đi mà không ai để ý thấy. Arthas dẫn cô đi qua hành lang sau tới khu phòng riêng trong cung điện. Một lần suýt nữa họ bị vài người hầu

bắt gặp khi đi tắt qua khu bếp, và đã phải ép mình sát vào tường và giữ im lặng một lúc lâu.
Rồi họ đã tới phòng của Arthas. Anh đóng cửa lại, tựa lưng lên đó, và kéo cô vào lòng hôn say đắm. Nhưng chính là cô, một Jaina siêng năng học tập và e thẹn là người đã kết thúc nụ hôn và kéo tay anh theo đi tới giường, ánh sáng màu cam từ hình nộm còn đang cháy rực nhảy múa trên làn da họ.
Anh đi theo, cảm thấy như trong một giấc mơ, một cơn mộng mị, khi họ đứng bên giường, tay trong tay siết chặt nhau đến độ Arthas sợ rằng những ngón tay của cô sẽ gãy trong lòng bàn tay của anh.
“Jaina,” anh thì thầm.
“Arthas,” cô nói như rên rỉ, và lại hôn anh, tay cô vươn lên giữ chặt mặt anh giữa hai bàn tay. Anh gần như mê đi trong sự thèm muốn có được cô, và đột nhiên cảm thấy tỉnh lại khi cô lùi lại. Hơi thở ấm áp của cô mơn man trên khuôn mặt anh khi cô thì thầm, “Em… chúng ta đã sẵn sàng cho chuyện này chưa?”
Anh định trả lời một cách đùa cợt, nhưng rồi anh biết cô đang thực sự hỏi những gì. Anh ngờ rằng mình không bao giờ lại có thể sẵn sàng chôn chặt cô gái này vào tim hơn lúc này nữa. Anh đã từ chối với cô gái Taretha xinh đẹp, và cô không phải người đầu tiên anh nói không. Anh biết rằng Jaina thậm chí còn ít kinh nghiệm hơn anh trong vấn đề này.
“Ta sẵn sàng nếu nàng sẵn sàng,” anh thì thầm bằng giọng khàn khàn, và khi anh cúi xuống hôn cô, anh nhìn thấy cái nhăn trán lo lắng quen thuộc thoảng qua trên mặt cô. *Ta sẽ hôn nó đi,* anh thề, rồi dẫn cô tới giường. *Ta sẽ khiến cho mọi thứ mà nàng có thể lo lắng biến mất mãi mãi.*
Lúc lâu sau, khi cuối cùng con bù nhìn đã cháy rụi và ánh sáng duy nhất nhìn thấy trên thân thể say ngủ của Jaina là ánh sáng trắng xanh mát mẻ của ánh trăng, Arthas vẫn còn thức, và đang đưa những ngón tay vuốt ve trên những đường cong khắp cơ thể cô, vừa tự hỏi chuyện này sẽ dẫn tới đâu, vừa bằng lòng với hiện tại.
Anh không ném một cành cây vào con bù nhìn rơm cháy, vì anh

không có thứ gì cần phải tống khứ đi cả. Anh nghĩ giờ cũng vậy, rồi anh cúi người xuống hôn cô. Jaina thức dậy và khẽ thở dài, quay lên nhìn anh.
“Có vẻ chẳng ai từ chối nổi chàng một điều gì nhỉ,” cô thì thầm, lặp lại những lời cô đã từng nói với anh vào cái lần đầu tiên họ hôn nhau, “ít nhất là có em.”
Rồi anh ôm chặt lấy cô, bỗng thấy rùng mình ớn lạnh dù cho anh không biết tại sao. “Đừng từ chối ta, Jaina à. Đừng bao giờ từ chối ta. Nhé.”
Cô nhìn anh, ánh mắt lấp lánh trong ánh trăng. “Em không bao giờ từ chối chàng đâu, Arthas à. Không bao giờ.”
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bạo Phong: Stormwind
Bất Bại: Invincible
Công Nương: Lady
Đại Pháp Sư: Archmage
Đô Đốc: Admiral
Hiệp sĩ: paladin
Hội Lửa Trung Hạ: Midsummer Fire Festival
Lễ Kết Thánh: Hallow’s End
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Thành Đô: Capital City
Tiên: elf
Vườn Cao Quý: Noblegarden

Arthas: Rise of the Lich King – Chương tám

Cung điện chưa bao giờ hân hoan trong việc trang trí cho Hội Vén Đông như năm nay. Vốn là một đại sứ giỏi cho dân tộc mình, Muradin đã đem truyền thống của người lùn tới Lordaeron từ khi ông tới đây. Nhưng năm qua nó đã dần trở nên phổ biến, và năm nay có vẻ người ta đã thực sự thấm nhuần văn hóa đó.

Không khí lễ hội đã náo nhiệt kể từ vài tuần trước đó, từ khi Jaina khuấy động họ bằng màn biểu diễn hoành tráng là đốt cháy con bù nhìn rơm. Cô cũng được phép ở lại suốt mùa đông nếu cô muốn, mặc dù Dalaran không phải là một nơi xa xôi với một người có khả năng độn thổ. Có vài thứ đã thay đổi. Vừa sâu sắc vừa tinh tế. Người ta không còn xem Jaina Proudmoore chỉ là con gái của nhà lãnh đạo Kul Tiras nữa.

Cô đã bắt đầu được xem như là một thành viên của gia đình hoàng gia.

Arthas bắt đầu nhận ra điều đó khi mẹ anh đem cả Jaina và Calia đi thử phục trang nghi lễ dành cho buổi khiêu vũ Đêm Vén Đông. Những vị khách khác cũng ở lại chơi Hội Vén Đông; Lianne chưa từng kết hợp trang phục của họ với trang phục của mình và con gái. Terenas giờ cũng thường hay đề nghị Jaina tham gia cùng ông và Arthas khi họ ngồi nghe thỉnh kiến của nhân dân. Cô ngồi bên trái nhà vua, còn Arthas ngồi bên phải. Vị trí đấy gần như ngang hàng với con trai của chính nhà vua.

Chà, Arthas nghĩ, *ông ấy cho rằng đó là quyết định hợp lý. Phải không nhỉ?* Anh nhớ về những lời anh nói với Calia nhiều năm trước: “Em cho rằng chúng ta đều có bổn phận riêng của mình. Chị cưới người mà Phụ Vương muốn, và em thì phải cưới vì cả vương quốc này.”

Jaina sẽ rất phù hợp cho vương quốc này. Anh nghĩ Jaina cũng rất phù hợp với anh.
Vậy tại sao suy nghĩ đó lại khiến anh cảm thấy không thoải mái đến vậy chứ?

Có tuyết rơi vào cái đêm trước Hội Vén Đông. Arthas đứng sau một khung cửa sổ lớn nhìn ra Hồ Lordamere giờ đang phủ đầy băng. Tuyết bắt đầu rơi từ lúc bình minh, và đã ngừng khoảng một tiếng trước. Bầu trời đen như nhung, những vì sao nhỏ bé như những viên kim cương bằng băng đá trên nền tối mềm mại, và ánh trăng khiến mọi thứ trông có vẻ tĩnh mịch im lặng và huyền bí.
Một bàn tay mềm mại luồn vào tay anh. "Thật đẹp phải không?" Jaina khẽ nói. Arthas gật đầu nhưng không nhìn cô. "Có rất nhiều đạn."
"Gì cơ?"
"Đạn," Jaina nhắc lại. "Để thi ném tuyết."
Cuối cùng anh quay mặt lại phía cô và bỗng sững cả người. Anh chưa được phép ngắm nhìn bộ áo dài mà cô, Calia, và mẹ anh sẽ mặc vào buổi yến tiệc và khiêu vũ tối nay, và anh bỗng thấy sửng sốt trước vẻ đẹp của cô. Jaina Proudmoore trông như một thiếu nữ bằng tuyết. Từ đôi giày trông như được làm từ băng, tới bộ áo dài trắng được tô điểm màu xanh nhạt, rồi tới cả chiếc vòng bạc lóe lên ánh đuốc ấm áp, cô xinh đẹp một cách đáng kinh ngạc. Nhưng cô không phải là một nữ hoàng băng giá, không phải là một bức tượng; cô đang sống ngay đó, mái tóc vàng buông xuống hai vai, đôi má hồng đi dưới ánh mắt trầm trồ của anh, đôi mắt xanh rạng rỡ niềm hạnh phúc.
"Trông nàng như… một cây nến trắng vậy," anh nói. "Chỉ tuyền màu trắng và vàng." Anh đưa tay lên tóc cô, xoắn một lọn tóc trên những ngón tay.
Cô cười toe toét. "Vâng," cô cười lớn và cũng đưa tay lên vuốt mái tóc vàng của anh, "lũ trẻ chắc chắn sẽ có tóc vàng."
Anh sững người lại.
"Jaina – nàng định-"

Cô cười khúc khích. “Không. Chưa đâu. Nhưng chẳng có lý do nào để nghĩ chúng ta lại không thể có con với nhau cả.”
Con cái. Một lần nữa từ ngữ đó khiến anh trở nên lo lắng và sửng sốt. Cô đang nói về những đứa con mà họ sẽ có. Đầu óc anh bỗng hướng về tương lai, một tương lai có Jaina làm vợ, con cái của họ sẽ ở trong cung, cha mẹ anh đã mất, chính anh đang ngồi trên ngai vàng, sức nặng của vương miện đặt lên đầu anh. Một phần trong anh cực kỳ muốn điều đó. Anh rất muốn có được Jaina bên mình, muốn được ôm cô trong vòng tay vào mỗi đêm, muốn hít ngửi mùi hương cơ thể cô, muốn có được tiếng cười của cô, vốn thanh khiết như tiếng chuông và ngọt ngào như mùi hoa hồng vậy.
Anh rất muốn-
Nếu anh lại phá hoại tất cả thì sao?
Bởi vì đột nhiên anh nhận ra rằng trước giờ khắc này, tất cả mới chỉ là trò chơi trẻ con. Anh vẫn nghĩ Jaina là một người bạn cảu anh như thuở bé, trừ một điều là trò chơi của họ giờ đã trở nên người lớn hơn. Nhưng có thứ gì đó đột nhiên chuyển biến trong anh. Nếu điều này là thật thì sao? Nếu anh thực sự yêu cô, và cô lấy anh thì sao? Nếu anh là một người chồng tồi, một vị vua tồi – nếu-
“Ta chưa sẵn sàng,” anh buột miệng.
Lông mày cô nhíu lại. “Chà, chúng ta đâu thể có con ngay lập tức được đâu.” Cô siết chặt tay anh lại rõ ràng là nhằm để cam đoan lại với anh.
Arthas bỗng thả tay cô ra và lùi một bước. Cái nhíu mày của cô càng trở nên bối rối.
“Arthas à? Có chuyện gì sao?”
“Jaina à – chúng ta còn quá trẻ,” anh nói nhanh, giọng hơi cao lên một chút. “Ta còn quá trẻ. Vẫn còn có – ta không thể – ta chưa sẵn sàng.”
Cô tái mặt đi. “Chàng chưa – em đã nghĩ-”
Anh bỗng cảm thấy tội lỗi. Cô đã hỏi anh điều này vào cái đêm họ trở thành người tình của nhau. *Chàng đã sẵn sàng cho chuyện này chưa?* Cô đã thì thầm như vậy. *Ta sẵn sàng nếu nàng sẵn sàng,* anh

đã trả lời như vậy, và anh thực sự có ý đó… Anh thực sự đã nghĩ anh có ý đó…
Arthas nắm lấy tay cô, cố gắng bộc lộ những cảm xúc đang nổ ra bên trong anh. “Ta vẫn còn quá nhiều thứ phải học hỏi. Quá nhiều thứ phải hoàn thành. Và Phụ Vương cần ta. Uther còn rất nhiều thứ cần phải dạy và – Jaina à, chúng ta đã luôn là bạn bè. Nàng vẫn luôn luôn hiểu rõ ta. Nàng có thể hiểu được ta bây giờ không? Chúng ta còn có thể là bạn bè không?”
Đôi môi tái nhợt của cô mở ra nhưng ban đầu không có lời nào thốt ra nổi. Bàn tay cô mềm oặt trong tay anh. Anh đang siết rất chặt nó. *Jaina, làm ơn đi mà. Xin hãy hiểu – kể cả khi ta không hiểu.*
“Dĩ nhiên rồi, Arthas à.” Giọng cô đều đều. “Chúng ta vẫn luôn là bạn bè mà, chàng và em.”
Mọi thứ từ tư thế đến khuôn mặt giọng nói của cô đều bộc lộ rõ nỗi đau và sự sững sờ của cô. Nhưng Arthas lại xem những lời này là tín hiệu vui vẻ, sâu sắc đến độ nó khiến đầu gối anh mệt oặt. Tất cả rồi sẽ ổn thôi. Ban đầu điều này có thể khiến cô bối rối đôi chút, nhưng hẳn rồi cô ấy sẽ hiểu thôi. Họ đã rất hiểu nhau mà. Cô ấy sẽ hiểu ra rằng anh nói đúng, nhưng không nhanh vậy được.
“Ý ta là – không phải mãi mãi đâu,” anh nói khi cảm thấy cần phải giải thích. “Chỉ bây giờ thôi. Nàng cũng cần phải học tập – ta chắc rằng ta chính là thứ gây sao nhãng. Antonidas hẳn đã rất phật ý với ta.”
Cô chẳng nói gì cả.
“Điều này là tốt nhất. Có lẽ một ngày nào đó mọi chuyện sẽ khác và chúng ta có thể bắt đầu lại. Không phải là ta không – rằng nàng-”
Anh kéo cô vào lòng và ôm chặt. Cô cứng đờ như đá trong một chốc, rồi anh cảm thấy cô thả lỏng và ôm lấy anh. Họ đứng đó trong căn phòng một lúc lâu, Arthas tựa cằm lên mái tóc vàng của cô, không nghi ngờ gì nữa sẽ là mái tóc mà con của họ sẽ được thừa hưởng. Có thể sẽ thừa hưởng.
“Ta không muốn đóng cửa lại,” anh khẽ nói. “Ta chỉ-”
“Ổn mà Arthas. Em hiểu mà.”

Anh lùi lại, tay vẫn đặt trên vai cô, mắt chạm mắt. “Em hiểu ư?”
Cô khẽ cười. “Nghĩ thật vậy sao? Không đâu. Nhưng ổn thôi mà. Dù sao thì kết cục vẫn như vậy. Em biết mà.”
“Jaina à, ta chỉ muốn đảm bảo rằng điều này là đúng đắn. Cho cả hai chúng ta.”
Ta không muốn đảo lộn chuyện này lên. Ta không thể đảo lộn chuyện này lên được.
Cô gật đầu. Cô hít một hơi và bình tĩnh lại, cô mỉm cười với anh… một nụ cười thật sự nhưng đầy đau đớn. “Đi nào, Hoàng Tử Arthas. Người cần phải hộ tống bạn người tới buổi khiêu vũ chứ.”
Bằng cách nào đó Arthas đã chịu đựng qua được buổi tối đó, cả Jaina nữa, mặc dù Terenas vẫn nhìn anh với vẻ kỳ lạ. Anh không muốn nói với cha mình, chưa đến lúc. Đó thực là một đêm căng thẳng và buồn rầu, và có lúc bài khiêu vũ dừng lại, Arthas nhìn ra nền tuyết trắng với hồ nước bạc ánh trăng, tự hỏi tại sao mọi thứ tồi tệ có vẻ luôn xảy ra vào mùa đông vậy.

Trung Tướng Aedelas Blackmoore trông không có vẻ vui cho lắm khi có một buổi nói chuyện đặc biệt với Vua Terenas và Hoàng Tử Arthas. Thực sự ông ta có vẻ cực kỳ muốn có cái lỗ nào mà chui ngay xuống đất.
Mấy năm rồi không tốt đẹp gì lắm với ông ta, cả về tinh thần lẫn vật chất và số phận. Arthas vẫn nhớ về một chỉ huy quân sự điển trai và đầy nghị lực dù rất ưa thích nhậu nhẹt thì vẫn còn có thể kiểm soát được sự tàn phá của rượu cồn. Nhưng không còn nữa. Mái tóc của Blackmoore đã ngả sang màu bạc, và mắt ông ta đỏ ngầu. May thay ông ta đã lấy lại được vẻ lạnh lùng khi tỉnh rượu. Giá mà ông ta vẫn say xỉn tới tận cuộc họp này, hẳn là Terenas, vốn là một người tin vào sự cần thiết của việc tiết chế mọi thứ, đã từ chối gặp ông ta.
Ngày hôm nay Blackmoore có mặt tại đây là bởi vì ông ta đã gây ra một chuyện tày đình. Bằng cách nào đó tên đấu sĩ orc giỏi giang của ông ta là Thrall đã thoát khỏi Durnholde sau một vụ hỏa hoạn. Blackmoore đã cố giữ kín thông tin này và tự mình cử người đi tìm

kiếm tên orc đó trong phạm vi hẹp, nhưng một bí mật lớn cỡ một tên orc xanh lè khổng lồ như vậy khó lòng giữ được lâu. Khi thông tin lan ra, tin đồn cũng tỏa đi khắp nơi – tin tức về một lãnh chúa đối thủ đã trả tự do cho tên orc và đang rất lo lắng rằng ông ta sẽ khó có thể dành chiến thắng trên đấu trường; tin tức về một bà phu nhân đố kỵ đã cố khiến ông ta mất mặt; tin tức về một nhóm orc thông minh không bị tác động bởi sự thờ ơ kỳ lạ kia – không, không, cả tin tức về chính Orgrim Doomhammer; tin tức về lũ rồng đội lốt người và đã thổi lửa đốt cháy mọi thứ.

Arthas từng nghĩ sẽ rất thú vị khi xem Thrall chiến đấu, nhưng anh cũng nhớ lại rằng ngay sau đó anh cũng nghĩ rằng có nên dạy dỗ huấn luyện cho một tên orc hay không. Khi thông tin về việc Thrall đã trốn thoát lan ra, Terenas đã triệu hồi Blackmoore ngay để tra vấn.

“Chuyện ông nghĩ rằng việc huấn luyện một tên orc để chiến đấu trong võ đài đã đủ tệ hại rồi,” Terenas nói. “Nhưng mà việc huấn luyện hắn bằng chiến thuật quân sự, dạy hắn đọc viết… ta hỏi ông, Trung Tướng này… nhân danh Ánh Sáng ông đang nghĩ cái gì vậy hả?”

Arthas cố nén một nụ cười toe toét khi Aedelas Blackmoore dường như teo nhỏ đi ngay trước mắt anh.

“Ông cam đoan với ta rằng số công quỹ và vật liệu được chuyển trực tiếp vào việc đảm bảo an ninh, và rằng con orc con của ông sẽ được canh gác cẩn thận,” Terenas tiếp tục, “Và rồi bằng cách nào đó, hắn đang ở ngoài kia thay vì nằm an toàn trong Durnholde. Tại sao chuyện này lại xảy ra được chứ hả?”

Blackmoore cau mày và cố nói. “Thật sự là rất không may khi Thrall trốn thoát được. Thần chắc rằng người hiểu thần đang cảm thấy như thế nào.”

Đó quả là một nước cờ hay của Blackmoore; Terenas vẫn còn nhức nhối trước sự thật rằng Doomhammer cũng đã trốn thoát ngay trước mũi ông. Nhưng nước cờ này cũng không khôn ngoan cho lắm. Terenas cau mày nói tiếp.

“Ta mong rằng điều này không phải một phần của một khuynh hướng bạo loạn nào đó. Số tiền đó được lấy từ công sức của nhân dân đó Trung Tướng à. Chúng phải được dùng trực tiếp vào việc bảo vệ cho họ. Ta có cần phải cử thanh tra đi đảm bảo xem có phải nguồn quỹ được sử dụng đúng chỗ không?”
“Không! Không, không, không cần thiết đâu. Thần sẽ kiểm kê rõ đến từng xu.”
“Đúng rồi,” Terenas nói một cách nhẹ nhàng giả tạo, “ông sẽ phải làm như thế.”
Rồi khi Blackmoore rời đi, vừa lui vừa cúi chào khúm núm suốt cả đoạn, Terenas quay về phía con trai mình.
“Con nghĩ như thế nào về chuyện này? Con đã nhìn thấy Thrall đánh đấm rồi đấy.”
Arthas gật đầu. “Trông hắn không hề giống với những gì con tưởng tượng về loài orc. Ý con là… hắn đúng là thật khổng lồ. Và chiến đấu rất mãnh liệt. Nhưng rõ ràng là hắn cũng rất thông minh. Và được huấn luyện cẩn thận.”
Terenas vuốt râu và nghĩ. “Vẫn còn vài nhóm orc nổi loạn ngoài kia. Những kẻ không hề mệt mỏi như những tên mà chúng ta đã bắt giam. Nếu Thrall tìm được chúng và dạy cho chúng biết những gì hắn biết, mọi thứ sẽ thật tồi tệ với chúng ta.”
Arthas ngồi thẳng dậy. Đây có thể chính là thứ mà anh đang chờ đợi. “Con đã tập luyện với Uther rất vất vả.” Và đúng là như vậy. Không thể giải thích rõ ràng với người khác – và với chính mình – tại sao anh và Jaina đã chấm dứt mối quan hệ, anh đã lao đầu và tập luyện. Anh tập luyện nhiều tiếng đồng hồ liền mỗi ngày tới khi cơ thể đau nhức, cố khiến mình kiệt sức để không nghĩ đến khuôn mặt của cô.
Đó có phải là những gì anh muốn không nhỉ? Cô cũng đã chấp nhận điều đó. Vậy tại sao anh lại phải nằm trằn trọc suốt đêm, nhớ hơi ấm và sự hiện diện của cô đến day dứt chứ? Anh vẫn còn cảm thấy đau đớn mặc dù đã dành nhiều giờ liền ngồi thiền trong yên lặng để cố phân tán tư tưởng. Có lẽ nếu anh tập trung vào việc tập luyện,

hoặc học cách chấp nhận sự chỉ dẫn của Ánh Sáng, anh có thể thoát khỏi hình bóng cô. Hình bóng cô gái mà chính anh đã nói lời chia tay.
“Chúng ta có thể tìm kiếm lũ orc đó. Tìm chúng trước Thrall.”
Terenas gật đầu. “Uther đã báo cho ta về việc tập luyện của con, và ông ấy đã rất ấn tượng trước sự tiến bộ đó.” Ông tuyên bố. “Vậy thì được rồi. Đi gặp Uther và bắt đầu chuẩn bị đi. Đã đến lúc con cảm nhận hương vị thực sự của chiến đấu rồi.”
Arthas cố gắng không thốt lên tiếng kêu thích thú. Anh kiềm chế lại, dù cho sự sung sướng áp đảo cả cơn đau nhức khắp cơ thể, trên mặt cha anh cũng đang tỏ ra rất lo lắng. Có lẽ, chỉ là có lẽ thôi, việc giết lũ da xanh nổi loạn đó có thể xóa đi ký ức về biểu cảm đau đớn của Jaina khi anh chia tay với cô.
“Cảm ơn cha. Con sẽ khiến cha tự hào.”
Mặc dù với sự hối tiếc hiện rõ trên đôi mắt màu xanh lục lam giống hệt màu mắt Arthas, Terenas vẫn mỉm cười. “Con trai à, đó mới chỉ là điều ít khiến ta lo lắng nhất thôi.”
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Hội Vén Đông: Winter Veil
Người lùn: dwarf
Rồng: dragon
Trung Tướng: Lieutenant General

Arthas: Rise of the Lich King – Chương chín

Jaina chạy băng qua khu vườn, cô đang bị muộn cuộc gặp với Đại Pháp Sư Antonidas. Lại một lần nữa cô quên mất cả thời gian khi vùi đầu vào một cuốn sách. Thầy của cô lúc nào cũng la rầy cô về chuyện đó, nhưng cô chẳng thể thay đổi nổi. Đôi dép lê đưa cô chạy dọc hàng cây táo vỏ vàng, những trái cây chín vàng trĩu nặng dưới những cành lá. Cô bỗng thấy chút phiền muộn khi nhớ về cuộc nói chuyện diễn ra tại đây mấy năm trước – khi Arthas xuất hiện sau lưng và bịt mặt cô lại thì thầm, "Đoán xem ai nào?"
Arthas. Cô vẫn còn nhớ tới anh. Cô cho rằng lúc nào cô cũng nhớ. Sự chia tay không ngờ nổi và đầy đau đớn, vào khoảng thời gian không thể nào tệ hơn – cô vẫn còn co rúm lại khi nghĩ về việc phải tiếp tục nghi thức khiêu vũ Vén Đông như thể không hề có chuyện gì xảy ra – nhưng nỗi đau đó đã dần phai mờ khi cô dần hiểu được lý do của anh. Họ vẫn còn trẻ, và như anh đã chỉ rõ, họ còn có bổn phận và việc học tập còn phải hoàn thành. Cô đã hứa với anh rằng họ sẽ mãi là bạn bè, và cô thực sự có ý đó, từ đó và mãi về sau. Nhằm giữ lời hứa đó, cô phải chữa lành vết thương lòng của mình. Và cô đã làm được.
Dĩ nhiên đã có nhiều điều thay đổi trong vài năm ngắn ngủi đã khiến cô bận rộn và phải tập trung vào những chuyện khác. Năm năm trước, một phù thủy hùng mạnh mang tên Kel'Thuzad đã khiến cả Kirin Tor nổi giận khi đã dám nhúng tay vào ma thuật chiêu hồn trái với tự nhiên. Ông ta đã rời đi, rất bất ngờ và bí ẩn, sau khi bị khiển trách nhiều lần và vẫn tỏ ra rằng ông ta sẽ không ngừng mấy thí nghiệm của mình. Bí ẩn đó là một trong số nhiều thứ khiến cô

xao nhãng suốt ba năm qua.
Bên ngoài cổng thành của thành phố ma thuật, có nhiều chuyện cũng đã xảy ra, dù cho những thông tin đó thật hỗn loạn và dường như chỉ là tin đồn. Theo như Jaina biết được, tên orc đã chạy thoát là Thrall giờ đã gọi mình là thống chiến của Đại Tộc mới, và đã bắt đầu tấn công các khu trại giam để giải phóng lũ orc đang bị giam dữ. Sau đó, chính Durnholde đã bị san phẳng bởi tên thống chiến tự xưng này, nó bị biến thành một nơi tan hoang khi Thrall gọi lên những thứ mà Jaina nghe nói là ma thuật pháp tăng cổ xưa của dân tộc hắn. Blackmoore cũng đã hi sinh, nhưng theo như người ta nói thì ông ta không được tiếc thương nhiều cho lắm. Dù cho có thể Đại Tộc mới này rồi sẽ ảnh hưởng rất nhiều tới dân tộc mình, Jaina không thấy mình có lý do gì để thương tiếc cho sự mất mát của các khu trại. Không thể với những gì cô đã thấy ở những nơi đó.
Một giọng nói giận dữ vọng đến tai cô. Một việc quá đỗi bất thường ở nơi đây và đã khiến Jaina đột ngột dừng lại.
“Như ta đã nói với Terenas, dân tộc các người là tù nhân trên chính mảnh đất của các người. Ta lặp lại với ông – nhân loại đang gặp nguy hiểm. Thủy triều bóng tối đã lại đến rồi, và cả thế giới này đang đặt trên bờ vực chiến tranh!” Giọng nói vang vọng đó là của đàn ông, và Jaina không nhận ra đó là ai cả.
“À, giờ ta đã biết ông là ai rồi. Ông là nhà tiên tri lang thang được Vua Terenas nhắc đến trong lá thư vừa rồi. Và ta cũng không thích thú gì với mấy lời nói nhảm của ông hơn ông ấy.” Người còn lại là Antonidas, bình tĩnh đối ngược với kẻ lạ mặt kia. Jaina biết rằng mình nên cẩn trọng rút lui trước khi bị chú ý, nhưng chính tính hiếu kỳ từng khiến cô gái đi cùng Arthas tới thám thính khu trại giam orc giờ lại thôi thúc cô tàng hình và tìm hiểu kỹ hơn mọi chuyện. Cô tiến lại gần và cố giữ yên lặng. Giờ cô có thể thấy rõ cả hai người; người đầu tiên mà Antonidas đã chế nhạo là một “nhà tiên tri,” người đó đang mặc một bộ áo choàng với mũ trùm đầu được trang trí những chiếc lông vũ đen, còn thầy của cô đang ngồi trên lưng ngựa. “Ta nghĩ Terenas đã nói rất rõ ràng quan điểm của mình về

dự báo của ông."
"Ông phải thông thái hơn nhà vua chứ! Tận thế sắp đến gần rồi!"
"Ta đã nói với ông rồi, ta không thích thú gì với mấy lời nói vô nghĩa này." Một giọng nói ngắn gọn, bình tĩnh, đơn giản. Jaina biết quá rõ giọng điệu này.
Nhà tiên tri im lặng một chốc, rồi ông ta thở dài. "Vậy thì ta đã lãng phí thời gian ở đây rồi."
Trước cặp mắt sửng sốt của Jaina, hình thù của người lạ mặt bỗng nhòe đi. Nó co lại và biến đổi, và ngay tích tắc trước tại nơi một người đàn ông mặc bộ áo choàng trùm kín đầu đang đứng, giờ đây chỉ còn là một con chim đen lớn. Với một tiếng kêu chán nản, nó vút thẳng lên trời, đập đập đôi cánh và biến mất.
Antonidas vẫn còn dõi theo kẻ xâm phạm kia, lúc này chỉ còn là một chấm đang bay xa dần trên bầu trời xanh, ông nói, "Giờ con có thể hiện thân được rồi, Jaina à."
Mặt Jaina bỗng nóng bừng. Cô lẩm bẩm một lời phản chú và tiến tới trước. "Con xin lỗi vì đã nghe trộm, thưa Thầy, nhưng-"
"Đó chính là tính cách tò mò đã khiến ta tin cậy vào con đấy, con gái à," Antonidas nói và cười khoái trá. "Gã ngốc điên rồ ấy định thuyết phục rằng thế giới này sắp tận thế rồi. Theo ta nghĩ thì toàn bộ cái 'bệnh dịch' này có vẻ cũng có dính dáng đấy."
"Bệnh dịch ư?" Jaina hỏi.
Antonidas thở dài và xuống ngựa, rồi vỗ nhẹ vào hông con ngựa để bảo nó đi. Con ngựa hí vang và ngoan ngoan phi thẳng đến chuồng ngựa, nơi phu ngựa sẽ chăm sóc cho nó. Vị đại pháp sư vẫy tay ra hiệu cho người đệ tử, cô đang tiến tới trước và nắm lấy bàn tay xương xẩu đang giơ ra của ông. "Con nhớ rằng ta đã cử vài người đưa tin tới Thành Đô lúc trước."
"Con nghĩ đó là về vấn đề của loài orc." Antonidas lẩm bẩm một câu thần chú, và một tích tắc sau họ đã xuất hiện tại phòng riêng của ông. Jaina yêu quý nơi này; yêu quý cái sự lộn xộn, mùi giấy cùng da và mực, và những chiếc ghế cũ đủ khiến người ta vùi đầu lạc lối trong kho tàng kiến thức này. Ông vẫy tay ra hiệu cho cô ngồi

xuống và bằng một cái ngoắc ngón tay đã có mình bình rượu cho họ.
“Chà, nếu là về nghị trình thì đúng là vậy, nhưng theo ta nghĩ có một hiểm họa còn tàn khốc hơn đang cận kề chúng ta.”
“Tàn khốc hơn cả chuyện Đại Tộc tái hợp ư?” Jaina đưa tay ra trước, và một chiếc cốc pha lê chưa đầy chất lỏng màu vàng bay thẳng vào tay cô.
“Loài orc vẫn còn có thể nói lý được. Bệnh tật thì không. Có báo cáo về một loại bệnh dịch đang lây lan ở phương bắc. Một thứ mà ta nghĩ Kirin Tor phải đặc biệt chú ý đến.”
Jaina nhìn ông, lông mày nhíu lại khi cô nhấp một ngụm rượu. Thường thì bệnh tật thuộc lĩnh vực của các tư tế, không phải pháp sư. Trừ khi-
“Thầy nghĩ nó có chút gì đó liên quan tới ma thuật ư?”
Ông gật cái đầu hói. “Rất có khả năng. Và Jaina Proudmoore ạ, đó là lý do tại sao ta cần con tới đó và điều tra mọi chuyện.”
Jaina gần như phát sặc. “Con ư?”
Ông mỉm cười hiền từ. “Chính con. Con gần như đã học hết tất cả những gì ta cần dạy. Đã đến lúc con dùng những kỹ năng đó bên ngoài vòng bảo vệ của những tòa tháp kia.” Mắt ông sáng lấp lánh. “Và ta đã sắp xếp cho một phái viên đặc biệt tới hỗ trợ cho con.”

Arthas tựa mình vào một thân cây, ngửa mặt lên hứng ánh nắng yếu ớt và nhắm mắt lại. Anh thừa nhận mình đang tỏ ra rất điềm tĩnh và tự tin; anh phải như thế. Người của anh đã có đủ thứ phải lo rồi. Anh không thể để cho họ thấy rằng mình cũng đang lo lắng. Sau ngần ấy thời gian… không biết họ có gặp chuyện gì không? Có lẽ đó không phải là một sự lựa chọn thông minh cho lắm. Nhưng báo cáo đã viết rõ, và anh biết cô rất biết suy xét tình hình. Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Phải là như thế.
Một trong các chỉ huy của cậu là Falric, người mà Arthas đã biết nhiều năm nay cứ đi đi lại lại, đi một đoạn ngắn dọc theo một trong bốn con đường ở giao lộ, rồi quay lại để thám thính đường khác. Hơi thở anh bốc khói trong cái lạnh, và sự khó chịu rõ ràng là đang

dần tăng lên. “Hoàng Tử Arthas,” cuối cùng anh ta đánh bạo nói, “chúng ta đã chờ ở đây nhiều tiếng rồi. Người có chắc bạn người sẽ tới không?”
Arthas khẽ mỉm cười khi anh trả lời mà không hề mở mắt. Người của anh vẫn chưa được báo tin vì lý do an toàn. “Ta chắc.” Anh thực sự có nghĩ như vậy. Anh nghĩ về tất cả những lần anh kiên nhẫn chờ đợi cô. “Jaina thường đến hơi muộn một chút.”
Lời nói vừa buột khỏi môi anh thì anh nghe thấy một tiếng rống phía xa và những lời có thể loáng thoáng đoán ra được, “Ta ĐẬP!” Như một con báo ngủ lơ mơ dưới ánh nắng để rồi có thể nhanh chóng bật dậy, Arthas đột nhiên cảnh giác, tay nắm chặt búa. Anh nhìn xuống dọc con đường và thấy một phụ nữ mảnh dẻ đang chạy về phía anh khi cô leo tới đỉnh ngọn đồi. Sau cô lù lù một thứ mà anh biết là một nguyên tố – một khối nước xoáy với một cái đầu và các chi đơn giản.
Và sau lưng… là hai tên ogre.
“Hỡi Ánh Sáng ơi!” Falric hét lên và bắt đầu lao tới trước. Arthas hẳn cũng đã lao về phía cô gái nếu không phải ngay lúc đó anh thấy khuôn mặt của Jaina Proudmoore.
Cô đang cười toe toét.
“Khoan rút kiếm vội, Đại Úy à,” Arthas nói, cảm thấy môi mình đang nhoẻn cười. “Cô ấy có thể tự lo cho mình.”
Và thực sự cô gái đó có thể tự lo cho mình được – rất ổn là đằng khác. Ngay lúc thích hợp nhất Jaina quay gót lại và bắt đầu triệu hồi lửa. Arthas nhận ra nếu anh có nên cảm thấy lo cho ai đó trong cuộc đấu này thì đó hẳn phải là hai tên ogre tội nghiệp đang rống lên đau đớn khi ngọn lửa táp vào cơ thể mập ú tái nhợt của chúng, và chúng nhìn trong kinh hãi khi cái cô gái con người bé nhỏ kia lại là kẻ gây ra đau đớn khủng khiếp đến vậy. Một trong hai tên bắt đầu chạy đi, nhưng tên con lại có vẻ không thể tin nổi và vẫn tiến tới. Jaina tiếp tục bắn thêm một luồng lửa màu cam khác, và nó hét lên và ngã sụm xuống, nhanh chóng bị thiêu cháy tới chết, mùi khét của thịt cháy xộc thẳng vào mũi Arthas.

Jaina nhìn tên còn lại chạy trốn, cô phủi tay và gật đầu. Thậm chí cô còn chẳng hề đổ giọt mồ hôi nào.
“Thưa các quý ông, đây là Tiểu Thư Jaina Proudmoore,” Arthas kéo dài giọng và bước tới bên người bạn thuở nhỏ và cũng chính là người yêu cũ của mình. “Đại sứ đặc biệt từ Kirin Tor, và một trong những nữ phù thủy tài năng nhất miền đất này. Có vẻ em không bị lụi nghề chút nào nhỉ.”
Cô quay lại nhìn anh và mỉm cười. Không hề có chút ngượng ngùng nào cả, chỉ có niềm vui. Cô rất vui sướng khi được gặp anh, và cả anh nữa, niềm hân hoan tràn đầy trong anh. “Thật tốt khi được gặp lại em.”
Rất nhiều điều ẩn chứa sau những lời nói xã giao đó. Nhưng cô rất hiểu anh. Cô vẫn luôn hiểu anh. Mắt cô sáng long lanh khi cô trả lời, “Em cũng vậy. Đã khá lâu kể từ khi có một hoàng tử hộ tống em đi tới bất cứ đâu rồi.”
“Ừ,” anh nói, có đôi chút phiền muộn ẩn dấu trong giọng nói của anh. “Cũng lâu rồi.” Giờ đây sự ngượng ngùng dần xuất hiện, Jaina nhìn xuống và anh đằng hắng. “Chà, ta nghĩ chúng ta phải đi thôi.”
Cô gật đầu, xua tan nguyên tố kia chỉ bằng một cái vẫy tay. “Em không cần đồng đội là những binh sĩ vạm vỡ như thế này,” cô nói và nở một nụ cười tử tế nhất dành cho Falric và người của anh. “Vậy thì, thưa Hoàng Tử, anh biết gì về bệnh dịch mà chúng ta sắp điều tra này?”
“Không nhiều lắm,” Arthas đành phải thổ lộ khi họ bước đi. “Phụ Vương chỉ cử ta đi làm việc cùng em. Mới đây thầy Uther đang phải đi chiến đấu với lũ orc. Nhưng ta cho rằng nếu các phù thủy xứ Dalaran muốn tìm hiểu thêm về nó, hẳn là nó có liên quan gì đó tới ma thuật.”
Cô gật đầu, miệng vẫn mỉm cười mặc dù lông mày bắt đầu nhíu lại với một tác phong rất quen thuộc. Arthas bỗng cảm thấy một sự day dứt kỳ cục khi anh nhận ra điều đó. “Đúng đấy. Mặc dù chính xác là như thế nào thì em không chắc. Đó là lý do Thầy Antonidas cử em đi điều tra để báo cáo lại. Chúng ta nên kiểm tra mấy ngôi làng dọc

đường Nhà Vua. Nói chuyện với dân chúng – xem xem họ có biết chút gì hữu ích không. Mong rằng họ vẫn chưa bị nhiễm bệnh và chuyện này không nghiêm trọng hơn một cuộc bạo loạn hay chuyện gì khác."
Anh biết cô quá rõ để có thể nhận ra nỗi e sợ trong giọng nói của cô. Anh hiểu điều đó. Nếu Antonidas thực sự tin rằng đó không phải chuyện gì nghiêm trọng thì ông ấy cũng đã không cử người đệ tử sáng giá của mình đi điều tra – cũng như Vua Terenas cũng đã không cử con trai mình đi.
Anh đổi chủ đề. "Ta thắc mắc điều này có liên quan gì tới loài orc không." Cô nhướn mày lên khi anh nói tiếp. "Ta chắc rằng em cũng đã nghe về mấy vụ tẩu thoát khỏi các khu trại giam."
Cô gật đầu. "Vâng. Thỉnh thoảng em thắc mắc không biết gia đình nhỏ mà chúng ta thấy hồi ấy có nằm trong số những người chạy thoát không."
Anh cựa mình khó chịu. "Chà, nếu có thì chúng vẫn đang thờ cúng quỷ dữ thôi."
Mắt cô nở lớn. "Gì cơ? Em nghĩ việc đó đã chấm dứt lâu rồi – rằng loài orc không còn sử dụng sức mạnh ma quỷ nữa."
Arthas nhún vai. "Phụ Vương cử thầy Uther và ta đi giúp bảo vệ Strahnbrad. Lúc ta đến đấy, lũ orc đã bắt đầu bắt cóc dân làng rồi. Chúng ta săn đuổi chúng tới tận căn cứ, nhưng ba người đã bị… hiến tế."
Jaina vẫn luôn chú ý lắng nghe từ nãy giờ, không chỉ bằng đôi tai mà bằng cả cơ thể mình với sự tập trung như anh vẫn còn nhớ. Thật nhẹ nhàng, nhưng cũng thật đẹp.
"Lũ orc ấy bảo rằng chúng đang dâng họ cho ác quỷ. Gọi đó là một sự hiến tế tầm thường – rõ ràng chúng muốn nhiều hơn thế."
"Và có vẻ Antonidas cho rằng bệnh dịch này mang bản chất từ ma thuật," Jaina thì thầm. "Em thắc mắc chuyện này có liên quan gì tới nhau không. Thật buồn khi nghe tin họ đã quay trở lại con đường cũ đó. Có lẽ đó chỉ là một bộ tộc đơn lẻ."
"Có lẽ vậy – nhưng cũng có thể là không." Anh nhớ lại về lúc Thrall

chiến đấu trong đấu trường, nhớ lại về việc kể cả những tên orc khố rách áo ôm cũng chiến đấu tốt đến đáng kinh ngạc như vậy.
“Chúng ta không thể mạo hiểm được. Nếu chúng ta bị tấn công, người của ta có lệnh giết tất cả bọn chúng.” Anh thoáng nghĩ về cơn giận dữ nảy lên trong anh khi tên thủ lĩnh orc đáp trả lời yêu cầu đầu hàng của Uther. Hai người đi thương lượng đã bị giết, ngựa của họ quay về mà không có người cưỡi như một thông điệp hung ác.
“Đến đó và tiêu diệt lũ quái thú đó thôi!” anh hét lên, món vũ khí mà anh được ban cho lúc được kết nạp vào Hội Bàn Tay Bạc tỏa sáng rạng rỡ. Anh hẳn đã lao đi ngay nếu như Uther không đặt một tay lên tay anh để kiềm chế.
“Hãy nhớ, Arthas,” ông nói bằng giọng bình tĩnh, “chúng ta là hiệp sĩ. Trả thù không phải việc chúng ta nên làm. Nếu chúng ta để cho cảm xúc biến thành sự khát máu, khi đó chúng ta cũng đê hèn chẳng kém gì lũ orc đó.”
Bằng cách nào đó, nhưng lời nói kia đã xua tan đi cơn giận dữ. Arthas nghiến chặt răng, đứng nhìn những con ngựa hoảng sợ vì các kỵ sĩ đã bị giết được dẫn đi. Lời nói của Uther rất thông thái, nhưng Arthas vẫn cảm thấy mình đã phụ lòng những người từng ngồi trên mấy con ngựa kia. Phụ lòng họ, nhưng anh đã phụ lòng Bất Bại, và giờ cũng đã chết như con ngựa vĩ đại kia. Anh hít một hơi thở sâu.
“Vâng, thưa thầy Uther.”
Sự bình tĩnh của anh đã được đền đáp – Uther đã giao cho anh quyền chỉ huy quân tấn công. Giá như anh tới kịp để cứu ba người đàn ông tội nghiệp đó.
Một bàn tay nhẹ nhàng đặt lên tay anh kéo anh trở lại thực tại, và không cần suy nghĩ, thói quen hồi trước chợt quay về, anh nắm lấy tay Jaina. Cô rụt tay lại, rồi mỉm cười hơi gượng ép.
“Thật là rất, rất vui khi được gặp lại em,” anh hấp tấp nói.
Nụ cười của cô hơi giãn ra một cách chân thành, rồi cô nắm lấy tay anh. “Em cũng thế, thưa Hoàng Tử. Nhân tiện, cảm ơn vì đã cản người của anh lại khi chúng ta gặp nhau.” Nụ cười đó dần chuyển

sang một điệu cười toe toét. “Em đã nói với anh một lần rồi mà, em đâu phải là một bức tượng nhỏ mỏng manh đâu.”
Anh cười khùng khục. “Hoàn toàn không, thưa công nương. Em sẽ chinh chiến cùng chúng ta trong chiến đấu.”
Cô thở dài. “Em cầu cho không có trận chiến nào cả – chỉ điều tra thôi. Nhưng em sẽ làm những gì phải làm. Sẽ luôn như thế.”
Jaina rút tay lại. Arthas cố dấu vẻ thất vọng. “Chúng ta đều sẽ như thế, thưa công nương.”
“Ôi thôi nào. Em tên là Jaina.”
“Và ta tên là Arthas. Rất vui vì được gặp em.”
Cô xô nhẹ anh, rồi họ cùng cười lớn, đột nhiên lớp màn chắn giữa họ biến mất. Trái tim anh ấm áp khi nhìn thấy cô đi bên cạnh anh. Lần đầu tiên họ cùng nhau đối mặt với mối nguy hiểm thực sự. Anh cảm thấy chút mâu thuẫn. Anh muốn bảo vệ cho cô, nhưng anh cũng muốn cô bộc lộ khả năng của mình. Anh đã làm điều đúng đắn chứ? Chuyện đã quá muộn chưa? Anh đã bảo cô rằng anh chưa sẵn sàng, và điều đó thực sự đúng – lúc đó anh vẫn chưa sẵn sàng cho nhiều thứ. Nhưng nhiều chuyện đã thay đổi từ hội Vén Đông ấy. Và có vài thứ vẫn không hề thay đổi chút nào. Tất cả cảm xúc cào xé trong lòng anh, và anh gạt đi mọi thứ chỉ còn chừa lại một: chỉ còn sự dễ chịu khi được gặp cô.
Họ hạ trại trước khi trời tối, trong một khoảng rừng thưa nhỏ gần đường. Không có ánh trăng, chỉ có những vì sao sáng lấp lánh trên khoảng không đen kịt trên đầu họ. Jaina đùa bỡn bằng việc thắp lửa, phù phép ra ít bánh mì và đồ uống ngon lành, rồi tuyên bố, “Tôi xong rồi.” Những người khác cười lớn và giúp chuẩn bị xong bữa ăn, xiên thỏ lên que và dỡ hoa quả xuống. Rượu vang được chuyền tay nhau, và cảm giác đó giống như một nhóm bạn cùng tận hưởng một buổi tối chứ không phải là một đơn vị lính sẵn sàng chinh chiến trong việc điều tra một bệnh dịch chết người.
Sau đó Jaina ngồi tách xa đôi chút với cả nhóm. Cô ngước mắt lên bầu trời, nụ cười nở trên môi. Arthas tới bên cô và đưa cho cô thêm ít rượu. Cô đưa cốc ra cho anh rót và rồi nhấp một ngụm.

“Món rượu này thật tuyệt, thưa Hoàng T- Arthas,” cô nói.
“Một trong những lợi ích khi là một hoàng tử đấy,” anh trả lời. Anh duỗi thẳng hai chân và nằm xuống bên cô, một tay gối sau đầu, tay còn lại giữ cái cốc nằm trên ngực khi anh nhìn lên những vì sao.
“Em nghĩ chúng ta sắp tìm thấy cái gì?”
“Em không biết. Em được cử đi với vai trò là một điều tra viên. Em thắc mắc không biết chuyện này có liên quan gì tới quỷ dữ không, vì anh mới đụng độ với loài orc.”
Anh gật đầu trong bóng tối, rồi khi nhận ra rằng cô không thể thấy anh, anh nói, “Ta đồng ý. Ta thắc mắc chúng ta có nên đem theo một tư tế không nữa.”
Cô quay sang cười với anh. “Anh là một hiệp sĩ mà Arthas. Ánh Sáng luôn ở trong anh. Thêm nữa, anh sử dụng vũ khí tốt hơn mọi tư tế mà em từng thấy.”
Anh cười toe toét. Sự im lặng buông xuống hai người, và ngay khi anh định đưa một tay về phía cô, cô thở dài và đứng dậy, uống hết chỗ rượu của mình.
“Muộn rồi. Em không biết anh thế nào, chứ em thì kiệt sức rồi. Em sẽ gặp anh vào sáng mai. Ngủ ngon nhé Arthas.”
Nhưng anh không ngủ nổi. Anh trở mình liên tục trên chiếc giường gấp, nhìn lên bầu trời, âm thanh của buổi đêm cứ tinh nghịch lôi kéo sự chú ý của anh mỗi khi anh bắt đầu thiếp đi. Anh không thể chịu nổi nữa. Anh vẫn luôn rất bốc đồng, và anh biết điều đó, nhưng mà khốn thật-
Anh bật tung tấm mền và ngồi dậy. Khu trại thật tĩnh mịch. Họ không hề gặp nguy hiểm gì nên chẳng có ai canh gác cả. Arthas đứng dậy trong im lặng và đi tới nơi anh biết là Jaina đang ngủ. Anh quỳ xuống bên cô và vuốt mấy lọn tóc khỏi mặt cô.
“Jaina,” anh thì thầm, “dậy đi.”
Như cái đêm ngày xưa ấy, cô thức dậy trong im lặng mà không hề sợ hãi gì, cô chớp mắt nhìn anh tò mò.
Anh cười toe toét. “Em sẵn sàng đi phiêu lưu chưa?”
Cô nghiêng đầu và mỉm cười, ký ức rõ ràng đang quay trở lại với cô.

“Phiêu lưu kiểu gì?” cô đáp lại.
“Hãy tin ta.”
“Em lúc nào cũng thế mà Arthas.”
Họ nói thì thầm, hơi thở bốc khói trong màn đêm lạnh giá. Cô đang nằm chống trên một khuỷu tay, và anh bắt chước cô, đưa tay còn lại ra chạm mặt cô. Cô không hề thu mình lại.
“Jaina à… ta nghĩ có lý do khiến chúng ta lại được đi cùng nhau.”
Cái nhíu mày của cô lại quay trở lại. “Dĩ nhiên rồi. Phụ vương anh cử anh đi là vì-”
“Không không. Hơn thế nữa. Giờ chúng ta sẽ cùng làm việc trong một đội. Chúng ta – chúng ta phối hợp rất tốt theo cách này.”
Cô im lặng. Anh tiếp tục vuốt ve má cô.
“Ta – khi chuyện này kết thúc – có lẽ chúng ta có thể… nói chuyện. Em biết mà.”
“Về chuyện đã kết thúc ở Hội Vén Đông phải không?”
“Không. Không phải kết thúc. Là bắt đầu. Vì mọi thứ đối với ta trở nên rất thiếu hoàn hảo nếu không có em. Em hiểu ta hơn bất cứ ai khác, Jaina à, và ta nhớ điều đó.”
Cô im lặng một lúc lâu, rồi khẽ thở dài và vùi má vào bàn tay anh. Anh rùng mình khi cô ngả đầu hôn vào lòng bàn tay anh.
“Em chưa bao giờ có thể từ chối được anh, Arthas à,” cô nói với giọng hơi muốn cười. “Và đúng thế. Em cũng cảm thấy thiếu hoàn hảo. Em nhớ anh rất nhiều.”
Dần cảm thấy khuây khỏa, anh nghiêng tới trước ôm chặt lấy cô và hôn cô say đắm. Họ sẽ điều tra rõ ràng bí ẩn này cùng với nhau, cùng giải quyết nó, và sẽ trở về là những người hùng. Rồi họ sẽ cưới nhau – có lẽ là trong mùa xuân. Anh muốn nhìn thấy cô được đắm chìm trong những cánh hoa hồng. Và sau đó sẽ là những đứa con tóc vàng mà Jaina từng nói.
Họ không thân mật quá, không phải nơi đây khi họ đang bị vây quanh bởi người của Arthas, nhưng anh vẫn nằm cùng cô tới khi bình minh buộc anh phải miễn cưỡng trở về giường mình. Trước khi anh rời đi, anh ôm và giữ chặt cô trong vòng tay mình.

Sau đó anh có ngủ được đôi chút, an tâm khi biết rằng không có gì – dù là bệnh dịch, quỷ dữ, bí ẩn nào có thể chống lại hợp lực giữa Hoàng Tử Arthas Menethil, hiệp sĩ Ánh Sáng, và Công Nương Jaina Proudmoore, pháp sư. Họ sẽ cùng nhau vượt qua mọi thứ – bằng bất cứ giá nào.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bất Bại: Invincible
Con người: human
Công Nương: Lady
Đại Pháp Sư: Archmage
Đại Tộc: Horde
Đại Úy: Captain
Đường Nhà Vua: King's road
Hiệp sĩ: paladin
Hội Bàn Tay Bạc: Silver Hand
Hội Vén Đông: Winter Veil
Nguyên tố: elemental
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Pháp tăng: shaman
Quỷ: demon
Thành Đô: Capital City
Thống Chiến: Warchief
Tư tế: priest

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mười

Giữa buổi sáng hôm sau, họ sắp băng qua một vài trang trại nằm rải rác. “Ngôi làng không còn ở xa đây nữa,” Arthas nói sau khi xem bản đồ. “Trong đây không có nhắc đến trang trại nào cả.”
“Không,” Falric quả quyết nói. Anh nói với vị hoàng tử với vẻ thân mật của hai người đã biết nhau từ lâu. Arthas đã dần tin tưởng vào sự thẳng thắn của người đàn ông này, và Falric là người đầu tiên anh muốn hộ tống anh. “Thần lớn lên tại nơi đây, thưa ngài, và hầu hết những nông dân ở đây đều rất độc lập. Họ đem nông sản và gia súc tới làng để bán rồi quay về nhà.”
“Không tin người ngoài sao?”
“Không phải đâu, thưa Hoàng Tử. Chỉ là mọi người quen như vậy thôi.”
“Nếu mối quan hệ của họ như thế,” Jaina nói, “vậy thì nếu có ai đó bị đau, họ sẽ không nhờ đến sự giúp đỡ từ bên ngoài. Những người đó có thể bị ốm.”
“Jaina nói có lý đấy. Hãy xem chúng ta tìm ra được điều gì từ những nông dân này nào,” Arthas ra lệnh và thúc ngựa. Họ từ từ tiến tới, cho những nông dân đủ thời gian để nhận ra họ và chuẩn bị. Nếu họ sống độc lập và bệnh dịch đã quét qua đây, những nông dân đó có thể sẽ cảnh giác với những nhóm nhiều người đi tới đất của họ.
Arthas đảo mắt nhìn xung quanh khi họ đi tới khu nhà ở. “Nhìn kìa,” anh nói và chỉ tay. “Cánh cổng đã bị đập nát và lũ gia súc đã biến mất.”
“Chẳng phải dấu hiệu tốt chút nào,” Jaina lẩm bẩm.

“Và cũng chẳng có ai tới chào chúng ta,” Falric nói. “Hoặc có thể là thách thức chúng ta.”
Arthas và Jaina nhìn nhau. Arthas ra hiệu cho cả nhóm đứng lại. “Xin chào tất cả mọi người!” anh nói lớn. “Ta là Arthas, hoàng tử Lordaeron, và người của ta sẽ không hãm hại các người. Xin hãy bước ra và nói chuyện với chúng tôi – chúng tôi có thắc mắc liên quan tới sự an toàn của các người.”
Im lặng. Gió nổi lên thổi dạt những cây cỏ trên cánh đồng đáng nhẽ ra phải đang được thả đầy ngựa và cừu. Âm thanh duy nhất là tiếng thở dài và tiếng lạch cạch của áo giáp khi họ lo lắng cựa mình.
“Chẳng có ai ở đây cả,” Arthas nói.
“Hoặc có thể họ quá ốm yếu để ra ngoài,” Jaina trả lời. “Arthas à, ít nhất chúng ta phải đi kiểm tra xem. Có thể họ cần chúng ta giúp đấy!”
Arthas nhìn người của mình. Trông họ chẳng thiết tha gì chuyện bước vào một ngôi nhà có thể đang chứa đầy những nạn nhân của bệnh dịch, kể cả anh cũng vậy. Nhưng Jaina nói đúng. Đó là người dân của anh. Anh đã thề sẽ giúp đỡ họ. Và vì vậy anh sẽ làm, dù lời hứa đó dẫn tới đâu, dù với bất cứ giá nào.
“Đi nào,” anh nói, rồi xuống ngựa. Bên cạnh anh Jaina cũng làm như vậy. “Không, em ở lại đây.”
Cặp lông mày vàng của cô lại nhíu lại. “Em đã nói với anh rồi, em không phải là một bức tượng nhỏ dễ vỡ đâu Arthas à. Em được cử tới điều tra về bệnh dịch, và nếu thực sự có nạn nhân ở đây, em cần phải tận tay gặp họ.”
Anh thở dài và gật đầu. “Thôi được rồi.”
Anh bước tới khu nhà ở. Họ bước tới gần khu vườn thì gió đổi hướng.
Mùi hôi thối nồng nặc bốc lên. Jaina bịt miệng lại và kể cả Arthas cũng phải cố không nôn ọe. Đó là cái mùi tởm lợm của lò mổ – không, cũng không được dễ chịu như thế; đó là mùi xác chết thối rữa. Một trong những người của anh quay lưng và nôn mửa. Cố gắng lắm Arthas mới không làm theo anh ta. Mùi xú uế đó bốc ra từ

trong căn nhà. Giờ chuyện gì xảy ra với cư dân ở đây đã quá rõ ràng rồi.
Jaina quay về phía anh, mặt tái đi nhưng đầy quả quyết. “Em cần phải kiểm tra-”
Những tiếng kêu kinh dị như tiếng nước chảy vang lên trong không gian cùng với mùi chết chóc bốc ra từ trong nhà, có một thứ gì đó lao vào họ với một tốc độ đáng giật mình. Cây búa của Arthas đột nhiên tỏa sáng rực rỡ tới độ anh phải nheo mắt lại. Anh quay người nhấc búa lên, và nhìn thẳng vào hố mắt của một con quái vật đầy ác mộng.
Nó mặc một chiếc áo sơ mi cùng quần yếm rách tả tơi, vũ khí của nó là một cái chĩa. Nó từng là một nông dân. Nhưng đó là khi nó vẫn còn sống. Rõ ràng là giờ nó đã chết, lớp thịt xanh xám đang tróc ra khỏi khung xương, những ngón tay thối rữa để lại những vết dơ trên cán cây chĩa. Thứ chất lỏng màu đen đã đông lại rỉ ra trên những mụn mủ và tiếng gầm gừ của nó phụt những giọt mủ vàng trên khuôn mặt không được che chắn của Arthas. Sự xuất hiện bất thình lình đó khiến anh sửng sốt tới độ anh chỉ vừa kịp vung cây búa lên trước khi nó đâm cây chĩa vào người anh. Món vũ khí thần thánh của anh đã có tác dụng kịp thời, anh đánh bật thứ công cụ làm vườn khỏi tay xác chết biết đi kia và đập cây búa sáng rực vào ngực của nó. Thứ đó ngã lăn ra và không đứng dậy nữa.
Nhưng những con khác bắt đầu lao vào thế chỗ. Arthas nghe thấy tiếng nổ do phép lửa của Jaina và rồi đột nhiên xuất hiện một mùi khác thêm vào với mùi chướng khí ghê tởm kia – mùi thịt cháy. Xung quanh anh nghe thấy mùi vũ khí va chạm lẻng kẻng, tiếng người xung trận, tiếng lốp đốp của lửa. Một trong những xác chết ngã vào trong nhà, cơ thể cùng quần áo của nó bốc cháy. Một tích tắc sau, khói bắt đầu tỏa ra từ các cánh cửa.
Chính là nó-
“Tất cả rút ra ngoài ngay!” Arthas hét lên. “Jaina! Đốt căn nhà đi! Đốt trụi nó ngay!”
Mặc dù đang rất kinh hãi và hoảng sợ, tất cả người của anh – dù

cho đều là những binh sĩ được huấn luyện kỹ càng, họ lại không hề được huấn luyện cho điều này – đều nghe thấy mệnh lệnh. Họ quay đầu chạy ra xa khỏi ngôi nhà. Arthas nhìn Jaina. Miệng cô mím lại, mắt tập trung nhìn vào ngôi nhà, và rồi ngọn lửa ấm áp kêu lách tách trong hai bàn tay nhỏ bé của cô như thể chúng vô hại như những đóa hoa vậy.

Một quả cầu lửa khổng lồ to lớn ngang với cơ thể một người đàn ông lao thẳng vào ngôi nhà. Nó bốc cháy và Arthas phải đưa tay lên che mặt trước đám cháy đó. Vài xác chết biết đi bị kẹt bên trong. Trong một thoáng Arthas cứ nhìn chằm chằm vào đám cháy không thể dứt ra được, và rồi anh buộc phải chú ý đến những tảng thịt không bị vướng vào giàn thiêu kia. Một chốc sau tất cả đều đã chết. Lần này thì thực sự đã chết.

Một lúc lâu, âm thanh hoàn toàn im lặng trừ tiếng lách tách của ngọn lửa đang bao trùm ngôi nhà. Với một tiếng rì rào chầm chậm, căn nhà sụp xuống. Arthas mừng rằng mình không phải nhìn thấy những xác chết kia bị biến thành tro.

Anh hít một hơi và quay về phía Jaina. “Cái thứ…”

Cô nuốt nước miếng. Mặt cô dính đầy mồ hóng đen thui, trừ nơi những giọt mồ hôi chảy xuống. “Chúng – chúng được gọi là xác sống.”

“Ánh Sáng cứu rỗi chúng ta,” Falric lẩm bẩm, mắt anh lồi ra còn khuôn mặt thì trắng bệch. “Tôi cứ nghĩ những thứ như thế chỉ là chuyện dọa ma trẻ con thôi chứ.”

“Không, chúng thực sự có thật đấy. Tôi chỉ là – tôi chưa từng thấy chúng bao giờ. Không bao giờ muốn thấy. Việc, hà…” Cô hít một hơi và bình tĩnh lại, kiểm soát lại giọng nói. “Sự chết thỉnh thoảng vẫn cứ nấn ná lại nếu như cái chết đó quá bất ngờ. Điều đó đã tạo nên những câu chuyện ma.”

Thái độ của cô vẫn rất bình tĩnh sau cảnh khủng khiếp vừa rồi. Arthas nhận ra người của mình bắt đầu lắng nghe cô, cực kỳ muốn được hiểu rõ chuyện vừa xảy ra với họ. Anh cảm thấy rất biết ơn hơn bao giờ hết về những kiến thức từ sách vở của cô.

“Việc… vài thầy gọi hồn hùng mạnh nào đó khiến những xác chết kia sống dậy không phải là chưa từng được nghe nói đến. Chúng ta từng chứng kiến ở cả Đệ Nhất Chiến Tranh, khi loài orc hồi sinh những bộ xương, và ở Đệ Nhị Chiến Tranh, với sự xuất hiện của lũ kỵ sĩ tử vong,” Jaina nói tiếp như thể đang thuật lại một đoạn văn chứ không phải là đang cố giải thích nỗi kinh hoàng mà đầu óc người ta chỉ vừa mới nắm bắt kịp. “Nhưng như tôi đã nói đấy – tôi chưa từng thấy chúng bao giờ.”
“Chà, giờ chúng đã thực sự chết rồi,” một trong số họ nói. Arthas mỉm cười khuyến khích anh ta.
“Chúng ta có kiếm của các anh, Ánh Sáng, và lửa của Công Nương Jaina để làm việc đó,” anh nói với họ.
“Arthas à,” Jaina nói. “Phiền anh chút được không?”
Họ đi ra xa một đoạn trong khi những người lính bắt đầu lau chùi quần áo và trấn tĩnh lại sau cuộc chạm trán đáng sợ kia. “Ta nghĩ ta biết em đang định nói gì,” Arthas nói. “Em được cử đến đây để xem có phải bệnh dịch này là do ma thuật gây ra không. Và mọi chuyện bắt đầu có vẻ giống giống rồi. Ma thuật chiêu hồn.”
Jaina im lặng gật đầu. Arthas nhìn về phía người của mình. “Chúng ta vẫn còn chưa tới trung tâm làng. Ta có cảm giác chúng ta rồi sẽ gặp thêm nhiều cái đám… xác sống này.”
Jaina nhăn mặt. “Em có cảm giác là anh nói đúng.”
Khi họ rời khỏi cụm nông trại, Jaina phi ngựa lên phía trước và dừng lại.
“Em đang nhìn gì vậy?” Arthas bước tới bên cô. Jaina chỉ tay. Anh nhìn theo tay cô và thấy một nhà kho đứng một mình trên một quả đồi. “Kho thóc à?”
Cô lắc đầu. “Không… đất đai xung quanh đó.” Cô xuống ngựa, quỳ xuống chạm vào mặt đất, vốc một nắm đất và cỏ khô lên. Cô kiểm tra nắm đất đó, chọc chọc tay vào một con bọ nhỏ đã chết với sáu cái chân co quắp lại, rồi thả nắm đất khô như bột trôi qua kẽ tay bay theo luồng gió. “Như thể đất đai quanh kho thóc đó sắp… chết ấy.”

Arthas nhìn tay cô rồi lại nhìn xuống mặt đất. Anh nhận ra rằng cô nói rất đúng. Vài thước sau lưng anh, cỏ mọc lên xanh tốt, lớp đất có lẽ vẫn còn màu mỡ. Nhưng dưới chân anh và xung quanh kho thóc, mặt đất đầy chết chóc như thể đang ở giữa mùa đông. Không – không giống chút nào – vào mùa đông mặt đất chỉ ngủ thiếp đi thôi. Vẫn còn sự sống trong đó nằm mơ màng ngủ, sẵn sàng thức giấc khi mùa xuân tới.
Nhưng đây chẳng có chút sự sống nào cả.
Anh nhìn kho thóc, cặp mắt xanh lục màu biển nheo lại. "Thứ gì có thể gây ra điều này chứ?"
"Em không chắc. Nó khiến em nhớ đến chuyện xảy ra với Cánh Cổng Bóng Tối và Xứ Bị Nguyền. Khi cánh cổng được mở ra, nguồn năng lượng ma quỷ vốn đã tiêu diệt sự sống tại Draenor đã tràn vào Azeroth. Và đất đai quanh cánh cổng-"
"… đã chết," Arthas nói nốt. Anh chợt nảy ra một suy nghĩ. "Jaina à – liệu có phải chính lúa mì cũng đã bị nhiễm bệnh không? Và đang mang theo cái- cái nguồn năng lượng ma quỷ này?"
Mắt cô nở lớn. "Hi vọng là không." Cô chỉ vào những chiếc thùng thưa mà những người lính đang kéo ra khỏi kho thóc. "Mấy chiếc thùng kia mang con dấu của Andorhal, trung tâm phân phối của khu vực phía bắc. Nếu chỗ lúa mì kia có thể lây lan bệnh dịch, không biết có bao nhiêu ngôi làng sẽ bị nhiễm bệnh nữa."
Cô nói như thì thầm, trông hết sức mệt mỏi yếu ớt. Anh nhìn tay cô, giờ đang tái đi với màu đất chết. Nỗi sợ bỗng tràn qua người Arthas và anh nắm lấy tay cô. Nhắm mắt lại, anh lẩm bẩm cầu nguyện. Ánh sáng ấm áp sưởi ấm cơ thể anh, lan tỏa sang bàn tay cô. Jaina nhìn anh vẻ bối rối, rồi nhìn xuống bàn tay mình đang siết chặt lấy bàn tay đang đeo găng của anh. Mắt cô nở lớn sợ hãi khi giờ đây cô mới nhận ra rằng cô vừa mới thoát nạn.
"Cảm ơn anh," cô thì thầm.
Anh gượng cười với cô, rồi gọi người của mình, "Găng tay! Tất cả mọi người hãy đeo găng vào! Không có ngoại lệ!"
Viên đại úy nghe thấy lời anh và gật đầu, rồi lặp lại mệnh lệnh.

Hầu hết mọi người đều đang được trang bị kín giáp, bởi vậy họ cũng đã đeo găng sẵn rồi. Arthas lắc đầu, xua đi nỗi lo lắng trong lòng. Anh chẳng hề cảm thấy chút bệnh tật nào trong Jaina cả.

Tạ ơn Ánh Sáng.

Anh ấn tay cô lên môi mình. Jaina đỏ mặt và khẽ mỉm cười. "Em thật ngốc. Em chẳng hề nghĩ trước gì cả."

"May cho em là ta có nghĩ hộ đấy."

"Chúng ta bị đảo ngược vai trò mất rồi," cô nói gượng, cố cười toe toét và hôn anh.

Nhiệm vụ của họ giờ đã rõ – tìm và phá hủy bất cứ kho thóc bị nhiễm bệnh nào mà họ tìm thấy. Ngày hôm sau họ nhận được trợ giúp khi nhóm quân của Arthas gặp hai tư tế quel'dorei. Họ cũng đã bắt đầu cảm nhận thấy có gì đó không ổn đang lây lan khắp vùng đất, và tới để giúp chữa lành bệnh tật đó. Họ cũng rất hữu ích khi có thể dẫn đường cho Arthas tới thẳng chỗ một nhà kho ở cuối ngôi làng họ đang tới.

"Phía trước có vài ngôi nhà thưa ngài," Falric nói.

"Tốt lắm," Arthas nói, "đi-

Một tiếng nổ vang lên khiến anh hoàn toàn bất ngờ và ngựa của anh lồng lên. "Cái quái?-" Anh nhìn về hướng âm thanh đó phát ra. Có vài hình thù nhỏ bé rất khó nhìn thấy, nhưng âm thanh đó thì rất dễ nhận ra. "Đó là tiếng thần công. Đi nào!" Anh kiềm chế con ngựa lại, kéo mạnh đầu nó và phi thẳng về phía âm thanh kia.

Vài người lùn nhìn về phía họ khi họ đi tới, họ cũng ngạc nhiên khi gặp Arthas. Anh dừng lại. "Các vị đang bắn cái quái gì thế?"

"Bọn ta đang đập nát đống xương đáng nguyền rũa kia. Cã ngôi làng bốc cháy nì chứa đầy lúc nhúc bọn chúng á!"

Arthas cảm thấy lạnh cả sống lưng. Giờ anh đã có thể thấy chúng, những hình thù xác sống giờ đã trở nên quen thuộc đang lê chân tới gần. "Bắn!" thủ lĩnh những người lùn hét lên, và vài bộ xương bị bắn tan nát và bay tung tóe khắp nơi.

"Chà, ta có thể nhờ mấy vị được đấy," Arthas nói. "Bọn ta phải phá hủy một nhà kho ở cuối thị trấn này."

Ông lùn kia quay về phía anh, cặp mắt nâu nở lớn. “Một nhà kho á?” ông nói với vẻ không tin. “Chún ta đang bị bao zây bỡi đống xác chết bít đi nì mà anh chĩ quan tâm tới một cấy nhà kho thôi ư?”
Arthas không có thời gian phân bua. “Thứ ở trong nhà kho đó đang giết mấy người này,” anh quát và chỉ thẳng vào tàn dư của mấy bộ xương. “Và khi họ chết…”
Mắt ông lùn nở lớn. “Úi, giừ ta tin anh. Mấy chèng trai! Đi nào. Chún ta sẽ giúp đỡ đội quân của anh chèng điễn trai này!” Ông quay lên nhìn Arthas. “Nhân tiện, chính xác thì ngài là ai, hã anh chèng điễn trai?”
Kể cả đang ở ngay giữa khung cảnh đáng sợ này, câu hỏi không khách khí này khiến Arthas phải cười toe toét. “Hoàng Tử Arthas Menethil. Và ngài là?”
Ông lùn há hốc miệng, rồi nhanh chóng đáp. “Dargal, xin hân hạnh phục zụ, Thưa Hoàng Tữ.”
Arthas không lãng phí thời gian đùa cợt nữa, giờ anh đang cố kiềm cương ngựa chậm lại với đoàn quân này. Con ngựa này là một con chiến mã được sinh ra để xung trận, và dù nó chẳng hề e ngại chút nào khi anh lao vào đánh lũ orc kia, rõ ràng là nó cũng không thích cái mùi của lũ xác sống đang xộc vào mũi này. Anh chẳng trách nó được, nhưng sự nhút nhát của nó lại khiến anh nghĩ về trái tim vĩ đại và sự dũng cảm của Bất Bại. Anh cố gạt suy nghĩ đó đi; nó chỉ khiến xao nhãng mà thôi. Anh cần phải tập trung, không được than khóc một con thú rõ ràng đã chết như đám xác chết biết đi đang bị bắn tan xác kia.
Jaina và người của anh đi ngay sau anh, triệt hạ tất cả những kẻ chưa thực sự bị tiêu diệt bởi lửa thần công và cả những kẻ ngã xuống bên cạnh và sau lưng anh. Nguồn sức mạnh dâng tràn trong người anh khi anh vung cây búa một cách mạnh mẽ. Anh mừng vì sự có mặt đúng lúc của Dargal. Ở đây có quá nhiều xác sống, anh không chắc lính của mình có thể tiêu diệt được tất cả hay không.
Hợp quân con người và người lùn di chuyển chầm chậm và dứt khoát tới kho thóc. Lũ xác sống càng lúc xuất hiện càng dày đặc, và

vào lúc họ thấy những nhà kho nằm lù lù ở phía xa, càng thêm nhiều tên hơn nữa xuất hiện. Anh nhảy khỏi lưng con ngựa khốn khổ và lao thẳng vào giữa đám đông bọn chúng, tay nắm chặt cây búa đang rực sáng nguồn sức mạnh của Ánh Sáng. Giờ nỗi sợ hãi và sự sửng sốt hồi đầu đã biến mất, Arthas nhận ra rằng việc tiêu diệt lũ quái vật này còn dễ chịu hơn cả việc giết lũ orc. Có lẽ đúng như Jaina nói, loài orc cũng là người. Những thứ này chỉ là những xác chết không hơn không kém, chân tay cử động không khác gì những con rối bị giật dây bởi một thầy gọi hồn nào đó. Chúng ngã xuống cũng chẳng khác gì những con rối bị cắt đứt dây và anh mỉm cười tàn nhẫn khi hai tên xác sống ngã xuống chỉ bằng một cú quật ngang từ cây búa hùng mạnh.

Có vẻ chúng đã chết từ rất lâu rồi; mùi hôi thối từ chúng không còn nặng nữa, và cơ thể thì đã bắt đầu khô đi. Vài tên bọn chúng, như những kẻ trong đợt tấn công đầu tiên thì không khác gì những bộ xương, bộ quần áo hay giáp tự chế treo trên khung xương của chúng đã rách tả tơi khi chúng lao về phía Arthas và người của anh. Mùi khét của thịt cháy xộc vào mũi anh khi anh cười, anh mừng vì sự có mặt của Jaina, và rồi anh vẫn tiếp tục chiến đấu. Anh nhìn quanh và thở hổn hển. Anh vẫn chưa mất người nào cả, và Jaina dù đáng tái đi vì phải ráng sức cũng chưa bị thương.

“Arthas!” Jaina la lên, giọng của cô cao vút lên trong tiếng ồn ào. Arthas vừa hạ gục thây ma đang cố chặt đầu anh bằng một lưỡi hái và quay sang nhìn cô. Cô đang chỉ lên trời, một ngọn lửa đang rực sáng trong lòng bàn tay và quanh những ngón tay. “Nhìn kìa!”

Anh nhìn về hướng cô chỉ và nheo mắt lại. Trên kia là một nhóm con người mặc đồ đen – dễ thấy được là những con người còn sống dựa trên cử động của họ. Họ đang ra hiệu – làm phép hoặc đang chỉ trỏ – rõ ràng là đang điều khiển đám xác sống lao về phía họ.

“Đầu kia! Nhắm vào chúng!” Arthas hét lên.

Những khẩu đại bác xoay tứ tung và người của anh lao tới trước, chọc xuyên qua đám xác sống, mắt hướng thẳng vào đám người sống mặc áo choàng đen. *Họ sắp tóm được các ngươi rồi,* Arthas nghĩ

một cách vui mừng nhưng đầy tàn bạo.
Nhưng ngay khi chúng vào trong tầm bắn, những người đó bỗng ngừng làm phép. Lũ xác sống chúng đang điều khiển đột ngột dừng lại, vẫn còn cử động nhưng không còn bị kiểm soát nữa. Chúng dễ dàng trở thành mục tiêu của những người lùn và người của Arthas, họ chọc xuyên qua chúng và lao tới trước. Lũ pháp sư tập hợp lại và vài tên bọn chúng bắt đầu làm phép, tay chúng rung rinh, và Arthas nhận ra hình ảnh quen thuộc của một vòng xoáy cho biết rằng chúng đang cố tạo ra một cánh cổng.
“Không! Đừng để chúng chạy thoát!” anh hét lên, đập cây búa vào ngực một bộ xương, khiến nó bay lên trời và đập vào đầu của một thây ma khác. Từ một nơi mà chỉ có Ánh Sáng may ra mới biết, lũ phù thủy triệu hồi thêm nhiều xác chết biết đi khác nữa – những bộ xương, những xác chết thối rữa, và một thứ rất khổng lồ và xanh xao có rất nhiều chi. Phần thân trên bò đầy dòi bọ có đầy những vết khâu lớn cỡ bàn tay của Arthas, trông như một con búp bê làm bằng giẻ rách của trẻ con. Nó cao lớn hơn hẳn những con khác, ba bàn tay của nó những thứ vũ khí đáng sợ, và đang nhìn Arthas bằng một con mắt duy nhất còn làm việc.
Bằng cách nào đó Jaina đã xuất hiện bên cạnh anh và hét lên, “Hỡi Ánh Sáng ơi – trông sinh vật đó như được khâu lại với nhau từ nhiều cái xác ấy!”
“Chúng ta giết nó đã rồi hẵng tìm hiểu được chứ?” Arthas nói lớn và lao tới trước. Cái vật thí nghiệm ghê tởm kia tiến tới, gầm gào lên và vung một cây rìu to lớn tương đương với cả thân người Arthas. Anh nhảy khỏi vị trí, lăn người và bật nhảy đứng dậy để tấn công con quái vật đó từ phía sau. Ba người trong đó có hai người cầm thương cũng làm như anh, và thứ quái dị đó nhanh chóng bị hạ gục. Kể cả khi chiến đấu dữ dội, anh cũng để mắt tới lũ pháp sư khi chúng quay đầu tẩu thoát qua cánh cổng. Và rồi chúng biến mất. Lũ xác sống bị bỏ rơi đều đứng lại tại chỗ và nhanh chóng bị tiêu diệt.
“Khốn nạn!” Arthas hét lên. Một bàn tay đặt lên tay anh và anh giật tay lại, anh hơi thả lỏng đi đôi chút khi nhận ra đó là Jaina. Giờ anh

không muốn được an ủi hay giải thích, và anh phải làm điều gì đó, bất cứ điều gì có thể bù lại việc lũ người mặc áo choàng đen kia biến mất ngay trước mắt anh. “Phá hủy nhà kho đó ngay!”
“Rõ, thưa Hoàng Tử! Đi nào mấy chèng trai!” Những người lùn tiến tới trước, hăng hái như thể sắp có được một chiến thắng nào đó. Những khẩu pháo lăn dọc trên nền đất chết chóc đầy những xác người, tới khi tới tầm bắn.
“Bắn!” Dargal hét lên. Các khẩu đại bác đồng loạt khai hỏa, và Arthas cảm thấy một sự dễ chịu trào dâng khi kho thóc sụp đổ dưới loạt đạn đó.
“Jaina! Đốt sạch tàn tích của nó đi!” Cô đã bắt đầu giơ tay lên trước cả khi anh nói; anh vẫn nghĩ họ phối hợp với nhau thật tốt. Một quả cầu lửa khổng lồ bay ra khỏi tay cô, và rồi kho thóc và những gì chứa trong đó bốc cháy. Họ ngắm nhìn nó bốc cháy để đảm bảo ngọn lửa không lan ra. Với mặt đất khô khốc như thế này, một ngọn lửa sẽ rất dễ bị mất kiểm soát.
Arthas luồn tay vào mái tóc vàng đẫm mồ hôi. Nhiệt độ tỏa ra từ kho thóc bốc cháy thật ngột ngạt và anh thầm mong có được một cơn gió. Anh bước đi ra xa một đoạn, và dùng ủng sắt chọc vào cái thứ tái nhợt mà anh đã hạ ban nãy. Ủng anh lún ngập vào trong thịt mềm và anh nhăn mũi lại. Jaina đi theo anh. Khi đã tìm hiểu kỹ hơn, có vẻ như cô đã nói đúng – thứ đó thực sự đã được tạo ra từ nhiều bộ phận cơ thể.
Arthas cố kìm nén một cái nhún vai. “Lũ pháp sư – mặc đồ đen…”
“Em – em e rằng chúng là những thầy gọi hồn,” Jaina nói. “Như chúng ta nói lúc trước.”
“Thầy gội gì cơ?” Dargal đã tới ngay sau lưng họ và đang nhìn con quái thi kia với vẻ ghê tởm hiện rõ trên mặt.
“Thầy gọi hồn. Pháp sư sử dụng ma thuật hắc ám – người có thể hồi sinh và kiểm soát người chết. Rõ ràng là chúng và bất cứ ai chúng đang phụng sự là kẻ đứng đằng sau bệnh dịch này.” Cô hướng cặp mắt xanh nghiêm túc nhìn Arthas. “Có thể có liên quan tới quỷ dữ, nhưng em nghĩ rõ là chúng ta đã đi nhầm hướng rồi.”

“Thầy gọi hồn… tạo ra một bệnh dịch để tạo ra nhiều thân thể cho đội quân xấu xa của chúng,” Arrthas lẩm bẩm và nhìn về tàn tích đang bốc khói của kho thóc. “Ta muốn chúng. Không – không, ta muốn thủ lĩnh của chúng.” Anh siết chặt bàn tay. “Ta muốn cái tên khốn đã tàn sát người dân của ta!” Anh nghĩ về những thùng hàng mà họ thấy lúc trước, và con dấu trên đó. Anh ngẩng đầu lên nhìn dọc theo con đường. “Và ta cá chúng ta sẽ tìm thấy hắn và câu trả lời cho những gì chúng ta đang tìm kiếm ở Andorhal.”
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bất Bại: Invincible
Cánh Cổng Bóng Tối: Dark Portal
Con người: human
Đệ Nhất Chiến Tranh: First War
Đệ Nhị Chiến Tranh: Second War
Kỵ sĩ tử vong: death knight
Người lùn: dwarf
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Quỷ: demon
Thầy gọi hồn: necromancer
Tư tế: priest
Xác sống: undead
Xứ Bị Nguyền: Blasted Lands

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mười một

Arthas biết quá rõ rằng mình đang vắt kiệt sức lực binh lính, nhưng thời gian là vàng bạc và không thể phung phí bừa bãi. Anh cảm thấy cực kỳ có lỗi khi thấy Jaina nhai ít thịt khô dọc đường đi. Ánh Sáng giúp anh khỏe khoắn khi anh sử dụng; pháp sư lại phải sử dụng những nguồn năng lượng khác, và anh biết Jaina đã kiệt sức sau cố gắng lúc trước. Nhưng không còn thời gian nghỉ ngơi nữa, khi mà hàng ngàn sinh mạng đang phụ thuộc vào họ.

Anh được cử đi làm một nhiệm vụ nhằm tìm hiểu chuyện đang xảy ra và ngăn chặn nó. Bí ẩn đã bắt đầu sáng tỏ, nhưng anh lại bắt đầu hoài nghi khả năng ngăn cản bệnh dịch này. Chẳng có việc gì dễ dàng như suy nghĩ ban đầu cả. Dù vậy Arthas vẫn sẽ không bỏ cuộc. Anh đã thề bằng mọi giá sẽ ngăn chặn điều này, để bảo vệ người dân của mình, và anh nhất định sẽ làm được.

Họ nhìn và ngửi thấy khói bốc lên trời trước khi tới được cổng Andorhal. Arthas mong rằng nếu thị trấn có bị cháy thì ít nhất số lúa mì đó cũng đã bị tiêu hủy, và rồi bỗng cảm thấy cắn rứt lương tâm vì sự tàn nhẫn của mình. Anh gạt nó đi bằng cách thúc mạnh vào hông con ngựa và đi qua cánh cổng, đề phòng mọi cuộc tấn công có thể xảy ra vào bất cứ lúc nào.

Xung quanh họ là những tòa nhà bốc cháy, khói đen cay xè mắt mũi và khiến anh ho khù khụ. Qua đôi mắt rơm rớm nước mắt vì khói, anh nhìn xung quanh. Chẳng có dân làng nào cả, nhưng ít nhất thì cũng không hề có xác sống. Thật là-

“Ta tin các ngươi đến đâu để tìm ta, lũ ranh con,” một giọng nói đều đều vang lên. Gió đổi hướng thổi dạt đám khói về hướng khác, và

giờ Arthas có thể nhìn thấy hình thù một người mặc áo choàng đen đứng ngay gần đó. Arthas bỗng thấy căng thẳng. Vậy ra đây chính là tên thủ lĩnh. Chỉ thoáng thấy lờ mờ khuôn mặt bị bóng tối của mũ trùm che phủ, gã thầy gọi hồn đang mỉm cười, một điệu cười mà Arthas cực kỳ muốn lột khỏi khuôn mặt gã. Bên cạnh hắn là hai con xác sống. “Các ngươi đã tìm thấy ta rồi đấy. Ta là Kel’Thuzad.”
Jaina há hốc và đưa tay lên che miệng, cô nhận ra cái tên đó. Arthas liếc nhìn cô, rồi lại tập trung nhìn vào kẻ đang nói chuyện. Tay anh nắm chặt cán búa.
“Ta đến đây để đưa ra một lời cảnh báo,” gã thầy gọi hồn nói. “Tốt nhất hãy tránh xa chuyện này. Tính hiếu kỳ của các ngươi sẽ dẫn tới cái chết đấy.”
“Tôi đã nghĩ thứ ma thuật xấu xa này có gì đó quen quen!” Jaina nói, giọng cô run run. “Thật hổ thẹn cho ông, Kel’Thuzad, với những thí nghiệm đến mức như thế này! Chúng tôi đã bảo ông là nó sẽ dẫn tới thảm họa rồi mà. Vậy mà ông chẳng chịu hiểu gì cả!”
“Công Nương Jaina Proudmoore,” Kel’Thuzad gầm gừ. “Có vẻ như cô bé đệ tử nhỏ bé của Antonidas đã lớn rồi nhỉ. Và cả tính ương ngạnh bướng bỉnh… như cô thấy đấy, ta đã nhận được một thứ rất quý giá.”
“Tôi đã thấy lũ chuột mà ông đem ra thí nghiệm rồi!” Jaina hét lên. “Như thế đã là quá tồi tệ rồi – nhưng giờ ông-”
“Đã nghiên cứu kỹ lưỡng và khiến nó trở nên hoàn hảo,” Kel’Thuzad trả lời.
“Ngươi chịu trách nhiệm với bệnh dịch này ư, hả thầy gọi hồn?” Arthas quát. “Có phải giáo phái này do người tạo ra hay không?”
Kel’Thuzad quay về phía anh, mắt gã sáng lên trong bóng tối của mũ trùm. “Ta đã ra lệnh cho Giáo Phái Đọa Đày phân phối số lúa mì bị nhiễm bệnh. Nhưng toàn bộ công lao này không phải của riêng ta.”
Trước khi Arthas kịp nói, Jaina đã lên tiếng, “Ý ông là gì?”
“Ta phục vụ cho chúa tể sợ hãi Mal’Ganis. Ngài chỉ huy đội quân Truy Quét sẽ quét sạch vùng đất này và lập ra một thiên đường bóng tối vĩnh cửu!”

Dù với sự ấm áp từ những ngọn lửa xung quanh, Arthas vẫn thấy ớn lạnh trước giọng điệu của gã. Anh không biết "chúa tể sợ hãi" là gì, nhưng ý nghĩa của từ "Truy Quét" thì đã rõ. "Vậy chính xác cái quân Truy Quét này định quét sạch cái gì chứ?"
Dưới bộ ria trắng gã nở một nụ cười độc ác. "Dĩ nhiên là sự sống rồi. Kế hoạch của ngài đã bắt đầu tiến hành rồi. Cứ tìm ngài ở Thung Cốn nếu các ngươi cần thêm bằng chứng."
Arthas đã nghe đủ những lời chế nhạo và trêu tức rồi. Anh gầm lên, nắm chặt cán búa và lao tới. "Vì Ánh Sáng!" anh hét lớn.
Kel'Thuzad chẳng hề di chuyển. Gã vẫn đứng yên tại chỗ, rồi vào phút cuối, bầu không khí xung quanh gã bỗng nhòe đi, và rồi ông ta biến mất. Hai sinh vật vừa đứng im lìm hai bên gã bỗng vung tay về phía Arthas, cố vật anh xuống đất, mùi hôi thối của chúng cùng với mùa khói khiến anh muốn ói. Anh vung người thoát được, rồi vung một búa đập vào đầu một tên. Hộp sọ của nó vỡ nát như một ly thủy tinh giòn tan, óc bắn tung tóe xuống mặt đất khi nó ngã xuống. Tên thứ hai còn lại dễ dàng bị anh xử lý.
"Kho thóc!" anh hét lên, chạy tới bên con ngựa và nhảy lên lưng nó. "Đi nào!"
Những người còn lại lên ngựa và họ phi dọc con đường lớn xuyên qua ngôi làng đang bốc cháy. Những kho thóc hiện ra lù lù trước mặt họ. Chúng không hề bị bén ngọn lửa vốn đang bốc cháy dữ dội hầu khắp Andorhal.
Arthas hãm ngựa dừng lại rồi nhảy xuống, anh chạy hết tốc lực về phía khu nhà. Mở cửa ra, anh mong muốn đến tuyệt vọng rằng đống thùng thưa vẫn còn chất đống tại đó. Nỗi đau khổ và cơn tức giận nổi lên khi thứ duy nhất anh thấy là một căn phòng trống rỗng – gần như trống rỗng chỉ còn sót lại ít lúa mì rơi vãi và xác vài con chuột trên sàn. Trong phút chốc anh cứ đứng đó nhìn chằm chằm, rồi nhanh chóng chạy tới những căn phòng khác, vẫn cố mở tung những cánh cửa kể cả khi anh biết chính xác mình sẽ tìm thấy gì. Tất cả đều trống rỗng. Và đã được khá lâu rồi căn cứ vào lớp bụi trên sàn và mạng nhện chăng ở các góc.

“Hàng hóa đã được chuyển đi rồi,” anh đau đớn nói khi Jaina bước tới bên anh. “Chúng ta đã tới quá muộn!” Anh đập tay vào cánh cửa gỗ khiến Jaina giật nảy mình. “Khốn nạn!”
“Arthas à, chúng ta đã làm hết khả năng của-”
Anh tức giận quay mặt về phía cô. “Ta sẽ đi tìm hắn. Ta sẽ tìm cái tên khốn ưa thích xác sống kia và phanh thây hắn ra vì điều này! Để rồi ai đó phải khâu hắn lại xem.”
Anh lao ra ngoài, người run rẩy. Anh đã thất bại rồi. Anh đã đem người tới tận đây để rồi lại thất bại. Lúa mì đã được chuyển đi, và may chăng chỉ có Ánh Sáng mới biết có bao nhiêu người sẽ phải chết vì điều đó.
Vì anh.
Không. Anh sẽ không để điều đó xảy ra. Anh sẽ bảo vệ người dân của mình. Anh sẽ hi sinh để bảo vệ họ. Arthas siết chặt nắm đấm. “Hướng bắc,” anh nói với người đang đi theo anh, anh ta đang tỏ ra rất lạ lẫm trước sự tức giận của vị hoàng tử thường ngày rất đỗi tốt bụng này. “Đó là nơi tiếp theo hắn tới. Phải tiêu diệt hắn như tiêu diệt loài sâu bọ ấy.”
Anh đi như một người bị ma ám, phi nước đại về hướng bắc, gần như tàn sát tất cả xác chết con người đang cố ngăn cản anh dọc đường. Anh không còn sợ hãi nữa; đầu óc anh chỉ toàn hình ảnh của kẻ đang thao túng giáo phái gây ra việc này. Cái chết rồi sẽ sớm được an nghỉ; Arthas phải đảm bảo rằng không còn ai bị ảnh hưởng nữa.
Lúc lâu sau có một nhóm xác sống lớn xuất hiện. Những cái đầu thối rữa ngẩng lên nhìn Arthas và đoàn người, và chúng lao tới phía anh. Arthas hét lên, “Vì Ánh Sáng!”, rồi anh thúc ngựa lao vào giữa đám đông, vung cây búa lên và hét lạc cả giọng, cố tung toàn bộ cơn thịnh nộ vào mục tiêu hoàn hảo đó. Lát sau, khi mọi thứ đã lắng bớt đi, anh ngẩng đầu lên nhìn quanh.
Đứng an toàn cách xa chiến trường, đang xem xét mọi thứ mà không phải mạo hiểm, đó là một hình thù cao lớn mặc áo choàng đen bay phấp phới. Như thể đang chờ họ.

Kel'Thuzad.
"Kia!" anh hét lên. "Hắn ở kia!"
Jaina và đoàn người chạy theo anh, Jaina dọn đường cho họ bằng nhiều phép cầu lửa, và các binh lính hạ gục bất cứ tên xác sống nào chưa bị hạ sau đòn tấn công đầu tiên. Arthas cảm thấy cơn giận dữ đang sôi sục trong huyết quản khi anh càng lúc càng tiến gần hơn với gã thầy gọi hồn. Cây búa của anh hết vung lên lại bổ xuống một cách dễ dàng, và anh thậm chí còn chẳng kịp thấy anh đã đập trúng kẻ nào. Mắt anh chỉ tập trung vào một người duy nhất chịu trách nhiệm cho tất cả những chuyện này – nếu còn có thể gọi con quái vật đó là người. Chặt đầu con quái vật đó thì nó nhất định sẽ chết. Rồi Arthas cũng tới đó. Anh gầm lên đầy thịnh nộ rồi vung mạnh cây búa rực sáng, đập vào chân Kel'Thuzad khiến gã bay xa một quãng. Những người khác tiến tới, kiếm này kiếm khác chém và đâm, họ trút cơn giận xuống đầu gã, nguyên nhân của toàn bộ thảm họa này.
Dù với tất cả ma thuật và sức mạnh của mình, dường như Kel'Thuzad cũng có thể chết như bao người khác. Cả hai chân gã đều đã bị đập nát bởi cây búa của Arthas và giờ đang nằm cong vẹo trên mặt đất. Áo choàng của gã thấm đẫm máu, khiến cho màu đen của lớp vải sáng bóng lên, và tia máu đỏ rỉ ra trên miệng. Gã cố gượng dậy bằng hai tay và cố nói nhưng chỉ có máu và răng phụt ra từ miệng. Gã vẫn nói.
"Ngờ nghệch… ngu ngốc," gã cố nói. "Cái chết của ta chẳng ảnh hưởng gì mấy đến đại cục đâu… ngay bây giờ… việc quét sạch vùng đất này… bắt đầu."
Tay gã oằn xuống, mắt nhắm lại, gã ngã xuống.
Xác gã ngay lập tức thối rữa. Sự phân rã đáng phải diễn ra tới vài ngày thì giờ lại xảy ra chỉ trong vài giây, da thịt tái đi, phồng lên, rồi vỡ nát. Các binh lính há hốc miệng và lùi lại, đưa tay che mũi miệng. Một số quay đầu và nôn ọe vì mùi hôi thối. Arthas đứng nhìn vừa kinh sợ lẫn thích thú, anh không thể nào ngưng nhìn được. Sự thối rữa chậm dần đi và Arthas quay đầu lại, cố hít thở chút không

khí trong lành.
Jaina thì tái nhợt như xác chết, cặp mắt đang nở lớn và thâm đi vì sửng sốt. Arthas bước tới phía cô và hướng cô ra khỏi hình ảnh ghê tởm kia. “Chuyện gì xảy ra với hắn vậy?” anh khẽ hỏi.
Jaina nuốt nước miếng, cố bình tĩnh lại. Cô lại cố lấy lại sức khỏe nhờ người bạn của mình. “Người ta tin rằng, à, nếu thầy gọi hồn không thực hiện chính xác ma thuật của họ, ờm… nếu họ bị giết thì họ sẽ…” Giọng cô kéo dài và đột nhiên dường như cô trông bé lại, trông mệt mỏi và sững sờ. “Như thế kia.”
“Đi nào,” Arthas nhẹ nhàng nói. “Tới Thung Đáy Lò nào. Họ cần được cảnh báo – nếu như chúng ta vẫn chưa quá trễ.”
Họ để cái xác ở nguyên vị trí cũ, không thèm đoái hoài gì đến nữa. Arthas thầm cầu nguyện với Ánh Sáng rằng vẫn chưa quá muộn với họ. Anh không biết anh sẽ làm gì nếu họ lại thất bại nữa.

Jaina đã kiệt sức. Cô biết rằng Arthas muốn đi càng nhanh càng tốt, và cô cũng có chung nỗi lo âu với anh. Nhiều sinh mạng đang bị đe dọa. Vậy nên khi anh hỏi xem liệu cô có thể đi suốt đêm không nghỉ không, cô vẫn gật đầu.
Họ đi liên tục suốt bốn tiếng liền tới khi cô bỗng hãm ngựa lại. Cô kiệt quệ tới độ gần như bất tỉnh mất vài giây. Nỗi sợ hãi bỗng tràn qua người cô và cô phải tóm lấy bờm con ngựa, ngồi lại ngay ngắn trên yên và kéo mạnh dây cương để con ngựa dừng lại.
Cô ngồi đó run rẩy, tay nắm chặt cương, suốt vài phút trước khi Arthas nhận ra cô đã bị tụt lại phía sau. Cô thoáng nghe thấy anh ra lệnh dừng lại. Cô nhìn anh trong im lặng khi anh đi tới bên cô.
“Jaina à, có gì không ổn sao?”
“Em… em xin lỗi Arthas à. Em biết anh muốn tận dụng thời gian, cả em cũng vậy, nhưng – em mệt mỏi tới nỗi suýt ngã khỏi ngựa rồi. Liệu chúng ta có thể dừng lại, chỉ một chút thôi được không?”
Cô nhìn thấy sự lo lắng dành cho cô và cả tình hình hiện tại hiện rõ trên mặt anh, kể cả dưới ánh sáng yếu ớt. “Em nghĩ em cần bao nhiêu thời gian?”
Cô muốn nói là phải vài ngày, nhưng rồi lại nói, “Chỉ cần đủ để ăn

một chút và nghỉ ngơi một lát thôi."
Anh gật đầu rồi đưa tay ra đỡ cô xuống ngựa. Anh dắt cô đi tới lề đường và nhẹ nhàng đặt cô xuống. Jaina mở túi ra lấy một ít pho mát bằng đôi tay run run. Cô tưởng anh sẽ đi tới nói chuyện với người của mình, nhưng thay vì đó anh lại ngồi xuống bên cô. Sự nôn nóng bộc lộ rõ từ anh như nhiệt độ của một ngọn lửa.
Cô cắn một miếng pho mát và vừa nhai vừa nhìn anh, cố phân tích nửa mặt thấy được của anh dưới ánh trắng. Một trong những điều cô yêu nhất về Arthas là sự dễ gần, lòng nhân đạo và đầy cảm xúc mà anh thể hiện với cô. Nhưng giờ đây, với cảm xúc mạnh mẽ đang mang trong mình, trông anh rất xa cách như thể họ đang ở xa nhau tới cả trăm dặm.
Cô hấp tấp đưa một tay ra chạm mặt anh. Anh giật mình như thể đã quên mất cô ở đấy, rồi khẽ mỉm cười với cô. "Xong rồi à?" anh hỏi.
Jaina nghĩ về miếng pho mát duy nhất cô mới ăn được. "Không," cô nói, "nhưng… Arthas à, em lo cho anh quá. Em không thích điều đang xảy ra với anh."
"Xảy ra với ta ư?" anh quát. "Thế còn chuyện xảy ra với những dân làng kia thì sao? Họ sắp chết và chuẩn bị biến thành những cái xác đó, Jaina à. Ta cần phải ngăn chặn điều đó. Chính ta!"
"Dĩ nhiên chúng ta phải ngăn cản điều đó, và em sẽ làm mọi thứ có thể để giúp; anh biết mà. Nhưng… em chưa từng thấy anh ghét thứ gì đến vậy."
Anh cười lớn đầy thô lỗ. "Em muốn ta phải yêu lũ thầy gọi hồn à?"
Cô cau mày. "Arthas, đừng bóp méo lời em như thế. Anh là một hiệp sĩ. Một đầy tớ của Ánh Sáng. Anh vừa là một chiến binh vừa là một y sư, nhưng tất cả những gì em đang thấy ở anh chỉ là quyết tâm quét sạch kẻ thù."
"Em bắt đầu nói giống Uther rồi đấy."
Jaina không trả lời. Cô đã quá mệt mỏi, thật khó để diễn tả suy nghĩ của mình. Cô cắn thêm một miếng pho mát nữa, tập trung vào việc dung nạp chỗ dinh dưỡng đó vào cơ thể mình. Vì lý do nào đó cô cảm thấy rất khó nuốt.

“Jaina à… ta chỉ không muốn những người dân vô tội phải chết thôi. Đó là tất cả. Và… ta phải thú nhận rằng ta rất khó chịu khi có thể ta sẽ không làm được việc đó. Nhưng một khi việc này đã kết thúc, em sẽ thấy. Mọi thứ rồi sẽ trở lại bình thường. Ta hứa đấy.”
Anh mỉm cười với cô, và trong khoảnh khắc cô lại nhìn thấy một Arthas xưa cũ với khuôn mặt điển trai của mình. Cô mỉm cười lại những mong làm yên lòng anh.
“Giờ em đã xong chưa?”
Hai miếng. Jaina cất chỗ pho mát còn lại đi. “Vâng, em xong rồi. Đi tiếp thôi.”

Bầu trời đang chuyển dần từ màu đen sang màu xám tro của buổi rạng đông khi họ nghe thấy tiếng súng đạn. Trái tim Arthas chùng xuống. Anh thúc ngựa đi tới dọc con đường dài đi về hướng bắc cắt xuyên qua một dãy đồi trông yên bình một cách dối trá. Ngay bên ngoài cổng Thung Đáy Lò, họ nhìn thấy vài người và người lùn trang bị súng trường – tất cả đều được huấn luyện để sử dụng súng. Thoang thoảng trong làn gió nhẹ, cùng với mùi thuốc súng là mùi hương ngọt ngào dễ chịu một cách phi lý của bánh mì nướng.
“Ngừng bắn!” Arthas hét lên khi quân của anh phi đến. Anh kéo cương mạnh tới nỗi con ngựa hí lên hoảng hốt. “Ta là Hoàng Tử Arthas! Có chuyện gì đang xảy ra vậy? Tại sao các người lại chiến đấu?”
Họ họ súng xuống, rõ ràng là rất ngạc nhiên khi trông thấy hoàng tử của họ đang đứng ngay trước mắt. “Thưa ngài, ngài sẽ không tin vào chuyện đang xảy ra đâu.”
“Nói ta nghe xem,” Arthas nói.
Arthas chẳng hề ngạc nhiên với những lời nói ban đầu của họ – rằng người chết sống dậy và tấn công họ. Thứ khiến anh ngạc nhiên là họ có nói đến “một đội quân khổng lồ.” Anh liếc nhìn Jaina. Trông cô đã hoàn toàn kiệt sức. Chút nghỉ ngơi đêm qua rõ ràng là không đủ để cô hồi phục lại.
“Thưa ngài,” một trinh sát hét lên trong lúc chạy đến, “đội quân – nó đang hướng tới đây!”

“Khốn nạn,” Arthas lẩm bẩm. Nhóm con người và người lùn nhỏ này có thể chống chịu lại được một trận chiến nhỏ lẻ, nhưng với một đạo quân nguyền rủa như thế thì không thể. Anh phải quyết định. “Jaina, ta sẽ ở đây bảo vệ ngôi làng. Em hãy khẩn trương đi tìm và kể cho Lãnh Chúa Uther về chuyện đã xảy ra.”
“Nhưng-”
“Đi đi Jaina! Khẩn trương lắm rồi!”
Cô gật đầu. Cầu chúa ban phước cho cô và trí thông minh của cô nữa. Anh mỉm cười biết ơn với cô trước khi cô bước qua cánh cổng vừa tạo ra và biến mất.
“Thưa ngài,” Falric nói, có gì đó trong giọng nói của anh ta khiến Arthas quay lại. “Người… tốt nhất nên tự mắt nhìn.”
Arthas nhìn theo ánh mắt của anh ta và trái tim anh chùng xuống. Nhưng chiếc thùng rỗng… mang theo dấu hiệu của Andorhal…
Mong muốn đến tuyệt vọng rằng mình đã nhầm, Arthas hỏi bằng giọng hơi run run, “Những thùng hàng đó chứa gì vậy?”
Một trong những người lính Thung Đáy Lò nhìn anh đầy bối rối. “Chỉ là lúa mì từ Andorhal thôi. Không cần phải lo lắng đâu thưa hoàng tử. Nó đã được phân phát cho dân làng rồi. Chúng ta có rất nhiều bánh mì.”
Chính là mùi đó – không hẳn là mùi bánh mì nướng thông thường, có phần hơi ngọt ngào quá – và rồi Arthas đã hiểu. Anh hơi lảo đảo một chút khi nỗi sợ hãi kinh hoàng chiếm lấy anh. Lúa gạo đã được phân phát… và đột nhiên có một đạo quân xác sống khổng lồ…
“Ôi không,” anh thì thầm. Họ nhìn anh và anh lại cố nói, giọng anh vẫn còn run. Nhưng lần này không phải vì sợ hãi và là tức giận. Bệnh dịch này không chỉ nhằm mục đích giết người dân của anh. Không, không, còn đen tối xấu xa hơn nhiều. Mục đích của nó là biến họ thành-
Ngay khi nghĩ đến điều đó, người đàn ông vừa trả lời câu hỏi của Arthas về số thùng hàng chợt gập mình lại. Vài người khác cũng phản ứng tương tự. Luồng sáng màu xanh lá kỳ lạ tỏa ra từ người họ, càng lúc càng trở nên chói sáng hơn. Họ ôm bụng và ngã xuống

đất, miệng thổ huyết ướt đẫm cả áo. Một trong số họ vươn tay về phía anh, van xin được chữa trị. Thay vì đó Arthas lùi lại trong hoảng sợ và nhìn người đàn ông đó quằn quại trong đau đớn và chết ngay sau đó.
Anh đã làm gì vậy? Người đó đã cầu xin được chữa trị, nhưng Arthas còn chẳng buồn nhấc tay lên. Nhưng khi nhìn cái xác, Arthas thắc mắc liệu còn có thể chữa trị được không. Liệu Ánh Sáng còn có thể-
"Ánh Sáng nhân từ ơi!" Falric hét lên. "Chỗ bánh mì-"
Arthas giật mình trước tiếng hét đó, thoát khỏi cơn mê sảng đầy tội lỗi. Bánh mì – nguyên liệu của sự sống – ngon lành và bổ dưỡng – giờ trở nên tồi tệ hơn cả cái chết. Arthas mở miệng cố hét lên cảnh báo người của mình, nhưng lưỡi anh líu lại không thốt nên lời. Bệnh dịch nằm trong lúa mì đã hoạt động ngay trước khi vị hoàng tử sửng sốt có thể lên tiếng.
Mắt người đàn ông đã chết kia mở ra. Anh ta lảo đảo ngồi dậy. Và đó là cách Kel'Thuzad tạo ra một đội quân xác sống chỉ trong một khoảng thời gian ngắn ngủi đến đáng kinh ngạc như vậy.
Tiếng cười man rợ vang vọng trong tai anh – Kel'Thuzad cười đắc thắng kể cả khi đã chết. Arthas thắc mắc liệu anh có sắp phát điên trước những gì vừa phải chứng kiến không. Lũ xác sống cố đứng dậy, và cử động của chúng buộc anh phải hành động và lên tiếng.
"Mọi người cẩn thận!" Arthas hét lên và vung cây búa trước khi người đàn ông đó kịp đứng dậy. Nhưng những kẻ khác đã kịp thời đứng dậy và chĩa thứ vũ khí mà lúc còn sống họ đã sử dụng để bảo vệ Arthas về phía anh. Lợi thế duy nhất mà anh có đó là lũ xác sống không sử dụng vũ khí tốt cho lắm, hầu hết phát đạn đều bắn trượt. Trong khi đó người của Arthas lại tấn công được bằng cặp mắt sắc sảo và khuôn mặt dữ tợn, đập nát sọ, trảm đầu, chặt chém những kẻ từng là đồng minh của họ tích tắc trước.
"Hoàng Tử Arthas, quân xác sống đã tới rồi!"
Arthas quay người, áo giáp anh bám đầy mủ vàng, mắt anh hơi nở lớn.

Quá nhiều. Có quá nhiều những bộ xương đã chết từ lâu, những xác chết chỉ mới biến dạng, thêm nhiều đám quái thi tái nhợt đầy giòi đang lao xuống phía họ. Anh có thể cảm thấy được sự sợ hãi của mình. Họ đã từng chiến đấu lại nhưng kẻ như bọn chúng, nhưng không phải là cả một đạo quân toàn xác chết di động như thế này.
Arthas chĩa búa lên trời. Nó bỗng tỏa ra ánh sáng rạng rỡ của sự sống. "Giữ vững vị trí!" anh hét lên, giọng không còn yếu ớt nữa mà giờ lại khàn đi vì giận dữ. "Chúng ta là những người được Ánh Sáng lựa chọn! Chúng ta sẽ không thất bại!"
Ánh Sáng soi rọi khuôn mặt kiên quyết của anh, anh lao thẳng tới trước.

Jaina thậm chí còn kiệt sức hơn cả những gì cô tự thừa nhận. Kiệt sức sau nhiều ngày chiến đấu mà gần như không nghỉ ngơi chút nào, cô gục ngã sau khi thực hiện xong thần chú độn thổ. Cô nghĩ mình đã bất tỉnh đi một lúc, bởi điều tiếp theo cô biết đó là thầy cô đang cúi xuống bên cô và nhấc cô lên khỏi sàn.
"Jaina – con gái, có chuyện gì vậy?"
"Uther," Jaina cố nói. "Arthas – Thung Đáy Lò-" Cô với tay nắm lấy áo choàng của Antonidas. "Thầy gọi hồn – Kel'Thuzad – hồi sinh người chết để chiến đấu-"
Mắt Antonidas nở lớn. Jaina nuốt nước miếng và nói tiếp. "Arthas và người của anh ấy đang phải chiến đấu ở Thung Đáy Lò một mình. Anh ấy cần viện quân ngay!"
"Ta nghĩ Uther đang ở cung điện," Antonidas nói. "Ta sẽ cử vài pháp sư tới đó ngay để mở nhiều cánh cổng giúp cho ông ấy đem theo nhiều quân. Con đã làm rất tốt rồi con gái ạ. Ta rất tự hào về con. Giờ con cần phải nghỉ ngơi."
"Không!" Jaina hét lên. Cô cố đứng dậy dù khó lòng đứng vững được, kìm nén sự kiệt sức lại, cô đưa bàn tay run run níu Antonidas lại. "Con phải tới cùng anh ấy. Con sẽ ổn thôi. Đi thôi!"

Arthas không biết mình đã chiến đấu bao lâu rồi. Anh vung búa không ngừng nghỉ, tay run lên mỏi rũ, ngực thì bỏng rát. Nhờ vào sức mạnh của Ánh Sáng đang bao phủ lấy cơ thể anh mới giúp cho

anh và các binh lính đứng vững được. Lũ xác sống có vẻ bị suy yếu bởi sức mạnh đó, mặc dù có lẽ đó là điểm yếu duy nhất của chúng. Chỉ có một đòn chí mạng mới có thể hạ gục chúng, Arthas thắc mắc liệu có thể dùng từ "chí mạng" không khi mà chúng thực sự đã chết rồi.

Chúng vẫn tiếp tục xuất hiện. Hết đám này tới đám khác. Thần dân của anh đã biến thành những thứ đó. Anh nhấc cánh tay mệt mỏi lên đánh thêm một đòn nữa trước khi một giọng nói mà Arthas biết bỗng vang lên trong tiếng ồn ào của trận chiến:

"Vì Lordaeron! Vì đức vua!"

Những người dưới trướng Uther Người Mang Ánh Sáng hét lên đầy sôi nổi và bắt đầu tấn công. Uther đã tới cùng với nhiều kỵ sĩ khỏe khoắn và dày dạn chinh chiến. Họ không hề lẩn tránh lũ xác sống – Jaina, mặc dù đã rất mệt mỏi, cũng xuất hiện cùng Uther và các kỵ sĩ, dường như cô đã tóm tắt lại cho họ đủ để khiến họ không bị sửng sốt. Giờ đây lũ xác sống bị hạ gục nhanh hơn trước, mỗi loạt tấn công đều vấp phải sự chống trả quyết liệt từ búa, kiếm, và lửa.

Jaina khuỵu xuống khi xác chết di động cuối cùng bốc cháy và ngã xuống chết một lần nữa, đôi chân cô không thể chịu đựng nổi nữa. Cô với tay lấy bịch nước và tu một hơi, rồi run rẩy lấy ra ít thịt khô để gặm. Trận chiến đã kết thúc – ít nhất là bây giờ. Arthas và Uther đều đã bỏ mũ trụ ra. Mồ hôi thấm đẫm tóc họ. Cô nhai món thịt, nhìn Uther quan sát biển xác sống đã chết và gật đầu thỏa mãn. Arthas đang nhìn một thứ gì đó, khuôn mặt tối sầm lại. Jaina nhìn theo anh và cau mày khó hiểu. Xác chết ở khắp mọi nơi – nhưng Arthas đang nhìn như thể đang mơ màng trước xác chết trương phình đầy ruồi bu không phải của một binh sĩ, thậm chí không phải là một con người, mà là một con ngựa.

Uther bước tới bên người học trò và vỗ vai Arthas.

"Ta ngạc nhiên rằng con chống cự được lâu đến vậy đấy, chàng trai." Giọng ông ấm áp đầy tự hào và trên môi ông nở một nụ cười. "Nếu ta không tới ngay lúc đó thì-"

Arthas quay lại. "Nhìn đi, con đã làm hết khả năng của mình rồi

thầy Uther à!" Cả Uther và Jaina đều chớp mắt trước lời nói thô lỗ đó. Anh đang phản ứng quá dữ dội – Uther không hề phê bình anh; ông đang khen ngợi anh. "Nếu con có được một quân đoàn kỵ sĩ đi ngay sau, con đã có thể-"
Uther nheo mắt lại. "Giờ không phải lúc tự ái đâu! Từ những gì Jaina kể với ta, những gì chúng ta vừa đối mặt chỉ mới là sự khởi đầu thôi."
Cặp mắt xanh lục màu biển của Arthas nhìn sang Jaina. Anh vẫn còn đủ tỉnh táo để nhận thấy sự xúc phạm trong đó và lần đầu tiên kể từ khi Jaina gặp anh, cô nhận thấy mình co rúm đi trước ánh mắt nảy lửa đó.
"Hay con không nhận ra rằng hàng ngũ xác sống đó đang tăng cường lên mỗi lần các chiến binh của chúng ta hi sinh chứ?" Uther khăng khăng nói.
"Vậy thì chúng ta phải tấn công thủ lĩnh của chúng!" Arthas quát. "Kel'Thuzad đã bảo cho con biết đó là ai và có thể tìm thấy ở đâu. Đó là – một thứ gì đó được gọi là chúa tể sợ hãi. Tên hắn là Mal'Ganis. Và hắn đang ở Thung Cốn. Thung Cốn đấy Uther à. Chính nơi mà thầy được phong làm hiệp sĩ Ánh Sáng đấy. Điều đó có ý nghĩa gì với thầy không?"
Uther thở dài mệt mỏi. "Dĩ nhiên là có, nhưng-"
"Con sẽ tới đó và tự tay giết chết Mal'Ganis nếu cần!" Arthas hét lên. Jaina ngừng nhai và nhìn anh chằm chằm. Cô chưa từng thấy anh như thế này trước đây.
"Bình tĩnh nào chàng trai. Dù dũng cảm như con thì con cũng không thể một mình đánh bại được một kẻ có khả năng kiểm soát được cả cái chết đâu."
"Vậy thì theo hay không là tùy thầy, thầy Uther à. Con vẫn sẽ đi, dù có thầy hay không." Trước khi Uther hay Jaina kịp phản đối, anh nhảy lên yên ngựa và quay đầu lại đi về hướng nam.
Jaina đứng dậy đầy sửng sốt. Anh sẽ đi mà không có Uther – không có binh lính… không có cô. Uther khẽ bước tới bên cô. Cô lắc đầu. "Anh ấy cảm thấy chính mình phải chịu trách nhiệm cho tất cả

những cái chết ấy," cô khẽ nói với vị hiệp sĩ già. "Anh ấy nghĩ mình cần phải ngăn chặn nó lại." Cô nhìn Uther. "Kể cả các pháp sư Dalaran – những người từ lâu đã cảnh báo Kel'Thuzad – cũng không chắc chắn về những chuyện đang xảy ra. Arthas chắc hẳn cũng không thể biết."
"Lần đầu tiên ngài ấy cảm thấy sức nặng của chiếc vương miện," Uther khẽ nói. "Ngài ấy chưa từng cảm thấy như vậy trước đây. Đây là một phần trong sức nặng đó, thưa công nương – học cách cai trị tài ba và thông thái. Ta đã từng thấy Terenas vật vã trong chính việc này khi ngài còn trẻ. Cả hai đều là người tốt, đều muốn những điều tốt đẹp nhất cho thần dân của mình. Để bảo vệ họ và khiến họ vui vẻ." Mắt ông đầy vẻ trầm tư khi nhìn Arthas khuất dạng.
"Nhưng có lúc lựa chọn duy nhất lại rất tàn nhẫn. Có lúc chẳng có cách nào sửa chữa mọi việc cả. Arthas đang học hỏi điều đó."
"Tôi nghĩ tôi hiểu nhưng – tôi không thể để anh ấy chịu đựng một mình được."
"Không không, khi ta chuẩn bị binh lính cho một cuộc hành quân dài xong xuôi, chúng ta sẽ đi theo ngài ấy. Người cũng nên nghỉ ngơi đi."
Jaina lắc đầu. "Không. Không nên để anh ấy lại một mình."
"Công Nương Proudmoore, theo ý ta," Uther từ từ nói. "Tốt nhất nên để ngài ấy được giải tỏa đầu óc. Người cứ thoải mái đi theo ngài ấy, nhưng xin hãy để cho ngài ấy ít thời gian để suy nghĩ."
Ông đã nói rất rõ ràng. Cô không thích điều đó, nhưng vẫn đồng ý với ông. Arthas đang bị mất trí. Anh ta đang cảm thấy tức giận bất lực và hiện đang không thể nói lý được. Và chính vì những lý do đó mà cô không thể để anh một mình được.
"Được rồi," cô nói. Cô lên ngựa và lẩm bẩm đọc thần chú. Cô nhìn thấy Uther đang cười toe toét khi đột nhiên ông nhận ra rằng ông không thể nhìn thấy cô nữa. "Tôi sẽ đi theo anh ấy. Hãy đến ngay khi người của ngài sẵn sàng."
Cô sẽ không bám theo quá sát anh. Cô đang tàng hình, nhưng không phải là hoàn toàn im lặng. Jaina cho con ngựa đi nước kiệu để đuổi

theo vị hoàng tử ủ ê xứ Lordaeron.

Arthas đạp ngựa rất mạnh, anh tức giận rằng nó không thể đi nhanh hơn, tức giận rằng nó không phải Bất Bại, tức giận rằng anh đã không tính ra trước thời điểm đúng lúc để ngăn chặn chuyện đó. Sự tức giận gần như không thể kiềm chế nổi. Cha anh đã phải đối đầu với loài orc – những sinh vật từ một thế giới khác đã tràn vào thế giới của họ, những sinh vật hung bạo cục súc chỉ ham muốn được chinh phạt. Giờ đây chuyện đó chỉ như là trò trẻ con với Arthas. Làm sao cha anh và Liên Minh có thể chống chọi lại thứ này chứ – một bệnh dịch không chỉ tàn sát người ta mà còn dựng những xác chết đó dậy tấn công cả bạn bè gia đình người đó chỉ để mua vui cho một kẻ loạn trí nào đó? Liệu Terenas có thể làm tốt hơn nổi không? Có lúc Arthas nghĩ ông có thể làm được – rằng Terenas sẽ giải đáp được vấn đề này kịp lúc để ngăn chặn nó, để bảo vệ những người vô tội – và rồi sau đó anh nghĩ lại rằng chẳng ai có thể làm nổi điều này. Terenas hẳn cũng đành bó tay như anh khi phải đối mặt với nỗi kinh hoàng này.

Anh chìm sâu trong suy nghĩ tới nỗi gần như không nhìn ra một người đàn ông đang đứng giữa đường, và anh chỉ kịp kéo con ngựa dừng lại vừa kịp lúc.

Chán nản, lo lắng, tức giận, Arthas quát, “Ngu ngốc! Ông đang làm gì vậy hả? Ta có thể dẫm bẹp ông rồi đấy!”

Người đàn ông này không giống bất cứ ai Arthas từng gặp trước đây, nhưng trông ông ta vẫn có vẻ gì đó quen thuộc. Cao lớn, bờ vai rộng, ông mặc một bộ áo choàng có vẻ như được làm hoàn toàn từ lông vũ màu đen óng ánh. Mũ trùm đầu phủ bóng đen lên khuôn mặt, nhưng vẫn thấy đôi mắt sáng ngời nhìn lên Arthas. Một bộ râu đã luốm ít vệt xám, ẩn sau đó là một nụ cười.

“Anh sẽ không hại ta đâu, và ta muốn được anh chú ý,” ông nói với giọng trầm sâu và êm dịu. “Ta đã nói chuyện với cha anh rồi, chàng trai trẻ. Ông ấy không nghe lời ta. Giờ ta đến để tìm anh.” Ông cúi chào, và Arthas cau mày. Nghe như một – lời chế nhạo. “Chúng ta phải nói chuyện.”

Arthas khịt mũi. Giờ anh đã biết tại sao kẻ lạ mặt bí ẩn này lại trông quen thuộc đến vậy. Terenas đã nói ông ta là một nhà tiên tri tự phong và có khả năng biến thành một con chim. Ông ta cả gan vào thẳng ngai phòng của chính Terenas, và rồi lại ba hoa về một ngày tận thế nào đó.
“Ta không có thời gian cho chuyện này đâu,” Arthas gầm gừ và định kéo cương.
“Lắng nghe ta này chàng trai.” Giờ chẳng hề còn chút chế nhạo nào trong giọng điệu của người lạ mặt này nữa. Giọng ông giòn tan và khiến Arthas vẫn phải lắng nghe. “Xứ sở này đã mất rồi! Bóng tối đã buông xuống, và anh chẳng thể ngăn chặn được nó đâu. Nếu anh thực sự muốn cứu thần dân của mình, hãy dẫn họ băng qua đại dương… về hướng tây.”
Arthas suýt cười lớn. Cha anh đã nói đúng – đây là một gã điên.
“Chạy trốn sao? Nơi của ta là ở đây, và con đường duy nhất của ta là bảo vệ thần dân của ta! Ta sẽ không bỏ rơi họ trong cuộc đời khốn khổ này đâu. Ta sẽ tìm được kẻ đứng đằng sau chuyện này và tiêu diệt hắn. Thật ngu ngốc nếu ông lại nghĩ ngược lại.”
“Ta ngu ngốc sao? Ta cho là thế, vì đã nghĩ rằng đứa con trai sẽ thông thái hơn người cha đấy.” Cặp mắt sáng người trông có vẻ lo lắng. “Anh đã có sự lựa chọn của mình. Anh không thể bị xoay chuyển bởi kẻ nhìn xa trông rộng hơn anh.”
“Chỉ có ông mới thấy lời nói của mình là nhìn xa trông rộng thôi. Ta biết ta nhìn thấy những gì, và những gì ta đã nhìn thấy, và rằng thần dân của ta cần ta ở đây!”
Nhà tiên tri mỉm cười buồn bã. “Chúng ta không thể nhìn chỉ bằng mắt đâu, Hoàng Tử Arthas à. Phải dựa vào sự thông thái và trái tim của chúng ta nữa. Ta sẽ cho anh một tiên đoán cuối cùng. Hãy nhớ, anh càng cố tiêu diệt kẻ thù, anh càng nhanh chóng đưa thần dân mình vào tay chúng thôi.”
Arthas mở miệng toan cãi, nhưng ngay khi đó hình dáng của kẻ lạ mặt chợt biến đổi. Tấm áo choàng khép lại quanh ông như một lớp da thứ hai. Đôi cánh đen bóng mọc ra từ trên người trong khi ông

teo nhỏ về kích thước của một con quạ bình thường. Với một tiếng kêu nghe có vẻ thất vọng đối với Arthas, con chim lúc nãy từng là một người đàn ông bay lên bầu trời rồi bẻ hướng và bay đi. Anh cứ nhìn nó bay đi, lòng thấy đôi chút lo lắng. Người này trông có vẻ… rất chắc chắn…

“Em xin lỗi vì đã ẩn thân, Arthas à.” Giọng Jaina phát ra từ đâu đó không nhận ra nổi. Arthas giật mình nhìn quanh cố tìm cô. Cô hiện ra ngay trước mặt anh, trông có vẻ rất hối lỗi. “Em chỉ muốn-”

“Đừng nói!”

Anh nhận thấy cô ngạc nhiên, nhận thấy đôi mắt xanh đang nở lớn, và ngay lập tức thấy ân hận vì đã quát cô. Nhưng đáng ra cô không nên lén lút theo anh như thế, không nên theo dõi anh như thế.

“Ông ấy cũng từng đến gặp Antonidas,” chốc lát sau cô nói, cố nói tiếp những gì định nói dù vừa mới bị anh quở trách. “Em – em phải nói rằng em có cảm nhận thấy một sức mạnh ghê gớm từ ông ta, Arthas à.” Cô đi tới gần anh. “Bệnh dịch xác sống này – chưa từng thấy thứ gì như vậy trong lịch sử thế giới. Đó không đơn giản chỉ là một cuộc chiến tranh đâu – nó còn đen tối và to lớn hơn thế nhiều. Và có lẽ anh không thể sử dụng những chiến thuật thông thường để chiến thắng đâu. Có lẽ ông ấy nói đúng. Có lẽ ông ấy có thể thấy được những gì chúng ta không thấy được – có lẽ ông ấy biết chuyện gì sẽ xảy ra.”

Anh quay đầu khỏi cô và nghiến răng. “Có lẽ vậy. Hoặc có lẽ ông ta chính là đồng minh của tên Mal’Ganis này. Hoặc có lẽ ông ta chỉ là một ẩn sĩ điên khùng nào đó thôi. Chẳng có thứ gì ông ta nói có thể khiến ta bỏ rơi quê nhà được Jaina à. Ta không quan tâm gã điên đó thấy gì ở tương lai. Đi thôi nào.”

Họ đi tiếp trong yên lặng một lúc lâu. Rồi Jaina khẽ nói, “Uther sẽ đi theo đấy. Ngài ấy chỉ cần thêm ít thời gian để chuẩn bị quân thôi.”

Arthas nhìn thẳng về trước, anh vẫn còn giận. Jaina lại cố nói. “Arthas à, anh không nên-”

“Ta đã phát ngán với việc người ta cứ bảo ta phải làm gì và không

làm gì rồi!" Anh quát lớn khiến cho không chỉ Jaina mà chính anh cũng giật mình. "Chuyện đang xảy ra ở đây thật sự quá sức kinh khủng, Jaina à. Ta thậm chí còn chẳng tìm nổi từ ngữ nào để miêu tả nữa. Và ta đang làm mọi thứ có thể rồi. Nếu em đến đây mà lại không ủng hộ quyết định của ta thì có lẽ em không nên đi theo ta."
Anh nhìn cô và dịu đi đôi chút. "Em trông mệt mỏi quá Jaina à. Có lẽ… có lẽ em nên quay về."
Cô lắc đầu, nhìn thẳng phía trước để không nhìn vào mắt anh. "Anh cần em ở đây. Em có thể giúp."
Cơn giận dữ trôi tuột khỏi anh, và anh nhẹ nhàng đưa tay ra nắm lấy tay cô. "Ta không nên nói với em như thế, ta xin lỗi. Ta rất mừng vì có em ở đây. Ta luôn luôn vui mừng vì được đi cùng em."
Anh cúi xuống hôn tay cô. Má cô dần đỏ ửng và cô cười với anh, cái nhíu mày dần giãn ra.
"Ôi Arthas yêu quý," cô khẽ nói. Anh siết chặt tay cô rồi lại buông ra.
Họ đi liên tục suốt cả ngày hôm đó, không nói gì nhiều với nhau, và chỉ dừng lại cắm trại khi mặt trời đã xế bóng. Cả hai người đều quá mệt mỏi để có thể săn tìm ít thịt tươi, vậy nên họ chỉ dùng ít thịt khô, táo, và bánh mì. Arthas nhìn ổ bánh mì trong tay mình. Từ lò nướng trong cung điện, được nướng bằng lúa mì được trồng ở quanh đấy chứ không phải từ Andorhal. Hoàn toàn bổ dưỡng và ngon lành, phồng xốp thơm lừng chứ không phải mùi ngọt bệnh hoạn kia. Một món ăn đơn giản và cơ bản, thứ mà mọi người, tất cả mọi người đều có thể ăn mà không cần sợ hãi.
Cổ họng anh nghẹn lại và anh đặt ổ bánh mì xuống, chẳng thể cắn nổi một miếng, rồi anh vùi đầu vào hai bàn tay. Anh cảm thấy bị áp đảo bởi những làn sóng tuyệt vọng và bất lực tràn qua người. Rồi Jaina khuỵu gối xuống cạnh anh, tựa đầu vào vai anh trong khi anh cố vật lộn với bản thân. Cô chẳng nói gì cả; cô không cần phải nói, hiện diện đầy khuyến khích của cô là tất cả những gì anh cần có rồi. Rồi anh thở dài và quay sang ôm chặt cô.
Cô cũng ôm anh và hôn anh say đắm, cô cũng cần sự an ủi giải

khuây từ anh như anh cần từ cô. Arthas luồn hai tay vào mái tóc vàng óng của cô và hít ngửi mùi hương cơ thể của cô. Suốt vài giờ trong đêm đó, họ cho phép chính mình mê đắm trong nhau, gạt mọi suy nghĩ về cái chết, sự kinh hoàng, lúa mì nhiễm bệnh, nhà tiên tri, và những lựa chọn, thế giới của họ co hẹp lại chỉ còn có hai người họ mà thôi.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bất Bại: Invincilbe
Chiến binh: warrior
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Con người: human
Công Nương: Lady
Giáo Phái Đọa Đày: Cult of the Damned
Hiệp sĩ: paladin
Lãnh Chúa: Lord
Liên Minh: Alliance
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Quái thi: abomination
Thầy gọi hồn: necromancer
Thung Cốn: Stratholme
Thung Đáy Lò: Hearthglen
Truy Quét: Scourge
Xác sống: undead
Y sư: healer

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mười hai

Jaina thức dậy lúc vẫn còn ngái ngủ và với một tay tìm Arthas. Anh không có ở đó. Cô nháy mắt và ngồi dậy. Anh đã dậy và mặc đồ xong xuôi rồi, giờ đang nấu một ít ngũ cốc nóng cho họ. Anh mỉm cười khi nhìn thấy cô, nhưng trong mắt anh lại không có được điều đó. Jaina cũng cố cười với anh và với tay lấy tấm áo choàng khoác lên người và chảy tóc bằng mấy ngón tay.
“Ta đã tìm hiểu được vài thứ,” Arthas nói không cần mào đầu. “Đêm qua ta không muốn nhắc tới. Nhưng em cần phải biết.” Giọng anh đều đều và Jaina cảm thấy mình có chút sợ hãi. Ít nhất anh không la lên như ngày hôm qua – nhưng có thứ gì đó còn tồi tệ hơn. Anh múc một tô ngũ cốc bốc khói và đưa tới cho cô. Cô tự động múc ăn khi anh tiếp tục nói.
“Bệnh dịch này – lũ xác sống-” Anh hít một hơi. “Chúng ta đã biết rằng lúa mì bị nhiễm bệnh. Chúng ta đã biết rằng chúng giết chết người ta. Nhưng còn tệ hơn cả thế nữa Jaina à. Nó không chỉ giết chết họ.”
Có gì đó khiến anh khó lòng nói ra được. Jaina ngồi đó một lúc và dần hiểu ra. Cô nghĩ cô sắp nôn hết chỗ ngũ cốc cô vừa ăn ra mất. Hơi thở cô trở nên khò khè khó khăn.
“Nó… biến đổi họ, bằng một cách nào đó. Nó biến họ thành xác sống… phải không nhỉ? Xin hãy bảo em rằng em đã sai đi Arthas.” Anh không hề bảo thế. Thay vì đó anh gật đầu. “Đó là lý do tại sao chúng đột ngột xuất hiện với số lượng nhiều đến vậy. Chỗ lúa mì chỉ mới tới Thung Đáy Lò cách đây chưa lâu – chỉ đủ thời gian để xay thành bột mì và nướng thành bánh.”

Jaina chằm chằm nhìn anh. Sự liên quan này cô chẳng thể nắm bắt nổi.
“Đó là lý do tại sao ta lại lên đường ngay hôm qua. Ta biết ta không thể hạ Mal’Ganis một mình được, nhưng – Jaina à, ta chẳng thể cứ ngồi yên được và – và chỉ chỉnh đốn giáp trụ và lại hạ trại được, em biết không?” Cô gật đầu. Giờ cô đã hiểu. “Và nhà tiên tri đó – ta không quan tâm ông ta mạnh mẽ như thế nào. Ta chỉ không thể rời đi và để toàn bộ Lordaeron rơi vào tay cãi gã – gã – Mal’Ganis này, dù hắn ta là ai hay là thứ gì thì hắn cũng phải bị ngăn cản. Chúng ta phải tìm tất cả những thùng lúa mì nhiễm bệnh còn lại và tiêu hủy chúng.”
Việc nói ra thông tin sửng sốt này có vẽ đã khiến Arthas kích động trở lại, và anh đứng dậy đi đi lại lại. “Uther đang ở chỗ quái quỷ nào vậy?” anh nói. “Ông ta có nguyên cả đêm để tới đây cơ mà.”
Jaina đặt chỗ ngũ cốc ăn dở sang bên và đứng dậy mặc cho xong đồ. Đầu óc cô suy nghĩ như điên, cố nắm bắt toàn bộ vấn đề và tìm cách để chống lại nó. Họ im lặng dỡ trại và hướng tới Thung Cốn. Bình minh xám xịt tối dần đi khi những đám mây bay tới che phủ mặt trời. Mưa bắt đầu rơi nặng nề và lạnh lẽo. Cả Arthas và Jaina đã trùm mũ lên, nhưng Jaina vẫn bị ướt, cô run lên lúc họ tới được cổng của thành phố lớn đó. Ngay khi họ kéo cương, Jaina nghe thấy tiếng động sau lưng họ và quay đầu thì thấy Uther và binh lính đang đi dọc con đường lầy lội chỉ toàn bùn. Tới lúc này Arthas mới để lộ chút cảm xúc, anh quay lại nhìn Uther với một nụ cười cay đắng.
“Mừng là thầy tới kịp đấy thầy Uther,” anh nói thô lỗ.
Uther là một người kiên nhẫn, thế mà giờ ông cũng phải nổi giận. Arthas và Jaina không phải là những người duy nhất phải chịu căng thẳng. “Cẩn thận cái giọng của mình đi cậu bé! Anh có thể là hoàng tử, nhưng ta vẫn là hiệp sĩ cấp trên của anh đấy!”
“Như thể con quên được ấy,” Arthas đáp trả. Anh nhanh chóng đi lên đỉnh một gò đất để có thể nhìn thấy tường thành và thành phố. Anh không biết mình đang định tìm gì nữa. Dấu hiệu sự sống, hoặc có thể là sự bình thường. Dấu hiệu cho thấy họ đã tới kịp thời gian.

Mọi thứ có thể cho anh hi vọng rằng anh vẫn còn có thể làm được việc gì đấy. “Nghe này thầy Uther, có một điều về bệnh dịch này mà thầy cần phải biết. Lúa mì-”

Gió bỗng nổi hướng khi anh nói, và mùi hương bay vào mũi anh không phải là một mùi khó chịu cho cam. Tuy nhiên Arthas vẫn cảm thấy bụng mình quặn đau như bị anh đấm. Mùi hương đó, cái mùi kỳ lạ của bánh mì nướng bằng thứ lúa mì nhiễm bệnh, rõ ràng đang choáng đầy bầu không khí dưới trời mưa này.

Cầu Ánh Sáng, không. Đã xay rồi, đã nướng rồi, đã-

Arthas mặt cắt không còn hột máu. Mắt anh nở lớn đầy vẻ kinh hoàng. “Chúng ta tới muộn rồi. Chúng ta đã tới quá muộn rồi! Lúa mì – những người dân đó-” Anh cố nói. “Những người đó đều đã bị nhiễm bệnh rồi.”

“Arthas-” Jaina khẽ nói.

“Trông họ bây giờ có vẻ khỏe mạnh đấy, nhưng chuyện họ biến thành xác sống chỉ còn là vấn đề thời gian thôi!”

“Sao cơ?” Uther hét lên. “Chàng trai, anh bị điên đấy à?”

“Không,” Jaina nói. “Anh ấy nói đúng đấy. Nếu họ đã ăn chỗ lúa mì đó thì họ đã nhiễm bệnh rồi – và nếu họ đã bị nhiễm bệnh… họ rồi sẽ biến đổi.” Cô đang điên cuồng suy nghĩ. Phải có cách nào đó họ có thể làm được chứ. Antonidas đã từng nói với cô, rằng nếu một việc có khởi đầu từ ma thuật, ta có thể dùng ma thuật để chống lại nó. Nếu họ có được đôi chút thời gian để suy nghĩ, nếu họ có thể bình tĩnh phân tích hợp lý chứ không hành động dựa trên cảm xúc, có lẽ một phương thuốc có thể-

“Toàn bộ thành phố này phải bị thanh trừ.”

Tuyên bố của Arthas quá là lỗ mãng và tàn bạo. Jaina nháy mắt. Chắc hẳn anh không hề thực sự có ý đó.

“Sao anh lại có thể nghĩ như thế chứ hả?” Uther hét lên và chạy tới bên cựu học trò của mình. “Phải còn cách nào khác chứ. Đây đâu phải một cánh đồng trồng táo bị nhiễm bệnh đâu, đây là một thành phố chứa đầy con người đấy!”

“Khốn nạn, Uther! Chúng ta phải làm thế!” Arthas dứ mặt vào sát

mặt Uther, và trong một khoảnh khắc đáng sợ Jaina cứ nghĩ rằng họ sẽ rút vũ khí ra đánh nhau.
“Arthas, không! Chúng ta không thể làm thế được!” Cô buột miệng thốt lên trước khi kịp suy nghĩ. Anh quay đầu về phía cô, đôi mắt màu nước biển của anh sôi sục giận dữ đau đớn và tuyệt vọng. Cô nhận ra ngay lập tức rằng anh thực sự nghĩ đây là lựa chọn duy nhất – cách duy nhất để bảo vệ mạng sống những người chưa bị nhiễm bệnh còn lại là hi sinh những người đã bị nguyền rủa kia, những người không còn có thể cứu vớt được nữa. Anh thả lỏng đi đôi chút khi cô tiến tới cố nói trước khi anh kịp xen ngang. “Xin hãy nghe em. Chúng ta chưa biết có bao nhiêu người đã bị nhiễm bệnh. Có thể còn một số người thậm chí còn chưa ăn chút lúa mì nào – số khác có thể vẫn chưa ăn đủ số lượng nguy hiểm. Chúng ta còn chưa biết số lượng đủ gây nguy hiểm đó là bao nhiêu. Chúng ta biết quá ít ỏi – chúng ta không thể chỉ tàn sát họ như những con thú vật được mà không e ngại điều gì được!”
Điều này quả không phù hợp để nói chút nào, và cô thấy Arthas tối sầm mặt lại. “Ta chỉ đang cố bảo vệ những người vô tội thôi Jaina à. Đó là những gì ta đã thề sẽ làm.”
“Họ là những người vô tội – họ là nhưng nạn nhân! Họ đâu có muốn chuyện này! Arthas à, còn có cả trẻ con ở đấy nữa. Chúng ta không biết bọn nhỏ có bị ảnh hưởng không. Còn quá nhiều thứ chưa rõ để đưa ra một – một giải pháp tàn nhẫn như thế.”
“Thế còn những người đã bị nhiễm bệnh thì sao?” anh hỏi với một sự trầm lặng đáng sợ. “Họ sẽ giết lũ trẻ đó, Jaina à. Họ sẽ cố giết chúng ta… và tràn ra khỏi đây và tiếp tục giết chóc. Dù thế nào họ cũng sẽ chết, và khi họ sống dậy, họ sẽ làm những việc mà khi còn sống họ sẽ không bao giờ, không bao giờ muốn làm. Em sẽ chọn làm gì nào Jaina?”
Cô không ngờ trước điều đó. Cô hết nhìn Arthas rồi nhìn Uther. “Em – em không biết.”
“Em có biết đấy.” Cô biết rằng anh nói đúng. “Em muốn chết ngay bây giờ hay chết do bệnh dịch kia chứ? Cái chết trong sạch của một

con người còn sống và biết suy nghĩ hay là để bị dựng lên thành một xác sống để tấn công mọi người, mọi thứ mà em yêu mến lúc còn sống chứ?"
Mặt cô nhăn nhúm. "Em… nếu là sự lựa chọn của riêng em thì là có. Nhưng chúng ta không lựa chọn thay cho họ được. Anh không hiểu sao?"
Anh lắc đầu. "Không. Ta không hiểu. Chúng ta cần phải thanh trừ thành phố này trước khi bất cứ ai trong số họ có cơ hội trốn thoát và lây lan bệnh dịch này. Trước khi bất cứ trong số họ biến đổi. Đó là lựa chọn nhân từ và duy nhất để ngăn chặn bệnh dịch này ngay ở đây, ngay bây giờ, đó là cái chết ngay tức thì. Đó chính xác là những gì ta đang định làm."
Những giọt nước mắt đau đớn tràn ra trên mắt Jaina.
"Arthas à – xin hãy cho em ít thời gian. Chỉ một hai ngày thôi. Em có thể độn thổ về chỗ Antonidas và bọn em có thể triệu hồi một cuộc họp khẩn cấp. Có lẽ chúng ta có thể tìm ra cách để-"
"Chúng ta không có một hai ngày đâu!" Arthas quát. "Jaina à, thứ này ảnh hưởng tới người ta chỉ trong vài giờ thôi. Có khi chỉ là vài phút ấy. Ta – ta đã nhìn thấy nó ở Thung Đáy Lò. Không có thời gian thảo luận bàn cãi đâu. Chúng ta phải hành động. Ngay bây giờ. Hoặc sẽ là quá muộn." Anh quay về phía Uther, bỏ mặc Jaina.
"Là nhà vua tương lai, ta ra lệnh cho ông thanh trừ thành phố này!"
"Ngươi chưa phải là vua đâu, nhóc con! Và kể cả như thế ta cũng không tuân theo mệnh lệnh đó đâu!"
Rồi sự im lặng trùm xuống khi căng thẳng cứ dần gia tăng.
Arthas à… bạn yêu dấu… xin đừng làm chuyện này.
"Vậy thì ta sẽ xem hành động này là phản loạn." Giọng Arthas trở nên lạnh lùng. Kể cả có bị đánh vào mặt Jaina cũng không thể choáng váng hơn.
"Phản loạn ư?" Uther lắp bắp. "Ngươi mất trí rồi sao Arthas?"
"Thế à? Lãnh Chúa Uther, bằng quyền kế vị ngai vàng của ta, ta bãi nhiệm ông và đình chỉ hoạt động hội hiệp sĩ của ông."
"Arthas!" Jaina kêu lên trong sửng sốt. "Anh không thể cứ-"

Anh tức giận quay về phía cô và quát, “Chuyện đã quyết rồi!”
Cô chằm chằm nhìn anh. Anh quay về phía binh lính đang đứng im lặng và thận trọng khi cuộc tranh cãi xảy ra. “Những ai trong các ngươi còn muốn cứu lấy vùng đất này, hãy theo ta! Số còn lại… biến đi cho khuất mắt!”
Jaina cảm thấy hoa mắt và phát bệnh. Anh ta thực sự sẽ làm chuyện đó. Anh ta sẽ tiến vào Thung Cốn và tàn sát tất cả đàn ông, phụ nữ, trẻ con còn sống bên trong tường thành đó. Cô lảo đảo và nắm chặt lấy cương ngựa. Nó cúi đầu xuống và khịt mũi, thở ra một hơi thở ấm áp vào má cô. Cô cực kỳ ghen tị với sự ngu dốt của nó.
Cô thắc mắc không biết liệu Uther có tấn công người cựu học trò của mình không. Nhưng ông bị trói buộc bởi một lời tuyên thệ sẽ phụng sự hoàng tử của mình, kể cả khi không còn phải nghe lệnh nữa. Cô nhìn thấy gân cổ ông nổi lên, gần như nghe được cả tiếng nghiến răng của ông. Nhưng ông không hề tấn công vị chúa của mình.
Tuy nhiên trong giọng nói ông không còn có sự trung thành nữa. “Ngươi đi quá giới hạn rồi đấy Arthas.”
Arthas nhìn ông thêm một lúc rồi nhún vai. Anh quay về phía Jaina, mắt anh nhìn thẳng mắt cô, và trong phút chốc – chỉ phút chốc thôi – trông anh chỉ như một chàng trai trẻ tuổi non nớt với đôi chút sợ hãi.
“Jaina à?”
Từ ngữ duy nhất đó mang quá nhiều ý nghĩa. Nó vừa là câu hỏi vừa là lời cầu xin. Khi cô chằm chằm nhìn anh, sững người như một con chim nhìn thẳng vào một con rắn, anh giơ một tay về phía cô. Cô nhìn nó trong phút chốc, nghĩ về tất cả những lần bàn tay đó siết chặt tay cô, vuốt ve cô, bàn tay từng tỏa sáng thứ ánh sáng chữa lành vết thương.
Cô không thể nắm bàn tay đó được.
“Em xin lỗi, Arthas à. Em không thể chứng kiến anh làm chuyện này được.”
Trên khuôn mặt anh bây giờ không còn lớp mặt nạ nào nữa, không

còn vẻ lạnh lùng hay khoan dung để che đi sự đau đớn trước mặt cô. Sự căm phẫn và bất tín hiển hiện rõ trên mặt anh. Cô không thể chịu đựng nổi việc nhìn anh nữa. Với đôi mắt ướt đẫm, Jaina quay đi và thấy Uther nhìn cô với vẻ đồng cảm và chấp thuận. Ông đưa một tay ra giúp cô lên ngựa và cô cảm thấy biết ơn vì sự điềm tĩnh điềm đạm đó. Jaina run rẩy ôm chặt lấy ngựa khi Uther lên ngựa và cầm cương ngựa của cô dẫn họ đi xa khỏi nỗi kinh hoàng lớn nhất họ vừa chứng kiến trong suốt những ngày thở thách đáng sợ vừa qua.

"Jaina?" Giọng Arthas gọi với theo.

Cô nhắm mắt lại, hai hàng nước mắt tràn xuống dưới mi mắt. "Em xin lỗi," cô thì thầm. "Em rất xin lỗi."

"Jaina à?… Jaina!"

Cô đã quay lưng với anh.

Anh không thể tin nổi. Một lúc lâu anh chỉ đứng chết lặng và nhìn trân trân vào bóng hình đang khuất dạng của cô. Sao cô có thể bỏ rơi anh như thế này chứ? Cô biết rõ anh mà. Cô biết anh rõ hơn bất cứ ai trên thế giới này, thậm chí có thể còn hơn cả chính anh. Cô vẫn luôn luôn hiểu anh. Suy nghĩ của anh bỗng trở về cái đêm họ trở thành người tình của nhau, lúc họ đắm mình trong luồng sáng màu cam từ ngọn lửa của con bù nhìn, và về sau là ánh trăng nhợt nhạt. Anh ôm chặt cô và cầu xin.

Đừng từ chối ta, Jaina à. Đừng bao giờ từ chối ta. Nhé.

Em không bao giờ từ chối chàng đâu, Arthas à. Không bao giờ.

Chính nó, nhưng lời thì thầm trong cái khoảnh khắc định mệnh ấy, nhưng giờ đây cô đã làm chính xác điều đó – từ chối anh và phản bội anh. Khốn nạn, thậm chí cô cũng phải đồng ý rằng nếu là cô, cô cũng muốn được chết trước khi bệnh dịch đó xuất hiện và biến cô thành một thứ chống lại mọi thứ tốt lành đúng đắn. Cô đã rời bỏ anh, để anh lại một mình. Nếu có đâm vào bụng anh cũng không nghĩ mình lại có thể đau đớn hơn nữa.

Một ý nghĩ xuất hiện, thoáng qua nhưng sắc lạnh: Liệu có phải cô đã đúng?

Không. Không, không thể nào. Bởi vì nếu cô đúng thì anh sẽ trở thành một kẻ sát nhân hàng loạt, và anh biết anh không phải như thế. Anh biết mà.

Anh gạt bỏ nỗi kinh hoàng đó, liếm ướt đôi môi đã khô từ bao giờ, rồi hít một hơi. Một số binh lính đã rời đi cùng Uther. Rất nhiều người. Thực sự là quá nhiều người. Liệu anh còn có thể chiếm lấy thành phố này chỉ với số ít này không?

"Thưa ngài, tôi xin phép được nói," Falric nói, "Tôi… chà… tôi thà bị phanh thây làm hàng ngàn mảnh còn hơn bị biến thành một trong đám xác sống đó."

Có tiếng rì rầm đồng ý và trái tim Arthas bỗng thấy nhẹ nhàng hơn. Anh nắm lấy cây búa. "Chẳng hề có chút vui vẻ nào trong cái việc chúng ta sắp làm ở đây," anh nói, "chỉ có sự cần thiết một cách tàn nhẫn thôi. Điều duy nhất cần thiết để ngăn chặn bệnh dịch này, ngay ở đây và ngay bây giờ, và với thương vong tối thiểu nhất. Những người sống trong bức tường thành đó đã chết rồi. Chúng ta đã biết điều đó, kể cả khi chúng ta không biết chúng ta cũng phải giết họ nhanh chóng và sạch sẽ trước khi bệnh dịch làm điều đó với chính chúng ta." Anh lần lượt nhìn từng người một, những người không hề trốn tránh bổn phận của mình. "Họ phải bị giết, và nhà của họ phải bị phá hủy để tránh việc chúng trở thành nơi trú ẩn cho những người đã quá muộn để cứu." Những người lính gật đầu hiểu rõ và nắm lấy vũ khí. "Đây chẳng phải là cuộc chiến vẻ vang vĩ đại nào hết. Đó sẽ là một cuộc chiến xấu xa đau khổ, và ta hối tiếc về sự cần thiết của nó bằng cả trái tim mình. Nhưng cũng chính bằng cả trái tim này mà ta biết rằng chúng ta phải làm việc này."

Anh nhấc búa lên. "Vì Ánh Sáng!" anh hét lên, và các binh lính cũng gầm lên đáp lại và giương cao vũ khí. Anh quay về phía cổng, hít một hơi rồi lao tới.

Dối với những kẻ đã bị dựng dậy thì thật dễ dàng. Chúng là kẻ thù; không còn là người nữa mà chỉ là thân thể xấu xí của họ lúc còn sống, và việc đập vỡ sọ chúng hay chặt đầu chúng chẳng hề đau khổ hơn việc hạ gục một con thú dữ. Nhưng những người này-

Họ nhìn những người lính vũ trang kia, nhìn hoàng tử của họ, ban đầu là bằng sự bối rối rồi dần chuyển thành sợ hãi. Ban đầu hầu hết bọn đều chẳng tìm đến vũ khí; họ biết những tấm áo choàng đó, biết rằng những người đến để giết họ này đáng ra sẽ phải bảo vệ họ. Họ chỉ không hiểu được tại sao họ lại phải chết. Nỗi đau đớn thắt chặt lấy tim Arthas khi anh hạ sát người đầu tiên – một chàng trai trẻ chắc chỉ mới qua tuổi dậy thì, người đang nhìn anh bằng cặp mắt nâu với vẻ bối rối và thốt lên, "Thưa ngài, tại sao-" trước khi Arthas hét lên gần như đau đớn khi phải làm cái việc bất đắc dĩ này, và đập nát ngực chàng trai bằng một cây búa mà anh lơ đãng nhận ra rằng nó không còn tỏa Ánh Sáng nữa. Có lẽ Ánh Sáng cũng phải đau lòng trước hành động cần thiết này. Tiếng thổn thức bị anh dồn nén lại, và anh quay về phía mẹ của chàng trai.

Anh nghĩ việc này rồi sẽ dễ dàng hơn. Nhưng không. Nó chỉ tồi tệ hơn thôi. Arthas quyết không khuất phục. Những binh lính đang nhìn anh để noi gương; nếu anh nao núng thì họ cũng vậy, và rồi Mal'Ganis sẽ chiến thắng. Vậy nên anh vẫn đội mũ trụ để họ không thấy được mặt anh, và chính anh đã châm đuốc đốt những ngôi nhà với đầy những tiếng kêu la của những người bị nhốt bên trong, và quyết không để cảnh tượng và âm thanh kinh hoàng đó làm chậm bước chân anh.

Thật dễ chịu đi đôi chút khi một số cư dân Thung Cốn bắt đầu chống trả lại. Rồi bản năng tự vệ nổi lên. Dù vậy họ vẫn không hề có chút cơ hội nào chống lại những binh lính tinh nhuệ và một hiệp sĩ tài giỏi. Nhưng sự khuây khỏa đó lại gây ra một cảm giác tồi tệ của việc – chà, đúng như Jaina nói, là của việc tàn sát họ như giết chết những con gia súc đơn thuần.

"Ta đang chờ ngươi đây, hoàng tử trẻ."

Giọng nói trầm sâu và khiến cả thính giác lẫn tâm trí anh run lên, và… chẳng thể dùng từ ngữ nào khác ngoài… độc ác. Một chúa tể sợ hãi như Kel'Thuzad đã nói. Một cái tên hắc ám cho một sinh vật hắc ám.

"Ta là Mal'Ganis."

Có thứ gì đó giống như là niềm vui tỏa ra trong Arthas. Anh đã đúng. Mal'Ganis ở đây, hắn đứng đằng sau bệnh dịch này, và trong khi quân của Arthas quay sang tìm kiếm kẻ vừa nói đó, những cánh cửa của một ngôi nhà nơi những dân làng đang ẩn náu bật mở và những xác chết di động lao ra ngoài, cơ thể chúng sáng lên một màu xanh lục bệnh hoạn.
"Như ngươi thấy đấy, thần dân của ngươi giờ đã là của ta. Ta sẽ biến đổi thành phố từ gia đình này tới gia đình khác, tới khi ngọn lửa sự sống bị dập tắt… mãi mãi." Mal'Ganis cười lớn. Âm thanh đó thật dễ sợ, sâu cay, khô khan, và hắc ám.
"Ta sẽ không cho phép điều đó đâu Mal'Ganis!" Arthas hét lên. Trái tim anh chan chứa niềm tin chính đáng vào việc anh đang làm. "Thà những người này bị chết dưới tay ta còn hơn làm nô lệ của ngươi lúc chết!"
Thêm nhiều tiếng cười hơn nữa, và rồi sự hiện diện dễ sợ đó biến mất nhanh chóng như khi nó xuất hiện, và Arthas bận rộn trong việc chiến đấu vì sự sống của chính mình khi một đám xác sống lao về phía anh.
Mất bao nhiêu thời gian để giết tất cả người sống – và cả người chết – trong thành phố này, Arthas chẳng thể nào nói trước được. Nhưng cuối cùng mọi việc đã xong xuôi. Anh kiệt sức, run rẩy, buồn nôn bởi mùi máu, khói, và mùi ngọt ngào bệnh hoạn của thứ bánh mì nhiễm độc tràn đầy trong bầu không khí kể cả khi tiệm bánh mì cũng đã bị đốt cháy. Máu và dịch bám đầy trên bộ giáp từng rất sáng bóng của anh. Nhưng anh vẫn chưa xong việc. Anh chờ đợi thứ anh biết rằng nó sẽ tới, và quả nhiên là vậy, chỉ tích tắc sau, kẻ thù của anh xuất hiện từ trên trời và đáp xuống một mái nhà vẫn chưa bị phá hủy.
Arthas do dự. Sinh vật đó thật khổng lồ. Làn da của hắn có màu xám lam như màu đá. Cặp sừng cong nhú lên từ hộp sọ nhẵn thín của hắn, và đôi cánh khổng lồ giống cánh dơi mọc ra sau lưng hắn như những bóng đen. Chân của hắn được phủ bằng kim loại tô điểm bằng những gai nhọn và trang trí hình ảnh đáng sợ của xương

và đầu lâu, đôi chân cong gập ra sau và dưới cùng là một bộ vó, và trong chính ánh sáng từ đôi mắt rực sáng màu xanh lục của hắn là một hàm răng sắc nhọn đang phô ra trong một điệu cười kiêu căng. Anh kinh hoàng nhìn lên sinh vật đó, khó lòng tin nổi vào những gì hiển hiện trước mắt mình. Anh đã từng nghe kể về nhiều câu chuyện; đã từng thấy nhiều tranh vẽ trong những cuốn sách cổ, cả ở thư viện nhà mình và ở những pho sách tại Dalaran. Nhưng việc tận mắt chứng kiến sinh vật gớm ghiếc cao lêu nghêu này, rồi bầu trời sau lưng hắn chỉ toàn màu đỏ và đen của lửa và khói-

Chúa tể sợ hãi là một loài quỷ. Tất cả dường như chỉ là chuyện thần thoại. Không thể là thật được – và nó đang ở ngay tại đây, đứng ngay trước mắt anh với đầy vẻ huy hoàng và đáng sợ.

Chúa tể sợ hãi.

Nỗi sợ hãi gần như lấn át Arthas, và anh biết rằng nó hoàn toàn có thể đánh gục anh. Anh sẽ chết trong tay con quái vật này – chết mà thậm chí còn chưa kịp chiến đấu. Và chỉ bằng ý chí, anh kìm nén nỗi sợ hãi đó bằng một cảm xúc dễ chịu hơn. Nỗi căm thù. Sự tức giận. Anh nghĩ về những người đã gục ngã dưới cây búa của mình, cả người sống và chết, những con ma đói khát và phụ nữ trẻ em hoảng sợ không hiểu rằng anh đang cố cứu rỗi linh hồn họ. Khuôn mặt họ đang nâng đỡ anh; họ không nên, và đáng ra đã không phải chết vô ích như vậy. Bằng cách nào đó Arthas đã tìm được sự can đảm để nhìn thẳng vào con quỷ đó, tay nắm chặt cán búa.

“Chúng ta sẽ kết thúc mọi chuyện ngay bây giờ, Mal’Ganis,” anh hét lên. Giọng anh mạnh mẽ và cứng rắn. “Chỉ mình ngươi và ta.”

Tên chúa tể sợ hãi ngửa đầu ra sau cười lớn. “Khẩu khí khá lắm,” hắn gầm lên. “Không may cho ngươi, mọi chuyện chưa kết thúc được đâu.” Mal’Ganis nhe răng cười, cặp môi màu đen của hắn dãn ra để lộ hàm răng sắc nhọn. “Hành trình của ngươi chỉ mới bắt đầu thôi, hoàng tử trẻ à.”

Hắn đưa một tay ra dấu về phía binh lính của Arthas, bộ vuốt dài sắc nhọn của hắn sáng bóng trong ánh lửa đang rực cháy khắp thành phố lớn. “Tập hợp quân đội và gặp ta tại vùng đất Bắc Liệt

băng giá. Tại đó vận mệnh thực sự của ngươi sẽ được giải đáp."
"Vận mệnh thực sự của ta ư?" Giọng Arthas run lên vì bối rối và tức giận. "Ý ngươi là-" Giọng anh tắt ngấm khi không gian xung quanh Mal'Ganis bắt đầu sáng lên và xoáy tròn một cách quen thuộc.
"Không!" Arthas thét lên. Anh lao tới trước đầy bất cẩn, và chắc hẳn đã bị hạ gục ngay tức khắc nếu như phép độn thổ đó chưa hoàn thành. Arthas gầm lên, vung cây búa bấy giờ không còn chút ánh sáng nào nữa vào không gian. "Ta sẽ săn tìm ngươi tới tận cùng trái đất nếu ta phải làm! Ngươi có nghe thấy không? Tới tận cùng trái đất này!"
Đau khổ, tức giận, gầm rú, anh vung vẩy cây búa trong điên cuồng vào không khí tới khi sự kiệt sức buộc anh phải hạ búa xuống. Anh chống búa xuống đất và tựa lên đó, mồ hôi đổ đầm đìa, cơ thể anh run lên đầy tức giận và chán nản.
Tới tận cùng trái đất.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bắc Liệt: Northrend
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Con người: human
Hiệp sĩ: paladin
Lãnh Chúa: Lord
Quỷ: demon
Thung Cốn: Stratholme
Thung Đáy Lò: Hearthglen
Xác sống: undead

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mười ba

Ba ngày sau, Công Nương Jaina Proudmoore đang rảo bước trên đường phố của một thành phố từng rất đỗi huy hoàng, là vinh quang ở miền bắc Lordaeron. Giờ đây đó chỉ toàn là ác mộng. Mùi hôi thối tại đây không thể chịu đựng nổi. Cô đưa chiếc khăn mùi soa tẩm hương hoa hòa bình lên mặt nhằm xoa dịu đi mùi khó chịu đó. Ngọn lửa đáng nhẽ đã phải tắt rụi, hoặc ít nhất cũng phải dịu đi đôi chút do việc thiếu nhiên liệu, lại vẫn bốc cháy cao ngùn ngụt, giúp Jaina biết rằng nó có liên quan tới một loại ma thuật hắc ám nào đó. Cùng với mùi khói cay xè chảy cả nước mắt là mùi thối rữa.

Họ vẫn nằm tại nơi họ ngã xuống, hầu hết đều không có vũ trang. Những giọt nước mắt tràn ra khóe mắt và chảy dài xuống hai má khi cô thất thần đi ngang qua những cái xác trương phình. Cô cảm thấy đau nhói khi nhận ra rằng Arthas và binh lính trong lúc hành động sai lầm cũng không tha cho cả trẻ em.

Liệu những cái xác nằm im lìm này có sống dậy tấn công cô nếu Arthas không giết họ không? Có lẽ là có. Chắc chắn là rất nhiều trong số họ; Lúa mì thực sự đã được phân phát và tiêu thụ. Nhưng tất cả mọi người ư? Cô chẳng thể biết được nữa, kể cả anh.

“Jaina – ta xin em hãy đi cùng với ta.” Anh nói một cách nồng nhiệt, nhưng rõ ràng tâm trí anh đang ở tít xa hàng ngàn dặm. “Hắn đã thoát khỏi ta. Ta đã cứu cư dân của thành phố này khỏi bị biến thành nô lệ của hắn, nhưng – vào phút cuối hắn đã trốn mất. Hắn đang ở Bắc Liệt. Hãy đi với ta.”

Jaina nhắm mắt lại. Cô không muốn nhớ lại cuộc nói chuyện một

ngày rưỡi về trước. Cô không muốn nhớ lại về hình ảnh của anh, lạnh lùng tức giận và xa cách, chỉ chăm chú với việc giết chết tên chúa tể sợ hãi này bằng mọi giá – cầu Ánh Sáng, hắn là một con quỷ đấy.

Cô vấp chân vào một cái xác và mở mắt ra đối diện với nỗi kinh hoàng rằng chàng trai mà cô đã yêu – vẫn còn yêu bất kể mọi thứ, làm thế nào cô vẫn còn có thể yêu anh ta sau chuyện này thì cô không biết nổi, nhưng Ánh Sáng cứu rỗi cô, cô vẫn còn yêu-

"Arthas – đó là một cái bẫy. Hắn là một tên chúa quỷ. Nếu hắn đủ hùng mạnh để tránh mặt anh tại Th-Thung Cốn, chắc chắn hắn sẽ đánh bại anh tại xứ sở của chính hắn, nơi hắn mạnh mẽ nhất. Đừng đi… xin anh đấy…"

Cô chỉ muốn sà vào vòng tay anh, giữ anh ở lại bên cô. Anh không nên đi tới Bắc Liệt. Anh sẽ chết mất. Và mặc dù anh đã tạo ra quá nhiều nghiệp chướng như vậy, Jaina vẫn không hề muốn anh bị như thế.

"Quá nhiều người chết," cô lẩm bẩm. "Mình không thể tin nổi Arthas lại có thể làm chuyện này." Nhưng cô vẫn biết chính anh đã làm. Cả một thành phố…

"Jaina? Jaina Proudmoore!"

Jaina giật mình tỉnh khỏi cơn mơ màng bởi giọng nói quen thuộc đó. Là Uther. Một cảm giác khuây khỏa kỳ lạ dâng lên trong cô khi cô quay về hướng tiếng gọi đó. Uther vẫn luôn khiến cô có cảm giác bị đe dọa; ông quá to lớn hùng mạnh và… chà… quá tôn sùng Ánh Sáng. Cô bỗng có cảm giác có lỗi khi nhớ về lúc cô và Arthas còn trẻ, họ từng cười đùa với lòng mộ đạo của Uther sau lưng ông mà với họ chỉ là khoa trương và cuồng tín. Ông là một mục tiêu quá đỗi dễ dàng. Nhưng đúng ba ngày trước, cô và Uther đều chống lại Arthas.

"Em đã thề là sẽ không bao giờ từ chối ta mà Jaina," Arthas buộc tội cô, giọng sắc lạnh như một lưỡi dao băng. "Nhưng khi ta cần sự trợ giúp của em, sự thấu hiểu của em nhất, em lại quay lưng lại với ta."

"Em – anh – Arthas à, chúng ta không biết đủ nhiều để-"

“Và giờ em từ chối giúp đỡ ta. Ta sẽ tới Bắc Liệt, Jaina à. Ta muốn em đi với ta. Để giúp ta ngăn chặn trò độc ác này. Em không đi sao?”
Jaina co rúm lại. Uther có nhận thấy nhưng không nói gì. Vẫn mặc bộ giáp kín mít dù dưới nhiệt độ kinh hoàng từ ngọn lửa trái với tự nhiên kia, ông bước nhanh về phía cô. Sự hiện diện của ông giờ lại là biểu tượng của sức mạnh và sự kiên định chứ không còn mang vẻ đe dọa nữa. Ông không ôm cô mà siết lấy hai cánh tay cô để cam đoan.
“Ta đã nghĩ ta sẽ tìm thấy cô ở đây. Anh ta đâu rồi hả cô gái? Arthas cùng đội tàu đi tới đâu vậy?”
Mắt Jaina nở lớn. “Đội tàu ư?”
Uther lẩm bẩm xác nhận. “Anh ta đã trưng dụng tàu bè toàn xứ Lordaeron và đã ra khơi cùng họ rồi. Chỉ gửi lại một tin nhắn ngắn gọi cho cha anh ta. Chúng tôi không biết tại sao họ lại tuân lệnh mà không nghe lệnh trực tiếp từ chỉ huy.”
Jaina hơi mỉm cười đầy buồn bã. “Bởi vì anh ấy là hoàng tử của họ mà. Anh ấy là Arthas. Họ yêu quý anh ấy. Họ không biết về… chuyện này.”
Một cảm giác đau nhói thoáng hiện ra trên khuôn mặt Uther và ông gật đầu. “À ừ,” ông khẽ nói. “Anh ta vẫn luôn đối tốt với những người phụng sự cho anh ta. Họ cho rằng anh ta thực sự quan tâm đến họ, và họ sẽ phụng sự cho anh ta bằng cả tính mạng.”
Có sự ân hận ẩn trong những lời đó. Họ đã đúng, và từng có lúc Arthas đã rất xứng đáng với sự tận tâm đó.
“Và giờ em từ chối giúp đỡ ta…”
Uther khẽ lắc đầu, đem cô trở lại thực tại. “Cô có biết anh ta định đưa họ tới đâu không hả cô gái?”
Jaina hít một hơi. “Anh ấy đến gặp tôi trước khi anh ấy rời đi. Tôi đã cầu xin anh ấy đừng đi. Tôi đã bảo anh ấy rằng đó trông giống một cái bẫy-”
“Tới đâu?” Uther hỏi vẻ dữ dội.
“Bắc Liệt. Anh ấy tới Bắc Liệt để săn tìm Mal’Ganis – tên chúa quỷ

chịu trách nhiệm cho bệnh dịch này. Anh ấy đã không thể đánh bại hắn… ở đây."
"Một chúa quỷ ư? Khốn nạn cho thằng bé ấy!" Cơn nổi giận đó khiến Jaina giật mình. "Ta phải báo cho Terenas."
"Tôi đã cố ngăn anh ấy," Jaina nói. "Rồi… và khi anh ấy…" Cô vung tay bất lực trước số lượng người chết nằm la liệt tại đó. Cô đã tự hỏi mình hàng ngàn lần rằng nếu cô có thể ngăn được chuyện đó – nếu cô tìm được đúng từ ngữ để chạm được vào lòng Arthas, nếu anh bị thuyết phục. "Nhưng tôi đã thất bại."
Em phụ lòng anh rồi Arthas à. Em đã phụ lòng những người dân này – em đã phụ lòng chính em.
Bàn tay nặng nề của Uther đặt lên bờ vai mảnh mai của cô. "Đừng tự trách mình quá cô gái ạ."
Cô cười không chút vui vẻ. "Chuyện đó rõ ràng đến thế ư?"
"Bất cứ ai có lương tâm cũng sẽ làm vậy thôi. Ta biết ta cũng sẽ làm thế." Cô nhìn ông và giật mình trước lời thú nhận đó.
"Ngài cũng nghĩ vậy sao?" Jaina hỏi.
Ông gật đầu, mắt ông đỏ ngầu vì mệt mỏi, và trong cặp mắt sâu thẳm đó có gì đó khiến anh khuấy động tâm can. "Ta không thể đánh lại anh ta được. Anh ta vẫn là hoàng tử của ta. Nhưng ta thắc mắc… nếu như ta ngăn cản anh ta thì sao? Nói gì đó, làm gì đó thì sao?" Uther thở dài và lắc đầu. "Có thể có. Có thể không. Nhưng thời điểm đó đã là quá khứ và ta không thể lựa chọn lại được nữa. Giờ đây cả cô và ta đều phải nhìn vào tương lai. Jaina Proudmoore à, cô chẳng hề có lỗi gì với… sự tàn sát này. Cảm ơn cô vì đã báo cho ta biết anh ta đã đi đâu."
Cô cúi đầu. "Tôi cảm thấy như thể tôi vừa mới phản bội anh ấy một lần nữa."
"Jaina à, có thể cô vừa cứu anh ta đấy – và tất cả những người đi cùng anh ta trong lúc ngu ngốc không biết mình đã trở thành cái gì."
Giật mình trước từ ngữ của ông, cô đột ngột nhìn lên. "Anh ấy trở thành cái gì chứ? Anh ấy vẫn là Arthas, Uther à!"
Mắt Uther trông như bị ám. "Ừ, đúng vậy. Nhưng anh ta đã có một

sự lựa chọn đáng sợ – và với hậu quả mà chúng ta chưa thể thấy được ngay. Ta không biết anh ta có thể trở về sau chuyện này hay không nữa." Uther quay đầu và nhìn vào đống xác chết. "Chúng ta đã biết rằng người chết có thể bị dựng dậy. Rằng loài quỷ thực sự có tồn tại. Giờ đây ta cũng thắc mắc không biết có những thứ khác có tồn tại như là ma hay không nữa. Nếu có, hoàng tử của chúng ta hẳn đang bị chúng ám dày đặc rồi." Ông cúi chào cô. "Xin hãy rời khỏi nơi này, thưa công nương."

Cô lắc đầu. "Không, chưa được. Tôi chưa sẵn sàng."

Ông nhìn cô thăm dò, rồi gật đầu. "Vậy tùy người. Cầu cho Ánh Sáng luôn dõi theo người, thưa Công Nương Jaina Proudmoore."

"Và cả ngài nữa, Uther Người Mang Ánh Sáng." Cô cố mỉm cười với ông và nhìn ông rời đi. Arthas hẳn sẽ xem chuyện này là một sự phản bội khác, nhưng nếu điều đó có thể cứu mạng anh – thì cô có thể sống với tội lỗi đó.

Mùi hôi thối bắt đầu trở nên quá sức chịu đựng của cô. Cô dừng lại nhìn một lần cuối. Một phần trong cô thắc mắc tại sao cô lại đến đây; một phần khác đã biết được câu trả lời. Cô tới để khắc ghi hình ảnh này vào trí nhớ, để hiểu tận gốc những gì đã xảy ra. Cô không bao giờ được phép quên. Dù có tìm được Arthas hay không, những chuyện xảy ra tại đây cũng sẽ không đơn giản chỉ là những chú thích ngắn ngủi ở cuối những trang sách lịch sử.

Một con quạ liệng xuống mặt đất. Cô muốn đi tới đuổi nó đi, để bảo vệ những cái xác tàn tạ tội nghiệp này, nhưng nó chỉ đang làm cái việc mà tự nhiên đã bảo nó làm. Nó đâu có lương tâm để bảo nó rằng những gì nó sắp làm là xúc phạm cảm giác của con người đâu. Cô nhìn con quạ trong khoảnh khắc, và rồi mắt cô nở lớn.

Nó bắt đầu biến hình, lớn dần lên, và ngay tích tắc trước là một con chim ăn xác thối thì giờ đã là một người đàn ông. Cô há hốc miệng khi nhận ra – đây chính là nhà tiên tri mà cô từng thấy hai lần trước.

"Là ông!"

Ông cúi đầu và nhoẻn một nụ cười kỳ lạ mà không cần nói cô cũng

nhận ra ẩn ý của ông, *ta cũng nhận ra cô*. Đây là lần thứ ba cô nhìn thấy ông – một lần khi ông nói chuyện với Antonidas, lần khác là với Arthas. Cô đều tàng hình trong cả hai dịp đó – và rõ ràng phép tàng hình của cô không hề qua mặt được ông trong cả hai lần.
"Cái chết ở vùng đất này sẽ vẫn mãi nằm yên ở đó, nhưng đừng để bị đánh lừa. Hoàng tử của cô sẽ chỉ tìm thấy cái chết ở vùng đất băng giá phía bắc mà thôi."
Lời nói thẳng thừng của ông khiến cô nao núng đôi chút. "Arthas chỉ làm những gì anh ấy tin là đúng." Cô biết những lời này là rất đúng. Dù cho anh như thế nào, anh cũng thực sự tin rằng việc thanh trừ Thung Cốn là lựa chọn duy nhất.
Ánh mắt của nhà tiên tri dịu đi. "Cứ cho là thế đi," ông nói, "cảm xúc của anh ta sẽ hủy hoại anh ta. Mọi việc giờ đây phụ thuộc vào cô đấy, cô gái phù thủy à."
"Gì cơ? Tôi ư?"
"Antonidas đã xua đuổi ta. Cả Terenas và Arthas nữa. Cả hai người lãnh đạo con người và những bậc thầy ma thuật đều đã ngoảnh mặt đi khỏi sự thật. Nhưng ta nghĩ có lẽ cô không như thế."
Áp khí của sức mạnh quanh ông quá rõ ràng. Jaina gần như có thể thấy được nó đang xoay vần quanh ông đầy mạnh mẽ. Ông bước tới gần cô và đặt tay lên vai cô. Cô nhìn vào mắt ông đầy bối rối.
"Cô phải dẫn người dân của mình đi về hướng tây tới vùng đất Kalimdor cổ xưa. Chỉ ở nơi đó cô mới có thể chống lại được bóng tối và cứu thế giới khỏi biển lửa."
Nhìn vào đôi mắt đó, Jain biết ông nói đúng. Không hề có chút kiểm soát nào, không hề có sự ép buộc nào – chỉ là một sự hiểu biết chắc chắn và thâm sâu thấm vào xương cốt cô.
"Tôi-" Nuốt nước miếng, cô nhìn nỗi kinh hoàng gây ra bởi người đàn ông cô đã từng và vẫn còn yêu một lần cuối, rồi gật đầu.
"Tôi sẽ làm như những gì ông bảo."
Và bỏ lại Arthas với vận mệnh anh đã chọn. Không còn cách nào khác.
"Sẽ mất thời gian để tập hợp tất cả họ lại. Để khiến họ tin tôi."

“Ta không biết cô có còn nhiều thời gian để làm chuyện ấy không nữa. Quá nhiều thời gian đã bị phung phí rồi.”
Jaina ngửa đầu lên. “Tôi không thể đi mà chưa thử được. Nếu ông biết nhiều về tôi thì ông hẳn đã biết điều đó.”
Nhà tiên tri hình quạ có vẻ khuây khỏa đôi chút và mỉm cười với cô, tay siết chặt vai cô. “Cứ làm những gì cô cho là cần, nhưng đừng chờ đợi lâu. Đồng hồ cát chảy rất nhanh, và việc trì hoãn có thể sẽ rất chết chóc.”
Cô gật đầu, quá mất tinh thần tới mức không thể nói nổi. Có quá nhiều người cần nói chuyện – Antonidas là thủ lĩnh của họ. Cô nghĩ nếu ông ấy nghe lời một người nào đó thì đó sẽ là cô. Cô sẽ làm chứng cho những cái chết kia – vì việc đi tới Kalimdor trong khi người sống vẫn còn ở đây là việc quá đỗi điên rồ.
Hình thù nhà tiên tri thu nhỏ lại và biến đổi trở lại thành một con chim đen to lớn, và ông vẫy cánh bay đi. Và như thể nó lướt qua mặt cô, luồng gió từ đôi cánh đen kia chẳng hề mang theo mùi thối rữa, khói hay cái chết. Nó mang theo mùi hương trong sạch và tươi mới.
Nó mang theo mùi hi vọng.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bắc Liệt: Northrend
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Con người: human
Công Nương: Lady
Người Mang Ánh Sáng: Lightbringer
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Thung Cốn: Stratholme

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mười bốn

Bắc Liệt là tên vùng đất đó, Vịnh Mũi Dao là nơi đội tàu Lordaeron cập bến. Vùng biển sâu lạnh cóng màu xám xanh không hề yên ả với những luồng gió dữ dội. Những vách đá dốc đứng mọc rải rác những cây thông dẻo dai chĩa thẳng lên trời, tạo ra một bức tường phòng thủ tự nhiên bảo vệ khu vực bằng phẳng nhỏ bé mà Arthas và binh lính hạ trại. Một thác nước đổ xuống bắn lên những tia nước cao vút. Nơi đó dễ chịu hơn nhiều so với anh tưởng tượng, ít nhất là vào lúc này; và chắc chắn không phải là một ngôi nhà lý tưởng cho một chúa quỷ.

Arthas nhảy ra khỏi tàu và ì ạch đi tới bãi biển, mắt anh đảo quanh nhìn mọi thứ một cách mê mải. Luồng gió lạnh buốt thổi xõa tung mái tóc dài của anh, vuốt ve nó bằng những ngón tay lạnh giá. Bên cạnh anh, một trong các thuyền trưởng anh đã trưng dụng mà không báo trước cho cha anh đang run lên và vỗ hai tay lại với nhau, cố làm ấm những ngón tay.

“Đây là một vùng đất đã bị Ánh Sáng bỏ rơi phải không? Khó lòng thấy được mặt trời ấy! Luồng gió ẩm đạm lạnh thấu xương mà người thậm chí còn không run lên.”

Arthas hơi ngạc nhiên một chút và nhận ra anh ta đã đúng. Anh cảm thấy cái lạnh – cảm thấy nó đang đâm vào người anh – nhưng anh không hề run lên.

“Thưa hoàng tử, người vẫn ổn chứ?”

“Thuyền trưởng, toàn bộ quân lực đã tới chưa?” Arthas không thèm trả lời câu hỏi đó. Quả là một câu hỏi ngu ngốc. Dĩ nhiên là anh vẫn ổn rồi. Anh bị buộc phải tàn sát toàn bộ dân cư một thành phố để

ngăn chặn một tội ác xấu xa. Jaina và Uther đều quay lưng lại với anh. Và một tên chúa quỷ đang chờ anh tới.
“Gần hết. Còn vài tàu đang-”
“Tốt lắm. Ưu tiên đầu tiên là phải thiết lập một căn cứ chính được phòng thủ chắc chắn. Chẳng biết được có gì đang chờ đợi chúng ta ngoài kia trong bóng tối đâu.” Câu nói này sẽ khiến người đàn ông kia phải im lặng và có việc để làm. Arthas cũng giúp đỡ anh ta ra lệnh những người khác dựng lên chỗ trú ẩn tạm bợ. Anh nhớ tài sử dụng lửa của Jaina khi họ đốt những đống lửa giúp chống chọi lại cái lạnh và bóng tối đang buông xuống. Anh nhớ Jaina đến phát điên. Nhưng anh biết mình cần phải dẹp nỗi nhớ đó đi. Cô đã phụ lòng anh lúc anh cần cô nhất, và anh sẽ không giữ con người đó trong trái tim nữa. Cần phải mạnh mẽ, không được mềm yếu; quyết đoán, không được nhức nhối. Không có chỗ dành cho sự mềm yếu nếu cần phải đánh bại Mal’Ganis. Không có chỗ dành cho hơi ấm nữa.
Một đêm trải qua mà không có biến cố nào xảy ra. Arthas cứ thức mãi trong lều tới tận nửa đêm về sáng, nghiên cứu kỹ những bản đồ không đầy đủ mà anh có thể tìm thấy. Rồi khi anh ngủ thiếp đi, anh mơ về những giấc mơ đầy cả niềm vui và ác mộng. Anh được trẻ lại, có cả thế giới để nắm bắt, và được cưỡi con ngựa trắng huy hoàng mà anh rất đỗi yêu quý. Một lần nữa họ lại trở thành một thể hoàn hảo, và không có thứ gì có thể ngăn cản họ. Và kể cả khi đang mơ, Arthas cũng cảm thấy nỗi kinh hoàng buông xuống khi anh thúc Bất Bại thực hiện bước nhảy chết chóc đó. Nỗi đau đớn chẳng hề thuyên giảm dù anh biết đó chỉ là một giấc mơ giằng xé tâm can anh. Và một lần nữa, anh rút kiếm ra đâm vào tim người bạn tận tụy của mình.
Nhưng lần này… lần này anh nhận ra rằng anh đang cầm một thanh kiếm hoàn toàn khác với món vũ khí thông thường anh mang vào khoảnh khắc đáng sợ đó. Thanh kiếm hai tay cầm này thật khổng lồ và đẹp đẽ. Những dòng cổ tự tỏa sáng dọc sống kiếm. Luồng hơi lạnh màu xanh lục bốc ra từ đó, lạnh lẽo y như nền tuyết mà Bất

Bại đang nằm. Và khi anh rút kiếm ra, Arthas nhận ra thứ mình đang nhìn không phải là một con thú vừa bị giết. Bất Bại hí vang và đứng dậy, hoàn toàn đã hồi phục, bằng cách nào đó còn mạnh mẽ hơn cả trước đây. Nó có vẻ đang tỏa sáng, lớp lông sáng rực hơn cả màu trắng thông thường, và Arthas bất dậy giữa đống bản đồ mà anh đã ngủ quên, nước mắt ngân ngấn trong mắt anh và môi anh khóc thổn thức vì niềm vui. Nhất định là một điềm báo.

Bình minh buổi sáng lạnh lẽo xám xịt, và anh thức giấc trước khi tia sáng đầu tiên xuất hiện, rất hăm hở muốn bắt đầu lùng sục vùng đất này để tìm dấu vết của tên chúa tể sợ hãi. Arthas biết hắn đang ở đây.

Nhưng trong ngày đầu tiên, họ chẳng tìm thấy gì ngoài vài nhóm nhỏ xác sống. Nhiều ngày trôi qua, nhiều vùng đất dần được đo vẽ, tinh thần Arthas bắt đầu chùng xuống.

Anh nhận ra rằng Bắc Liệt là một lục địa rộng lớn chỉ vừa mới được khám phá. Đúng là Mal'Ganis là một chúa tể sợ hãi, và những nhóm xác sống họ tìm thấy trước giờ có lẽ là dấu hiệu cho sự có mặt của hắn. Nhưng như thế là không đủ. Hắn có thể ở bất cứ đấu – hoặc không đâu cả. Việc để lộ ra rằng hắn đang ở Bắc Liệt có thể chỉ là một trò lừa đảo để khiến Arthas tránh xa khỏi hắn để con quỷ đó có thể đi tới một nơi khác và-

Không. Điều đó thật điên khùng. Tên chúa tể sợ hãi này rất kiêu căng, rõ ràng hắn hoàn toàn có thể đánh bại vị hoàng tử con người của chúng ta. Arthas phải tin rằng hắn đang ở đây. Phải như vậy. Dĩ nhiên điều đó cũng có nghĩa rằng Jaina đã đúng. Rằng Mal'Ganis thực sự ở đây, và đã đặt sẵn một cái bẫy dành cho anh. Những suy nghĩ đó chẳng dễ chịu chút nào, và Arthas càng nghiền ngẫm về chúng thì anh càng trở nên bối rối.

Mất tận hai tuần lễ thì Arthas mới tìm thấy thứ cho anh lại hi vọng. Họ đã hành quân về một hướng khác, sau khi hai trinh sát trở về mang theo tin tức về một nhóm xác sống lớn. Họ đã tìm thấy lũ xác sống đó – chúng đã bị phanh thây và nằm trên nền đất băng giá. Trước khi Arthas kịp suy nghĩ, anh và binh lính đã bị tấn công.

“Tìm chỗ trú!” Arthas hét lên, và rồi họ nấp vào sau mọi thứ có thể tìm thấy được – cây cối, đá, kể cả những ụ tuyết. Gần như ngay khi bắt đầu, cuộc tấn công đã ngừng lại và một tiếng kêu vang lên.
“Ôi khốn nạn quá! Mấy ngừi hông phãi xác xống! Mấy ngừi đều còn xống!”
Arthas nhận ra giọng nói đó và không thể ngờ nổi lại có thể gặp lại tại vùng đất hoang vu này. Chỉ một người mà anh biết lại có thể chửi thề hăng hái tới vậy, và trong chốc lát, anh quên mất tại sao anh lại ở đây, anh đang tìm kiếm thứ gì, và chỉ cảm thấy vui sướng khi ký ức thời xa xưa quay trở về.
“Muradin?” Arthas hét lên sửng sốt và thích thú. “Muradin Bronzebeard, phải ông đó không?”
Ông lùn mập mạp bước ra từ phía sau hàng người cầm vũ khí và nhìn quanh đầy cảnh giác. Vẻ cau có trên mặt ông biến thành một điệu cười toe toét. “Arthas, chèng trai! Ta hông ngờ rằng cậu lại là ngừi tới giãi cứu bọn ta đấy!”
Ông bước tới trước, bộ râu rậm rạp che phủ nhiều phần khuôn mặt hơn cả lúc Arthas nhớ lại khi còn trẻ, mắt ông có thêm nhiều nết nhăn nhưng giờ đây đang sáng lên đầy niềm vui. Ông bước về phía Arthas và vươn tay ra ôm lấy hông vị hoàng tử. Arthas cười lớn – Ánh Sáng ơi, đã lâu lắm rồi anh không cười lớn như vậy – và anh ôm chặt người bạn cũ và cũng là người huấn luyện viên của mình. Khi họ tách nhau ra, Arthas bỗng để ý đến những lời của Muradin.
“Giải cứu ư? Muradin à, ta thậm chí còn không biết ông đang ở đây. Ta đến để-” Anh bỗng im bặt. Anh không biết Muradin sẽ phản ứng như thế nào, nên anh chỉ mỉm cười với ông lùn. “Điều đó thì để sau,” anh nói. “Đi nào bạn của ta. Bọn ta đã hạ trại cách đây không xa lắm. Ông và binh lính có thể có được một bữa ấm bụng đấy.”
“Nếu cậu có cã riệu nữa thì ta đồng ý,” Murdian cười toe toét.
Quả là một bầu không khí vui vẻ khi Arthas, Muradin, phó tướng Baelgun của ông, và những người lùn khác hướng trở về khu trại dường như khiến cả cái lạnh giá cũng bị xua tan. Arthas biết rằng người lùn đã sống quen với khí hậu lạnh giá và là những người

khỏe mạnh vạm vỡ, nhưng anh nhận ra sự khuây khỏa và biết ơn hiện ra trên những khuôn mặt đầy râu khi họ được đưa cho những tô thịt hầm bốc khói nghi ngút. Thật là khó khăn, nhưng Arthas vẫn cố kiềm chế câu hỏi đang nung nấu trong lòng cho tới khi Muradin và binh lính của ông đã được chăm sóc tử tế. Rồi anh ra hiệu cho Muradin đi ra xa khỏi trung tâm khu trại, tới gần khu lều của anh.
"Chà," anh nói khi cựu huấn luyện viên của mình bắt đầu ăn ngấu nghiến món đồ ăn nóng hổi như một cỗ máy của người đoản nhân, "các ông đang làm gì ở đây vậy?"
Muradin nuốt món đồ ăn và với tay lấy ít rượu. "Chà, chèng trai à, việc nì hông cần phãi chia xẽ cho tất cã mọi ngừi."
Arthas gật đầu đồng ý. Chỉ vài thành viên đội tàu anh trưng dụng là biết toàn bộ câu chuyện tại sao họ lại tới Bắc Liệt. "Ta thật cảm kích vì ông đã tin ta, Muradin à."
Ông lùn vỗ vai anh. "Cậu đã lớn lên đầy mạnh khõe zồi chèng trai à. Nếu cậu tìm được đường tới zùng đất bị bõ rơi nì, cậu có quyền được bít ta và người cũa ta đang làm zì ỡ đây. Ta đang tìm một huyền thoại." Mắt ông sáng lấp lánh khi nhấp một ngụm rượu và lau miệng rồi nói tiếp. "Người của ta vẫn lun thích thú với những thứ đồ hiếm, cậu bít mà."
"Quả vậy." Arthas nhớ lại về chuyện rằng Muradin đã giúp tạo nên một thứ tên là Liên Đoàn Thám Hiểm. Nó nằm ở Lò Sắt, và các thành viên đi tới khắp thế giới để thu thập tin tức và tìm những kho báu khảo cổ. "Vậy là ông đang đi làm việc của Liên Đoàn ở đây à?"
"Ầy đúng zậy. Ta đã đến đây nhìu lần zồi. Đây quã là một zùng đất hấp zẫn đến kỳ cục. Hông dễ dàng để lộ bí mật… và điều đó khiến nó trỡ nên đáng tò mò." Ông thò tay vào túi và lấy ra một cuốn nhật ký bọc da trông có vẻ đã nhàu nát đi thấy rõ và nhe răng đưa nó cho Arthas. Vị hoàng tử cầm lấy và bắt đầu lật qua từng trang giấy. Có hàng trăm bản phác thảo về các sinh vật, vùng đất, và phế tích. "Có nhìu thứ trong đây hơn cả những zì đập zô mắt ngừi ta đó."
Nhìn những hình ảnh đó, Arthas phải đồng ý. "Hầu hết thời gian chĩ là nghiên cứu," Muradin nói tiếp. "Học hõi."

Arthas đóng quyển sách lại và trả cho Muradin. “Khi ông thấy bọn ta ông đã ngạc nhiên – không phải vì bọn ta là xác sống, mà là vì bọn ta không phải xác sống. Ông đã tới đây bao lâu rồi – và ông đã học hỏi được gì từ đó rồi?”

Muradin vét chỗ thịt hầm cuối cùng khỏi tô, lau sạch nó bằng một miếng bánh mì, rồi ăn hết chỗ đó. Ông khẽ thở dài. “Hà, ta rứt nhớ chỗ bánh ngọt mà mấy thợ làm bánh trong cung thường nướng.” Ông tìm cái tẩu thuốc. “Và để trả lời cho câu hỏi cũa cậu, đũ lâu để bít có thứ nào đóa xấu xa tãi đây. Có thứ… sức mạnh nào đóa đang phát triển. Càng lúc càng tệ hơn. Ta đã nói chiện với cha cậu rùi; ta nghĩ sức mạnh này hông bằng lòng với việc chĩ ngồi im tại Bắc Liệt nì đâu.”

Arthas cố không tỏ ra vừa lo lắng lẫn thích thú, cố bình tĩnh. “Ông nghĩ nó có thể gây ra nguy hiểm với thần dân của ta ư?”

Muradin ngửa người ra và đốt tẩu thuốc. Mùi thuốc lá dễ chịu và quen thuộc tại vùng đất xa lạ này xoa dịu lỗ mũi Arthas. “Ầy, ta nghĩ zậy. Ta nghĩ nó đã tạo ra lũ xác xống phiền phức nì.”

Arthas quyết định đã đến lúc chia sẻ những gì anh biết. Anh nói nhanh nhưng đầy bình tĩnh, kể cho Muradin về loại lúa mì nhiễm bệnh. Về Kel’Thuzad, và về Giáo Phái Đọa Đày, và lần đụng độ kinh hoàng đầu tiên của anh với những nông dân đã bị biến đổi. Về việc biết rằng một chúa tể sợ hãi là Mal’Ganis là kẻ đứng đằng sau bệnh dịch này, và về lời mời mọc đến Bắc Liệt đầy chế nhạo của con quỷ đó.

Anh chỉ nhắc thoáng qua đến Thung Cốn. “Bệnh dịch đã lây lan tới cả đấy,” anh nói. “Ta phải đảm bảo rằng Mal’Ganis không còn xác chết để sử dụng vào mục địch bệnh hoạn của hắn.” Thế là đủ rồi; tất cả đều đúng, và anh không chắc rằng Muradin có hiểu được sự cần thiết của những gì Arthas đã buộc phải làm. Jaina và Uther rõ ràng không hiểu nổi dù họ cũng đã thấy rõ những gì Arthas phải đối mặt.

Muradin lẩm bẩm. “Ziệc đó thựt tệ. Có lẽ cỗ vật mà ta đang tìm kiếm có thễ giúp cậu chống lại tên chúa tễ sợ hãi nì. Trong những

thứ đồ ma thuật hiếm có, thứ nì còn tuyệt zời hơn nữa. Thông tin zề nóa chỉ mới được bít đến mà thui, nhưng từ khi bọn ta bít được về nóa – ui cha, bọn ta đã tìm kiếm từ rứt lâu và vất vả rùi. Có zài thứ đồ ma thuật đặc biệt để truy tìm nóa, nhưng chưa có chút may mắn nào cã." Ông ngước mắt khỏi Arthas và nhìn lên phía trên đầu anh, về vùng đất hoang vu hiện ra lù lù kia. Trong khoảnh khắc, ánh sáng trong mắt ông tắt đi và được thay thế bởi sự u sầu mà từ bé đến giờ Arthas chưa bao giờ thấy.

Arthas chờ đợi trong hiếu kỳ cực độ, nhưng không muốn tỏ ra như một đứa trẻ thiếu kiên nhẫn mà hẳn Muradin vẫn còn nhớ.

Muradin lại tập trung trở lại và chăm chú nhìn Arthas. "Bọn ta đang tìm kiếm một thanh cỗ tự kiếm tên là Băng Sầu."

Băng Sầu. Tâm can Arthas cảm thấy hơi rùng mình khi nghe thấy cái tên đó. Một cái tên hung gở cho một thứ vũ khí huyền thoại. Cổ tự kiếm không phải là cái tên chưa bao giờ nghe thấy, nhưng chúng cực kỳ hiếm và là thứ vũ khí hùng mạnh khủng khiếp. Anh nhìn cây búa của mình đang tựa vào một cái cây mà anh đã đặt sau khi quay trở về lúc tìm thấy Muradin. Đó là một món vũ khí đẹp đẽ, và anh rất yêu quý nó, mặc dù mới đây Ánh Sáng phát ra từ nó đã rất lờ mờ, có lúc còn không có.

Nhưng một thanh cổ tự kiếm-

Đột nhiên anh cảm thấy quả quyết như thể số phận đang thì thầm vào tai anh. Bắc Liệt là một nơi rất rộng lớn. Rõ ràng không phải ngẫu nhiên mà anh gặp được Muradin. Nếu anh có được Băng Sầu – chắc chắn anh sẽ giết chết được Mal'Ganis. Kết thúc bệnh dịch này. Cứu thần dân của mình. Ông lùn và anh đã tới đây vì một lý do. Đó chính là vận mệnh.

Muradin nói tiếp và Arthas hướng sự chú ý về phía ông. "Bọn ta đến để giành lại Băng Sầu, nhưng càng lại gần, bọn ta càng gặp nhìu xác xống. Và ta đã quá già để có thễ nghĩ đó chĩ là trùng hợp."

Arthas khẽ mỉm cười. Vậy là Muradin cũng không tin là trùng hợp. Sự quả quyết trong anh dâng tràn. "Ông nghĩ rằng Mal'Ganis không muốn chúng ta tìm thấy nó," Arthas lẩm bẩm.

“Ta hông nghĩ hắn sẽ zui khi thấy anh lao zào hắn với thứ zũ khí đóa trong tay, điều đóa là chắc chắn.”
“Vậy có vẻ như chúng ta có thể giúp lẫn nhau đấy,” Arthas nói. “Bọn ta sẽ giúp ông và Liên Đoàn của ông tìm Băng Sầu, và ông có thể giúp bọn ta chống lại Mal’Ganis.”
“Nghe hay đó,” Muradin đồng ý, khói thuốc bốc lên thơm phức quanh ông với màu đen xanh. “Arthas, chèng trai cũa ta… có còn chút riệu nào hông?”
Nhiều ngày trôi qua. Muradin và Arthas đối chiếu những bản ghi chép lại với nhau. Giờ họ có hai nhiệm vụ – Mal’Ganis và thanh cổ tự kiếm. Cuối cùng họ quyết định rằng hành động thông minh nhất là tiếp tục tiến sâu vào trong và cử đội tàu đi về phía bắc và thành lập một khu trại mới ở đó. Họ phải chiến đấu với không chỉ lũ xác sống mà còn với nhiều đàn sói xấu xa và đói bụng, những sinh vật kỳ lạ nửa chồn nửa người, và một chủng tộc troll có vẻ đã chọn vùng đất phương bắc này làm nhà chứ không như những đồng bào sống tại những khu rừng rậm ẩm ướt xứ Gai Siết. Muradin chẳng hề ngạc nhiên như vị hoàng tử khi gặp những sinh vật đó; dường như cũng có một nhóm gần giống với lũ “troll băng” này sống gần thủ đô Lò Sắt của người lùn.
Arthas biết được từ Muradin rằng lũ xác sống có nhiều căn cứ tại đây; nhưng kiến trúc dạng đền đài kỳ lạ nhuốm đầy ma thuật hắc ám thuộc về một chủng tộc cổ xưa và có lẽ đã tuyệt chủng vì không nhìn thấy những cư dân xưa sống tại đây. Không chỉ lũ xác chết di động là cần bị tiêu diệt mà cả nơi ẩn náu của chúng nữa. Từng ngày trôi qua Arthas tới càng gần với mục tiêu của mình hơn. Có đôi chút dấu hiệu của trò độc ác của Mal’Ganis, nhưng không hề thấy tên chúa tể sợ hãi đó đâu cả.
Việc truy tìm thanh Băng Sầu đầy hấp dẫn của Muradin cũng chẳng khá khẩm hơn. Những manh mối, cả thực tế lẫn tâm linh đều càng lúc càng thu hẹp khu vực tìm kiếm lại, nhưng thanh cổ tự kiếm vẫn đang còn nằm trong vòng bí mật.
Cái ngày mọi thứ thay đổi, Arthas đang rất nóng nảy. Anh đang

quay về khu trại tạm thời của họ, đói khát mệt mỏi và lạnh cóng sau một ngày không có kết quả nữa. Anh đang tức giận tới độ không nhận ra ngay được sự việc ngay trước mặt.
Không thấy các lính canh đứng gác. “Cái quái-” Anh quay về phía Muradin, người vừa ngay lập tức nắm lấy cây rìu của mình. Dĩ nhiên chẳng có cái xác nào cả; nếu lũ xác sống tấn công lúc anh đi vắng thì những cái xác cũng đã được dựng lên một cách miễn cưỡng rồi. Nhưng đáng ra phải có máu, dấu hiệu của một cuộc chiến chứ… nhưng chẳng có gì cả.
Họ tiến tới trong im lặng và cẩn thận. Khu trại bị bỏ không – thậm chí còn được dọn sạch trừ một ít người còn lại. Họ nhìn lên khi Arthas đi tới và chào anh. Để trả lời cho câu hỏi anh chưa kịp hỏi, một trong các đội trưởng là Luc Valonforth nói, “Xin thứ lỗi thưa hoàng tử. Cha của người đã triệu hồi quân đội theo yêu cầu của Lãnh Chúa Uther. Cuộc viễn chinh đã bị hủy bỏ.”
Mắt Arthas bỗng giật giật. “Cha ta – triệu hồi quân đội. Vì Lãnh Chúa Uther bảo người làm thế ư?”
Viên đội trưởng có vẻ lo lắng và nhìn Muradin rồi trả lời, “Vâng thưa hoàng tử. Chúng tôi muốn chờ người nhưng phái viên đã rất quyết tâm. Tất cả binh lính đã đi về phía tây nam để gặp đội tàu rồi. Trinh sát báo cáo rằng dọc đường có rất nhiều xác sống, nên họ đang bận bịu dọn đường qua rừng cây. Tôi chắc rằng người sẽ sớm đuổi kịp họ thôi, thưa hoàng tử.”
“Dĩ nhiên rồi,” Arthas nói và cố mỉm cười. Nhưng bên trong anh đang sôi sục lên. “Thứ lỗi cho ta một lát.” Anh đặt tay lên vai Muradin và đẩy ông lùn tới một nơi mà họ có thể nói chuyện riêng với nhau.
“Ờ, ta xin nhỗi, chèng trai à. Thật chán nãn khi gặp phãi-”
“Không.”
Muradin nháy mắt. “Sao zậy?”
“Ta sẽ không về sâu. Muradin à, nếu các chiến binh bỏ rơi ta, ta sẽ không bao giờ đánh bại được Mal’Ganis! Bệnh dịch này sẽ không bao giờ có thể ngăn chặn được!” Dù không chủ ý, những lời cuối

cùng của anh vẫn quá lớn và khiến vài ánh mắt hiếu kỳ nhìn về phía họ.
“Chèng trai à, đó là cha anh đó. Nhà vua đó. Anh không thể hủy bỏ lệnh đó được. Đó là tội làm phãn đó.”
Arthas khịt mũi. *Có lẽ chính cha mình mới là đang phản bội thần dân của chính mình ấy chứ*, anh nghĩ vậy những không hề nói.
“Ta đã tước quyền Uther rồi. Ta đã giải tán hội. Hắn không có quyền làm việc này. Phụ Vương đã bị lừa gạt rồi.”
“Chà zậy thì, anh sẽ phãi xữ lý chiện đó với ngài ấy khi anh quay zề. Khiến ngài ấy thấy được lý do mà anh vẫn luôn nói. Nhưng anh hông thể hông tuân lệnh được.”
Arthas nhìn ông lùn một cách khó chịu. *Lý do mà ta vẫn luôn nói ư? Sao cơ chứ, có phải tên lùn khốn kiếp này đang ngụ ý rằng Arthas này đang lừa hắn không?* “Ông nói đúng về một chuyện. Người của ta rất trung thành với mệnh lệnh cấp trên. Họ sẽ không bao giờ từ chối về nhà nếu có mệnh lệnh trực tiếp.” Anh trầm tư vuốt cằm và mỉm cười khi một ý tưởng chợt nảy ra. “Đúng rồi! Chỉ cần chúng ta phá hủy con đường về nhà của họ. Không phải là họ không nghe lệnh – chỉ là họ không thể nghe lệnh được thôi.”
Cặp lông mày rậm rạp của Muradin nhíu lại. “Anh đang nói zì zậy?”
Để trả lời, Arthas nhe răng cười độc ác với ông và kể cho ông nghe kế hoạch của mình.
Muradin tỏ ra sửng sốt. “Như thế có quá đà quá hông hã Arthas?”
Giọng điệu của Muradin cho anh thấy rằng ông thực sự nghĩ điều đó chỉ bé xíu, có khi còn chẳng đáng một “xíu” nữa. Arthas phớt lờ ông. Muradin đâu thấy những gì anh đã thấy; đâu có bị buộc phải làm những gì anh đã làm. Ông rồi sẽ hiểu thôi. Khi mà họ đối mặt với Mal’Ganis. Arthas biết rằng anh có thể đánh bại được tên chúa tể sợ hãi đó. Anh phải đánh bại hắn. Anh sẽ kết thúc bệnh dịch này, chấm dứt mối de dọa với thần dân của mình. Rồi việc tiêu diệt những xác sống kia sẽ chẳng khác gì một vấn đề thứ yếu có thể có phần phiền phức đôi chút khi so sánh với sự sống còn của cư dân Lordaeron.

“Ta biết nghe có vẻ quá dữ dội, nhưng phải như thế thôi. Đành phải thế.”

Vài tiếng sau, Arthas đang đứng trên Bãi Lãng Quên và nhìn cả đội tàu của mình đang bốc cháy.

Câu trả lời rất đơn giản. Binh lính của anh không thể lên tàu về nhà – không thể bỏ rời anh – nếu không còn tàu nữa. Và vậy nên Arthas đốt cháy tất cả chúng.

Anh đã đi xuyên qua khu rừng, thuê những lính đánh thuê vốn ban đầu đã giúp họ tiêu diệt lũ xác sống và giờ là để rưới dầu lên những con tàu gỗ và đốt cháy chúng. Ở tại vùng đất quanh năm lạnh giá và thiếu ánh sáng này, nhiệt độ tỏa ra từ những con tàu bốc cháy cực kỳ được đón nhận. Arthas đưa tay lên che mắt khỏi ánh sáng chói lòa từ nó.

Bên cạnh anh, Muradin thở dài và lắc đầu. Ông và những người lùn khác, nhưng người đang khẽ lẩm bẩm khi đứng nhìn đám cháy lớn, họ vẫn chưa chắc rằng đây liệu có phải là con đường đúng đắn hay không. Arthas khoanh tay trước ngực, phần lưng vẫn lạnh giá trong khi cả khuôn mặt và thân mình phía trước nóng bỏng bởi ngọn lửa, anh nghiêm mình đứng nhìn bộ khung rực cháy của một con tàu sụp đổ xuống với một tiếng động lớn.

“Khốn nạn Uther đã khiến ta phải làm việc này!” anh lẩm bẩm.

Anh sẽ cho người hiệp sĩ đó – người cựu hiệp sĩ đó thấy. Anh sẽ cho Uther, và Jaina, và cả cha anh thấy. Anh không hề trốn tránh trách nhiệm của mình, dù nó có đáng sợ hay tàn bạo thế nào. Anh sẽ trở về trong chiến thắng sau khi đã hoàn thành những việc phải làm – những việc khiến những kẻ yếu đuối phải co rúm lại không dám làm. Và nhờ anh, nhờ việc sẵn sàng gánh vác gánh nặng trách nhiệm của anh, dân tộc anh sẽ sống sót.

Tiếng lửa cháy trên những thớ gỗ tẩm dầu vào lúc đó lớn đến nỗi nó lấn át cả tiếng kêu tuyệt vọng của các binh lính khi họ xuất hiện.

“Thưa Hoàng Tử Arthas! Tàu của chúng ta!”

“Có chuyện gì xảy ra vậy? Làm sao chúng ta về nhà được đây?”

Ý nghĩ đó đã sôi sục trong đầu anh suốt vài giờ qua. Arthas biết

người của anh sẽ rất kinh hoàng khi nhận ra họ đang bị mắc kẹt tại đây. Đúng là họ đã đồng ý sẽ đi theo anh, nhưng Muradin đã nói đúng. Họ đã nhận được mệnh lệnh của cha anh là hủy bỏ mọi mệnh lệnh anh giao cho họ. Và Mal'Ganis sẽ chiến thắng. Nhưng họ không thể hiểu được họ cần phải chấm dứt mối hiểm họa này đến như thế nào, giờ đây-

Mắt anh hướng về những lính đánh thuê mà anh đã thuê.

Sẽ chẳng ai nhớ đến chúng cả.

Mua được họ cũng sẽ bán được họ. Nếu ai đó trả tiền cho họ để giết anh, họ cũng sẽ làm thế cũng như khi sẵn sàng giúp đỡ anh. Quá nhiều người đã phải chết – những người tốt, những người cao quý, những người vô tội. Những cái chết vô nghĩa của họ đang gào lên đòi được trả thù. Và nếu binh lính của Arthas không đi theo anh bằng tất cả trái tim của mình, anh sẽ không thể chiến thắng.

Arthas không thể chịu đựng được điều đó.

"Nhanh lên các chiến binh!" anh hét lớn và nhấc cây búa lên. Nó không còn tỏa Ánh Sáng nữa; anh đã bắt đầu không trông chờ vào nó nữa. Anh chỉ vào những lính đánh thuê lúc này đang kéo những con thuyền nhỏ chở đầy hàng dự trữ vào bờ từ những con tàu bị cháy. "Lũ sinh vật sát nhân kia đã đốt cháy tàu của chúng ta và lấy đi mất con đường trở về của các anh! Nhân danh Lordaeron hãy giết sạch chúng đi!"

Và rồi anh xung phong.

Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:

Bãi Lãng Quên: Forgotten Shore
Bắc Liệt: Northrend
Băng Sầu: Frostmourne
Bất Bại: Invincible
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Cổ tự kiếm: runeblade
Đoản nhân: gnome

Gai Siết: Stranglethorn
Giáo Phái Đọa Đày: Cult of the Damned
Hiệp sĩ: paladin
Liên Đoàn Thám Hiểm: Explorer's League
Lò Sắt: Ironforge
Người lùn: dwarf
Quỷ: demon
Troll băng: ice troll
Vịnh Mũi Dao: Daggercap Bay
Xác sống: undead

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mười lăm

Arthas nhận ra tiếng bước chân nặng nề của Muradin trước cả khi ông lùn kéo vạt cửa lều ra và trừng trừng nhìn anh. Họ cứ nhìn nhau suốt một lúc lâu, rồi Muradin hất đầu ra phía ngoài và thả vạt cửa ra. Trong phút chốc, Arthas chợt trở về lại cái khoảng thời gian khi anh còn là một đứa trẻ vô ý ném bay thanh kiếm gỗ ngang qua phòng. Anh cau mày đứng dậy, đi theo Muradin tới một nơi cách xa các binh lính.

Ông lùn nói thẳng vào vấn đề ngay. “Cậu lừa dối cả các binh lính và phãn bội những lính đánh thuê đã chiến đấu cho cậu!” Muradin quát và hất hàm về phía Arthas dù ông thấp hơn anh nhiều. “Đó chẳng phãi chèng trai mà ta đã huấn luyện. Đó chẳng phãi ngừi đàn ông đã được kết nạp vào hội Bàn Tay Bạc. Đó chẳng phãi là cậu bé con trai Vua Terenas.”

“Ta chẳng phải cậu bé của ai cả,” Arthas nói lớn và xô mạnh Muradin. “Ta đã làm những gì ta cho là cần thiết.”

Anh hơi mong chờ Muradin sẽ tấn công anh, nhưng thay vì đó cơn giận dữ có vẻ như đã trôi tuột khỏi người cựu huấn luyện viên của anh. “Có chiện zì xãy ra zới cậu zậy Arthas?” Muradin khẽ nói, giọng ông đầy đau đớn và bối rối. “Chẳng lẽ ziệc trã thù quan chọng zới cậu zậy ư?”

“Tha cho ta đi Muradin,” Arthas càu nhàu. “Ông không ở đó để thấy những gì Mal’Ganis đã làm với quê hương của ta đâu. Những gì hắn đã làm với những người đàn ông phụ nữ và cả trẻ em vô tội đó!”

“Ta đã nghe thấy những zì cậu làm rùi,” Muradin khẽ nói. “Vài binh lính cũa cậu đã lãm nhãm hết tất cã khi say khướt. Ta bít ta nghĩ zì

– nhưng ta cũng bít ta không thể phê bình cậu. Cậu nói đúng, ta hông ỡ đóa. Cãm ơn Ánh Sáng, ta đã hông bị buộc phãi lựa chọn như thế. Nhưng mà – có chiện zì đóa đang xãy ra. Cậu-"
Tiếng đạn pháo và tiếng báo động xen ngang câu nói của ông. Ngay lập tức Muradin và Arthas rút vũ khí ra và quay về khu trại. Các binh lính vẫn đang tranh nhau đi lấy vũ khí. Falric đang ra lệnh cho các binh lính con người, còn Baelgun đang triệu tập những người lùn. Có tiếng giao tranh từ bên ngoài khu trại, và Arthas có thể thấy được đám xác sống đang tiến tới. Tay anh nắm chặt cán búa. Có dấu hiệu của một cuộc tấn công có chiến thuật chứ không phải những cuộc đụng độ ngẫu nhiên nữa.
"Chúa Tể Hắc Ám bảo các ngươi sẽ tới," một giọng nói giờ đây đã trở nên quá quen thuộc với Arthas cất lên. Anh bỗng thấy cực kỳ phấn chấn. Mal'Ganis đang ở đây! Chẳng phải tốn công vô ích chút nào. "Chuyến du hành của ngươi phải kết thúc tại đây rồi cậu nhóc. Mắc kẹt và chết cóng ở nóc nhà thế giới này, chỉ có cái chết còn lại để ca khúc ca tuyệt mệnh của ngươi thôi."
Muradin gãi gãi cằm và đảo mắt nhìn quanh. Ngay phía ngoài khu trại là âm thanh của trận chiến. "Có vẽ tệ quớ," ông công nhận với sự thật thà đúng chất người lùn. "Chún ta hoàn toàn bĩ bao zây rùi."
Arthas cứ nhìn trong tuyệt vọng. "Chúng ta có thể làm được," anh thì thầm. "Với Băng Sầu… chúng ta có thể làm được."
Muradin nhìn đi chỗ khác. "Chà… chèng trai à, ta vẫn lun rất e ngại. Về thanh kiếm. Và, thực lòng mà nói, cã về cậu nữa."
Mất một giây Arthas mới nhận ra rằng Muradin đang nói. "Ông – có phải ông định nói cho ta rằng ông đã biết cách tìm ra nó sao?"
Khi Muradin gật đầu, Arthas tóm lấy cánh tay ông. "Dù ông e ngại điều gì, Muradin à, ông cũng không thể e ngại ngay bây giờ được. Không phải khi có Mal'Ganis ở ngay đây. Nếu ông biết nó ở đâu thì hãy đưa ta tới đó. Giúp ta đoạt được Băng Sầu! Chính ông cũng đã nói – ông không nghĩ rằng Mal'Ganis sẽ thích khi thấy ta cầm Băng Sầu trong tay. Mal'Ganis có nhiều quân hơn chúng ta. Không có Băng Sầu thì chúng ta sẽ thất bại, ông biết điều đó mà!"

Muradin nhìn anh với vẻ tuyệt vọng, rồi nhắm mắt lại.
“Ta cóa một cãm giác rất xấu zề chiện nì, chèng trai à. Rằng tãi xao trước giừ ta hông thễ có chút tiến triển nào – có thứ zì đó về cỗ vật nì, zề ziệc làm thế nào thông tin zề nóa được lan ra – có zì đó hông đúng. Nhưng ta đã hứa xẽ theo tới cùng chiện nì. Cậu đi tập hợp zài ngừi đi và ta xẽ tìm cho cậu thanh cỗ tự kiếm đó.”
Arthas vỗ vai người bạn cũ. *Đây rồi. Ta sẽ lấy được thanh cổ tự kiếm khốn nạn đó, và ta sẽ dùng nó đâm thủng trái tim đen của ngươi, chúa tể sợ hãi ạ. Ta sẽ bắt người trả giá.*
“Bịt kín chỗ hở đầu kia lại!” Falric hét lên. “Davan, bắn!” Tiếng đạn pháo nổ rung chuyển cả khu trại khi Arthas chạy về phía phó tướng của mình.
“Đại Úy Falric!”
Falric quay về phía anh. “Thưa hoàng tử… chúng ta hoàn toàn bị bao vây rồi. Chúng ta vẫn có thể trụ được một thời gian, nhưng rồi chúng cũng sẽ tiêu hao được chúng ta. Chúng ta càng mất quân số, chúng lại càng có thêm quân.”
“Ta biết rồi, Đại Úy à. Muradin và ta sẽ đi tìm thanh Băng Sầu.” Mắt Falric hơi nở lớn vừa kinh ngạc lẫn hi vọng. Arthas đã chia sẻ thông tin về thanh kiếm – và cả nguồn sức mạnh được cho là rất lớn của nó – với vài người đáng tin cậy nhất của mình. “Một khi chúng ta có được nó, nhất định chúng ta sẽ chiến thắng. Anh có thể câu giờ cho bọn ta được không?”
“Vâng, thưa Hoàng Tử.” Falric cười toe toét, nhưng trông anh ta vẫn có vẻ lo lắng, “Chúng tôi sẽ ngăn cản lũ khốn xác sống ấy lại.”
Một chốc sau, với một tấm bản đồ và một vật thể phát sáng kỳ lạ, Muradin đi cùng Arthas và một vài người nữa. Miệng ông mím lại và mắt trông rất khốn khổ, nhưng người ông lại đứng thẳng. Falric ra hiệu và bắt đầu đánh lạc hướng. Hầu hết xác sống đột nhiên chuyển hướng và tập trung vào anh, để lại một kẽ hở ở sau khu trại.
“Đi nào,” Arthas nói dứt khoát.

Muradin hét lớn về hướng di chuyển, ông nhìn từ cái bản đồ tới cái thứ đồ vật tỏa sáng có vẻ như đang phát ra những xung nhịp thất

thường kia. Họ gắng sức đi băng qua lớp tuyết dày theo chỉ thị của ông, chỉ thỉnh thoảng dừng lại đôi chút để kiểm tra lại. Bầu trời tối dần đi khi những đám mây kéo đến. Tuyết bắt đầu rơi càng khiến họ chậm lại.

Arthas bắt đầu di chuyển một cách vô thức. Tuyết khiến cho việc nhìn thấy hơn một bộ trước mặt là bất khả thi. Anh không còn nhận ra hay quan tâm đến phương hướng mình di chuyển nữa, chỉ là bước chân theo Muradin thôi. Thời gian có vẻ chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Việc di chuyển cảm giác như mất chỉ vài phút hoặc tới tận vài ngày.

Đầu óc anh hoàn toàn bị lấn át bởi suy nghĩ về thanh Băng Sầu. Sự cứu rỗi của họ. Arthas biết rõ như thế. Nhưng liệu họ có thể tới được chỗ nó trước khi các binh lính của anh ở khu trại ngã xuống trước bầy xác sống và tên chủ nhân ma quỷ của chúng không? Falric đã nói rằng họ có thể duy trì được – một khoảng thời gian. Còn bao lâu nữa? Cuối cùng thì đã biết được Mal'Ganis đang ở đây – tại khu trại của chính anh – và việc không thể tấn công thật sự rất-

"Đây rùi," Muradin nói và chỉ tay. "Nóa ở trong đây."

Arthas dừng lại, mắt nheo lại và hấp háy cố nhìn qua làn mưa tuyết sắc lạnh như băng. Họ đang đứng trước cả một hang động đầy vẻ lạnh lẽo và hung gở trong cơn mưa tuyết tối tăm mặt mũi của một ngày xám xịt. Có thứ ánh sáng gì đó ở bên trong, một loại ánh sáng nhợt nhạt màu xam lục và lam mà anh khó nhìn thấy rõ được. Dù mệt rã rời và tê cóng, anh vẫn cảm thấy cực kỳ phấn khích. Anh buộc cái miệng tê cóng phải thốt lên.

"Băng Sầu… và cái kết của Mal'Ganis. Cái kết của bệnh dịch này. Đi thôi!"

Một luồng gió thứ hai suýt thổi bay người anh và anh buộc đôi chân mình phải nhanh chóng bước tới trước.

"Chèng trai à!" Giọng Muradin vọng đến tai anh. "Một kho báu quý giá như zậy xẽ hông đơn giãn chịu nằm im để ngừi ta tìm đến đâu. Chún ta phãi di chuyễn hết xức thận chọng."

Arthas bỗng nổi cáu, nhưng Muradin đã có nhiều kinh nghiệm về

chuyện này. Vậy nên anh gật đầu, tay nắm chắc cán búa và tiến tới đầy cảnh giác. Việc không còn gió và cơn mưa tuyết nữa khiến anh phấn khởi, và họ tiến sâu vào lòng hang động. Ánh sáng anh thoáng thấy từ phía người có vẻ phát ra từ những tinh thể ngọc lam và những mạch quặng phát sáng ẩn trong chính những vách, sàn, và trần hang. Họ đã từng nghe kể về những loại tinh thể phát sáng đó và giờ đang rất biết ơn thứ ánh sáng chúng mang lại. Binh lính của anh sẽ có thể tập trung vào việc sử dụng vũ khí chứ không phải cầm đuốc. Trước đây cây búa của anh từng phát ra đủ ánh sáng để cho họ nhìn rõ đường. Anh nhăn mặt trước suy nghĩ đó, rồi gạt nó sang bên. Chuyện ánh sáng đó tới từ đâu không quan trọng, quan trọng là có ánh sáng là được.

Và rồi họ nghe thấy tiếng nói. Muradin đã đúng – mọi thứ vẫn như dự đoán.

Giọng nói đó trầm sâu, trống rỗng, lạnh lẽo, và với những từ kinh khủng khi vọng tới tai Arthas. “Quay lại, hỡi những kẻ phàm trần. Chỉ có cái chết và bóng tối là đang chờ đợi các ngươi trong hầm mộ bị bỏ rơi này thôi. Các ngươi không được qua đây.”

Muradin dừng lại. “Chèng trai à,” ông nói, giọng nói của ông tuy khẽ nhưng trong một nơi như thế này cũng khiến nó vang vọng mãi, “có lẽ chún ta nên lắng nghe.”

“Nghe cái gì chứ?” Arthas hét lên. “Một nỗ lực thảm hại cuối cùng để đuổi ta khỏi con đường cứu giúp dân tộc ta sao? Cần nhiều thứ hơn những câu nói hung gở mới làm được điều đó.”

Tay nắm chặt cán búa, anh đi nhanh tới trước, bẻ hướng ở một khúc cua – rồi đứng lại, cố nắm rõ mọi thứ ngay trước mắt.

Họ đã tìm thấy chủ nhân của những giọng nói lạnh giá kia. Trong khoảnh khắc, Arthas nhớ về nguyên tố nước dễ sai bảo của Jaina, nó đã giúp cô chống lại lũ ogre vào cái ngày rất lâu trước khi mọi thứ trở nên tàn nhẫn kinh hoàng như thế này. Những sinh vật đó bay lơ lửng trên nền băng đá của hang động, chúng được làm từ băng và một vật chất phi tự nhiên chứ không phải nước, trên người mặc thứ áo giáp trông như thể mọc ra từ chính cơ thể chúng. Đầu

chúng đội mũ trụ, nhưng không hề có mặt; đeo găng tay, mang vũ khí và khiên, nhưng không hề có tay.
Dù cho với dáng vẻ đáng lo ngại đó, Arthas cũng chẳng để tâm nhiều tới những linh hồn nguyên tố đáng sợ đó vì mắt anh bị thu hút bởi chính cái lý do mà họ tới đây.
Băng Sầu.
Nó đang bay lơ lửng, được bọc trong một tảng băng, những ký tự cổ tự chạy dọc chiều dài lưỡi kiếm tỏa ra ánh sáng màu lam lạnh lẽo. Bên dưới là một bệ đỡ trên một mô đất được đắp lên phủ bởi một lớp tuyết mỏng. Ánh sáng ban ngày mờ nhạt tới từ một khe hở nào đó trên trần hang chiếu xuống thanh cổ tự kiếm. Lớp vỏ bằng băng che dấu đi hình thù chi tiết của thanh kiếm, và cường điệu thêm nhiều thứ khác. Nó vừa rõ ràng lại vừa che dấu, và hơn tất thảy đó là sự quyến rũ như một người tình chỉ mới nhìn thấy thoáng qua sau lớp mành mỏng. Arthas biết thanh kiếm đó – chính là thanh kiếm mà anh thấy trong giấc mơ khi lần đầu tiên tới đây. Thanh kiếm không giết chết Bất Bại mà đã khiến nó hồi sinh lại với đầy sức mạnh. Lúc đó anh đã nghĩ đó là một điềm tốt, nhưng giờ anh biết đó thực sự là một lời tiên tri. Đây là thứ anh tới để tìm kiếm. Thanh kiếm này có thể thay đổi mọi thứ. Arthas nhìn nó đầy say mê, tay gần như đau đớn khi nắm lấy nó, những ngón tay nắm chặt cán kiếm, tay anh cảm thấy thanh kiếm vung lên đầy mượt mà trong đòn kết liễu Mal'Ganis, kết thúc nỗi đau khổ mà hắn đã giáng xuống đầu người dân Lordaeron, kết thúc cơn thèm khát trả thù này. Anh bước tới trước trong sự mê hoặc.
Linh hồn nguyên tố huyền bí rút thanh kiếm băng ra.
"Quay lại, trước khi quá muộn," nó nói.
"Ngươi vẫn đang cố bảo vệ thanh kiếm hả?" Arthas gầm gừ trong sự tức giận và ngượng ngịu với phản ứng của chính mình.
"Không." Giọng sinh vật đó rung lên. "Cố bảo vệ ngươi khỏi nó."
Trong tích tắc, Arthas cứ đứng nhìn trong kinh ngạc. Rồi anh lắc đầu, mắt nheo lại đầy quyết tâm. Rõ ràng đây chỉ là trò lừa bịp. Anh sẽ không bao giờ quay đầu lại với Băng Sầu – quay đầu lại với cơ

hội bảo vệ thần dân của mình. Anh sẽ không mắc lừa. Anh lao tới, binh lính theo ngay phía sau. Những thực thể kia cũng lao về phía họ và tấn công bằng thứ vũ khí phi tự nhiên của chúng, nhưng Arthas chỉ tập trung vào tên thủ lĩnh, kẻ đang canh gác Băng Sầu. Bằng tất cả cảm xúc hi vọng, lo lắng, sợ hãi, và tuyệt vọng dồn nén lại, anh dáng lên kẻ bảo hộ kỳ lạ kia. Các binh lính quay sang tấn công những kẻ bảo hộ nguyên tố khác. Cây búa của anh vung lên bổ xuống, vung lên lại bổ xuống, đập tan lớp áo giáp bằng băng khi những tiếng thét tức giận lung lạc trong cổ họng anh. Sao thứ này dám ngáng đường giữa anh với Băng Sầu chứ? Sao nó dám-
Bằng một tiếng kêu đầy đau đớn cuối cùng như thể tiếng hấp hối từ cổ họng một người sắp chết, linh hồn vung cái vật dùng để thay thế tay của nó lên trời và biến mất.
Arthas đứng đó nhìn và thở dốc, hơi thở từ đôi môi lạnh cóng của anh trắng như khói. Rồi anh quay về phía phần thưởng mà anh đã rất vất vả mới có được. Tất cả mọi nỗi e ngại đều biến mất khi anh nhìn thanh kiếm.
“Nhìn đi, Muradin,” anh nói và nhận ra giọng mình đang run lên, “sự cứu rỗi của chúng ta, Băng Sầu.”
“Chờ đã, chèng trai.” Lời nói thô lỗ của Muradin gần như một mệnh lệnh, như thể một gáo nước lạnh đổ lên đầu Arthas. Anh hấp háy mắt, giật mình tỉnh giấc khỏi cơn mê màng và quay sang nhìn ông lùn.
“Sao? Tại sao?” anh hỏi.
Muradin nheo mắt lại nhìn thanh kiếm đang bay lơ lửng và bệ đỡ bên dưới. “Có thứ zì đó hông đúng ỡ đây.” Ông chỉ vào thanh cổ tự kiếm. “Quá dễ dàng. Và nhìn nóa đi, ỡ ngay đó với ánh sáng tới từ chỗ nào đóa chẳng ai biết, như một đóa hoa chĩ chờ được hái.”
“Quá dễ à?” Arthas nhìn ông với vẻ không tin. “Mất rất lâu ông mới tìm được nó đấy. Và chúng ta đã phải đánh lại cái thứ kia mới dành được nó.”
“Chà,” Muradin khịt mũi. “Mọi thứ mà ta bít về cỗ vật đang bão ta rằng có thứ zì đó mờ ám ỡ đây giống như ỡ khu bến tàu Vịnh Cướp

Biển ấy.” Ông thở dài nhưng lông mày vẫn nhíu lại. “Chờ đã… có chữ khắc trên bệ đỡ nì. Để xem xem ta có đọc được hông. Có thể nó sẽ cho chún ta bít zì đó.”
Cả hai người cùng tiến tới, Muradin khuỵu gối nhìn xuống dòng chữ, Arthas tiến sát tới thanh kiếm. Arthas liếc nhìn dòng chữ đang gây được sự chú ý của Muradin. Nó được viết bằng thứ ngôn ngữ anh không biết, nhưng có vẻ như ông lùn đọc được nó dựa vào cách mắt ông săm soi từng con chữ.
Arthas đưa bàn tay lên chạm vào lớp băng đang chia cách họ – quả là một lớp băng trơn láng và lạnh lẽo chết người, nhưng có thứ gì đó bất thường về nó. Đó không chỉ đơn giản là nước đá. Anh không biết làm sao anh biết được điều đó. Có thứ gì đó rất mạnh mẽ, gần như không thuộc về trái đất này.
Băng Sầu…
“Ầy, ta nghĩ ta đã nhận ra rùi. Nóa được viết bằng tiếng Kalimag – ngôn ngữ cũa các nguyên tố,” Muradin nói tiếp. Ông vừa đọc vừa cau mày. “Đóa là… một lời cãnh báo.”
“Cảnh báo à? Cảnh báo về cái gì?” Arthas nghĩ có thể nó nói về việc đập tan lớp băng này có thể gây hư hại cho thanh kiếm. Dường như tảng băng bất thường này đã bị cắt ra từ một tảng băng lớn hơn.
Muradin từ từ dịch. Arthas lơ màng lắng nghe, mắt tập trung vào thanh kiếm.
“Bất cứ ai cóa được thanh kiếm nì sẽ được ban cho sức mạnh bất diệt. Thanh kiếm cắt vào thịt bao nhiu, sức mạnh càng xé nát linh hồn bấy nhiu.” Ông lùn nhảy dựng dậy, trở nên kích động tới mức Arthas chưa bao giờ thấy. “Ối, đáng ra ta đã phãi biết chứ. Thanh kiếm nì bị nguyền rũa rùi! Cuốn gói ra khõi đây ngay thôi!”
Trái tim Arthas bỗng quặn một cách kỳ lạ lại trước những lời của Muradin. Rời đi ư? Để thanh kiếm này mãi lơ lửng trong nhà tù băng, không được chạm vào, không được sử dụng, với sức mạnh lớn đến thế ư? “Sức mạnh bất diệt,” câu khắc trên đó đã hứa hẹn như thế, cùng với lời đe dọa xé nát linh hồn.
“Linh hồn ta vốn đã bị xé nát rồi,” Arthas nói. Và quả đúng như vậy.

Nó đã bị xé nát bởi những cái chết vô ích của con chiến mã mà anh yêu quý, bởi nỗi kinh hoàng khi nhìn thấy cái chết bị dựng dậy, bởi sự phản bội của người mà anh yêu – đúng là anh rất yêu Jaina Proudmoore, anh có thể nói như vậy ngay bây giờ vào cái thời điểm linh hồn anh dường như bị phơi bày trước sự phán quyết của thanh kiếm. Nó đã bị xé nát bởi việc buộc phải tàn sát hàng trăm người, bởi việc phải lừa dối binh lính của mình và bịt miệng những kẻ dám nghi ngờ và bất tuân lệnh anh. Nó đã bị xé nát quá nhiều rồi. Hiển nhiên dấu vết để lại bởi sức mạnh đó dù tồi tệ đến thế nào cũng không thể lớn hơn được những điều đó.

"Arthas, chèng trai à," Muradin nói vẻ cầu xin. "Cậu đã có đũ việc để xữ lý rùi, hông cần mang thêm một lời nguyền lên đầu nữa đâu."

"Lời nguyền à?" Arthas cười cay đắng. "Ta sẵn sàng chịu đựng bất cứ lời nguyền nào để bảo vệ quê hương ta."

Ngay khóe mắt, anh thấy Muradin đang run lên. "Arthas à, cậu biết ta là một ngừi cứng rắn, không hề bõ chạy trước bất cứ chuyện zì. Nhưng ta bão cậu nì, việc này quá tệ rồi đó chèng trai à. Kệ nóa đi. Cứ để nóa ỡ đây, bị thất lạc và lãng quên đi. Đúng là Mal'Ganis cũng ỡ đây, chà thì tốt thui. Cứ để hắn với cái đội quân ma quỹ của hắn chết cóng ở vùng hoang vu nì đi. Quên chuyện nì đi và dẫn binh lính cũa cậu về nhà thôi."

Hình ảnh các binh lính chợt choán đầy trong đầu Arthas. Anh nhìn thấy họ, và bên cạnh họ anh thấy hàng trăm người đã ngã xuống trước bệnh dịch tồi tệ này. Ngã xuống để rồi lại bị dựng dậy thành một đám xác chết thối rữa không biết suy nghĩ. Còn họ thì sao? Còn linh hồn họ, sự đau đớn của họ, sự hi sinh của họ thì sao? Một hình ảnh khác xuất hiện – mộ tảng băng khổng lồ cùng loại với tảng băng đang chứa thanh Băng Sầu. Giờ anh đã thấy khối băng này xuất phát từ đâu. Nó là một phần của một thứ gì đó lớn hơn, mạnh mẽ hơn – và nó, cùng với thanh cổ tự kiếm bên trong, bằng cách nào đso đã được gửi tới với anh để báo thù cho những người đã ngã xuống. Một giọng nói thì thầm trong đầu óc anh: cái chết cần phải được báo thù.

Một nhóm nhỏ người còn sống mà so sánh với sự thống khổ của nhưng người đã ngã xuống một cách kinh hoàng sao?
“Kệ xác lũ binh lính đó!”
Những lời nói đó gần như bùng nổ từ đâu đó sâu thẳm bên trong anh. “Ta có trọng trách phải làm với người chết. Chẳng thứ gì có thể ngăn cản ta báo thù được, người bạn cũ của ta à.” Giờ đây anh đã dứt ánh mắt khỏi thanh kiếm để nhìn vào cặp mắt lo lắng của Muradin, và khuôn mặt anh thư giãn đôi chút. “Kể cả ông.”
“Arthas à – ta đã dạy cậu cách chiến đấu. Ta muốn giúp cậu trở thành một chiến binh giỏi và một vị vua tốt. Nhưng một phần cũa việc trở thành một chiến binh giỏi là phãi biết lựa chọn cuộc chiến nào cần chiến đấu – và sữ dụng thứ zũ khí nào.” Ông chỉ ngón tay vào thanh Băng Sầu. “Và cậu xẽ hông muốn thứ zũ khí đó được đặt vào kho zũ khí cũa cậu đâu.”
Arthas tì cả hai tay lên lớp băng bọc quanh thanh kiếm và ghé mặt lại sát mặt băng. Anh nghe Muradin nói như thể ông đang đứng ở khoảng cách rất xa.
“Hãy nghe lời ta đi, chèng trai à. Chún ta xẽ tìm được cách khác để cứu người dân cũa cậu mà. Giờ hãy đi thôi, quay trở lại tìm con đường khác.”
Muradin nhầm rồi. Ông ta không thể hiểu nổi đâu. Arthas phải làm việc này. Nếu bây giờ anh quay đi, anh sẽ lại thất bại, và anh không thể để điều đó xảy ra. Lúc nào anh cũng bị ngăn cản.
Nhưng không phải lần này.
Anh tin vào Ánh Sáng, bởi vì anh có thể nhìn thấy và sử dụng nó, và anh tin vào hồn ma và xác chết biết đi, vì anh đã phải chống lại chống. Nhưng từ trước tới giờ, anh vẫn luôn chế giễu cái ý tưởng về một sức mạnh vô hình tới từ một linh hồn, nơi chốn, hoặc một thứ đồ gì đó. Nhưng giờ đây, trái tim anh đang đập thổn thức và bằng sự mong mỏi, lòng thèm khát đang sôi sục trong chính linh hồn anh, môi anh dường như đang tự động mấp máy nói.
“Ngay giờ đây, ta triệu hồi các linh hồn thuộc nơi đây,” anh nói, hơi thở đóng băng trong bầu không khí lạnh giá tĩnh mịch. Ngay sát tầm

tay anh, thanh Băng Sầu bay lơ lửng đang chờ đợi anh. “Dù các ngươi như thế nào, tốt hay xấu hay cả hai hoặc không có gì. Ta có thể cảm thấy các ngươi đang ở đây. Ta biết các ngươi đáng lắng nghe. Ta đã sẵn sàng. Ta đã hiểu rõ. Và ta tuyên bố với các ngươi – ta sẽ cho đi mọi thứ, hoặc trả mọi cái giá, chỉ cần các ngươi giúp ta bảo vệ thần dân của ta.”

Suốt một khoảng thời gian tồi tệ kéo dài, chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Hơi thở của anh đóng băng, tan biến đi, rồi lại đóng băng, nhưng giọt mồ hôi lạnh toát điểm trên trán anh. Anh đã dâng lên mọi thứ anh có – chẳng lẽ anh đã bị từ chối sao? Chẳng lẽ anh lại thất bại nữa sao?

Rồi bằng một tiếng rên rỉ khe khẽ khiến cả cơ thể anh như đóng băng lại, một vết nứt bất ngờ xuất hiện trên mặt băng. Nó nhanh chóng lan lên phía trên, chạy ngoằn ngoèo và lan rộng ra, tới khi Arthas khó lòng thấy được thanh kiếm nằm bên trong nữa. Rồi anh lùi lại phía sau và che tai lại trước tiếng nổ lớn vang vọng trong hang.

Tảng băng bao bọc quanh thanh kiếm phát nổ. Những mảnh vỡ bay tung tóe khắp hang, kể cả chính thanh kiếm sắc nhọn. Chúng rơi lả tả xuống nền và vách đá cứng, nhưng khi Arthas khuỵu gối xuống và lấy tay che đầu, anh nghe thấy một tiếng thét lớn vang lên. “Muradin!”

Mảnh băng vỡ va chạm đã khiến ông lùn bị hất tung ra sau vài bộ. Giờ ông đang nằm dài trên nền đá lạnh, một mảnh băng dài nhọn như mũi giáo đâm thẳng vào người, máu chảy ra xung quanh. Mắt ông nhắm chặt và người mềm oặt. Arthas gượng đứng dậy và chạy về phía người bạn cũ và người cựu huấn luyện viên của mình, anh tháo găng tay của mình ra. Anh vòng tay quanh cơ thể mềm oặt của ông, đặt bàn tay lên vết thương, anh nhìn vào đó, mong rằng Ánh Sáng sẽ tới tỏa sáng bàn tay anh với nguồn năng lượng chữa thương. Cảm giác tội lỗi bao phủ lấy anh.

Vậy ra đây chính là cái giá đáng sợ đó. Không phải mạng sống của chính anh mà là của một người bạn. Một người quan tâm anh, dạy

dỗ anh, hỗ trợ anh. Anh cúi đầu, nước mắt cay xè trong mắt, và anh thầm cầu nguyện.
Đó là hành động điên rồ của ta. Cái giá ta phải trả. Cầu xin-
Và rồi như một cái mơn trớn quen thuộc của một người bạn cũ, anh lại cảm thấy nó. Ánh Sáng đã quay lại với anh, đầy dễ chịu và ấm áp, và anh cố ngăn tiếng khóc thổn thức khi anh nhìn thấy ánh sáng đang bao phủ quanh tay anh. Anh đã sa ngã quá xa, nhưng vẫn chưa phải quá muộn. Ánh Sáng vẫn chưa bỏ rơi anh. Tất cả những gì anh cần làm là mở lòng mình ra. Muradin sẽ không chết. Anh có thể chữa cho ông ấy, và cùng nhau họ-
Có thứ gì đó đang quấy động sau gáy anh. Không, không, không phải sau gáy… là đằng sau trí óc anh. Anh nhanh chóng nhìn lên-
Và cứ nhìn chằm chằm trong kinh ngạc.
Nó đã tự mình bay tới trước mắt anh, những ký tự cổ tự được bao bọc bởi thứ ánh sáng lạnh lẽo và huy hoàng. Ánh Sáng trên tay anh tan biến ngay khi anh đứng dậy, gần như bị thôi miên. Băng Sầu đang chờ đợi anh như một người tình đang chờ đợi cái động chạm của dục vọng để được đánh thức về thời kỳ huy hoàng nhất.
Lời thì thầm đằng sau trí óc anh vẫn tiếp tục nói. Đấy chỉ còn là con đường xưa cũ thôi. Thật ngu ngốc khi tin vào Ánh Sáng. Nó đã phụ anh, nhiều lần rồi. Nó đã không tới cứu Bất Bại, nó không có đủ khả năng ngăn cản được bệnh dịch kinh hoàng đó tiến tới quét sạch dân số vương quốc của anh. Sức mạnh của Băng Sầu – đó là thứ duy nhất có thể chống lại sức mạnh của một chúa tể sợ hãi.
Muradin đã hi sinh vì trận chiến tồi tệ này. Nhưng may thay sự hi sinh của ông sẽ là sự hi sinh cuối cùng. Arthas đứng dậy và lảo đảo bước về phía món vũ khí lộng lẫy ấy, tay anh, vẫn còn dính đầy máu bạn mình, run run với tới trước. Nó chạm vào tay cầm và những ngón tay nắm chặt xung quanh vừa vặn một cách hoàn thảo, như thể nó được làm riêng cho chính anh.
Anh bỗng cảm thấy cái lạnh tràn đến, khiến hai cánh tay run lên, rồi lan ra khắp cơ thể và cả vào trái tim anh. Trong phút chốc nó thật là đau đớn và khiến anh cảm thấy chút hoảng hốt, và rồi đột nhiên

mọi chuyện qua đi. Mọi chuyện đều đã qua đi; Băng Sầu là anh và anh chính là nó, và giọng của nó đang nói, đang thì thầm, đang mơn trớn trong tâm trí anh như thể nó vẫn luôn ở đó.
Với một tiếng thét đầy niềm vui, anh nhấc món vũ khí lên và nhìn nó đầy kinh ngạc xen lẫn hãnh diện. Anh sẽ làm được mọi thứ – anh, Arthas Menethil, và thanh Băng Sầu lộng lẫy giờ đã trở thành một phần của anh cũng như tâm trí và trái tim hơi thở của anh, và anh chăm chú lắng nghe những bí mật nó đang tiết lộ.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bàn Tay Bạc: Silver Hand
Băng Sầu: Frostmourne
Bất Bại: Invincible
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Con người: human
Đại Úy: Captain
Nguyên tố: elemental
Người lùn: dwarf
Vịnh Cướp Biển: Booty Bay
Xác sống: undead

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mười sáu

Arthas và binh lính chạy về khu trại và nhận ra trận chiến chưa hề ngớt đi khi anh vắng mặt. Số lượng binh lính đã giảm đi, nhưng cũng chẳng có cái xác nào cả. Anh chẳng muốn thấy những các xác đó chút nào cả – những người bị dựng dậy dưới quyền tên chúa tể sợ hãi và trở thành kẻ thù của anh.

Với bộ giáp bám đầy máu, Falric hét lên với anh. “Hoàng Tử Arthas! Chúng tôi đã cố gắng hết sức có thể và – Muradin đâu rồi? Chúng tôi không thể chống cự được lâu hơn nữa!”

“Muradin đã chết rồi,” Arthas nói. Sự hiện diện lạnh lẽo nhưng đầy dễ chịu của thanh kiếm đã giảm đi đôi chút, và nỗi đau lại dâng lên trong anh. Muradin đã phải trả cái giá – nhưng rất xứng đáng nếu nó có thể hạ gục Mal’Ganis. Ông lùn hẳn cũng sẽ đồng ý, vì ông đã biết mọi thứ, hiểu mọi thứ như Arthas. Binh lính của Muradin bất chợt trở nên sợ hãi kể cả khi họ vẫn tiếp tục bắn hết loạt đoạn này tới loạt đạn khác vào đám xác sống đang tràn về phía họ. “Cái chết của ông ấy không hề vô ích. Dũng cảm lên nào Đại Úy. Kẻ thù sẽ không chống cự được lâu trước sức mạnh của Băng Sầu đâu!”

Và rồi họ đứng nhìn, không tin vào mắt mình khi Arthas lao vào đám hỗn loạn.

Anh từng nghĩ anh sử dụng cây búa của mình rất tốt, giờ nó đang nằm trơ trọi và bị lãng quên tại hầm mộ băng giá nơi từng chứa thanh Băng Sầu, nhưng nó chẳng là gì so với thiệt hại mà giờ đây anh có thể gây ra. Có cảm giác thanh Băng Sầu như một cánh tay mới của anh chứ không phải là một thứ vũ khí. Anh nhanh chóng quen thuộc với nó và bắt đầu xẻ nát hàng ngũ xác sống như thể

đang thu hoạch lúa mì bằng lưỡi hái. Thứ vũ khí này mới cân bằng và hoàn hảo trong tay anh làm sao. Một đòn quét ngang chặt đứt đầu một con ma cà rồng. Anh lại vung thanh Băng Sầu, đập nát xương của một bộ xương. Một đòn đánh nhịp nhàng hạ gục đối thủ thứ ba. Chúng ngã xuống quanh anh, những cái xác thối rữa bắt đầu chất đống khi anh mở đường xuyên qua chúng. Có lúc khi đang tìm đối thủ tiếp theo, anh nhận thấy Falric đang nhìn mình. Đó là vẻ thán phục trên khuôn mặt thân thuộc đó, nhưng cũng cả sự choáng váng và – cả kinh hoàng nữa chăng? Hiển nhiên là vì sự tàn sát mà anh đang thực hiện rồi. Thanh Băng Sầu dường như đang hát trong tay anh.

Gió nổi lên và tuyết bắt đầu rơi nhanh và dày. Thanh Băng Sầu dường như đang chấp nhận nó khi mà dù tuyết rơi càng ngày càng dày cũng không hề cản trở Arthas được chút nào cả. Thanh kiếm cứ vung lên vung xuống để chém giết, và càng lúc càng nhiều xác sống ngã xuống. Cuối cùng, lũ tay chân đã được xử lý xong. Giờ lúc lúc xử lý chủ nhân của chúng.

“Mal’Ganis, tên hèn nhát!” Arthas hét lên, cả giọng anh giờ cũng trở nên khác đi trong tai anh, như thể nó đang được những luồng gió mang đi. “Ra mặt đi! Ngươi đã thách ta đến đây, giờ ra đây đối mặt với ta đi!”

Và rồi tên chúa quỷ xuất hiện, to lớn hơn so với những gì Arthas ghi nhớ, hắn cười với vị hoàng tử. Hắn đứng thẳng dậy với chiều cao đầy ấn tượng, đôi cánh đập vào gió, đuôi vụt qua vụt lại. Các chiến binh xác sống theo lệnh hắn đứng im lại sau khi hắn vẩy một ngón tay.

Lần này Arthas đã chuẩn bị cho sự xuất hiện đầy đe dọa của tên chúa tể sợ hãi. Hắn không còn khiến anh lo lắng nữa. Nhìn về phía kẻ thù, anh im lặng nhấc thanh Băng Sầu lên, và những cổ tự khắc dọc thân kiếm lóe sáng. Mal’Ganis nhận ra món vũ khí đó và có chút vẻ lo lắng hiện ra trên đôi môi xanh của hắn.

“Vậy là, ngươi đã lấy được Băng Sầu với cái giá là tính mạng của đồng đội ngươi, như Chúa Tể Hắc Ám đã nói. Ngươi mạnh mẽ hơn

ta nghĩ đấy.”
Anh nghe thấy những lời đó, nhưng còn những lời nói khác đang nhẹ nhàng thì thầm trong đầu anh. Arthas lắng nghe và rồi nhe răng cười dữ tợn.
“Ngươi đang phí lời đấy Mal’Ganis. Giờ đây ta chỉ nghe thấy giọng nói của Băng Sầu thôi.”
Tên chúa tể sợ hãi ngửa đầu ra sau cười lớn. “Ngươi đang nghe thấy giọng nói của Chúa Tể Hắc Ám đấy,” Mal’Ganis vặn lại. Hắn chỉ một ngón tay với vuốt sắc màu đen về phía thanh cổ tự kiếm hùng mạnh. “Hắn đang thì thầm với ngươi thông qua thanh kiếm ngươi đang mang!”
Arthas cảm thấy mặt cắt không còn hột máu. Chủ nhân của tên chúa tể sợ hãi… đang nói chuyện với thanh thông qua thanh Băng Sầu ư? Nhưng… sao lại có thể như thế chứ? Đây có phải là trò lừa gạt cuối cùng không? Liệu có phải anh đã bị lừa bịp và bị dẫn thẳng vào bàn tay đầy vuốt của Mal’Ganis không?
“Hắn đang nói gì vậy, hả gã trai con người kia?” Hắn lại cười với vẻ mặt của một kẻ biết thứ đó đang nói với một kẻ không biết. Tên chúa tể sợ hãi dường như đang rất hả hê dựa vào điệu cười của hắn. “Chúa Tể Hắc Ám của Cái Chết đang nói gì với ngươi thế?”
Tiếng thì thầm lại quay trở lại, nhưng lần này là chính Arthas đang cười với vẻ mặt giống hệt vẻ mặt vừa rồi của tên chúa tể sợ hãi. Giờ đây anh mới là người biết thứ gì đó mà Mal’Ganis không biết.
Arthas vung thanh Băng Sầu qua đầu, thanh kiếm khổng lồ trở nên nhẹ nhàng và duyên dáng trong tay anh, và rồi anh đưa nó vào tư thế tấn công. “Ngài đang bảo ta rằng đã đến lúc ta trả thù rồi.”
Đôi mắt xanh tỏa sáng nở lớn. “Gì cơ? Hắn không thể nào-”
Arthas xông lên.
Thanh cổ tự kiếm hùng mạnh vung lên rồi bổ xuống. Tên chúa tể sợ hãi bị bất ngờ nhưng chỉ trong phút chốc, và hắn kịp thời vung cây trượng lên đỡ đòn. Hắn nhảy sáng bên, đôi cánh dơi khổng lồ tạo ra một luồng gió thổi tung mái tóc vàng của Arthas nhưng chẳng hề khiến anh mất đi thăng bằng hay tốc độ. Anh cứ liên tục lao vào,

nhanh nhẹn và chết chóc như một con mãng xà, thanh kiếm tỏa sáng đầy say mê. Một suy nghĩ thoáng hiện lên trong đầu anh: Băng Sầu đói rồi.

Và một phần trong anh phản ứng một cách sợ hãi: Đói gì cơ?

Không thành vấn đề. Anh, Arthas, đang đói khát đòi báo thù, và anh đang cố lấy được nó. Mỗi lần Mal'Ganis định làm phép, thanh Băng Sầu lại tới đánh bật hắn sang một bên, xẻ thịt hắn, quấy rối hắn tới tận lúc có thể thực hiện một đòn kết liễu. Anh cảm thấy sự mong đợi, sự thèm muốn của thanh Băng Sầu, và anh hét lên khi anh vung cây cổ tự kiếm với một đường cong tỏa sáng lờ mờ màu xanh lam xẻ ngang người Mal'Ganis.

Máu đen phun trào ra bắn lên tuyết khi tên chúa tể sợ hãi ngã xuống. Có sự ngạc nhiên hiện lên trên mặt hắn; kể cả đến cuối cùng, hắn cũng không tin rằng hắn có thể bị đánh bại.

Arthas đứng đó một lúc, gió và tuyết gào rú quanh anh, ánh sáng từ các cổ tự trên thanh Băng Sầu tuy có mờ đi đôi chút vì dính máu đen của con quỷ rọi sáng cả cảnh tượng huy hoàng đó.

"Kết thúc rồi," anh khẽ nói.

Nếu là chuyến du hành này thì đúng vậy, hoàng tử trẻ à, thanh Băng Sầu lại thì thầm – hay đó chính là tên Chúa Tể Hắc Ám mà Mal'Ganis nhắc đến? Anh không biết và cũng không quan tâm. Anh cúi xuống và cẩn thận lau sạch thanh kiếm bằng tuyết. *Nhưng còn nữa. Còn rất nhiều nữa. Còn rất nhiều sức mạnh có thể dành cho ngươi. Còn rất nhiều kiến thức và quyền lực.*

Arthas nhớ lại về những dòng chữ Muradin đọc được. Tay anh tự động đưa lên ngực. Thanh kiếm giờ đây đã trở thành một phần của anh, và anh là một phần của nó.

Cơn bão tuyết càng ngày càng tệ hơn. Giờ anh mới nhận ra rằng mình chẳng hề thấy lạnh chút nào. Anh đứng thẳng dậy, tay nắm chặt thanh Băng Sầu, và nhìn xung quanh. Con quỷ nằm cứng đờ dưới chân anh. Giọng nói – giọng của thanh Băng Sầu, hay là của tên Chúa Tể Hắc Ám bí ẩn đó – đã đúng.

Còn nữa. Còn rất nhiều nữa.

Và mùa đông sẽ dạy điều đó.

Arthas Menethil nắm chặt thanh cổ tự kiếm và nhìn vào cơn bão tuyết, rồi tiến tới tóm gọn tất cả.

Arthas biết rằng anh sẽ ghi nhớ những hồi chuông này cả cuộc đời mình. Chúng chỉ được rung lên trong những dịp đặc biệt quan trọng – một đám cưới hoàng gia, sự ra đời của một người thừa kế, đám tang của một vị vua, tất cả những thứ để lại dấu ấn trong lịch sử một vương quốc. Nhưng ngày hôm nay, chúng được rung lên để chúc mừng. Anh, Arthas Menethil, đã trở về nhà.

Anh đã đưa tin chiến thắng trở về. Về việc tìm ra kẻ đứng đằng sau bệnh dịch. Về việc tìm ra hắn. Về việc hạ sát hắn, và về ngày hôm nay, sự trở về với nơi chôn rau cắt rốn đầy vinh quang của mình. Khi anh rảo bước dọc con đường đi tới Thành Đô, anh được đón chào bằng những tiếng hoan hô và những tràng pháo tay khen ngợi, những lời cảm ơn của một quốc gia được cứu thoát khỏi thảm họa bởi vị hoàng tử yêu quý của họ. Anh chấp nhận điều xứng đáng đó, nhưng tâm trí anh chỉ tập trung vào việc gặp người cha của mình sau ngần ấy thời gian.

“Con sẽ nói chuyện riêng với người, thưa Phụ Vương, và kể cho người nghe về những thứ con đã học được và thấy được,” anh đã viết như vậy trong bức thư đã được chuyển tới vài ngày trước bởi một người đưa thư nhanh nhẹn. “Con chắc rằng người đã nói chuyện với Jaina và Uther. Con có thể tưởng tượng ra họ đã nói những gì – họ đã cố khiến người quay lưng lại với con. Con xin đảm bảo với người rằng con chỉ làm những việc con tin là tốt nhất cho cư dân Lordaeron. Cuối cùng, con đã tiêu diệt được kẻ đã dáng bệnh dịch này xuống đầu thần dân của chúng ta, và con sẽ trở về nhà trong chiến thắng, hăm hở muốn bắt đầu một kỷ nguyên mới cho vương quốc của chúng ta.”

Những người đi bên cạnh anh cũng im lặng hệt như anh, đầu họ trùm kín mũ. Đám đông dường như không cần họ phải phản hồi lại sự chúc mừng quay trở lại của họ. Cây cầu cất khổng lồ được hạ xuống và Arthas băng qua nó. Đám đông hoan hô cũng xuất hiện ở

đây, giờ đây không còn là những người bình dân nữa mà là những nhà ngoại giao, nhưng tiểu quý tộc, những đại sứ của tiên, người lùn, và đoản nhân. Họ đứng không chỉ ngay trong sân mà còn trên những lô ban công. Những cánh hoa hồng đủ màu từ hồng trắng và đỏ rơi lả tả xuống đầu vị anh hùng mới trở về.
Arthas nhớ về lần ấy, anh từng nghĩ sẽ nhìn thấy Jaina đứng trước mặt anh trong lễ cưới của họ, những cánh hoa rơi xuống xung quanh khuôn mặt với một nụ cười, rồi cô quay sang hôn anh.
Jaina…
Rung động trước hình ảnh đó, anh nắm lấy một cánh hoa hồng đỏ trong lòng bàn tay đeo găng. Anh trầm ngâm vân vê nó, và rồi cau mày khi một vết đen xuất hiện. Nó lan ra ngay trước mắt anh, ngay trong tay anh, làm khô héo và phá hủy cánh hoa, tới khi màu nâu trở nên áp đảo màu đỏ. Bằng một động tác nhanh chóng thô bạo, anh ném thứ chết chóc đó đi và tiếp tục đi.
Anh đẩy mở cánh cửa khổng lồ dẫn tới ngai phòng mà anh biết rất rõ và bước tới trước, nhìn Terenas, rồi ném cho cha mình một nụ cười gần như bị khuất sau lớp mũ trùm. Arthas khuỵu gối xuống đầy cung kính, thanh Băng Sầu ở ngay trước mặt anh, mũi nhọn của nó tì xuống hình con dấu khắc trên nền đá.
“A, con trai. Ta thật vui khi thấy con đã trở về nhà an toàn,” Terenas nói và đứng dậy một cách hơi loạng choạng.
Arthas nghĩ Terenas trông không khỏe lắm. Những sự kiện xảy ra trong mấy tháng qua đã khiến vị vua trở nên già đi. Tóc ông giờ đã trở nên bạc hơn nhiều, mắt ông đầy mệt mỏi.
Nhưng giờ mọi chuyện rồi sẽ ổn cả thôi.
Ông không cần phải hi sinh cho thần dân của ông nữa. Ông không cần phải gánh vác trọng trách của ngai vàng nữa. Ta đã trông nom tất cả mọi thứ rồi.
Arthas đứng dậy, áo giáp của anh kêu vang với từng cử động. Anh đưa một tay lên hất mũ trùm đầu ra sau và nhìn phản ứng của cha mình. Mắt Terenas nở lớn khi ông nhận ra sự thay đổi đối với đứa con trai duy nhất của mình.

Mái tóc từng vàng rực như lúa mì nuôi sống thần dân của Arthas giờ đã trắng như xương cốt. Anh cũng biết mặt mình cũng đã tái đi như thể máu đã bị rút kiệt khỏi đó.
Đến lúc rồi, thanh Băng Sầu thì thầm trong tâm trí anh. Arthas tiến về phía cha mình, người đang đứng nhìn trên bệ cao. Có vài lính canh đang đứng quanh phòng, nhưng họ chẳng hề đấu lại được với anh, thanh Băng Sầu, cùng hai người hộ tống anh. Arthas trâng tráo bước trên bậc đá được trải thảm và tóm lấy tay cha mình.
Arthas kéo thanh kiếm về sau. Những cổ tự trên thanh Băng Sầu tỏa sáng đầy hi vọng. Và rồi có một lời thì thầm, không phải từ thanh cổ tự kiếm mà là một ký ức-
-giọng nói của một vị hoàng tử có mái tóc màu đen, dường như đã lâu như cả một đời người-
"Ông ấy bị ám sát. Một người bạn đáng tin cậy… ả ta giết ông ấy. Đâm ngay vào tim."
Arthas lắc đầu và giọng nói đó trở nên im bặt.
"Chuyện gì thế này? Con đang làm gì vậy hả con trai?"
"Kế vị ông đó… Phụ Vương à."
Và rồi cơn đói của thanh Băng Sầu đã được thỏa mãn – trong phút chốc.

Arthas sau đó đã giải phóng họ – những thần dân mới phục tùng anh một cách mù quáng. Việc triệt hạ những vệ binh tấn công anh lúc cha anh chết là chuyện hết sức đơn giản, và rồi anh thẳng tiến ra sân với một mục tiêu lạnh lùng.
Thật điên rồ.
Cuộc truy hoan bây giờ đã trở nên điên loạn. Buổi lễ chúc mừng đã biến thành cuộc chạy trốn điên cuồng. Chỉ có vài người thoát được. Hầu hết những người lúc trước vừa đứng chờ hàng giờ liền để chào mừng vị hoàng tử của họ giờ đã chết, máu đã đông lại trên những vết thương ghê tởm, tứ chi bị xẻ đứt, cơ thể bị dẫm nát. Những đại sứ giờ nằm cùng những thường dân, nam nữ trẻ em lẫn lộn, tất cả đều đã chết.
Arthas không quan tâm số mệnh của họ là gì – làm xác chết nuôi

sống lũ quạ, hay là thần dân mới đi theo anh ta. Anh sẽ để điều đó lại cho các đội trưởng là Falric và Marwyn, hai người này giờ đã trắng bệch như anh và có sự tàn nhẫn hơn rất nhiều. Arthas đi dọc theo con đường anh dùng để tới đây, tập trung vào một mục đích duy nhất.

Khi đã ra khỏi khu sân trong chứa đầy xác, cả sống lẫn chết, anh bắt đầu chạy. Chẳng có con ngựa nào có thể chịu đựng được anh nữa; lũ súc vật đó phát điên lên trước cái mùi của anh và quân lính. Nhưng anh nhận ra giờ đây anh không hề mệt mỏi; không còn biết mệt mỏi nữa một khi thanh Băng Sầu, hay là Thi Vương – kẻ dùng thanh cổ tự kiếm để nói chuyện với anh – đang thì thầm với anh. Và vậy là anh chạy, đôi chân mang anh tới một nơi đã nhiều năm rồi chưa tới.

Những giọng nói cuộn xoáy trong đầu anh, những ký ức, những mẩu đối thoại:

“Người biết người chưa nên cưỡi nó mà.”

“Người lại quên bài học rồi…”

Tiếng kêu la đau đớn của Bất Bại vang vọng trong tâm trí anh. Ánh Sáng đã ngập ngừng vào thời khắc tồi tệ đó, như thể đang quyết định xem anh có xứng đáng với ân huệ của nó không. Khuôn mặt của Jaina khi anh kết thúc mối quan hệ của họ.

“Lắng nghe ta này chàng trai… Bóng tối đã buông xuống, và anh chẳng thể ngăn chặn được nó đâu… Anh càng cố tiêu diệt kẻ thù, anh càng nhanh chóng đưa thần dân mình vào tay chúng thôi…”

“…Đây đâu phải một cánh đồng trồng táo bị nhiễm bệnh đâu, đây là một thành phố chứa đầy con người đấy!…”

“…Chúng ta biết quá ít ỏi – chúng ta không thể chỉ tàn sát họ như những con thú vật được mà không e ngại điều gì được!”

“Cậu lừa dối cả các binh lính và phãn bội các lính đánh thuê đã chiến đấu cho cậu!… Đó chẳng phãi là cậu bé con trai Vua Terenas.”

Nhưng họ là những người không thấy được, không hiểu được. Jaina – Uther – Terenas – Muradin. Tất cả bọn họ dù bằng lời hay bằng ánh mắt đều bảo anh rằng anh đã sai.

Anh bước chậm lại khi tới trang trại. Các thần dân của anh đã tới đây trước cả anh, và giờ chỉ còn là những cái xác nằm cứng đờ trên mặt đất. Arthas gồng mình lên trước cơn đau khi phải thừa nhận rằng; họ là những người rất may mắn khi chỉ phải chết. Một người đàn ông, một người phụ nữ, và một chàng trai cỡ tuổi anh.
Và bụi hoa mõm chó… có vẻ như năm nay đã nở bung. Arthas bước tới gần và đưa một tay ra định chạm vào những đóa hoa màu xanh oải hương dài và đẹp đẽ, rồi lưỡng lự khi nhớ về cánh hoa hồng kia.
Anh không tới đây vì hoa.
Anh quay đi sải bước tới bên một ngôi mộ, giờ nó đã gần bảy tuổi rồi. Cỏ đã mọc bên trên nó, nhưng những dòng chữ vẫn có thể đọc được. Anh không cần phải đọc mới biết cái gì đã an nghỉ tại đây.
Anh đứng đó một lúc lâu, rung động trước cái chết của kẻ ở trong ngôi mộ này hơn cả cái chết của cha đẻ của mình, những cái chết gây ra bởi chính tay anh.
Sức mạnh là của ngươi, tiếng thì thầm lại vang lên. *Hãy làm đi.*
Arthas vươn một tay ra, tay còn lại nắm chặt thanh Băng Sầu. Ánh sáng lờ mờ bắt đầu xoáy cuộn quanh bàn tay vươn ra, càng lúc càng nhanh. Nó cuốn quanh những ngón tay như một con rắn, quằn quại gợn sóng theo ý mình, và rồi đâm thẳng xuống mặt đất.
Arthas cảm thấy nó kết nối với bộ xương bên dưới. Niềm vui dâng tràn bên trong anh, và nước mắt trào lên. Anh nhấc tay lên kéo cái thứ giờ đây không còn kết nữa khỏi giấc ngủ suốt bảy năm ròng trong lòng đất đen tối lạnh lẽo.
“Hãy đứng lên!” anh ra lệnh, những lời nói vang lên từ trong cổ họng.
Ngôi mộ mở ra, bắn một ít đất tung tóe ra xung quanh. Những bộ vó bằng xương đặt lên nền đất, rồi một hộp sọ nhú lên khỏi mặt đất. Arthas nín thở đứng nhìn, một nụ cười nở trên khuôn mặt tái xám.
Ta nhìn thấy ngươi được sinh ra, anh nghĩ khi nhớ lại về lớp màng bao bọc quanh một sinh mạng nhỏ bé ẩm ướt mới được sinh ra. *Ta đã giúp ngươi tới được thế giới này, và ta giúp ngươi rời khỏi đó… giờ*

đây nhờ ta, ngươi sẽ được tái sinh.
Con chiến mã bằng xương cuối cùng đã vươn lên khỏi mặt đất và đặt hai chân trước lên kéo cả cơ thể lên. Ngọn lửa đỏ rực cháy trong hai hố mắt trống không của nó. Nó hất đầu lên hí vang, dù cho bộ lông mềm mại của nó từ lâu đã mục ruỗng.
Arthas đưa một bàn tay run run về phía sinh vật xác sống kia, nó khịt mũi và hít ngửi bàn tay anh với cái mõm xương của mình. Bảy năm trước, anh từng khiến con ngựa này phải chết. Bảy năm trước, anh đã phải gạt nước mắt lúc ấy đã đông cứng trên mặt anh khi nhấc kiếm lên đâm thẳng vào trái tim dũng cảm của con thú yêu quý này.
Anh đã một mình mang tội lỗi của hành động đó suốt ngần ấy thời gian. Nhưng giờ anh đã nhận ra – đó là một phần trong vận mệnh của anh. Nếu anh không xuống tay hạ sát con chiến mã của mình, anh sẽ không thể mang nó trở lại. Nếu còn sống thì con ngựa này sẽ sợ anh. Khi đã trở thành xác sống, với lửa cháy trong mắt, những đốt xương nối lại với nhau bởi thứ ma thuật chiêu hồn Arthas sử dụng nhờ món quà của Thi Vương bí ẩn, ngựa và người cuối cùng đã có thể đoàn tụ, như thể họ được sinh ra cho nhau. Bảy năm trước, đó không phải là một sai lầm; anh đã không hề sai. Không phải trước đây, không phải bây giờ.
Không bao giờ.
Và đây là bằng chứng.
Khắp vùng đất giờ đây anh làm chủ, với máu của cha anh vẫn còn đỏ trên thanh Băng Sầu, cái chết đang tới. Chính là sự thay đổi.
“Vương quốc này sẽ sụp đổ,” anh hứa với con chiến mã yêu quý của mình khi anh tung tấm áo choàng lên bộ lưng bằng xương của nó và nhảy lên. “Và từ đống tro tàn một trật tự mới sẽ được dựng lên chấn động đến tận nền móng của thế giới này!”
Con ngựa khịt mũi.
Bất Bại.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Băng Sầu: Frostmourne
Bất Bại: Invincible
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Con người: human
Đại Úy: Captain
Ma cà rồng: ghoul
Người lùn: dwarf
Quỷ: demon
Thành Đô: Capital City
Thi Vương: Lich King
Xác sống: undead

Arthas: Rise of the Lich King – Chuyển tiếp phần ba

PHẦN BA: HẮC CÔNG NƯƠNG

CHUYỂN TIẾP

Sylvanas Windrunner, cựu tướng tuần du của Quel'Thalas, ma nữ, và là Hắc Công Nương của quân Bị Ruồng, bước ra từ phòng hoàng gia với những bước đi uyển chuyển nhanh chóng mà cô vẫn thường đi suốt cả đời mình. Cô thường sử dụng cơ thể hữu hình của mình trong những hoạt động thông thường hằng ngày. Đôi ủng da của cô chẳng hề gây ra chút tiếng động nào trên nền đá tại Hạ Thành, nhưng tất cả những cái đầu đều phải quay lại ngắm nhìn công nương của họ. Cô thật vô song và không thể nhầm lẫn được với ai. Từng có thời mái tóc của cô có màu vàng, đôi mắt cô có màu xanh, màu da cô hồng như đào. Từng có thời cô sống. Giờ đây dưới lớp mũ trùm màu xanh đen, mái tóc cô trở thành màu đen như đêm tối với những lọn tóc trắng và làn da hồng đào xưa kia giờ trở thành màu xám xanh nhợt nhạt. Cô vẫn mặc bộ áo giáp hồi còn sống cô thường mặc, với lớp da được trang trí đẹp đẽ phô bày cơ thể mảnh dẻ nhưng đầy cơ bắp của cô. Đôi tai rung rinh trước những tiếng thì thầm; cô ít khi đi ra khỏi phòng mình. Cô là người cai trị thành phố này, và cả thế giới sẽ phải tới bên cô.

Thầy Dược Sư Faranell – thủ lĩnh của Hội Dược Sư Hoàng Gia – chạy đến bên cô và phấn khởi nói. "Tôi rất vui vì người đồng ý tới, thưa công nương," anh ta nói, vừa cố cúi chào và đi và nói cùng một lúc. "Người có nói rằng người muốn được thông báo khi thí nghiệm thành công, và người muốn tận mắt thấy chúng một khi chúng ta-"

"Ta biết rất rõ về mệnh lệnh của ta rồi, Tiến Sĩ à," Sylvanas xen

ngang khi họ bắt đầu đi xuống một hàng lang lộng gió đi tới khu lòng chảo của Hạ Thành.
“Dĩ nhiên, dĩ nhiên rồi. Chúng ta tới rồi đây.” Họ bước vào một căn phòng với một người có tri giác yếu hơn có thể sẽ cảm thấy cực kỳ kinh hãi. Trên một chiếc bàn lớn, một xác sống cúi lom khom đang bận bịu khâu nhiều mẩu xác từ nhiều cái xác khác nhau lại, vừa làm vừa nói lẩm bẩm. Sylvanas khẽ mỉm cười.
“Thật tốt khi thấy có kẻ thích làm việc đến vậy,” cô trả lời một cách đùa cợt. Gã đệ tử khẽ giật mình và cúi chào.
Có tiếng kêu vo ve khe khẽ của một thứ năng lượng nào đó phát ra. Những nhà giả kim khác đang hối hả làm việc, pha trộn thuốc, cân nguyên liệu, viết ghi chú. Có mùi hỗn hợp giữa mùi thối rữa, mùi hóa chất, và một mùi rất phi lý là mùi ngọt ngào sạch sẽ của vài loại thảo dược. Sylvanas giật mình bởi chính phản ứng của cô. Mùi thảo dược đó khiến cô trở nên… nhớ nhà đến kỳ lạ. May thay, cảm xúc mềm yếu đó không tồn tại được bao lâu. Những cảm xúc như thế không bao giờ tồn tại được lâu.
“Cho ta xem,” cô yêu cầu. Faranell cúi người và dẫn cô đi qua khu trung tâm nơi chứa những mảnh xác đang treo trên móc, tới một phòng ngách.
Tiếng thổn thức yếu ớt vọng đến tai cô. Khi cô bước vào, Sylvanas nhìn thấy vài cái cũi nằm đâu đó trên sàn hoặc treo trên cao nhờ những xích sắt, tất cả đều chứa đầy những vật thí nghiệm. Một số là con người. Một số là dân Bị Ruồng. Tất cả đều có ánh mắt đờ đẫn đi vì một nỗi sợ hãi đã khoét vào quá sâu và quá lâu đến nỗi họ gần như bị tê liệt.
Họ sẽ không phải chịu đựng như thế lâu nữa.
“Đúng như người nghĩ, thưa công nương,” Faranell nói, “thật khó để chuyển lũ Truy Quét tới để làm vật thí nghiệm. Dĩ nhiên là vì mục đích của thí nghiệm, dân Bị Ruồng cũng được xem là dân Truy Quét. Nhưng tôi rất mừng khi có thể báo cáo rằng việc thí nghiệm của chúng tôi trên chiến trường đã được ghi chép cẩn thận và đã rất thành công.”

Sylvanas bắt đầu cảm thấy thích thú, và cô nở một nụ cười hiếm hoi nhưng vẫn còn rất đẹp đẽ dành cho gã dược sư. “Điều đó khiến ta rất hài lòng đấy,” cô nói. Gã tiến sĩ xác sống hơi run lên vì vui sướng. Anh ta ra hiệu cho trợ lý là Keever, một Bị Ruồng với bộ não rõ ràng đã bị tổn thương sau cái chết đầu tiên và rồi y lại lẩm bẩm nói với kẻ thứ ba khi y lấy ra hai mẫu thí nghiệm. Một mẫu là một phụ nữ con người dường như vẫn chưa quá sợ hãi và tuyệt vọng nên đã bắt đầu khóc lóc khi Keever kéo cô ta ra khỏi cũi. Tuy nhiên mẫu còn lại là một nam giới Bị Ruồng thì hoàn toàn điềm tĩnh và đứng im lặng. Sylvanas nhìn gã.
“Tội phạm à?”
“Dĩ nhiên rồi, thưa công nương.” Cô thắc mắc không biết điều đó có đúng không. Nhưng cuối cùng thì cũng không phải là vấn đề. Dù có hay không thì gã cũng sẽ phụng sự cho quân Bị Ruồng. Cô gái con người ngã khuỵu xuống. Keever cúi xuống nắm tóc kéo cô ta lên, và khi cô mở miệng khóc lóc vì đau đớn, y rót một cốc chứa thứ gì đó vào họng cô và bịt miệng cô ta lại, ép cô phải nuốt.
Sylvanas đứng nhìn khi cô ta vùng vẫy chống cự. Bên cạnh cô ta, gã Bị Ruồng nhận cái cốc Faranell đưa cho mà không phản kháng gì cả, rồi uống cạn.
Chuyện xảy ra tiếp theo rất nhanh chóng. Cô gái con người ngừng chống cự, cơ thể cô ta căng lên rồi bắt đầu phát bệnh. Keever thả cô ta ra và đứng nhìn đầy hiếu kỳ khi máu bắt đầu túa ra từ miệng, mũi, mắt, và tai cô ta. Sylvanas nhìn sang gã Bị Ruồng. Gã vẫn nhìn im lặng và điềm tĩnh nhìn cô. Cô bắt đầu cau mày.
“Có lẽ không hiệu quả như-”
Gã Bị Ruồng rùng mình. Gã vẫn cố gắng đứng thẳng thêm một chút nữa, nhưng cơ thể đang suy yếu rất nhanh của gã khiến gã ngã xuống. Tất cả mọi người đều lùi lại. Sylvanas chăm chú theo dõi, môi hé ra đầy thích thú.
“Cùng phản ứng sao?” cô hỏi Faranell. Cô gái con người thút thít thêm một lần nữa và rồi nằm im, mắt mở to. Gã giả kim thuật gật đầu vui vẻ.

“Đúng là vậy,” anh ta nói. “Như người nghĩ, chúng tôi rất-”
Gã xác sống bắt đầu co giật, lớp da xuất hiện nhiều lỗ thủng rỉ ra mủ đen, và rồi gã cũng nằm im.
“-hài lòng với kết quả.”
“Quả là vậy,” Sylvanas nói. Cô cố giấu đi sự vui mừng của mình; “hài lòng” là một từ rất mờ nhạt. “Một bệnh dịch giết chết cả con người lẫn quân Truy Quét. Và rõ ràng là ảnh hưởng tới cả thần dân của ta, vì họ cũng là xác sống.”
Cô nhướn đôi mắt tỏa ra ánh sáng bạc nhìn anh ta. “Chúng ta phải đảm bảo rằng thứ này không bao giờ được rơi vào tay kẻ khác. Kết quả sẽ rất… tàn khốc.”
Anh ta nuốt ừng ực. “Dĩ nhiên, thưa công nương, dĩ nhiên là thế rồi.”
Cô cố tẻ vẻ bình thản khi quay trở lại khu phòng hoàng gia. Đầu óc cô đang mải suy nghĩ về hàng ngàn thứ, nhưng trước hết là một suy nghĩ duy nhất đang rực cháy như con bù nhìn làm bằng cây gai cô thường đốt vào mỗi Lễ Kết Thánh:
Cuối cùng thì, Arthas, ngươi sẽ phải trả giá vì những gì ngươi đã làm. Lũ con người như ngươi sẽ bị tiêu diệt. Quân Truy Quét của ngươi sẽ bị chặn đứng. Ngươi sẽ không còn có thể ẩn nấp phía sau đội quân toàn những con rối xác sống vô tri vô giác của ngươi nữa.Và bọn ta sẽ trả cho ngươi lòng khoan dung và sự trắc ẩn mà ngươi đã ban cho bọn ta.
Mặc dù đang rất cố kiềm chế, cô nhận thấy chính mình đang mỉm cười.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bị Ruồng: Forsaken
Con người: human
Dược sư: apothecary
Hạ Thành: Undercity
Hắc Công Nương: Dark Lady
Hội Dược Sư Hoàng Gia: Royal Apothecary Society

Lễ Kết Thánh: Hallow's End
Ma nữ: banshee
Truy Quét: Scourge
Tướng tuần du: ranger general
Xác sống: undead

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mười bảy

Arthas trầm ngâm suy nghĩ khi hắn cưỡi trên lưng con ngựa xương Bất Bại trung thành đi về phía Andorhal, mỉa mai thay kẻ đã hạ sát tên thầy gọi hồn Kel'Thuzad giờ được giao cho trách nhiệm hồi sinh gã.

Thanh Băng Sầu đang thì thầm với hắn, mặc dù hắn không cần tới giọng nói của thanh kiếm đó – giọng nói của Thi Vương như hắn đã yêu cầu được biết – để có thể hồi sinh cho gã. Không còn đường quay lại nữa. Và hắn cũng không hề muốn.

Sau sự sụp đổ của Thành Đô, Arthas đã lui về ở ẩn trong một phiên bản hắc ám của một cuộc hành hương của hiệp sĩ. Hắn đã đi khắp toàn bộ đất nước mình, kêu gọi các thần dân thức dậy khắp từ thành thị này tới thành thị khác và khiến chúng tấn công những người sống. Hắn nghĩ về cái tên Truy Quét mà Kel'Thuzad đã gọi, đó quả là một cái tên phù hợp. Nó cùng tên với một công cụ tự trừng phạt mà một số tư tế dòng phụ thường dùng để thanh tẩy sự ô uế. Đội quân Truy Quét này thanh tẩy vùng đất này khỏi người sống. Hắn đang nằm ngay bên bờ giữa hai thế giới; một cách nào đó hắn vẫn còn sống, nhưng những lời thì thầm nhỏ nhẹ của Thi Vương lại đang gọi hắn là một kỵ sĩ tử vong, và việc mất đi màu sắc trên hái tóc làn da cùng màu mắt của hắn có vẻ đã cho thấy đó không chỉ là một danh hiệu. Hắn không biết; hắn cũng không quan tâm. Hắn hưởng ân huệ từ Thi Vương, và hắn điều khiển cả quân Truy Quét, và theo một cách quái lạ, hắn nhận thấy rằng hắn đang lo lắng cho chúng.

Giờ Arthas đang phụng sự Thi Vương thông qua một trong những

tướng quân của gã, một chúa tể sợ hãi, gần như giống hệt Mal'Ganis. Điều này cũng thật là mỉa mai thay; và cũng chẳng hề khiến hắn bận tâm.
"Cũng như Mal'Ganis, ta là một chúa tể sợ hãi. Nhưng ta không phải kẻ thù của ngươi," Tichondrius đã cam đoan với hắn. Hắn nở một nụ cười khinh bỉ. "Thực ra ta tới để chúc mừng ngươi. Bằng việc giết chết cha đẻ của mình và đưa vùng đất này vào tay quân Truy Quét, ngươi đã vượt qua thử thách đầu tiên. Thi Vương rất hài lòng về… sự hăng hái của ngươi."
Arthas bỗng cảm thấy nhói lên với hai luồng cảm xúc – đau đớn xen lẫn hân hoan.
"Phải," hắn nói, vẫn giữ giọng bình tĩnh trước mặt con quỷ đó, "Ta đã nguyền rủa tất cả mọi người và tất cả mọi thứ ta yêu quý, và thậm chí ta chẳng hề ăn năn. Chẳng hề tiếc nuối. Chẳng hề xấu hổ."
Và trong trái tim của những trái tim của hắn, một tiếng thì thầm khác vang lên, nhưng không phải từ thanh Băng Sầu: *Nói dối.*
Hắn kìm nén cảm tính ấy lại. Bằng cách nào đó giọng nói đó trở nên im lặng. Hắn không thể để sự yếu mềm gia tăng được. Nó như căn bệnh hoại thư; nó sẽ ăn mòn hắn nếu hắn để yên cho nó tự tung tự tác.
Có vẻ Tichondrius không hề nhận ra. Gã chỉ vào thành Băng Sầu. "Thanh cổ tự kiếm ngươi mang được rèn nên bởi chính đồng loại của ta từ rất lâu về trước. Thi Vương đã ban cho nó khả năng cướp đoạt linh hồn. Linh hồn của ngươi là linh hồn đầu tiên nó tước đoạt."
Những cảm xúc bỗng xung đột bên trong Arthas. Hắn nhìn thanh kiếm. Cách sử dụng từ ngữ của Tichondrius không thoát khỏi hắn. Cướp đoạt. Nếu Thi Vương đòi hỏi linh hồn hắn để đổi lấy việc cứu rỗi người dân của mình, Arthas hẳn đã ban cho gã. Nhưng Thi Vương lại không hề đòi hỏi thứ đó; gã chỉ việc chiếm lấy nó. Và giờ nó ở đây, bị giam cầm bên trong món vũ khí sáng ngời này, gần đến nỗi hoàng tử – vua Arthas – gần như có thể, nhưng không hoàn toàn chạm được vào nó. Và liệu Arthas đã đạt được những thứ hắn lên

đường để lấy không? Liệu người dân của hắn có được cứu rỗi không?
Liệu việc đó có còn quan trọng không?
Tichondrius cẩn thận nhìn hắn. “Vậy thì ta vẫn sẽ hành động mà không cần tới linh hồn,” Arthas nhẹ nhàng nói. “Ý muốn của Thi Vương là gì?”
Và rồi hắn phải tập hợp lại tàn dư của Giáo Phái Đọa Đày nhằm giúp hắn thực hiện một công việc lớn lao hơn – là lấy lại di thể của Kel’Thuzad.
Hắn nghe tin rằng nó nằm lại Andorhal, nơi Arthas tiêu diệt gã, một đống thịt mục rữa hôi thối. Andorhal, nơi chuyến hàng chứa đầy lúa mì nhiễm bệnh xuất hiện. Hắn nhớ lại về cơn thịnh nộ của mình khi hắn tấn công gã thầy gọi hồn, nhưng nhận thấy hắn chẳng còn cảm thấy chút tức giận nào nữa. Một nụ cười nở trên đôi môi tím tái. Mỉa mai thay.
Những khu nhà từng bị đốt cháy giờ chỉ còn là đống than đen đúa. Chẳng ai còn thấy có xác sống ở đây nữa… nhưng… Arthas cau mày và kéo cương. Bất Bại dừng lại, lúc chết nó vẫn ngoan ngoãn y hệt lúc còn sống. Arthas thấy thấp thoáng có vài hình thì đi lại xung quanh. Thứ ánh sáng ít ỏi trong cái ngày u ám này đang phản chiếu trên-
“Áo giáp,” hắn nói. Có một người mặc giáp đang đứng gác bên ngoài nghĩa địa và một người khá đứng gần một ngôi mộ nhỏ. Hắn liếc nhìn, rồi mắt nở lớn. Không chỉ là người sống, không chỉ là những chiến binh, mà là các hiệp sĩ. Và hắn biết tại sao họ lại ở đây. Có vẻ như Kel’Thuzad đã thu hút được nhiều sự chú ý.
Nhưng hắn đã giải tán cả hội. Chẳng còn có hiệp sĩ nào nữa, chứ đừng nói tới những kẻ đang ở đây. Thanh Băng Sầu đang thì thầm; nó đang đói. Arthas rút thanh cổ tự kiếm hùng mạnh ra và nhấc nó lên để đội quân thầy tế ít ỏi đang hộ tống hắn có thể thấy và bị kích động, rồi hắn xung phong. Bất Bại lao thẳng tới trước, và Arthas thấy được sự sửng sốt trên khuôn mặt của những người bảo vệ khu nghĩa trang khi hắn tấn công họ. Họ chống trả rất quyết liệt, nhưng

cuối cùng chỉ là vô ích; và họ biết điều đó, hắn có thể nhìn thấy điều đó trong mắt họ.
Hắn chỉ mới thả lỏng thanh Băng Sầu, cảm thấy niềm vui của thanh kiếm khi lại được chiếm một linh hồn khác, thì một giọng nói hét lên, “Arthas!”
Đó là giọng nói Arthas đã từng nghe trước đây, nhưng hắn không nhớ rõ. Hắn quay về phía người đang nói.
Người đàn ông đó cao lớn sừng sững. Ông bỏ mũ trụ ra, và rồi bộ râu dày khiến ký ức của Arthas quay trở lại. “Gavinrad,” hắn ngạc nhiên nói. “Đã lâu rồi nhỉ.”
“Chưa lâu lắm đâu. Cây búa bọn ta tặng cho ngươi ở đâu rồi hả?” Gavinrad nói, gần như đang quát lên. “Món vũ khí của một hiệp sĩ. Một món vũ khí đầy danh dự.”
Arthas đã nhớ lại. Đó chính là người đã đặt cây búa dưới chân hắn. Vào lúc đó nó thật là thanh sạch, tinh khiết, và đơn giản làm sao.
“Giờ ta đã có một thứ vũ khí tốt hơn rồi,” Arthas nói. Hắn nhấc thanh Băng Sầu lên. Có vẻ như nó đang đập rộn ràng hăm hở trong tay hắn. Một ý nghĩ chợt nảy lên, và hắn làm theo. “Tránh đường đi, người anh em,” hắn nói, một sự nhẹ nhàng kỳ lạ ẩn trong giọng nói của hắn. “Ta đến chỉ để thu thập ít xương tàn thôi. Vì lợi ích của ngày hôm đó, và vì hội mà chúng ta đều từng thuộc về, ông sẽ không phải chịu tổn thương nếu ông để cho ta qua.”
Cặp lông mày rậm của Gavinrad nhíu lại và ông phỉ nhổ về phía Arthas. “Ta không thể tin nổi bọn ta từng gọi ngươi là người anh em đấy! Tại sao Uther lại tin tưởng ngươi hơn cả ta chứ. Sự phản bội của ngươi đã làm tan nát trái tim Uther đấy nhóc. Ngài ấy có thể dâng cả tính mạng của mình cho ngươi mà không cần suy nghĩ, và đây là thứ ngươi đáp lại lòng trung thành của ngài ấy sao hả? Ta đã biết thật sai lầm khi lại chấp nhận một hoàng tử hư hỏng như ngươi vào hội! Ngươi đùa cợt hội Bàn Tay Bạc này quá đủ rồi!”
Sự tức giận nổi lên bên trong Arthas, nhanh chóng và mạnh mẽ tới mức hắn gần như mất kiểm soát. Sao ông ta dám chứ! Arthas là một kỵ sĩ tử vong, tay sai của Thi Vương. Sự sống, cái chết, và sự tái

sinh – tất cả đều nằm trong bàn tay hắn. Và Gavinrad lại phỉ nhổ vào lời đề nghị được an toàn của hắn. Arthas nghiến chặt răng. "Không đâu, người anh em," hắn khẽ gầm gừ. "Khi ta giết chết ngươi và dựng ngươi dậy làm đầy tớ, và khiến ngươi làm theo những gì ta bảo, Gavinrad ngươi mới là kẻ đang đùa cợt hội Bàn Tay Bạc đấy."

Hắn nhe răng cười và vẫy tay ra hiệu. Bầy xác sống và lũ cuồng tín hộ tống hắn vẫn chờ đợi trong im lặng. Gavinrad không lao tới mà đứng đó cầu nguyện với thứ Ánh Sáng sẽ không thể bảo vệ nổi ông. Arthas để ông cầu nguyện xong và khiến cho món vũ khí của mình tỏa sáng, cũng như cây búa cũ của Arthas từng làm. Với thanh Băng Sầu nắm chặt trong tay và sức mạnh của Thi Vương trào dâng trong cơ thể chưa chết mà cũng như chết rồi của mình, hắn biết rằng Gavinrad chẳng có chút cơ hội nào cả.

Cả hắn nữa. Vị hiệp sĩ chiến đấu bằng tất cả những gì ông có, nhưng không thể đủ. Arthas dễ dàng đùa nghịch với ông ta, làm dịu đi sự chua chát trong lời nói của Gavinrad, nhưng rồi nhanh chóng mệt mỏi với trò chơi này và xuống tay hạ sát người anh em cũ của mình chỉ bằng một đường kiếm mạnh mẽ. Hắn cảm thấy thanh Băng Sầu tước đi thêm một linh hồn nữa, và hơi rung lên khi cơ thể vô hồn của Gavinrad ngã xuống đất. Dù với những gì hắn đã hứa với đối thủ giờ đã bị triệt hạ, Arthas vẫn để ông được chết.

Bằng một động tắc ngắn gọn hắn lệnh cho đám tay sai đi tìm cái xác. Hắn đã để Kel'Thuzad nằm lại mục ruỗng tại nơi gã đã ngã xuống, nhưng có kẻ nào đó, không còn nghi ngờ gì nữa chính là lũ tay chân mộ đạo của gã thầy gọi hồn đã đủ cẩn thận để đặt cái xác vào một hầm mộ nhỏ. Lũ thầy tế của Giáo Phái Đọa Đày giờ đang lao tới trước tìm ngôi mộ và cố gắng đẩy cái nắp ra. Trong đó là một chiếc quan tài, nó nhanh chóng được nhấc lên. Arthas lấy chân thúc vào nó và nhe răng cười.

"Hãy ra đây đi thầy gọi hồn," hắn châm chọc nói khi cái quan tài được đặt vào phía sau một chiếc xe được gọi là một "xe chở thịt." "Quyền năng ngươi từng phục vụ giờ lại cần đến ngươi rồi."

“Ta đã bảo anh là cái chết của ta chẳng có mấy ý nghĩa đâu mà.”
Arthas giật mình. Hắn dần đã quen với việc nghe thấy những giọng nói; giờ đây Thi Vương thông qua thanh Băng Sầu thì thầm với hắn gần như mọi lúc. Nhưng đây là một thứ khác. Hắn nhận ra giọng nói này; hắn đã từng nghe thấy trước đây, nhưng là đầy kiêu ngạo và châm chọc, chứ không phải bí ẩn và thân mật như thế này.
Là Kel’Thuzad.
“Cái quái… chẳng lẽ ta đang nghe thấy tiếng ma đây sao?”
Không chỉ là nghe thấy. Còn cả nhìn thấy nữa. Hoặc ít nhất là một con ma duy nhất đang nói tới. Hình thù của Kel’Thuzad từ từ hiện ra trước mắt hắn, mờ ảo và lơ lửng, trong hai hố mắt chỉ toàn bóng tối. Nhưng không thể nhầm lẫn được, đó là hắn, và đôi môi của bóng ma đó đang cong lên với một nụ cười tinh ranh.
“Ta đã đúng về anh, Hoàng Tử Arthas à.”
“Ngươi tốn kha khá thời gian rồi đấy.” Tiếng gầm tức giận của Tichondrius dường như phát ra từ hư không, và bóng ma kia biến mất – nếu đúng là nó có thực sự từng ở đó. Arthas chợt rùng mình. Có phải hắn vừa tưởng tượng không? Có phải hắn đang dần mất đi sự tỉnh táo cùng với linh hồn mình không?
Tichondrius không nhận ra gì cả và tiếp tục nói, hắn mở nắp quan tài ra mà nhìn đầy ghê tởm vào cái xác gần như đã chảy lỏng của Kel’Thuzad. Arthas nhận thấy mùi hôi đó dễ chịu đựng hơn hắn nghĩ, dù mùi đó thật sự rất kinh khủng. Dường như cái sự kiện hắn đánh gục gã thầy gọi hồn bằng búa rồi đứng nhìn sự thối rữa quá nhanh chóng của cái xác đó như đã diễn ra cả đời người rồi. “Cái di thể này đã quá thối rữa rồi. Nó sẽ không thể tới được Quel’Thalas đâu.”
Arthas bỗng trở nên xao lãng. “Quel’Thalas ư?” Vùng đất vàng của loài tiên…
“Đúng rồi. Chỉ có nguồn năng lượng từ Nguồn Nước Mặt Trời của loài thượng tiên mới có thể hồi sinh cho Kel’Thuzad.” Tên chúa tể sợ hãi nhăn mặt. “Và cứ mỗi giây phút, hắn lại càng thối rữa thêm. Ngươi phải đoạt lấy một cái bình đặc biệt khỏi tay lũ hiệp sĩ. Chúng

giờ đang mang nó tới đây đấy. Đặt di thể của tên thầy gọi hồn vào đấy, và hắn sẽ được bảo vệ trong suốt cuộc hành trình."
Tên chúa tể sợ hãi mỉm cười. Có nhiều thứ ẩn náu sau vẻ bề ngoài này. Arthas mở miệng toan hỏi, rồi im lặng. Tichondrius sẽ không nói cho hắn biết đâu. Hắn nhún vui rồi nhảy lên lưng Bất Bại, đi tới nơi hắn được bảo.
Phía sau, hắn nghe thấy tiếng cười nham hiểm của gã quỷ.

Tichondrius đã nói đúng. Đang từ từ đi bộ dọc con đường là một đoàn đưa tang nhỏ. Một đoàn đưa tang quân đội, hoặc cho một người quyền chức cao quý nào đó; Arthas nhận ra đồ trang sức trên đó. Có vài người mặc giáp dẫn đầu một dãy người; một người ở chính giữa đang mang theo thứ gì đó trong đôi tay to khỏe. Ánh mặt trời mờ nhạt ánh lên trên bộ giáp và trên thứ đồ vật ông ta đang mang – cái bình mà Tichondrius đã nói đến. Và đột nhiên Arthas hiểu được tại sao Tichondrius lại thích thú đến vậy.
Dáng đi của vị hiệp sĩ rất đặc biệt, bộ áo giáp có một không hai, và Arthas nắm chặt lấy thanh Băng Sầu bằng cả hai tay lúc này bỗng trở nên run run. Hắn kìm nén cảm giác bối rối bất an đó lại, rồi lệnh cho binh lính tiến tới.
Đoàn đưa tang này không lớn, nhưng nó lại là những chiến binh xuất chúng, và thật dễ dàng để bao vây hoàn toàn họ. Họ rút vũ khí ra, nhưng không hề tấn công và quay lại chờ chỉ đạo từ người đàn ông mang cái bình. Không ai khác chính là Uther, ông có vẻ vẫn hoàn toàn bình tĩnh khi nhìn người cựu học trò của mình. Khuôn mặt ông điềm tĩnh, nhưng với nhiều nếp nhăn hơn những gì Arthas còn nhớ. Tuy nhiên mắt ông lại rực cháy đầy sự tức giận.
"Xem ra con chó đã quay trở về bãi nôn rồi nhỉ," Uther nói, những lời nói của ông cay nghiệt như roi quất. "Đáng ra ta phải cầu chúa cho ngươi không đến chứ nhỉ."
Arthas hơi co rúm lại. Giọng hắn khàn đi khi trả lời, "Ta dai như đỉa đấy – không dễ ta bỏ qua đâu. Ta nhận thấy ông vẫn còn tự gọi mình là hiệp sĩ, dù là ta đã giải tán hội rồi nhỉ."
Uther cười, nhưng là một điệu cười cay đắng. "Như thể ngươi giải

tán nổi ấy. Ta chỉ đáp lại Ánh Sáng mà thôi, nhóc. Cũng như ngươi trước đây thôi."
Ánh Sáng. Hắn vẫn còn nhớ. Trái tim hắn chùng xuống trong chốc lác, chỉ chốc lát thôi, hắn hạ kiếm xuống. Rồi tiếng thì thầm lại tới, nhắc nhở hắn về sức mạnh hắn đang mang, nhấn mạnh rằng con đường của Ánh Sáng sẽ không thể cho hắn những gì hắn khao khát được. Arthas lại nắm chặt thanh Băng Sầu.
"Ta từng làm rất nhiều thứ," hắn đáp trả. "Nhưng không còn nữa."
"Cha của ngươi đã cai trị vùng đất này suốt năm mươi năm, và ngươi đập tan nó thành cát bụi chỉ trong vài ngày. Nhưng mà việc phá hủy thật quá dễ dàng nhỉ?"
"Xúc động ghê đấy, Uther à. Nhưng dù có êm đẹp như thế thì ta cũng không có thời gian để hồi tưởng đâu. Ta đến để lấy cái bình. Đưa nó cho ta, và ta sẽ cho ông được chết nhanh chóng." Không tha cho kẻ này được. Kể cả khi ông ta cầu xin. Đặc biệt không thể khi ông ta cầu xin. Có quá nhiều kỷ niệm giữa họ. Quá nhiều – cảm xúc. Giờ Uther lại thể hiện một cảm xúc khác không phải là giận dữ nữa. Ông nhìn Arthas đầy vẻ thất kinh. "Cái bình này đang chứa tro cốt của cha ngươi đấy, Arthas! Sao chứ, chẳng lẽ ngươi định tè vào đó một lần cuối trước khi ngươi để cho vương quốc này mục ruỗng sao?"
Arthas bỗng cảm thấy sững người.
Phụ Vương-
"Ta không biết nó chứa thứ gì," hắn lẩm bẩm, vừa với Uther vừa với chính hắn. Vậy đây là lý do thứ hai tại sao tên chúa tể sợ hãi lại cười gian xảo như vậy khi hắn chỉ thị cho Arthas. Cuối cùng hắn đã biết cái bình chứa thứ gì. Hết thử thách này tới thử thách khác. Liệu Arthas có chống lại người thầy của mình… liệu hắn có báng bổ tro cốt cha mình. Arthas cảm thấy kinh hãi về điều đó. Hắn xuống ngựa và rút thanh Băng Sầu ra, cố kìm hãm lại sự tức giận khi nói. "Và cũng chẳng thành vấn đề. Ta sẽ lấy thứ ta tới để lấy dù bằng cách nào đi nữa."
Thanh Băng Sầu gần như đang kêu lên, trong đầu óc hắn lẫn trong

tay hắn, hăm hở muốn chiến đấu. Arthas đứng vào tư thế tấn công. Uther nhìn hắn trong chốc lát, rồi từ từ nhấc món vũ khí đang tỏa sáng của mình.
“Ta không muốn phải tin,” ông nói cộc lốc, và Arthas rùng mình nhận ra những giọt nước mắt trong mắt Uther. “Khi ngươi còn trẻ tuổi và ích kỷ, ta gọi đó là sự thiếu sót của trẻ con. Khi ngươi tỏ ra cứng đầu, ta cho rằng đó là sự cần thiết của một cậu trai để rời khỏi cái bóng của cha nó. Và chuyện tại Thung Cốn – ôi, cầu Ánh Sáng thứ lỗi cho con, kể cả khi ấy – ta đã cầu nguyện cho ngươi tìm thấy được con đường để nhận ra sai lầm trong quyết định của mình. Ta không thể chống lại con trai nhà vua của mình được.”
Arthas cố nở một nụ cười khi cả hai bắt đầu đi vòng tròn thăm dò nhau. “Nhưng giờ ông sắp làm điều đó rồi đấy.”
“Đó là lời hứa cuối cùng của ta với cha ngươi. Với người bạn của ta. Ta sẽ đảm bảo cho di thể người được an táng long trọng, kể cả sau khi bị con ruột của người tàn nhẫn giết chết mà không ngờ được trước.”
“Ông sẽ chết vì lời hứa đó đấy.”
“Có thể lắm.” Điều đó có vẻ khiến Uther khá phiền muộn. “Ta thà chết để vinh danh lời hứa đó còn hơn sống dưới sự thương hại của ngươi. Ta mừng rằng người đã chết. Ta mừng rằng người không phải thấy ngươi đã thành cái gì.”
Lời bình phẩm đó… thật đau đớn. Arthas không ngờ nổi nó lại đau đớn tới vậy. Hắn dừng lại, cảm xúc chợt dấy lên trong hắn, và Uther không từ cơ hội, sử dụng khoảnh khắc lưỡng lự đó để lao tới.
“Vì Ánh Sáng!” ông hét lên, vung cây búa ra sau và bổ mạnh vào Arthas bằng tất cả sức mạnh. Món vũ khí tỏa sáng vung xuống đầu Arthas nhanh tới nỗi hắn có thể nghe thấy tiếng di chuyển của nó. Hắn nhảy sang bên vừa kịp lúc, và cảm thấy luồng không khí thổi qua mặt khi món vũ khí đó sượt qua. Uther thật bình tĩnh tập trung… và chết chóc. Bổn phận của ông là giết đứa con phản bội này, và ngăn chặn cái ác lây lan.
Cũng như Arthas biết bổn phận của hắn là giết người đàn ông từng

dạy dỗ hắn. Hắn cần phải giết chết quá khứ của mình… tất cả quá khứ. Hoặc nếu không nó vẫn mãi phát ra niềm hi vọng ngọt ngào của lòng thương và khoan dung. Bằng một tiếng thét không mạch lạc, Arthas bổ thanh Băng Sầu xuống.

Cây búa của Uther đỡ được nó. Hai người đàn ông dằng co nhau, mặt sát mặt, bắp tay cả hai run lên cố gắng, tới khi Uther gầm gừ và đẩy Arthas ngược lại. Gã đàn ông trẻ hơn loạng choạng suýt ngã. Uther tiến tới tấn công. Mặt ông đầy điềm tĩnh, nhưng đôi mắt lại rực cháy quyết tâm, và có vẻ như ông đang chiến đấu như thể chiến thắng của mình là chắc chắn. Sự quả quyết của ông khiến Arthas sửng sốt. Đòn đánh của ông mạnh mẽ nhưng lại khó đoán. Hắn chưa bao giờ đánh bại được Uther trước đây-

"Kết thúc rồi nhóc!" Uther hét lên, giọng ông ngân vang. Arthas chợt kinh hoàng nhận ra vị hiệp sĩ đang đắm mình trong một luồng ánh sáng chói lòa. Không chỉ riêng cây búa mà cả cơ thể ông, như thể chính ông là thứ vũ khí của Ánh Sáng sắp hạ gục Arthas. "Vì công lý của Ánh Sáng!"

Cây búa vung xuống. Toàn bộ không khí trong buồng phổi Arthas dường như thoát hết ra ngoài chỉ bằng một đòn đánh dáng thẳng xuống thân người hắn. Chỉ nhờ bộ giáp là cứu được hắn, và kể cả nó cũng sụm nát dưới cây búa sáng rực rỡ của vị thánh hiệp sĩ. Arthas ngã lăn ra, thanh Băng Sầu bay ra khỏi tay hắn, đau đớn tràn ngập cơ thể hắn khi hắn cố thở, cố đứng dậy. Ánh Sáng – hắn đã quay lưng với nó, đã phản bội nó. Và giờ nó đang trừng phạt hắn thông qua Uther Người Mang Ánh Sáng, dũng sĩ vĩ đại nhất của nó, truyền vào người thầy giáo cũ của hắn sự thanh khiết chói sáng đầy quyết tâm.

Ánh Sáng phủ khắp người Uther càng gia tăng, và Arthas nhăn nhó trong đau đớn khi Ánh Sáng thiêu cháy mắt hắn lẫn linh hồn hắn. Hắn đã sai làm khi bỏ rơi nó, quá sai lầm, và giờ tình yêu và lòng nhân từ của nó đang truyền vào thực thể kia. Hắn nhìn thứ ánh sáng trắng trong mắt Uther, nước mắt chảy tràn mắt hắn khi hắn chờ đợi đòn đánh kết liễu.

Là hắn nắm lấy thanh kiếm mà không hề nhận ra, hay là nó tự động nhảy vào tay hắn theo ý của chính nó? Với đầu óc hỗn loạn ngay lúc đó, Arthas chẳng thể biết được. Tất cả những gì hắn biết là đột nhiên tay hắn nắm chặt cán thanh Băng Sầu, và giọng nói của nó đang ở trong đầu hắn.

Tất cả mọi thứ Ánh Sáng đều có bóng tối – tất cả mọi ngày đều có đêm – và kể cả cây nến sáng rạng rỡ nhất cũng có thể bị thổi tắt.

Và cả sinh mạnh sáng rạng rỡ nhất nữa.

Hắn hít một hơi tràn đầy buồng phổi, rồi chỉ trong một giây, Arthas nhận thấy Ánh Sáng phủ khắp người Uther trở nên tối đi. Rồi Uther lại nhấc cây búa lên, sẵn sàng cho đòn kết liễu.

Nhưng Arthas không còn ở đó nữa.

Nếu Uther là một con gấu, to lớn và hùng mạnh, thì Arthas là một con hổ, khỏe mạnh dẻo dai và linh hoạt. Dù mạnh mẽ và được ban phước bởi Ánh Sáng, búa không phải là một món vũ khí nhanh nhẹn, và cả cách chiến đấu của Uther nữa. Thanh Băng Sầu dù là một thanh cổ tự kiếm hai tay cầm khổng lồ lại gần như có thể tự mình chiến đấu.

Hắn lại tiến tới trước, lần này không còn chần chừ nữa, và bắt đầu chiến đấu nghiêm túc. Hắn chẳng hề để lộ chút sơ hở khi tấn công Uther Người Mang Ánh Sáng; chẳng để cho vị hiệp sĩ chút ngơi tay để phản công. Mắt Uther nở lớn đầy sửng sốt, rồi lại nheo lại quyết tâm. Nhưng Ánh Sáng từng tỏa sáng rạng ngời khắp thân thể mạnh mẽ của ông giờ lại đang mờ nhạt đi qua từng giây phút.

Mờ nhạt trước sức mạnh Thi Vương ban cho hắn.

Thanh Băng Sầu bổ xuống liên tục – lúc thì vào cái đầu tỏa sáng của cây búa, lúc thì vào cán búa, rồi thì vào vai Uther, vào ngay khe hở giữa giáp thân và giáp vai, lún sâu vào đó-

Uther gầm lên và lảo đảo lùi lại. Máu túa ra từ vết thương. Thanh Băng Sầu chọc vào sâu hơn nữa, và Arthas càng muốn nó vào thêm. Gầm gừ như một con thú, mái tóc trắng xõa tung, hắn tiếp tục ấn xuống. Cây búa to lớn sáng rạng rỡ rơi khỏi bàn tay mệt oặt của Uther khi thanh Băng Sầu gần như chặt đứt rời cánh tay. Một đòn

đánh làm mẻ tấm giáp ngực của Uther; một đòn tiếp theo đúng ngay vị trí đó chẻ đôi nó ra và xé rách da thịt bên dưới. Tấm áo choàng màu lam và vàng của Liên Minh mà Uther từng chiến đấu rách thành từng mảnh rơi xuống nền tuyết khi Uther Người Mang Ánh Sáng ngã khuỵu xuống. Ông nhìn lên. Hơi thở ông trở nên khó khăn. Máu rỉ ra trên miệng ông thấm dẫm bộ râu, nhưng chẳng có chút vẻ gì của đầu hàng trên mặt ông.

“Ta tha thiết hi vọng rằng có một nơi đặc biệt ở địa ngục đang chờ đợi ngươi đấy, Arthas.” Ông ho ra máu.

“Chúng ta chắc chẳng biết được đâu, Uther à,” Arthas lạnh lùng nói, nhấc thanh Băng Sầu lên cho đòn đánh cuối cùng. Thanh kiếm gần như đang hát lên đầy mong đợi. “Ta có ý định sẽ sống mãi mãi.” Hắn đâm thanh cổ tự kiếm xuống xuyên qua cổ họng Uther, khiến những lời nói thách thức cuối cùng câm lặng, và xuyên qua trái tim vĩ đại. Uther chết gần như ngay lập tức. Arthas rút thanh kiếm ra và lùi lại, người hắn run rẩy. Hiển nhiên chỉ có thể là vì được giải thoát khỏi áp lực và vì sự hả hê.

Hắn cúi xuống nhấc cái bình lên. Hắn cầm nó trong chốc lát, rồi từ từ gỡ bỏ dấu niêm phong và lật ngược cái bình lại trút toàn bộ những thứ bên trong ra. Tro cốt Vua Terenas rơi xuống như làn mưa xám xịt, như bột mì nhiễm bệnh, và phủ lên nền tuyết. Làn gió chợt chuyển hướng. Thứ bột xám là những gì còn sót lại của một nhà vua đột nhiên bị thổi bay, và như thể nó có sinh khí, chợt quấn quanh gã kỵ sĩ tử vong. Arthas giật mình lùi lại một bước. Tay hắn tự đưa lên che mặt, và hắn thả rơi cái bình xuống đất. Hắn nhắm mắt lại và quay đi, nhưng không đủ nhanh, rồi bắt đầu ho khù khụ, lớp tro đó cay xè và nghẹt thở. Hắn bỗng cảm thấy sợ hãi. Hắn đưa hai tay lên quẹt mặt mình, cô gạt đi thứ bột mịn đang làm tắc cổ họng và mũi gã và khiến mắt gã cay xè. Hắn phun phì phì, và trong tích tắc bụng dạ hắn quặn lên.

Arthas hít một hơi và cố bình tĩnh lại. Một thoáng sau, hắn đứng dậy, lúc này đã trấn tĩnh lại. Nếu hắn có cảm thấy chút gì đó, hắn cũng đã chôn sâu nó lại đến mức hắn chẳng thể nhận ra. Với khuôn

mặt lạnh như băng, hắn quay về phía xe hàng đang chở theo di thể hôi thối gần như đã hóa lỏng của Kel'Thuzad và đưa nó cho một tên Truy Quét.
"Đặt gã thầy gọi hồn vào đây," hắn ra lệnh.
Hắn nhảy lên lưng Bất Bại.
Quel'Thalas không còn xa nữa.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Bàn Tay Bạc: Silver Hand
Băng Sầu: Frostmourne
Bất Bại: Invincible
Chiến binh: warrior
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Cổ tự kiếm: runeblade
Cuồng tín: cultist
Giáo Phái Đọa Đày: Cult of the Damned
Hiệp sĩ: paladin
Kỵ sĩ tử vong: death knight
Liên Minh: Alliance
Nguồn Nước Mặt Trời: Sunwell
Người Mang Ánh Sáng: Lightbringer
Quỷ: demon
Thành Đô: Capital City
Thầy gọi hồn: necromancer
Thầy tế: acolyte
Thi Vương: Lich King
Thung Cốn: Stratholme
Thượng tiên: high elf
Tiên: elf
Truy Quét: Scourge
Tư tế: priest
Xác sống: undead

Xe chở thịt: meat wagon

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mười tám

Trong ngày thứ sáu trên đường tới xứ sở loài thượng tiên, Arthas cứ nói chuyện với hồn ma của Kel'Thuzad và tập hợp thêm nhiều quân binh đi cùng mình.

Từ Andorhal hắn hướng thẳng về hướng đông, những xe chở thịt lăn bánh đi theo hắn, đi qua những ngôi làng nhỏ ở Đồng Tràng Thạch, Đất Vườn Dalson, và Đất Trồng Gahrron, băng qua Sông Thondroril tới miền tây Lordaeron. Nạn nhân của bệnh dịch ở khắp mọi nơi, và chỉ bằng một mệnh lệnh đơn giản khiến chúng bám theo gót hắn như những con chó săn trung thành. Chăm sóc chúng cũng thật dễ – chúng ăn thịt xác chết. Rất là… sạch sẽ.

Arthas vốn đã biết rõ về những kẻ tới bên mình; những nạn nhân của bệnh dịch, lũ quái thi được khâu lại với nhau từ nhiều phần, hồn ma của những kẻ đã ngã xuống. Nhưng có một đồng minh mới tham gia cùng hắn – những kẻ khiến hắn giật mình, sửng sốt, và rồi rất vui vẻ.

Đội quân của hắn đi được nửa đường tới Quel'Thalas thì gặp chúng lần đầu tiên. Từ phía nhau, dường như cả mặt đất đang di chuyển. Không, không đúng. Đó là những con thú, hoặc tương tự như thế. Là ngựa hoặc cừu đã thoát khỏi chuồng khi chủ nhận của chúng biến thành xác chết di động chăng? Là gấu hoặc sói ăn thịt xác chết chăng? Và rồi Arthas há hốc miệng và nắm chặt thanh Băng Sầu, mắt hắn nở lớn không tin nổi vào những gì đang thấy.

Chúng không di chuyển giống những sinh vật bốn chân. Chúng trườn, bò, di chuyển qua những con đồi đầy cỏ giống như-

"Nhện," hắn lẩm bẩm.

Giờ chúng đang túa xuống từ trên đồi, những cái chân màu đen và tím với vẻ ngoài nguy hiểm nhanh chóng bò tới phía Arthas. Chúng đang tới tìm hắn – chúng-

"Đó là những chiến binh mới mà Thi Vương cử tới cho kẻ mà ngài ban ân huệ," giọng của Kel'Thuzad phát ra. Có vẻ như con ma này chỉ có thể được nghe và nhìn thấy bởi Arthas, và gã đã nói rất rất nhiều trong suốt mấy ngày qua. Mới đây gã đang tập trung vào việc gieo rắc sự hồ nghi vào đầu ắc gã kỵ sĩ tử vong. Không phải về chính hắn – mà là về Tichondrius và những con quỷ khác. "Lũ chúa tể sợ hãi không đáng tin chút nào," gã nói. "Chúng là cai ngục của Thi Vương. Ta sẽ nói cho anh nghe tất cả… khi ta lại có thể được dạo bước trên thế giới này."

Họ có rất nhiều thời gian; Arthas thắc mắc không biết có phải Kel'Thuzad đang dùng thông tin này làm mồi nhử hắn không, để đảm bảo rằng Arthas sẽ hoàn thành nhiệm vụ này.

Giờ đây Arthas hỏi, "Ngài cử chúng… tới cho ta ư? Chúng là gì thế?"

"Chúng từng là loài nerubian," Kel'Thuzad nói. "Con cháu của một chủng tộc cổ xưa và oai hùng là aqir. Lúc còn sống, chúng cực kỳ thông minh và dữ tợn, chúng quyết tiêu diệt những kẻ không giống chúng."

Arthas nhìn những sinh vật tám chân đó với chút rùng mình đầy ghê tởm. "Đáng yêu đấy. Và giờ thì sao?"

"Giờ đây, chúng là những kẻ đã ngã xuống sau cuộc chiến với đấng mà chúng ta phục vụ. Ngài đã dựng chúng và chúa tể của chúng là Anub'arak dậy, trở thành những xác sống, và giờ chúng tới trợ giúp cho anh, Hoàng Tử Arthas à. Để phụng sự cho vinh quang của ngài và của anh nữa."

"Nhện xác sống," Arthas trầm tư. Chúng thật khổng lồ, gớm ghiếc, và chết chóc. Chúng kêu rúc rích và cùng hòa nhập vào đoàn quân toàn những xác chết, hồn ma, và quái thi. "Để chống lại loài tiên xứ Quel'Thalas."

Gã Thi Vương này, dù cho gã là ai thì cũng thật ấn tượng.

Dĩ nhiên là sự xuất hiện của Arthas đã bị phát hiện. Loài tiên sinh ra những trinh sát giỏi giang có tiếng. Vào lúc Arthas nhận ra họ, tin tức cũng đã truyền đi xa rồi. Chẳng thành vấn đề. Đội quân hắn tập hợp được đã lớn tới mức khủng khiếp, và mặc dù với lời cảnh báo cáu kỉnh của Kel'Thuzad, hắn chẳng hề nghi ngờ rằng hắn hoàn toàn có thể đi vào xứ sở kỳ khôi vĩnh cửu này, và đi qua đó một cách nhanh chóng để tới Nguồn Nước Mặt Trời.

Chúng có mang theo một tù nhân, một tư tế trẻ trong lúc thách thức hắn đã vô tình để lộ ra vài thông tin quan trọng. Arthas sẽ sử dụng những thông tin này một cách hiệu quả. Cũng có một kẻ khác, không như vị tư tế, tên này sẵn sàng phản bội dân tộc và quê hương mình để đoạt lấy sức mạnh mà Arthas và Thi Vương đã hứa hẹn cho hắn.

Gã kỵ sĩ tử vong đã ngạc nhiên biết bao trước sự sẵn sàng trở mặt của tên pháp sư tiên này. Ngạc nhiên, và cả bất an. Arthas vốn từng được thần dân của mình yêu quý, cũng như cha hắn trước đây. Hắn vốn từng ưa thích đón nhận sự hoan hô nồng nhiệt của những người phụng sự hắn. Hắn vốn dành nhiều thời gian để hỏi thăm tên tuổi của họ, lắng nghe những câu chuyện về gia đình họ. Hắn vốn từng muốn họ yêu quý hắn. Và họ đã trung thành đi theo hắn, như những gì Đại Úy Falric đã làm.

Nhưng Arthas cũng phải đảm bảo rằng những thủ lĩnh tiên cũng yêu quý thần dân của mình. Và họ cũng phải đảm bảo như Arthas rằng họ sẽ trung thành. Nhưng tên pháp sư này đã phản bội dân tộc mình trước chỉ một lời hứa về sức mạnh, trước sự quyến rũ đơn giản của nó.

Kẻ phàm có thể bị tha hóa. Kẻ phàm có thể bị lung lay, hoặc mua chuộc.

Hắn nhìn đội quân hiện tại của mình và mỉm cười. Đúng rồi… như thế này tốt hơn nhiều. Chẳng hề có sự nghi ngờ về lòng trung thành khi mà những kẻ hắn cai trị chẳng thể làm được gì khác ngoài nghe lệnh.

"Đúng vậy," người trinh sát thở hổn hển. "Tất cả đều đúng."

Sylvanas Windrunner, Tướng Tuần Du thành Trăng Bạc, biết rõ tất cả những tiên này. Thông tin của Kelmarin luôn luôn chính xác và chi tiết. Cô lắng nghe, không hề muốn tin, nhưng biết rằng mình sẽ không dám.

Dĩ nhiên họ đều đã nghe thấy những tin đồn. Rằng có một loại bệnh dịch nào đó đã ắt đầu tràn đi khắp vùng đất của con người. Nhưng người quel'dorei vẫn luôn nghĩ mình sẽ an toàn ở tại quê nhà mình. Nó đã chống chịu lại được những cuộc tấn công của rồng, orc, và troll suốt nhiều thế kỷ qua. Hiển nhiên là những chuyện xảy ra ở xứ sở con người sẽ không thể ảnh hưởng tới họ.

Ngoại trừ lần này.

"Anh có chắc đó là Arthas Menethil không? Là tên hoàng tử đó?"

Kelmarin gật đầu, vẫn còn thở dốc. "Vâng, thưa tiểu thư. Tôi nghe thấy hắn được gọi tên như vậy bởi đám tay sai. Tôi không nghĩ những lời đồn tô vẽ hắn là kẻ đã giết chính cha hắn và là kẻ chủ mưu của những rắc rối tại Lordaeron là thất thiệt đâu, từ những gì mà tôi đã thấy."

Sylvanas lắng nghe khi người trinh sát kể ra một tràng câu chuyện quá đỗi kỳ khôi để có thể tin được, đôi mắt màu lam của cô nở lớn. Những cái xác sống dậy, tên còn da thịt tên đã khô queo. Những tạo vật khổng lồ vô tri vô giác được chắp vá từ nhiều phần cơ thể; những con thú khổng lồ biết bay và trông như những tảng đá sống; những sinh vật khổng lồ trông giống nhện gợi nhớ cho cô về những câu chuyện về loài aqir vốn được cho là đã biến mất từ lâu. Và cái mùi – Kelmarin thường không hề nói phóng đại, anh đã kể bằng giọng ngập ngừng về mùi hôi thối tỏa ra từ đoàn quân. Khu rừng, thành lũy đầu tiên bảo vệ vùng đất này, đã ngã xuống dưới những cỗ máy chiến tranh kỳ lạ mà hắn mang theo. Sylvanas nghĩ về loài rồng đỏ đã từng thiêu cháy cả khu rừng không lâu về trước. Dĩ nhiên thành Trăng Bạc vẫn còn đứng vững, nhưng khu rừng đã phải chịu tổn thất nặng nề. Và giờ đây chúng lại phải chịu đau đớn…

"Thưa tiểu thư," Kelmarin nói và ngước đầu lên nhìn cô bằng cặp mắt sáng rực. "Nếu hắn đi qua được – tôi không nghĩ chúng ta có đủ

quân số để đánh bại hắn đâu.”
Lời phát biểu cay đắng đó khiến cô tức giận. “Chúng ta là các quel’dorei,” cô quát. “Vùng đất của chúng ta là bất khả xâm phạm. Hắn sẽ không thể vào được. Đừng sợ hãi. Đầu tiên hắn phải biết phá bỏ những bùa chú bảo vệ Quel’Thalas đã. Rồi hắn mới có thể làm được điều đó. Trước nay đã có nhiều kẻ địch giỏi giang và thông minh hơn hắn từng cố chiếm đất đai của chúng ta rồi. Hãy vững tin, bạn ta. Vào sức mạnh của Nguồn Nước Mặt Trời… và vào sức mạnh và ý chí của toàn dân tộc ta.”
Khi Kelmarin đã rời đi để ăn uống hồi phục trước khi trở về trạm gác, Sylvanas quay sang các tuần du khác. “Ta sẽ tự đi tìm gặp tên hoàng tử con người này. Triệu hồi đơn vị chiến đấu số một. Nếu Kelmarin nói đúng… chúng ta sẽ cần chuẩn bị cho một cuộc tấn công phủ đầu đấy.”

Sylvanas tì lên đỉnh cánh cổng lớn, nó cùng với dãy núi lởm chởm đã bảo vệ quê hương của cô xưa nay. Cô mặc một bộ áo giáp bằng da kín mít nhưng vẫn rất thoải mái, cây cung treo sau lưng. Cô cùng Sheldaris và Vor’athil cứ nhìn trong hoảng sợ, hai trinh sát khác đã đi lên phía trước và chờ cô tới cùng một đội tuần du nữa. Như Kel’marin đã cảnh báo, họ đã ngửi thấy mùi hôi của đội quân thối rữa từ rất lâu trước khi họ thấy chúng.
Hoàng Tử Arthas cưỡi trên lưng một con ngựa xương có đôi mắt rực lửa, trên lưng đeo một thanh kiếm khổng lồ mà cô nhận ra ngay đó là một thanh cổ tự kiếm. Những con người mặc đồ đen chạy lon ton bên cạnh để nghe lệnh. Cả những xác chết nữa. Sylvanas bịt mũi khi nhìn khắp bầy xác chết thối rữa đủ loại, và cô thầm cảm ơn luồng gió lúc này đã đổi hướng và thổi mùi hôi thôi đi hướng khác. Cô ra hiệu bằng những ngón tay dài theo như kế hoạch, và các trinh sát gật đầu. Họ lui lại, im lặng như những cái bóng, và Sylvanas hướng mắt về phía Arthas. Có vẻ hắn vẫn chưa nhận ra gì cả. Trông hắn trông vẫn rất con người, mặc dù với làn da tái nhợt và mái tóc đã chuyển từ vàng sang trắng mà cô được nghe kể. Làm sao hắn có thể chịu đựng được điều này cơ chứ? Bao quanh bởi những xác chết

– mùi hôi thối kinh khủng, những hình ảnh quái đản…
Cô nhún vai và buộc mình tập trung trở lại. Lũ xác sống chỉ việc đứng đó chờ lệnh hắn. Lũ con người – Sylvanas nghĩ đó là những thầy gọi hồn, cảm giác kinh tởm quét qua người cô – chúng đang rất bận bịu trong việc tạo ra những con quái vật để canh gác. Chúng cứ tưởng mình sẽ không thể thất bại.
Sự kiêu ngạo của chúng sẽ tiêu diệt chính chúng.
Cô đứng nhìn và cứ chờ đợi, tới khi các cung thủ đều đã vào vị trí. Được báo trước bởi Kelmarin, cô đã tập hợp đến hai phần ba số tuần du của mình. Cô tin chắc rằng Arthas không thể xuyên qua nổi những cánh cổng ma thuật của loài tiên bảo vệ Quel'Thalas. Khả năng rất rất cao là hắn không hề biết đến chúng chứ chưa nói gì đến chuyện phá. Dù vậy… cô cũng không tin vào sự thật trước mắt cô đang thấy. Tốt nhất nên quét sạch mối đe dọa ngay tại đây và ngay bây giờ.
Cô liếc nhìn Sheldaris và Vor'athil. Họ nhận thấy ánh mắt của cô và gật đầu. Họ đã sẵn sàng. Sylvanas rất nóng lòng muốn tấn công kẻ địch một cách bất ngờ, nhưng danh dự đã ngăn cản điều đó. Không được có bài hát nào kể về việc Tướng Tuần Du Sylvanas Windrunner đã bảo vệ quê nhà mình bằng cách lén lút như vậy.
"Vì Quel'Thalas," cô thì thầm và rồi đứng dậy.
"Các ngươi không được chào đón ở đây!" cô hét lên, giọng nói ngân nga rõ ràng và mạnh mẽ. Arthas hướng con chiến mã xương về phía cô và chăm chú nhìn – Sylvanas lặng đi trong phút chốc để thương hại con thú tội nghiệp đó. Lũ thầy gọi hồn trở nên im lặng và quay về phía gã chúa tể của chúng để chờ đợi chỉ dẫn.
"Ta là Sylvanas Windrunner, Tướng Tuần Du thành Trăng Bạc. Ta khuyên các ngươi nên quay đầu lại."
Đôi môi của Arthas cong lại cười – cô nhận ra rằng môi của hắn có màu xám, màu xám trên khuôn mặt trắng bệch, mặc dù vậy bằng cách nào đó cô vẫn biết hắn vẫn còn sống. Hắn đang thích thú.
"Ngươi mới là kẻ phải quay đầu đấy, Sylvanas," hắn nói, cố ý bỏ sót danh hiệu của cô. Giọng hắn hẳn có thể đã rất dễ chịu nếu như nó

không bị gắn bởi… một thứ gì đó. Một thứ khiến cho trái tim dũng cảm của cô ngừng đập trong phút chốc khi vừa nghe thấy. Cô buộc mình không được run sợ. “Cái chết đang tới với xứ sở của ngươi đấy.”

Đôi mắt xanh của cô nheo lại. “Cứ thử xem,” cô thách thức. “Cánh cổng tiên dẫn tới vương quốc bên trong được bảo vệ bởi những bùa chú hùng mạnh nhất của bọn ta. Các ngươi không thể qua được.”

Cô gá tên lên cung – một tín hiệu tấn công. Ngay lập tức bầu không khí vang lên những âm thanh của hàng tá mũi tên bay vun vút. Sylvanas nhắm vào gã hoàng tử con người – hoặc đã từng là con người – và cô luôn luôn nhắm chính xác. Mũi tên bay vút về phía cái đầu không được bảo vệ của Arthas. Nhưng ngay trước lúc nó gặp mục tiêu, cô thấy một luồng ánh sáng trắng xanh.

Sylvanas cứ nhìn chằm chằm. Nhanh hơn cả những gì cô có thể kịp nhận ra, Arthas đã vung thanh kiếm lên, những ký tự cổ tự khắc trên đó tỏa ra ánh sáng trắng xanh lạnh lẽo, và chặt đứt đôi mũi tên. Hắn nhe răng cười với cô và nháy mắt.

“Xung trận nào, quân của ta – giết hết tất cả chúng, để chúng có thể phụng sự cho ta và chúa tể của ta!” Arthas hét lên. Giọng hắn vang lên với thứ sức mạnh kỳ lạ kia. Cô gầm gừ trong cổ họng và lại giương cung lên. Nhưng giờ hắn đã hành động, co ngựa chết chở hắn di chuyển với một sự nhanh nhẹn bất thường, và cô nhận ra đội quân đáng sợ của hắn giờ đang tiến công.

Cô nhớ đến những bầy côn trùng khi chúng lao đến phía các tuần du, vô tri nhưng đồng nhất đến hoàn hảo. Các cung thủ đã có chỉ thị – hạ gục những tên còn sống trước, rồi tiêu diệt những tên xác sống bằng tên tẩm lửa. Loạt tên đầu tiên hạ gục toàn bộ những kẻ cuồng tín. Loạt tên tẩm lửa thứ hai cắm vào những cái xác di động. Nhưng kể cả khi chúng ngã xuống, một số tên cháy rực như bùi nhùi rơm, những tên còn lại chảy nước và rữa ra, quân số của bọn chúng bắt đầu lật ngược chiến trận.

Bằng cách nào đó chúng đã leo được lên bức tường bằng đất đá gần như dốc đứng nơi các cung thủ đóng chốt. May thay một số tên

trong số đó đã mục nát nên không thể đi xa được, tứ chi thối rữa của chúng rời ra khỏi cơ thể và khiến chúng rơi xuống. Nhưng dù bị rơi cũng chẳng thể cản được chúng. Chúng vẫn tiến lên, leo lên trên, hướng về phía những tuần du giờ đang phải tuốt kiếm ra thay vì dùng cung tên. Dĩ nhiên họ cũng là những chiến binh có kỹ năng, và có thể cận chiến rất tốt. Chống lại những đối thủ có thể bị làm cho chậm lại bằng việc mất đi máu, hoặc tứ chi. Nhưng chống lại- Những bàn tay chết chóc, giống như vuốt sắc hơn là những ngón tay, chúng hướng về phía Sheldaris. Người tuần du tóc đỏ nghiêm mặt lại chống trả dữ dội, cô hét những lời thách thức mà Sylvanas không thể nghe thấy. Nhưng chúng đang tiến gần phía cô, vây lấy cô, và Sylvanas cảm thấy đau đớn vô cùng khi cô nhìn Sheldaris ngã xuống dưới chân chúng.

Cô rút tên rồi bắn, rút tên rồi lại bắn, gần như nhanh tới nỗi không kịp suy nghĩ, chỉ tập trung vào việc đang làm. Ngay khóe mắt cô nhìn thấy một sinh vật có cánh kỳ dị với màu da xám và có vẻ như cứng như đá đang sà xuống cách cô có mười bộ. Cái mặt giống như dơi của nó gầm gừ vui sướng khi nó nhào xuống, tóm lấy Vor'athil và nhấc anh ta lên dễ dàng như thể hái trái chín trên cây. Những ngón tay của nó cắm sâu vào hai vai người trinh sát, và máu túa lên người Sylvanas khi thứ đó bay lên trên cùng phần thưởng của nó.

Vor'athil vật lộn trong nanh vuốt sinh vật nọ, tay anh lần tìm và với được con dao găm. Sylvanas chuyển mục tiêu từ lũ xác sống đang rên rỉ bên dưới tới con quái vật bên trên. Cô bắn, mũi tên bay trúng cổ sinh vật đó.

Mũi tên đó nảy ra mà không gây ra chút tổn hại nào. Sinh vật đó hất đầu mình và gầm gừ, đã chán ngấy chuyện trêu đùa với Vor'athil. Nó nhấc một tay lên và cào những móng vuốt vào cổ họng người trinh sát, rồi cẩu thả thả anh xuống và quay lại tìm con mồi mới. Sylvanas đau đớn nhìn bạn mình rơi xuống mặt đất chết, cơ thể anh đập vào đống xác của những kẻ cuồng tín mà các tuần du của cô đã giết vừa nãy.

Và rồi cô há hốc miệng.

Lũ cuồng tín đang cử động.
Những mũi tên thò ra từ cơ thể chúng, có cái xác bị dính tới cả tá mũi tên, thế mà chúng đang động đậy.
“Không,” cô thì thầm vẻ ghê tởm. Ánh mắt kinh hoàng của cô không thoát khỏi Arthas.
Gã hoàng tử đang nhìn thẳng về phía cô, nhe răng cười một cách đáng nguyền rủa. Một bàn tay mạnh mẽ của hắn nắm chặt thanh cổ tự kiếm. Tay còn lại hắn vẫy lên ra hiệu, và khi cô đang nhìn, một tên con người đã chết khác cử động và đứng dậy, nó rút mũi tên cắm trên mắt nó ra như thể chỉ đang bứt một cái dằm khỏi quần áo nó. Đòn tấn công của cô chẳng khiến Arthas tổn thất chút nào. Tất cả những kẻ ngã xuống điều lại đứng lên được nhờ ma thuật hắc ám của hắn. Hắn nhận thấy sự vỡ lẽ và nỗi tức giận trong mắt cô, và rồi cười lớn.
“Ta đã cố báo cho ngươi rồi,” hắn hét lên, giọng át đi cả âm thanh ầm ỹ của trận chiến. “Và ngươi vẫn cố cho ta thêm nhiều lính mới…”
Hắn lại vẫy tay, và rồi một cái xác khác co rúm lại rồi lê mình đứng dậy. Một cơ thể mảnh dẻ nhưng đầy cơ bắp, với mái tóc dài đen cột thành đuôi ngựa, nước da rám nắng và đôi tai nhọn. Máu vẫn còn chảy đỏ từ bốn vết rạch trên cổ, và cái đầu lắc qua lắc lại như thể cổ đã bị hư hại quá mức nên không thể chịu nổi nữa. Hai con mắt chết chóc vốn từng có màu xanh lam như bầu trời mùa hạ nhìn Sylvanas. Và rồi, nó bắt đầu bước nhanh dần về phía cô.
Là Vor’athil.
Ngay lúc đó cô nhận thấy cánh cổng bên dưới cô rung lên, dù là rất nhẹ. Cô đã bị phân tâm quá mức bởi việc giết chóc và việc những kẻ đáng ra đã chết lại sống lại đến nỗi cô không nhận ra những cỗ máy vây thành đang tiến vào vị trí. Còn có cả những thứ với kích thước to lớn có vẻ như được tạo ra bởi nhiều cái xác khác nhau đang đập liên hồi vào cánh cổng. Cả những sinh vật giống nhện khổng lồ nữa. Và rồi có thứ gì đó đập vào tường thành với tiếng nước bắn. Có thứ dịch nước gì đó bắn lên người Sylvanas. Trong tích tắc, tâm trí cô từ

chối chấp nhận những gì cô vừa chứng kiến, và rồi cô đành phải nhận ra.
Arthas không chỉ đang hồi sinh xác chết của những tiên đã ngã xuống. Hắn đang ném xác của họ – hoặc những mảnh xác của họ – về phía Sylvanas.
Sylvanas nuốt ực một cái, rồi phát ra mệnh lệnh và cách đó không lâu cô không bao giờ nghĩ mình sẽ phải sử dụng.
“Shindu fallah na! Rút lui về cổng thứ hai! Rút lui!”
Thảm thương thay chẳng còn mấy người còn lại, ít nhất là còn sống và chiến đấu dưới quyền cô – họ ngay lập tức nghe lệnh cô và vác những người bị thương lên vai, khuôn mặt họ tái bệch, mồ hôi túa ra và mang vẻ kinh hoàng y như cô lúc này. Họ chạy trốn. Chẳng còn từ nào khác để diễn tả nữa. Đó chẳng phải là một cuộc rút lui quân sự có trật tự, chỉ còn là cuộc trốn chạy. Sylvanas chạy đi cùng bọn họ, mang theo tất cả những người bị thương họ còn đem theo được, và đầu óc cô quay cuồng suy nghĩ.
Sau lưng cô nghe thấy tiếng cánh cổng đổ sụp xuống và tiếng gầm của lũ xác sống hú lên đắc thắng. Trái tim cô dường như cũng vỡ tan vì đau đớn.
Hắn đã làm được – nhưng bằng cách nào? Bằng cách nào chứ?
Giọng nói hùng mạnh dội vang của hắn vang lên ẩn chứa thứ gì đó rất đen tối và tồi tệ. “Cánh cổng tiên đã bị phá hủy! Tiến lên nào, các chiến binh của ta! Tiến tới chiến thắng!”
Sylvanas bằng cách nào đó đã nhận ra sự tồi tệ nhất trong tiếng hét hả hê vui sướng đó là… sự bệnh hoạn… ẩn chứa bên trong.
Cô nắm lấy áo một chàng trai trẻ chạy bên cạnh cô. “Tel’kor,” Sylvanas hét lên. “Hãy tới Cao Nguyên Nguồn Nước Mặt Trời. Báo cho họ những gì chúng ta vừa thấy. Báo cho họ – hãy chuẩn bị.”
Tel’kor vẫn còn quá trẻ để dấu đi sự thất vọng trên gương mặt điển trai của mình trước suy nghĩ sẽ không được ở lại chiến đấu, nhưng anh vẫn gật đầu đồng ý. Sylvanas lưỡng lự.
“Thưa tiểu thư?”
“Báo cho họ – chúng ta có thể đã bị phản bội.”

Tel'kor tái đi trước câu nói đó, nhưng vẫn gật đầu. Như một mũi tên vừa được bắn ra, anh chạy đi ngay. Anh ta là một cung thủ giỏi, nhưng Sylvanas không thể chịu được cái ảo tưởng rằng có thêm một cây cung là có thể xoay chuyển được cuộc chiến sắp tới. Nhưng nếu các pháp sư điều khiển và cai quản nguồn năng lượng của Nguồn Nước Mặt Trời biết được những gì họ phải đối mặt – điều đó là hoàn toàn có thể.

Giờ đây họ đang chạy về hướng bắc, và khi đội quân của cô băng qua một cây cầu cô đột nhiên dừng lại quay gót nhìn ra sau. Sylvanas há hốc miệng. Arthas và đội quân hắc ám của hắn đang tới, đúng như cô nghĩ. Đó quả là một cảnh tượng kinh hoàng; lũ xác sống, lũ quái thi, những thứ biết bay giống như dơi, những sinh vật hình nhện kỳ quái – hàng trăm tên đang lao tới với quyết tâm không lay chuyển được. Những gì cô không ngờ là thứ chúng để lại phía sau.

Như dấu vết để lại của một con sên, như lằn đất để lại của cái cày, vùng đất dưới chân lũ xác sống tối sẫm đi và trở nên cằn cỗi. Tệ hơn nữa; Sylvanas nhớ về khu rừng bốc cháy mà loài orc để lại phía sau, biết rằng cuối cùng thì thiên nhiên cũng sẽ hồi phục lại. Thứ này – dấu vết hắc ám của cái chết; như thể thứ năng lượng ghê tởm vốn dùng để thúc đẩy những cái xác tiến tới đang giết chết chính mảnh đất mà chúng đặt chân tới. Thuốc độc, chúng là thuốc độc, nó là thứ ma thuật hắc ám bẩn thỉu xấu xa nhất.

Và điều đó phải bị ngăn chặn.

Cô chỉ dừng lại trong tích tắc, thế mà cô cảm thấy như thể mình đã đứng yên trong suốt cả đời người. "Dừng!" cô hét lên, giọng sang sảng rõ ràng một cách có chủ đích. "Chúng ta sẽ cố thủ tại đây." Họ chỉ bối rối trong thoáng chốc, rồi sau đó họ hiểu ngay. Cô nhanh chóng ra chỉ thị, và họ ngay lập tức nghe lệnh. Nhiều người trong số họ dừng lại choáng váng khi lần đầu tiên nhìn thấy vết thương trầm trọng của vùng đất đã khiến cho vị tướng tuần du của họ kinh hãi tới vậy, nhưng rồi họ nhanh chóng ổn định trở lại. Thời gian lo lắng cho việc hồi phục đất đai bị chết hẳng để sau. Giờ đây

họ phải ngăn chặn vết sẹo kinh khủng đó lan rộng ra hơn nữa.
Mùi hôi thối bay đến trước cả đoàn quân, nhưng Sylvanas và các tuần du giờ đây đã quen dần với nó. Nó không còn khiến họ lo sợ như trước nữa. Cô đứng trên cầu, đầu ngẩng cao, mũ trùm đầu màu đen hơi ngả ra sau để lộ ra mái tóc vàng óng. Đội quân chết chóc đi chậm rồi dừng lại, bối rối trước hình ảnh đó. Những xe hàng, máy bắn đá rầm rầm dừng lại. Con ngựa xương của Arthas nhảy chồm lên, và hắn cúi xuống vuốt ve cái cổ bằng xương như thể nó là một con thú còn sống. Sylvanas cảm thấy rùng mình buồn nôn trước cảnh tượng quái đản khi thứ đó đáp lại cái vuốt ve của chủ nhân nó.
"Ôi trời," Arthas nói, sự hóm hỉnh ẩn trong giọng nói có vẻ khá ấm áp. "Đây không phải là cánh cổng tiên cực kỳ oai vệ mà ta từng nghe nói rất nhiều đấy chứ."
Sylvanas gượng cười đáp lại. "Không, chưa đâu. Nhưng ngươi vẫn sẽ thấy tại đây cũng rất khó khăn đấy."
"Đó chỉ là một cây cầu thôi mà, tiểu thư à. Nhưng mà loài tiên lại rất ngây thơ khi đeo một cái bờm bằng giấy lên cổ mèo mà gọi nó là sư tử."
Cô nhìn đội quân của hắn một chút, sự tức giận lấn át cả sự tự mãn cô đang cố ra vẻ. "Ngươi đã xuyên được qua cánh cổng kia, tên đồ tể ạ, nhưng ngươi sẽ không thể đi qua được cánh cổng thứ hai đâu. Cánh cổng phía trong dẫn vào thành Trăng Bạc chỉ có thể được mở bởi một chiếc chìa khóa đặc biệt, và nó sẽ không bao giờ thuộc về ngươi đâu!"
Cô gật đầu với những người khác, và họ chạy băng qua cầu cùng với những người khác ở phía bên kia.
Sự hóm hỉnh của Arthas tắt lịm và cặp mắt tái nhợt của hắn lóe lên. Bàn tay đeo găng của hắn nắm chặt thanh cổ tự kiếm. Những ký tự trên đó lóe sáng. "Ngươi đang tốn thời gian đấy, ả kia. Ngươi không thể chạy thoát số phận đâu. Dù vậy ta vẫn phải công nhận rằng rất vui khi nhìn thấy ngươi cong đuôi lên chạy."
Giờ đây là Sylvanas đang cười, một âm thanh tức giận nhưng thỏa

mãn phát ra từ đâu đó sâu thẳm trong tâm hồn cô. “Ngươi nghĩ ta chạy trốn khỏi ngươi ư? Có vẻ như ngươi chưa từng phải chiến đấu với loài tiên bao giờ.”
Cô mơ màng, có vài thứ thật đơn giản đến tuyệt vời. Sylvanas nhấc tay lên giật một thiết bị cơ khí dùng để kích nổ, rồi chạy đi khi cây cầu phát nổ. Rừng cây đón chào họ, phủ lên trên người họ màu vàng và bạc giúp che mắt họ khỏi kẻ thù. Trước khi cô mất dạng, cô nghe thấy một câu khiến cô phải cười toe toét.
“Ả tuần du đó bắt đầu khiến ta bực mình rồi đấy.”
Đúng rồi. Khiến ngươi bực mình. Quấy rầy ngươi như con chim sẻ quấy rầy con chim ưng. Elrendar chia cắt Rừng Vĩnh Hằng Ca, và ngươi sẽ chẳng thể nhanh chóng đem những cỗ máy chiến tranh kỳ dị của ngươi qua đâu. Cô biết đó chỉ là để trì hoãn mà thôi. Nhưng nếu đội quân này bị trì hoãn đủ lâu, có lẽ cô có thể kịp gửi lời thông báo đi. Nỗi lo lắng choán lấy đầu óc cô. Arthas đã tỏ ra cực kỳ tin chắc rằng hắn sẽ phá hủy được ma thuật vận hành những cánh cổng tiên. Hắn đã thể hiện được một số hiểu biết khi có thể phá hủy được cánh cổng đầu tiên. Dĩ nhiên cánh cổng đầu tiên không được bảo vệ bằng ma thuật như cánh cổng thứ hai. Và từ những gì cô thấy, bình thường hắn tỏ ra rất kiêu ngạo, nhưng – liệu điều đó là có thể không? Sự lo lắng day dứt đã thúc giục cô phải thêm lời cảnh báo cuối cùng vào tin nhắn của Tel’kor tới các pháp sư lại dấy lên trong cô một lần nữa.
Liệu có phải Arthas đã biết về chiếc chìa khóa không?
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Băng Sầu: Frostmourne
Cao Nguyên Nguồn Nước Mặt Trời: Sunwell Plateau
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Con người: human
Cổ tự kiếm: runeblade
Cuồng tín: cultist

Đất Trồng Gahrron: Gahrron's Quickening
Đất Vườn Dalson: Dalson's Orchard
Đồng Tràng Thạch: Felstone Field
Kỵ sĩ tử vong: death knight
Nguồn Nước Mặt Trời: Sunwell
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Quái thi: abomination
Rồng: dragon
Rừng Vĩnh Hằng Ca: Eversong Forest
Thầy gọi hồn: necromancer
Thi Vương: Lich King
Thượng tiên: high elf
Tiên: elf
Trăng Bạc: Silvermoon
Tuần du: ranger
Tư tế: prist
Tướng tuần du: ranger general
Xác sống: undead
Xe thịt: meat wagon

Arthas: Rise of the Lich King – Chương mười chín

Một kẻ phản bội, một phù thủy mang cái tên Dar'Khan Drathir, đã khiến điều đó trở nên thật dễ dàng. Và dĩ nhiên là cũng nhờ vào vài năng lực mà hắn có nữa. Nếu không như vậy thì Arthas hẳn sẽ không thể biết được về chiếc Chìa Khóa Tam Nguyệt – một đồ vật ma thuật được chia ra làm ba mảnh pha lê mặt trăng riêng biệt cất giấu trong những nơi bí mật được canh phòng chặt chẽ khắp Quel'Thalas. Tên tiên phản bội đã cực kỳ hân hoan khi đã phản bội dân tộc mình và bảo với hắn rằng mỗi ngôi đền được xây dựng tại phần giao cắt giữa các mạch năng lượng tương tự như Nguồn Nước Mặt Trời. Các mạch năng lượng là những mạch máu của đất đai, chúng chứa đựng ma thuật chứ không phải là máu. Nhờ việc được liên kết như vậy, những viên pha lê tạo ra một trường năng lượng được gọi là Ban'dinoriel – Người Gác Cổng. Tất cả những gì hắn phải làm đó là tìm ra những khu vực đó tại An'telas, An'daroth, và An'owyn, hạ sát những lính canh, và tìm những mảnh pha lê mặt trăng.

Nhưng loài tiên quá đỗi xinh đẹp, quá đỗi cứng cỏi đó lại dám thách thức hắn. Arthas ngồi trên lưng Bất Bại, tay vân vê thanh Băng Sầu, và ngẫm nghĩ chuyện làm sao một chủng tộc dường như rất mỏng manh đó lại có thể chống chọi lại đội quân của hắn được như thế. Giờ đây hắn thực sự đã có thể gọi là một đội quân được rồi – với hàng trăm binh lính, tất cả đều đã chết và lại càng khó để có thể tiêu diệt vĩnh viễn.

Mưu mẹo nhỏ bé của vị tướng tuần du là phá hủy cây cầu đã khiến Arthas mất đi nhiều thời gian quý báu. Dòng sông chảy qua

Quel'Thalas kéo dài tới tít tận những chân đồi nằm ở hướng tây – những chân đồi đó cũng chẳng hề dễ dàng để cho những cỗ máy chiến tranh của hắn băng qua hơn dòng nước này.
Mất một khoảng thời gian kha khá, nhưng cuối cùng họ đã băng được qua sông. Khi hắn đang cân nhắc những phương án, có thứ gì đã nhói lên trong đầu gã, một cảm giác mà hắn không thể hiểu nổi. Hắn khó chịu gạt đi cảm giác kỳ lạ đó và lệnh cho vài tên binh sĩ trung thành tạo ra một cây cầu mới – một cây cầu được làm từ thịt thối rữa. Hàng tá kẻ lội xuống sông và nằm im tại đó thành từng lớp từng lớp xác thịt, tới khi đủ chắc khỏe cho những xe chở thịt và máy bắn đá có thể lăn qua. Dĩ nhiên là một số xác sống chẳng còn có thể sử dụng được nữa, cơ thể chúng bị hư hại quá nhiều nên không còn có thể liên kết lại với nhau. Arthas đã nhân từ giải phóng những kẻ đó khỏi sự kiểm soát của hắn, ban cho chúng cái chết thực sự. Bên cạnh đó, những cái xác đó sẽ làm ô uế dòng sông. Đó chính là một thứ vũ khí thứ hai.
Dĩ nhiên là hắn có thể và đã băng qua sông một cách dễ dàng. Bất Bại không nao núng đã phóng mình vào dòng nước, và Arthas bất chợt lại nhớ về cú nhảy chết người của con ngựa vào giữa mùa đông ấy, để rồi bị trượt trên mặt băng đá và rồi lại tuân theo ý chí của chủ nhân hắn như lúc này. Ký ức đó bất ngờ ùa về với hắn, và trong khoảnh khắc hắn không thể thở nổi khi nỗi đau và cảm giác tội lỗi dâng lên.
Nó biến mất nhanh chóng như lúc xuất hiện. Giờ đây mọi thứ đã bình ổn trở lại. Hắn không còn là một cậu bé hay xúc động và xấu hổ nữa, một cậu bé đã khóc thổn thức trong màn mưa tuyết khi cậu phải nhấc thanh kiếm lên đâm vào tim một người bạn trung thành. Không, Bất Bại chẳng đơn thuần là một sinh vật sống có thể bị thương chỉ bằng một việc như thế. Giờ đây họ đều đã trở nên mạnh mẽ. Mạnh mẽ hơn. Bất Bại sẽ tồn tại mãi mãi, để phụng sự chủ nhân nó như hắn vẫn luôn làm. Hắn không hề biết đói khát, đau đớn, hay kiệt quệ. Và hắn, Arthas, sẽ chiếm được mọi thứ hắn muốn. Sẽ không còn bất cứ lời phản đối trong im lặng nào của cha

hắn nữa, không còn bất cứ lời trách mắng nào của một Uther quá đỗi ngoan đạo nữa. Không còn những cái nhìn ngờ vực nào của Jaina nữa, cái nhíu mày rất đỗi thân thuộc của-

Jaina…

Arthas lắc mạnh đầu. Jaina đã có cơ hội để đi cùng hắn. Và cô đã khước từ. Cô từ chối hắn mặc dù cô đã thề sẽ không bao giờ làm như vậy. Hắn chẳng nợ cô chút gì cả. Giờ đây chỉ có Thi Vương là ra lệnh được cho hắn. Suy nghĩ này khiến hắn bình tĩnh lại, và Arthas mỉm cười và vỗ về cái xương sống nhú lên của con thú, nó hất cái đầu toàn xương lên để đáp lễ. Hiển nhiên chính là ả tướng tuần du xinh đẹp và bướng bỉnh kia đang khiến hắn bất an và nghi ngờ sự khôn ngoan trong con đường hắn đi, dù chỉ trong phút chốc. Arthas đến đây vì một mục đích, và mục đích đó chính là quét sạch Quel'Thalas và toàn bộ dân cư của nó. Nếu họ không chống lại hắn, hắn đã để cho họ yên. Miệng lưỡi sắc lạnh và hành vi thách thức của ả đã mang tới sự diệt vong cho dân tộc ả, chứ không phải do hắn.

Nước thấm qua khớp nỗi giữa bộ giáp của hắn, bộ quần áo hắn mặc dưới bộ giáp kim loại trở nên ướt và lạnh. Arthas chẳng cảm thấy gì hết. Một chốc lát sau Bất Bại leo lên bờ đối diện. Chiếc xe chở thịt cuối cùng cũng lăn bánh lên được bờ sông, và số xác chết chưa bị hư hại quá nhiều ì ạch leo lên cạn. Số còn lại vẫn nằm nguyên tại chỗ, dòng nước từng trong như vắt lúc trước giờ đang chảy xung quanh chúng.

"Tiến lên," gã kỵ sĩ tử vong nói.

Các tuần du đã rút lui về Làng Gió Mát. Khi nỗi kinh hoàng đã trôi qua, những cư dân đã làm mọi thứ có thể, từ chăm sóc những người bị thương tới cung cấp tất cả vũ khí và năng lực họ có. Sylvanas lệnh cho những người không thể chiến đấu đi về thành Trăng Bạc càng nhanh càng tốt.

"Đừng đem theo gì cả," cô nói khi một người phụ nữ gật đầu và nhanh chóng trèo lên bờ dốc tới khu vực phía trên cao.

"Nhưng phòng gác của chúng tôi có-"

Sylvanas quay lại, mắt cô lóe sáng. “Mọi người chưa hiểu sao? Cái chết đang tiến về phía chúng ta đấy! Chúng không biết mệt mỏi, chúng sẽ không đi chậm rãi, và chúng lấy đi những người chết và thêm họ vào hàng ngũ của chúng! Bọn ta đã cản bước được chúng, nhưng chỉ một chút. Đem theo gia đình của mọi người và đi ngay đi!”

Người phụ nữ có vẻ sửng sốt trước lời nói của vị tướng tuần du, nhưng rồi bà nghe theo, chỉ tốn thêm chút thời gian để tập trung gia đình lại trước khi khẩn trương đi dọc con đường hướng tới thủ đô. Arthas sẽ không bị ngăn chặn lâu. Sylvanas liếc nhìn những người bị thương. Không có ai trong số họ sẽ ở lại đây. Họ cũng cần được sơ tán tới thành Trăng Bạc. Với số ít ỏi những người còn khỏe mạnh, cô sẽ phải yêu cầu nhiều hơn từ họ. Có thể là tất cả những gì họ có. Giống như cô, họ cũng đã thề sẽ bảo vệ dân tộc mình. Hôm nay chính là ngày đó.

Có một ngọn tháp ở gần đó, nằm giữa dòng Elrendar và thành Trăng Bạc. Bằng cách nào đó cô cảm thấy chắc chắn rằng Arthas sẽ tìm ra cách để băng qua sông và tiếp tục hành quân. Tiếp tục phá hoại vùng đất này với vết sẹo đen tím kia. Ngọn tháp sẽ là nơi phù hợp để phòng thủ. Những bờ dốc này rất hẹp, dễ dàng ngăn cản bầy xác sống lần trước vốn rất hung hãn, và tòa tháp này có vài tầng, tất cả đều rất thoáng đãng. Cô và các cung thủ có thể gây ra được rất nhiều thương tổn trước khi họ bị-

Sylvanas Windrunner, Tướng Tuần Du thành Trăng Bạc, hít một hơi, vẩy nước lên mặt, uống cạn thứ chất lỏng mát lành, và đứng dậy chuẩn bị cho những người chưa bị thương và bị thương nhẹ cho trận chiến có lẽ là cuối cùng của họ.

Họ đã sắp trễ rồi.

Khi các tuần du đi tới ngọn tháp dùng làm pháo đài của họ, bầu không khí lúc nãy vừa rất trong lành và ngọt ngào, giờ đây ám toàn mùi thối rữa. Bên trên, các cung thủ đang cưỡi trên lưng những con ưng rồng. Những sinh vật khổng lồ có màu vàng và tím duỗi cái đầu dài ngoằng của chúng một cách không mấy thoải mái. Chúng cũng

cảm ngửi thấy mùi chết chóc, và mùi đó khiến chúng lo lắng. Những con thú xinh đẹp đó chưa từng phải trải qua một cuộc chiến đáng sợ tới vậy. Một trong những kỵ sĩ ra hiệu với Sylvanas, và cô ra hiệu lại.

"Đã nhìn thấy lũ xác sống," cô bình tĩnh nói với binh lính. Họ gật đầu. "Vào vị trí. Nhanh lên."

Như những cô máy hoạt động trơn tru của người đoản nhân, họ nhanh chóng tuân theo mệnh lệnh. Các kỵ sĩ ưng rồng bay về hướng nam, hướng thẳng tới phía kẻ thù đang đi tới. Một toán cung thủ và chiến sĩ cận chiến cũng lao tới trước, đó là hàng phòng thủ đầu tiên. Những cung thủ giỏi nhất của cô chạy lao lên con đường dốc cong cong dẫn lên tháp. Số còn lại tỏa ra khắp chân tháp.

Họ không phải chờ đợi lâu.

Nếu cô có chấp chứa chút hi vọng mờ nhạt nào đó rằng bằng cách nào đó quân số kẻ thù sẽ giảm bớt sau sự chậm trễ vừa rồi, nó cũng đã tan đi như thủy tinh rơi xuống nền đá và vỡ tan. Giờ đây cô có thể nhìn rõ hàng quân tiên phong đáng sợ kia: những xác sống thối rữa, theo sau là những bộ xương và lũ quái thi to lớn với ba cánh tay mang theo những thứ vũ khí khổng lồ. Bên trên chúng là những sinh vật dường như được làm bằng đá bay lượn như chim ó.

Chúng đang tới…

Đầu óc thật là quái lạ, Sylvanas nghĩ với đôi chút hài hước tới đáng sợ. Giờ đây, khi giờ khắc của cái chết rõ ràng đang tới gần, một khúc ca cổ lại vang lên trong đầu cô; bài hát mà cô và các anh chị em của cô rất thích hát, khi thế giới vẫn còn tươi đẹp và họ vẫn còn ở cùng nhau, Alleria, Vereesa, và em trai út Lirath, vào hoàng hôn khi bóng tối nhẹ nhàng trải rộng tấm áo choàng xuống và mùi hương ngọt ngào của hoa và đại dương phảng vào đất liền.

Anar'alah, anar'alah belore, quel'dorei, shindu fallah na… Hỡi ánh sáng, hỡi ánh sáng mặt trời, các thượng tiên, kẻ thù của chúng ta đang tới…

Cô dường như không nhận ra tay cô run run đưa lên chạm vào chiếc vòng cô đeo quanh cổ. Đó là một món quà từ người chị cả của cô, Alleria; được đưa tới không phải bởi Alleria mà bởi một trong

những phó tướng của cô là Verana. Alleria đã ra đi, đã biến mất vào Cánh Cổng Bóng Tối nhằm ngăn chặn Đại Tộc khỏi gieo rắc hành vi tàn độc xuống Azeroth và cả các thế giới khác.
Cô không bao giờ quay lại. Cô đã nấu chảy chiếc vòng cổ cha mẹ đưa cho cô, và tạo ra ba chiếc vòng cổ từ ba viên đá cho mỗi chị em nhà Windrunner. Viên đá của Sylvanas là một viên ngọc bích. Cô biết rõ dòng chữ khắc ghi trên đó: Gửi Sylvanas. Mãi yêu, Alleria.
Cô nắm lấy chiếc vòng cổ và chờ đợi, cảm nhận sự kết nối với người chị gái đã chết của mình, rồi từ từ buông tay ra. Sylvanas hít một hơi và hét lên, "Tấn công! Vì Quel'Thalas!"
Sẽ không thể ngăn chặn được chúng. Thực sự cô không mong muốn sẽ ngăn chặn được chúng. Từ biểu cảm trên những khuôn mặt vấy máu chứa đầy quyết tâm quanh cô, Sylvanas nhận ra các tuần du cũng biết rõ điều đó. Vị ngọt ngào thấm đẫm khuôn mặt cô. Cơ bắp cô dường như hét lên vì kiệt sức, nhưng Sylvanas Windrunner vẫn chiến đấu. Cô bắn, gá tên lên cung và thả dây rồi lại gá tên lên nhanh tới độ tay cô dường như nhòe cả đi. Khi bầy quái vật và xác sống tới quá gần không thể bắn tên được nữa, cô ném cây cung đi và nắm lấy thanh đoản kiếm và dao găm. Cô quay người đâm chém, vừa hét lên khi chiến đấu.
Thêm một tên nữa ngã xuống, cái đầu rời khỏi cổ để rồi bị dẫm nát như tương dưới chân chính đồng đội. Thêm hai tên quái vật lao vào thế chỗ nó. Nhưng Sylvanas vẫn chiến đấu như một con linh miêu hoang dã Rừng Vĩnh Hằng Ca, biến nỗi đau và sự tổn thương thành vũ khí. Cô sẽ đem càng nhiều kẻ theo mình càng tốt trước khi cô ngã xuống.
Chúng đang tới…
Chúng dần áp sát, mùi thối rữa gần như không thể chịu đựng nổi. Giờ đây có quá nhiều tên. Sylvanas không hề chậm đi. Cô sẽ chiến đấu tới khi chúng hoàn toàn tiêu diệt được cô, tới khi-
Bầy xác chết đột nhiên dừng lại. Chúng lùi lại và đứng yên tại chỗ. Hớp lấy hơi thở, Sylvanas nhìn xuống đồi.
Hắn đứng đó chờ đợi trên lưng con chiến mã xác sống. Làn gió thổi

tung mái tóc dài màu trắng của hắn khi hắn chằm chằm nhìn cô. Cô đứng thẳng người, gạt máu và mồ hôi khỏi mặt. Hắn đã từng là một hiệp sĩ. Chị gái cô đã từng yêu một người như thế. Đột nhiên Sylvanas thấy rất mừng vì Alleria đã chết và không nhìn thấy điều này, không nhìn thấy một cựu dũng sĩ của Ánh Sáng đã làm gì với mọi thứ mà chị em nhà Windrunner yêu quý.

Arthas nhấc thanh cổ tự kiếm rực sáng lên chào theo nghi thức. "Ta nghiêng mình trước sự dũng cảm của ngươi, tiên à, nhưng cuộc rượt đuổi đã kết thúc." Kỳ lại thay, hắn nói như thể hắn thực sự có ý khen ngợi vậy.

Sylvanas nuốt nước bọt; miệng cô khô khốc. Cô siết chặt vũ khí. "Vậy thì ta sẽ cố thủ tại đây, tên đồ tể. Anar'alah belore."

Đôi môi màu xám của hắn giật giật. "Tùy ngươi thôi, Tướng Tuần Du à."

Hắn còn chẳng thèm xuống ngựa. Con chiến mã xương hí vang và phi thẳng về phía cô. Arthas nắm chặt cương bằng tay trái, còn tay phải giơ thanh kiếm khổng lồ về phía sau. Sylvanas thổn thức, đúng một lần. Chẳng hề có sự sợ hãi hay hối tiếc nào thốt lên từ đôi môi ấy. Chỉ là một tiếng thổn thức đầy tức giận và căm thù rằng cô không thể nào ngăn cản được chúng, kể cả với tất cả những gì cô có, kể cả với dòng máu của chính cô.

Chị Alleria, em đến đây.

Cô tấn công thẳng vào thanh kiếm chết người đó bằng cả hai thứ vũ khí của mình, nhưng chúng vỡ tan ngay khi va chạm. Và rồi thanh cổ tự kiếm đâm vào người cô. Lạnh, cái lạnh lẽo thấu vào người cô như thể nó được làm từ băng đá.

Arthas cúi người về phía cô, hắn nhìn thẳng vào mắt cô. Sylvanas ho khù khụ, những giọt máu đào bắn lên khuôn mặt tái nhợt của hắn. Có phải là do cô tưởng tượng không, hay là thực sự có chút hối tiếc hiện lên trên khuôn mặt vẫn còn chút điển trai của hắn?

Hắn rút kiếm ra và cô ngã xuống, máu phun ra khỏi người cô. Sylvanas run lên trên nền đá lạnh giá, và việc đó khiến cơn đau lan khắp người cô. Cô đưa một tay run run lên vết thương trên bụng,

như thể tay cô có thể ngăn cản dòng máu khỏi chảy.
“Kết liễu ta đi,” cô thì thầm. “Ta xứng đáng… một cái chết sạch sẽ.”
Giọng nói của hắn phảng phất từ đâu đó khi mắt cô nhắm lại. “Sau tất cả những gì ngươi làm với ta, ả kia, điều cuối cùng ta ban cho ngươi là sự thanh thản của cái chết.”
Nỗi sợ hãi nhói lên trong cô, và rồi tan biến như mọi thứ khác. Hắn sẽ dựng cô dậy thành một trong những thứ quái dị kia ư?
“Không,” cô lẩm bẩm, giọng cô dường như đến từ đâu đó rất xa xôi. “Ngươi sẽ không… dám đâu…”
Và rồi nó tan biến. Tất cả đều tan biến. Sự lạnh lẽo, mùi hôi thối, nỗi đau đớn. Thật là êm ái, ấm áp, tối tăm, bình thản, dễ chịu, và Sylvanas tự cho phép mình chìm vào bóng tối đó. Cuối cùng cô đã có thể an nghỉ, có thể thả lỏng cánh tay cô đã phải chịu đựng quá nhiều để phụng sự cho dân tộc mình.
Và rồi-
Nỗi đau đớn cào xé cô, nỗi đau mà cô chưa từng biết đến, và Sylvanas chợt biết rằng không có nỗi đau thể xác nào cô từng chịu đựng có thể sánh được với sự đau khổ này. Đây là nỗi đau đớn từ tinh thần, của linh hồn đang rời khỏi cái xác vô hồn và bị giam cầm lại. Của việc… xé nát, tước đoạt đi sự ấm áp của sự im lặng tĩnh mịch. Hành động cưỡng bức đó khiến nỗi đau khổ càng thêm buốt giá, và Sylvanas nhận thấy một tiếng kêu la vang lên từ sâu thẳm bên trong, thốt lên từ đôi môi mà bằng cách nào đó cô biết là không còn tồn tại nữa, một tiếng than khóc ai oán của nỗi đau không phải chỉ của riêng mình cô, nó làm cho máu đông lại và tim ngừng đập.
Bóng tối trong mắt cô mờ đi, nhưng màu sắc không hề quay trở lại. Dù vậy cô không cần nhìn thấy màu xanh đỏ hay vàng để có thể nhìn thấy hắn, kẻ hành hạ cô; hắn chỉ toàn những màu xám đen và trắng kể cả khi đang ở trong một thế giới đầy màu sắc. Thanh cổ tự kiếm và tước đi sinh mạng cô, đã hấp thụ linh hồn cô, nó đang tỏa sáng lấp lánh, và bàn tay còn lại của Arthas đang đưa lên ra hiệu khi hắn kéo cô ra khỏi sự dịu êm của cái chết.
“Ma nữ,” hắn nói với cô. “Vậy là ta đã tạo ra ngươi. Ngươi có thể

cất lên nỗi đau của mình, Sylvanas. Ta cho phép ngươi làm như thế. Việc này những kẻ khác không hề có được. Và bằng cách đó, ngươi sẽ mang tới nỗi đau cho những kẻ khác. Ả tuần du phiền phức, từ giờ trở đi ngươi sẽ phụng sự ta."

Kinh hãi vượt xa cả lý trí, Sylvanas bay lơ lửng trên cái xác tàn tạ đẫm máu của mình, nhìn vào cặp mắt mở to của chính cô, rồi nhìn Arthas.

"Không," cô nói, giọng cô trống rỗng và ma mị, nhưng vẫn còn có thể nhận ra là của cô. "Ta sẽ không phụng sự ngươi đâu, tên đồ tể."

Hắn ra hiệu. Đó chỉ là một cái nhúc nhích ngón tay. Lưng cô oằn lên đau đớn và những tiếng kêu than khác bị kéo ra khỏi cô, và cô đau khổ xen lẫn tức giận khi nhận ra rằng cô hoàn toàn bất lực trước hắn. Cô trở thành công cụ của hắn, y như những cái xác thối rữa và lũ quái thi hôi thối kia.

"Đám tuần du của ngươi cũng phải phụng sự ta," hắn nói. "Giờ đây chúng đã ở trong đội quân của ta." Hắn ngập ngừng, thực sự có chút hối tiếc trong giọng nói của hắn, "Chuyện không cần phải xảy ra như thế này. Vẫn biết rằng số phận của ngươi, của họ, và của dân tộc ngươi, đều nằm trong tay ngươi. Nhưng ta phải tới Nguồn Nước Mặt Trời. Và ngươi sẽ hỗ trợ cho ta."

Nỗi căm thù dấy lên trong Sylvanas như thể một sinh vật sống trong cơ thể vô thực của cô. Cô bay lơ lửng cạnh hắn, món đồ chơi mới của hắn, xác của cô bị ném vào một trong những xe chở thịt để dùng vào cái mưu đồ bệnh hoạn nào đó chẳng ai biết được. Như thể có một sợi dây trói buộc cô với hắn, cô không thể nào rời xa khỏi gã kỵ sĩ tử vong dù chỉ vài bước.

Và cô bắt đầu nghe thấy những tiếng thì thầm.

Ban đầu, Sylvanas thắc mắc liệu có phải cô đang phát điên trong cái tạo hình ghê tởm này không. Nhưng chuyện dần vỡ lẽ ra rằng cô cũng chẳng thể điên nổi. Ban đầu giọng nói trong đầu cô thật khó hiểu, và trong tình trạng khốn khổ của mình cô chẳng muốn phải nghe. Nhưng rồi cô hiểu được giọng nói đó thuộc về ai.

Arthas thường xuyên liếc nhìn cô khi hắn hành quân tới thành

Trăng Bạc. Có lúc, khi đội quân mà giờ đây cô trở thành một phần tiến lên hủy diệt đất đai nơi nó đi qua, cô nghe thấy nó rất rõ ràng. *Vì vinh quang của ta, ngươi sẽ phụng sự, Sylvanas. Vì cái chết, ngươi sẽ khổ sai. Vì phục tùng, ngươi sẽ đói khát. Arthas là kỵ sĩ tử vong đầu tiên và cũng được sủng ái nhất của ta; hắn sẽ điều khiển ngươi mãi mai, và ngươi sẽ vui mừng vì điều đó.*

Arthas nhìn thấy cô rùng mình, và hắn mỉm cười.

Nếu cô có nghĩ rằng mình đã rất khinh miệt hắn khi lần đầu tiên thấy hắn bên ngoài cổng thành Quel'Thalas, khi vùng đất kỳ khôi bên trong vẫn còn sạch sẽ trong lành và chưa biết đến giết chóc; nếu cô có nghĩ rằng mình đã rất căm ghét hắn khi lâu la của hắn giết chết đồng bào cô và biến họ thành những con rối vô hồn, và khi hắn đâm cô bằng thanh cổ tự kiếm gớm guốc đó – chẳng là gì so với những gì cô đang phải cảm nhận. Chỉ là một ngọn nến so với cả mặt trời, một lời thì thầm so với tiếng la hét của một ma nữ.

Không bao giờ, cô đáp lại giọng nói trong đầu mình. *Hắn điều khiển hành động của ta, nhưng Arthas sẽ không thể đập tan ý chí của ta đâu.*

Câu trả lời chỉ là tiếng cười lạnh lẽo trống rỗng.

Họ tiếp tục tiến tới, băng qua Làng Gió Mát và Chính Điện Đông. Họ dừng lại ngay cổng thành Trăng Bạc. Giọng nói của Arthas có vẻ như chẳng thể vang được đâu xa, nhưng Sylvanas vẫn biết nó vẫn có thể được nghe trong từng ngõ ngách của thành phố khi hắn đứng trước cánh cổng.

"Cư dân thành Trăng Bạc! Ta đã hào phóng ban cho các ngươi cơ hội đầu hàng, nhưng các ngươi đã ngoan cố từ chối. Hãy biết rằng ngày hôm nay, toàn bộ chủng tộc và di sản cổ xưa của các ngươi sẽ chấm dứt! Cái chết đã đến để chiếm lấy ngôi nhà cao quý của loài tiên!"

Cô, Tướng Tuần Du Sylvanas Windrunner, bị bêu ngay trước mắt đồng bào mình như một minh chứng cho những gì sẽ xảy ra với họ nếu họ không đầu hàng. Nhưng họ không làm thế, và vì thế cô yêu quý họ vô cùng dù cho cô bị ép phải phụng sự chủ nhân đen tối của cô.

Và vậy là thành phố đẹp đẽ hào nhoáng của ma thuật sụp đổ, vinh quang của nó bị đập nát khi đội quân xác sống tiến tới – đội quân mang tên Truy Quét như những gì cô nghe thấy Arthas gọi chúng. Như lúc trước, Arthas đã hồi sinh người chết để phụng sự cho hắn, và nếu Sylvanas còn có trái tim, nó hẳn cũng đã vỡ nát trước cảnh tượng có quá nhiều bạn bè yêu quý của cô phải lê bước bên cạnh cô, tuân lệnh một cách vô tri. Chúng chẻ đôi thành phố chúng đi qua bằng một vết sẹo đen tím xấu xa, các cư dân lảo đảo đứng dậy cùng những vết thương như là sọ bị đập nát, hoặc nội tạng bị kéo lê dưới đất.

Cô đã hi vọng rằng eo biển giữa thành Trăng Bạc và Quel'Danas sẽ trở thành một chướng ngại vật không thể vượt qua, và trong phút chốc hi vọng đó trở nên rất thực tế. Arthas kéo dây cương và nhìn vào lòng nước xanh thẳm lấp lánh dưới ánh mặt trời, và nhăn mặt. Trong khoảnh khắc hắn ngồi trên lưng con ngựa xương của mình, cặp lông mày bạc phếch nhíu lại. "Ngươi không thể lấp kín eo biển này bằng xác chết được đâu Arthas," Sylvanas hả hê. "Kể cả thành phố này cũng không đủ. Ngươi đã bị ngăn chặn tại đây, và thất bại của ngươi thật là ngọt ngào." Và rồi kẻ lúc trước từng là một con người, từng là một người tốt, quay lại và nhe răng cười trước lời thách thức của cô, khiến cô đau đớn tới cực điểm và làm cô phải thốt lên những tiếng kêu la cào xé linh hồn của mình.

Hắn đã tìm ra một giải pháp.

Hắn chĩa thanh Băng Sầu về phía bờ biển, say mê ngắm nhìn khi nó mũi kiếm đâm xuống lớp cát.

"Băng Sầu nói đi…"

Sylvanas cũng nghe thấy nó, giọng nói của Thi Vương phát ra từ món vũ khí ma quỷ trước ánh mắt sửng sốt của cô khi thấy thanh kiếm khảm những ký tự cổ tự biến dòng nước gợn sóng thành băng. Một lớp băng mà những món vũ khí và chiến binh của hắn có thể băng qua.

Hắn đã tước đi mạng sống của cô, hắn đã tước đi Quel'Thalas và thành Trăng Bạc yêu dấu của cô, rồi hắn tước đi đức vua của cô

trước khi thực hiện sự xâm phạm cuối cùng.
Tại Quel'Danas, họ đã kháng cự bằng tất cả những gì có được. Khi Anasterian xuất hiện trước mặt Arthas, thứ ma thuật bốc lửa của ông trút giận lên cây cầu băng của gã kỵ sĩ tử vong, nhưng Arthas không hề hấn gì. Hắn nhăn mặt, mắt lóe sáng, và rút thanh Băng Sầu ra tấn công vị vua tiên.
Kể cả khi cô mong muốn đến tuyệt vọng rằng Anasterian sẽ đánh bại được Arthas, Sylvanas cũng biết rằng ông không thể làm được điều đó. Ba ngàn năm đã trải qua trên đôi vai ấy; mái tóc đã bạc trắng vì tuổi tác chứ không phải vì ma thuật hắc ám đã dài tới gần gót chân. Ông đã từng là một chiến binh mạnh mẽ, và vẫn còn là một pháp sư hùng mạnh, nhưng trước cặp mắt ma cô mới có được, có sự yếu đuối bên trong ông mà cô chưa từng thấy lúc cô còn sống. Dù vậy, ông vẫn đứng vững, món vũ khí cổ xưa của ông, Felo'melorn, "Hỏa Công," cầm trong một tay, cây quyền trượng hùng mạnh chứa một viên pha lê lấp lánh trong tay còn lại.
Arthas tấn công, nhưng Anasterian không còn đứng trước vó ngựa của hắn nữa. Bằng cách nào đó, nhanh đến mức Sylvanas không thể thấy kịp, ông cúi xuống vung thanh Felo'melorn chặt đứt hai chân trước của con ngựa. Con ngựa rít lên và ngã xuống cùng gã kỵ sĩ.
"Bất Bại!" Arthas hét lên vẻ rất đau đớn khi con ngựa xác sống lăn trên mặt đất và cố đứng dậy dù đã mất đi hai chân trước. Đó dường như là một tiếng chiến hống kỳ lạ đối với Sylvanas, dường như Anasterian đã dành được lợi thế. Nhưng khi Arthas quay mặt về phía vị vua tiên, khuôn mặt hắn chứa đầy nỗi đau đớn và sự tức giận. Giờ đây hắn trông rất con người; một anh chàng con người vừa nhìn thấy những gì anh ta yêu quý phải chịu đau khổ. Hắn nhoài người đứng dậy, điên cuồng ngoái đầu nhìn con ngựa, và trong khoảnh khắc Sylvanas nghĩ rằng có thể, chỉ là có thể-
Món vũ khí cổ xưa của loài tiên không chống lại nổi thanh cổ tự kiếm, như những gì Sylvanas vốn biết. Nó vỡ đôi khi hai thanh kiếm va chạm với nhau, mảnh kiếm bị chặt đứt bay điên cuồng về phía xa khi Anasterian ngã xuống, linh hồn bị rút khỏi người ông và bị

thanh Băng Sầu rực sáng hấp thụ như rất nhiều người khác. Ông nằm dài trên nên băng, người mềm nhũn, máu túa ra, mái tóc bạc trắng xõa ra như tấm vải liệm, trong khi đó Arthas chạy tới bên con ngựa xác sống và sửa chữa đôi chân bị đứt của nó, rồi vỗ về bộ xương khi nó nhảy dựng lên và khịt mũi với hắn. Và mặc dù Sylvanas biết cô sẽ làm hại những người cô vẫn còn yêu quý, cô cũng không thể chịu đựng nổi nỗi đau đớn và sự hận thù mà Arthas làm với cô. Cô ngửa đầu ra sau, hai tay vươn ra và miệng mở lớn, và rồi một tiếng thét vừa trong trẻo vừa kinh hoàng phát ra như thể nó bị kéo ra khỏi cổ họng cô.

Lúc trước cô đã từng thét lên như vậy lúc hắn hành hạ cô. Nhưng đó chỉ là nỗi đau của riêng cô, nỗi tuyệt vọng của riêng cô. Điều này còn hơn thế nữa. Đúng là có đau đớn và tuyệt vọng, nhưng mạnh mẽ hơn rất nhiều, một nỗi thù hận sâu thẳm tới vô cùng. Cô nghe thấy những tiếng kêu đau đớn khác cùng vang lên với cô, nhìn thấy những tiên ngã khuỵu xuống bịt lấy những đôi tai lúc này đang chảy máu. Giọng nói và phép thuật của họ bị ngưng lại, chuyển từ những câu thần chú sang những tiếng kêu gào đau đớn thống khổ. Một số ngã xuống, áo giáp của họ vỡ tan ra thành từng mảnh; xương của họ bị vỡ nát từ bên trong da thịt.

Thậm chí cả Arthas cũng chằm chằm nhìn cô, cặp lông mày trắng toát của hắn nhíu lại vẻ thăm dò. Cô muốn dừng lại. Cô muốn mình im lặng, muốn bóp nghẹt tiếng thét hủy diệt đang giúp kẻ mà cô cực kỳ căm thù này. Và cuối cùng nó cũng tắt dần, và ma nữ Sylvanas chợt trở nên im lặng.

“Ngươi quả thực là một thứ vũ khí tốt đấy,” Arthas lẩm bẩm. “Và có lẽ ngươi là một con dao hai lưỡi. Ta sẽ coi chừng ngươi.”

Đội quân kinh khủng đó tiếp tục tiến tới. Arthas đi tới khu cao nguyên, Hắn tới đó và hạ sát tất cả những ai đang canh gác Nguồn Nước Mặt Trời, và buộc cô tham gia vào vụ tàn sát đó. Và rồi hắn hướng tới hồ nước huy hoàng lộng lẫy đã che chở người quel’dorei hàng ngàn năm nay. Bên cạnh đó, đang chờ đợi hắn là một người mà Sylvanas quen – Dar’Khan Drathir.

Vậy ra đây là kẻ đã phản bội Quel'Thalas. Đôi tay đẹp đẽ của hắn đã vấy máu hàng ngàn người, thậm chí còn nhiều hơn cả Arthas. Cơn thịnh nộ dâng trào trong cô. Cô đứng nhìn hình dáng Arthas đi tới bên niềm vinh quang trước giờ vẫn luôn tỏa ánh sáng vàng rực đã ban cho họ hơi ấm bấy lâu nay. Rồi hắn trút toàn bộ thứ chất chứa trong một cái bình được trang trí hoa mĩ vào dòng nước, rồi ánh sáng của nó dần thay đổi. Nó bắt đầu nổi sóng và xoáy tròn, và ngay chính giữa dòng nước xoáy chứa đầy ánh sáng ma thuật đó là –
-một bóng ma-
Kể cả sau tất cả những sự kiện đen tối cô mới chứng kiến vào ngày hôm đó, kể cả sau khi cô đã biến thành cái thứ này, Sylvanas cũng phải sững sờ với thứ đang hiện ra từ Nguồn Nước Mặt Trời đã bị nhiễm bẩn kia, nó đứng lên và đưa hai tay lên trời. Một bộ xương, đầu có sừng và răng nhe ra nhăn nhở với hai hố mắt bốc lửa. Những sợi xích quấn quanh mình nó và bộ lễ phục màu tím bay rung rinh theo từng cử động của nó.
"Như hẹn ước, ta đã tái sinh! Thi Vương đã ban cho ta cuộc sống vĩnh hằng!"
Tất cả là vì điều này ư? Để hồi sinh thực thể duy nhất này ư? Tất cả những sự giết chóc, sự hành hạ, nỗi kinh hoàng; Nguồn Nước Mặt Trời vô giá đã bị nhiễm bẩn, cuộc sống của cả một dân tộc phụ thuộc vào đó hàng ngàn năm đã bị đập tan – vì điều này ư?
Cô chằm chằm nhìn tên thi sư kia với một cảm giác bệnh hoạn, và việc duy nhất khiến cô bớt đi chút đỉnh đau đớn là việc nhìn Dar'Khan chết đi, kẻ vừa định phản bội chủ nhân hắn như hắn vừa phản bội dân tộc mình, hắn cũng như cô, chết dưới lưỡi kiếm Băng Sầu.
Dịch: Asumo

Dịch thuật từ ngữ:
Băng Sầu: Frostmourne
Bất Bại: Invincible
Cánh Cổng Bóng Tối: Dark Portal

Chìa Khóa Tam Nguyệt: Key of the Three Moons
Chính Điện Đông: East Sanctum
Con người: human
Cổ tự kiếm: runeblade
Đại Tộc: Horde
Đoản nhân: gnome
Hiệp sĩ: paladin
Hỏa Công: Flamestrike
Làn Gió Mát: Fairbreeze Village
Ma nữ: banshee
Nguồn Nước Mặt Trời: Sunwell
Pháp sư/phù thủy: mage/wizard
Quái thi: abomination
Rừng Vĩnh Hằng Ca: Eversong Forest
Thi sư: lich
Thi Vương: Lich King
Thượng tiên: high elf
Tiên: elf
Trăng Bạc: Silvermoon
Truy Quét: Scourge
Tuần du: ranger
Tướng tuần du: ranger general
Ưng rồng: dragonhawk
Xác sống: undead

Arthas: Rise of the Lich King – Chương hai mươi

Làn gió lạnh cóng thổi tung mái tóc trắng của Arthas, mơn trớn khuôn mặt hắn, và hắn mỉm cười. Thật tốt khi được trở lại miền đất lạnh giá này. Xứ sở của tiên với mùa hè vĩnh cửu nặng mùi hoa cỏ khiến hắn không thoải mái. Nó khiến hắn nhớ lại về những khu vườn xứ Dalaran, nơi hắn từng dành rất nhiều thời gian với Jaina; về những bụi hoa mõm chó ở trang trại nhà Balnir. Tốt nhất luồng gió lạnh lẽo này nên quét sạch toàn bộ những ký ức kia đi. Chúng chẳng còn giúp ích gì cho hắn nữa, chỉ khiến hắn suy yếu, và chẳng có chỗ cho sự mềm yếu trong trái tim Arthas Menethil nữa.
Vẫn như mọi khi, hắn ngồi trên lưng con ngựa trung thành Bất Bại. Hắn đã phải trải qua quãng thời gian tồi tệ tại Quel'Thalas, khi gã vua Anasterian đã hèn nhát mà tấn công một con chiến mã vô tội chứ không phải là kỵ sĩ trên lưng nó, và đã chặt đứt hai chân theo đúng cách mà Bất Bại đã chết. Việc đó đã khiến Arthas nhớ lại khoảnh khắc kinh hoàng đó, khiến thâm tâm hắn rung động mà trong cuộc đấu với Anasterian đã giúp hắn tạo ra một cơn thịnh nộ kết liễu ông ta. Trước mặt và sau lưng hắn, đội quân của hắn hành quân qua hẻm núi phủ đầy tuyết, không hề mệt mỏi hay bị tác động bởi cái lạnh. Đâu đó trong hàng ngũ lơ lửng một ma nữ. Arthas sẽ thả lỏng Sylvanas ra một chút. Hắn đang chú ý nhiều hơn vào Kel'Thuzad, gã đang lướt đi bên cạnh hắn một cách gần như bình thản, nếu từ ngữ này có thể sử dụng được cho một thi sư. Gã là kẻ chỉ thị cho quân Truy Quét đi tới vùng đất lạnh giá xa xôi này, và tới tận bây giờ Arthas vẫn chưa hề thắc mắc. Nhưng hành trình đang dần trở nên rất buồn tẻ, và hắn thì đang rất tò mò. Gã hoàng

tử cong môi lên cười nhẹ.
“Vậy là,” hắn mở lời, “ông không khó chịu về việc ta giết ông lần đó sao?”
“Đừng ngu ngốc thế,” gã xác sống gọi hồn trả lời. “Thi Vương đã bảo cho ta biết cuộc chạm trán của chúng ta sẽ kết thúc như thế nào mà.”
Arthas ngạc nhiên. “Thi Vương biết rằng ta sẽ giết ông sao?” Hắn cau mày nhìn xuống thanh kiếm phía dưới đùi mình. Giờ đây nó đang lặng câm, say ngủ. Chẳng hề có lời thì thầm nào cả, và những cổ tự trên đó cũng chẳng hề phát ra sức mạnh.
“Dĩ nhiên rồi,” Kel’Thuzad trả lời với chút vẻ hiểu biết trong giọng nói tang tóc của gã. “Ngài chọn anh làm dũng sĩ của ngài từ rất lâu trước khi cuộc Truy Quét bắt đầu.”
Arthas càng cảm thấy không thoải mái. Chẳng hề có ai hỏi hắn, hay thậm chí là bảo cho hắn về số mệnh của hắn cả. Nhưng nếu là hắn đã nắm lấy nó, liệu hắn có biết được không? Hắn cho là không. Hắn không thích bị thao túng, nhưng hắn biết hắn phải giữ bình tĩnh nếu hắn trở thành một thứ vũ khí đáng sợ. Hắn đã từng bước đi theo số mệnh của mình, nếu không thì hắn đã từ bỏ nó rồi. Nếu không hắn vẫn còn ở lại cùng Jaina, và Uther và cha hắn vẫn-
“Nếu ngài thông tuệ đến vậy, vậy làm sao lũ chúa tể sợ hãi lại có thể kiểm soát ngài được như thế?”
“Chúng là tay sai của kẻ đã tạo ra chủ nhân của chúng ta: những chúa tể đáng sợ của Quân Đoàn Rực Lửa.”
Những lời nói đó khiến Arthas rùng mình. Quân Đoàn Rực Lửa. Chỉ là bốn chữ cái, nhưng bằng cách nào đó sức mạnh ẩn chứa trong đó rất to lớn. Thanh Băng Sầu lóe sáng cạnh đùi hắn.
“Đó là một đạo quân ma quỷ khổng lồ đã nhấn chìm vô số thế giới phía ngoài kia.” Giọng nói của Kel’Thuzad gần như đang ru ngủ, và Arthas nhắm mắt trong phút chốc. Phía trong mí mắt đã nhắm, những hình ảnh trôi đi trong trí óc hắn khi gã thi sư nói. Hắn nhìn thấy bầu trời đỏ rực phủ lên trên một thế giới rực đỏ. Trên một triền núi túa ra một đoàn những sinh vật. Chúng chạy như những

con chó săn, nhưng lại không phải là những sinh vật sống – chúng có những bộ hàm đáng sợ lởm chởm đầy răng, và những xúc tu kỳ lạ nhú ra từ trên vai. Những tảng đá đâm xuống mặt đất, để lại phía sau một luồng lửa màu xanh lục, rồi biến thành một tảng đá biết đi cùng lao về phía kẻ thù.

“Giờ đây, nó tới để thiêu trụi thế giới này. Chủ nhân của chúng ta được tạo ra để dọn đường cho sự xuất hiện của nó. Lũ chúa tể sợ hãi được cử tới để đảm bảo ngài sẽ thành công.”

Hình ảnh trong tâm trí Arthas biến đổi. Giờ hắn đang nhìn vào một cánh cổng được chạm khắc hoa mĩ. Hắn biết đó chính là Cánh Cổng Bóng Tối, mặc dù hắn chưa từng tận mắt nhìn thấy nó. Nó tỏa ra ngọn lửa màu xanh lục, và một đạo quân quỷ đang tụ tập xung quanh nó. Arthas lắc đầu và hình ảnh đó biến mất.

“Vậy là bệnh dịch tại Lordaeron, các thành lũy tại Bắc Liệt, sự tàn sát loài tiên… tất cả chỉ để chuẩn bị cho một cuộc xâm lược vĩ đại của loài quỷ ư?”

“Đúng vậy. Rồi sẽ có lúc anh nhận ra rằng toàn bộ lịch sử của chúng ta đã bị thay đổi vì cuộc xung đột sắp tới.”

Arthas suy nghĩ. Thanh Băng Sầu chắc chắn đã thức giấc, và hắn tháo chiếc găng trên tay phải ra để mơn trớn nó. Nó thật là lạnh, lạnh tới thấu xương, tới nỗi kể cả với một kỵ sĩ tử vong đã quá quen thuộc với việc này, bàn tay hắn cũng đang nhói đau. Hắn lại cảm thấy lời thì thầm của nó, và mỉm cười.

“Còn nhiều thông tin nữa phải không thi sư?” hắn hỏi và quay sang nhìn Kel’Thuzad. “Ông đã bảo rằng lũ chúa tể sợ hãi đã giam cầm chủ nhân của chúng ta. Hãy kể cho ta biết.”

Chẳng hề còn chút da thịt nào, Kel’Thuzad chẳng thể có chút biểu hiện nào giúp thổ lộ cảm xúc thật của gã. Nhưng Arthas nhận biết từ cái khom người nhè nhẹ của gã xác sống chứng tỏ gã đang không thoải mái. Dù vậy gã vẫn nói.

“Giai đoạn đầu tiên trong kế hoạch của Thi Vương là lập ra đội quân Truy Quét, nó sẽ xóa sổ tất cả những kẻ có khả năng kháng cự lại sự xuất hiện của Quân Đoàn.”

Arthas gật đầu. “Như là quân đội Lordaeron… và loài thượng tiên.”
Hắn cảm thấy bụng mình khẽ nhói lên, nhưng không thèm để ý.
“Chính xác. Giai đoạn thứ hai là triệu hồi chính gã chúa quỷ trực tiếp triển khai cuộc xâm lược.” Gã thi sư nhấc một ngón tay bằng xương lên và chỉ về hướng họ đang đi tới. “Đó là một khu trại của orc đang bảo vệ một cánh cổng của quỷ còn hoạt động được. Ta sẽ phải sử dụng cánh cổng đó để giao thiệp với gã chúa quỷ và nhận chỉ thị từ gã.”
Arthas im lặng ngồi trên lưng Bất Bại một lúc. Trí óc hắn quay trở về lúc hắn còn chiến đấu với loài orc bên cạnh Uther Người Mang Ánh Sáng tại Strahnbrad. Hắn nhớ lại lúc lũ orc đó hiến tế con người cho những chúa quỷ của chúng. Hắn và Uther đều cảm thấy choáng váng và ghê tởm. Chính Arthas cũng đã rất điên tiết và Uther đã phải giảng dạy cho hắn rằng đừng chiến đấu với sự giận dữ trong trái tim. “Nếu chúng ta để cho cảm xúc biến thành sự khát máu, khi đó chúng ta cũng đê hèn chẳng kém gì lũ orc đó,” Uther đã khiển trách như vậy.
Chà, Uther đã chết, và dù giờ đây Arthas vẫn còn giết chóc loài orc, hắn lại đang làm việc cùng với quỷ dữ. Mắt hắn bỗng máy lên.
“Chúng ta còn chờ đợi gì nữa chứ?” hắn nói lớn, và thúc Bất Bại phi tới trước.

Lũ orc chiến đấu rất ngoan cường, nhưng cuối cùng thật là vô ích, tất cả những cố gắng nhằm ngăn cản đội quân Truy Quét đều thật vô ích. Arthas phi tới trước, Bất Bại nhanh chóng nhảy qua đầu những cái xác của lũ orc. Hắn nhìn cánh cổng đó một lúc lâu. Ba khối đá thanh nhã đến kỳ lạ đối với một chủng tộc cục súc như vậy. Dù vậy, gần đó có một bộ xương thú khổng lồ tỏa ra ánh sáng màu đỏ. Trong khoảng không giữa các khối đá, nguồn năng lượng màu xanh lục lờ đờ cuộn tròn. Jaina hẳn sẽ rất thích thú, nhưng lại quá kinh sợ để theo đuổi sự hiếu kỳ của mình. Đó là thứ khiến cô trở nên yếu đuối.
Đó… là thứ khiến cô là Jaina…
“Lũ súc vật đã bị tiêu diệt,” Arthas nói lớn. “Quỷ môn là của ông

đấy thi sư."
Bộ xương đó run lên vẻ thích thú, gã trôi về phía trước và đưa hai tay lên cầu xin. Trước những bậc thang dẫn tới cánh cổng vòm; Arthas nhận ra gã thi sư chẳng hề tiến lên chút nào. Gã đứng ngay dưới cùng một cách kính cẩn – hoặc chỉ là để tránh nguy hiểm. Arthas lưỡng lự chăm chú nhìn từ trên lưng Bất Bại.
"Tôi xin thỉnh cầu ngài, Archimonde! Bề tôi nhún nhường này cầu xin được diện kiến!"
Màn khói xanh lè tiếp tục xoay tròn. Rồi Arthas cho rằng hắn nhìn thấy một hình dáng – một khuôn mặt – vừa giống vừa không giống với những chúa tể sợ hãi mà hắn đã dần trở nên quen thuộc.
Thực thể đó Arthas đoán rằng có màu da xám xanh, dù với ánh sáng màu xanh lục đang bao phủ lấy gã thì thật khó chắc chắn được. Tuy nhiên chẳng thể nghi ngờ rằng cơ thể của gã quỷ này thật hùng mạnh, với bộ ngực căng tròn, cánh tay to khỏe, và nửa thân dưới có hình dáng giống với loài dê – đôi chân của Archimonde cong về phía sau, dưới cùng là một cặp guốc chẻ thay cho chân. Đuôi của gã phất qua phất lại, dường như ngược lại với thái độ bình tĩnh của Archimonde. Đôi tay, bờ vai, đôi chân được phủ bộ giáp vàng lóe sáng trang trí hình dáng của những hộp sọ và gai nhọn. Hai xúc tu dài mảnh lủng lẳng dưới cằm gã. Nhưng thứ đáng chú ý nhất trên khuôn mặt thon dài của gã là đôi mắt tỏa ra ánh sáng màu xanh lục bệnh hoạn sáng chói và lôi cuốn hơn cả màn sương màu xanh xoay quần quanh gã. Kể cả khi Archimonde chưa đến được đây, chưa hiện hữu tại thế giới này, Arthas cũng thấy bất an trước sự có mặt của gã quỷ.
"Ngươi gọi tên ta, tên thi sư nhỏ bé kia, và ta đã tới đây," gã quỷ nói, giọng của gã vang vọng và dường như khiến cho từng chiếc xương trong người Arthas chấn động. "Ngươi là Kel'Thuzad có đúng không?"
Kel'Thuzad gật cái đầu đầy sừng. Arthas nhận thấy gã đang khom mình. "Vâng thưa đấng vĩ đại. Tôi chính là kẻ triệu hồi. Tôi cầu xin ngài hãy cho tôi biết bằng cách nào tôi có thể tạo được con đường

cho ngài đi tới thế giới này. Tôi tồn tại chỉ nhằm mục đích phụng sự mà thôi."
"Có một pho sách đặc biệt mà ngươi phải tìm thấy," gã chúa quỷ ngân nga. Ánh mắt gã hướng về phía Arthas, soi xét hắn một chốc, rồi bỏ qua hắn. Arthas bỗng nhận thấy mình trở nên khó chịu.
"Cuốn sách chú duy nhất còn lại của Medivh, Người Bảo Hộ Cuối Cùng. Chỉ có những câu thần chú thất lạc của ông ta là đủ hùng mạnh để mang ta tới thế giới này. Hãy tìm kiếm thành phố Dalaran phàm trần. Đó là nơi pho sách đó được giữ. Vào lúc hoàng hôn của ba ngày tới, ngươi sẽ bắt đầu việc triệu hồi."
Hình ảnh của gã biến mất. Arthas nhìn vào khoảng không gã vừa ở đó một lúc lâu.
Dalaran. Nơi ma thuật tập trung nhiều bậc nhất tại Azeroth, chỉ sau Quel'Thalas.
Dalaran. Nơi Jaina Proudmoore được huấn luyện. Nơi Jaina có thể vẫn còn đang cư ngụ. Một cảm giác đau đớn thoáng qua nảy ra trong đầu hắn.
"Dalaran được bảo vệ bởi những pháp sư hùng mạnh nhất Azeroth," hắn chậm rãi nói với Kel'Thuzad. "Chẳng thể nào che dấu sự xuất hiện của chúng ta. Chúng sẽ chuẩn bị đón đầu chúng ta."
"Như Quel'Thalas sao?" Kel'Thuzad cười lớn với một âm thanh trống rỗng. "Hãy nghĩ xem đạo quân này đã đập tan bọn chúng dễ dàng làm sao đi. Tại đó cũng sẽ giống y như vậy. Bên cạnh đó, hãy nhớ – ta từng là thành viên của Kirin Tor, và từng rất thân thiết với Đại Pháp Sư Antonidas. Dalaran từng là nhà của ta, khi ta chỉ là một cơ thể phàm trần. Ta biết bí mật của nó, những phép thuật bảo vệ của nó, cách để lẻn vào bên trong những nơi mà chúng chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện bảo vệ cẩn thận. Thật ngọt ngào khi có thể đem lại nỗi kinh hoàng cho những kẻ đã từng ép ta từ bỏ con đường và định mệnh của mình. Đừng sợ, kỵ sĩ tử vong. Chúng ta không thể thất bại. Không có ai, không có thứ gì có thể ngăn cản được đội quân Truy Quét này."
Ngay khóe mắt, Arthas nhận thấy có chuyển động. Hắn quay sang

nhìn linh hồn đang bay lơ lửng của Sylvanas Windrunner. Rõ ràng cô ta đã lắng nghe toàn bộ cuộc hội thoại vừa rồi và nhận ra phản ứng của hắn trước mệnh lệnh mới này.
“Nói chuyện về Dalaran khiến ngươi dao động rồi đấy,” cô nói một cách tinh quái.
“Im lặng đi, ả hồn ma,” hắn lẩm bẩm, mặc dù vậy hắn lại đang nhớ về lần đầu tiên hắn bước qua cánh cổng xứ Dalaran để hộ tống Jaina. Hắn không thể nào chịu đựng được những ký ức kiểu như vậy nữa.
“Chắc là có ai tại đó mà ngươi quan tâm phải không? Những ký ức dễ chịu phải không?”
Ả ma nữ khốn nạn đó chẳng chịu tha cho ta. Hắn để cho sự tức giận chi phối bản thân, và nhấc một tai lên khiến cô ta quằn quại đau đớn một lát trước khi hắn tha cho cô.
“Ngươi sẽ không được nói về chuyện này nữa,” hắn cảnh cáo. “Giờ chúng ta hãy tập trung vào việc nào.”
Sylvanas trở nên im lặng. Nhưng trên khuông mặt mờ ảo tái nhợt của cô là một nụ cười đầy thỏa mãn.

“Con có thể giúp.” Giọng nói của Jaina rất bình tĩnh, bình tĩnh hơn cả những gì cô thực sự muốn. Cô đứng bên cạnh thầy của mình là Antonidas trong khu phòng nghiên cứu lộn xộn quen thuộc nhưng cô rất đỗi yêu quý, và chăm chú nhìn ông. “Con đã học được rất nhiều rồi mà.”
Vị đại pháp sư đứng nhìn ra ngoài cửa sổ, hai tay ông bắt chéo sau lưng như thể ông đang làm việc gì đó quan trọng hơn là việc dõi theo việc thực hành của các học trò.
“Không,” ông khẽ nói. “Con còn khó những bổn phận khác.” Ông quay sang nhìn cô, và trái tim cô chùng xuống trước biểu cảm trên mặt ông. “Những bổn phận mà ta… và Terenas, cầu Ánh Sáng cho linh hồn ngài ấy được an nghỉ… đều đang lẩn tránh. Bởi vì ngài ấy đã từ chối nghe theo lời của nhà tiên tri kỳ lạ đó, ngài ấy đã bị chính con trai mình hạ sát, và cả vương quốc bị sụp đổ, giờ chỉ còn cái chết cai trị nơi ấy.”

Ngay cả bây giờ, Jaina cũng co rúm lại trước lời nói đó. *Arthas*… Vẫn thật khó có thể tin nỗi. Cô đã từng yêu hắn rất nhiều… và giờ đây vẫn còn yêu hắn. Cô vẫn thường xuyên thầm cầu nguyện, chỉ một mình cô biết, rằng hắn đang bị ai đó khống chế mà không thể kháng cự nổi. Bởi vì nếu hắn đã tự tay làm tất cả những chuyện này thì-

"Chính ta cũng đã được đề nghị, và chính ta cũng đã kiêu ngạo cho rằng ta biết hết. Và bởi vậy, con gái yêu, chuyện đã đến mức này. Tất cả chúng ta đều sống – hoặc chết – vì quyết định của chúng ta." Antonidas mỉm cười buồn bã. Mắt cô cay xè nước mắt, cô phải chớp mắt để tránh chúng chảy dài xuống.

"Hãy để con lại đây. Con có thể-"

"Hãy bảo vệ những người mà con đã hứa sẽ chăm sóc đi, Jaina Proudmoore," Antonidas nói, có chút nghiêm khắc hiển hiện trong giọng nói và nét mặt ông. "Thêm bớt một người ở đây… cũng chẳng thay đổi được gì đâu. Những người khác đang trông chờ vào con đấy."

"Antonidas…" Giọng cô run run. Cô chạy tới bên ông và ôm chặt lấy ông. Cô chưa bao giờ dám ông ông như vậy trước đây; ông vẫn luôn luôn khiến cô cảm thấy bị hăm dọa. Nhưn giờ đây, ông trông rất… già. Già, và yếu ớt, và tệ nhất là sự buông xuôi.

"Bé con à," ông trìu mến nói và vỗ đầu cô, rồi cười khùng khục. "Không, con đâu còn là một đứa bé nữa. Giờ con đã là một người phụ nữ và một người thủ lĩnh rồi. Dù vậy… tốt nhất con nên đi đi."

Từ phía bên ngoài một giọng nói vang lên mạnh mẽ rõ ràng và quen thuộc. Jaina cảm thấy choáng váng. Cô thất vọng nhận ra giọng nói đó, rồi lui ra khỏi vòng tay của thầy mình.

"Các phù thủy Kirin Tor! Ta là Arthas, kỵ sĩ tử vong đầu tiên của Thi Vương! Ta yêu cầu các ngươi mở cổng và đầu hàng dưới sức mạnh của đội quân Truy Quét này!"

Kỵ sĩ tử vong ư? Jaina sững sờ nhìn Antonidas, ông mỉm cười buồn bã với cô. "Ta đã giấu con một thông tin… ít nhất là tới tận bây giờ."

Cô choáng váng trước thông tin đó. Arthas… ở đây…
Vị đại pháp sư bước tới ban công. Tay ông hơi run nhẹ vì tuổi già, và giọng của ông cũng được phóng to ra như Arthas.
“Xin chào, Hoàng Tử Arthas,” Antonidas gọi xuống. “Người cha cao quý của ngươi vẫn khỏe chứ?”
“Lãnh Chúa Antonidas,” Arthas trả lời. Hắn đang ở đâu? Ngay ngoài kia ư? Cô có thấy hắn nếu như cô bước ra cạnh Antonidas trên ban công không? “Không cần phải giả vờ đâu.” Jaina quay đầu đi và lau mắt. Cô muốn nói, nhưng họng cô cứng lại không nói nên lời.
“Bọn ta đã chuẩn bị trước khi ngươi tới rồi, Arthas à,” Antonidas bình tĩnh nói tiếp. “Ta và các đồng chí đã dựng nên kết giới sẽ tiêu diệt bất cứ xác sống nào dám bước qua chúng.”
“Thứ ma thuật tầm thường của các ngươi sẽ không ngăn cản được ta đâu, Antonidas. Có lẽ ông đã nghe về chuyện xảy ra tại Quel’Thalas rồi chứ? Chúng cũng từng nghĩ chúng là bất khả xâm phạm đấy.”
Quel’Thalas.
Jaina nghĩ mình sắp bệnh tới nơi. Cô đang ở tại Dalaran này khi tin tức tới từ vài người sống sót còn lại thoát được, về những chuyện xảy ra tại Quel’Thalas. Cả vị hoàng tử quel’dorei cũng vậy. Cô chưa từng trông thấy Kael’thas giận dữ, đau khổ, tan nát đến vậy. Cô đã tới bên anh ta, nói những lời an ủi và thương cảm, nhưng anh ta quay đi và nhìn cô một cách giận dữ tới độ theo bản năng cô phải lùi lại.
“Đừng nói gì cả,” Kael quát. Tay anh ta siết chặt; cô sững sờ nhận ra rằng anh ta đang phải kìm nén bản thân không để làm hại tới cô. “Ả ngu ngốc. Ra đây chính là con quái vật mà cô mang lên giường đấy à?”
Jaina chớp mắt choáng váng trước những lời thô lỗ từ một người có giáo dục đến vậy. “Tôi-”
Nhưng anh ta chẳng hề muốn nghe bất cứ thứ gì cô định nói.
“Arthas là một tên đồ tể! Hắn đã tàn sát hàng ngàn người vô tội đấy! Tay hắn đã vấy đủ máu đến mức cả một đại dương cũng chẳng

thể rửa sạch nổi. Và cô yêu hắn ư? Chọn hắn mà không phải ta ư?" Giọng anh ta bình thường rất ngọt ngào và có kiểm soát, giờ đây run lên với những lời cuối cùng. Jaina cảm thấy nước mắt ứa ra khi cô hiểu ra. Anh ta đang công kích cô bởi vì anh ta không thể công kích kẻ thù thực sự của mình được. Anh ta cảm thấy vô dụng, bất lực, và phải tấn công mục tiêu gần đó nhất – chính là cô, Jaina Proudmoore, người mà anh ta rất đỗi yêu thương nhưng lại không thể dành được.

"Ôi… Kael'thas," cô khẽ nói, "anh ta đã làm… những chuyện kinh khủng," cô bắt đầu. "Những gì dân tộc anh đã phải chịu đau khổ-"

"Cô thì biết gì về đau khổ chứ!" anh ta hét lên. "Cô chỉ là một đứa trẻ thôi, với đầu óc và trái tim của một đứa trẻ con. Một trái tim mà cô đã trao cho cái – cái – cái kẻ đã tàn sát họ, Jaina à. Và rồi hắn đã dựng xác của họ dậy!"

Jaina im lặng nhìn anh ta, giờ đây những lời nói của anh ta chẳng hề khiến cô đau lòng nữa khi cô đã biết được lý do. "Hắn đã giết cha ta, Jaina à, cũng như cha hắn. Ta – đáng ra ta phải ở đó."

"Để rồi chết cùng ngài ấy ư? Cùng với cả dân tộc anh sao? Thật may khi anh không ở đó để-"

Ngay khi những lời đó buột khỏi đầu môi cô nhận ra rằng mình đã sai lầm khi nói những lời ấy. Kael'thas giận dữ cắt ngang lời cô. "Ta có thể ngăn cản hắn. Đáng ra ta có thể." Anh ta đứng thẳng dậy, và đột nhiên sự lạnh lùng đã xua tan ngọn lửa bên trong anh ta. Anh ta cúi thấp mình chào một cách hơi thái quá. "Ta sẽ rời Dalaran ngay khi có thể. Ở đây chẳng còn gì cho ta nữa." Jaina co rúm lại trước sự trống rỗng và cam chịu trong giọng nói của anh ta. "Ta thật quá sức ngu ngốc khi lại nghĩ rằng con người các ngươi có thể giúp đỡ ta. Ta sẽ rời khỏi cái nơi toàn những pháp sư già lẩm cẩm và pháp sư trẻ đầy tham vọng này. Chẳng có ai giúp ích được gì cả. Dân tộc ta đang cần ta lãnh đạo khi mà cha ta-"

Anh ta trở nên im lặng và nuốt nước bọt. "Ta phải đi tìm họ. Tìm những người thảm hại còn lại. Tìm những người còn sống, và tái sinh bằng máu của những người đang phải phục vụ cho người yêu

của cô.”
Sau đó anh ta bước đi, sự giận dữ hiện rõ trên từng đường nét khắp cơ thể cao ráo thanh nhã kia, và Jaina cảm thấy trái tim mình đau đớn thay cho nỗi đau của anh ta.
Và bây giờ, hắn đang ở đây; Arthas đang ở đây, ngay hàng tiên phong đội quân xác sống này, và là một kỵ sĩ tử vọng. Giọng nói của Antonidas kéo cô ra khỏi dòng hồi tưởng và cô khẽ chớp mắt, cố quay lại thực tại.
“Lui quân về đi, nếu không bọn ta sẽ buộc phải giáng toàn bộ sức mạnh xuống đầu các ngươi đấy! Cứ lựa chọn, kỵ sĩ tử vong à.”
Antonidas lui khỏi ban công và quay sang nhìn Jaina. “Jaina,” ông nói bằng giọng bình thường, “chỉ tích tắc nữa thôi bọn ta sẽ dựng nên hàng rào chặn độn thổ. Con phải đi ngay trước khi bị kẹt lại đây.”
“Có lẽ con có thể thuyết phục anh ta… có lẽ con có thể…” Cô chợt im lặng khi nhận ra sự phi thực tế trong lời nói của mình. Cô chẳng thể nào ngăn cản hắn không tàn sát những người vô tội tại Thung Cốn, hoặc chuyện đi tới Bắc Liệt dù cho cô chắc chắn đó là một cái bẫy. Những lúc đó hắn đâu có nghe lời cô. Nếu Arthas thực sự đang bị bóng tối chi phối, giờ làm sao cô có thể can ngăn hắn nổi đây?
Cô hít một hơi và lùi lại, và Antonidas khẽ gật đầu. Có quá nhiều thứ cô còn muốn nói với người đàn ông này, người thầy của cô, người hướng dẫn cho cô. Nhưng tất cả những gì cô có thể làm là một nụ cười run run, khi cả hai người họ đều biết rằng chắn hẳn đây sẽ là trận chiến cuối cùng của ông. Cô nhận ra rằng mình thậm chí còn không thể nói lời từ biệt với ông.
“Con sẽ chăm sóc cho người dân của chúng ta,” cô nặng nề nói, rồi thi triển thần chú độn thổ và biến mất.

Phần đầu trận chiến đã qua đi, và Arthas đã lấy được thứ hắn cần. Arthas đã lấy được quyển sách chú cần thiết của Medivh. Đó là một quyển sách to lớn và nặng nề một cách kỳ lạ so với kích thước của nó, và được bọc bằng da đỏ và viền vàng. Trên bìa trước là một hình trang trí đẹp đẽ có hình một con quạ đen với đôi cánh mở

rộng. Quyển sách vẫn còn dính máu của Antonidas. Hắn thắc mắc không biết điều này có khiến nó trở nên mạnh mẽ hơn không.
Bất Bại chuyển mình bên dưới hắn, nó giậm vó và lắc cổ như thể nó vẫn còn da thịt để bị lũ ruồi quấy nhiễu vậy. Họ đang ở trên đỉnh đồi nhìn xuống Dalaran, với những tòa tháp vẫn còn phản chiếu ánh sáng và lóe lên màu vàng trắng và tím trong khi khắp đường phố rớm đầy máu. Nhiều pháp sư đã chiến đấu chống lại hắn hàng giờ liền trước khi đứng ngay cạnh hắn lúc này đây. Hầu hết đã bị tổn hại tới độ chỉ còn có thể dùng để ném vào những người tấn công, nhưng một số… một số vẫn còn có thể dùng được, kỹ năng họ có được lúc còn sống sẽ được dùng để phục vụ cho Thi Vương lúc chết.
Kel'Thuzad trông y như một đứa trẻ vào buổi sáng hội Vén Đông hôm đó. Gã đang ngâm cứu những trang sách trong cuốn sách chú của Medivh, hết sức mê mệt với món đồ chơi mới của gã. Điều đó khiến Arthas trở nên tức tối.
"Vòng tròn sức mạnh đã được chuẩn bị theo chỉ dẫn của ông rồi đấy thi sư. Ông đã sẵn sàng bắt đầu việc triệu hồi chưa?"
"Sắp rồi," gã xác sống đáp lại. Những ngón tay bằng xương lật thêm một trang sách. "Có rất nhiều thứ rất hấp dẫn. Chỉ riêng kiến thức về quỷ dữ của Medivh thôi cũng thật đáng ngạc nhiên. Ta cho rằng ông ta mạnh mẽ hơn rất nhiều so với tất cả mọi người tưởng."
Một vòng xoáy màu đen và xanh lục bắt đầu hiện ra trong khi Kel'Thuzad nói, và Tichondrius xuất hiện ngay khi gã thực hiện xong. Sự tức tối của Arthas dần trở nên nặng nề hơn khi tên chúa tể sợ hãi nói bằng giọng kiêu căng như thường lệ. "Không đủ mạnh mẽ để thoát khỏi cái chết đâu, chắc chắn là thế. Nhưng đủ để nói rằng, việc hắn đã bắt đầu, chúng ta sẽ hoàn thành… vào hôm nay. Hãy để việc triệu hồi bắt đầu!"
Và hắn nhanh chóng biến mất. Kel'Thuzad lướt về phía vòng tròn. Khoảng trống đó được đánh dấu bởi bốn trụ tháp nhỏ. Ngay trung tâm có chạm khắc một vòng tròn tỏa sáng với những biểu tượng bí thuật. Kel'Thuzad mang theo cả quyển sách, và khi gã vào tới vị trí,

những đường nét của vòng tròn bắt đầu tỏa ra ánh sáng màu tím. Ngay lúc đó, có âm thanh lách tách vang lên và tám cột lửa phụt lên xung quanh hắn. Kel'Thuzad hướng cặp mắt sáng rực về phía Arthas.

"Những kẻ vẫn còn sống sót trong Dalaran sẽ có thể cảm nhận được sức mạnh của câu thần chú này," Kel'Thuzad cảnh báo. "Không được để ta bị quấy rối nếu không chúng ta sẽ thất bại."

"Ta sẽ bảo vệ an toàn cho bộ xương của ông, thi sư à," Arthas đảm bảo với gã.

Đúng như Kel'Thuzad đã nói, việc bước vào Dalaran, giết chết những ai đang duy trì ma pháp chống lại họ, và lấy đi thứ họ cần thật khá dễ dàng. Arthas đã có thể giết chết Đại Pháp Sư Antonidas, người đàn ông mà hắn từng nghĩ là rất hùng mạnh.

Nếu Jaina có ở đây, hắn chắc chắn rằng cô sẽ giáp mặt với hắn. Cầu xin hắn với những gì họ đã từng trải qua cùng nhau như trước đây cô từng làm. Cô sẽ chẳng thể may mắn được hơn chút nào so với lần đó, trừ khi-

Hắn mừng rằng hắn không phải đánh lại cô.

Tâm trí của Arthas bất chợt quay trở lại hiện tại. Những cánh cổng đang được mở, và đôi môi tái nhợt của Arthas cong lên cười nhăn nhở. Lần trước quân Truy Quét đã có được yếu tố bất ngờ. Quả đúng là lúc nào cũng có rất nhiều pháp sư hùng mạnh sống tại Dalaran. Nhưng không hề có quân đội chính quy nào, và cũng không phải tất cả pháp sư Kirin Tor đều có mặt tại Dalaran. Nhưng họ đã có được vài giờ đồng hồ, và họ đã không hề rảnh tay.

Họ đã độn thổ cả một đội quân đến.

Tốt. Một trận chiến ra trò chính là thứ hắn cần để hắn khỏi phải suy nghĩ thêm về Jaina Proudmoore và thời trẻ của hắn.

Hắn nhấc thanh Băng Sầu lên, cảm thấy nó đang rạo rực trong tay hắn, nghe thấy những lời mềm mỏng của Thi Vương vuốt ve suy nghĩ hắn.

"Băng Sầu đói rồi," hắn nói với đội quân của mình, và chĩa mũi kiếm vào đoàn vệ binh kín mít giáp trụ của thành phố pháp sư.

“Hãy thỏa mãn sự thèm khát của nó nào.”
Đội quân Truy Quét rống lên, tiếng than khóc đau khổ của Sylvanas rít lên nổi bật trên tất cả, khiến Arthas cười nhăn nhở hơn nữa. Kể cả khi đã chết, kể cả khi cô vẫn tuân theo lệnh hắn, cô vẫn tỏ ra thách thức hắn, và hắn thích thú trong việc ép cô phải tấn công những người cô muốn bảo vệ. Bất Bại gồng mình lên bên dưới hắn rồi hí vang và lao thẳng tới trước.
Một phần đội quân ma quỷ của hắn ở lại để bảo vệ Kel’Thuzad, nhưng hầu hết đều đang hộ tống thủ lĩnh của chúng. Arthas nhận ra chế phục của nhiều người trong số những người mà Kirin Tor đã độn thổ đến để bảo vệ thành phố. Họ đã từng là bạn của hắn, nhưng giờ chỉ còn là quá khứ, giờ đây chẳng còn liên quan gì tới hắn giống như thời tiết của ngày hôm qua vậy. Chuyện đã trở nên dễ dàng hơn khi chỉ còn cảm nhận thấy sự thỏa mãn của thanh Băng Sầu, nó đang tỏa sáng và rít lên với từng nhát kiếm bổ xuống, xẻ nát mọi lớp giáp trụ dễ dàng như chém vào da thịt, hân hoan với từng linh hồn nó có được.
Sau khi đợt binh sĩ đầu tiên ngã xuống, rồi hoặc bị dựng dậy để phục vụ cho quân Truy Quét hoặc bị bỏ lại nơi đã ngã xuống vì không còn giá trị lợi dụng, đợt quân thứ hai xuất hiện. Lần này họ đi cùng các pháp sư mặc bộ áo choàng tím của Dalaran thêu biểu tượng Con Mắt lớn. Nhưng Arthas cũng có trợ giúp.
Có vẻ như quỷ dữ cũng muốn bảo vệ tài sản của chúng.
Những khối đá khổng lồ lao xuống từ trên bầu trời, để lại những vệt lửa xanh lá của năng lượng fel. Mặt đất nơi chúng rơi xuống rung lên, và từ miệng hố thiên thạch có một thứ trông giống như những con hình nhân đá trèo ra, chúng được nối lại với nhau và được vận hành bởi thứ năng lượng màu xanh lục bệnh hoạn đó.
Arthas ngoái lại nhìn qua vai. Kel’Thuzad đang bay lơ lửng, hai tay gã vươn ra, cái đầu đầy sừng ngửa lên trời. Nguồn năng lượng kêu lách tách túa ra khỏi người gã, và một quả cầu màu xanh lục bắt đầu được tạo hình. Rồi bất chợt, gã thi sư hạ tay xuống và bước ra khỏi vòng tròn.

“Xuất hiện nào, Chúa Tể Archimonde!” Kel’Thuzad gầm lên. “Hãy bước vào thế giới này và ban cho chúng tôi sức mạnh!”
Quả cầu màu xanh đập liên hồi, tăng dần kích cỡ, dần trở nên lớn và sáng rạng rỡ hơn. Đột nhiên một cột lửa phụt thẳng lên trời, kéo theo vài tia sét đánh xuống bên ngoài vòng tròn. Và rồi, từ nơi trước đó chỉ là hư không, xuất hiện một hình thù – cao lớn, vạm vỡ, thanh nhã một cách đen tối và nguy hiểm. Arthas hướng sự chú ý trở lại chiến trường. Có lệnh rút lui – ít nhất là các pháp sư đã nhận ra điều đang xảy ra, và đội quân của họ quay ngựa phi trở lại nơi an toàn là Dalaran – mặc dù Arthas cho rằng cũng chỉ là an toàn tạm thời. Khi họ rút lui, một âm thanh trầm sâu vang vọng vang lên át cả âm thanh trận chiến.
“Hãy run sợ đi, lũ phàm nhân, và hãy tuyệt vọng! Tận thế đã tới thế giới này rồi đây!”
Arthas giơ tay lên, và chỉ bằng cử chỉ đơn giản đó đoàn quân Truy Quét cũng dừng lại và rút lui. Khi hắn phi về chỗ Kel’Thuzad, mắt dán chặt vào gã chúa quỷ khổng lồ, Tichondrius độn thổ đến. Luôn luôn như thế, sau khi tất cả nguy hiểm đã qua đi.
Tên chúa tể sợ hãi cúi đầu chào. Arthas kéo cương dừng ngựa lại từ khá xa, quyết định chỉ đứng nhìn.
“Thưa chúa tể Archimonde, tất cả sự chuẩn bị đã hoàn tất.”
“Tốt lắm, Tichondrius,” Archimonde trả lời và gật đầu sống sượng với tên tiểu quỷ. “Giờ đây Thi Vương đã trở nên vô dụng với ta, chúa tể sợ hãi các ngươi sẽ chỉ huy quân đội Truy Quét.”
Arthas đột nhiên cảm thấy rất biết ơn đối với hàng đống thời gian hắn dành để ủ ê suy nghĩ. Đó là thứ duy nhất ngăn cho hắn khỏi tỏ ra sững sờ và choáng váng ra mặt. Dù vậy, Bất Bại vẫn cảm nhận được sự thay đổi của hắn và nhảy cẫng lên lo lắng. Hắn kéo cương và con thú xác sống đứng yên trở lại. Thi Vương đã trở nên vô dụng ư? Tại sao chứ? Gã chính xác là ai, và chuyện gì đã xảy ra với gã vậy? Chuyện gì sẽ xảy ra với Arthas chứ?
“Ta sẽ sớm tuyên bố bắt đầu cuộc xâm lược này. Nhưng trước hết, ta phải lấy đám phù thủy tầm thường này ra làm gương… bằng

cách đập tan thành phố của chúng về thành tro tàn của lịch sử.”
Rồi gã sải bước đi, dáng đi đầy tự đắc và quyền uy, cặp guốc đặt xuống nhẹ nhàng với từng bước chân, bộ giáp lóe lên sắc hồng, vàng, và xanh trong ánh hoàng hôn. Tichondrius bước đi bên cạnh gã, đầu vẫn cúi gằm. Arthas chờ cho tới khi chúng đi được khá xa trước khi quay về phía Kel’Thuzad và gầm lên, “Chuyện này ắt là trò đùa rồi! Giờ chúng ta sẽ như thế nào chứ?”
“Kiên nhẫn nào, kỵ sĩ tử vong trẻ tuổi. Thi Vương cũng đã nhìn thấy trước chuyện này. Có thể anh rồi cũng sẽ được tham gia vào một phần trong mưu kế vĩ đại của ngài đấy.”
Có thể thôi ư? Arthas quay về phía gã thầy gọi hồn, mũi hắn nóng ran, nhưng hắn vẫn giấu đi sự tức giận của mình. Nếu có ai đó – kể cả lũ quỷ hay cả chính Thi Vương – nghĩ dù chỉ một tích tắc thôi rằng Arthas chỉ là một công cụ để lợi dụng và dễ dàng vứt đi, hắn sẽ sớm cho chúng biết sự sai lầm trong suy nghĩ đó. Hắn đã làm quá nhiều việc – mất quá nhiều thứ, hi sinh quá nhiều điều của chính mình vì điều này để có thể bỏ qua chuyện này.
Không thể trắng tay được.
Sẽ không trắng tay.
Mặt đất rung chuyển. Bất Bại cựa mình khó chịu, nó nhấc chân lên như thể để hạn chế tiếp xúc với mặt đất. Arthas nhanh chóng nhìn về phía thành phố pháp sư. Những tòa tháp trở nên rất đẹp đẽ vào thời điểm này trong ngày, với đầy vẻ hùng vĩ huy hoàng trong ánh hoàng hôn dần buông. Nhưng khi hắn nhìn, hắn nghe thấy tiếng đổ vỡ. Phần đỉnh của tòa tháp cao nhất, đẹp đẽ nhất trong thành phố đột nhiên rơi thẳng xuống như thể thân tháp đã bị một bàn tay vô hình khổng lồ bóp nát.
Cả thành phố nhanh chóng sụp đổ và bị phá hủy tan tành, âm thanh hủy diệt rung động không gian và vang vọng đến tai Arthas. Hắn co rúm lại trước âm lượng khủng khiếp đó, nhưng không thể dứt mắt ra.
Hắn là kẻ chủ mưu cho sự sụp đổ của thành Trăng Bạc. Đã chỉ huy quân Truy Quét tấn công nó. Nhưng chuyện này – có một sự cẩu thả

về nó, quá dễ dàng… lúc trước phải rất vất vả hắn mới có thể chiến thắng được thành Trăng Bạc. Dường như Archimonde có khả năng đập tan những thành phố vĩ đại nhất của con người mà không cần phải hiện diện.
Arthas nghĩ về Archimonde và Tichondrius. Hắn trầm tư gãi cằm. Bên đùi hắn, thanh Băng Sầu đang sáng rực lên.
Dịch: Asumo

Chú giải từ ngữ:
Bắc Liệt: Northrend
Băng Sầu: Frostmourne
Bất Bại: Invincible
Cánh Cổng Bóng Tối: Dark Portal
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Con người: human
Đại Pháp Sư: Archmage
Hình nhân: golem
Kỵ sĩ tử vong: death knight
Ma nữ: banshee
Người Bảo Hộ: Guardian
Người Mang Ánh Sáng: Lightbringer
Pháp sư/ phù thủy: mage/ wizard
Quân Đoàn Rực Lửa: Burning Legion
Quỷ: demon
Thi sư: lich
Thi Vương: Lich King
Thung Cốn: Stratholme
Thượng tiên: high elf
Tiên: elf
Trăng Bạc: Silvermoon
Truy Quét: Scourge
Vén Đông: Winter Veil
Xác sống: undead

Arthas: Rise of the Lich King – Chương hai mốt

Kel'Thuzad quả là một thi sư hữu dụng khi ở bên cạnh, Arthas trầm ngâm suy nghĩ khi hắn đứng trên một đỉnh đồi tươi tốt chờ đợi kẻ mà hắn chắc chắn sẽ tới.
Gã hoàn toàn trung thành với Thi Vương, thậm chí tới mức nhập vai làm con chó cưng của Archimonde và Tichondrius khi chúng có mặt, tất cả chỉ là để giữ kín bí mật. Arthas thì lựa chọn im lặng; hắn không tin rằng mình có khả năng nói dối đủ thuyết phục như Kel'Thuzad. Hai gã quỷ đó đã tưởng rằng họ rất tầm thường. Chúng sẽ thấy chúng đã sai lầm như thế nào. Chúng đã cẩu thả để lại Quyển Sách của Medivh trong tay gã thi sư. Trong đó là những thứ phép thuật và ma thuật hùng mạnh tới nỗi Arthas biết rằng gã sẽ không bao giờ có thể hoàn toàn nắm được hết.
"Phần thứ ba của kế hoạch," Kel'Thuzad nói khi lũ quỷ đã đi xa, gã nói vu vơ như thể đang nói chuyện về thời tiết, "là ngăn cản mục đích cuối cùng trong kế hoạch của Quân Đoàn."
Arthas nhớ về những gì Kel'Thuzad đã nói với hắn lúc trước. Đầu tiên là thành lập quân Truy Quét, rồi là việc triệu hồi Archimonde. Hắn thích thú lắng nghe khi Kel'Thuzad nói tiếp. "Quân Đoàn chỉ theo đuổi một mục đích duy nhất là chiếm hữu toàn bộ ma thuật và nuốt chửng tất cả sự sống trên thế giới này. Để làm như thế, chúng dự định hấp thu nguồn năng lượng cô đặc hùng mạnh chứa trong Nguồn Nước Vĩnh Cửu của loài tiên. Nhằm làm được điều đó, chúng phải tiêu diệt thứ duy nhất đang nằm trọn trong đó không gì khác chính là nguồn linh khí của sự sống thuần khiết đích thực nhất tại Azeroth. Nguồn Nước Vĩnh Cửu nằm ở phía bên kia đại dương, tại

lục địa Kalimdor. Và thứ duy nhất ngăn trở Quân Đoàn mang tên là Nordrassil… Cây Thế Giới. Nó ban cho loài kaldorei sự bất tự, và chúng được trói buộc với nó."
"Loài kaldorei ư?" Arthas bối rối. "Ta biết về loài quel'dorei. Chúng là một chủng tộc tiên khác ư?"
"Là chủng tộc nguyên thủy," Kel'Thuzad chữa lại. Gã vẩy tay thô bạo. "Nhưng mấy tình tiết đó không quan trọng. Vấn đề ở đây là chúng ta phải ngăn chặn Quân Đoàn đạt được mục đích đó. Và có một kẻ thuộc loài kaldorei sẽ giúp chúng ta."
Nói xong Kel'Thuzad sử dụng ma thuật độn thổ Arthas tới lục địa xa xôi này, ngay tại chính ngọn đồi này để nhìn rõ. Những cánh rừng thật tươi tốt khỏe mạnh, nhưng Arthas đã có thể thấy hậu quả Quân Đoàn để lại phía xa. Nơi đất đai, cây cối, thú rừng không bị chết đi, mà chúng bị tha hóa. Quả thực đúng là nuốt chửng tất cả sự sống.
Có một bóng người đang đứng trên một quả đồi khác thấp hơn hắn, và Arthas tự mỉm cười với chính mình. Đây chính là kẻ mà hắn đang chờ.
Họ quả thật rất khác, những người "dạ tiên" này. Kẻ này có nước da màu xanh xám, trên mình có khắc những hình xăm xoắn tròn cùng những vết sẹo cắt sâu vào da theo một nghi thức nào đó. Một mảnh vải buộc quanh mắt y, nhưng có vẻ như y chẳng hề có chút khó khăn nào trong việc đi lại. Y mang theo một món vũ khí chẳng giống bất cứ thứ gì Arthas từng thấy. Không phải là một thanh kiếm thông thường với tay cầm nối thẳng với lưỡi kiếm, món vũ khí này có hai lưỡi với mép răng cưa tỏa ra ánh sáng màu xanh lá bệnh hoạn của một thứ bị vấy bẩn bởi năng lượng của quỷ dữ.
Vậy ra kẻ này đã từng qua lại với quỷ dữ trước đây rồi.
Arthas chờ thêm một lát và theo dõi. Gã dạ tiên này – tên y là Illidan Stormrage như lời Kel'Thuzad nói – y đang nổi giận với chính mình. Dường như y đã phạm phải rất nhiều điều sai trái, và y đang rất thèm khát sự trả thù và sức mạnh như Kel'Thuzad đã nói.
Arthas mỉm cười.

“Ta đã được tự do sau mười ngàn năm, nhưng mà anh trai của chính ta vẫn nghĩ ta là kẻ xấu!” Illidan huênh hoang. “Ta sẽ cho anh ta thấy sức mạnh thực sự của ta. Ta sẽ cho anh ta thấy lũ quỷ dữ chẳng là gì đối với ta!”
“Ngươi chắc chứ, hả thợ săn quỷ?” Arthas nói, giọng hắn đầy ẩn ý. Gã dạ tiên quay người lại, tay vung vẩy món vũ khí. “Người có chắc rằng ngươi đang kiểm soát được ý chí của mình không?”
Gã tiên bề ngoài có thể là bị mù, nhưng dù vậy Arthas vẫn cảm thấy y có thể nhìn thấy được. Illidan khịt mũi và gầm gừ. “Ngươi bốc đầy mùi chết chóc đấy, con người kia. Ngươi sẽ phải hối tiếc vì đã xuất hiện trước mặt ta.”
Arthas cười nhăn nhở. Hắn vẫn nóng lòng muốn có được một cuộc giáp chiến ra trò. “Vậy thì thử xem,” hắn thách thức. “Ngươi sẽ thấy rằng chúng ta ngang ngửa nhau đấy.” Bất Bại hí vang và phi xuống đồi, hăm hở xung trận y như chủ nhân nó. Illidan gầm lên và chạy về phía hắn.
Đó y như là một bài khiêu vũ, Arthas nghĩ vậy khi hai chiến binh đối đầu với nhau. Illidan thật mạnh mẽ và duyên dáng, kỹ năng của hắn được sức mạnh ma quỷ tăng cường. Nhưng Arthas cũng chẳng phải một binh sĩ tầm thường, và Băng Sầu cũng chẳng phải một thanh kiếm bình thường. Trận đấu thật dữ dội và nhanh chóng; Arthas đã đúng. Quả đúng là họ ngang ngửa nhau. Chỉ sau một lát, cả hai chiến sĩ lùi lại thở nặng nhọc.
“Chúng ta có thể chiến đấu như thế này mãi mãi cũng được,” Illidan nói. “Ngươi thực sự muốn gì?”
Arthas hạ thanh Băng Sầu xuống. “Từ những gì ngươi thì thầm lúc nãy, ta cho thấy rằng ngươi và đồng đội của ngươi đang bị lũ xác sống bao vây. Tên chúa tể sợ hãi đang chỉ huy đội quân xác sống này tên là Tichondrius. Hắn đang nắm giữ một cổ vật thầy pháp hùng mạnh gọi là Sọ Gul’dan. Nó chính là thứ đã tha hóa những cánh rừng này.”
Illidan hất hàm. “Và ngươi muốn ta đánh cắp nó ư? Tại sao?”
Arthas nhướn mày lên. Kẻ này thật sự rất là nhanh ý. Arthas nghĩ y

xứng đáng có một câu trả lời chứa phân nửa sự thật. “Cứ cho rằng ta chẳng hề ưa gì tên Tichondrius này, và vị chúa tể mà ta đang phục vụ sẽ… được hưởng lợi từ sự sa sút của Quân Đoàn.”
“Tại sao ta phải tin những lời ngươi nói, hả con người bé nhỏ kia?”
Arthas nhún vai. “Hỏi hay đấy. Để ta trả lời nhé. Chủ nhân của ta có thể nhìn thấu tất cả, thợ săn quỷ à. Ngài biết rằng ngươi đã theo đuổi sức mạnh cả đời mình rồi. Giờ đó đang nằm trong lòng bàn tay ngươi rồi đó!” Tay hắn nắm chặt lại và đưa ra trước mặt Illidan, đúng như hắn nghĩ, gã dạ tiên hướng đầu về phía nắm tay đó. “Hãy nắm lấy nó, và kẻ thù của ngươi sẽ bị tiêu diệt.”
Illidan từ từ ngửa đầu ra sau và quay mặt về phía Arthas. Y đang bất an, rõ ràng kẻ mù lòa này hoàn toàn có thể thấy được. Gã tiên lùi lại, thận trọng gật đầu. Không nói thêm lời nào nữa, Arthas cho Bất Bại quay đầu lại và phi đi.
Kel’Thuzad sẽ sớm triệu hồi hắn về. Tất cả đều diễn ra theo kế hoạch của Thi Vương. Hắn chỉ mong rằng Illidan dễ bảo hơn so với vẻ bề ngoài. Nếu không… sẽ rất rắc rối.

Cô không còn sống trên đời nữa. Và cô cũng không có được sức mạnh để kháng cự được mệnh lệnh của kẻ đã khiến cô trở thành như thế này.
Nhưng Sylvanas Windrunner vẫn có được ý chí. Bằng cách nào đó, Arthas vẫn chưa đập tan được nó. Hắn đã làm như vậy với những người khác; nhưng tại sao dường như chỉ có mỗi mình cô là được hắn chú ý đến vậy? Là vì sức mạnh của chính cô, hay là bởi vì hắn muốn giày vò cô? Là một ma nữ như bây giờ cô chẳng thể biết rõ được. Nhưng nếu cô vẫn còn có được ý chí của mình vì Arthas muốn vậy, cô sẽ là kẻ cười cuối cùng.
Vậy nên cô thề với chình mình, và Sylvanas vẫn luôn giữ lời hứa.
Thời gian trên trần thế đã trôi qua khá lâu kể từ khi Arthas Menethil và quân Truy Quét quét qua quê hương yêu quý của cô. Và có nhiều chuyện đã xảy ra.
“Chủ nhân” của cô rất khó chịu khi bị coi là một con tốt. Cùng với cái bao tải toàn xương kiêu ngạo bay lơ lửng Kel’Thuzad – kẻ chịu

trách nhiệm cho việc đã tha hóa Nguồn Nước Mặt Trời huy hoàng – Arthas đã âm mưu chống lại cả tên chúa tể sợ hãi Tichondrius và gã chúa quỷ Archimonde, kẻ mà chính Kel'Thuzad đã dẫn đường đến Azeroth. Sylvanas đã rất chú ý; chú ý tới mọi thứ mà Arthas để lộ về những gì hắn đang nghĩ và đang làm mà có lợi cho cô.

Hắn không định tự tay giết Tichondrius như hắn đã làm với Mal'Ganis. Ồ không, gã hoàng tử con người xảo quyệt này đang lừa một kẻ khác làm cái việc bẩn thỉu ấy thay cho hắn. Illidan là tên của kẻ thiếu may mắn đó. Arthas đã ngửu thấy cơn thèm khát sức mạnh của Illidan và lợi dụng nó, kích động y đi ăn trộm Sọ của Gul'dan, một thầy pháp orc huyền thoại. Để làm vậy, Illidan phải giết Tichondrius. Arthas sẽ thoát khỏi tên chúa quỷ, và Illidan sẽ được tưởng thưởng bằng một cổ vật có thể thỏa mãn cơn thèm khát sức mạnh của y. Có lẽ mọi thứ đã diễn ra đúng như kế hoạch. Kể từ đó Arthas – và cả Sylvanas nữa – chẳng hề nghe thêm chút thông tin gì về Illidan nữa.

Với Archimonde… hùng mạnh đến mức có thể phá hủy thành phố pháp sư vĩ đại Dalaran chỉ bằng một phép thuật duy nhất, gã cũng đã ngã xuống dưới sức mạnh của chính sự sống mà gã tới để hấp thụ. Sylvanas giờ đây cũng ghét sự sống y như Quân Đoàn vậy. Loài dạ tiên đã hi sinh sự bất tử của họ để đánh bại gã. Nguồn sức mạnh thuần khiết hội tụ của tự nhiên đã phá hủy gã quỷ từ trong ra ngoài, và rồi Cây Thế Giới đã từ bỏ sức mạnh vĩ đại của nó trong một vụ chấn động và tạo ra một làn sóng dư chấn khổng lồ. Và khi Archimonde đã ngã xuống, tất cả những gì còn lại của gã là một bộ xương, và quyết tâm đặt chân xuống thế giới này của Quân Đoàn đã thất bại.

Sylvanas hướng sự chú ý khỏi cơn mơ màng trở lại thực tại, khi cái tên của gã chúa quỷ chẳng được ai thương xót lọt đến tai cô.

"Đã nhiều tháng kể từ khi chúng ta nghe tin từ Chúa Tể Archimonde rồi," thủ lĩnh của chúng là Detheroc nói. Hắn giậm bộ guốc một cách mất kiên nhẫn. "Ta đã quá mệt mỏi khi cứ phải nhìn ngắm đám xác sống thối rữa này suốt rồi! Chúng ta còn làm gì ở đây

chứ?”
Họ đang ở trong nơi từng là vườn cung điện, nơi mà Arthas từng dạo chơi bấy lâu và gần đấy là lúc hắn hạ sát cha đẻ của mình và đem đến sự diệt vong cho cả dân tộc hắn. Cả khu vườn cũng đang thối rữa y như dân chúng.
“Chúng ta có trách nhiệm trông nom vùng đất này đấy Detheroc,” kẻ có tên Balnazzar quở trách. “Trọng trách của chúng ta là ở đây và đảm bảo rằng quân Truy Quét luôn sẵn sàng hành động.”
“Đúng vậy,” kẻ thứ ba là Varimathras to tiếng. “Dù vậy đáng ra chúng ta đã phải nhận được một mệnh lệnh nào đó rồi chứ.”
Sylvanas khó lòng tin nổi vào những gì cô vừa nghe. Cô quay về phía Kel’Thuzad. Cô khinh miệt gã không thua gì gã kỵ sĩ tử vong mà dường như gã đang rất sẵn lòng phục vụ, nhưng cô vẫn dấu kỹ sự chán ghét đó. “Quân Đoàn đã bị đánh bại nhiều tháng trước rồi,” cô khẽ nói. “Sao mà chúng vẫn chưa biết được vậy?”
“Không thể nói được,” gã thi sư đáp lại. “Nhưng một khi chúng còn nắm quyền kiểm soát, chúng vẫn còn hủy hoại đội quân Truy Quét này. Nếu có chuyện gì đó không-”
Gã bị xen ngang bởi một âm thanh mà Sylvanas chưa bao giờ nghĩ sẽ có thể nghe thấy được tại nơi này – âm thanh đặc biệt của một cánh cổng bị húc vỡ tung. Cả hai xác sống đều quay về phía tiếng ồn, và lũ quỷ dữ gầm gừ tức giận, chúng ngay lập tức trở nên cảnh giác, những đôi cánh màng duỗi ra.
Cặp mắt ma tỏa sáng của Sylvanas hơi nở lớn khi không ai khác chính là Arthas đi qua cánh cổng. Con chiến mã xác sống quen thuộc của hắn nhảy dựng lên bên dưới hắn. Hắn không hề đội mũ trụ, mái tóc trắng xóa xõa tung quanh khuôn mặt tái nhợt của hắn, và hắn nở một nụ cười đầy thỏa mãn mà Sylvanas cực kỳ căm ghét. Hai bàn tay trong suốt của cô cố siết chặt lại, nhưng hắn kiểm soát cô chặt tới nỗi tất cả những gì cô có thể làm được là nhúc nhích ngón tay.
Giọng của Arthas đầy vang vọng và phấn khởi. “Xin chào, các chúa tể sợ hãi,” hắn nói. Chúng nhìn hắn chằm chằm, rõ ràng là đang

kiềm chế trước sự xấc xược của hắn. “Ta phải cảm ơn các ngươi vì đã trông nom cho vương quốc của ta khi ta vắng mặt. Tuy nhiên, ta không cần các ngươi phục vụ nữa.”
Trong khoảnh khắc, chúng chỉ có thể há hốc miệng nhìn hắn. Cuối cùng, Balnazzar cũng đáp trả, “Vùng đất này là của bọn ta. Quân Truy Quét thuộc về Quân Đoàn!”
Ồ, *chuyện hay rồi,* Sylvanas nghĩ.
Arthas càng nhếch mép cười. Giọng hắn rõ ràng là đang rất hân hoan. “Không còn nữa đâu, quỷ dữ à. Chủ nhân của các ngươi đã bị đánh bại. Quân Đoàn đã tiêu diệt. Cái chết của các ngươi sẽ hoàn thành vòng xoay này.”
Hắn vẫn cười và nhấc thanh Băng Sầu lên. Những cổ tự chạy dọc thân kiếm nhảy múa và tỏa sáng. Hắn kéo mạnh dây cương và con ngựa xương lao thẳng về phía ba gã quỷ.
“Chuyện này chưa xong đâu, con người kia!” Detheroc bướng bỉnh hét lên. Lũ chúa tể sợ hãi đã nhanh hơn con ngựa xương của Arthas – thanh Băng Sầu rít lên đầy thất vọng khi nó chỉ chém được vào hư không. Lũ quỷ dữ đã tạo ra một cánh cổng và biến mất trong an toàn. Arthas nổi quạu, nhưng sự hóm hỉnh của hắn nhanh chóng trở lại. Sylvanas nhận ra điều đó là bởi vì hắn đã nắm thóp được chúng và cái chết của chúng chỉ còn là vấn đề thời gian.
Hắn nhìn lên và bắt gặp ánh mắt của Sylvanas, rồi ra hiệu cô tới bên hắn. Cô buộc phải tuân lệnh. Kel’Thuzad thì chẳng cần ép buộc như vậy, gã vui vẻ lướt tới bên chủ nhân gã như một con chó ngoan ngoãn.
“Chúng tôi biết ngài sẽ sớm trở về với chúng tôi mà, Hoàng Tử Arthas!” gã thi sư hăng hái nói.
Arthas chỉ liếc nhìn gã tay sai trung thành của hắn một cái. Hắn cứ nhìn chằm chằm vào Sylvanas. “Ta cảm động lắm,” hắn mỉa mai nói. “Có phải ngươi cũng biết rằng ta sẽ trở lại không, hả ma nữ bé nhỏ?”
“Tôi có,” Sylvanas lạnh lùng nói. Quả đúng vậy; hắn phải quay về, hoặc nếu không cô sẽ chẳng bao giờ có cơ hội báo thù cả. Hắn nhúc

nhích một ngón tay, bắt cô phải nói nhiều hơn, và cô thở hổn hển khi cơn đau nhói lên trong cô. “Thưa Hoàng Tử Arthas,” cô nói thêm.
“Ồ, nhưng giờ ngươi sẽ gọi ta là vua. Dù sao thì đây cũng là đất của ta. Ta được sinh ra để cai trị và ta sẽ cai trị. Một khi-”
Hắn ngừng nói, cố hớp lấy không khí. Mắt hắn nở lớn và rồi nhăn mặt lại vì đau. Hắn cong mình lại trên cái cổ xương của con ngựa, hai tay siết chặt dây cương. Một tiếng thét đau đớn vang lên. Sylvanas đứng nhìn và tận hưởng niềm vui lớn nhất cô có được kể từ cái ngày kinh hoàng khi Quel’Thalas sụp đổ. Cô no say trong cơn đau đớn của hắn. Cô không biết tại sao hắn lại bị đau như thế, nhưng cô vẫn tận hưởng từng giây từng phút đó.
Hắn gầm gừ và ngửa đầu lên. Mắt hắn nhìn chằm chằm vào thứ gì đó mà cô không thấy được, và hắn đưa một tay về phía đó. “Đau đớn… không thể chịu đựng nổi,” Arthas rít qua kẽ răng. “Có chuyện gì đang xảy ra với ta thế này?” Dường như hắn đang lắng nghe, như thể có một giọng nói không thể nghe thấy được nào đó đang trả lời.
“Vua Arthas!” Kel’Thuzad hét lên. “Ngài có cần giúp gì không?”
Arthas không trả lời ngay. Hắn cố hớp lấy không khí, rồi từ từ ngồi thẳng dậy, rõ ràng đang cố trấn tĩnh lại. “Không… không, cơn đau đã qua đi nhưng… sức mạnh của ta… đã bị giảm bớt rồi.” Giọng hắn đầy vẻ bối rối. Nếu Sylvanas vẫn còn có trái tim, hắn nó đã nhảy dựng lên trước những lời đó rồi. “Có chuyện gì đó tồi tệ đang xảy ra ở đây. Ta-”
Cơn đau lại choán lấy hắn. Cả người hắn co quắp lại, đầu hắn ngửa ra sau trong khi miệng mở lớn hét lên những tiếng kêu đau đớn không ra lời, gân trên cổ hắn nổi lên. Kel’Thuzad rối rít xung quanh gã chủ nhân yêu quý của gã như là một bảo mẫu. Sylvanas chỉ lạnh lùng nhìn tới khi hắn ngừng co quắp. Từ từ và cẩn thận, hắn xuống khỏi lưng Bất Bại. Chân hắn chạm xuống lớp đá lát đường, rồi hắn khuỵu xuống. Gã thi sư đưa một bàn tay xương xẩu ra giúp gã hoàng tử – không, giờ đã là nhà vua tự xưng – đứng dậy.
“Phòng cũ của ta,” Arthas thở hổn hển. “Ta cần phải nghỉ ngơi – và

rồi ta phải chuẩn bị cho một hành trình dài."
Sylvanas nhìn hắn lảo đảo bước đi một cách yếu đuối về hướng khu phòng mà hắn đã lớn lên. Cô tự cho mình nở một nụ cười…
…và rồi những ngón tay ma của cô khẽ nhúc nhích, rồi nắm chặt lại thành một nắm đấm.

Khu rừng Thông Bạc thật là thanh thản một cách kỳ lạ. Màn sương mỏng lởn vởn quanh mặt đất ẩm ướt phủ đầy lá thông. Sylvanas biết rằng nếu cô có được một đôi chân, cô sẽ có thể cảm nhận được sự mềm mại của chúng; sẽ có thể hít ngửi mùi hương của cây cối trong bầu không ẩm ướt này. Nhưng cô chẳng thể cảm thấy gì cả, chẳng thể ngửi thấy gì cả. Cơ thể vô thực của cô lướt về phía khu gặp mặt. Và cô hăm hở với cuộc gặp này tới mức cô chẳng hề thấy tiếc nuối sự khuyết thiếu cảm giác kia chút nào.
Arthas vẫn thường rất khoái việc biến những phụ nữ quel'dorei xinh đẹp, kiêu hãnh, đầy ý chí trở thành những ma nữ, sau khi hắn đã "thành công" với cô. Hắn đã để họ lại với cô, người đã từng là tướng tuần du của họ khi còn sống, để kiểm soát và ra lệnh, hắn ném cho cô một khúc xương như thể cô là một con chó săn trung thành vậy. Hắn rồi sẽ sớm thấy được cô là một con thú cưng trung thành đến mức nào. Sau khi nghe được cuộc hội thoại của lũ chúa tể sợ hãi lúc trước, cô đã cử một trong các ma nữ đi theo chúng để nói chuyện và thu thập thông tin.
Lũ ác quỷ đã vui lòng chấp nhận phái viên của cô, và đã mời bà chủ của phái viên tới gặp chúng để cùng thảo luận về "lợi ích chung về tình trạng hiện thời của Ma Nữ Vương."
Sâu trong rừng, cô có thể nhìn thấy ánh sáng mờ nhạt màu xanh lục, và cô lướt về phía đó. Quả vậy, chúng đang chờ cô đúng như giao hẹn – ba con quỷ to lớn quay sang nhìn cô, những đôi cánh đập liên hồi đã để lộ sự khích động của chúng.
Balnazzar cất tiếng trước. "Công Nương Sylvanas, bọn ta rất mừng khi ngươi đã đến."
"Sao ta có thể không đến được chứ?" cô trả lời. "Vì một lý do nào đó ta đã không còn nghe thấy giọng nói của Thi Vương trong đầu

nữa. Ta đã lấy lại được ý chí của mình." Quả thực vậy; và cũng nhờ ý chí đó mà cô có thể ngăn mình không thốt lên sự vui mừng đó. Cô không muốn chúng biết được hơn những gì cô muốn cho chúng biết. "Đám chúa tể sợ hãi các ngươi có vẻ đã biết lý do tại sao."
Chúng nhìn nhau, mặt nở những nụ cười. "Bọn ta đã khám phá ra rằng Thi Vương đang dần mất đi sức mạnh," Varimathras nói, có sự hân hoan đầy xấu xa ẩn trong giọng hắn. "Và khi nó yếu đi, hắn cũng mất đi khả năng kiểm soát những xác sống như ngươi vậy."
Đó quả là một tin tức tốt lành, nếu như đó thực sự là sự thật.
Nhưng vẫn không đủ rõ ràng với Sylvanas. "Vậy thế còn Vua Arthas thì sao?" cô hỏi tiếp, không thể không để lột sự khinh bỉ trong giọng nói trước danh hiệu cô dùng để gọi gã kỵ sĩ tử vong. "Sức mạnh của hắn thì sao?"
Balnazzar thô bạo vẫy một bàn tay đầy vuốt đen. "Hắn sẽ không thể quấy nhiễu chúng ta nữa, như một con phù du đã đến thời khắc biến mất. Thông qua thanh cổ tự kiếm Băng Sầu của hắn, thứ mang theo những bùa chú hùng mạnh, sức mạnh của chính Arthas cũng sẽ tiêu tan dần theo thời gian. Đó là điều không thể tránh khỏi."
Sylvanas thì không chắc chắn đến vậy. Cô cũng đã từng có lúc đánh giá thấp Arthas, và cùng với sự thù hận lạnh giá trong trái tim, cô cũng mang theo tội lỗi vì mình đã đóng góp cho chiến thắng đẫm máu của hắn. "Các ngươi muốn lật đổ hắn, và muốn ta trợ giúp," cô nói thẳng vào vấn đề.
Detheroc là kẻ dường như đứng đằng sau kế hoạch nói, hắn vẫn đứng im lặng trong hai hai người anh em của hắn nói chuyện với Sylvanas. Chúng rất tức giận và kích động, nhưng biểu hiện của chúng vẫn rất trung lập. Cuối cùng hắn cũng cất tiếng bằng giọng lạnh lẽo đầy ghê tởm.
"Quân Đoàn có thể đã thất bại, nhưng bọn ta là các nathrezim. Bọn ta sẽ không để một tên con người nào đó chỉ mới phất lên mà dám qua mặt bọn ta." Hắn dừng lại, lần lượt nhìn từng người. "Arthas phải bị đánh bại!"
Đôi mắt sáng rực màu lục nhìn Sylvanas. "Cũng như ngươi vẫn luôn

theo dõi bọn ta, con ma bé nhỏ à, bọn ta cũng vẫn luôn theo dõi ngươi. Rõ ràng rằng tên thi sư Kel'Thuzad quá trung thành để có thể phản bội chủ nhân của hắn. Dường như có chút… tình cảm giữa hai bọn chúng." Đôi môi tái nhợt của hắn cong lên thành một điệu cười nguy hiểm. "Nhưng mà ngươi lại khác…"
"Ghét hắn." Cô không nghĩ cô có thể giấu nổi sự thật đó kể cả khi có muốn, nó vẫn luôn rực cháy dữ dội bên trong cô. "Ít nhất chúng ta cũng có chung nhau điểm đó đấy, chúa tể sợ hãi à. Ta có lý do riêng của ta để báo thù. Arthas đã tàn sát dân tộc ta và biến ta thành cái thứ… quái vật này." Cô dừng lại một chút, sự ghê tởm – về cả Arthas và việc hắn làm với cô – quá dữ dội tới mức cô không thể cất tiếng nổi. Chúng chờ đợi trong kiên nhẫn.
Chúng nghĩ chúng có thể lợi dụng cô. Chúng đã sai lầm rồi.
"Ta sẽ tham gia vào kế hoạch đẫm máu của các ngươi, nhưng ta sẽ làm theo cách riêng của ta." Cô muốn chúng thành đồng minh của cô, nhưng chúng cũng cần biết rằng cô không phải thứ đồ chơi của chúng. "Ta sẽ không trao đổi chủ nhân này để đổi lấy một chủ nhân khác. Nếu các ngươi muốn ta giúp đỡ, các ngươi phải chấp nhận điều đó."
Detheroc mỉm cười. "Vậy thì chúng ta sẽ cùng nhau tiêu diệt tên kỵ sĩ tử vong đó."
Sylvanas gật đầu, và một nụ cười từ từ nở ra trên khuôn mặt ma của cô.
Ngày tàn của ngươi sắp đến rồi, Vua Arthas Menethil à. Và ta… ta chính là chiếc đồng hồ đếm.
Dịch: Asumo

Chú giải từ ngữ:
Băng Sầu: Frostmourne
Bất Bại: Invincible
Cây Thế Giới: World Tree
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Con người: human

Dạ tiên: night elf
Kỵ sĩ tử vong: death knight
Ma nữ: banshee
Ma Nữ Vương: Banshee Queen
Nguồn Nước Mặt Trời: Sunwell
Nguồn Nước Vĩnh Cửu: Well of Eternity
Pháp sư/ phù thủy: mage/ wizard
Quân Đoàn Rực Lửa: Burning Legion
Quỷ: demon
Rừng Thông Bạc: Silverpine Forest
Sọ Gul'dan: Skull of Gul'dan
Thầy pháp: warlock
Thi sư: lich
Thi Vương: Lich King
Thợ săn quỷ: demon hunter
Truy Quét: Scourge
Tướng tuần du: ranger general
Xác sống: undead

Arthas: Rise of the Lich King – Chương hai hai

Arthas xoa hai bên thái dương, liên tục xem lại hình ảnh hắn đã thấy. Trước giờ, việc giao tiếp với Thi Vương luôn thông qua thanh Băng Sầu. Nhưng thời khắc cơm đau xảy ra với hắn, Arthas lần đầu tiên đã thực sự nhìn thấy thực thể mà hắn đang phụng sự.
Thi Vương ở một mình chính giữa một cái hang khổng lồ, cũng bị giam trong một tảng băng kỳ lạ như thanh Băng Sầu lúc trước. Nhưng bên ngoài nó chẳng hề nhẵn nhụi trơn láng. Tảng băng bao bọc đã bị rạn nứt, như thể có ai đó đã phá vỡ một mảnh nhỏ và để phần còn lại tại đó. Được bao phủ bởi lớp băng lờ mờ, khó lòng thấy rõ thân thể của Thi Vương được, nhưng giọng nói của gã rít vào đầu óc gã kỵ sĩ tử vong khi gã hét lên trong đau đớn.
“Nguy hiểm đang tới gần Ngai Băng! Sức mạnh đang tiêu tán… Thời gian không còn nhiều… Ngươi phải quay về Bắc Liệt ngay lập tức!”
Và rồi, âm thanh cuối cùng như đâm một mũi thương vào bụng Arthas: “Tuân lệnh ngay!”
Mỗi lần nó diễn ra, Arthas lại cảm thấy choáng váng và ốm yếu. Sức mạnh lúc trước tuôn trào trong người hắn khi hắn vẫn còn là một con người đang sụt giảm dần, khiến hắn yếu ớt hơn cả trước đây. Hắn yếu đuối và dễ bị tổn thương… có lúc hắn lại không thể tưởng tượng nổi rằng mình lại là kẻ đầu tiên cầm lấy thanh Băng Sầu và quay lưng với tất cả mọi thứ hắn từng tin tưởng. Mặt hắn ướt đẫm mồ hôi khi hắn cố leo lên lưng Bất Bại và phi tới gặp Kel’Thuzad.
Gã thi sư đang chờ hắn, bộ áo choàng bay phấp phới cùng với thái độ của gã bằng cách nào đó đang để lộ rõ là gã đang lo lắng.
“Vậy là việc liên hệ càng lúc càng trở nên tệ hơn ư?” gã hỏi.

Arthas lưỡng lự. Liệu hắn có thể tin tưởng gã thi sư này không? Liệu Kel'Thuzad có định chiếng lấy sức mạnh từ tay hắn không? Hắn cho là không. Gã thầy gọi hồn này chưa từng dẫn hắn sai đường. Lòng trung thành của gã luôn luôn dành cho Thi Vương và chính Arthas.

Gã vua gật đầu. Hắn cảm thấy đầu mình như rời ra chỉ vì động tác đó. "Ừ. Sức mạnh của ta đã bị sụt giảm, ta khó lòng kiểm soát được các chiến binh của chính ta nữa. Thi Vương cảnh báo ta rằng nếu ta không sớm tới Bắc Liệt, tất cả sẽ chấm dứt. Chúng ta phải sớm rời đi thôi."

Nếu như hai hố mắt trống rỗng và sáng rực của Kel'Thuzad có thể biểu hiện được sự lo lắng thì quả là gã đang như vậy. "Dĩ nhiên rồi, thưa Bệ Hạ. Người đã và sẽ không bị bỏ rơi đâu. Chúng ta sẽ rời đi ngay khi người tin rằng người-"

"Có chút thay đổi trong kế hoạch, Vua Arthas à. Ngươi sẽ không đi đâu cả."

Rõ ràng là vì sức mạnh đã suy yếu nên hắn không thể cảm nhận thấy chúng. Arthas cứ nhìn chằm chằm, hoàn toàn bất ngờ khi ba tên chúa tể sợ hãi bao vây lấy hắn.

"Có ám sát!" Kel'Thuzad hét lên. "Đó là cái bẫy! Bảo vệ nhà vua khỏi-"

Nhưng âm thanh cánh cổng đóng sập lại dập tắt mệnh lệnh của gã thi sư. Arthas rút thanh Băng Sầu ra. Lần đầu tiên kể từ khi hắn chạm vào nó, kể từ khi hắn liên kết với thanh kiếm này, nó lại nặng nề và gần như vô hồn trong tay hắn đến vậy. Những cổ tự dọc sống kiếm gần như không hề tỏa sáng, và nó giống như một tảng sắt hơn là món vũ khí đẹp đẽ cân đối như trước kia.

Lũ xác sống lao về phía hắn, và trong khoảnh khắc Arthas bị ném trở về thời khắc lần đầu tiên hắn đụng độ với lũ xác chết di động này. Hắn lại đang đứng ngay bên ngoài nông trại nhỏ bé ấy, mùi thối rữa xộc vào mũi và gần như bị áp đảo bởi nỗi sợ hãi khi những thứ đáng nhẽ ra đã phải chết ấy tấn công hắn. Từ lâu hắn đã vượt qua cảm giác kinh hoàng hay ghê tởm trước sự tồn tại của chúng;

quả thực, hắn đã bắt đầu nghĩ rằng hắn rất yêu mến chúng. Chúng là thần dân của hắn; hắn đã thanh tẩy chúng khỏi sự sống, để phục vụ vinh quang vĩ đại của Thi Vương. Nhưng không như trước, chúng đang tấn công hắn. Chúng hoàn toàn bị lũ chúa tể sợ hãi kiểm soát. Sử dụng toàn bộ sức mạnh còn có được, hắn chống cự lại, một cảm giác ốm yếu kỳ lạ trào dâng trong hắn. Hắn chưa bao giờ nghĩ chúng sẽ phản lại hắn.

Vọt lên trên âm thanh của trận chiến, giọng nói hả hê của Balnazzar vang đến chỗ Arthas. “Đáng ra ngươi không nên trở lại đây, con người à. Ngươi đã suy yếu rồi, bọn ta đã kiểm soát hầu hết các chiến binh của ngươi. Có vẻ như triều đại của ngươi chẳng được mấy hồi nhỉ, Vua Arthas.”

Arthas nghiến chặt răng và từ đâu đó sâu thẳm bên trong hắn lại cố lấy được thêm nhiều năng lượng và ý chí để chiến đấu. Hắn sẽ không chết ở đây.

Nhưng bọn chúng có quá nhiều – những kẻ mà hắn từng dễ dàng kiểm soát và ra lệnh, giờ đây đang nhất quyết chống lại hắn. Hắn biết rằng chúng là vô tri, rằng chúng sẽ tuân lệnh kẻ nào mạnh nhất. Nhưng mà có chút gì đó… thật đau đớn. Hắn đã cho chúng… Hắn càng lúc càng trở nên yếu hơn, và có lúc thậm chí còn không thể đỡ nổi một đòn thẳng vào người. Thanh kiếm cùn đập vào áo giáp của hắn, và hắn chẳng hề bị thương chút nào, nhưng việc con ma cà rồng đó có thể chọc xuyên qua hàng phòng thủ của hắn khiến hắn hoảng sợ.

“Thưa đức vua, bọn chúng đông quá!” Giọng tang tóc của Kel’Thuzad vang lên, lòng trung thành trong lời nói đó không ngờ lại khiến mắt Arthas ứa lệ. “Rút lui thôi – chạy thoát khỏi thành phố ngay! Tôi sẽ tìm đường thoát ra và gặp người ở vùng hoang địa. Đó là cơ hội duy nhất của người, thưa lãnh chúa!”

Hắn biết gã thi sư nói đúng. Với một tiếng thét, Arthas vụng về xuống ngựa. Bằng một cái vẫy tay Bất Bại trở thành vô thực, trở thành một con ma ngựa thay vì là một bộ xương ngựa, rồi biến mất. Arthas sẽ triệu hồi nó trở lại khi hắn đã an toàn. Hắn lao tới trước,

hai tay nắm chặt thanh Băng Sầu lúc này đã suy yếu và vung nó lên, không còn có ý định giết hay làm bị thương đối thủ nữa – chúng quả thực quá đông – hắn làm thế là để dọn đường.
Những cánh cổng đã bị đóng lại, nhưng cung điện này là nơi hắn lớn lên từ thuở bé, hắn biết quá rõ về nó. Biết đến từng cánh cổng, bức tường, và những đường hầm bí mật, và thay vì hướng thẳng tới cổng, nơi hắn nhất định sẽ thất bại, hắn đi thẳng về phía cung điện. Lũ xác sống bám sát ngay sau. Arthas chạy qua hành lang phía sau vốn là khu phòng riêng của hoàng tộc, nơi hắn và Jaina từng tay trong tay dạo bước qua. Hắn sẩy chân và trí óc quay cuồng.
Và rồi hắn quay trở lại khoảnh khắc đó – chạy trốn khỏi một cung điện trống không trong trí tưởng tượng của chính hắn là thần dân của hắn, những người hắn đã thề sẽ bảo vệ. Nhưng không – hắn đã giết họ. Phản bội chính thần dân của mình vì sức mạnh mà Thi Vương ban cho. Sức mạnh mà giờ đây đang chảy tràn khỏi cơ thể hắn như từ một vết thương không thể khép miệng.
Phụ Vương… Jaina…
Hắn cố gạt bỏ tâm trí khỏi những ký ức đó. Sự xao nhãng không thể giúp ích gì cho hắn. Chỉ có tốc độ và sự khéo léo.
Hành lang hẹp khống chế số lượng xác sống bám đuôi hắn, và hắn đã có thể đóng và chốt cửa lại trước mặt chúng, khiến chúng chậm trễ đi đôi phần. Cuối cùng hắn tới được phòng hắn và lối thoát hiểm bí mật ẩn sau bức tường. Hắn, cha mẹ hắn, và Calia đều có một lối như thế… chỉ có họ, Uther, và các giám mục là biết. Giờ đây tất cả bọn họ đều đã đi mất, trừ hắn, và Arthas gạt tấm thảm treo sang bên để lộ một cánh cửa nhỏ giấu đằng sau đó, rồi đóng lại và chốt chặt sau lưng.
Hắn chạy, vấp ngã nhiều lần vì suy yếu, bên dưới hành lang hẹp và quanh co đó là tự do của hắn. Cánh cửa được ngụy trang cả bằng thực tế và ma thuật để khi nhìn từ bên ngoài thì trông giống hệt như một bức tường trong cung. Arthas thở hổn hển, tay sờ soạng tìm chốt cửa và rồi ánh sáng yếu ớt của Trảng Tirisfal chiếu lên người hắn. Âm thanh cuộc chiến tới tai hắn và hắn nhìn lên, cố hớp

hơi thở. Hắn nháy mắt vẻ bối rối. Lũ xác sống… đang đánh lẫn nhau.
Dĩ nhiên rồi – một số chúng vẫn còn nằm dưới quyền hắn. Vẫn còn là thần dân của hắn-
Là công cụ của hắn. Vũ khí của hắn. Không phải là thần dân của hắn.
Hắn đứng nhìn trong chốc lát, tựa vào lớp đá lạnh. Một con quái thi bị kẻ thù kiểm soát nhổ một cái đầu có tai dài và ném nó đi. Một cơn rùng mình đầy ghê tởm trào dâng trong lòng hắn trước cảnh tưởng hai tên xác sống đó. Những thứ đã bị phân hủy và bị dòi bu đầy. Dù là ai đang kiếm soát chúng, kẻ đó cũng thật xấu xa. Một tia sáng lọt vào mắt hắn; một bóng ma bé nhỏ đơn độc đang bay lơ lửng đầy nhút nhát, nó đã từng là một cô gái trẻ. Từng còn sống. Hắn cũng đã giết cô, dù là trực tiếp hay gián tiếp. Một thần dân của hắn. Có vẻ như cô ấy vẫn còn kết nối với thế giới của người sống. Có vẻ vẫn còn nhớ về ý nghĩa của cuộc sống. Hắn có thể lợi dụng điều đó; lợi dụng cô. Hắn vươn tay về phía thực thể ma quái đang bay lơ lửng mà chính hắn đã tạo ra trong cơn thèm khát sức mạnh.
“Ta cần năng lực của ngươi, vong hồn bé nhỏ,” hắn nói, cố khiến giọng trở nên tử tế hết sức có thể. “Ngươi sẽ giúp ta chứ?”
Mặt cô sáng bừng lên và cô lướt về phía hắn. “Tôi sống chỉ để phụng sự ngài mà thôi, thưa Đức Vua Arthas,” cô nói, giọng dù đầy vang vọng và trống rỗng nhưng vẫn còn có chút ngọt ngào. Hắn ép mình mỉm cười lại với cô. Chuyện dễ dàng hơn nhiều khi mà chúng chỉ là những tảng thịt thối rữa. Nhưng điều này cũng có những lợi thế.
Chỉ bằng ý chí, hắn triệu hồi thêm rất nhiều vong hồn khác, cố ép mình tới mức hơi thở trở nên hổn hển. Chúng đã tới. Chúng sẽ phụng sự kẻ mạnh nhất trong tất cả. Bằng một tiếng gầm, Arthas lao về phía những kẻ dám cả gan ngáng đường hắn đi tới vận mệnh mà hắn đang tha thiết tìm kiếm. Nhưng dù càng lúc càng có nhiều kẻ đứng về phía hắn, cũng có thêm nhiều kẻ tấn công hắn. Yếu đuối, hắn đang rất yếu đuối, chỉ có những tảng thịt kia là đang bảo

vệ hắn. Hắn run rẩy và thở dốc, thanh Băng Sầu được nhấc lên bằng hai cánh tay càng lúc càng trở nên mệt lử. Mặt đất rung chuyển và Arthas quay lại nhìn thấy không dưới ba con quái thi đang lao về phía hắn.
Hắn vẫn dứt khoát nhấc thanh Băng Sầu lên. Hắn, Arthas Menethil, Vua xứ Lordaeron, sẽ không bỏ chạy trước một trận chiến.
Đột nhiên xung quanh có chuyển động, ngay sau đó là những tiếng gào thét đầy thống khổ. Giống như bóng ma của những con chim, những hình dáng mập mờ đó lao thẳng xuống dưới, quấy nhiễu lũ quái vật lúc này đã dừng lại không còn truy đuổi Arthas nữa để gào rống và đập vào những hình hài vô thực đó, những hình hài dường như đang lao thẳng về phía những sinh vật đó.
Lũ quái vật nhầy nhụa trắng bệch bám đầy dòi đó chợt đứng sững lại, rồi đột nhiên chúng hướng sự chú ý về phía những con ma cà rồng đang chạy lóng ngóng tới tấn công Arthas. Khuôn mặt tái nhợt của gã kỵ sĩ tử vong nở một nụ cười nhăn nhở. Các ma nữ. Hắn vẫn nghĩ Sylvanas đã quá lạc lối trong cơn thù hận nên sẽ không tới giúp hắn, hoặc tệ hơn là cũng giống như nhiều chiến binh khác của hắn, sẽ trở thành một con tốt trong tay kẻ thù. Nhưng có vẻ như sự thù hằn của người cựu tướng tuần du dành cho hắn đã nguôi ngoai.
Với sự trợ giúp của lũ quái thi bị các ma nữ nhập vào, trận chiến đã nhanh chóng đổi chiều, và chỉ một lát sau Arthas đã đứng một cách mệt mỏi trên một đống xác lúc này đã thực sự chết. Lũ quái thi quay về phía nhau và chặt đứt lẫn nhau thành từng mảnh nhỏ. Arthas thắc mắc không biết những kẻ tạo ra chúng có định khâu những tàn dư còn lại kia lại với nhau nữa không. Khi chúng ngã xuống đất, các linh hồn ám trong chúng bay thoát ra ngoài.
“Ta cảm ơn các ngươi, các quý cô. Ta rất mừng vì các ngươi và cô chủ của các ngươi vẫn còn là đồng minh của ta.”
Họ bay lơ lửng giữa không gian, giọng nhẹ nhàng và đầy ám ảnh.
“Quả là như vậy, thưa đức vua vĩ đại. Cô ấy cử chúng tôi tới tìm ngài. Chúng tôi tới để hộ tống ngài băng sông. Khi chúng ta băng qua đó chúng ta sẽ ẩn náu trong vùng hoang địa.”

Vùng hoang địa – cùng cách nói mà Kel'Thuzad đã sử dụng. Arthas cảm thấy yên tâm hơn. Rõ ràng cả cánh tay phải và cánh tay trái của hắn đều đã đồng nhất. Hắn đưa một tay lên và tập trung. "Bất Bại, tới đây với ta!" hắn gọi. Một thoáng sau một đám sương nhỏ xuất hiện, cuộn xoáy và tạo hình hài một bộ xương ngựa. Một tích tắc sau, Bất Bại đã trở lại thực tại. Arthas rất mừng khi nhận ra hành động này chẳng cần mấy công sức; Bất Bại rất yêu quý hắn. Đây là việc duy nhất mà hắn làm hoàn toàn đúng đắn. Thứ đã chết duy nhất sẽ không bao giờ quay lưng lại với hắn, cũng như những gì con thú vĩ đại này đã làm khi còn sống. Hắn cẩn thận lên ngựa, cố gắng hết sức để che dấu đi sự yếu đuối khỏi các ma nữ và các xác sống khác.

"Dẫn tới tới gặp cô chủ của các ngươi và Kel'Thuzad, ta sẽ đi theo," hắn nói.

Họ lướt đi xa khỏi cung điện, dẫn hắn vào sâu vào trong Trảng Tirisfal. Arthas bất chợt thấy không thoải mái khi nhận ra rằng con đường họ đi dẫn về phía nông trại nhà Balnir. May thay các ma nữ đổi hướng và dẫn đường tới một khu vực có nhiều đồi núi và tới một cánh đồng rộng lớn.

"Đến nơi rồi các chị em. Chúng ta sẽ nghỉ chân tại đây, thưa đức vua vĩ đại."

Chẳng hề có tín hiệu gì của Sylvanas lẫn Kel'Thuzad. Arthas kéo cương Bất Bại và nhìn quanh. Hắn chợt cảm thấy chút e sợ. "Sao lại ở đây?" hắn hỏi. "Cô chủ của các ngươi đâu?"

Cơn đau lại kéo đến và hắn hét lên, tay ôm lấy ngực. Bất Bại nhảy dựng lên bên dưới hắn một cách lo lắng, và Arthas cố bám chặt lấy nó. Khu trảng màu xanh xám biến mất, thay vào đó là màu xanh lam và trắng của một Ngai Băng bị sứt mẻ một cách kỳ cục. Giọng nói của Thi Vương đâm vào đầu hắn và Arthas cố không rên rỉ.

"Ngươi đã bị lừa rồi! Tới bên cạnh ta ngay! Tuân lệnh ngay!"

"Có chuyện gì… đang xảy ra ở đây vậy?" Arthas cố nói qua kẽ răng nghiến chặt. Hắn nháy mắt, cố ép mình trở lại hiện thực, và nhấc đầu lên trong đau đớn.

Cô bước ra từ sau khu rừng cây, tay mang một cây cung. Trong khoảnh khắc, hắn nghĩ hắn vừa mới quay trở lại Quel'Thalas, đối mặt với một tiên còn sống. Nhưng mái tóc cô không còn có màu vàng nữa, mà là màu đen như màn đêm điểm những lọn tóc trắng. Làn da cô tái nhợt với sắc xanh trên đó, và mắt cô rực lên ánh sáng màu bạc. Đó là Sylvanas, nhưng cũng không hẳn là thế. Vì Sylvanas này không còn sống, cũng chẳng phải vô thực. Bằng cách nào đó, cô đã lấy lại được cơ thể mình từ nơi hắn lệnh cho nó được giấu – được cất giấu an toàn trong một quan tài bằng sắt nhằm mục đích tra tấn cô. Nhưng cô đã dành lại ưu thế với hắn.

Khi hắn đang cố gắng lĩnh hội trong cơn đau đớn xem chuyện gì đang xảy ra, Sylvanas nhấc cây cung đen bóng lên, kéo dây, và nhắm. Môi cô cong lên cười.

"Ngươi vào đúng chỗ rồi đấy, Arthas à."

Cô buông tên.

Nó đâm thẳng vào vai trái của hắn, đâm xuyên qua lớp giáp như thể nó chỉ như một miếng giấy da, khiến hắn đau đớn thêm một kiểu nữa. Hắn bối rối trong giây lát – Sylvanas là một cung thủ bậc thầy. Cô sẽ không thể bắn trượt một phát bắn chết người trong khoảnh cách gần thế này. Tại sao lại nhắm vào vai chứ? Tay phải của hắn tự động đưa lên, nhưng hắn nhận ra hắn chẳng thể nào nắm được vào mũi tên. Chúng trở nên tê dại – cả bàn chân, cẳng chân…

Hắn gục xuống cổ Bất Bại, cố làm bất cứ thứ gì có thể để bám vào con ngựa bằng tứ chi đang nhanh chóng trở nên vô dụng. Khó nhọc lắm hắn mới có thể quay đầu để nhìn cô và rít lên, "Đồ phản bội! Ngươi đã làm gì với ta thế này?"

Cô mỉm cười. Cô đang vui. Cô bước từ từ về phía hắn. Cô đang mặc chính bộ đồ cô từng mặc lúc hắn giết cô, bộ đồ lộ ra rất nhiều phần da tái nhợt màu trắng xanh của cô. Nhưng kỳ lạ thay, cơ thể cô chẳng hề mang vết sẹo nào từ vô số những vết thương mà cô phải chịu ngày hôm đó.

"Đó là một mũi tên tẩm độc đặc biệt ta làm riêng cho ngươi," cô nói khi bước về phía hắn. Cô cất cây cung ra sau lưng rồi rút một con

dao găm ra và vuốt ve nó. “Sự tê liệt mà giờ ngươi đang phải chịu chưa là gì so với sự đau đớn mà ngươi gây ra cho ta đâu.”
Arthas nuốt ừng ực. Miệng hắn khô như có cát. “Vậy thì kết liễu ta đi.”
Cô ngửa đầu ra sau và cười lớn một cách trống rỗng. “Một cái chết nhanh chóng… như ngươi đã làm với ta ư?” Sự cười cợt của cô biến mất nhanh chóng như khi nó xuất hiện, và mắt cô rực đỏ. Cô tiếp tục tiến tới trước tới khi chỉ còn cách một cánh tay. Bất Bại nhảy dựng lên đầy lo lắng khi cô tới gần, và tim Arthas nhói lên khiến hắn suýt rơi tuột xuống.
“Ồ không. Ngươi đã dạy ta rất nhiều điều đấy Arthas Menethil à. Ngươi đã dạy ta về hành động điên rồ là tỏ ra nhân từ với kẻ thù, và niềm vui thú khi làm chúng đau đớn. Và như vậy, thầy của ta, ta sẽ cho ngươi thấy rằng ta đã học những bài học đó tốt đến mức nào. Ngươi sẽ phải chịu đựng đau đớn như ta đã phải chịu. Nhờ mũi tên của ta, ngươi thậm chí còn chẳng thể chạy thoát nổi.”
Đôi mắt có vẻ như là thứ duy nhất mà Arthas có thể điều khiển được, và hắn cứ nhìn trong vô vọng khi cô giơ con dao găm lên.
“Hãy xuống địa ngục đi, thằng chó đẻ.”
Không. Không phải như thế này – bị tê liệt trong vô vọng… Jaina ơi…
Sylvanas đột nhiên lảo đảo lùi lại, bàn tay tái nhợt đang nắm con dao găm bị bẻ vặn và duỗi ra. Vẻ mặt cô hoàn toàn ngạc nhiên. Một tích tắc sau, vong hồn bé nhỏ đã tới giúp đỡ Arthas lúc trước xuất hiện, mỉm cười đầy vui vẻ trước suy nghĩ rằng cô đã giúp bảo vệ nhà vua của mình. Rất vui vẻ khi được phụng sự.
“Lui lại, lũ vô tri kia! Người sẽ không ngã xuống vào hôm nay đâu, thưa đức vua!”
Là Kel’Thuzad! Gã đã tới đúng như lời hứa, đi tìm Arthas khắp nơi trong khi ả ma nữ phản bội lừa hắn. Và gã không tới đây một mình. Cỡ hơn một tá xác sống đã tới cùng gã, và chúng đang lao về phía Sylvanas và các ma nữ. Hắn bỗng thấy hi vọng dâng trào, nhưng hắn vẫn bị tê liệt, vẫn không thể cử động nổi. Hắn cứ nhìn trận chiến diễn ra quanh hắn, và chỉ một chút sau rõ ràng là Sylvanas sẽ

cần phải rút lui.
Cô liếc nhìn hắn, một lần nữa mắt cô lại rực đỏ. “Chuyện này chưa kết thúc đâu, Arthas! Ta sẽ không bao giờ ngừng săn đuổi ngươi.”
Arthas nhìn thẳng về hướng cô khi cô gần như nhập vào màn đêm. Thứ cuối cùng trên cơ thể cô biến mất là đôi mắt màu đỏ. Khi cô chủ đã rời đi, các ma nữ khác dưới quyền của Sylvanas cũng biến mất. Kel’Thuzad nhanh chóng tới bên Arthas.
“Ả ta có làm người bị thương không, thưa lãnh chúa?”
Arthas chỉ có thể nhìn gã chằm chằm, hắn tê liệt tới độ thậm chí còn chẳng thể cử động nổi môi. Hai bàn tay toàn xương với sự duyên dáng một cách đáng ngạc nhiên nắm quanh mũi tên và kéo nó ra. Arthas cố nén một tiếng hét đau đớn khi mũi tên được rút ra ngoài. Dòng máu đỏ của hắn bị hòa cùng chất dính màu đen, và Kel’Thuzad xem xét nó cẩn thận.
“Tác dụng của mũi tên của ả ta sẽ mất dần theo thời gian. Có vẻ như chất độc này chỉ dùng để làm người bất động.”
Dĩ nhiên rồi, nếu không thì ả ta đã không cần tới dao găm, Arthas nghĩ. Hắn bỗng cảm thấy khuây khỏa, nhưng điều đó khiến hắn càng kiệt sức hơn nữa. Hắn đã tới rất gần – quá gần – với cái chết. Nếu không có gã thi sư trung thành này, cô nàng tiên đã có được hắn.
Hắn cố nói, “Ta – ngươi đã cứu ta.”
Kel’Thuzad nghiêng cái đầu đầy sừng. “Tôi rất mừng khi có thể giúp đỡ, thưa đức vua. Nhưng người phải nhanh chóng rời khỏi nơi này, tới Bắc Liệt. Tất cả việc chuẩn bị cho hành trình của người đã được hoàn thành. Người cần tôi làm gì đây?”
Kel’Thuzad nói đúng. Ngay bây giờ, Arthas đang bắt đầu cảm thấy chút sinh khí trở lại tứ chi của mình, dù không đủ để hắn có thể tự mình vận động.
“Ta cần phải tìm Thi Vương ngay khi có thể. Nếu có chậm trễ thì… ta không biết tương lai đang ẩn chứa thứ gì, hay liệu ta có thể trở về không, nhưng ta muốn ngươi canh chừng vùng đất này. Hãy đảm bảo rằng di sản của ta được giữ vững.”
Hắn tin tưởng gã thi sư, không phải nhờ tình cảm hay lòng trung

thành, mà chỉ là vì một sự thật lạnh lùng. Kel'Thuzad là một xác sống, bị trói buộc với chủ nhân mà cả hai đều phụng sự. Mắt Arthas đưa sang nhìn bóng ma bé nhỏ đang bay lơ lửng và mỉm cười cách đó vài bộ, và rồi tới đám xác chết thối rữa mặt mày uể oải sẵn sàng leo lên cả một vách đá nếu hắn ra lệnh.

Chỉ là những tảng thịt chết và linh hồn bị chia tách. Chẳng phải thần dân gì cả. Và sẽ không bao giờ. Cho dù nụ cười của vong hồn bé nhỏ kia có nói lên điều gì.

"Thật vinh hạnh cho tôi, thưa lãnh chúa. Tôi sẽ làm như những gì người bảo, thưa Đức Vua Arthas. Nhất định tôi sẽ làm thế."

Giờ đây cô đã có một cơ thể, cơ thể mà cô từng sở hữu, dù có chút thay đổi, như cô cũng đã thay đổi. Sylvanas dễ dàng bước đi như khi vẫn còn sống, và vẫn mặc bộ giáp đấy. Nhưng chuyện không còn như xưa nữa. Cô đã bị biến đổi mãi mãi.

"Người có vẻ phiền muộn, thưa cô chủ."

Sylvanas bị kéo ra khỏi cơn mơ màng và quay về phía ma nữ đó, một trong nhiều ma nữ đang lơ lửng bên cạnh cô. Cô cũng có thể bay cùng họ, nhưng cô thích sự nặng nề, sự thực tế của cơ thể hữu hình mà cô đã lấy trộm lại được cho chính mình.

"Cô thì không vậy sao hả người chị em?" cô trả lời cộc lốc. "Chỉ mới vài ngày trước chúng ta còn là nô lệ cho Thi Vương. Chúng ta tồn tại chỉ để tàn sát nhân danh hắn. Và giờ chúng ta đã… tự do."

"Tôi không hiểu, thưa cô chủ." Giọng của ma nữ đó trống rỗng và đầy bối rối. "Ý chí của chúng ta đã trở lại. Chẳng phải đó là thứ mà người muốn lấy lại sao? Tôi cứ nghĩ người phải vui mừng khôn xiết chứ."

Sylvanas cười lớn, biết rằng điều này rất giống với chứng cuồng loạn. "Có niềm vui nào trong sự nguyền rủa này chứ? Người chị em à, chúng ta vẫn còn là xác sống – vẫn còn là lũ quái vật." Cô duỗi tay mình ra, xem xét lớp thịt xám xanh, nhận ra cái lạnh giá đang bám lấy cô như một lớp da thứ hai. "Chúng ta có là gì khác ngoài việc chính là nô lệ cho sự giày vò này?"

Hắn đã lấy đi quá nhiều thứ. Kể cả nếu cô kéo dài cái chết của hắn

thêm một khoảng thời gian vài ngày… vài tuần… cô cũng không bao giờ có thể khiến Arthas chịu đau đớn một cách thích đáng được. Cái chết của hắn sẽ không thể đem người chết trở lại, không thể tranh tẩy Nguồn Nước Mặt Trời, cũng không thể khiến cô sống trở lại thành một quý cô của màu vàng và đào. Nhưng sẽ thật… rất tuyệt.

Hắn đã lảng tránh cô khi họ gặp mặt vài ngày trước. Tay sai của hắn, gã thi sư, đã tới vào thời khắc quá thiếu chuẩn xác. Arthas giờ đã đi xa khỏi tầm tay cô, đang cố chữa thương cho mình. Cô đã biết được rằng hắn đã để Kel'Thuzad ở lại kiểm soát vùng đất bệnh dịch này. Nhưng cũng ổn thôi. Cô đã chết rồi mà. Cô có dư thời gian ở trên thế giới này để dự tính cho một cuộc trả thù tuyệt đỉnh.

Mắt cô chợt thấy chuyển động và cô nhẹ nhàng đứng dậy, rút cung ra và gá tên lên chỉ bằng một chuyển động nhanh gọn. Cánh cổng cuộn xoáy mở ra và Varimathras đứng đó, cười nhăn nhở với vẻ bề trên với cô.

"Xin chào, Công Nương Sylvanas." Gã quỷ đó đang thực sự cúi chào. Sylvanas nhướn một bên mày. Cô chẳng hề nghĩ hắn thực sự có ý đó. "Các anh em của ta và ta đánh giá rất cao vai trò mà ngươi thực hiện trong việc lật đổ Arthas."

Vai trò mà cô thực hiện. Nghe như là một trò diễn kịch ấy.

"Lật đổ à? Ta cho rằng có kẻ có thể gọi là như thế. Ít nhất là hắn đã phải lon ton tháo chạy rồi."

Thực thể hùng mạnh đó nhún vai, đôi cánh hắn hơi dang rộng với hành động đó. "Dù sao thì hắn cũng không còn gây rắc rối cho bọn ta nữa. Ta tới để chính thức đề nghị ngươi tham gia vào trật tự mới của bọn ta."

Một "trật tự mới." Chẳng hề mới mẻ cho lắm, cô mơ màng; chế độ nô dịch cũ, chủ nhân mới. Cô chẳng lấy làm thích thú chút nào.

"Varimathras," cô lạnh lùng nói. Cô chẳng thèm cúi chào đáp lại. "Ta chỉ quan tâm đến việc duy nhất là thấy Arthas chết. Vì ta đã thất bại vào lần đầu tiên này, giờ đây ta muốn toàn tâm toàn lực để thành công vào lần tiếp theo. Ta không có thời gian cho trò trao đổi

quyền lực hay chính trị tầm thường của các ngươi đâu."
Gã quỷ cố kiềm chế. "Cẩn thận đó, tiểu thư. Sẽ chẳng khôn ngoan gì đâu nếu chọc giận bọn ta. Bọn ta là tương lai của… Xứ Bệnh Dịch này. Ngươi có thể chọn tham gia cùng bọn ta để thống trị, hoặc là bị tống khứ."
"Các ngươi ư? Tương lai ư? Kel'Thuzad đâu có đi cùng với Arthas đài các của hắn đâu. Hắn được để lại đây là có lý do đấy. Nhưng có lẽ một thi sư được tái sinh bằng chính tinh chất của Nguồn Nước Mặt Trời hùng mạnh hẳn không thể so được với những thực thể mạnh mẽ như các ngươi đâu." Giọng cô chứa đầy sự khinh bỉ, và gã chúa tể sợ hãi nhăn mặt.
"Ta đã sống dưới ách nô lệ đủ lâu rồi đấy, chúa tể sợ hãi à." Buồn cười thay cho một kẻ sử dụng từ "sống" lại là kẻ đã chết. Có vẻ như thói cũ khó bỏ. "Ta đã phải chiến đấu bằng mọi thứ có được để vươn lên cao hơn những gì mà tên khốn đó đã làm với ta. Giờ ta đã có ý chí của riêng mình, và ta tự chọn con đường riêng của ta. Quân Đoàn đã bị đánh bại rồi. Các ngươi chỉ là những tàn dư khốn khổ còn lại mà thôi. Giống loài các ngươi sắp tàn rồi. Ta sẽ không từ bỏ sự tự do của ta bằng cách xiềng xích bản thân lại cho lũ ngu ngốc các ngươi đâu."
"Ngươi đã quyết như vậy," Varimathras rít lên. Hắn đang tức giận. "Bọn ta sẽ sớm trả lời."
Hắn độn thổ đi, vẻ mặt cau có.
Cô đã cố tình khiêu khích hắn, và hắn đã run lên vì tức giận. Cô nhận ra điều đó một cách bình thản. Hắn quá dễ tức giận; hắn là kẻ chúng cử tới gặp cô, nghĩ rằng cô chẳng phải là một mối đe dọa lớn. Cô cần nhiều hơn một đám ma nữ để có thể chống lại Arthas. Cô sẽ cần cả một đội quân, một thành phố toàn xác sống… cô sẽ cần Lordaeron. Quân Bị Ruồng, cô sẽ gọi những linh hồn lạc lối giống cô như vậy, những kẻ không còn thở nữa nhưng vẫn còn có ý chí riêng của mình. Và ngay trước mắt, cô không chỉ cần những người chị em hồn ma này để có thể chống lại ba anh em quỷ dữ kia. Hoặc có thể cô chỉ cần phải chiến đấu với hai tên.

Sylvanas Windrunner lại nghĩ về Varimathras, hắn thật dễ thao túng làm sao.
Có lẽ kẻ này sẽ rất hữu ích…
Đúng rồi. Cô và quân Bị Ruồng sẽ tìm con đường riêng của mình trên thế giới này… và sẽ giết sạch tất cả những gì dám cản đường họ.
Dịch: Asumo

Chú giải từ ngữ:
Bắc Liệt: Northrend
Băng Sầu: Frostmourne
Bất Bại: Invincible
Bị Ruồng: Forsaken
Chúa tể sợ hãi: dreadlord
Công Nương: Lady
Giám mục: bishop
Kỵ sĩ tử vong: death knight
Ma cà rồng: ghoul
Ma nữ: banshee
Ngai Băng: Frozen Throne
Nguồn Nước Mặt Trời: Sunwell
Quái thi: abomination
Quân Đoàn Rực Lửa: Burning Legion
Thầy gọi hồn: necromancer
Thi sư: lich
Thi Vương: Lich King
Tiên: elf
Trảng Tirisfal: Tirisfal Glades
Tướng tuần du: ranger general
Vong hồn: shade
Xác sống: undead
Xứ Bệnh Dịch: Plaguelands

Arthas: Rise of the Lich King – Chương hai ba

Bắc Liệt. Có một cảm giác thật kỳ lạ khi được quay trở về nhà. Khi bờ biển dần xuất hiện, Arthas nhớ lại lần đầu tiên hắn tới đây, trái tim đầy đau đớn trước sự phản bội của Jaina và Uther, thổn thức trước điều cần thiết mà hắn bất đắc dĩ phải làm tại Thung Cốn. Quá nhiều chuyện đã xảy ra như là đã qua cả một kiếp người. Sau đó hắn đã tới đây với đầy thù hận trong tim, để giết chết gã chúa quỷ phải chịu trách nhiệm về việc biến thần dân của hắn thành những xác chết di động. Giờ đây hắn lại đang là thủ lĩnh của chính lũ xác chết di động đó và là đồng minh của Kel'Thuzad.
Số mệnh xoay vần đến mức rất kỳ lạ.
Hắn không hề cảm thấy lạnh, cũng như cái lần đó. Cả những người trung thành đi theo hắn cũng vậy; cái chết xóa tan cảm giác về những thứ như thế. Chỉ có những thầy gọi hồn con người là phải co ro lại trước những luồng gió lạnh buốt than vãn rì rào và cơn mưa tuyết bắt đầu rơi uể oải xuống khi chúng hạ neo và lên bờ.
Arthas từ từ di chuyển vào bờ biển trên con thuyền nhỏ. Có thể hắn không cảm nhận thấy cái lạnh nơi này, nhưng sức mạnh của hắn, và cả cơ thể của hắn đang rất yếu. Ngay khi chân hắn chạm xuống mặt đất, Arthas cảm thấy gã – Thi Vương. Không phải trong trí óc hắn, không phải gã nói chuyện với hắn thông qua cây Băng Sầu, mặc dù sức mạnh của thanh cổ tự kiếm đã được khôi phục đôi chút. Không, Arthas cảm thấy gã ở đây, chủ nhân của hắn, chưa bao giờ hắn cảm nhận được điều đó trước đây. Và còn có một cảm giác kiến bò về một mối nguy hiểm đang gia tăng.
Hắn quay lại về phía những kẻ đang đi theo hắn về phía bờ biển –

ma cà rồng, hồn ma, vong hồn, quái thi, thầy gọi hồn. “Chúng ta phải khẩn trương,” hắn gào lên. “Có thứ gì đó ngoài kia đang đe dọa Thi Vương. Chúng ta phải nhanh chóng tới được Băng Miện.”
“Thưa ngài!” một trong các thầy gọi hồn hét lên và chỉ về phía trước. Arthas quay người lại và rút thanh Băng Sầu ra.
Qua màn mưa tuyết hắn có thể thấy được những hình thù màu đỏ và vàng đang bay lơ lửng trên trời. Chúng đang kéo tới gần, và mắt hắn nheo lại đầy ngạc nhiên và tức giận khi hắn nhìn ra những sinh vật đó và nhận thấy chủ nhân của chúng là ai.
Ưng rồng. Hắn kinh ngạc. Hắn gần như đã hủy diệt cả loài thượng tiên. Bằng cái nào có kẻ còn sống được mà tập hợp lại quân số được, chứ chưa nói tới chuyện biết được hắn ở đâu mà tới đối đầu với hắn ở đây? Một nụ cười từ từ nhếch lên trên khuôn mặt điển trai của hắn, và hắn cảm thấy có chút gì đó khâm phục.
Lũ ưng rồng bay tới gần hơn. Hắn nhấc thanh Băng Sầu lên chào. “Ta phải thừa nhận,” hắn hét lên, “ta đã rất ngạc nhiên khi thấy loài quel’dorei ở đây. Ta vẫn nghĩ cái lạnh này quá đỗi khắc nghiệt đối với một chủng người mỏng manh như vậy.”
“Hoàng tử Arthas!” Giọng nói đó đến từ một trong các kỵ sĩ, con thú cưỡi của anh ta đang bay lơ lửng phía trên Arthas. Giọng anh ta sang sảng rõ ràng. “Ngươi đâu có nhìn thấy người quel’dorei ở đây đâu. Bọn ta là người sin’dorei – người huyết tiên! Bọn ta đã thề sẽ trả thù cho những oan hồn xứ Quel’Thalas. Vùng đất chết chóc này… sẽ bị thanh tẩy!”
Trong tích tắc hắn bỗng cảm thấy thật nực cười. Số lượng của họ rất không đáng kể. Arthas nhận ra rằng dường như hắn đang nhìn ngắm những người cuối cùng của một chủng tộc gần như đã tuyệt chủng. Và họ tới đây chỉ để tìm hắn ư? Và rồi sự tự mãn của hắn chuyển thành tức tối. Mặc dù đang bị suy yếu, giọng nói của hắn vẫn tràn đầy sự tức giận, “Bắc Liệt thuộc về quân Truy Quét, gã tiên kia, và các ngươi sẽ sớm gia nhập nó thôi! Các ngươi đã phạm phải một sai lầm cực kỳ tồi tệ khi đã tới đây!”
Thêm nhiều ưng rồng khác xuất hiện, cùng với bộ binh tuần du. Tên

bay lên đầy trời, dường như nhiều vô số như những bông tuyết, và vãi vào đội quân xác sống đang xông lên. Tuy nhiên hầu hết bọn chúng không hề ngã xuống; cái đau từ những mỗi tên, một khi chúng vẫn chưa chạm được vào điểm chí mạng, thì chẳng hề ảnh hưởng gì tới chúng.

Không thèm cưỡi lên lưng Bất Bại, Arthas xung phong. Băng Sầu đang đói; cũng như Arthas, có vẻ như nó thu thập sức mạnh và năng lượng từ từng linh hồn sáng rạng rỡ mà nó hấp thụ được. Giữa trận chiến náo nhiệt, hắn nghe thấy một giọng nói trầm sâu lạnh lẽo như thể chính của vùng đất Bắc Liệt đang hét lên từ một quả đồi phía trên.

"Tiến lên vì quân Truy Quét! Giết tất cả chúng nhân danh Ner'zhul!"

Dù với tất cả những gì hắn từng thấy, với tất cả những gì hắn đã làm, Arthas vẫn cảm thấy một sự ớn lạnh trào dâng trước giọng nói lạnh thấu xương đó. Hắn liều mình liếc lên trên và mắt hắn phải nở lớn trước những gì được chứng kiến.

Loài nerubian! Dĩ nhiên rồi – đây là quê hương của chúng. Trái tim hắn rung động khi chúng tràn ra phía ngoài. Hắn có thể nhìn ra hình dáng của chúng qua màn mưa tuyết, cái tốc độ vội vã quen thuộc đang lo ngại khi những sinh vật giống nhện đó lao về phía con mồi. Arthas phải công nhận những người sin'dorei tự xưng đó – họ chiến đấu rất dũng cảm – nhưng họ hoàn toàn bị áp đảo số lượng, và nhanh chóng sau đó Arthas đang đứng giữa một biển xác màu đỏ và vàng. Hắn đưa tay lên, và từng người một, từng tiên đã chết co rúm lại và gượng đứng dậy, mắt nhìn hắn chằm chằm bằng cặp mắt vô hồn.

"Thêm nhiều binh sĩ cho đấng tối cao chúng ta phục vụ," Arthas nói.

Hắn lại quay sang nhìn, và mắt hắn dán chặt vào thủ lĩnh của lũ nerubian.

Gã to lớn hơn nhiều so với những kẻ gã chỉ huy, đủ cao để gã dễ dàng di chuyển xuống bờ dốc tuyết về phía Arthas. Gã di chuyển giữa bọn chúng như thể một vị vua, với đầy sự khoan thai và chính xác. Arthas cố tìm kiếm chút gì đó quen thuộc trong một thứ quá đỗi

kỳ lạ với hắn; trước con mắt của gã người, Anub'arak trông như một sinh vật lai từ một con bọ hung và một con nerubian giống nhện mà gã chỉ huy. Arthas nhận thấy hắn đang vô tình lùi lại và ép mình phải đứng lại khi sinh vật đó tiến tới.

Nó vẫn cứ tiếp tục tiến tới tới khi nó đứng ngay trước mặt hắn, rồi nhìn xuống hắn với rất nhiều mắt, một nỗi sợ hãi kinh hoàng. Chính là đồng minh của hắn.

Arthas cố thốt lên một cách bình tĩnh nhất có thể. "Cảm ơn vì sự trợ giúp, hỡi bậc hùng mạnh."

Sinh vật đó cúi đầu xuống, hàm dưới khẽ lách cách khi nó tiếp tục nói bằng giọng trầm sâu đầy tang tóc khiến Arthas cảm thấy không thoải mái lúc trước. "Thi Vương cử ta đến trợ giúp cho ngài, kỵ sĩ tử vong à. Ta là Anub'arak, cổ vương xứ Azjol-Nerub. Kẻ kia đâu?"

Nó đứng dậy bằng mấy chân sau và nhìn quanh.

"Kẻ kia á?"

"Kel'Thuzad," Anub'arak lại cất giọng nói âm vang đầy những tiếng huýt gió rì rào kia. Gã hạ mình xuống và nhìn Arthas bằng những con mắt của gã. "Ta biết hắn. Ta đã đón hắn khi lần đầu tiên hắn tới phụng sự Thi Vương, như ta đang đón ngài lúc này đây."

Arthas chợt thắc mắc liệu Kel'Thuzad có cảm thấy bất an không khi lần đầu tiên gã gặp gã vua côn trùng xác sống của chủng tộc cổ xưa này. *Chắc chắn là có rồi,* hắn tự nói với chính mình. *Chắc chắn ai rồi cũng thế.*

"Dân tộc của ngài là viện binh rất được hoan nghênh khi lần đầu tiên bọn ta tấn công lũ tiên đó," hắn nói, mắt lại nhìn những người sin'dorei đã ngã xuống. Hắn rất mừng rằng "dân tộc" của Anub'arak đang đứng cùng phe với hắn. "Và giờ đây ta vẫn rất hoan nghênh đón chào sự trợ giúp của ngài. Nhưng chúng ta không có nhiều thời gian để đùa cợt nữa. Vì Thi Vương đã cử ngài tới, hắn ngài cũng đã biết rằng ngài đang gặp nguy hiểm. Chúng ta phải tới Băng Miện ngay."

"Quả vậy," Anub'arak nói. Gã khẽ gật gù cái đầu đáng sợ và rồi duỗi hai chân trước. "Ta sẽ tập hợp toàn bộ dân tộc còn lại của ta, và

chúng ta sẽ cùng nhau hành quân đi bảo vệ chúa tể của chúng ta.”
Sinh vật khổng lồ vênh váo rời đi, và triệu hồi những thần dân ngoan ngoãn hăm hở chạy lon ton về phía gã. Arthas kìm nén một cái rùng mình và thúc vào một cái xác của một tiên đã ngã xuống. Nó đã bị xé toạc tứ chi, bị hư hại tới mức vô dụng. “Lũ tiên này thật kém cỏi. Chẳng trách chúng ta lại phá hủy quê hương chúng dễ dàng như thế.”
“Thật tiếc rằng ta đã không ở đó để ngăn ngươi. Đã lâu rồi nhỉ Arthas.”
Giọng nói đó thật du dương, êm dịu, có giáo dục… và chứa đầy thù hận. Arthas giật mình quay người lại khi nhận ra nó, và cảm thấy hài lòng khi gặp được chủ nhân của giọng nói đó tại đây. Quả nhiên là số mệnh.
“Hoàng Tử Kael’thas,” hắn nói và cười nhăn nhở. Gã tiên đứng cách hắn vài thước, ánh sáng lờ mờ của thần chú độn thổ vẫn chưa tan biến hết. Anh ta vẫn trẻ mãi như những gì Arthas còn nhớ. Không, không hẳn. Cặp mắt xanh lam đó đang lóe lên đầy tức giận. Không phải là cơn giận dữ nóng bừng mà hắn từng thấy vào lần cuối họ gặp nhau, mà là một sự tức giận lạnh lẽo sâu thẳm. Anh ta không còn mặc bộ áo choàng màu xanh tím của Kirin Tor nữa, mà giờ đây là màu đỏ truyền thống của dân tộc anh ta.
“Arthas Menethil.” Anh chàng tiên chẳng hề dùng đến tước hiệu. Hắn có hơi cảm thấy hi vọng điều đó một chút, nhưng dù sao cũng chẳng khiến Arthas bận tâm. Hắn biết quá rõ anh ta là người như thế nào, và gã hoàng tử cũng điển trai không kém hắn này hẳn cũng sắp biết rồi. “Ta phỉ nhổ vào việc cái tên của ngươi thốt ra trên môi ta, ngươi thậm chí còn chẳng đáng cho ta nhắc đến.”
“À, Kael,” Arthas nói, vẫn cười nhăn nhở. “Kể cả lời lăng mạ của ngươi cũng phức tạp một cách không cần thiết. Rất mừng khi thấy ngươi không hề thay đổi – và vẫn bất lực như xưa nay. Điều đó đáng suy ngẫm đấy. Mà tại sao lúc đó ngươi lại không ở tại Quel’Thalas nhỉ? Vừa lòng với việc để dân tộc mình chết thay ngươi trong khi ngươi ngồi yên ổn an toàn tại Thành Tím à? Ta không nghĩ

ngươi lại sắp làm thế nữa đâu.”
Kael’thas nghiến răng, mắt nheo lại. “Ta sẽ trả lại ngươi điều đó. Đáng ra ta phải ở đấy. Vậy mà ta lại đang định giúp con người chống lại quân Truy Quét –đội quân Truy Quét mà ngươi đang giáng xuống đầu chính dân tộc ngươi. Có thể ngươi không quan tâm cho thần dân của ngươi – nhưng ta thì có. Ta đã mất rất, rất nhiều thứ khi qua lại với con người. Giờ đây ta chỉ còn đứng về phía loài tiên nữa thôi. Vì loài sin’dorei – những đứa con của máu. Ngươi sẽ phải trả giá, Arthas à. Ngươi sẽ phải trả giá rất đắt vì những gì ngươi đã làm!”
“Ngươi biết đấy, ta khá là thích mấy lời nói đùa này. Đã khá lâu rồi phải không nhỉ? Ta chưa từng gặp lại ngươi kể từ khi…” Hắn cố trình nói dài ra, nhìn mắt gã hoàng tử tiên kia giật giật lên. Đúng, Kael’thas vẫn còn nhớ. Nhớ rõ cái lần tình cờ gặp Jaina và Arthas đang khóa chặt môi nhau. Ký ức đó có hơi khiến Arthas bối rối, và sự thỏa mãn trong việc gợi lại nỗi đau trong Kael’thas có phần hơi chua chát. “Dù vậy ta vẫn phải nói rằng, ta rất thất vọng về lũ tiên mà ngươi đang chỉ huy. Ta đã mong có được một cuộc đấu hay ho hơn đấy. Có khi ta đã giết chết tất cả những kẻ còn có tinh thần tại Quel’Thalas rồi cũng nên.”
Kael không hề để bị cắn câu. “Số ngươi gặp ở đâu chỉ là một đội quân trinh sát mà thôi. Đừng lo lắng Arthas à, ngươi sẽ sớm gặp được thử thách thực sự thôi. Ta đảm bảo với ngươi rằng việc đánh bại đội quân của Chúa Tể Illidan sẽ khó khăn hơn rất nhiều.” Môi gã hoàng tử hơi nhếch lên vẻ thích thú khi Arthas giật mình trước cái tên đó.
“Illidan á? Hắn đứng đằng sau cuộc xâm lược này ư?” Khốn nạn. Có lẽ tốt nhất hắn nên tự tay giết Tichondrius cho rồi, thay vì dính líu đến loài kaldorei. Hắn vẫn biết Illidan rất thèm khát sức mạnh. Hắn đã không nhận ra rằng loài dạ tiên lại có thể trở thành một mối đe dọa lớn đến vậy.
“Chính là ngài. Lực lượng của bọn ta rất khổng lồ, Arthas à.” Giọng nói ngọt ngào đó giờ đây đang chứa chan đầy vui sướng. Gã xấu xa

này đang thực sự rất thỏa mãn. “Ngay giờ đây, họ đang hành quân thẳng hướng tới Sông Băng Băng Miện. Ngươi sẽ không bao giờ có thể kịp tới bảo vệ Thi Vương yêu quý của ngươi đâu. Hãy trả giá cho Quel’Thalas… và những hành động báng bổ khác của ngươi đi.”
“Hành động báng bổ khác ư?” Arthas cười nhăn nhở. “Có lẽ ngươi sẽ muốn nghe chi tiết về mấy hành động báng bổ đó đấy. Ta sẽ kể cho ngươi biết cảm giác được ôm cô ta trong lòng, cảm giác nếm thử cơ thể cô ta, nghe cô ta gọi-”
Nỗi đau này còn tồi tệ đến mức chưa bao giờ thấy.
Arthas ngã khuỵu gối. Mắt hắn chỉ thấy toàn màu đỏ. Hắn lại nhìn thấy Thi Vương – Ner’zhul, hắn nhớ lại là Anub’arak đã gọi gã như vậy – gã đang bị mắc kẹt trong cái nhà tù băng của gã.
“Nhanh lên!” Thi Vương hét lớn. “Kẻ thù đang tới gần rồi! Thời gian của chúng ta sắp hết rồi!”
“Ngài ổn chứ, kỵ sĩ tử vong?”
Arthas chớp mắt và nhận ra mình đang nhìn thẳng vào mặt của Anub’arak, nếu như thứ đó còn có thể gọi là mặt. Một cái chân nhện dài đang vươn về phía hắn, đề nghị được giúp. Hắn lưỡng lự, nhưng lại quá yếu để có thể tự đứng dậy. Hắn cố lấy tinh thần và nắm lấy nó để đứng dậy. Nó giống y như một cái gậy trong tay hắn, khô cong và gần như là – là một xác ướp. Hắn buông tay ra ngay khi có thể tự mình đứng vững.
“Sức mạnh của ta đang suy yếu dần, nhưng ta sẽ ổn thôi.” Hắn hít sâu một hơi và nhìn quanh. “Kael’thas đâu rồi?”
“Đi rồi.” Giọng nói lạnh lẽo như băng đá ấy tràn đầy tức giận. “Hắn sử dụng ma thuật để độn thổ đi trước khi bọn ta kịp xé xác hắn.”
Lại cái ma thuật độn thổ của lũ pháp sư hèn nhát đó. Nếu những thầy gọi hồn của Arthas mà có được khả năng đó, Thi Vương đã không gặp nguy hiểm như bây giờ. Arthas nhớ lại về những cái xác kia và biết rằng số phận của Kael’thas rồi cũng sẽ như thế. “Ta rất ghét phải nói,” hắn nói, “nhưng gã tiên khốn nạn kia nói đúng.”
Hắn quay về phía gã đồng minh đáng sợ. “Anub’arak – ta vừa có một hình ảnh khác – nguy hiểm đang tới rất gần Thi Vương. Chúng

đang áp sát ngài – Illidan và Kael'thas. Chúng ta sẽ không bao giờ kịp tới sông băng!"
Ta đã thất bại…
Anub'arak không hề tỏ ra chút lo ngại. "Trên mặt đất thì chắc là không," sinh vật khổng lồ đó đồng ý. "Đó là một hành trình dài và gian khổ. Nhưng… có một con đường khác mà ta có thể đi, kỵ sĩ tử vong à. Vương quốc Azjol-Nerub đổ nát và cổ xưa đang nằm sâu dưới chân chúng ta. Đó là nơi ta từng trị vì suốt nhiều năm. Ta biết rõ từng hành lang và ngóch ngách bí mật. Dù nó đã bị sụp đổ vào những thời khắc đen tối, nó vẫn có thể cho chúng ta một lối tắt trực tiếp dẫn đến sông băng."
Arthas nhìn lên trên. Theo đường chim bay thì đó không phải là một hành trình dài cho lắm. Nhưng băng qua băng tuyết và núi cao dựng đứng trước mặt họ thì…
"Ngài chắc chúng ta có thể tới được sông băng qua những đường hầm đó chứ?" hắn hỏi.
"Không có gì là chắc chắn cả, kỵ sĩ tử vong à." Trong khoảnh khắc, âm thanh vang lên như thể gã nerubian đang cười. "Khu phế tích chứa đầy nguy hiểm. Nhưng cũng đáng mạo hiểm lắm."
Sụp đổ vào những thời khắc đen tối. Một cụm từ đáng tò mò từ một chúa tể nhền nhện cổ xưa đã chết. Arthas thắc mắc điều đó có nghĩa là gì.
Hắn cho rằng mình sắp sửa tìm hiểu ra điều đó rồi.
Anub'arak và thần dân của gã rải những bước nhanh nhẹn thẳng về hướng bắc. Arthas và quân Truy Quét bước theo, và đại dương nhanh chóng khuất mắt. Mặt trời nhanh chóng di chuyển tới gần đường chân trời trên bầu trời âm u. Đêm dài đang dần tới. Khi họ hành quân, Arthas cử một số chiến binh đi thu thập tất cả những cành cây có thể tìm thấy; chúng sẽ được dùng làm đuốc đốt cháy suốt qua vương quốc ngầm nguy hiểm này.
Sau vài giờ khổ sở từ từ tiến tới – xác sống không thể thực sự cảm nhận được cái lạnh, nhưng làn gió và mưa tuyết có làm chúng chậm lại – Arthas biết rằng với những lời gượng gạo của Anub'arak, có

một thứ có thể chắc chắn. Hắn sẽ không bao giờ có thể kịp tới cứu Thi Vương – và cả chính hắn – trên mặt đất được. Cuối cùng, chính sự tự vệ là thứ hối thúc hắn đến vậy. Thi Vương đã tìm ra hắn, và biến hắn thành thứ như bây giờ. Đã ban cho hắn sức mạnh to lớn. Arthas biết và đánh giá cao điều đó, nhưng món nợ của hắn với Thi Vương chẳng hề có chút trung thành nào cả. Nếu thực thể vĩ đại đó bị giết, chẳng hề nghi ngờ gì nữa Arthas sẽ là kẻ tiếp theo phải chết – và, như hắn đã nói với Uther, hắn có ý định sẽ sống mãi mãi.
Cuối cùng họ đã tới cổng. Nó bị che phủ bởi băng tuyết nhiều tới nỗi Arthas không nhận ra từ trước, nhưng Anub'arak dừng lại, đứng thẳng dậy, và duỗi dài hai trong bốn chân của gã ra, ra dấu về thứ đang nằm phía trước họ.
Những viên đá cong cong, trông giống như cái liềm – hoặc như Arthas nghĩ là chân bọ – nhú lên trên, mũi đá cong về phía nhau tạo thành một loại ký hiệu đường hầm. Phía trước, hắn có thể nhận ra được cánh cổng. Hình một con nhện khổng lồ được khắc trên đó. Môi Arthas cong lên đầy ghê tởm, nhưng rồi hắn nghĩ về những bức tượng nằm tại Bạo Phong. Nó khác nhau đến vậy sao? Lối vào "đường hầm" và cánh cổng dẫn tới trung tâm có một thứ dường như là một núi băng. Trong khoảnh khắc, chỉ là một khoảnh khắc mà thôi, Arthas nhìn hình thù khổng lồ và im lìm của Anub'arak, nghĩ về loài nhện và ruồi, và thắc mắc liệu hắn có đang làm điều đúng đắn không.
"Hãy chiêm ngưỡng lối vào của một nơi cổ xưa từng rất hùng mạnh," Anub'arak nói. "Ta từng là chúa tể tại đây, và mệnh lệnh của ta được tuân theo mà không hề có chút nghi vấn. Ta từng rất hùng mạnh và vĩ đại, và ta chẳng hề cúi đầu trước ai cả. Nhưng rồi nhiều chuyện đã thay đổi. Giờ đây ta phục vụ cho Thi Vương, và vị trí của ta là bảo vệ ngài."
Arthas thoáng nghĩ về sự tức giận của hắn trước bệnh dịch, về sự thèm khát báo thù của hắn… về ánh mắt của cha hắn khi thanh Băng Sầu nuốt trọn linh hồn ông.
"Mọi chuyện đều thay đổi," hắn khẽ nói. "Nhưng không có thời gian

để hồi tưởng đâu.” Hắn quay về phía đồng minh kỳ lạ của hắn và mỉm cười lạnh lùng. “Chúng ta đi xuống nào.”
Dịch: Asumo

Chú giải từ ngữ:
Bắc Liệt: Northrend
Băng Sầu: Frostmourne
Bất Bại: Invincible
Con người: human
Cổ tự kiếm: runeblade
Dạ tiên: night elf
Huyết tiên: blood elf
Kỵ sĩ tử vong: death knight
Pháp sư/ phù thủy: mage/ wizard
Quỷ: demon
Sông Băng Băng Miện: Icecrown Glacier
Thành Tím: Violet Citadel
Thầy gọi hồn: necromancer
Thi sư: lich
Thi Vương: Lich King
Thung Cốn: Stratholme
Thượng tiên: high elf
Tiên: elf
Truy Quét: Scourge
Tuần du: ranger
Ưng rồng: dragonhawk
Xác sống: undead

Arthas: Rise of the Lich King – Chương hai tư

Arthas không biết họ đã dành bao nhiêu thời gian đi bên dưới bề mặt Bắc Liệt băng giá, trong cái vương quốc nerubian cổ xưa chết chóc này rồi. Hắn chỉ biết được hai thứ khi hắn bước ra tới ánh sáng, mắt hấp háy như một con dơi bị lôi ra ngoài ánh nắng. Một là hắn mong rằng hắn sẽ tới kịp để bảo vệ Thi Vương. Hai là hắn vui mừng tới sâu tận trong tim khi ra được khỏi nơi đó.
Rõ ràng rằng vương quốc nerubian đó đã từng có thời rất đẹp đẽ. Arthas không biết chắc hắn mong đợi điều gì, nhưng đó nhất định không phải là cái màu lam và tím sặc sỡ đầy ám ảnh, lẫn những hình thù rối rắm phức tạp đánh dấu từng căn phòng và hành lang khác nhau. Chúng vẫn còn giữ được vẽ đẹp ban đầu, nhưng lại giống như một đóa hồng khô; có thứ gì đó cho dù vẫn còn rất đẹp đẽ nhưng dù sao thì cũng đã chết. Một mùi hương kỳ lạ thoảng qua nơi đó khi họ bước đi. Arthas không thể nói được đó là mùi gì, cũng không thể phân loại xem đó là loại mùi nào. Nó vừa hăng cay vừa ôi mốc, nhưng không phải là khó chịu, không đối với kẻ đi cùng với một đoàn xác chết thối rữa.
Cuối cùng thì có vẻ như đó đúng là một lối tắt như Anub'arak đã hứa, nhưng mỗi bước chân đều phải trả giá bằng máu. Không lâu sau khi họ bước vào, họ đã bị tấn công.
Chúng lao ra từ bóng tối, một tá những sinh vật nhền nhện khác rít lên tức giận khi họ đi xuống. Anub'arak và các binh sĩ của gã trực tiếp đối đầu với chúng. Arthas lưỡng lự chưa tới một tích tắc, rồi tham gia cùng, lệnh cho binh lính cùng tấn công. Những hang động khổng lồ tràn đầy tiếng kêu rít của loài nerubian, những tiếng rên rỉ

của các xác sống, và tiếng thét đau đớn của những thầy gọi hồn còn sống khi loài nerubian tấn công bằng những tảng thịt độc. Những chiếc lưới dày nhớp nháp bắt lấy vài cái xác dữ tợn, trói chặt chúng lại trong khi những chiếc hàm dưới cắn đứt đầu hoặc những cái chân sắc như dao cạo đâm và moi ruột chúng.

Anub'arak quả là hiện thân của ác mộng. Gã thốt lên một âm thanh trống rỗng đầy sợ hãi bằng thứ ngôn ngữ bản địa của chúng, và rồi tấn công những cựu thần dân của gã. Chân của gã, mỗi cái đều làm việc độc lập, chúng tóm lấy và đâm vào những nạn nhân xui xẻo của gã. Những cái càng sắc bén cắt đứt các chi. Và lúc nào bầu không khí cũ mốc cũng tràn đầy những tiếng la hét khiến cho Arthas dù cho đã quen với những thứ như vậy cũng phải nuốt cục nghẹn trong họng.

Cuộc chạm trán đầy bạo lực và hao tổn, nhưng cuối cùng loài nerubian cũng phải rút lui vào bóng tối đã sinh ra chúng. Một vài trong số bọn chúng bị bỏ lại phía sau, tám chân của chúng vặn vẹo điên cuồng trước khi lũ nhền nhện xui xẻo đó cong mình lại và chết.

"Tất cả những chuyện này là thế quái nào vậy?" Arthas hỏi, hắn thở hổn hển và quay về phía Anub'arak. "Lũ nerubian này là đồng loại của ngài. Tại sao chúng lại thù địch với chúng ta như vậy?"

"Nhiều trong số bọn ta, những kẻ đã ngã xuống trong Chiến Tranh Nhện đã được đem trở lại để phục vụ Thi Vương," Anub'arak trả lời. "Tuy nhiên những chiến binh đó," rồi gã vẩy một chân trước về phía một cái xác, "chưa bao giờ chết. Ngu ngốc, chúng vẫn cố chiến đấu để giải phóng Nerub khỏi quân Truy Quét."

Arthas ngoảnh xuống nhìn những nerubian đã chết. "Quả thực là rất ngu ngốc," hắn lẩm bẩm, rồi nhấc một tay. "Khi đã chết, chúng sẽ chỉ phục vụ cho thứ mà chúng đã cố gắng chống lại khi còn sống."

Và rồi khi cuối cùng hắn đã bước ra ngoài ánh sáng âm u của thế giới phía trên đầu, nuốt trọn thứ không khí lạnh lẽo trong lành, đội quân của hắn đã được củng cố bằng những tân binh vừa mới chết hoàn toàn tuân lệnh hắn.

Arthas kìm cương Bất Bại lại. Hắn đang run rẩy một cách tồi tệ, và

chỉ muốn được ngồi xuống và hít thở không khí trong lành một chút. Bầu không khí nhanh chóng phủ đầy mùi thối rữa từ đội quân của chính hắn. Anub'arak băng ngang qua hắn, rồi dừng lại để nhìn hắn trong phút chốc.

"Không có thời gian để nghỉ ngơi đâu, kỵ sĩ tử vong à. Thi Vương đang cần chúng ta. Chúng ta phải phụng sự ngài."

Arthas liếc nhìn gã chúa mộ. Có thứ gì đó trong giọng nói của thực thể đó có chút kích động – có phải là sự bực bội không? Liệu có phải Anub'arak chỉ phụng sự chỉ vì gã buộc phải thế không? Liệu gã có trở mặt với Thi Vương nếu gã có thể không – và quan trọng hơn, liệu gã có trở mặt với Arthas không?

Sức mạnh của Thi Vương đang suy yếu dần – và cả sức mạnh của Arthas nữa. Nếu họ đủ yếu…

Gã kỵ sĩ tử vong nhìn hình thù đang dần lùi xa của gã chúa mộ, hít một hơi, rồi đi theo.

Hành trình băng qua lớp tuyết dày và làn gió dữ dội dài tới bao lâu, Arthas không biết. Có lúc hắn yếu tới mức gần như mất đi ý thức khi cưỡi ngựa. Hắn bỗng giật mình kinh hãi khi suýt ngã, rồi buộc mình phải tỉnh táo lại. Hắn không thể chùn bước được, không phải bây giờ.

Họ leo lên một quả đồi, và cuối cùng Arthas đã nhìn thấy sông băng ở chính giữa một thung lũng – và đội quân đang chờ hắn. Tinh thần hắn dâng cao khi nhìn thấy rất nhiều đang tập hợp để chiến đấu cho hắn và Thi Vương. Anub'arak đã để lại nhiều chiến binh của gã phía sau, và chúng đang ở đó, sẵn sàng và kỷ luật. Dù vậy xa tít bên dưới, gần với sông băng hơn, hắn thấy những hình thù khác đang miệt mài làm việc. Hắn ở quá xa để có thể phân biệt được, nhưng hắn biết chúng là ai. Mắt hắn nhìn lên phía trên, và hắn nín cả thở. Thi Vương đang ở đó, sâu bên trong sông băng. Bị nhốt trong nhà tù của gã, như Arthas thấy trong viễn thị. Một bên tai hắn nghe thấy một trong các nerubian chạy tới bên Anub'arak và Arthas để thông báo hoàn cảnh cho họ.

"Các ngài tới rất đúng lúc. Quân lực của Illidan đã chiếm lấy các vị

trí dưới chân sông băng và-”
Arthas hét lên khi cơn đau tồi tệ nhất hắn phải chịu tràn vào người. Một lần nữa, cả thế giới của hắn biến thành màu đỏ của máu khi cơn đau đớn phủ khắp cơ thể hắn. Khi đã gần Thi Vương tới mức này, nỗi đau đớn mà hắn cùng phải chịu với thực thể đó được nhân lên hàng trăm lần.
“Arthas, dũng sĩ của ta. Cuối cùng ngươi cũng đã tới.”
“Thưa chủ nhân,” Arthas thì thầm, mắt hắn nhắm nghiền và những ngón tay miết vào hai thái dương. “Vâng, tôi đã tới. Tôi ở đây.”
“Có một vết nứt trong nhà tù của ta, Ngai Băng, và năng lượng của ta đang bị rỉ ra từ đó,” Thi Vương nói tiếp. “Đó là lý do tại sao sức mạnh của ngươi bị suy giảm.”
“Nhưng bằng cách nào chứ?” Có kẻ nào đã tấn công gã ư? Arthas chẳng hề thấy có kẻ thù nào áp sát được tới vậy, chắc hắn không tới quá muộn-
“Thanh cổ tự kiếm, Băng Sầu, nó cũng từng nằm bên trong ngai này. Ta tống nó ra khỏi lớp băng để nó có thể tìm được đường tới gặp ngươi… và rồi dẫn ngươi về bên ta.”
“Và nó đã thành công,” Arthas thở dốc. Thi Vương bị bất động và bị giam trong lớp băng đó. Chắc chắn là gã chỉ có thể nhờ vào ý chí để khiến thanh kiếm vĩ đại đó thoát ra khỏi lớp băng và gửi nó tới cho Arthas. Giờ đây hắn nhớ lại về thứ băng vốn chứa đựng thanh Băng Sầu – làm sao nó lại trông lởm chởm đến vậy, như thể nó bị vỡ ra từ một tảng lớn hơn. Quả là một sức mạnh khổng lồ… và tất cả đều vì mục đích đem Arthas tới nơi này. Từng bước từng bước một, Arthas được dẫn tới đây. Bị chi phối. Bị kiểm soát…
“Ngươi phải khẩn trương lên, dũng sĩ của ta. Kẻ tạo ra ta, chúa quỷ Kil’jaeden đã cử tay chân tới đây để tiêu diệt ta. Nếu chúng tới được Ngai Băng trước ngươi, tất cả sẽ mất. Quân Truy Quét sẽ bị tiêu diệt. Giờ hãy nhanh lên! Ta sẽ ban cho ngươi tất cả sức mạnh có thể.”
Cái lạnh bất chợt tràn qua người Arthas, làm tê liệt sự tức giận, nỗi đau đớn, làm trầm tĩnh suy nghĩ của hắn. Nguồn năng lượng thật

khổng lồ, thật dữ dội… mạnh mẽ hơn cả những gì Arthas từng biết. Đây chính là lý do tại sao hắn lại tới. Để tiến tới khối băng lạnh giá ấy, để nắm lấy sức mạnh lạnh giá của Thi Vương. Hắn mở mắt ra, và hắn đã nhìn thấy rõ. Những ký tự cổ tự trên thanh Băng Sầu lóe sáng như chưa bao giờ được sáng, một làn sương lạnh giá toát ra từ nó. Cười nhăn nhở một cách dữ tợn, Arthas nắm lấy thanh kiếm và nhấc cao nó lên. Khi hắn nói, giọng hắn sang sảng rõ ràng trong bầu không khí lạnh lẽo khô khốc.

“Ta đã thấy một viễn thị khác của Thi Vương. Ngài đã phục hồi sức mạnh của ta! Giờ đây ta đã biết ta phải làm gì.” Hắn chĩa thanh Băng Sầu về phía những hình thù bé xíu phía xa. “Illidan đã chế nhạo quân Truy Quét quá đủ rồi. Hắn đang cố tiến lại gần ngai phòng của Thi Vương. Hắn sẽ thất bại. Đã đến lúc chúng ta khiến cho hắn phải cảm nhận nỗi sợ hãi của cái chết. Đã đến lúc kết thúc trò chơi… một lần và mãi mãi.”

Bằng một tiếng thét dữ tợn và đầy thách thức, hắn vung thanh Băng Sầu lên quá đầu. Nó rít lên, thèm khát được nếm trải nhiều linh hồn hơn nữa. “Vì Thi Vương!” Arthas hét lên, rồi lao xuống tìm kẻ thù. Hắn cảm thấy như một vị thần khi hắn vung thanh Băng Sầu một cách quá dễ dàng. Mỗi linh hồn nó hấp thụ được đều khiến hắn mạnh mẽ hơn. Cứ để cho những mũi tên của loài huyết tiên rải như mưa tuyết xuống đầu họ. Chúng ngã xuống như lúa mì được gặt bằng lưỡi hái. Có lúc, Arthas nhìn khắp chiến trường xung quanh. Kẻ mà hắn phải giết đang ở đâu? Hắn chưa nhìn thấy tín hiệu nào của Illidan cả. Liệu có phải hắn đã tìm được đường vào-

“Arthas! Arthas, quay lại đây đấu với ta đi, đồ khốn nạn nhà ngươi!”

Giọng nói trong veo rõ ràng đó chứa đầy thù hận, và Arthas quay lại.

Gã hoàng tử tiên chỉ đứng cách đó có vài thước, bộ đồ màu đỏ và vàng của anh ta tươi như màu máu trên nền tuyết trắng khắc nghiệt mà họ đang đứng. Anh ta cao ráo và đầy kiêu ngạo, cây trượng cắm trên lớp tuyết ngay trước mặt, mắt dán chặt vào Arthas. Ma thuật

kêu lách tách xung quanh anh ta.
“Ngươi sẽ không đi được xa hơn nữa đâu tên đồ tể kia.”
Mắt Arthas giật giật. Sylvanas cũng từng gọi hắn như thế. Hắn khẽ tặc lưỡi, rồi cười nhăn nhở với gã tiên từng có lúc rất mạnh mẽ và đầy hiểu biết đối với anh chàng hoàng tử con người nọ. Tâm trí hắn quay trở về khoảnh khắc khi Kael bất ngờ bắt gặp Arthas và Jaina hôn nhau. Cậu bé Arthas ngày ấy từng tự biết mình chẳng là gì với người pháp sư già dặn và mạnh mẽ hơn rất nhiều kia.
Arthas không còn là một cậu bé nữa.
“Sau khi ngươi biến mất một cách hèn nhát như lần gặp nhau mới đây, ta phải thừa nhận rằng, ta rất ngạc nhiên khi lại thấy cái bản mặt của ngươi đấy Kael à. Đừng có mà khó chịu khi ta cướp lấy Jaina khỏi tay ngươi. Ta nên từ bỏ và cứ đi tiếp đi. Dù sao thì, còn rất nhiều thứ trên thế giới này có thể làm ngươi hài lòng đấy. Ồ chờ đã… không có đâu.”
“Đồ khốn ngươi xuống địa ngục đi, Arthas Menethil,” Kael’thas quát, run lên trong cơn giận dữ. “Ngươi đã tước đi mọi thứ mà ta quan tâm. Báo thù là tất cả những gì ta còn lại.”
Anh ta chẳng hề tốn thêm chút thời gian nào để buông lời hằn học nữa, thay vì đó anh ta nhấc cây trượng lên. Viên pha lê gắn trên đầu nó tỏa sáng rạng rỡ, và một quả cầu lửa kêu lách tách trong tay còn lại. Tích tắc sau nó đang lao thẳng về phía Arthas. Những mảnh băng tuôn như mưa xuống đầu gã kỵ sĩ tử vong. Kael’thas là một pháp sư bậc thầy, và nhanh hơn nhiều so với tất cả những người Arthas từng đối đầu. Hắn chỉ kịp đưa thanh Băng Sầu lên kịp lúc để đánh bật quả cầu lửa đang lao tới đó. Tuy nhiên những mảnh băng tuyết thì không hề dễ dàng gì. Hắn vung thanh cổ tự kiếm vĩ đại lên đầu, và nú hấp thụ tất cả những mảnh băng như thể nam châm hút sắt vậy. Arthas cười nhăn nhở và vung thanh kiếm về phía trước, trả những mảnh băng đó trở về chủ nhân. Hắn đã bị tốc độ của Kael’thas làm cho bất ngờ, nhưng hắn sẽ không phạm lại sai lầm đó nữa.
“Ngươi sẽ phải suy nghĩ cẩn thận về việc tấn công ta bằng băng giá

đấy, Kael à," hắn nói và cười lớn. Hắn cần khiêu khích gã pháp sư này hành động hấp tấp hơn. Sự kiểm soát là chìa khóa để điều khiển ma thuật, và nếu Kael mất bình tĩnh, không nghi ngờ gì chuyện hắn sẽ thua cuộc.
Kael nheo mắt lại. "Cảm ơn vì lời khuyên," anh ta gầm gừ. Arthas kéo cương, chuẩn bị lao về phía đối thủ, nhưng ngay khi đó lớp tuyết bên dưới hắn tỏa ra ánh sáng màu cam và rồi biến thành nước. Bất Bại bất ngờ nhấc hai chân lên và hai vó còn lại trượt trên nền tuyết trơn trượt. Arthas nhảy xuống và cho con thú chạy đi, tay phải nắm thanh Băng Sầu với đầy quyết tâm. Hắn vươn tay trái ra. Một quả cầu hắc ám đầy năng lượng màu xanh lục xoáy tròn tạo thành bên trên tay hắn và vút thẳng về phía Kael như một mũi tên bắn ra từ cung. Gã pháp sư định phản đòn, nhưng đòn tấn công đó quá nhanh chóng. Mặt anh ta tái đi đôi chút và anh ta loạng choạng lùi lại, tay đưa lên ngực. Arthas cười nhăn nhở khi một phần năng lương sống của gã pháp sư tràn vào người hắn.
"Ta đã tước đi người phụ nữ của ngươi," hắn nói, tiếp tục cố làm gã pháp sư tức điên, mặc dù hắn biết, và có thể là cả Kael cũng biết, rằng Jaina chưa bao giờ thuộc về gã tiên. "Ta ôm chặt cô tay trong tay suốt cả đêm. Cô ta thật ngọt ngào khi ta hôn cô ta, Kael à. Cô ta-"
"Thật ghê tởm cho ngươi," Kael'thas trả lời. "Ngươi làm cho cô ấy cảm thấy kinh tởm, Arthas à. Mọi thứ cô ấy cảm thấy với ngươi từ bấy giờ đã biến thành thù hận rồi."
Ngực Arthas thắt lại một cách quái lạ. Hắn nhận ra rằng hắn chưa từng nghĩ về chuyện giờ đây Jaina nghĩ gì về hắn. Hắn vẫn luôn cố gắng gạt bỏ mọi suy nghĩ về cô khi chúng tràn vào đầu óc hắn. Liệu điều đó có đúng không? Liệu Jaina thực sự-
Một quả cầu lửa khổng lồ phát nổ trước ngực hắn, và Arthas hét lên khi hắn bị đòn đánh đó ép cho phải lùi lại. Lửa bén lên người hắn chỉ vài giây trước khi hắn lấy lại được sự sáng suốt đủ để phản chú. Lớp giáp đã bảo vệ cho hắn, mặc dù độ nóng của đòn đó thật là đau đớn, nhưng hắn thất kinh khi thấy mình bị đánh bất ngờ như vậy.

Quả cầu lửa thứ hai bay tới, nhưng lần này hắn đã sẵn sàng, và nó phát nổ khi đụng độ với quả cầu băng chết chóc của hắn.
“Ta đã phá hủy quê hương của ngươi… làm nhơ bẩn Nguồn Nước Mặt Trời quý giá của ngươi. Và ta đã giết cha ngươi. Băng Sầu đã rút linh hồn ra khỏi người ông ta, Kael à. Nó đã mất mãi mãi rồi.”
“Ngươi rất giỏi trong việc giết những bậc lão niên cao quý đấy,” Kael’thas khinh bỉ. Lời nói cay độc đó đau đớn không thể ngờ nổi. “Ít nhất ngươi cũng đã đối đầu với cha ta trên chiến trường. Còn ngươi thì sao hả Arthas Menethil? Ngươi thì dũng cảm gì khi hạ sát một bậc cha mẹ không thể tự vệ đang cố dang rộng vòng tay ôm-”
Arthas lao tới, chỉ bằng vài bước đã áp sát anh ta, rồi vung thanh Băng Sầu xuống. Kael’thas đỡ đòn bằng cây trượng của mình. Trong một giây, cây trượng vẫn trụ được, rồi nó vỡ tan bên dưới thanh Băng Sầu. Nhưng khoảnh khắc trì hoãn đó đã cho Kael chút thời gian quý báu để rút một món vũ khí sáng lóe lộng lẫy ra, một thanh cổ tự kiếm sáng rực màu đỏ đối lập với màu xanh lam lạnh lẽo băng giá của thanh Băng Sầu. Hai lưỡi kiếm va chạm với nhau. Cả hai người đàn ông đều căng thẳng cố gắng tì lưỡi kiếm vào nhau suốt mấy giây liền. Kael’thas cười nhăn nhở khi họ nhìn vào mắt nhau.
“Ngươi nhận ra thanh kiếm này chứ?”
Arthas quả có nhận ra. Hắn biết tên và dòng dõi của thanh kiếm đó – thanh Hỏa Công Felo’melorn, từng được sử dụng bởi tổ tiên của Kael’thas là Dath’Remar Sunstrider, thái tổ của triều đại. Thanh kiếm đó đã cũ kỹ không ai nói lên nổi nữa. Nó đã từng chứng kiến cuộc Cổ Quân Đại Chiến, sự ra đời của người Thượng Sinh. Arthas cười đáp trả lại. Hỏa Công sẽ có một sự kiện trọng đại khác để chứng kiến; giờ đây nó sắp được chứng kiến sự kết thúc của triều đại Sunstrider.
“Ồ, có chứ. Ta đã chặt nó làm hai bằng thanh Băng Sầu, chỉ tích tắc trước khi ta hạ sát cha ngươi.”
Arthas có được sức khỏe tốt hơn, và cả nguồn năng lượng của Thi Vương đang trào dâng trong người. Bằng một tiếng gầm gừ, hắn đẩy lui Kael’thas lại, những tưởng đã khiến anh ta mất thăng bằng.

Gã pháp sư nhanh chóng lấy lại được tư thế và gần như di chuyển ngay sang một vị trí khác, tay vung thanh Felo'melorn, không rời mắt khỏi Arthas.
"Và ta đã tìm lại được nó, rồi ta rèn lại nó."
"Những thanh kiếm gãy sẽ bị yếu đi nơi chúng được gắn lại, tiên à." Arthas bắt đầu đi vòng quanh, tìm kiếm khoảnh khắc Kael sơ hở.
Kael'thas cười lớn. "Kiếm của con người thì có thể đấy. Nhưng của tiên thì không. Không khi mà chúng được rèn lại bằng ma thuật, và sự thù hận, và cả khao khát báo thù rực cháy nữa. Không, Arthas à. Felo'melorn đang mạnh mẽ hơn bao giờ hết – cũng như ta. Cũng như loài sin'dorei. Chúng ta đã đứng dậy mạnh mẽ hơn sau khi vấp ngã – mạnh mẽ hơn và tràn đầy quyết tâm. Và quyết tâm đó là thấy ngươi ngã xuống!"
Đòn tấn công tới thật bất ngờ. Mới tích tắc trước Kael đang đứng đó huênh hoang, mà giờ đây Arthas đang phải chiến đấu vì mạng sống của chính mình. Thanh Băng Sầu va chạm với thanh Hỏa Công, và khốn nạn thật gã tiên đó đã nói đúng – thanh kiếm đó vẫn chịu được. Arthas lùi lại nhử đòn, và rồi vung mạnh thanh Băng Sầu. Kael lách ra khỏi đường đi của nó và quay người phản công một cách dữ dội quyết liệt khiến Arthas bị bất ngờ. Hắn bị ép phải lùi lại, một bước, rồi hai bước, và rồi đột nhiên hắn trượt chân và ngã xuống. Kael gầm gừ nhào tới, định ra đòn kết liễu. Nhưng Arthas vẫn nhớ về những cuộc tập luyện với Muradin rất lâu về trước, và ngón đòn ưa thích của ông lùn đột nhiên lại trở lại đầu óc hắn. Hắn cong chân lại và dùng tất cả sức mạnh đạp vào người Kael'thas. Gã pháp sư gầm gừ và bị hất bật ngửa ra trên nền tuyết. Gã kỵ sĩ tử vong thở hổn hển bật dậy, hai tay nắm chặt thanh Băng Sầu và vung xuống.
Bằng cách nào đó thanh Hỏa Công đã đưa lên kịp thời. Hai thanh kiếm lại tiếp tục tì lên nhau. Mắt Kael'thas rực cháy đầy thù hận. Nhưng Arthas lại là kẻ mạnh hơn trong giáp đấu; mạnh mẽ hơn, với một thanh kiếm mạnh mẽ hơn, bất kể sự hả hê của Kael về chuyện thanh Felo'melorn đã được rèn lại. Từ từ, dứt khoát, như Arthas

biết điều đó sẽ xảy ra, thanh Băng Sầu hạ xuống gần phía cổ họng Kael'thas.
"…cô ấy ghét ngươi," Kael thì thầm.
Arthas hét lên, sự tức giận làm lu mờ mắt hắn trong tích tắc, rồi hắn ấn mạnh xuống bằng tất cả sức mạnh.
Vào nền đất phủ đầy băng giá.
Kael'thas đã biến mất.
"Tên hèn nhát!" Arthas hét lên, mặc dù hắn biết gã hoàng tử kia chẳng thể nghe được hắn. Tên khốn đó lại một lần nữa đã độn thổ đi ngay vào giây cuối cùng. Sự tức giận trào dâng trong hắn, đe dọa khiến hắn mất đi sự sáng suốt, và hắn gạt bỏ nó sang bên. Hắn thật ngu ngốc khi để Kael'thas trêu tức đến vậy.
Khốn nạn em, Jaina. Kể cả giờ đây, em cũng ám ảnh ta.
"Bất Bại, tới đây với ta!" hắn hét lên, và nhận ra giọng mình đang run lên. Kael'thas chưa chết, nhưng hắn đã tránh đường rồi, và quan trọng chỉ có thế. Hắn quay đầu con ngựa xương, rồi lao về phía đám hỗn loạn và cả ngai phòng của chủ nhân hắn nữa.
Hắn di chuyển xuyên qua đám đông kẻ thù như thể họ chỉ như cỏ rác. Khi họ ngã xuống, hắn hồi sinh họ và khiến họ phải đánh lại đồng đội của mình. Đoàn xác sống không thể ngăn cản nổi được. Lớp tuyết quanh chân tháp xoắn bị đạp tung và vấy đầy máu. Arthas nhìn xung quanh, nhìn những đám đông ít ỏi còn chiến đấu còn lại. Huyết tiên – nhưng chẳng thấy chút dấu hiệu nào của chủ nhân chúng.
Illidan đang ở đâu?
Có chuyển động lọt vào mắt hắn và hắn quay lại. Hắn gầm gừ trong hơi thở. Lại một chúa tể sợ hãi khác. Kẻ này đang quay lưng lại phía hắn, cặp cánh đen dang rộng, bộ vó chẻ khiến cho lớp tuyết phải tan chảy.
Arthas nhấc thanh Băng Sầu lên. "Ta đã từng hạ gục đồng loại ngươi trước đây rồi, chúa tể sợ hãi à," hắn gầm gừ. "Quay lại đối đầu với ta, nếu ngươi dám, hoặc chạy trốn vào cõi Âm một cách hèn hạ như lũ quỷ các ngươi hay làm đi."

Hình thù đó từ từ quay lại. Cặp sừng khổng lồ nhú lên trên đầu nó. Đôi môi của nó cong lại cười. Và trên mắt nó là một dải băng bịt mắt màu đen rách tả tơi. Hai đốm sáng màu xanh lục lóe lên tại vị trí hai con mắt.
“Xin chào, Arthas.”
Trầm sâu và đầy độc ác, giọng nói đó đã thay đổi, nhưng không nhiều như cơ thể gã kaldorei này. Nó vẫn mang màu sắc tím tái như vậy, trên đó khắc họa những hình xăm và vết rạch y như trước. Nhưng đôi chân, đôi cánh, cặp sừng… Arthas ngay lập tức hiểu ra chuyện gì đã xảy ra. Vậy ra đó là lý do tại sao Illidan lại trở nên mạnh mẽ như vậy.
“Trông ngươi thật khác, Illidan à. Ta đoán là Sọ của Gul’dan không hề đồng tình với ngươi.”
Illidan ngửa cái đầu đầy sừng ra sau. Một tiếng cười đen tối trầm sâu bùng nổ ra. “Trái ngược lại, ta chưa bao giờ cảm thấy tốt hơn. Theo một cách nào đó, ta cho rằng ta nên cảm ơn ngươi vì tình trạng hiện tại của ta, Arthas à.”
“Vậy thì hãy thể hiện sự cảm kích bằng cách tránh đường ra đi.” Giọng Arthas bỗng trở nên lạnh lùng, và chẳng hề có chút hóm hỉnh nào trong đó. “Ngai Băng là của ta, con quỷ kia. Tránh đường. Rời khỏi thế giới này và đừng bao giờ trở lại. Nếu ngươi làm thế, ta sẽ chờ đợi.”
“Chúng ta đều có chủ nhân của riêng mình thôi, nhóc à. Chủ nhân của ta yêu cầu ta hủy diệt Ngai Băng. Có vẻ chúng ta xung đột với nhau rồi,” Illidan trả lời, rồi nhấc chính món vũ khí mà Arthas đã từng phải đánh lại trước đây. Hai bàn tay mạnh mẽ của y với những vuốt sắc đen nhánh nắm ở chính giữa món vũ khí mà hắn đang vung vẩy một cách đầy uyển chuyển mà tưởng như là cẩu thả. Arthas cảm thấy chút lo lắng trước màn trình diễn đó. Hắn vừa mới đánh xong trận với Kael’thas, và dù cho hắn đáng ra đã là kẻ chiến thắng chứ không phải gã tiên kia, anh ta đã quá hèn nhát mà độn thổ đi vào khoảnh khắc cuối cùng, hắn đã bị hao sức sau trận đó. Chẳng hề có chút mệt mỏi nào thể hiện ở Illidan.

Illidan mỉm cười khi y nhận ra chút khó chịu của kẻ địch. Y tự cho phép mình thêm một chút đỉnh thời gian thể hiện sự thông thạo của y đối với món vũ khí quỷ quái dị thường này, rồi chuyển sang tư thế xuống tấn, chuẩn bị chiến đấu. “Chuyện này phải được hoàn thành!”

“Binh lính của ngươi nếu không bị xé xác thành từng mảnh thì cũng đã trở thành một phần của đội quân của ta rồi.” Arthas rút thanh Băng Sầu ra. Những ký tự cổ tự trên đó tỏa sáng rạng rỡ, và một làn sương tỏa ra từ đốc kiếm. Đằng sau dải băng che mắt, cặp mắt của Illidan – sáng lên ánh xanh lục rạng rỡ hơn theo như trí nhớ của hắn – chúng nheo lại khi nhận ra thanh cổ tự kiếm. Nếu gã kaldorei đã biến đổi thành quỷ này có được một món vũ khí mạnh mẽ, thì Arthas cũng vậy. “Ngươi cũng sẽ đi theo một trong hai con đường đó thôi.”

“Đáng ngờ đấy,” Illidan chế nhạo. “Ta đã mạnh mẽ hơn những gì ngươi biết, và chủ nhân ta đã tạo ra chủ nhân ngươi đấy! Đến đây nào, con tốt kia. Ta sẽ giải quyết tên đầy tớ trước khi giải quyết tên-”

Arthas lao tới. Thanh Băng Sầu tỏa sáng và ngân nga lên trong tay hắn, nó cũng hăm hở muốn thấy cái chết của Illidan cũng như hắn. Gã tiên dường như chẳng hề giật mình trước sự lao tới bất ngờ đó, và y dễ dàng nhấc thanh song đao lên đỡ đòn. Thanh Băng Sầu từng đã đập nát nhiều thanh kiếm cổ xưa hùng mạnh trước đây, nhưng lần này, nó chỉ có thể dội lên trên lưỡi kiếm kim loại màu xanh lục tỏa sáng kia.

Illidan đứng đó và cười với hắn. Arthas lại cảm thấy một sự khó chịu thoảng qua. Illidan thực sự đã thay đổi nhờ việc hấp thụ sức mạnh từ Sọ của Gul’dan; có một điều đó là y khỏe mạnh hơn so với hắn. Illidan tặc lưỡi, một âm thanh thật thâm sâu và khó chịu, rồi xô mạnh. Arthas là kẻ phải lùi lại, rồi khuỵu một chân để tự vệ khi gã quỷ lao xuống người hắn.

“Quả là ngọt ngào khi có thể lật ngược thế cờ,” Illidan gầm gừ. “Ta sẽ giết ngươi thật nhanh chóng, kỵ sĩ tử vong à, nếu ngươi cho ta

một cuộc đấu ra trò.”
Arthas chẳng phí lời để lăng mạ. Hắn nghiến chặt răng và tập trung vào việc đỡ lại đón những đòn đánh đang dáng như mưa xuống đầu hắn. Món vũ khí đó nhanh như một cơn lốc màu xanh lục tỏa sáng. Hắn có thể cảm thấy sức mạnh từ nguồn năng lượng quỷ dữ tỏa ra từ nó, cũng như hắn biết rằng Illidan có thể cảm thấy bóng tối tàn nhẫn trong thanh Băng Sầu.
Đột nhiên Illidan không còn ở đó nữa và Arthas loạng choạng theo đà lao tới tiếng và mất thăng bằng. Hắn nghe thấy tiếng vỗ cánh và quay lại thấy Illidan phía trên đầu, đôi cánh da lớn tạo ra một luồng gió mạnh khi hắn bay lơ lửng ngoài tầm với.
Họ nhìn nhau, Arthas thở dốc. Hắn có thể thấy rằng Illidan không phải là không bị tác động bởi trận chiến. Mồ hôi túa ra trên nửa thân trên vạm vỡ có màu tím. Arthas bình tĩnh lại, thanh Băng Sầu đã sẵn sàng chờ lúc Illidan lao xuống tấn công.
Rồi Illidan làm một việc không thể ngờ nổi. Y cười lớn, đổi món vũ khí đó về tay kia – và bằng một động tác dường như tách nó ra làm hai. Giờ đây mỗi bàn tay khỏe mạnh đều đang cầm một thanh đao.
“Hãy xem đôi Song Đao của Azzinoth đây,” Illidan hả hê. Y bay lên cao hơn, xoay xoay hai thanh đao trong hai tay, và Arthas nhận ra rằng y ưa thích cả hai thanh này. “Hai thanh chiến đao đẹp đẽ. Chúng có thể được sử dụng như là một món vũ khí hủy diệt duy nhất… hoặc, như ngươi thấy đây, là hai món. Đó là món vũ khí ưa thích của một tên cận vệ diệt vong – một gã thủ lĩnh quỷ hùng mạnh mà ta đã tiêu diệt. Mười ngàn năm trước. Ngươi đã chiến đấu bao lâu với thanh đao đẹp đẽ của ngươi rồi hả con người kia? Ngươi biết nó rõ đến mức nào chứ?”
Những lời nói của y là nhằm mục đích khiến gã kỵ sĩ tử vong bất an. Thay vì đó, chúng khiến hắn càng thêm hăng hái. Illidan có thể đã sử dụng món vũ khí mạnh mẽ đó lâu hơn – nhưng thanh Băng Sầu được trói buộc với Arthas, và hắn được trói buộc với nó. Đó không phải là một thanh kiếm đơn thuần đối với hắn. Hắn đã biết về nó kể từ khi lần đầu tiên hắn nhìn thấy hình ảnh về nó, khi hắn

vừa mới tới Bắc Liệt. Hắn đã biết rõ về mối liên kết đó từ khi hắn nhìn thấy nó, lúc nó đang chờ đợi hắn. Và giờ đây hắn cảm thấy nó đang sôi sục trong tay hắn, xác nhận sự đồng nhất giữa họ.
Đôi đao của gã quỷ lóe sáng. Illidan lao xuống phía Arthas như một hòn đó. Arthas hét lên và phản công lại, cảm thấy vững tin vào đòn đánh này hơn bất kỳ đòn đánh nào khi sử dụng thanh cổ tự kiếm này trước đây, hắn vung thanh Băng Sầu lên về phía gã quỷ đang lao xuống. Và như những gì hắn biết sẽ xảy ra, hắn cảm thấy thanh kiếm đâm sâu vào da thịt. Hắn kéo mạnh, rạch một đường trên thân trên của Illidan, và cảm thấy cực kỳ thỏa mãn khi gã cựu nhân kaldorei hét lên đau đớn.
Nhưng mà gã khốn đó vẫn chưa ngã xuống. Đôi cánh của Illidan đập loạng choạng, bằng cách nào đó vẫn giữ y bay được, và rồi trước cặp mắt sững sờ của Arthas cơ thể y dường như biến đổi và đen tối hơn… gần như là nó được làm từ khói màu xanh lục, màu tím, và màu đen.
“Đây là thứ ngươi đã tặng cho ta,” Illidan hét lên. Giọng y ban đầu cũng đã trầm sẵn, giờ đây bằng cách nào đó đã trở nên trầm hơn. Arthas cảm thấy rùng mình. Mắt gã quỷ tỏa sáng rực rỡ trên nền đen là khuôn mặt hắn. “Món quà này – sức mạnh này. Và nó sẽ tiêu diệt ngươi!”
Một tiếng la hét thốt ra từ cổ họng Arthas, và hắn lại khuỵu gối xuống. Làn lửa màu xanh lục sáng lóe kia lướt vào giáp của hắn, đốt cháy da thịt hắn, thậm chí còn làm lu mờ ánh sáng xanh làm từ thanh Băng Sầu. Trong tiếng la hét đau đớn của chính mình hắn nghe thấy Illidan đang cười. Lại một lần nữa ngọn lửa fel trút xuống đầu hắn và Arthas ngã tới trước, thở dốc. Nhưng làn lửa tan dần và hắn nhìn thấy Illidan nhào xuống chuẩn bị hạ sát, hắn cảm thấy thanh cổ tự kiếm cổ xưa mà hắn vẫn cố cầm được đang hối thúc hắn trấn tĩnh lại.
Băng Sầu là của hắn, và hắn là của nó, và cùng với nhau, họ là bất bại.
Ngay khi Illidan vung đao lên chuẩn bị đòn kết liễu, Arthas nhấc

thanh Băng Sầu lên, đâm nó lên bằng tất cả sức mạnh. Hắn cảm thấy thanh kiếm kết nối với hắn, đâm xuyên qua da thịt, và chọc sâu vào trong.
Illidan rơi mạnh xuống đất. Máu phụt ra từ thân trên, làm tan chảy cả lớp tuyết xung quanh với một âm thanh xèo xèo chầm chậm. Ngực y phập phồng thở dốc. Đôi song đao mạnh mẽ của y chẳng còn tác dụng nữa. Một chiếc đã bị đánh bật ra khỏi tay, chiếc còn lại còn nằm trong tay thì thậm chí còn bị đánh tuột ra khỏi cán.
Arthas đứng dậy, cơ thể vẫn còn đau nhức vì tàn dư của thứ lửa fel mà Illidan đã ném vào hắn. Hắn nhìn y một lúc lâu, khắc cốt ghi tâm cảnh tượng đó. Hắn nghĩ về chuyện tung đòn chí mạng, nhưng lại quyết định để cái giá lạnh tàn nhẫn nơi đây làm việc đó thay hắn. Có một việc cần thiết hơn nhiều đang rực cháy bên trong hắn, và hắn quay đâu, hướng mắt về phía chóp xoắn cao vút trên đầu hắn.
Hắn nuốt nước bọt và cứ đứng đó một lúc, biết rằng, mà không biết tại sao hắn lại biết, rằng có thứ gì đó sắp sửa thay đổi. Rồi hắn hít một hơi và bước vào hang.
Arthas bước đi trong trạng thái gần như mê mẩn, hắn đi xuống khắp chiều dài của đường hầm quanh co dẫn sâu vào lòng đất. Chân hắn dường như đã được chỉ dẫn, và dù cho chẳng hề có chút tiếng ồn nào, chắc chắn rằng chẳng ai dám thách thức hắn ta tại đây, hắn vẫn cảm thấy, chứ không phải nghe thấy, một âm thanh đầy sức mạnh. Hắn tiếp tục đi xuống, cảm nhận tiếng gọi sức mạnh đó đang kéo hắn tới gần hơn với vận mệnh của hắn.
Tít trên đầu là một luồng sáng lạnh giá màu trắng xanh. Arthas đi về phía đó, gần như là đang chạy, và đường hầm mở ra tới một thứ mà Arthas chỉ có thể nghĩ là một ngai phòng. Trước mặt là một công trình khiến cho Arthas nín cả thở.
Nhà tù của Thi Vương nằm trên đỉnh tòa tháp xoắn này, ngọn tháp với màu xanh lục lam sáng lung linh và làm từ một thứ băng không hẳn là băng, mọc cao vút như thể đâm tới tận trần hang. Một lối đi hẹp được chạm khắp vòng quanh ngọn tháp, dẫn hắn đi thẳng lên

trên. Vẫn còn tràn đấy nguồn năng lượng được Thi Vương ban cho, Arthas không hề biết mệt mỏi, nhưng những ký ức khó chịu dường như đang lởn vởn quanh hắn như ruồi bu khi hắn đi lên, đặt từng bước từng bước một lên trên cao. Những từ ngữ, những lời nói, những hình ảnh quay trở lại với hắn.
“Hãy nhớ, Arthas. Chúng ta là hiệp sĩ. Trả thù không phải việc chúng ta nên làm. Nếu chúng ta để cho cảm xúc biến thành sự khát máu, khi đó chúng ta cũng đê hèn chẳng kém gì lũ orc đó.”
Jaina… ôi Jaina… “Có vẻ chẳng ai từ chối nổi chàng một điều gì nhỉ, ít nhất là có em.”
“Đừng từ chối ta, Jaina à. Đừng bao giờ từ chối ta. Nhé.”
“Em không bao giờ từ chối chàng đâu, Arthas à. Không bao giờ.”
Hắn vẫn cứ đi, vẫn đi lên không hề nao núng.
“Chúng ta biết quá ít ỏi – chúng ta không thể chỉ tàn sát họ như những con thú vật được mà không e ngại điều gì được!”
“Việc này quá tệ rồi đó chèng trai à. Kệ nóa đi. Cứ để nóa ỡ đây, bị thất lạc và lãng quên đi… Chún ta xẽ tìm được cách khác để cứu người dân cũa cậu mà. Giờ hãy đi thôi, quay trỡ lại tìm con đường khác”
Từng bước từng bước một. Lên cao, lên cao dần. Hình ảnh một đôi cánh đen choán lấy ký ức hắn.
“Ta sẽ cho anh một tiên đoán cuối cùng. Hãy nhớ, anh càng cố tiêu diệt kẻ thù, anh càng nhanh chóng đưa thần dân mình vào tay chúng thôi.”
Kể cả khi ký ức đó đang diễn ra trong đầu hắn, choán lấy trái tim hắn, có một hình ảnh khác, một giọng nói khác, mạnh mẽ và lôi cuốn hơn hẳn những lời khác, nó thì thầm, khuyến khích hắn:
“Ngươi càng tới gần, dũng sĩ của ta. Khoảnh khắc tự do của ta càng tới sát… và với nó, ngươi sẽ có được sức mạnh thực sự.”
Hắn cứ leo lên trên, mắt dán chặt vào đỉnh tháp. Trên tảng băng màu xanh thẫm khổng lồ đó đang giam cầm kẻ đã đưa Arthas theo con đường này. Nó dần tới gần, tới khi Arthas dừng lại trước đó chỉ vài bộ. Một lúc lâu, hắn cứ đứng nhìn hình thù lờ mờ đang bị giam

bên trong đó. Một làn sương tỏa ra từ tảng băng khổng lồ đó, khiến cho hình ảnh càng trở nên mờ mịt.
Thanh Băng Sầu tỏa sáng trong tay hắn. Từ sâu bên trong, Arthas thoáng nhìn thấy hai đốm sáng màu xanh sáng lóe lên đáp lại.
"TRẢ THANH KIẾM LẠI," giọng nói sâu thẳm khó chịu vang lên trong tâm trí Arthas, lớn tới mức gần như không thể chịu nổi.
"HOÀN THÀNH VÒNG XOAY. GIẢI THOÁT TA RA KHỎI NHÀ TÙ NÀY!"
Arthas tiến lên một bước, rồi một bước nữa, hắn nhấc thanh Băng Sầu lên khi di chuyển tới khi hắn bắt đầu chạy. Đây chính là khoảnh khắc cuối cùng mà nó dẫn đến, và không hề nhận ra, hắn gào lên một tiếng và vung mạnh thanh kiếm xuống bằng tất cả sức mạnh.
Một tiếng nứt vỡ lớn vang vọng trong hang khi thanh Băng Sầu bổ xuống. Lớp băng vỡ tan, những mảnh khổng lồ bay khắp bốn hướng. Arthas đưa tay lên che, nhưng những mảnh vỡ đó bay qua người hắn vô hại. Những mảnh nhỏ rơi xuống từ trên cơ thể bị giam cầm, và Thi Vương hét lên, nhấc hai cánh tay đầy giáp lên bầu trời. Thêm nhiều tiếng rên rỉ và tiếng vỡ vụn vang lên trong hang từ chính thực thể đó, lớn đến nỗi Arthas co rúm lại và bịt lấy tai. Nghe như thể chính cái thế giới này đang rách toạc ra vậy. Đột nhiên hình thù mặc giáp của Thi Vương có vẻ cũng vỡ tan như nhà tù của gã, nó rơi xuống trước ánh mắt sững sờ của Arthas.
Chẳng có thứ gì cả – chẳng có ai – ở bên trong cả.
Chỉ có một bộ giáp, màu đen lạnh lẽo, rơi loảng xoảng xuống thành từng mảnh. Chiếc mũ trụ trống trơn trượt tới và dừng lại ngay dưới chân Arthas. Hắn nhìn xuống nó một lúc lâu, một cơn ớn lạnh tràn qua người hắn.
Ngần ấy thời gian… hắn đã theo đuổi một bóng ma. Liệu Thi Vương có bao giờ thực sự ở đây không? Nếu không – ai là kẻ đã tống thanh Băng Sầu ra khỏi lớp băng chứ? Ai là kẻ đã yêu cầu được giải thoát? Liệu có phải hắn, Arthas Menethil, đang tưởng tượng ra kẻ bị giam trong Ngai Băng suốt ngần ấy thời gian không?

Liệu có phải bóng ma mà hắn đang theo đuổi… là chính hắn không? Những câu hỏi mà dường như sẽ chẳng bao giờ được trả lời. Nhưng một thứ đã rõ ràng với hắn. Cũng như thanh Băng Sầu đã đến với hắn, bộ giáp này cũng vậy. Những ngón tay đeo găng nắm lấy chiếc mũ trụ đầy gai nhọn và hắn từ từ nhấc nó lên đầy cung kính, và rồi, hắn nhắm mắt lại và đội nó lên cái đầu bạc trắng tóc.
Đột nhiên hắn cảm thấy bị kích động, cơ thể hắn căng ra khi cảm thấy linh khí của Thi Vương đang tràn vào người hắn. Nó xé tan nát trái tim hắn, khiến hắn ngừng thở, và run rẩy trong từng huyết quản, băng giá, sức mạnh, tất cả tràn vào người hắn như một làn sóng thủy triều. Mắt hắn đang nhắm, nhưng hắn nhìn thấy, hắn nhìn thấy rất nhiều thứ – tất cả những gì gã pháp tăng orc Ner'zhul biết, thấy, làm. Trong khoảnh khắc, Arthas sợ rằng hắn rồi sẽ bị áp đảo bởi nó, rằng đến cuối cùng, Thi Vương đã lừa hắn tới đây để rồi gã có thể đưa linh khí của mình vào một cơ thể mới. Hắn chuẩn bị tinh thần cho một trận chiến dành quyền kiểm soát, với cơ thể hắn là phần thưởng.
Nhưng chẳng hề có cuộc chiến nào cả. Chỉ có một sự pha trộn, một sự hòa hợp. Tất cả xung quanh hắn, hang động tiếp tục sụp đổ. Arthas chỉ hơi nắm bắt được điều đó. Mắt hắn đảo tới đảo lui bên dưới hai mi mắt vẫn đóng.
Môi hắn mấp máy. Hắn nói.
Họ… nói.
"Giờ đây… chúng ta là một."
Dịch: Asumo

Chú giải từ ngữ:
Bắc Liệt: Northrend
Băng Sầu: Frostmourne
Bất Bại: Invincible
Cận vệ diệt vong: doom guard
Chiến Tranh Nhện: War of the Spiders
Con người: human

Cổ Quân Đại Chiến: War of the Ancients
Cổ tự kiếm: runeblade
Hiệp sĩ: paladin
Hỏa Công: Flamestrike
Hỗn Âm: Twisting Nether
Huyết tiên: blood elf
Kỵ sĩ tử vong: death knight
Ngai Băng: Frozen Throne
Nguồn Nước Mặt Trời: Sunwell
Người lùn: dwarf
Pháp sư/ phù thủy: mage/ wizard
Pháp tăng: shaman
Quỷ: demon
Sọ của Gul'dan: Skull of Gul'dan
Song Đao của Azzinoth: Twin Blades of Azzinoth
Thi Vương: Lich King
Thượng Sinh: Highborne
Tiên: elf
Truy Quét: Scourge
Xác sống: undead

Arthas: Rise of the Lich King – Phần kết: Thi Vương

Thế giới màu xanh và trắng mờ đi trong giấc mơ của Arthas. Những màu sắc thuần khiết và lạnh giá biến đổi, trở thành màu củi lửa và đuốc cháy ấm áp. Hắn đã làm như những gì hắn nói; hắn đã nhớ lại về cuộc đời mình, tất cả những gì đã diễn ra trước đây, đã lại đi trên con đường đã dẫn hắn tới cái ghế trên Ngai Băng và trạng thái say ngủ này.

Nhưng giấc mơ chưa kết thúc, có vẻ như là thế. Lại một lần nữa nữa hắn ngồi ngay đầu chiếc bàn dài được chạm khắc đẹp đẽ chiếm hầu hết diện tích Đại Sảnh trong trí tưởng tượng của hắn.

Và hai kẻ rất quan tâm đến giấc mơ của hắn vẫn đang ở đây và nhìn hắn.

Gã orc ở bên trái, đã già cả những vẫn còn hùng mạnh, dò xét mặt hắn, và rồi bắt đầu cười, điệu bộ đó khiến hình ảnh hộp sọ trắng vẽ trên mặt gã giãn ra. Và bên phải hắn, cậu bé – cậu bé gầy gò ốm yếu – trông còn tồi tệ hơn những gì Arthas còn nhớ khi hắn bước vào giấc mơ ký ức này.

Cậu bé liếm đôi môi tái nhợt nứt nẻ và hít một hơi như thể định nói, nhưng rồi giọng nói của gã orc mới là thứ xóa tan sự im lặng trước.

“Vẫn còn nhiều nữa,” gã hứa hẹn.

Những hình ảnh tràn vào tâm trí Arthas, xen lẫn vào nhau và đè lên nhau trở thành cảnh tượng về cả tương lai và quá khứ hết sức rối rắm. Một đội quân con người trên lưng ngựa, mang theo cờ hiệu của Bạo Phong… chiến đấu bên cạnh, chứ không phải là chống lại, một đội quân của Đại Tộc cưỡi trên lưng sói. Họ là đồng minh của

nhau, đang cùng nhau tấn công quân Truy Quét. Cảnh tượng đó biến đổi. Giờ đây con người và orc lại đang đánh lẫn nhau – và lũ xác sống, một số hét lên ra lệnh và chiến đấu với đầu óc rõ ràng là của chính mình – họ đang đứng vai kề vai với loài orc, những người trâu bò kỳ lạ, và loài troll.

Quel'Thalas – chưa bị hư hại sao? Không, không, vẫn còn vết sẹo mà hắn và đội quân của hắn đã để lại – những thành phố đã được tái thiết…

Giờ đây hình ảnh nhanh chóng tràn vào tâm trí hắn, đầy quay cuồng, lộn xộn, hỗn loạn. Không thể nói được đó là về quá khứ hay là tương lai. Một hình ảnh khác, về những bộ xương rồng đang tàn phá một thành phố mà Arthas chưa từng thấy – một nơi khô khốc và nóng bức chứa đầy những orc. Và – đúng, đúng nó là Bạo Phong đang bị lũ rồng xác sống đó tấn công-

Loài nerubian – không, không, không phải nerubian, không phải dân tộc của Anub'arak, mà có họ hàng với họ, đúng thế. Một chủng tộc sống tại sa mạc, chính là thế. Tay chân của chúng là những sinh vật khổng lồ với cái đầu của loài chó, những con hình nhân làm từ đá vỏ chai, chúng sải bước trên những vùng đất màu vàng sáng chói.

Một biểu tượng xuất hiện, biểu tượng mà Arthas biết – chữ L của Lordaeron, bị đâm bởi một thanh kiếm, nhưng có màu đỏ chứ không phải xanh. Biểu tượng đó thay đổi, trở thành một ngọn lửa đỏ trên nền trắng. Ngọn lửa đó dường như rực cháy và sống dậy nuốt chửng phần nền, đốt trụi nó đi và để lộ ra một vùng nước óng ánh bạc… một đại dương…

…Có thứ gì đó đang cuộn trào bên dưới mặt biển. Mặt nước vẫn còn yên ả bắt đầu dậy sóng, sục sôi, như thể đang ở trong một cơn bão, mặc dù bầu trời vẫn rất quang. Một âm thanh kinh hoàng mà Arthas chỉ thoáng nhận ra đó là một tiếng cười vang vọng vào tai hắn, cùng với tiếng la hét của một thế giới đang cong oằn lên vì đau đớn, và vươn lên đón lấy ánh ngày như thể nó chưa được nhìn thấy suốt nhiều thế kỷ…

Màu lục – tất cả toàn màu lục, tối tăm và đầy ác mộng, những hình

ảnh kỳ dị nhảy múa trong tâm trí Arthas để rồi tan biến đi trước khi có thể hiểu nổi. Một hình ảnh khác thoáng hiện ra, giờ đây đã đang biến mất – gạc hươu ư? Một con hươu à? Một người đàn ông chăng? Thật khó để nói. Có niềm hi vọng đang vây quanh hình thù đó, nhưng cũng có những sức mạnh đang cố tiêu diệt nó…
Những rặng núi sống dậy, bước những bước thật hùng vĩ, đập tan mọi thứ đủ xui xẻo nằm dưới chân. Với từng bước chân khổng lồ, thế giới dường như đang run lên.
Băng Sầu. Ít nhất hắn cũng biết cái này, và biết rằng tường tận. Thanh kiếm đang xoay tít, như thể Arthas đã ném nó vào không trung. Một thanh kiếm thứ hai bay lên đụng độ với nó – một thanh kiếm dài và thanh nhã nhưng hùng mạnh, với biểu tượng hình một đầu lâu khắc trên lưỡi kiếm đáng sợ của nó. Một cái tên – "Tro Sứ Giả," một thanh kiếm nhưng hơn cả một thanh kiếm, như thanh Băng Sầu vậy. Hai thanh va chạm với nhau-
Arthas nháy mắt và lắc đầu. Những hình ảnh đó, sụp đổ, hỗn loạn, phấn khích, và náo động – đều biến mất.
Gã orc cười khùng khục, hình ảnh hộp sọ vẽ trên mặt hắn lại dãn ra với điệu bộ đó. Hắn từng mang cái tên là Ner'zhul, từng có món quà là nhìn thấu được tương lai. Arthas không hề nghi ngờ về những gì hắn thấy, dù cho hắn chẳng hiểu được là bao, chúng rồi sẽ xảy đến.
"Còn nhiều nữa," gã orc nhắc lại, "nhưng chỉ có khi ngươi tiếp tục đi trên con đường này."
Gã kỵ sĩ tử vong từ từ quay mái đầu trắng tóc về phía cậu bé. Cậu nhóc ốm yếu nhìn hắn với cái nhìn sáng sủa tới đáng kinh ngạc, và trong thoáng chốc, Arthas cảm thấy có gì đó trong hắn trở nên rung động. Dù với tất cả những chuyện này – cậu bé sẽ không chết.
Và điều đó có nghĩa là…
Cậu bé khẽ mỉm cười, và sự ốm yếu bị xua tan đi đôi chút khi Arthas cố nói. "Các ngươi… là ta. Các ngươi… đều là ta. Nhưng các ngươi…" Giọng hắn đầy nhẹ nhàng, và thoáng chút thắc mắc và không tin nổi. "Ngươi là ngọn lửa bé nhỏ vẫn còn rực cháy trong thâm tâm ta, đang kháng cự lại băng giá. Ngươi là tàn dư cuối cùng

của nhân tính – của lòng trắc ẩn, của năng lực yêu thương, đau buồn… quan tâm của ta. Ngươi là tình yêu của ta dành cho Jaina, tình yêu của ta dành cho cha ta… dành cho tất cả những gì đã từng tạo ra ta trước đây. Bằng cách nào đó thanh Băng Sầu không thể nào lấy đi hết tất cả. Ta đã cố quay lưng lại với ngươi… và ta đã không làm được. Ta – không thể."

Cặp mắt xanh lục màu biển của cậu bé sáng rạng rỡ và cậu mỉm cười run run với nửa còn lại của mình. Sắc mặt cậu được cải thiện, và trước mắt Arthas, một số mụn mủ trên da cậu biến mất.

"Giờ anh đã hiểu rồi đấy. Sau tất cả, Arthas à, anh vẫn không bỏ rơi tôi." Những giọt nước mắt hi vọng đọng trên mắt và trong giọng nói của cậu, dù đã mạnh mẽ hơn so với trước đây, và cậu run lên đầy cảm xúc. "Hẳn phải có lẽ phải chứ. Arthas Menethil… dù anh đã gây ra biết bao nghiệp chướng, nhưng vẫn còn có lòng tốt bên trong anh. Nếu không thì… tôi đã không tồn tại, kể cả trong giấc mơ của anh."

Cậu trượt khỏi ghế và từ từ bước về phía gã kỵ sĩ tử vong. Arthas đứng dậy khi cậu tiến tới. Trong khoảnh khắc, họ cứ nhìn nhau, cậu bé và người đàn ông hắn đã trở thành.

Cậu bé dang hai tay ra, như thể một đứa bé còn sống đang muốn được người cha yêu quý nâng lên bế bồng. "Vẫn chưa phải là quá muộn đâu," cậu khẽ nói.

"Không," Arthas khẽ nói, chăm chú nhìn vào cậu bé. "Không muộn."

Hắn chạm vào má cậu bé, đưa tay xuống cái cằm nhỏ và ấn cho khuôn mặt rạng ngời đó nghiêng đi. Hắn mỉm cười với chính đôi mắt của hắn.

"Nhưng nó thì có."

Thanh Băng Sầu đâm xuống. Cậu bé hét lên, một tiếng hét sững sờ, đau đớn vì bị phản bội – y như tiếng gió rít ngoài kia – và trong khoảnh khắc Arthas thấy cậu cứ đứng đó, thanh kiếm găm vào ngực cậu lớn gần bằng cả cơ thể cậu, và cảm thấy chút rung động ăn năn cuối cùng khi hắn nhìn vào mắt của chính hắn.

Rồi cậu bé biến mất. Tất cả những gì còn lại của cậu là bài hát tang

tóc cay đắng của làn gió quét qua vùng đất đau khổ này.
Thật là… kỳ diệu. Chỉ nhờ sự biến mất của cậu bé mà Arthas mới nhận ra được gánh nặng của mảnh nhân tính còn sót lại đáng sợ đến nhường nào. Hắn cảm thấy nhẹ nhõm, mạnh mẽ, và trong sạch. Được thanh tẩy, như chuyện sắp xảy đến với Azeroth. Tất cả những sự nhu nhược, yếu đuối, tất cả mọi thứ khiến hắn lưỡng lự hay suy nghĩ lại về bản thân – giờ đây đều đã biến mất.
Chỉ còn có mỗi Arthas, thanh Băng Sầu, nó đang hát vang lên khi lấy được mảnh linh hồn cuối cùng của Arthas, và gã orc, với khuôn mặt vẽ hình hộp sọ đang nhe ra với một nụ cười chiến thắng.
“Đúng rồi!” gã orc phấn khởi, cười gần như phát điên. “Ta biết ngươi sẽ lựa chọn như thế này mà. Ngươi đã vật lộn với lòng tốt và nhân tính cuối cùng đó đã quá lâu rồi, nhưng không còn nữa. Thằng bé ngăn ngươi lại, và giờ ngươi đã được tự do.” Giờ đây gã đã đứng dậy, cơ thể đó vẫn là của một gã orc già, nhưng lại di chuyển uyển chuyển dễ dàng như khi còn trẻ.
“Chúng ta là một, Arthas à. Cùng với nhau, chúng ta là Thi Vương. Không còn Ner’zhul, không còn Arthas – chỉ là một thực thể huy hoàng này. Bằng kiến thức của ta, chúng ta có thể-”
Mắt gã lồi ra khi thanh kiếm đâm vào người gã.
Arthas tiến tới trước, chọc sâu thanh Băng Sầu rực sáng và đang đói khát kia vào sâu hơn nữa vào thực thể trong giấc mơ đã từng là Ner’zhul kia, rồi là Thi Vương, và sắp trở thành hư vô, hoàn toàn biến mất. Hắn vòng tay còn lại quanh cơ thể gã, đưa môi lại sát một bên tai màu xanh của gã một cách thân mật, thân mật như cách người ta tước đi một sinh mạng và luôn là thế.
“Không,” Arthas thì thầm. “Không có chúng ta. Chẳng ai có thể bảo ta phải làm chuyện gì cả. Ta đã có mọi thứ ta cần từ ngươi – giờ đây sức mạnh là của ta và chỉ mình ta mà thôi. Giờ đây chỉ có một mình ta. Ta là Thi Vương. Và ta đã sẵn sàng.”
Gã orc rùng mình trong tay hắn, sững sờ trước sự phản bội, rồi biến mất.

Chiếc cốc trà vỡ tan khi nó rơi khỏi đôi bàn tay đột nhiên trở nên

mệt oặt của Jaina. Cô há hốc miệng, không thể thở nổi trong khoảnh khắc, cái lạnh của một ngày xám xịt ẩm thấp thọc sâu vào người cô. Aegwynn đang ở đấy, bà đưa hai bàn tay xương xẩu nắm lấy tay Jaina.

"Aegwynn à – tôi – có chuyện gì xảy ra vậy?" Giọng cô mệt mỏi, đau khổ, và những giọt nước mắt chợt trào dâng trên khóe mắt như thể cô đang rất đau buồn trước sự mất mát của… một thứ gì đó…

"Ta đâu phải là trí tưởng tượng của cô," Aegwynn nói dứt khoát. "Ta cũng cảm thấy điều đó. Và với điều đó – chà, ta chắc rằng chúng ta rồi sẽ tìm ra thôi."

Sylvanas giật mình như thể gã quỷ khổng lồ trước mặt cô vừa tấn công cô. Điều mà dĩ nhiên hắn sẽ không bao giờ dám làm.

Varimathras nheo cặp mắt lóe sáng lại.

"Thưa tiểu thư? Có chuyện gì vậy?"

Là hắn.

Vẫn luôn là hắn.

Hai tay Sylvanas siết chặt lại và thả lỏng ra. "Có chuyện gì đó đã xảy ra. Có chuyện gì đó xảy ra với Thi Vương. Ta – cảm thấy nó." Chẳng còn có liên kết nào giữa họ nữa, ít nhất là với kẻ từng kiểm soát cô. Nhưng có lẽ có thứ gì đó vẫn còn nấn ná lại. Có thứ gì đó đã cảnh báo cô.

"Chúng ta phải tiếp tục kế hoạch," cô nói với Varimathras. "Ta tin rằng thời gian bỗng chốc đã trở nên cực kỳ quý giá."

Đã quá lâu rồi, hắn chẳng cảm thấy gì cả. Hắn đã ở trên ngai, bất động, chờ đợi, mơ ngủ. Băng giá đã phủ kín cơ thể hắn khi hắn ngồi im như tượng đá, nhưng không phải là một nhà tù, không, mà là một lớp da thứ hai.

Hắn từng không biết hắn đang chờ đợi cái gì, nhưng giờ hắn đã biết. Hắn đã bước những bước đi cuối cùng trong một hành trình đã bắt đầu rất lâu về trước, bắt đầu từ cái ngày mà bóng tối đã buông xuống thế giới này trong hình hài một hoàng tử Bạo Phong trẻ tuổi khóc lóc cho người cha của mình. Con đường đó đã dẫn qua Azeroth, tới Bắc Liệt, tới Ngai Băng này và bầu trời rộng mở. Để tìm

kiếm bản thân sâu xa nhất trong hắn, và việc lựa chọn giết cả cậu bé vô tội đã giữ hắn lại và cả những phần bản thân đã tạo nên hắn. Arthas, Thi Vương, một mình trên đỉnh quyền lực huy hoàng, từ từ mở mắt ra. Lớp băng nứt ra trước chuyển động đó và rơi xuống thành những mảnh nhỏ như những giọt nước mắt băng giá. Một nụ cười nở ra bên dưới chiếc mũ trụ đẹp đẽ che phủ mái tóc trắng và làn da tái nhợt của hắn, và lại thêm nhiều băng rơi xuống khi hắn thức tỉnh và từ từ chuyển mình, những mảnh nhỏ của một cái kén băng không còn cần tới nữa. Hắn đã thức tỉnh.
“Bắt đầu.”
–HẾT–
Dịch: Asumo

Chú giải từ ngữ:
Bạo Phong: Stormwind
Con người: human
Băng Ai: Frostmourne
Đại Tộc: Horde
Kỵ sĩ tử vong: death knight
Ngai Băng: Frozen Throne
Rồng: dragon
Thi Vương: Lich King
Tro Sứ Giả: Ashbringer
Truy Quét: Scourge
Xác sống: undead